

MỘT LỰA CHỌN CÓ THỂ HỦY DIỆT BẠN



# INSURGENT

NHỮNG KẺ NỔI LOẠN

VERONICA ROTH



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Dành tặng Nelson,

Người xứng đáng với mọi sự mạo hiểm của tôi

Như một con thú hoang,  
sự thật không thể bị giam cầm vì chúng quá mạnh mẽ.

Trích tuyên ngôn phái Candor.

## CHƯƠNG MỘT.

TÔI TỈNH DẬY, miệng gào tên nó.

Will.

Trước khi mở được mắt ra, thêm một lần nữa tôi nhìn thấy nó ngã quy xuống lề đường. Chết.

Tác phẩm của tôi.

Tobias khom người, đặt tay lên vai trái tôi. Toa tàu xóc nảy trên đường ray, và ông Marcus, Peter cùng anh Caleb đang đứng trước cửa ra. Tôi hít một hơi sâu, cố gắng để thở ra bớt vài ba gánh áp lực đang chồng chất lên lồng ngực tôi lúc này.

Một tiếng đồng hồ trước, những chuyện đã xảy ra không có chuyện nào có vẻ là thật với tôi. Bây giờ thì có.

Tôi thở ra, và mọi áp lực vẫn còn nguyên vẹn ở đó.

“Đi nào, Tris,” Tobias nói, mắt anh nhìn tôi thăm dò.

“Tụi mình phải nhảy xuống rồi.”

Trời quá tối để biết được chúng tôi đang ở đâu, nhưng nếu phải xuống tàu rồi thì có lẽ chúng tôi đang ở gần hàng rào. Tobias đỡ tôi đứng dậy và đưa tôi ra cửa.

Những người khác lần lượt nhảy xuống: đầu tiên là Peter, rồi tới ông Marcus, rồi anh Caleb. Tôi nắm tay Tobias. Gió thổi mạnh hơn khi chúng tôi đứng ở rìa toa, như một bàn tay đang đẩy tôi ngược trở vô trong, về phía an toàn.

Nhưng chúng tôi vẫn lao người vào màn đêm và hạ cánh trên mặt đất. Cú tiếp đất khiến vết thương vì đạn bắn trên vai tôi đau thốn. Tôi phải cắn môi để không rên lên, và nhìn quanh tìm anh trai mình.

“Ổn không?” tôi hỏi khi thấy anh đang ngồi bệt trên đám cỏ cách đó vài mét, xoa xoa đầu gối.

Anh Caleb gật đầu. Tôi nghe tiếng anh sục sục như đang cố để không khóc, và tôi phải quay đi chỗ khác.

Chúng tôi đã đáp xuống bãi cỏ gần hàng rào, chỉ vài mét cách con đường xơ xác mà những chiếc xe tải của phái Amity hay chạy trên đó để vận chuyển thực phẩm vào thành phố, và cánh cổng cho phép chúng đi ra ngoài – cánh cổng đang đóng kín, nhốt chúng tôi bên trong.

Hàng rào cao vượt quá đầu chúng tôi, quá cao và dẻo để leo qua, quá chắc chắn để kéo đổ.

“Đáng lẽ phải có vài lính canh Dauntless ở đây,” ông Marcus lên tiếng. “Họ đâu rồi nhỉ?”

“Có lẽ họ đã bị rơi vào trình mô phỏng rồi,” Tobias nói, “và đang...” Anh dừng lại. “Ai mà biết họ đang ở đâu và làm gì chứ.”

Chúng tôi đã chặn đứng được trình mô phỏng – sức nặng của cái ổ cứng trong túi quần nhắc cho tôi nhớ điều đó – nhưng chúng tôi đã không hề dừng lại giây phút nào để chứng kiến kết quả. Điều gì đã xảy ra với bạn bè của chúng tôi, đồng môn của chúng tôi, các thủ lĩnh của chúng tôi, phái của chúng tôi? Không cách nào biết được cả.

Tobias tìm thấy một cái hộp bằng kim loại phía bên phải cánh cổng và mở nó ra, để lộ một bàn phím.

“Hy vọng là phái Erudite không nghĩ tới chuyện thay đổi mã số,” vừa nói anh vừa gõ vào một loạt số. Anh dừng lại ở con số thứ tám, và cánh cổng bật mở.

“Sao anh biết mã?” Anh Caleb hỏi. Giọng anh chất đầy cảm xúc, đầy tới nỗi tôi ngạc nhiên là nó không làm anh mắc nghẹn khi nói.

“Tôi từng làm trong phòng điều khiển của phái Dauntless, quản lý hệ thống an ninh. Chúng tôi chỉ thay đổi mã hai lần một năm,” Tobias đáp.

“May thật,” anh Caleb nói. Anh nhìn Tobias cảnh giác.

“Chẳng có gì liên quan tới may mắn ở đây hết,” Tobias nói. “Tôi chỉ làm ở đó vì muốn bảo đảm rằng tôi có đường thoát ra ngoài thôi.”

Tôi rùng mình. Cái cách anh nói về việc thoát ra ngoài – cứ như anh nghĩ chúng tôi đang bị mắc bẫy ở trong đó vậy. Tôi chưa từng nghĩ như vậy trước đây, và bây giờ chuyện này coi bộ thiệt điên rồ.

Chúng tôi đi thành một cụm, Peter ép cánh tay đầm đìa máu sát ngực – cánh tay mà tôi bắn – và ông Marcus đang đặt tay lên vai Peter, giúp nó đứng vững.

Anh Caleb thì cứ vài giây lại đưa tay quẹt má, tôi biết anh đang khóc nhưng không biết làm sao để trấn an anh, hay không biết làm sao mà tôi lại không nhỏ một giọt nước mắt nào.

Thay vì vậy tôi đi lên trước dẫn đầu cả đoàn, Tobias im lặng bước đi bên cạnh tôi, và dù anh không chạm vào tôi nhưng anh vẫn giữ cho tôi được vững vàng.

+ + +

Những tia sáng là dấu hiệu đầu tiên cho biết chúng tôi đang tiến tới gần tổng hành dinh của phái Amity. Rồi chùm tia sáng biến thành những cánh cửa sổ rực sáng.

Một cụm toàn nhà bằng gỗ và kính.

Trước khi đến được đó, chúng tôi phải đi ngang qua một vườn cây ăn quả. Chân tôi lún trong đất, và phía trên tôi, những nhánh cây đan xen vào nhau, tạo thành một kiểu đường hầm. Có nhiều trái cây chín thẫm lấp ló trong vòm lá, sẵn sàng rụng xuống. Mùi hương sắc ngọt của táo chín nũng nộn trộn với mùi đất ẩm xông vào mũi tôi.

Khi chúng tôi tới gần hơn, ông Marcus bỏ Peter lại và tiến lên phía trước. “Tôi biết phải đi đâu,” ông ta nói.

Ông ta dẫn chúng tôi đi qua tòa nhà đầu tiên, hướng về tòa nhà thứ hai bên trái. Tất cả các tòa nhà ngoại trừ những nhà kính đều được làm từ cùng một loại gỗ tối màu, không sơn phết, sần sùi. Tôi nghe thấy tiếng cười vọng ra từ một cánh cửa sổ mở. Tiếng cười tương phản khủng khiếp với sự tĩnh mịch như đá bên trong tôi.

Ông Marcus mở một trong số các cánh cửa. Nếu không phải đang ở trong tổng hành dinh của phái Amity thì tôi hẳn đã rất sốc vì an ninh lỏng lẻo thế này. Bọn họ thường loanh quanh đâu đó tại ranh giới giữa sự tin tưởng và sự ngu ngốc.

Trong tòa nhà này, âm thanh duy nhất vang lên là tiếng giày kê rì rít của chúng tôi. Tôi không còn nghe anh Caleb khóc nữa, nhưng trước đó anh cũng đã khá là im lặng rồi.

Ông Marcus dừng lại trước một căn phòng cửa mở toang, nơi cô Johanna Reyes – đại diện của phái Amity – đang ngồi, nhìn chăm chăm vào chúng tôi qua cửa sổ. Tôi nhận ra cô ta vì thật khó mà quên được gương mặt ấy, dù bạn mới chỉ nhìn thấy cô ấy có một lần hay đã một ngàn lần rồi. Một vết

sẹo dày kéo một đường từ ngay trên chân mày phải xuống đến tận môi, khiến một mắt cô ta không thấy đường và làm cô bị nói nhịu. Tôi mới chỉ nghe cô ấy nói có một lần, nhưng tôi nhớ lắm.

Nếu không có vết sẹo đó, hẳn cô Reyes phải rất xinh đẹp.

“Ôi, cảm ơn Chúa,” cô Johanna nói khi nhìn thấy ông Marcus. Cô bước về phía ông ta, tay dang rộng. Thay vì ôm, cô ta chỉ chạm khẽ vào vai ông, vì cô ghi nhớ sự ghê sợ của phái Abnegation trước những đụng chạm cơ thể thông thường.

“Những thành viên khác của các vị mới đến đây vài tiếng trước, nhưng bọn họ không chắc các vị có đến được không,” cô nói. Cô ấy đang ám chỉ nhóm Abnegation đã ở cùng với ba tôi và ông Marcus trong căn nhà an toàn.

Tôi thậm chí còn không nghĩ tới chuyện phải lo lắng gì về họ.

Người phụ nữ nhìn qua vai ông Marcus, đầu tiên vào Tobias và anh Caleb, rồi đến tôi, rồi đến Peter.

“Trời đất ơi,” cô ta thốt lên, mắt dán chặt vào chiếc áo đẫm máu của Peter. “Tôi sẽ cho gọi bác sĩ ngay. Tôi có thể đảm bảo cho các vị được ở đây tối nay, nhưng ngày mai, cả cộng đồng phải cùng nhau quyết định. Và”

– cô ta nhìn Tobias và tôi – “họ sẽ chẳng vui vẻ gì khi thấy thành viên phái Dauntless hiện diện ở đây đâu. Dĩ nhiên tôi phải đề nghị quý vị giao nộp mọi vũ khí đang có trong người.”

Đột nhiên, tôi tự hỏi sao cô ta biết tôi là một Dauntless. Tôi vẫn đang mặc một cái áo màu xám kia mà. Áo của ba.

Giây phút đó, mùi hương của ba, thứ mùi trộn giữa xà phòng và mồ hôi, bỗng tràn vào mũi tôi, khiến hình ảnh ba ùa về tâm trí tôi. Tôi siết tay thành nắm đấm chặt tới nỗi móng tay bấm sâu vào trong da. Không phải ở đây.



Không phải ở đây.

Tobias nộ súng của anh, nhưng khi tôi với tay ra sau định lấy vũ khí của mình thì anh chụp lấy tay tôi, kéo lại.

Rồi anh đan ngón tay vào tay tôi để ngăn trang cho hành động mới rồi.

Tôi biết là sẽ thông minh hơn nếu giữ lại được một trong số những khẩu súng. Nhưng nếu nộ quách nó đi thì cũng nhẹ nhõm chả kém gì.

“Tên tôi là Johanna Reyes,” cô ta nói, chìa tay ra cho tôi, rồi tới Tobias. Cử chỉ chào hỏi của phái Dauntless.

Tôi thấy ấn tượng với vốn hiểu biết của cô ấy về tập quán của các phái khác. Tôi lúc nào cũng quên bém mất là phái Amity chu đáo như thế nào tới khi được tận mắt chứng kiến.

“Đây là T...” Ông Marcus bắt đầu, nhưng Tobias đã cắt ngang.

“Tôi là Số Bốn,” anh nói. “Đây là Tris, Caleb và Peter.”

Vài ngày trước, “Tobias” còn là cái tên chỉ mình tôi biết, giữa những Dauntless; đó là một phần của anh đã trao cho tôi. Bên ngoài tổng hành dinh Dauntless, tôi vẫn nhớ lý do vì sao anh giấu cái tên đó khỏi thế giới.

Cái tên gắn liền anh với ông Marcus.

“Chào mừng đến với Amity.” Cô Johanna dán mắt vào tôi, nở một nụ cười kì cục. “Hãy để chúng tôi chăm sóc cho các vị.”

+ + +

Chúng tôi để họ làm thật. Một y tá Amity đưa tôi một ít thuốc mỡ – được phái Erudite bào chế với công dụng nhanh làm lành vết thương – để bôi lên vai, rồi hộ tống Peter tới bệnh viện để chữa cái tay cho nó.

Cô Johanna dẫn chúng tôi đến căn tin, ở đó chúng tôi tìm thấy vài thành viên Abnegation từng ở trong căn nhà an toàn với ba và anh Caleb. Có Susan, vài người hàng xóm cũ của tôi, và mấy dãy bàn gỗ dài bằng chiều ngang căn phòng. Họ chào mừng chúng tôi – nhất là ông Marcus – với đôi mắt ngấn nước và nụ cười nửa vời.

Tôi bám chặt tay Tobias. Tôi chùng mình trước những thành viên trong môn phái của ba mẹ tôi, mạng sống của họ, nước mắt của họ.

Một Abnegation chìa dưới mũi tôi một cái ly đựng thứ nước nóng bốc khói và nói, “Uống cái này đi. Nó sẽ giúp cháu ngủ được như đã giúp vài người khác. Không mong mị gì hết.”

Chất lỏng có màu hồng - đỏ, giống màu của quả dâu.

Tôi cầm cái ly và nốc một hơi hết veo. Trong vòng vài giây, nước nóng làm tôi thấy cơ thể mình như lại đầy tràn một thứ gì đó. Hớp giọt cuối cùng, tôi cảm thấy cả người giãn ra. Ai đó dẫn tôi băng qua hành lang, đến một căn phòng có một cái giường. Tất cả chỉ có vậy.

## CHƯƠNG HAI.

TÔI MỞ MẮT, kinh hoàng, tay bầu chặt tẩm vải trải giường. Nhưng tôi không đang chạy qua những con đường trên phố hay những hành lang trong tổng hành dinh phái Dauntless. Tôi đang nằm trên một cái giường ở tổng hành dinh Amity, và có mùi mùn cửa phảng phất trong không khí.

Tôi trở mình, và nhắm mắt khi bị thứ gì đó đâm vô lưng. Tôi với ra sau và ngón tay vô tình móc quanh khẩu súng.

Trong một tích tắc, tôi nhìn thấy Will đứng trước mặt tôi, súng của chúng tôi chĩa vào nhau – tay cậu ấy, tôi đã có thể bắn vào tay cậu ấy, tại sao tôi lại không làm vậy, tại sao? – và suýt nữa tôi đã thét gọi tên cậu ấy.

Và rồi cậu ấy biến mất.

Tôi trở dậy và dùng một tay nhắc tẩm nệm lên, lấy đầu gối đỡ nó lại. Rồi tôi nhét khẩu súng xuống dưới và phủ tẩm nệm lên trên. Một khi nó đã khuất mắt và không còn đâm vô người tôi, đầu óc tôi sẽ tỉnh táo hơn.

Bây giờ khi cơn cuồng adrenaline hôm qua đã xẹp đi, và cái thứ gì đó giúp tôi ngủ đã hết tác dụng thì cơn đau âm ỉ và vết đạn bắn trên vai tôi lại trở đau muốn trào nước mắt. Tôi vẫn đang mặc bộ quần áo tối hôm qua.

Một góc cái ổ cứng thò ra dưới gối, chỗ tôi đã vùi nó trước khi chìm vào giấc ngủ. Trong đó là dữ liệu của trình mô phỏng đã điều khiển cả phái Dauntless, và chứng thực về những gì phái Erudite đã làm. Có cảm giác như nó quá quan trọng đến nỗi ngay cả đựng tôi cũng không dám đựng tới, nhưng tôi không thể để nó nằm chỏng chơ ở đây, cho nên tôi vớ lấy nó và nhét vào cái khe giữa cái tủ áo và bức tường. Một phần trong tôi cho rằng hủy bét nó đi luôn cũng là một ý kiến xuất sắc, nhưng tôi biết nó chứa những thông tin duy nhất về cái chết của ba mẹ tôi, vậy nên tôi sẽ chỉ giấu nó đi thôi.

Ai đó gõ cửa phòng tôi. Tôi ngồi xuống thành giường và cố vuốt cho tóc xẹp xuống.

“Vô đi,” tôi nói.

Cửa mở, và Tobias bước một chân vô trong, cánh cửa chia người anh làm hai nửa. Anh vẫn mặc cái quần jeans ngày hôm qua, nhưng đã thay cái áo thun đen bằng một cái khác màu đỏ đậm, chắc là mượn của Amity nào đó. Anh mặc màu này nhìn lạ hoắc, sáng sủa quá, nhưng khi anh ngửa đầu tựa vào khung cửa, tôi phát hiện ra màu này làm cho màu xanh của mắt anh có vẻ nhạt hơn.

“Nửa tiếng nữa phái Amity sẽ có một buổi họp.” Anh nhướn mày và thêm vào một cách cường điệu, “Để quyết định số phận của tụi mình.”

Tôi lắc đầu. “Em chưa bao giờ mơ tới chuyện số phận của tụi mình lại nằm trong tay một đám Amity cả.”

“Anh cũng vậy. À, anh có mang cho em thứ này.” Anh vịn nắp một cái chai nhỏ và chìa ra một cái ống nhỏ giọt đựng đầy một chất lỏng trong suốt. “Thuốc giảm đau.

Cứ sáu tiếng uống một ống.”

“Cảm ơn anh.” Tôi bóp cái ống cho thuốc nhỏ xuống cổ họng. Mùi như trái chanh để lâu ngày.

Anh thọt một ngón tay cái vào trong con đĩa quần và hỏi, “Em thấy sao rồi, Beatrice?”

“Anh mới gọi em là Beatrice đó hả?”

“Thử coi sao đó mà.” Anh cười. “Không tốt sao?”

“Có lẽ chỉ những dịp đặc biệt thôi. Ngày Nhập Môn, ngày Lễ Chọn...” tôi dừng lại. Tôi tính huyên thuyên thêm vài ngày lễ nữa, nhưng chỉ có phái Abnegation mới ăn mừng chúng. Phái Dauntless có những ngày lễ riêng, tôi đoán vậy, nhưng tôi không biết đó là ngày gì. Mà đằng nào đi nữa, cái ý tưởng rằng chúng tôi sẽ ăn mừng lễ lạc gì ngay lúc này thật lố bịch quá thể nên tôi không nói tiếp nữa.

“Thỏa thuận rồi nhé.” Nụ cười của anh biến mất. “Em thấy sao rồi, Tris?”

Câu hỏi không có gì lạ, sau những gì chúng tôi đã trải qua, nhưng người tôi căng ra khi nghe anh hỏi, lo rằng anh sẽ bằng cách nào đó mà nhìn thấu tâm trí tôi. Tôi chưa kể với anh chuyện về Wil. Tôi muốn lắm, nhưng không biết phải kể làm sao. Nội nghĩ tới chuyện nói thành lời thôi cũng đủ để tôi thấy nặng nề tới mức muốn đổ sụp xuống sàn rồi.

“Em...” tôi lắc đầu. “Em không biết nữa, Số Bốn.

Em đang tỉnh. Em...” Tôi vẫn đang lắc đầu. Anh đưa tay vuốt má tôi, một ngón tay xoa xoa sau tai tôi. Rồi anh nghiêng đầu hôn tôi, gửi một cơn đau ấm áp đến cơ thể tôi. Tôi vòng tay ôm lấy tay anh, giữ anh ở đó lâu đến chừng có thể. Khi anh chạm vào tôi, cảm giác trống trải trong lồng ngực và dạ dày tôi không còn đáng bận tâm nữa.

Tôi không cần phải nói với anh. Tôi có thể cố mà quên đi – anh có thể giúp tôi quên đi.

“Anh hiểu,” anh nói. “Xin lỗi em. Đáng ra anh không nên hỏi.”

Trong một khoảnh khắc, tất cả những gì tôi nghĩ được là, làm sao mà anh có thể hiểu được chứ? Nhưng có gì đó trong biểu hiện của anh nhắc tôi nhớ rằng anh có biết về mất mát. Anh mất mẹ từ khi còn nhỏ. Tôi không nhớ bà ấy ra đi như thế nào, chỉ nhớ là chúng tôi có dự đám tang của bà.

Rồi đột nhiên tôi nhớ lại hình ảnh anh đang nắm chặt cái rèm cửa trong phòng khách, khoảng chín tuổi, mặc đồ xám, đôi mắt sẫm màu nhắm chặt. Hình ảnh đó lướt vụt qua, hoặc có thể chỉ là tưởng tượng của tôi thôi, không phải là một ký ức.

Anh buông tôi ra. “Anh sẽ để em chuẩn bị.”

+ + +

Phòng tắm nữ ở cách hai phòng. Sàn nhà được lát gạch màu nâu đậm, mỗi buồng tắm đều có tường bằng gỗ và một tấm màn bằng nhựa ngăn cách nó với gian chính bên ngoài. Một tấm biển treo trên bức tường đằng sau ghi: **HÃY NHỚ: ĐỂ TIẾT KIỆM TÀI NGUYÊN, VỘI TẮM CHỈ CHẢY TRONG NĂM PHÚT.**

Nước lạnh ngắt, vậy nên tôi cũng chẳng tha thiết tắm thêm một phút nào nữa ngay cả khi được phép. Tôi chà rửa vội bằng tay trái, tay phải cứ để thông bên mạn sườn.

Liều thuốc giảm đau Tobias cho tôi công hiệu rất nhanh – cơn đau trên vai tôi đã phai dần, chỉ còn thốn nhẹ.

Tắm xong, tôi thấy một chồng quần áo đã xếp sẵn trên giường. Trong đó có đồ màu vàng và đỏ của phái Amity, màu xám của phái Abnegation, những màu hiếm khi tôi thấy đi cùng nhau. Nếu phải đoán, tôi đoán là một trong những Abnegation đã để chúng đó cho tôi. Đây là dạng việc mà họ nghĩ là nên làm.

Tôi trông vô người một cái quần màu đỏ bằng denim(\* )

– hơi dài quá nên phải xắn lai tới ba lần – và một cái áo thun màu xám Abnegation rộng thùng thình.

Tay áo phủ tới ngón tay nên tôi cũng phải xắn lên nốt.

Cử động tay phải đau thấu trời, nên tôi ráng nhích từng chút từng chút một.

Có người gõ cửa. “Beatrice?” Giọng nói nhẹ nhàng của Susan.

Tôi mở cửa cho nhỏ. Nó bê theo một khay đồ ăn và đặt lên giường. Tôi quan sát nét mặt con nhỏ để tìm kiếm dấu hiệu của sự mất mát – ba nó, một thủ lĩnh Abnegation, đã không sống sót trong cuộc tấn công –

nhưng tất cả những gì tôi thấy chỉ là thái độ điềm tĩnh đặc trưng của phái cũ của tôi.

“Tiếc là quần áo không vừa vặn cho lắm,” nhỏ nói.

“Mình chắc là sẽ tìm ra được bộ khác tốt hơn nếu phái Amity cho phép chúng ta ở lại đây.”

“Không sao,” tôi đáp. “Cảm ơn bồ.”

“Mình nghe nói bồ bị bắn. Cần mình giúp cột tóc lên không? Hay mang giày giúp?”

\* Denim: Serge de Nimes là một loại vải sản xuất tại miền Nam nước Pháp, rất bền, dùng để may quần jeans.

Tôi định từ chối, nhưng đúng thật là tôi cần giúp đỡ.

“Ừ, cảm ơn bồ.”

Tôi ngồi xuống một cái ghế đầu đặt trước gương, và nhỏ đứng đằng sau tôi, đôi mắt được huấn luyện nghiêm túc để chỉ chứa nhiệm vụ trước mắt thay vì hình ảnh phản chiếu nào. Chúng không nhìn lên, ngay cả chỉ trong tích tắc, trong lúc con nhỏ chải tóc cho tôi.

Và nó không hỏi han gì về vết thương trên vai, hay tôi bị bắn như thế nào, chuyện gì đã xảy ra khi tôi rời căn nhà an toàn của phái Abnegation để tìm

cách phá hủy trình mô phỏng. Tôi có cảm giác nếu lóc tới tận xương tủy nó thì sẽ vẫn thấy nó là một Abnegation từ trong ra ngoài.

“Bồ đã gặp anh Robert chưa?” tôi hỏi. Anh trai của nhỏ – Robert – đã chọn Amity khi tôi chọn Dauntless, nên hẳn anh đang ở đâu đó trong khu này. Không biết cuộc đoàn tụ của hai người có giống tôi với anh Caleb không.

“Có một chút, tối qua,” nó đáp. “Mình để cho Robert đắm chìm trong đau buồn với phái của anh ấy như mình đắm chìm với nỗi đau khổ của phái mình vậy. Dù gì được gặp lại anh trai cũng tốt.”

Tôi nghe giọng con nhỏ có mùi một dấu chấm hết, báo hiệu rằng chủ đề này chấm dứt tại đây.

“Thật tệ khi chuyện lại xảy ra ngay lúc này, Susan nói.

“Những thủ lĩnh của tụi mình đang chuẩn bị làm điều gì đó tuyệt vời lắm.”

“Thật không? Chuyện gì?”

“Mình không biết.” Susan đỏ mặt. Mình chỉ biết là có chuyện gì đó đang diễn ra. Không phải mình tò mò đâu; chỉ là mình để ý vài thứ thôi.”

“Mình không trách gì đâu, ngay cả khi bồ tò mò thật.”

Nhỏ gật đầu và tiếp tục chải tóc. Tôi thắc mắc không biết những thủ lĩnh Abnegation – gồm cả ba tôi – đã đang làm gì. Và tôi không thể ngăn mình thấy ngạc nhiên trước kết luận của Susan rằng họ đang làm điều gì đó tuyệt vời. Ước gì tôi có thể lại tin tưởng vào mặt tốt của con người ta.

Cứ như thể tôi đã từng tin.

“Những Dauntless thường để tóc xõa phải không?”

nhỏ hỏi.



“Thỉnh thoảng,” tôi nói. “Bồ biết thắt bím không?”

Thế là những ngón tay của con nhỏ khéo léo đan tóc tôi thành một bím dài tới nửa sống lưng. Tôi nhìn chăm chặp mình trong gương cho tới khi con nhỏ làm xong.

Tôi cảm ơn nó, và nó mỉm cười ra khỏi phòng, khép cửa lại sau lưng.

Tôi tiếp tục nhìn trừng trừng, nhưng không phải nhìn hình mình trong gương. Tôi vẫn còn cảm thấy ngón tay của con nhỏ chạm vào gáy tôi, giống những ngón tay của mẹ, vào buổi sáng cuối cùng hai mẹ con tôi ở bên cạnh nhau. Mắt ngân ngấn nước, tôi cứ lắc lư trên ghế, cố gắng đẩy ký ức đó ra khỏi đầu. Tôi sợ rằng nếu lỡ khóc bây giờ, tôi sẽ chẳng bao giờ ngừng được cho đến khi da dẻ nhăn nhúm lại như trái nho khô.

Tôi chợt thấy có một cái giỏ đựng đồ may vá trên kệ tủ. Trong đó đựng hai cuộn chỉ màu, đỏ và vàng, và một cái kéo.

Khi tháo tung bím tóc và chải lại tóc, tôi thấy rất điềm tĩnh. Tôi rẽ tóc làm hai phần và giữ cho nó thật thẳng thớm. Tôi đưa kéo ngang cầm và cắt một nhát thật ngọt.

Làm sao mà tôi có thể trông không có gì thay đổi khi mẹ đã mất và mọi thứ đã khác đi rồi? Tôi không thể.

Tôi cố cắt đều hết mức có thể, lấy hàm làm chuẩn.

Phần khó nhất là phía sau đầu do tôi không thấy rõ lắm, vậy nên tôi sờ thay vì nhìn và cắt đại. Từng chùm tóc vàng rớt xuống sàn nhà tạo nên một vòng cung xung quanh tôi.

Tôi rời khỏi phòng mà không nhìn lại diện mạo mình trong gương.

+ + +

Khi Tobias và anh Caleb đến, bọn họ trân trối nhìn tôi như thể tôi không đáng gì đến con người hôm qua họ biết vậy.

“Em cắt tóc rồi,” anh Caleb nhướn mày. Nhận biết sự thật trong mớ hỗn độn gây sốc là một phẩm chất rất ư Erudite của anh. Tóc bên phía anh nghiêng qua khi nằm ngủ dính bết vào da đầu, và mắt thì đỏ ngầu.

“Ừ,” tôi nói. “Trời... nóng quá mà.”

“Nói sao biết vậy thôi.”

Chúng tôi cùng nhau băng qua hành lang. Sàn nhà kêu ken két theo bước chân của chúng tôi. Tôi nhớ tiếng bước chân mình vang vọng trong khu tập thể Dauntless; Tôi nhớ cái không khí mát lạnh dưới lòng đất. Nhưng trên hết, tôi nhớ những nỗi sợ hãi mới mấy tuần trước, chẳng là cái đing gì so với nỗi sợ hãi hiện tại.

Chúng tôi ra khỏi tòa nhà. Không khí bên ngoài làm tôi choáng ngợp. Nó có mùi tươi mới, như mùi của một chiếc lá khi bị xé làm đôi.

“Mọi người có biết cậu là con trai của chú Marcus không?” anh Caleb hỏi. “Ý tôi là phái Abnegation ấy?”

“Theo tôi biết thì không,” Tobias liếc nhìn anh Caleb.

“Và tôi sẽ rất biết ơn nếu như anh không đề cập đến chuyện này.”

“Không cần tới tôi mở miệng. Ai có mắt cũng tự thấy được mà.” Anh Caleb cau mày. “Nhân tiện, cậu bao nhiêu tuổi rồi?”

“Mười tám.”

“Và cậu không nghĩ mình hơi lớn để cặp với đứa em bé nhỏ của tôi hả?”

Tobias buột miệng cười. “Em ấy không phải là cái gì bé nhỏ của anh hết.”

“Thôi đi. Cả hai người,” tôi nạt. Một đám đông những người mặc đồ màu vàng và đỏ đi đàng trước chúng tôi, hướng về một ngôi nhà thấp và rộng làm hoàn toàn bằng kính. Năng chói lên những tấm kính làm tôi đau mắt. Tôi lấy tay che mặt và tiếp tục bước đi.

Những cánh cửa dẫn vào nhà đang mở toang. Xung quanh rìa ngôi nhà kính hình tròn, cây cỏ và những cây to mọc bao xung quanh một cái giếng hay một cái vũng nước gì đó. Hàng tá quạt được đặt quanh căn phòng chỉ có tác dụng thổi khí nóng vòng quanh căn phòng nên chưa gì mà tôi đã mồ hôi mồ kê nhễ nhại rồi. Nhưng tâm trí tôi nhanh chóng quên đi cái nóng lúc đám đông phía trước giãn ra và tôi nhìn thấy phần còn lại của căn phòng.

Ở trung tâm căn phòng là một cái cây khổng lồ. Cành cây vươn đến hầu khắp mọi góc cái nhà kính, và rễ cây nổi lên gồ ghề trên mặt đất, tạo thành một tấm lưới rậm rạp bằng vỏ cây. Ở những khoảng trống giữa mấy cái rễ không phải là đất mà là nước, và những sợi dây kim loại đang giữ rễ cây yên vị. Đáng ra tôi không nên ngạc nhiên mới phải – phái Amity dành cả đời họ theo đuổi những kỳ công về nông nghiệp như thế này, với sự trợ giúp của phái Erudite về kỹ thuật.

Cô Johanna đang đứng trên một chùm rễ, tóc xõa che đi nửa phần mặt có sẹo. Tôi đã học trong môn Lịch Sử Môn Phái rằng, phái Amity không công nhận một thủ lĩnh chính thức nào – họ bỏ phiếu về tất tần tật, và kết quả thường là nhất trí gần hết. Họ giống như nhiều phần khác nhau của một bộ não duy nhất, và cô Johanna là người phát ngôn của họ.

Những thành viên Amity ngồi xuống sàn, phần lớn khoanh chân lại, ngồi thành cụm và bó, với tôi nhìn tựa tựa như đám rễ cây. Nhóm Abnegation ngồi sát nhau thành một hàng cách tôi vài mét về phía bên trái. Tôi đưa mắt tìm kiếm trong đám đông một lúc trước khi nhận ra điều mà mình đang tìm kiếm: ba mẹ.

Tôi nặng nhọc nuốt nước bọt và cố xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Tobias khẽ chạm vào lưng tôi, dẫn tôi tới vòng ngoài của khu hội họp, phía sau phái Abnegation. Trước khi chúng tôi an tọa, anh khẽ nói vào tai tôi, “Anh thích tóc em như vậy.”

Tôi mỉm cười và ngồi dựa vào anh, hai cánh tay chạm vào nhau.

Cô Johanna giơ hai tay lên và cúi đầu. Toàn bộ những cuộc đối thoại trong phòng lập tức chấm dứt trước khi tôi kịp thở hơi tiếp theo. Xung quanh tôi, những Amity ngồi trong yên lặng, vài người nhắm mắt, vài người lăm lăm nhắm gì đó tôi không nghe được, vài người thì nhìn xa xăm vô định.

Mỗi giây trôi qua làm tôi thêm khó chịu. Khi cô Johanna ngẩng đầu lên thì tôi đã bồn chồn tới tận xương.

“Ngày hôm nay, chúng ta có một câu hỏi khẩn cấp cần phải giải đáp,” cô ta bắt đầu nói, “đó là: là những người luôn mong muốn hòa bình, chúng ta phải hành xử như thế nào trong giai đoạn hỗn loạn này?”

Tất cả những Amity trong phòng liền quay qua người kế bên và bắt đầu bàn luận.

“Làm sao mà bọn họ giải quyết được chuyện này hờ trời?” tôi nói, khi thời gian chít chát mãi chưa thấy kết thúc.

“Họ không quan tâm tới hiệu quả,” Tobias giải thích.

“Họ quan tâm đến sự đồng thuận. Nhìn mà xem.”

Hai người phụ nữ mặc váy màu vàng cách đó vài thước đứng dậy và nhập chung với một nhóm ba người đàn ông. Một anh trẻ trẻ nhích sang bên để cái nhóm nhỏ của anh ta nhập chung với nhóm kế bên thành một nhóm lớn. Khắp căn phòng, những nhóm nhỏ cứ càng ngày càng phình lên, và càng lúc càng ít tiếng nói vang lên hơn, cho đến khi chỉ còn ba hay bốn người

còn đang nói mà thôi. Tôi chỉ nghe lồm bồm cái gì mà: “Hòa bình... Dauntless... Erudite... nhà an toàn... liên quan...”

“Thiệt là quái dị,” tôi nhận xét.

“Anh thấy nó hay đó chứ,” anh đáp.

Tôi lừ mắt với anh.

“Sao chứ?” Anh khẽ cười. “Mỗi người họ đều có vai trò như nhau trong chính quyền; họ thấy có trách nhiệm như nhau. Và điều đó làm họ tận tâm, làm họ tử tế. Anh thấy nó hay mà.”

“Em thì thấy nó không bền vững,” tôi nói. “Dĩ nhiên với phái Amity thì công hiệu. Nhưng lẽ như không phải ai cũng muốn đánh trống banjo và trồng trọt cây cối thì sao? Lẽ như có ai đó làm nên chuyện gì thật kinh khủng mà chỉ nói suông không thì chẳng giải quyết được vấn đề gì thì sao?”

Anh nhún vai. “Anh đoán mình sẽ biết ngay bây giờ thôi.”

Cuối cùng vài người từ mỗi nhóm lớn đứng dậy và tiến tới bên cô Johanna, cẩn trọng vượt qua đám rễ của cái cây khổng lồ. Tôi tưởng họ sẽ phát biểu với đám người còn lại chúng tôi, nhưng thay vào đó, họ chỉ đứng thành một vòng tròn với cô Johanna cùng với những người phát ngôn khác và thăm thà thăm thì. Tôi bắt đầu có cảm giác là còn khuya mới biết được bọn họ đang nói những gì.

“Họ sẽ không để chúng ta tranh luận với họ, đúng không?” tôi hỏi.

“Anh nghi ngờ chuyện đó,” anh trả lời.

Chúng tôi ngừng ở đó.

Khi mấy người đó đã trình bày xong phần của họ, họ lại ngồi xuống, để cô Johanna một mình tại trung tâm của căn phòng. Cô ta hướng về phía chúng tôi và khoanh tay lại trước ngực. Chúng tôi sẽ đi đâu nếu họ bảo chúng tôi phải rời đi? Quay lại thành phố, nơi không có gì là an toàn?

“Như chúng tôi còn nhớ được thì, từ rất lâu rồi, phái chúng tôi đã có mối quan hệ mật thiết với phái Erudite.

Chúng tôi cần nhau để sinh tồn, và chúng tôi luôn hợp tác với nhau,” cô Johanna nói. Nhưng chúng tôi cũng có một mối quan hệ bền chặt với phái Abnegation trong quá khứ, và chúng tôi không nghĩ, rút lại cánh tay tình bạn ngay lúc này là việc làm đúng đắn, nhất là khi chúng đã được đưa ra trong một thời gian khá dài rồi.”

Giọng cô ta ngọt như mật, và cũng lên xuống trầm bổng như mật, từ tốn và cẩn trọng. Tôi phải lấy mu bàn tay chùi mồ hôi đang rỉ ra từ các đường chẻ tóc.

“Chúng tôi thấy rằng cách duy nhất để duy trì tình bằng hữu với cả hai phái là duy trì vị thế công bằng và trung lập,” cô ấy nói tiếp. “Sự hiện diện của quý vị tại đây, dù được chào đón, nhưng lại làm cho vị thế này trở nên phức tạp.”

Tới rồi, tôi nghĩ.

“Chúng tôi đã đi đến quyết định rằng chúng tôi sẽ kiến lập tổng hành dinh của chúng tôi thành một ngôi nhà an toàn cho thành viên của tất cả các phái,” cô ấy nói, “với một vài điều kiện. Thứ nhất, không ai được mang bất kỳ loại vũ khí nào trong khu tập thể. Thứ hai, nếu xảy ra bất kỳ xung đột nghiêm trọng nào, dù bằng lời nói hay chân tay, tất cả các bên liên quan sẽ được yêu cầu rời khỏi đây. Thứ ba, các mâu thuẫn không được đề cập tới, thậm chí một cách bí mật, trong phạm vi khu tập thể. Và thứ tư, tất cả những ai sống tại đây đều phải đóng góp cho lợi ích của môi trường này

bằng cách lao động. Chúng tôi sẽ thông báo việc này đến phái Erudite, Candor và Dauntless sớm nhất có thể.”

Ánh mắt của cô ta lướt đến Tobias, và tôi, rồi giữ nguyên tại đó.

“Các vị được phép ở lại đây khi và chỉ khi các vị tôn trọng luật lệ của chúng tôi,” cô ta tiếp tục. “Đó là quyết định của chúng tôi.”

Tôi nghĩ đến khẩu súng đang giấu dưới tấm nệm và tình trạng căng thẳng giữa tôi và Peter, Tobias và ông Marcus, và miệng tôi khô khốc. Tôi không giỏi tránh xa những vụ xung đột.

“Chúng ta sẽ không ở đây lâu được đâu.” Tôi thì thào với Tobias.

Một giây trước, anh còn đang cười mỉm. Giờ khóe miệng anh cau lại.  
“Đúng vậy.”

## CHƯƠNG BA.

ĐÊM ĐÓ TÔI trở về phòng và thò tay xuống nệm để chắc chắn khẩu súng vẫn còn ở đó. Tôi lấy tay xoa xoa cò súng, và họng tôi thắt lại như thể đang phản ứng lại với một cơn dị ứng vậy. Tôi rút tay lại rồi quỳ lên thành giường và tích cực hít thở cho đến khi cảm giác đó lắng xuống.

Mày bị làm sao vậy? Tôi lắc đầu. Chính đốn lại coi nào.

Và đó chính là cảm giác lúc này: thu lượm lại những phần đang rải rác của tôi và cột chúng lại với nhau như cột dây giày. Tôi cảm thấy nghẹt thở, nhưng ít ra vẫn mạnh mẽ.

Bỗng qua khước mắt tôi chợt thấy có cái gì đó chuyển động, và tôi nhìn qua ngoài ô cửa sổ hướng ra vườn táo.

Cô Johanna Reyes và ông Marcus Eaton đang sánh bước bên nhau, dừng lại trong vườn thảo dược để bứt lá bạc hà. Trước khi kịp nghĩ xem tại sao lại muốn theo dõi họ, tôi đã ra khỏi phòng.

Tôi phóng như bay ngang qua tòa nhà để không mất dấu họ. Một khi đã ở bên ngoài, tôi cần phải cẩn thận hơn. Tôi lòng vòng quanh phía bên kia nhà kính, và sau khi phát hiện ra cô Johanna và ông Marcus, tôi biến mất vào một hàng cây, trườn đến hàng tiếp theo, hy vọng đám cành lá sẽ che chắn cho tôi nếu lỡ bọn họ có nhìn ra đằng sau.

“... đang băn khoăn về thời gian của vụ tấn công,” cô Johanna nói. “Có phải chỉ đơn thuần là Jeanine cuối cùng cũng lên kế hoạch xong, rồi hành động hay là có sự kiện gì thúc đẩy chuyện đó chẳng?”

Tôi nhìn thấy khuôn mặt ông Marcus qua một cái khe trên thân cây. Ông ta mím môi và nói, “Hmm... Tôi cho rằng chúng ta sẽ không bao giờ biết được.”



Cô Johanna nhướn đôi lông mày đẹp của cô ấy.

“Phải không?”

“Có lẽ là không.”

Cô Johanna chạm vào cánh tay ông ta và quay người lại đối diện ông ấy. Tôi cứng người lại, thoáng sợ rằng cô ta sẽ thấy tôi, nhưng cô ấy chỉ nhìn ông Marcus. Tôi khom người xuống và bò về phía một cái cây để thân cây che chắn cho tôi. Vỏ cây đâm vào lưng nhưng tôi không quan tâm.

“Nhưng anh có biết,” cô ta nói. “Anh biết lý do tại sao cô ta thực hiện vụ tấn công. Có thể tôi không còn là một Candor nhưng tôi vẫn biết khi người ta đang giấu tôi sự thật.”

“Tò mò là tư lợi, Johanna.”

Nếu là cô Johanna, tôi đã quạt ông ta vì lời bình luận khiếm nhã như thế, nhưng cô ấy chỉ lịch sự nói, “Phái của tôi trông cậy vào tôi để đưa ra cho họ lời khuyên, và nếu anh biết những thông tin sống còn như vậy thì việc cho tôi biết là rất quan trọng, để tôi có thể chia sẻ với họ. Tôi chắc anh hiểu được điều đó, Marcus à.”

“Có lý do khiến cô không được biết tất cả những thứ mà tôi biết. Rất lâu trước đây, phái Abnegation đã được tin tưởng giao cho một vài thông tin nhạy cảm,” ông Marcus nói. “Jeanine đã tấn công chúng tôi để đánh cắp nó. Và nếu tôi không cẩn thận, cô ta sẽ phá hủy chúng, đó là tất cả những gì tôi có thể cho cô biết.”

“Nhưng chắc là...”

“Không,” ông Marcus cắt ngang. “Thông tin này quan trọng hơn rất nhiều so với khả năng tưởng tượng của cô.”

Phần lớn các thủ lĩnh của thành phố này đã liều mạng sống của họ để bảo vệ nó không rơi vào tay Jeanine và đã hy sinh, và tôi sẽ không liều lĩnh bây giờ để thỏa mãn sự tò mò ích kỷ của cô đâu.”

Cô Johanna im lặng mất một lúc. Trời đã tối tới mức tôi còn không thấy được hai tay mình. Không khí tràn ngập mùi đất và tảo, và tôi cố không thở to quá.

“Tôi xin lỗi,” cô Johanna nói. “Chắc hẳn tôi đã làm việc gì khiến anh không tín nhiệm tôi.”

“Lần cuối cùng tôi tin tưởng đại diện một môn phái với thông tin này, tất cả bạn bè của tôi đã bị sát hại,” ông ta đáp. “Tôi không còn tin tưởng bất cứ ai nữa.”

Không kìm được, tôi rướn tới trước để nhìn vòng qua thân cây. Cả ông Marcus và cô Johanna đang quá bận rộn để chú ý tới chuyển động của tôi. Họ đang đứng sát nhau, nhưng không đụng chạm gì, và tôi chưa từng thấy ông ta mệt mỏi hay đại diện của phái Amity giận dữ đến thế. Nhưng rồi mặt cô ta giãn ra, và lại chạm vào cánh tay ông Marcus, lần này với một sự âu yếm nhẹ.

“Để có được hòa bình, trước hết chúng ta phải có lòng tin,” cô Johanna nói. “Nên tôi hy vọng anh sẽ đổi ý. Hãy nhớ rằng tôi luôn là bằng hữu của anh, Marcus ạ, ngay cả khi số lượng bạn bè của anh không được nhiều nhận gì cho lắm.”

Cô rướn tới và hôn lên má ông ta, rồi bước về cuối khu vườn. Ông Marcus đứng đó một lát, rõ ràng là bị choáng, rồi trở lại khu tập thể.

Những phát giác trong nửa tiếng đồng hồ vừa rồi kêu ong ong trong đầu tôi. Tôi cứ nghĩ mục Jeanine tấn công phái Abnegation để tiếm quyền, nhưng cô ta đã tấn công để cướp thông tin – thông tin chỉ có họ mới biết.

Và rồi tiếng ong ong chấm dứt khi tôi nhớ lại những điều ông Marcus nói: Phần lớn các thủ lĩnh của thành phố này đã liều mạng sống của họ vì nó. Ba tôi có phải là một trong những người đó không?

Tôi phải biết. Tôi phải tìm cho ra thứ gì quan trọng đến mức khiến cả phái Abnegation phải bỏ mạng – và khiến phái Erudite phải ra tay tàn sát người ta.

+ + +

Tôi dừng lại một chút trước khi gõ cửa phòng Tobias và lắng nghe xem cái gì đang diễn ra bên trong.

“Không, không phải vậy,” Tobias vừa nói vừa cười lớn.

“‘Không phải vậy’ là sao? Tôi bắt chước hoàn hảo theo cậu mà.” Giọng nói thứ hai là của anh Caleb.

“Đâu có.”

“Chà, vậy làm lại coi.”

Tôi đẩy cửa mở ngay lúc Tobias, đang ngồi bệt dưới đất với một chân duỗi ra, phóng con dao cắt bơ vào bức tường đối diện. Nó găm vào một tảng bơ lớn đặt trên đầu tủ, cán lòi ra ngoài. Anh Caleb đang đứng cạnh Tobias, nhìn chăm chăm không tin được đầu tiên là vào tảng bơ, sau đó là đến tôi.

“Hãy nói với anh rằng gã trai này là một dạng linh vật của Dauntless đi,” anh Caleb nói. “Em cũng làm được như vậy hả?”

Nhìn anh Caleb khá hơn lúc trước – mắt đã hết đỏ và le lói vài tia tò mò, như thể anh đã tìm lại được hứng thú với thế giới. Đầu tóc anh rối nùi, áo thì cài lệch nút. Anh đẹp trai theo kiểu... bầy hầy, anh trai tôi, cứ như anh ấy hầu như không hề biết mình trông như thế nào.

“Bằng tay phải, có lẽ,” tôi nói. “Nhưng đúng vậy, Số Bốn đúng là một thể loại linh vật của Dauntless đó. Em có thể hỏi tại sao hai người lại phóng dao lên cục bơ không?”

Tobias nhìn vào mắt tôi khi nghe tới từ “Số Bốn.” Anh Caleb không biết Tobias mang cả một sự ưu tú trên cái biệt danh của anh ấy.

“Caleb ghé qua bàn với anh vài chuyện,” Tobias vừa nhìn tôi vừa dựa đầu lên tường. “Và ý tưởng phóng dao tự nhiên xuất hiện thôi.”

“Toàn là vậy không à,” tôi nói, một nụ cười nhẹ tìm được cách xuất hiện trên mặt tôi.

Nhìn anh có vẻ thoải mái, đầu ngửa ra sau, tay thả lỏng gác lên gối. Chúng tôi nhìn nhau lâu hơn mức xã giao thông thường vài giây. Anh Caleb hăng giọng.

“Đăng nào thì anh cũng nên về phòng rồi,” anh Caleb nói, nhìn từ Tobias sang tôi và ngược lại. “Anh đang đọc một quyển sách về hệ thống lọc nước. Thằng nhóc cho cuốn sách nhìn anh cứ như thể anh bị dở hơi mà đi đọc nó vậy. Anh cứ nghĩ nó chỉ là cuốn cẩm nang sửa chữa thôi nhưng hóa ra lại thú vị hơn nhiều.” Anh dừng lại.

“Xin lỗi. Chắc hai người cũng nghĩ tôi bị dở hơi luôn rồi.”

“Không hề,” Tobias đáp với một giọng chân thành pha chút giễu cợt. “Có lẽ em cũng nên đọc cuốn cẩm nang đó đó, Tris. Nghe như là thứ em có thể mê mệt ấy nhỉ.”

“Anh có thể cho em mượn,” anh Caleb nói.

“Chắc để sau,” tôi đáp. Khi anh Caleb đóng cánh cửa lại phía sau, tôi liếc nhìn Tobias với ánh mắt đen tối.

“Đội ơn anh,” tôi nói. “Từ giờ anh ấy sẽ lái nhái tới rưng tai em luôn về hệ thống lọc nước và cách vận hành này nọ cho coi. Dù chắc nghe cái đó còn tốt hơn nghe những thứ mà anh ấy muốn nói với em thật.”

“VẬY HẢ? CÁI GÌ VẬY?” Tobias chọc. “Thủy canh hả?”

“Thủy gì?”

“Là một cách họ trồng trọt ở đây đó mà. Em không muốn biết đâu.”

“Anh nói đúng, em không muốn,” tôi nói. “Mà anh Caleb tới nói với anh chuyện gì vậy?”

“Em,” anh nói. “Anh nghĩ đó là cuộc nói chuyện của một ông anh đích thực thôi. ‘Đừng có lộn xộn với em gái tôi’ và những điều tương tự vậy.”

Anh đứng dậy.

“Anh đã nói gì với anh ấy?”

Anh tiến đến bên tôi.

“Anh kể chuyện tụi mình đến với nhau như thế nào –

đó là lúc đề tài phóng dao được nêu ra,” anh nói, “và anh nói là anh đâu có lộn xộn.”

Tôi cảm thấy thật ấm áp. Anh vòng tay qua hông tôi và nhẹ nhàng đẩy tôi dựa vô tường. Môi anh tìm đến môi tôi.

Tôi chẳng còn nhớ tại sao tôi lại đến đây nữa.

Và tôi không quan tâm.

Tôi vòng cánh tay lạnh lặn của mình qua người anh, kéo anh lại gần tôi. Ngón tay tôi lần xuống dưới vạt áo anh và trượt trên lưng anh. Người anh

rất rần rỏi. Anh lại hôn tôi, lần này mãnh liệt hơn, tay anh siết chặt eo tôi. Hơi thở của anh, hơi thở của tôi, cơ thể anh, cơ thể tôi, chúng tôi gần gũi đến mức chẳng có gì là khác biệt. Anh lùi lại, chỉ vài phân. Tôi hầu như không để anh cách xa hơn.

“Đây không phải là lý do em đến đây,” anh nói.

“Không.”

“Vậy thì em đến đây làm gì?”

“Ai thèm quan tâm chứ?”

Tôi luồn tay vào tóc anh và kéo anh về phía tôi một lần nữa. Anh không phản đối, nhưng vài giây sau, anh lăm bằm, “Tris.”

“Được rồi, được rồi.” Tôi nhắm mắt lại. Tôi đã đến đây vì một điều quan trọng: kể cho anh cuộc đối thoại mà tôi nghe được.

Chúng tôi ngồi bên nhau trên giường Tobias, và tôi bắt đầu từ đầu. Tôi kể cho anh nghe mình đã theo ông Marcus và cô Johanna vào trong vườn cây như thế nào.

Tôi kể về câu hỏi của cô Johanna về thời điểm của cuộc tấn công và câu trả lời của ông Marcus, và cuộc tranh cãi sau đó. Vừa kể, tôi vừa quan sát biểu hiện của anh. Anh không có vẻ bị sốc hay tò mò. Thay vì vậy, miệng anh méo đi mỗi lần tôi đề cập tới ông Marcus.

“Chà, vậy anh nghĩ gì?” tôi hỏi khi đã kể xong.

“Anh nghĩ,” anh cẩn thận nói, “rằng ông Marcus chỉ đang cố chứng tỏ mình quan trọng hơn thực tế mà thôi.”

Đó không phải là câu trả lời tôi mong đợi.

“Vây... là sao? Anh nghĩ ông ta chỉ đang nói vớ nói vẩn thôi hả?”

“Anh nghĩ có khả năng có vài thông tin phái Abnegation biết mà ả Jeanine muốn biết, nhưng anh cho là ông ấy đang phóng đại về tầm quan trọng của nó mà thôi. Cố gắng xây đắp hình tượng của ông ta bằng cách khiến cô Johanna nghĩ rằng ông có cái gì đó cô ta muốn và sẽ không trao nó cho cô ta.”

“Em không...” tôi cau mày. “Em không nghĩ vậy đâu.

Nghe không giống như ông ta nói dối.”

“Em không hiểu ông ấy bằng anh đâu. Ông ta là một tay dối trá cừ khôi đó.”

Anh nói đúng – tôi không hiểu ông Marcus, và chắc chắn không hiểu rõ bằng anh. Nhưng bản năng bảo tôi phải tin ông ấy, và tôi thường tin tưởng vào bản năng của mình.

“Có thể anh nói đúng,” tôi nói, “nhưng có lẽ chúng ta cũng nên tìm hiểu coi chuyện gì đang xảy ra? Cho chắc thôi?”

“Anh nghĩ giải quyết tình huống trước mắt quan trọng hơn,” Tobias đáp. “Quay về thành phố. Tìm hiểu xem chuyện gì đang xảy ra ở đó. Tìm cách triệt hạ phái Erudite. Và sau đó có thể sẽ tìm ra ông Marcus nói về chuyện gì, sau khi tất cả mọi việc đã được giải quyết ổn thỏa. Được chứ?”

Tôi gật đầu. Nghe có vẻ là một kế hoạch tốt – một kế hoạch thông minh. Nhưng tôi không tin anh – không tin rằng việc tiếp tục làm theo nó quan trọng hơn việc tìm ra sự thật. Khi tôi biết về Divergent... Khi tôi biết phái Erudite sẽ tấn công phái Abnegation... những khám phá đó đã thay đổi mọi thứ. Sự thật có cách đảo lộn những kế hoạch của người ta.

Nhưng rất khó để thuyết phục Tobias làm điều anh không muốn làm, và còn khó hơn để chứng minh cảm giác của tôi là đúng mà tuyệt không có một chứng cứ gì ngoại trừ trực giác của mình.

Nên tôi đồng ý. Nhưng tôi không thay đổi quyết định.



## CHƯƠNG BỐN.

“CÔNG NGHỆ SINH HỌC đã có mặt từ rất lâu, nhưng không phải lúc nào nó cũng hiệu quả,” anh Caleb giảng giải. Anh bắt đầu ăn bánh mì – moi ruột ra ăn trước, như hồi chúng tôi còn nhỏ.

Anh Caleb ngồi đối diện tôi trong căn tin, bàn gần cửa sổ nhất. Khắc trên thành gỗ đóng ở cạnh bàn là hai chữ cái “D” và “T” nối với nhau bằng một hình trái tim, nhỏ tới mức tôi hầu như chẳng nhìn thấy. Tôi cứ lần theo những chữ khắc trong khi nghe anh Caleb huyên thuyên.

“Nhưng những nhà khoa học Erudite đã phát triển phương pháp vô cơ hiệu quả khủng khiếp này cách đây không lâu. Cách này tốt cho cây cối hơn đất,” anh nói. “Nó là tiền thân của loại thuốc mỡ người ta thoa lên vai em đó – nó đẩy nhanh quá trình sản sinh của các tế bào mới.”

Ánh mắt anh sáng bừng với những thông tin mới mẻ. Không phải Erudite nào cũng thèm khát quyền lực và thiếu thốn lương tâm như thủ lĩnh của họ – Jeanine Matthews. Vài người trong số họ giống như anh Caleb: bị thu hút bởi mọi thứ, chưa thể hài lòng cho tới khi nào tìm ra cách thức hoạt động của chúng.

Tôi lấy tay chống cằm và mỉm cười với anh tôi. Sáng nay anh có vẻ vui vẻ. Tôi mừng là anh ấy đã tìm thấy được thứ giúp anh phân tâm khỏi buồn đau.

“Vậy là phái Erudite và Amity hợp tác với nhau hả?”

tôi hỏi.

“Mật thiết hơn mối quan hệ giữa Erudite và các phái khác,” anh đáp. “Em không nhớ trong cuốn Lịch Sử MônPhái hả? Nó gọi họ là ‘những phái thiết yếu’ –

không có họ chúng ta không thể sinh tồn. Vài cuốn sách của Erudite gọi họ là ‘những môn phái thiết yếu và phồn thịnh.’ Và một trong những nhiệm vụ của Erudite là trở thành cả hai – thiết yếu và phồn thịnh.

Tôi không thoải mái với ý nghĩ xã hội chúng tôi cần phái Erudite đến thế nào để vận hành. Nhưng bọn họ quả thật thiết yếu – không có họ, việc trồng trọt sẽ không hiệu quả, chăm sóc y tế không hiệu quả, và không có một thành tựu công nghệ nào.

Tôi cắn một miếng táo.

“Em không định ăn ổ bánh mì của em hả?”

“Bánh có mùi lạ lạ,” tôi nói. “Nếu muốn thì cho anh đó.”

“Nói thật, anh rất ngạc nhiên bởi cách họ sinh sống ở đây,” anh nói khi thò ổ bánh mì trên đĩa của tôi. “Bọn họ hoàn toàn tự cung tự cấp. Họ có nguồn năng lượng riêng, có máy bơm nước riêng, hệ thống lọc nước riêng, nguồn thực phẩm riêng... Họ độc lập.”

“Độc lập,” tôi lặp lại, “và trung lập. Chắc là tốt.”

Điều đó tốt, theo như tôi biết. Ô cửa sổ lớn bên cạnh bàn của chúng tôi để lọt nhiều ánh mặt trời vào tới mức tôi có cảm giác như chúng tôi đang ngồi ngoài trời vậy.

Những nhóm Amity ngồi ở bàn của họ, quần áo chói lọi tương phản với làn da rám nắng. Màu vàng mà khoác lên người tôi thì cứ dần dần sao đó.

“Vậy anh đoán, Amity không phải là một trong những kết quả của bài kiểm tra tư cách của em phải không,”

anh nhe răng.

“Không.” Nhóm Amity ngồi cách chúng tôi mấy bước phá lên cười. Bọn họ còn không thèm liếc chúng tôi một cái từ lúc tụi tôi ngồi xuống ăn tối giờ. “Nói nhỏ nhỏ thôi được không? Đây không phải chuyện phát thanh cho cả làng nghe được đâu.”

“Xin lỗi,” anh nói, cúi sát người tới để nói nhỏ hơn.

“Vậy kết quả là gì?”

Tôi thấy căng như dây đàn và thẳng người lên. “Sao anh lại muốn biết?”

“Tris,” anh nói, “Anh là anh của em. Em có thể nói với anh bất kỳ điều gì mà.”

Đôi mắt xanh lục của anh không chớp. Caleb đã vứt cặp kính vô dụng anh ấy đeo hồi còn là thành viên phái Erudite và thay bằng một cái áo thun xám và mái tóc ngắn “thương hiệu” Abnegation. Nhìn anh y chang như cách đây mấy tháng, khi chúng tôi sống trong hai căn phòng đối diện nhau, khi cả hai đứa đều cân nhắc tới chuyện nhảy phái nhưng không đủ can đảm để nói cho nhau biết. Không đủ tin tưởng để kể cho anh trai tôi nghe là một sai lầm mà tôi sẽ không phạm phải lần nữa.

“Abnegation, Dauntless,” tôi nói, “và Erudite.”

“Ba phái lận hả?” anh Caleb nhướn mày.

“Ừa. Sao?”

“Hình như hơi nhiều quá chứ sao,” anh đáp. “Bọn anh mỗi người phải chọn một trọng tâm nghiên cứu trong giai đoạn nhập môn ở Erudite, và chủ đề của anh là trình mô phỏng của bài kiểm tra tư cách, cho nên anh biết khá khá về cách thức xây dựng nó. Rất khó để một người có được hai kết quả – trên thực tế chương trình không cho phép điều đó. Nhưng ba thì... anh còn không chắc chuyện đó có thể xảy ra nữa.”

“Chà, người giám sát đã phải thay đổi bài kiểm tra,”

tôi kể. “Cô ấy buộc trình phải chuyển qua cảnh trên xe buýt để có thể loại trừ Erudite – ngoại trừ việc kết quả Erudite đã không bị loại trừ.”

Anh Caleb chống cằm lên năm tay. “Một chương trình bị viết chòng lên,” anh nói. “Không hiểu sao giám sát viên bài kiểm tra của em có thể làm được điều đó. Đó không phải là chuyện được dạy ở trường đâu.”

Tôi cau mày. Cô Tori là một nghệ sĩ xăm và là một tình nguyện viên cho bài kiểm tra tư cách – làm sao cô biết cách thay đổi kết quả chương trình kiểm tra tư cách?

Nếu cô ấy đơn giản là giỏi máy tính, đó là một sở thích thì tôi rất nghi ngờ là vì sao một sở thích với máy tính có thể giúp người ta bịp được nguyên cả một trình mô phỏng của phái Erudite như vậy.

Chợt tôi nhớ lại một điều từ những cuộc nói chuyện giữa tôi với cô Tori. Anh trai tôi và tôi đều nhảy phái từ Erudite.

“Cô ấy là Erudite,” tôi nói. “Một kẻ nhảy phái. Có thể đó là lý do.”

“Có thể,” anh nhip nhíp ngón tay – từ trái qua phải –

lên mặt. Bữa sáng của chúng tôi nằm lăn lóc trên bàn, bị hai đứa lãng quên. “Mà chuyện này có liên quan gì tới não bộ của em không ta? Hay về mặt giải phẫu học?”

Tôi cười khề. “Chẳng biết. Tất cả những gì em biết là em luôn ý thức được trong suốt quá trình ở trong trình mô phỏng, và thi thoảng có thể tự đánh thức mình thoát khỏi trình. Có khi nó còn không có tác dụng gì. Giống như trình mô phỏng của cuộc tấn công đó.”

“Sao mà em tự thức tỉnh khỏi trình được? Sao được vậy?”

“Em...” tôi cố nhớ lại. Cảm giác như đã hàng thế kỷ rồi kể từ lần cuối cùng tôi ở trong một trình mô phỏng, mặc dù thiết ra mới cách có mấy tuần. “Thật ra cũng khó nói lắm, vì trình mô phỏng của phái Dauntless được mặc định sẽ kết thúc một khi người ta bình tĩnh lại. Nhưng có một trình của em... cái mà từ đó Tobias biết được em là ai... chỉ là em làm được một chuyện bất khả thi. Em làm bể kính chỉ bằng cách đặt tay lên nó thôi.”

Nét mặt của anh Caleb trở nên xa xăm, như thể anh đang nhìn vào nơi nào xa xôi vô tận lắm vậy. Chẳng có thứ gì giống những thứ tôi mới vừa mô tả xảy ra cho anh ấy trong trình mô phỏng kiểm tra tư cách, tôi biết thế.

Nên có lẽ anh đang thắc mắc không biết nó cảm giác như thế nào, hay làm sao mà nó có thể xảy ra được. Mặt tôi nóng lên – anh Caleb của tôi đang phân tích bộ não em gái mình như đang phân tích một cái máy tính hay một thứ máy móc vậy.

“Ê,” tôi kêu. “Về trái đất đi ông anh.”

“Xin lỗi,” anh rút cuộc cũng tập trung lại vào tôi.

“Chỉ là...”

“Quá sức hấp dẫn. Dạ, em biết. Hễ bị chuyện gì hấp dẫn là ông anh của em lúc nào cũng giống như bị ai hút hết sinh khí vậy đó.”

Anh phá ra cười.

“Mà mình nói chuyện khác được không?” Tôi nói.

“Quanh đây chắc không có tên phản phé Erudite hay Dauntless nào nhưng nói chuyện này chỗ công cộng vẫn làm em thấy không thoải mái sao đó.”

“Được thôi.”

Trước khi anh ấy nói tiếp được thì cánh cửa căn tin đã mở ra, và một nhóm Abnegation bước vô. Họ mặc trang phục của phái Amity, giống tôi, nhưng cũng như tôi, họ rõ ràng là đến từ phái nào. Họ im lặng, nhưng không u sầu – họ cười với những Amity đi ngang qua, đầu nghiêng nghiêng, vài người dừng lại bông đùa với nhau.

Susan ngồi xuống kế bên anh Caleb, nhoẻn miệng cười. Tóc con nhỏ búi một búi đằng sau như thường lệ, những lọn tóc vàng óng ánh như nắng. Con nhỏ và anh Caleb ngồi gần nhau hơn một tí so với kiểu bạn bè thông thường, dù hai người không chạm vào nhau. Nhỏ gật đầu chào tôi.

“Xin lỗi,” nhỏ nói. “Mình có cắt ngang gì không?”

“Không đâu.” Anh Caleb đáp. “Em khỏe không?”

“Em khỏe. Anh thì sao?”

Tôi đang tính chuẩn khỏi phòng ăn thay vì tham gia vô cuộc hội thoại lịch thiệp, ý tứ hết sức Abnegation này thì Tobias đi vô, có vẻ bực bội. Chắc hẳn anh đã làm việc trong bếp suốt buổi sáng, một phần cam kết của chúng tôi với phái Amity. Còn tôi thì phải làm trong phòng giặt ủi ngày mai.

“Chuyện gì vậy anh?” Tôi hỏi khi anh ngồi xuống kế tôi.

“Trong cơn nhiệt liệt ủng hộ nghị quyết xử lý xung đột thì phái Amity rõ ràng đã quên bém là xía mũi vô chuyện của người khác còn gây ra nhiều xung đột bạo hơn nữa,” Tobias đáp. “Nếu còn ở đây lâu hơn thì sớm muộn gì anh cũng sẽ đâm vô mũi người nào đó, và nó sẽ chẳng đẹp đẽ gì đâu.”

Anh Caleb và Susan đều nhướn mày nhìn anh. Mấy Amity bàn kế bên còn ngừng cả nói chuyện để chiếu tướng chúng tôi.

“Các vị nghe rồi đó,” Tobias nói với bọn họ. Họ liền nhìn đi chỗ khác.

“Như em hỏi,” tôi nói, tay che miệng để giấu không cho ai thấy mình đang cười, “có chuyện gì vậy?”

“Kể em nghe sau.”

Chắc phải liên quan tới ông Marcus. Tobias không thích cái nhìn hồ nghi mà những Abnegation dành cho anh khi anh nhắc tới sự tàn nhẫn của ông ấy, và Susan thì lại đang ngồi đối diện anh. Tôi siết chặt tay vào lòng.

Những Abnegation ngồi cùng bàn với chúng tôi, nhưng không phải ngay cạnh – một khoảng cách cách hai ghế đầy tôn trọng, dù hầu hết bọn họ đều gật đầu với chúng tôi. Họ là bạn bè, là hàng xóm, là đồng nghiệp của gia đình, và trước đây, sự hiện diện của họ có thể sẽ khiến tôi im lặng và cố gắng làm lu mờ bản thân. Còn bây giờ nó khiến tôi muốn nói to tiếng hơn, muốn tránh cái thân phận này và nỗi đau đi kèm với nó càng xa càng tốt.

Tobias bỗng hóa đá khi một bàn tay vỗ lên vai phải tôi, làm cả cánh tay tôi đau nhói. Tôi phải nghiêng răng để không rên lên.

“Em ấy bị bắn ở vai bên đó,” Tobias nói mà không nhìn vào người đang đứng sau lưng tôi.

“Chú xin lỗi.” Ông Marcus nhắc tay lên và ngồi xuống bên trái tôi. “Xin chào.”

“Ông muốn gì?” Tôi hỏi.

“Beatrice,” Susan khẽ nhắc. “Không cần phải...”

“Susan, làm ơn,” anh Caleb lặng lẽ nói. Con nhỏ mím môi và ngó đi chỗ khác.

Tôi cau mày nhìn ông Marcus. “Tôi hỏi ông đấy.”

“Tôi có chuyện này muốn bàn với cháu,” Marcus nói.

Vẻ mặt của ông ta thì bình tĩnh, nhưng ông ta đang giận dữ – giọng nói cụt lùn đã tố cáo điều đó. “Những thành viên Abnegation khác và tôi đã thảo luận và quyết định rằng chúng tôi không nên ở đây. Chúng tôi tin rằng căn cứ vào tính hiển nhiên của những xung đột sâu xa hơn đang diễn ra trong thành phố của chúng ta thì thật là ích kỉ khi chúng tôi lại ở đây trong khi những người còn lại của phái lại đang phải ở bên trong cái hàng rào đó.

Chúng tôi muốn yêu cầu cháu theo hộ tống chúng tôi.”

Tôi thấy bất ngờ. Tại sao ông Marcus lại muốn quay về thành phố? Liệu có phải chỉ là một quyết định đơn thuần Abnegation hay ông ta đang âm mưu điều gì khác ở đó – điều gì đó có liên quan tới cái thông tin quái quỷ mà phái Abnegation có không?

Tôi trừng trừng nhìn ông ta một lúc và rồi ngó sang Tobias. Anh đã giãn ra một chút, nhưng vẫn dán mắt lên bàn. Tôi không biết sao anh lại như thế này mỗi lần ở gần ba anh. Chưa một ai, kể cả mẹ Jeanine, làm anh co rúm như vậy.

“Anh nghĩ sao?” tôi hỏi.

“Anh nghĩ chúng ta nên đi vào ngày mốt,” Tobias trả lời.

“Được. Cảm ơn,” ông Marcus nói. Ông ta đứng dậy và đến ngồi ở đầu bàn bên kia với những Abnegation còn lại.

Tôi nhích lại gần Tobias hơn, không chắc làm sao để an ủi anh mà không làm mọi thứ tệ hơn. Tôi nhặt trái táo lên bằng tay trái, và nắm tay anh dưới bàn bằng tay phải.

Nhưng tôi không thể rời mắt khỏi ông Marcus. Tôi muốn biết nhiều hơn về điều ông ta đã nói với cô Johanna. Và thỉnh thoảng, nếu muốn biết sự thật, bạn phải hỏi.



## CHƯƠNG NĂM.

SAU BỮA SÁNG, tôi nói với Tobias là tôi sẽ đi dạo, nhưng thay vào đó tôi bám theo ông Marcus. Tôi tưởng ông ta sẽ trở về phòng ngủ dành cho khách, nhưng ông lại băng qua sân phía sau phòng ăn và bước vào nhà thủy lọc. Tôi ngập ngừng dừng lại trên bậc thang đầu tiên. Tôi có thật sự muốn làm chuyện này không?

Tôi bước lên mấy bậc thang và đặt chân qua cánh cửa mà ông Marcus mới khép lại sau lưng.

Nhà thủy lọc là một ngôi nhà nhỏ, chỉ có một phòng chứa mấy cỗ máy khổng lồ. Theo như tôi biết thì vài cái thu nước bẩn từ khu tập thể, vài cái làm sạch nước, những cái còn lại kiểm tra nước và cái cuối cùng bơm nước sạch trở lại khu tập thể. Hệ thống ống nước được chôn dưới đất ngoài trừ một cái chạy nổi trên mặt đất để đưa nước tới nhà máy điện, gần hàng rào. Nhà máy cung cấp điện cho toàn thành phố, dùng kết hợp cả năng lượng gió, nước và năng lượng mặt trời.

Ông Marcus đứng gần mấy cái máy lọc nước. Những ống nước ở đó trong suốt. Tôi có thể thấy dòng nước nâu xỉn chảy qua một cái ống, biến mất vào cái máy, và rồi xuất hiện trở lại sạch như mới. Cả hai chúng tôi đều quan sát quá trình thanh lọc, và tôi tự hỏi ông ta có đang nghĩ điều tôi đang nghĩ không: rằng nếu như cuộc sống diễn ra như thế này thì thật tốt biết bao, rũ bỏ cặn bã khỏi cuộc sống và trả lại chúng tôi, sạch như li như lau, cho thế giới. Nhưng vài thứ đất bẩn lại được chế ra để bám hoài bám mãi trên người chúng ta.

Tôi nhìn chăm chăm vào gáy ông Marcus. Tôi phải làm điều đó ngay bây giờ.

Ngay bây giờ.

“Tôi đã nghe được chuyện ông nói hôm trước,” tôi buột miệng.

Marcus quay ngoắt lại. “Cháu làm gì ở đây, Beatrice?”

“Tôi đã theo ông đến đây.” Tôi khoanh tay trước ngực.

“Tôi nghe thấy ông nói chuyện với cô Johanna về điều đã khiến mẹ Jeanine tấn công phái Abnegation.”

“Có phải phái Dauntless đã dạy các cháu rằng xâm phạm quyền riêng tư của người khác thì chẳng có vấn đề gì hay cháu tự dạy mình như vậy?”

“Tôi trời sinh đã có tính tò mò. Đừng đánh trống lảng.”

Trán của ông ta đầy nếp nhăn, nhất là giữa hai hàng lông mày, và có những đường hằn sâu nơi khóe miệng ông ta. Ông cứ như một người dành cả đời cho việc cau mày cau mặt vậy. Có thể hồi trẻ ông ta cũng đẹp trai – có thể bây giờ vẫn còn, đối với phụ nữ tầm tuổi ông, như cô Johanna – nhưng tất cả những gì tôi thấy khi nhìn ông ta là đôi mắt đen ngòm trong bối cảnh kinh hoàng của Tobias.

“Nếu cháu đã nghe lóm tôi nói chuyện với Johanna, hẳn cháu cũng biết rằng tôi thậm chí còn không nói với cô ta. Vậy cái gì khiến cháu nghĩ rằng tôi sẽ chia sẻ thông tin đó với cháu?”

Ban đầu tôi không có câu trả lời. Nhưng rồi tôi chợt nghĩ ra.

“Ba tôi,” tôi nói. “Ba tôi đã chết.” Đây là lần đầu tiên tôi nói tới chuyện này kể từ lúc tôi nói với Tobias, trên chuyến tàu, rằng ba mẹ đã chết vì tôi. “Chết” với tôi chỉ là một sự thật, tách rời với cảm xúc. Nhưng “chết,”

trộn cùng với tiếng khuấy và tiếng sôi lộp bộp trong căn phòng này lại giáng một đòn đau đớn lên ngực tôi, và con quái vật mang tên buồn thương lại thức dậy, cào cấu đôi mắt tôi, cổ họng tôi.

Tôi buộc mình phải tiếp tục.

“Ba tôi có thể đã không thật sự ngã xuống cho bất cứ cái thông tin gì mà ông đã nói tới,” tôi nói. “Nhưng tôi muốn biết liệu đó có phải là thứ khiến ông phải liều cái mạng mình hay không.”

Miệng ông ta giật giật.

“Đúng vậy,” ông ta đáp. “Đúng là nó.”

Mắt tôi ngân ngấn nước. Tôi nuốt vội nó đi.

“Chà,” tôi nói, suýt nghẹn, “vậy nó là cái quái quỷ gì vậy? Có phải là thứ mà ông đang cố bảo vệ không? Hay đánh cắp? Hay cái gì?”

“Nó là...” Ông ấy lắc đầu. “Tôi sẽ không nói với cháu.”

Tôi bước tới. “Nhưng ông muốn lấy lại nó. Và mẹ Jeanine đang giữ nó.”

Ông Marcus là một tay đối trá điêu luyện – hoặc ít nhất là người lão luyện trong việc che giấu những bí mật. Ông ta không phản ứng. Ước gì tôi có được cách nhìn của cô Johanna, như Candor nhìn – ước gì tôi có thể đọc được biểu hiện của ông ta. Ông ấy có thể sắp sửa nói ra sự thật tới nơi rồi. Nếu tôi đủ cương quyết, ông ta có thể sẽ đầu hàng luôn.

“Tôi có thể giúp ông,” tôi đề nghị.

Mép ông Marcus cong lên. “Cháu không biết giọng điệu ấy nghe nực cười như thế nào đâu.” Ông phun mấy từ đó vô mặt tôi. “Có thể cháu đã thành công trong việc đánh sập chương trình mô phỏng cuộc tấn công, cô bé à, nhưng chỉ là chó ngáp phải ruồi thôi, chẳng phải giỏi giang gì đâu. Chắc tôi sẽ sốc mà chết mất nếu như mai một cháu xoay xở làm thêm được điều gì hữu ích nữa.”

Đây mới chính là ông Marcus mà Tobias biết. Con người luôn biết chính xác cần phải đánh vào đâu để gây ra tổn hại lớn nhất.

Cả người tôi run lên vì giận dữ. “Tobias nói đúng về ông,” tôi nói. “Ông chẳng qua chỉ là đồ cặn bã ngạo mạn và dối trá.”

“Nó nói vậy sao?” Ông ta nhướn mày.

“Không,” tôi đáp. “Anh ấy không thèm nhắc tới ông đủ nhiều để nói được như vậy. Tôi tự suy ra thôi.” Tôi nghiêng rặng. “Ông hầu như không là cái gì với anh ấy, ông biết đó. Và càng ngày ông lại càng chẳng là cái thá gì hết.”

Ông Marcus không trả lời tôi. Ông ta quay lại với cái máy lọc nước. Tôi đứng đó một lát, tận hưởng cảm giác chiến thắng, trong tai tôi vang tiếng nước chảy hòa với tiếng tim đập thành thịch. Rồi tôi ra khỏi nhà lọc, và tới khi đi được hết nửa cánh đồng rồi tôi mới nhận ra mình không hề chiến thắng cái gì hết. Ông ấy mới là người thắng.

Bất kể sự thật là gì, tôi phải tìm ra nó từ một nguồn khác, bởi vì tôi sẽ không hỏi đến ông ta nữa.

+ + +

Đêm đó tôi mơ thấy mình đang đứng giữa cánh đồng, và đặng độ một bầu quạ đang bu đen bu đỏ trên mặt đất.

Khi xua được mấy con đi, tôi nhận ra chúng đang đậu trên một người, mở rìa quần áo của người đó, đồ màu xám Abnegation. Rồi không báo trước, chúng bay vụt đi, và tôi nhận ra người đó chính là Wil .

Tôi tỉnh giấc.

Tôi úp mặt vô gối, và thay vì kêu tên cậu ấy, tôi nấc lên mạnh đến nỗi cơ thể nẩy tưng trên nệm. Tôi cảm giác con quái vật đau buồn lại một lần nữa

quần quai giã mình trong khoảng trống nơi trước đây con tim và dạ dày tôi ngự trị.

Tôi thở gấp, ấn cả hai lòng bàn tay lên ngực. Giờ thì những móng vuốt gớm ghiếc của con quái vật đó đang bóp nghẹt cổ họng tôi, vất kiệt không khí ra khỏi người tôi. Tôi vịn người và vùi đầu vào giữa hai đầu gối, thở lấy thở để cho đến khi cảm giác như bị thắt cổ này chấm dứt.

Dù trời ấm nhưng tôi vẫn rùng mình. Tôi ra khỏi giường và lặn mò qua hành lang để đến phòng Tobias.

Đôi chân trần của tôi gần như tỏa sáng trong bóng tối.

Cửa phòng anh kêu cọt két khi tôi mở ra, đủ lớn để đánh thức anh. Anh nhìn tôi chăm chăm trong một giây.

“Đến đây nào,” anh gọi, giọng lơ đãng ngái ngủ. Anh nhích vào trong để chừa chỗ cho tôi.

Đáng lẽ tôi phải nghĩ kỹ chớ. Tôi đã mặc một cái áo thun dài mà một Amity đã cho mượn. Nó chỉ vừa phủ qua hông, và tôi lại không nghĩ tới chuyện mặc thêm cái quần đùi trước khi đến đây. Ánh mắt Tobias lướt qua cặp chân trần của tôi, làm mặt tôi nóng rần. Tôi nằm xuống, đối mặt với anh.

“Ác mộng hả?” anh hỏi.

Tôi gật đầu.

“Chuyện gì vậy?”

Tôi lắc đầu. Tôi không thể kể với anh rằng mình nằm mơ thấy ác mộng về Wil, cũng không thể giải thích được lý do. Anh sẽ nghĩ gì về tôi nếu biết việc tôi đã làm?

Anh sẽ nhìn tôi như thế nào?

Anh đặt tay lên má tôi, ngón cái mân mê xương gò má tôi một cách lơ đãng.

“Tụi mình ổn mà, em biết không,” anh nói. “Anh và em. Được chứ?”

Ngực tôi nhói đau, và tôi gật đầu.

“Không có chuyện gì khác ổn thỏa hết.” Lời thì thầm của anh làm má tôi nhồn nhột. “Nhưng hai đứa mình thì có.”

“Tobias,” tôi gọi. Nhưng bất cứ thứ gì mà tôi định nói lập tức lạc đi đâu mất, và tôi chạm môi mình vào môi anh, vì tôi biết rằng hôn anh sẽ phân tán tôi khỏi mọi thứ trên đời.

Anh hôn tôi lại. Tay anh vuốt ve má tôi, rồi đến bên sườn tôi, đặt vào đường cong nơi eo, lướt nhẹ trên hông và trượt xuống đôi chân trần của tôi, làm tôi rùng mình.

Tôi áp sát vào người anh hơn và vắt chân qua người anh.

Đầu óc tôi ù đi vì căng thẳng, nhưng những phần còn lại trong tôi thì biết chính xác phải làm gì, bởi vì chúng cùng đập một nhịp, và chúng cùng khao khát một điều: thoát khỏi cơ thể tôi và trở thành một phần của anh.

Miệng anh ấn lên miệng tôi, và tay anh tìm xuống bên dưới lần áo thun, tôi không cản anh, dù nghĩ mình nên thế. Thay vào đó, tôi thở một hơi dài yếu ớt, hai má nóng bừng, ngượng ngùng. Hoặc là anh không nghe thấy, hoặc là anh không quan tâm, bởi vì anh ấn tay vào dưới lưng tôi và kéo tôi lại gần hơn. Những ngón tay anh chậm chạp lướt lên lưng tôi, lần theo cột sống tôi. Cái áo bị kéo ngược lên, nhưng tôi không kéo nó xuống, ngay cả khi tôi thấy bụng mình lạnh lạnh.

Anh hôn lên cổ tôi, và tôi phải chụp vai anh để giữ mình nằm yên, níu áo anh trong nắm tay mình. Tay anh chạm tới sau ót tôi và nhẹ nhàng ôm lấy cổ tôi. Áo tôi vụn xoắn lại giữa hai cánh tay anh, và nụ hôn của chúng tôi trở nên mạnh bạo hơn. Tôi biết tay tôi đang run lẩy bẩy với tất cả những năng lượng tích trữ từ những căng thẳng trong người, thế nên tôi siết chặt vai anh hơn nữa để anh không để ý.

Rồi tay anh xoa lên miếng băng gạc trên vai tôi, một cơn đau đâm xuyên qua người. Không đau lắm, nhưng nó đưa tôi trở về thực tại. Tôi không thể ở với anh theo cách đó nếu một trong những lý do tôi muốn là để làm bản thân bị phân tâm khỏi nỗi đau buồn.

Tôi dựa ra sau và cẩn thận kéo áo xuống che người.

Trong một giây chúng tôi chỉ nằm đó, hơi thở nặng nhọc hòa vào nhau. Tôi không định khóc – bây giờ không phải là lúc để khóc; không, phải ngăn nó lại nhưng tôi không thể ngăn không cho nước mắt trào ra, bất chấp việc tôi có chớp mắt nhiều đến thế nào đi nữa.

“Em xin lỗi,” tôi nói.

Anh nói gần như nghiêm khắc, “Đừng xin lỗi.” Anh lau nước mắt trên má tôi.

Tôi biết rằng tôi như một con chim, nhỏ bé và co người như sắp cất cánh, gồng mình thẳng đờ và mỏng manh. Nhưng khi anh chạm vào tôi như thế không chịu được viễn cảnh phải bỏ tay ra, tôi không ước ao gì cho mình khác đi.

“Em không định phiền phức như vậy đâu,” tôi nói, giọng vỡ òa. “Em chỉ cảm thấy...” tôi lắc đầu.

“Sai rồi,” anh nói. “Ba mẹ em có đang ở một nơi tốt đẹp hơn hay không, không quan trọng – họ đang không ở đây với em, và vậy là không ổn rồi,

Tris. Chuyện đó đáng lẽ không phải xảy ra. Chuyện đó đáng lẽ không phải xảy ra với em. Và bất cứ ai nói với em rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi đều là kẻ nói dối.”

Cả người tôi lại nẩy lên, và anh vòng tay ôm tôi thật chặt đến mức tôi cảm thấy nghẹt thở, nhưng điều đó không quan trọng nữa. Khóc lóc làm tôi xấu xí một cách toàn diện, miệng không ngậm lại được, mặt mũi thì nhăn nhúm và phát ra tiếng kêu như một con thú đang giãy chết. Nếu tiếp tục tôi sẽ chết mất, và có lẽ như vậy lại tốt hơn, có lẽ cứ vỡ vụn và không còn phải chịu đựng nữa lại tốt hơn.

Anh không nói một lời nào một lúc lâu, cho đến khi tôi im lặng trở lại.

“Ngủ đi,” anh nói. “Anh sẽ dẹp tan những cơn ác mộng nếu nó lại tìm đến em.”

“Bằng cái gì mới được?”

“Bằng hai bàn tay trần, rõ ràng còn gì.”

Tôi choàng tay qua eo anh, vùi mặt vào vai anh và hít một hơi sâu. Từ anh tỏa ra mùi mồ hôi, mùi không khí mát lạnh trộn với mùi bạc hà từ loại thuốc anh vẫn hay xoa để thư giãn cơ bắp. Anh cũng có mùi an toàn, như những cuộc dạo bộ trên con đường ngập nắng trong vườn cây, và những bữa sáng yên tĩnh trong phòng ăn.

Và vào khoảnh khắc trước khi thiếp đi, tôi gần như đã quên được thành phố đang tan nát vì chiến tranh và về những xung đột sớm muộn gì cũng tìm đến chúng tôi, nếu chúng tôi không tìm đến chúng trước.

Vào khoảnh khắc trước khi thiếp đi, tôi nghe anh thì thầm, “Anh yêu em, Tris.”

Và có lẽ tôi đã đáp lời, nếu không chìm vào giấc ngủ mất rồi.



## CHƯƠNG SÁU.

SÁNG HÔM SAU tôi tỉnh dậy trong tiếng rì rì của chiếc máy cạo râu. Tobias đang đứng trước gương, nghiêng đầu qua một bên để thấy được phía bên kia mặt.

Tôi ôm gối, chân vẫn trèm mền và quan sát anh.

“Chào buổi sáng,” anh nói. “Em ngủ ngon không?”

“Cũng được ạ.” Tôi ngồi dậy, và anh quay đầu lại vị trí cũ để cạo râu dưới cằm, tôi vòng tay ôm lấy anh, dựa đầu lên lưng anh nơi hình xăm Dauntless hé ra bên dưới áo.

Anh hạ cái máy xuống và đặt tay lên hai tay tôi. Không ai phá vỡ sự yên lặng đó. Tôi lắng nghe tiếng anh thở, và anh lơ đãng vuốt ve ngón tay tôi, quên bẵng đi nhiệm vụ lúc này của bàn tay mình.

“Em nên đi sửa soạn đã,” một lúc sau tôi cất tiếng.

Tôi không muốn đi chút nào, nhưng tôi buộc phải đi làm trong phòng giặt ủi, và tôi không muốn phái Amity cho rằng tôi không hoàn thành nghĩa vụ của mình trong thỏa thuận họ đã đưa ra.

“Để anh kiểm gì đó cho em mặc,” anh nói.

Vài phút sau, tôi đi chân đất dọc theo hành lang, vẫn đang mặc cái áo tối qua và một cái quần soọc Tobias mượn của một Amity nào đó. Khi tôi về tới phòng, Peter đang đứng kế bên giường tôi.

Theo bản năng, tôi nhảy dựng lên và nhìn quanh căn phòng để tìm một vật phòng thân.

“Đi ra,” tôi nói bình tĩnh nhất có thể. Nhưng thật khó để giữ cho giọng tôi không run lên. Tôi không thể không nhớ tới ánh mắt của nó khi nắm cổ tôi mà treo tôi lơ lửng trên bờ vực hay lúc nó giọng tôi vô tường trong khu tập thể Dauntless.

Nó quay lại nhìn tôi. Gần đây nó không còn nhìn tôi với vẻ độc ác thường thấy nữa – thay vào đó, nó có vẻ mệt mỏi, vai thì rũ xuống, cánh tay bị thương thì bị treo lên. Nhưng tôi không bị gạt đầu.

“Mày đang làm gì trong phòng tao?”

Nó tiến tới gần tôi. “Mày bám theo ông Marcus làm gì? Tao thấy mày đi theo ông ấy sau bữa sáng hôm qua.”

Tôi trừng mắt nhìn lại nó. “Không phải việc của mày.

Cút ra khỏi đây.”

“Tao ở đây vì tao không hiểu tại sao mày phải để mắt tới cái ổ cứng đó,” nó nói. “Mày cũng đâu có đáng tin gì cho cam đâu.”

“Tao không đáng tin á?” Tôi phá ra cười. “Mặc cười thật, nhất là, mày lại là người nói ra câu đó.”

Peter mím môi và không nói gì.

Tôi nheo mắt. “Mà tại sao mày đột nhiên lại hứng thú với cái ổ cứng vậy?”

“Tao không ngu,” nó đáp. “Tao biết nó chứa nhiều hơn là chỉ dữ liệu của trình mô phỏng.”

“Không, mày đâu có ngu chút nào đâu, đúng không?”

Tôi nói. “Mày nghĩ là nếu giao nộp cái này cho phái Erudite thì bọn chúng sẽ tha thứ cho hành động bất cẩn của mày và đón mày về trong vòng tay

yêu thương đầy khoan dung của chúng chứ gì.”

“Tao không muốn quay lại với sự khoan dung của bọn họ,” nó nói, lại tiến về phía trước. “Nếu muốn thì tao đã không giúp đỡ tụi mày lúc ở trong khu Dauntless rồi.”

Tôi trở ngón tay lên ức nó, ấn móng tay vào. “Mày giúp tụi tao chỉ vì không muốn tao lại găm đạn vô người mày.”

“Tao có thể không phải là một đứa phản bội chết-mê-chết-mệt Abnegation.” Nó tóm ngón tay tôi. “Nhưng không ai có thể điều khiển được tao, phái Erudite lại càng không.”

Tôi giật tay ra, ngoéo tay lại để nó không tóm được.

Tay tôi ướt nhẹp mồ hôi.

“Tao không mong mày sẽ hiểu.” Tôi chùi tay lên ve áo trong lúc nhích tới gần cái tủ áo. “Tao chắc nếu không phải Abnegation mà là phái Candor bị tấn công, mày cũng để cả nhà mày bị bắn chết mà không phản đối gì.

Nhưng tao không như vậy.”

“Cẩn thận cái miệng mày khi nói tới gia đình tao, đồ Cứng Đơ.” Nó cũng chuyển động cùng lúc với tôi, về phía cái tủ, nhưng tôi di chuyển cẩn thận để đứng chắn giữa nó với cái tủ.

Tôi sẽ không để lộ nơi giấu cái ổ cứng bằng cách lấy nó ra trong lúc thẳng kia còn ở đây, nhưng tôi cũng không muốn để trống trải đường tới chỗ giấu.

Mắt nó lia tới cái tủ sau lưng tôi, phía bên trái, nơi tôi giấu cái ổ cứng. Tôi cau mày, rồi đột nhiên thấy một điều này giờ không để ý: một chỗ phình ra nơi một trong những cái túi áo của nó.

“Trả nó lại đây,” tôi nói. “Ngay bây giờ.”

“Không.”

“Trả nó lại đây, bằng không là chính mày đang cho tao đặc ân được lấy cái mạng của mày trong lúc mày đang say giấc đó.”

Nó cười khinh khỉnh. “Giá mà mày thấy được lúc đe dọa người khác nhìn mày tếu đến thế nào. Giống như một đứa con nít dọa sẽ chặt cổ tao bằng cái dây nhảy của nó vậy.”

Tôi bắt đầu tiến về phía nó, và nó lùi lại, về phía hành lang.

“Đừng có gọi tao là ‘con nít’.”

“Tao sẽ gọi mày bằng bất cứ cái tên nào tao thích.”

Tôi thình lình ra tay, nhắm nhắm đấm vô chỗ tôi biết sẽ làm nó đau nhất: vết thương trên tay nó. Nó tránh được cú đấm, nhưng thay vì cố đấm một lần nữa, tôi cố hết sức nắm chặt và vặn cánh tay nó qua một bên. Peter hét một tiếng thảm thiết, và trong lúc nó đang bị cơn đau làm cho phân tâm, tôi đá nó một cú ra trò vô đầu gối, và nó ngã sụm xuống đất.

Người đổ ra hành lang, đồ xám và đen và vàng và đỏ.

Peter khom người lao tới và thoi vô bụng tôi. Tôi khuyu người, nhưng cơn đau không cản được tôi – tôi rít lên một tiếng nửa rên nửa hét và quăng người vô người nó, giật cùi chỏ lên gần miệng để có thể thụ vô mặt nó.

Một Amity chụp lấy tay tôi và vừa nâng vừa lôi tôi ra khỏi Peter. Vết thương trên vai tôi lại đau rần lên, nhưng khó lòng mà cảm thấy nó giữa tiếng đập của dòng adrenaline đang chảy rần rật trong người tôi. Tôi giăng ra để lao về phía nó và cố lờ đi gương mặt choáng váng của những Amity và Abnegation – và Tobias – xung quanh tôi, và người phụ nữ đang quỳ

bên Peter, thì thầm dỗ dành nó. Tôi cố lờ đi tiếng rên rỉ đau đớn của nó và cảm giác có lỗi đang cuộn lên trong bụng. Tôi ghét nó.

Tôi không quan tâm. Tôi ghét nó.

“Tris, bình tĩnh lại em!” Tobias gọi.

“Nó cầm cái ổ cứng rồi!” Tôi hét lên. “Nó ăn cắp của em. Nó đang cầm đó!”

Tobias bước tới chỗ Peter, làm lơ người phụ nữ đang quỳ cạnh nó và đạp chân lên xương sườn Peter để nó nằm im. Rồi anh thọc tay vô túi Peter và lấy cái ổ cứng ra.

Tobias nói với nó – rất từ tốn – “Chúng ta sẽ không ở trong nhà an toàn mãi, và cậu như thế này thì không được thông minh lắm đâu.” Rồi anh quay qua tôi và bổ sung, “Em cũng không được thông minh lắm đâu. Bộ em muốn cả đám bị đá đít ra khỏi cửa hả?”

Tôi cau mày. Cái ông Amity đang níu tay tôi bắt đầu đẩy tôi đi xuống hành lang. Tôi cố giằng người ra.

“Ông nghĩ mình đang làm gì vậy? Thả tôi ra!”

“Cô đã vi phạm những điều khoản trong hiệp ước hòa bình,” ông ta nhã nhặn. “Chúng ta phải tuân theo quy định.”

“Đi đi,” Tobias nói. “Em cần phải bình tĩnh lại.”

Tôi nhìn đám đông đang bu xung quanh. Không ai tranh cãi với Tobias. Mắt họ lướt qua mắt tôi. Thế là tôi để hai thành viên Amity hộ tống tôi băng qua hành lang.

“Đi đứng cẩn thận đó,” một trong hai người nói. “Sàn nhà ở đây không bằng phẳng đâu.”

Đầu tôi giông bưng bưng, một dấu hiệu cho thấy tôi đang trấn tĩnh lại. Người đàn ông Amity tóc hoa râm mở một cánh cửa phía bên trái. Cái nhãn dán trên cửa ghi PHÒNG XUNG ĐỘT.

“Mấy người định phạt cấm túc tôi hay gì?” Tôi nạt. Đó là kiểu mà phái Amity có vẻ sẽ làm: phạt cấm túc, rồi dạy tôi tẩy rửa tội lỗi hoặc suy nghĩ tích cực.

Căn phòng quá sáng, tới nỗi tôi phải nheo mắt lại mới nhìn thấy được. Bức tường đối diện có vài cái cửa sổ lớn nhìn ra vườn cây. Dù vậy, căn phòng vẫn thấy nhỏ nhỏ sao đó, có lẽ là do trần nhà được lát gỗ, cũng giống như tường và sàn.

“Mời ngồi,” người đàn ông già hơn lên tiếng, chỉ một cái ghế giữa phòng. Nó, giống như mọi thứ đồ nội thất khác trong khu tập thể Amity, được làm bằng gỗ không đánh bóng, và nhìn vững chãi, như thể nó dính liền với mặt đất. Tôi không ngồi.

“Trận cãi vã kết thúc rồi,” tôi nói. “Tôi sẽ không làm thế lần nữa đâu. Không phải ở đây.”

“Chúng ta phải tuân thủ nguyên tắc,” người trẻ hơn nói. “Xin hãy ngồi xuống và chúng ta sẽ thảo luận về chuyện đã xảy ra, rồi chúng tôi sẽ để cô đi.”

Giọng của họ đều rất dịu dàng. Không lạnh lẽo như tiếng nói của những Abnegation, luôn như thể đang đi trên đất thánh và tránh tối đa việc làm phiền người khác. Dịu dàng, êm ái, trầm thấp – rồi sau đó tôi tự hỏi không biết có phải đó là thứ họ dạy những kẻ khai tâm ở đây không. Cách nói chuyện, cử động, mỉm cười tốt nhất và cách ủng hộ hòa bình.

Tôi không muốn ngồi, nhưng vẫn phải làm vậy, an tọa sát mép ghế để có thể đứng dậy ngay, nếu cần thiết. Người trẻ hơn đứng ngay trước mặt tôi.

Có tiếng bản lề kêu cọt két phía sau. Tôi ngoái đầu lại – người đàn ông già hơn đang lặn mò làm gì đó trên một cái quầy phía sau tôi.

“Chú đang làm gì vậy?”

“Tôi đang pha trà,” ông ta đáp.

“Tôi không nghĩ trà nước thật sự là giải pháp cho vấn đề này.”

“Vậy thì hãy nói cho chúng tôi biết,” người trẻ hơn nói, kéo sự chú ý của tôi khỏi những khung cửa sổ. Anh ta cười với tôi. “Em nghĩ giải pháp là gì?”

“Ném Peter ra khỏi khu tập thể.”

“Với tôi,” anh ta lịch sự nói, “có vẻ như em chính là người tấn công cậu ta – thật ra mà nói, em chính là người đã bắn vào tay cậu ta mà.”

“Mấy người không biết nó đã làm gì để đáng bị như vậy đâu.” Mặt tôi lại nóng lên và bắt chước theo nhịp tim tôi đập. “Nó từng cố giết tôi. Và vài người khác – nó đã đâm lòi mắt một người... bằng một con dao cắt bơ.”

Thằng đó là đồ quý dữ. Tôi có mọi quyền để...”

Tôi bỗng cảm thấy cổ đau nhói. Những đốm đen bắt đầu thế chỗ người đàn ông trước mặt tôi, khiến tôi không trông thấy mặt anh ta nữa.

“Xin lỗi,” anh ta nói. “Chúng tôi chỉ tuân thủ theo nguyên tắc.”

Người đàn ông lớn hơn đang cầm một cái kim tiêm.

Vài giọt của cái thứ ông mới tiêm cho tôi vẫn còn đọng lại trong đó. Chúng có màu xanh sáng, màu cỏ. Tôi chớp mắt liên tục, và những đốm đen biến mất, nhưng thế giới vẫn còn trôi bồng bềnh trước mắt tôi, như thể tôi đang lảo lồi từ trước ra sau trên một cái ghế bập bênh vậy.

“Em thấy thế nào rồi?” người trẻ hơn hỏi.

“Em thấy...” Giận dữ, tôi đã định nói vậy. Giận dữ với Peter, giận dữ với phái Amity. Nhưng không phải vậy, đúng không? Tôi mỉm cười. “Em cảm thấy rất tốt. Em cảm thấy hơi giống như... như em đang trôi. Hay đang quay. Anh cảm thấy thế nào?”

“Chóng mặt là một hiệu ứng phụ của huyết thanh này.

Có lẽ chiều nay em sẽ muốn nghỉ ngơi một chút đó. Và tôi cảm thấy rất tốt. Cảm ơn em đã hỏi thăm,” anh ta nói.

“Giờ em có thể đi, nếu em muốn.”

“Anh chỉ chỗ cho em tìm Tobias được không?” tôi hỏi. Nghĩ tới gương mặt anh, cảm xúc dành cho anh đột nhiên sôi sục trong người tôi, và tất cả những gì tôi muốn là được hôn anh. “Ý em là Số Bốn. Anh ấy đẹp trai lắm, đúng không? Em không biết tại sao anh ấy lại thích em vậy nữa. Em đâu có tốt lắm đâu, đúng không?”

“Hầu hết thời gian thì không,” anh ta trả lời. “Nhưng tôi nghĩ em có thể rất tốt, nếu em cố gắng.”

“Cảm ơn anh,” tôi nói. “Nói vậy thật tử tế.”

“Tôi nghĩ em có thể tìm thấy cậu ta trong vườn,” anh ta nói. “Tôi thấy cậu ta đi ra ngoài sau trận đánh nhau.”

Tôi cười khẽ. “Đánh nhau. Thiệt là ngốc nghếch hết sức...”

Và nó đúng là ngốc nghếch, chuyện nên nằm đấm vô người người khác ấy. Như một sự vượt ve, có điều quá ư bạo lực. Vượt ve thì hay hơn nhiều. Có lẽ thay vì thế tôi nên vượt dọc cánh tay Peter mới đúng. Vậy có lẽ lại tốt hơn cho hai chúng tôi. Mấy khớp xương tôi chắc chẳng đau như bây giờ.



Tôi đứng dậy và lượn về phía cửa. Tôi phải dựa vô tường để lấy lại thăng bằng, nhưng nó cứng quá, thành ra tôi không thèm để ý nữa. Tôi loạng choạng đi dọc hành lang, khúc khích cười vì không giữ được thăng bằng. Tôi lại trở nên vụng về như hồi còn nhỏ.

Mẹ thường cười với tôi và nói, “Đi đứng cẩn thận đó, Beatrice. Mẹ không muốn con tự làm mình bị thương đâu đấy.”

Tôi bước ra ngoài và màu xanh của cây cối dường như xanh hơn, mạnh tới mức tôi gần như nếm thấy được. Có lẽ tôi có thể nếm được, và nó cũng giống như cọng cỏ tôi đã quyết định nhai hồi nhỏ chỉ để xem nó có vị ra sao.

Suýt nữa tôi đã té chổng gọng xuống cầu thang vì chóng mặt và tôi phá ra cười vì lá cỏ cứ cù vào hai chân đất của tôi. Tôi lang thang đến vườn cây.

“Số Bốn ơi!” Tôi gọi toáng lên. Tại sao tôi lại gọi một con số vậy ta? À đúng rồi. Bởi vì đó là tên anh. Tôi lại cất tiếng gọi, “Số Bốn ơi! Anh đâu rồi?”

“Tris?” một giọng nói vang lên từ phía bên phải. Nghe gần giống như cây cối đang nói chuyện với tôi vậy. Tôi cười khúc khích, nhưng dĩ nhiên đó chỉ là Tobias đang luồn dưới một nhánh cây.

Tôi chạy ào tới với anh, và mặt đất chao đảo qua một bên, nên tôi suýt nữa ngã nhào. Tay anh chạm vào eo tôi để giữ tôi đứng vững. Sự va chạm làm tôi giật mình, và trong người tôi đột nhiên muốn bốc cháy như thể ngón tay anh đã kích động một loại năng lượng nào đó vậy.

Tôi tiến lại gần anh hơn, áp sát người tôi lên người anh, và ngóc đầu lên để hôn anh.

“Họ đã làm...” anh chồm nói, nhưng tôi đã ngăn anh lại bằng đôi môi tôi. Anh hôn tôi đáp lại, nhưng không quá nhanh, nên tôi thở dài.

“Em là như vậy mà,” tôi nói. “Thôi được rồi, không phải vậy, nhưng mà...”

Tôi nhón chân lên để hôn anh nhưng anh đã nhấn ngón tay lên môi tôi để cản tôi lại.

“Tris,” anh nói. “Bọn họ đã làm gì em vậy? Em cư xử giống như người từ trên trời rớt xuống vậy.”

“Nói như vậy không lịch sự lắm đâu,” tôi đáp. “Họ giúp tâm trạng em tốt hơn, chỉ có vậy thôi. Và giờ em thiết sự muốn hôn anh, nên nếu anh có thể chỉ thư giãn...”

“Anh sẽ không hôn em. Anh sẽ đi tìm xem rốt cuộc chuyện gì đang xảy ra,” anh nói.

Tôi trề môi một chút, nhưng rồi tôi nhe răng cười khi những miếng xếp hình xếp lại thành hình trong đầu tôi.

“Đó là lý do tại sao anh thích em!” tôi la lên. “Vì anh cũng không tử tế luôn! Giờ thì mọi chuyện hai năm rở mười rồi nhé.”

“Đi nào,” anh nói. “Chúng ta sẽ đi gặp Johanna.”

“Em cũng thích anh nữa.”

“Thật là phần khởi quá,” anh trả lời thẳng thừng. “Đi nào. Ôi lạy trời. Đành phải vắc em đi vậy.”

Anh xúc tôi lên, một tay đỡ dưới đầu gối, tay kia ôm lấy lưng. Tôi vòng tay quanh cổ anh và hôn cái chụt lên má anh.

Rồi tôi phát hiện ra là đá chân trong không khí cảm giác rất hay, nên tôi cứ vung vẩy chân lên lên xuống xuống trong lúc anh đưa tôi tới tòa nhà nơi cô Johanna làm việc.

Khi chúng tôi tới được văn phòng, cô Johanna đang ngồi đằng sau bàn làm việc với một chồng giấy cao ngất trước mặt, đang nhai nhai cục tẩy. Cô ta ngược lên nhìn chúng tôi, và miệng hơi há ra. Một chùm tóc sẫm màu che đi nửa mặt bên trái.

“Cô thật sự không nên che cái sẹo đi đâu,” tôi nói.

“Gạt tóc ra nhìn cô đẹp hơn nhiều.”

Tobias thả tôi xuống hơi quá mạnh. Cử động đột ngột khiến vai tôi hơi đau một chút, nhưng tôi thích âm thanh chân tôi phát ra khi chạm xuống sàn. Tôi cười lớn, nhưng chẳng ai trong hai người, cô Johanna và Tobias, cười với tôi. Lạ thật.

“Các người đã làm gì cô ấy vậy?” Tobias hỏi ngắn gọn.

“Các người đã làm cái quái quỷ gì vậy?”

“Tôi...” cô Johanna cau mày nhìn tôi. “Chắc họ đã tiêm cho cô bé hơi quá liều. Cô bé nhỏ nhắn quá; họ có lẽ đã không tính tới chiều cao và cân nặng của cô bé.”

“Họ đã tiêm cho cô ấy hơi quá liều cái gì cơ?” anh hỏi.

“Giọng anh hay quá,” tôi khen.

“Tris,” anh nói, “làm ơn yên lặng đi.”

“Huyết thanh hòa bình,” cô Johanna đáp. “Với liều lượng ít, nó có tác dụng xoa dịu và êm đềm và lên tinh thần. Tác dụng phụ duy nhất là bị chóng mặt nhẹ nhẹ.”

Chúng tôi dùng nó cho những thành viên trong cộng đồng gặp khó khăn trong việc gìn giữ trật tự trị an.”

Tobias khịt mũi. “Tôi không ngu. Mọi thành viên trong cộng đồng của cô đều có vấn đề với việc gìn giữ trật tự trị an, vì họ là con người. Chắc cô vứt cái sự thật này xuống mấy cái ống dẫn nước rồi.”

Cô Johanna không trả lời trả vốn gì trong vài giây. Cô ta khoanh tay trước ngực.

“Rõ ràng cậu biết đó không phải là vấn đề, cuộc xung đột vừa rồi hoàn toàn có thể không xảy ra,” cô ta nói.

“Nhưng bất cứ việc gì chúng ta nhất trí sẽ thực hiện ở đây, chúng ta cùng nhau đồng lòng, như một môn phái.

Nếu được phép tiêm huyết thanh này cho mọi người trong thành phố này, tôi sẽ làm. Cậu có lẽ không nhất thiết phải ở trong hoàn cảnh này nếu tôi làm vậy.”

“Ồ, dĩ nhiên rồi,” anh đáp. “Đánh thuốc toàn thể dân chúng đúng là giải pháp tối ưu cho vấn đề của chúng ta.

Kế hoạch hoàn mỹ đấy.”

“Mia mai không phải là thái độ tử tế đâu, Số Bốn,” cô ta lịch sự nói. “Còn bây giờ, tôi xin lỗi vì đã tiêm thuốc quá liều cho Tris, rất chân thành. Nhưng cô bé đã vi phạm điều khoản trong cam kết của chúng ta, và tôi e rằng do đó các bạn sẽ không thể ở đây lâu hơn được.

Cuộc xung đột của cô bé và cậu bé kia – Peter – không phải là thứ chúng tôi bỏ qua được.”

“Đừng lo,” Tobias nói. “Chúng tôi cũng tính rời đi như một con người càng sớm càng tốt.”

“Tốt,” cô ta khẽ mỉm cười. “Hòa bình giữa phái Amity và Dauntless chỉ có thể tồn tại khi chúng ta duy trì khoảng cách với nhau.”

“Điều đó giải thích được nhiều thứ đấy.”

“Xin lỗi?” cô ấy hỏi. “Bạn đang ám chỉ điều gì vậy?”

“Nó giải thích,” anh nghiêng rặng, “vì sao, dưới danh nghĩa trung lập – như thể tồn tại cái thứ như vậy! – các người đã bỏ mặc chúng tôi chết dưới tay phái Erudite.”

Cô Johanna lặng lẽ thở dài và nhìn ra cửa sổ. Đẳng xa là một khu vườn mọc đầy dây nho. Những nhánh dây leo bò lên góc cửa sổ, cứ như chúng đang cố vào phòng và tham gia vào cuộc trò chuyện vậy.

“Phái Amity không làm việc gì như vậy đâu,” tôi lên tiếng. “Vậy là ích kỷ lắm.”

“Chúng tôi giữ vai trò không liên quan, tất cả chỉ vì hòa bình...” Cô Johanna bắt đầu.

“Hòa bình.” Tobias gần như là hét lên cái từ đó.

“Vâng, tôi chắc hẳn sẽ rất yên bình nếu chúng ta chết hết đi hoặc khúm núm quy phục trước sự đe dọa sẽ bị điều khiển trí não hoặc mắc kẹt trong một trình mô phỏng kéo dài vô thời hạn.”

Mặt cô Johanna nhăn lại, và tôi bắt chước cô ấy, để coi cái mặt như vậy thì cảm giác ra làm sao. Không hay ho gì cho lắm. Tôi không chắc sao ngay từ đầu cô lại làm vậy nữa.

Cô ta chậm rãi nói, “Tôi không có quyền ra quyết định. Nếu tôi có, có lẽ bây giờ chúng ta đã có một cuộc đối thoại khác rồi.”

“Có phải ý cô là cô không đồng tình với họ?”

“Tôi nói là,” cô ta nói, “vị trí của tôi không cho phép tôi không đồng ý với ý kiến công khai của phái, nhưng trong một góc riêng tư trong lòng mình, tôi nghĩ như vậy đây.”

“Tris và tôi sẽ ra đi trong hai ngày nữa,” Tobias nói.

“Tôi hy vọng phái của cô không thay đổi quyết định để nơi này làm một căn nhà an toàn.”

“Những quyết định của chúng tôi không dễ gì hồi hướng. Còn Peter thì sao?”

“Các người phải giải quyết riêng với cậu ta thôi,” anh đáp. “Vì cậu ta sẽ không đi cùng với chúng tôi.”

Tobias nắm tay tôi, và làn da anh áp lên da tôi thật thích, dù nó không láng mịn, cũng chả mềm mượt gì.

Tôi mỉm cười biết lỗi với cô Johanna, và nét mặt của cô ta vẫn không thay đổi.

“Số Bốn,” cô ta gọi. “Nếu cậu và bạn bè cậu muốn...

không bị ảnh hưởng bởi huyết thanh thì, có lẽ các vị sẽ muốn tránh đi mấy cái thứ phiền phức đó.”

Tobias cảm ơn mà không thềm ngoái lại khi chúng tôi cùng nhau băng qua hành lang, tôi tung tăng nhảy chân sáo.

## CHƯƠNG BẢY.

HUYẾT THANH HẾT TÁC DỤNG năm tiếng sau, khi mặt trời bắt đầu lặn. Tobias nhốt tôi trong phòng suốt trước đó, cứ một tiếng lại ngó vô kiểm tra một lần. Lần này khi anh bước vô thì tôi đang ngồi trên giường, quắc mắt nhìn bức tường.

“Ồn trời,” anh nói, ịn trán lên cửa. “Anh đang bắt đầu nghĩ nó sẽ chẳng bao giờ hết tác dụng và rồi sẽ phải để em lại đây để... hái hoa bắt bướm hay bất cứ thứ gì em muốn làm lúc bị say thuốc.”

“Em sẽ giết họ,” tôi nói. “Em sẽ giết bọn họ.”

“Đừng bận tâm làm gì. Đẳng nào chúng ta cũng sớm ra khỏi đây thôi mà,” anh đóng cánh cửa lại đằng sau.

Anh lấy cái ổ cứng từ trong túi sau ra. “Anh nghĩ mình có thể giấu nó sau cái tủ áo của em.”

“Đó là chỗ hời trước em cất.”

“Đúng thế, và đó là lý do tại sao Peter sẽ không tìm nó ở đó nữa.” Tobias nhích cái tủ ra bằng một tay, tay kia nhét cái ổ cứng vô giữa.

“Sao em lại không miễn nhiệm với cái huyết thanh hòa bình đó được nhỉ?” tôi nói. “Nếu não bộ của em đủ kỳ quái để chống lại trình mô phỏng chứa trong các huyết thanh, vậy tại sao cái này lại không được?”

“Thiệt ra anh cũng không biết nữa,” anh đáp. Anh thả mình xuống giường bên cạnh tôi, làm lún tấm nệm.

“Có lẽ để chống lại một huyết thanh, em phải thật sự muốn kìa.”

“Chà, rõ ràng là em đã muốn,” tôi nói, bực bội, nhưng không thuyết phục lắm. Tôi có muốn vậy không? Hay phải chẳng tạm quên đi cơn giận dữ, quên đi đau thương, quên mọi thứ trong vài tiếng đồng hồ cũng tốt?”

“Thi thoảng,” anh nói, quàng vai tôi, “người ta chỉ muốn được vui, dù nó không có thật.”

Anh nói đúng. Ngay cả bây giờ, sự bình yên giữa chúng tôi cũng là từ việc không nói chuyện về nhiều thứ – về Wil, hay ba mẹ tôi hay về việc tôi suýt bắn vô đầu anh, hay ông Marcus. Nhưng tôi không dám để sự thật phá bình sự yên lành này, bởi vì tôi còn phải bám víu vào nó.

“Có lẽ anh nói đúng,” tôi lặng lẽ nói.

“Em đang thừa nhận đó hả?” anh hỏi, giả bộ há hốc ngạc nhiên. “Coi bộ cái huyết thanh quý quái đó cũng có chút ích lợi nhỉ...”

Tôi huých anh một cái thật mạnh. “Cho anh nói lại đó.

Cho anh nói lại ngay bây giờ đó.”

“Được rồi, được rồi!” Anh giơ hai tay lên. “Chỉ là...”

Anh cũng không được tử tế lắm, em biết đó. Đó là lý do tại sao anh thích em...”

“Đi ra!” Tôi hét lên, chỉ ra cửa.

Cười khùng khục, Tobias hôn chụt lên má tôi và rời khỏi phòng.

+ + +

Tối đó, tôi xấu hổ quá nên không thèm đi ăn tối, thế là tôi dành cả buổi vất vả trên mấy cành một cái cây táo tốt phía cuối khu vườn, vặt táo chín. Tôi trèo lên cao hết mức có thể để hái chúng, xương cốt rã rời luôn. Tôi



nghiệm ra là ngồi yên một chỗ vẫn có đường cho những nỗi buồn đau len lỏi vào, thế nên tôi cứ cố gắng giữ mình bận rộn.

Tôi đang đứng trên một cành cây, kéo vạt áo lau trán thì nghe thấy tiếng động. Ban đầu rất nhỏ, lẫn với tiếng ve kêu râm ran. Tôi đứng yên lắng nghe, và sau một lúc, tôi nhận ra đó là tiếng gì: xe hơi.

Phái Amity sở hữu chừng một tá xe tải chuyên dùng để chở hàng hóa, nhưng xe chỉ chạy vào cuối tuần thôi mà. Gáy tôi ngứa ran. Nếu đây không phải là phái Amity, có khả năng là phái Erudite. Nhưng tôi phải chắc chắn.

Tôi lấy hai tay chụp nhánh cây phía trên đầu, nhưng chỉ đu lên bằng tay trái. Ngạc nhiên là tôi vẫn làm vậy được. Tôi đứng khom người, cành lá chọc vào đầu làm tóc tai tôi rối tung. Vài trái táo rụng xuống đất khi tôi đu lên. Những cây táo không được cao lắm; có thể tôi sẽ không nhìn được đủ xa.

Tôi tận dụng mấy nhánh cây làm bàn đạp, hai tay giữ cố định rồi xoay mình quanh đám cây. Tôi nhớ lại hồi trèo lên cái đu quay khổng lồ trên mấy cái trụ, từng bắp thịt run bần bật, hai tay thì lấy bẫy. Hiện tại tôi đang bị thương, nhưng đã mạnh hơn, và chuyện leo trèo coi bộ cũng dễ hơn.

Càng lúc cành cây càng mỏng manh và yếu hơn. Tôi liếm môi và nhìn qua cành cây kế tiếp. Tôi cần leo lên càng cao càng tốt, nhưng mấy cành cây tôi đang định leo lên lại ngắn và yếu quá. Tôi đặt một chân lên, nhún nhún kiểm tra. Nó cong lại nhưng vẫn chưa gãy. Tôi bắt đầu đu người để đặt được chân kia lên, rồi cành cây gãy cái rắc.

Tôi muốn nín thở khi bị rớt xuống, may kịp níu lấy thân cây vào phút chót. Chỗ này phải đủ cao mới được. Tôi nhón chân và nheo mắt nhìn về hướng phát ra tiếng động.

Đầu tiên tôi không nhìn thấy gì ngoài cánh đồng ngút ngàn, một dải đất trống, cái hàng rào, và đồng ruộng, và vài ngôi nhà phía bên kia. Nhưng có

mấy cái đốm – màu bạc, đang di chuyển về phía cánh cổng, khi đèn chiếu về phía đó. Những chiếc xe mui màu đen – tấm năng lượng mặt trời, điều đó chỉ có một ý nghĩa duy nhất. Erudite.

Một hơi thở khó khăn thoát ra từ giữa kẽ răng tôi.

Không kịp nghĩ ngợi gì, tôi chỉ thả một chân xuống, rồi tới chân kia, nhanh tới mức vỏ cây tróc khỏi cành và rớt lả tả xuống đất. Ngay khi chân chạm đất, tôi chạy.

Tôi đếm số hàng cây mình phóng qua. Bảy, tám.

Cành cây là đà dưới thấp, và tôi luôn lách ngay bên dưới chúng. Chín, mười. Tôi ép chặt cánh tay phải lên ngực khi phóng càng lúc càng nhanh, vết thương trên vai đau nhói theo mỗi bước chạy. Mười một, mười hai.

Khi chạy tới hàng thứ mười ba, tôi phóng người qua bên phải, chạy vào một trong những đường ở trong. Cây cối ở hàng thứ mười ba sát nhau hơn. Cành lá đan xen vào nhau, tạo thành một đám rậm rịt toàn lá và cành táo.

Phổi tôi kêu gào vì thiếu oxy, nhưng tôi còn cách cuối vườn không bao xa. Mồ hôi chảy thành dòng xuống lông mày tôi. Tôi chạy được tới phòng ăn và tung cửa, tông vào một đám Amity, và rồi thấy anh; Tobias ngồi ở cuối căn tin với Peter, anh Caleb và Susan. Tôi hầu như còn không nhìn thấy họ qua những đốm đom đóm đang nở ra trong mắt, nhưng Tobias đã chạm vào vai tôi.

“Erudite,” là tất cả những gì tôi cố thốt ra được.

“Đang tới đây à?” anh hỏi.

Tôi gật đầu.

“Mình có đủ thời gian chạy không?”

Tôi không chắc nữa.

Tới lúc này thì những thành viên Abnegation ngồi cuối bàn bên kia cũng đã bắt đầu chú ý. Họ xúm quanh chúng tôi.

“Tại sao chúng ta phải chạy?” Susan lên tiếng. “Phái Amity đề ra chuyện biến nơi này thành ngôi nhà an toàn. Không có xung đột nào được cho phép mà.”

“Phái Amity sẽ khó mà thi hành chính sách này được,” ông Marcus đáp. “Làm sao ngăn được xung đột nếu không có xung đột chứ?”

Susan gật đầu.

“Nhưng chúng ta không đi được,” Peter nói. “Không có thời gian. Bọn chúng sẽ thấy chúng ta mất.”

“Tris có một khẩu súng,” Tobias nói. “Chúng ta có thể mở đường máu ra ngoài.”

Anh bắt đầu hướng về khu nhà ngủ.

“Chờ đã,” tôi nói. “Em có ý này.” Tôi nhìn khắp một lượt nhóm Abnegation. “Cải trang. Phái Erudite không biết chắc là chúng ta đang ở đây. Chúng ta có thể giả vờ mình là thành viên Amity.”

“VẬY ai đang không ăn mặc như Amity nên trở về phòng ngủ,” ông Marcus lên tiếng. “Những người còn lại, thả tóc xuống; hãy cố gắng bắt chước cách cư xử của họ.”

Những Abnegation đang mặc đồ xám rời phòng ăn theo từng nhóm và băng qua sân để về phòng ngủ dành cho khách. Khi đã vào trong, tôi chạy vèo về phòng ngủ của mình, quỳ xuống đất và thọc tay xuống dưới nệm tìm khẩu súng.

Tôi cảm thấy nó vài giây trước khi tìm thấy nó, và khi nắm được nó rồi, cổ họng tôi thắt lại, và tôi không nuốt được. Tôi không muốn chạm vào khẩu súng. Tôi không muốn chạm tới súng ống nữa.

Cổ lên, Tris. Tôi nhét khẩu súng vô lưng cái quần màu đỏ đang mặc. May là nó rộng thùng rộng thình. Tôi để ý thấy cái lọ thuốc mỡ với thuốc giảm đau trên cái bàn cạnh giường và bỏ tọt nó vô túi luôn, đề phòng trường hợp chúng tôi phải xoay xở mà thoát đi thật.

Rồi tôi với tay ra sau cái tủ để lấy cái ổ cứng.

Nếu phái Erudite tóm được chúng tôi – một điều rất ư là khả dĩ – bọn họ sẽ khám xét chúng tôi, và tôi không muốn đơn giản ngoan ngoãn giao nộp trình mô phỏng tấn công lại cho họ. Nhưng cái ổ cứng này còn chứa cảnh quay về cuộc tấn công. Bằng chứng về những mất mát của chúng tôi. Về cái chết của ba mẹ tôi. Những thứ duy nhất của họ còn sót lại. Và bởi vì phái Abnegation không thích chụp hình, đây là dữ liệu duy nhất tôi còn, để biết họ đã từng trông như thế nào.

Nhiều năm nữa, khi trí nhớ của tôi bắt đầu thui chột, tôi còn gì để nhắc mình nhớ họ trông như thế nào?

Gương mặt họ sẽ thay đổi trong tâm trí tôi. Tôi sẽ không bao giờ còn nhìn thấy họ được nữa.

Đừng có ngu. Chuyện này đâu có quan trọng.

Tôi siết chặt cái ổ cứng tới mức đau tay.

Vậy tại sao tôi lại có cảm giác nó quan trọng vậy?

“Đừng có ngu,” tôi nói thành tiếng. Tôi nghiêng răng và chụp cái đèn bàn. Tôi giật dây điện ra, ném cái chụp đèn lên giường, và quỳ xuống cạnh cái ổ cứng. Nuốt nước mắt, tôi nện cái chân đèn vào nó, tạo thành một vết lõm.

Tôi lại nện cái đèn xuống, một lần nữa, rồi một lần nữa, cho đến khi cái ổ cứng nứt ra và các mảnh vỡ văng tung tóe trên sàn. Rồi tôi đá các mảnh vỡ xuống dưới gầm tủ, để đèn lại chỗ cũ, và ra hành lang, lấy tay chùi mắt.

Vài phút sau, một nhóm những người đàn ông và phụ nữ mặc đồ xám – và Peter – xuất hiện trên hành lang, đang phân chia mấy chồng đồ.

“Tris,” anh Caleb nói. “Em vẫn đang mặc đồ xám kìa.”

Tôi nín cái áo của ba, ngần ngừ.

“Nó là của ba,” tôi nói. Nếu thay đồ có nghĩa là tôi phải bỏ nó lại. Tôi cần môi để cơn đau giữ tôi đứng vững. Tôi phải bỏ nó. Chỉ là cái áo thôi mà.

Chỉ như vậy thôi.

“Để anh mặc chồng nó lên cho,” anh Caleb nói.

“Không ai thấy đâu.”

Tôi gật đầu và lấy một cái áo đỏ từ đống đồ đang vơi dần. Nó đủ rộng để che chỗ cây súng nhô ra. Tôi chui vào một căn phòng gần đó để thay đồ, rồi đưa cái áo xám cho anh Caleb khi ra lại hành lang. Cửa mở, và tôi nhìn thấy Tobias đang nhét mớ quần áo Abnegation vô thùng rác.

“Anh có nghĩ những Amity kia sẽ nói dối giúp tụi mình không?” tôi hỏi anh, dựa vào cánh cửa đang mở.

“Để ngăn chặn xung đột à?” Tobias gật đầu. “Chắc chắn rồi.”

Anh mặc một cái áo cổ đỏ và quần jeans bị rách ở đầu gối. Một sự kết hợp hết sức kì cục với anh.

“Áo đẹp đó,” tôi nói.

Anh nhăn mũi với tôi. “Đây là cái áo duy nhất che được cái hình xăm trên cổ, được chưa?”

Tôi cười lo lắng. Tôi quên mất mấy cái hình xăm của mình, nhưng cái áo đang mặc che chắn nó cũng đủ rồi.

Những cái xe Erudite hướng đến khu nhà. Có năm chiếc, tất cả đều màu bạc và có mui màu đen. Động cơ kêu rừ rừ khi bánh xe nảy lên trên mặt đường gồ ghề. Tôi len vừa kịp vô trong nhà, để cửa mở phía sau, còn Tobias bận quăng mấy cái then cửa vô thùng rác.

Xe đỗ xích lại, và mấy cánh cửa xe mở ra, bên trong có ít nhất năm người đàn ông và phụ nữ mặc đồ xanh Erudite.

Và chừng mười lăm bóng áo đen Dauntless.

Khi những Dauntless đến gần hơn, tôi nhìn thấy một mảnh vải màu xanh quấn quanh tay họ, điều đó chỉ có thể là biểu hiện của sự phục tùng dành cho phái Erudite.

Cái phái đã nô dịch đầu óc của họ.

Tobias nắm tay dẫn tôi đi vào phòng ngủ chung.

“Anh không nghĩ phái của chúng ta lại đến tới mức vậy,” anh nói. “Em có khẩu súng đó rồi đúng không?”

“Dạ,” tôi nói. “Nhưng không có gì bảo đảm em có thể bắn chính xác bằng tay trái đâu nhé.”

“Em nên tập luyện thêm,” anh nói. Muôn đời là một người hướng dẫn.

“Em sẽ tập,” tôi nói. Tôi khẽ lắc đầu và bổ sung, “nếu chúng ta sống sót.”

Anh chạm vào đôi tay trần của tôi. “Hơi nhún nhún một chút khi em đi,” anh hôn lên trán tôi, “và giả bộ sợ mấy khẩu súng của chúng” — một cái hôn nữa giữa hai hàng chân mày — “và cư xử như bông hoa violet mỏng manh mà không đời nào em trở thành được” — một cái hôn lên má — “và em sẽ ổn thôi.”

“Được mà,” tôi đáp. Tay tôi run run nắm lấy cổ áo anh.

Tôi kéo môi anh xuống môi tôi.

Một tiếng chuông vang lên, một lần, hai lần, ba lần.

Đó là tiếng chuông triệu tập đến sảnh ăn, nơi phái Amity hội họp trong những dịp ít trang trọng hơn cuộc họp mà chúng tôi đã từng dự. Chúng tôi nhập vào nhóm Abnegation-giả- danh-Amity.

Tôi tháo kẹp ra khỏi tóc của Susan – kiểu tóc này quá đứng đắn so với một Amity. Con nhỏ trao cho tôi một nụ cười biết ơn khi tóc xõa xuống vai, lần đầu tiên tôi thấy tóc tai nó kiểu này. Nó làm gương mặt chữ điền của nhỏ mềm mại hơn.

Tôi đáng lý phải can đảm hơn mấy Abnegation, nhưng họ thậm chí nhìn còn không lo lắng bằng tôi. Họ cười với nhau và bước cạnh nhau trong im lặng — quá im lặng. Tôi chen vô giữa họ và vỗ vào vai một cô lớn lớn.

“Nói mấy đứa con nít chơi trò dán đuôi đi,” tôi nói với cô ấy.

“Dán đuôi?” cô ấy hỏi.

“Chúng đang cư xử kính cẩn và... Cứng Đơ quá,” tôi nói, hơi dè dặt lại khi phát âm cái từ là biệt danh của tôi ở Dauntless. “Và trẻ con phái Amity thì thường quậy phá ồn ào. Chỉ cần làm theo thôi, được chứ?”

Người phụ nữ chạm vào vai một đứa trẻ Abnegation và thì thầm với thằng nhỏ, và mấy giây sau, một đám con nít chạy rần rần xuống hành lang, luôn lách và la hét với nhau, “Tui đụng được bạn rồi nha! Bạn bị rồi!”

“Không, bạn mới đụng được tay áo tui thôi!”

Anh Caleb bắt kịp, chọc vô sườn Susan làm nó ré lên cười. Tôi cố thư giãn, cố gắng bơm thêm chút nhún nhảy vô bước chân mình như Tobias khuyên, hai tay vung vẩy mỗi khi quẹo qua góc. Cũng thật ngạc nhiên là giả bộ ở trong một phái khác có thể thay đổi mọi thứ — ngay cả cái cách đi lại. Đó hẳn phải là lý do chuyện tôi dễ dàng thuộc về một lúc ba phái lại lạ lùng đến vậy.

Chúng tôi bắt kịp những Amity đằng trước khi băng ngang qua sân để đến phòng ăn và hòa vào chung với bọn họ. Tôi giữ Tobias trong tầm nhìn của mình, không muốn cách anh quá xa. Những Amity không đặt câu hỏi; họ chỉ để chúng tôi nhập chung với phái họ.

Một cặp Dauntless phản phé đang đứng gác hai bên cánh cửa dẫn vào phòng ăn, súng cầm trên tay, và tôi cứng người lại. Đột nhiên, thực tế ập đến rằng tôi đang không có vũ trang và bị lừa vào trong một tòa nhà bị bao vây bởi cả hai phái Erudite và Dauntless, và nếu bọn chúng phát hiện ra tôi, sẽ không có đường nào mà chạy.

Bọn chúng sẽ bắn tôi ngay tắp lự.

Tôi cân nhắc coi có nên mở đường máu hay không.

Nhưng tôi sẽ đi đâu ngay cả nếu bọn chúng không tóm được tôi? Tôi cố gắng thờ bình thường. Tôi sắp đi qua chúng rồi — đừng nhìn, đừng nhìn. Còn mấy bước nữa — nhìn đi chỗ khác, chỗ khác.

Susan khoác tay tôi.



“Để kể cho bồ nghe chuyện này,” nó nói. “bảo đảm vui.”

Tôi đưa tay che miệng và cố ép ra được một tiếng cười khúc khích hơi chói tai và nghe như tiếng nước ngoài, nhưng căn cứ vô nụ cười con nhỏ đang trao cho tôi thì nó cũng thuyết phục. Hai đứa tôi cặp kè với nhau giống mấy đứa con gái Amity hay làm, liếc nhìn mấy Dauntless rồi lại khúc khích cười. Tôi ngạc nhiên là mình cũng xoay sở được trong lúc bụng dạ đang nặng trĩu thế này.

“Cảm ơn bồ,” tôi thì thầm khi đã lọt được vào bên trong.

“Không có chi,” nhỏ trả lời.

Tobias ngồi đối diện tôi trên một cái bàn dài, và Susan ngồi kế tôi. Phần còn lại của nhóm Abnegation rải rác khắp phòng, anh Caleb và Peter ngồi cách tôi mấy bước.

Tôi gõ gõ ngón tay lên đầu gối khi chúng tôi ngồi chờ xem điều gì sẽ xảy ra. Bẵng một lúc, chúng tôi chỉ ngồi đó, và tôi vờ như đang lắng nghe một đứa con gái Amity kể chuyện bên trái tôi. Nhưng tôi cứ liếc mắt thăm chừng Tobias, và anh nhìn lại tôi, như thể chúng tôi đang chuyển qua chuyện lại nỗi lo sợ giữa hai đứa vậy.

Cuối cùng cô Johanna cũng bước vào cùng với một người đàn bà Erudite. Cái áo sơ mi xanh sáng dường như đang tỏa sáng, chói với làn da nâu sậm của bà ta.

Bà ta vừa nhìn quanh phòng vừa nói chuyện với cô Johanna. Tôi muốn nín thở luôn khi ánh mắt bà ta lướt qua tôi — và thở phào khi bà ta bỏ qua mà không mảy may lưỡng lự. Bà ta không nhận ra tôi.

Ít ra là chưa.

Ai đó đập tay lên bàn, và căn phòng chìm vào im lặng.

Chính nó đây. Giây phút cô Johanna, hoặc là giao nộp chúng tôi, hoặc là không.

“Những người bạn Erudite và Dauntless của chúng ta đang tìm kiếm vài người,” cô Johanna nói. “Một vài thành viên của phái Abnegation, ba thành viên Dauntless, và một bạn khai tâm Erudite.” Cô ấy cười. “Trên tinh thần hợp tác toàn diện, tôi đã thông báo với họ rằng những người họ đang tìm kiếm quả thật đã từng ở đây, nhưng cũng đã rời đi. Họ muốn xin phép được kiểm tra khu vực của chúng ta, đồng nghĩa với việc chúng ta phải bỏ phiếu. Có ai phản đối cuộc kiểm tra này không?”

Sự căng thẳng trong giọng nói của cô nói lên rằng nếu có ai phản đối thật thì tốt hơn họ nên im cái miệng lại đi. Tôi không biết liệu phái Amity có chịu cái kiểu đó không nhưng không ai nói năng gì. Cô Johanna gật đầu với người đàn bà Erudite.

“Ba người gác ở đây,” bà ta nói với mấy tên lính Dauntless đứng ở cửa vô. “Những người còn lại, lục soát các tòa nhà và báo cáo lại nếu phát hiện ra bất kỳ thứ gì. Đi.”

Có quá nhiều thứ bọn chúng có thể tìm thấy. Những mảnh vụn của cái ổ cứng. Quần áo tôi quên ném đi.

Sự thiếu thốn đáng ngờ đồ trang sức và trang trí trong phòng của chúng tôi. Tôi cảm thấy tiếng tim đập thành thạch trong tai khi ba tên lính Dauntless đảo lên đảo xuống mấy dãy bàn.

Gáy tôi ngứa râm ran lúc một tên bước đến đằng sau tôi, tiếng chân vang to và nặng nề. Không phải lần đầu tiên trong đời tôi mừng là mình nhỏ xíu và không có gì nổi bật. Tôi không thu hút sự chú ý của người khác.

Nhưng Tobias thì có. Sự kiêu hãnh của anh rõ ràng rành rành trong dáng vẻ anh, trong cái cách ánh mắt anh đánh giá mọi thứ chúng nhìn. Đó không phải là một đặc điểm của Amity. Đó chỉ có thể là đặc điểm của Dauntless.

Người phụ nữ Dauntless đang đi về phía anh chiếu tướng anh ngay tức khắc. Mắt ả ta nheo lại khi tiến gần hơn, và dừng ngay phía sau anh.

Tôi ước gì cái cổ áo anh cao hơn một chút. Tôi ước gì anh không có quá nhiều hình xăm như vậy. Tôi ước gì...

“Tóc người khá là ngắn đối với một Amity thì phải,”

bà ta lên tiếng.

... anh không cắt tóc giống như một Abnegation.

“Trời nóng,” anh đáp.

Lý do đó có thể hữu hiệu nếu anh nói đúng cách, nhưng anh lại nói như nạt vô mặt người khác.

Ả ta vươn tay ra và dùng ngón trỏ kéo cổ áo anh ra để nhìn mấy cái hình xăm.

Và Tobias hành động.

Anh tóm cổ tay người phụ nữ, giật mạnh tới trước để ả mất thăng bằng. Ả đập đầu lên thành bàn và ngã xuống. Bên kia căn phòng, một tiếng súng nổ ra, ai đó hét lên, và ai nấy đều thụp xuống gầm bàn hay bò núp cạnh mấy cái ghế.

Mọi người, trừ tôi. Tôi ngồi nguyên tại chỗ trước khi có tiếng súng vang lên, bám chặt thành bàn. Tôi biết mình đang ở đâu, nhưng tôi lại không thấy cái căn tin đâu nữa. Tôi nhìn thấy con hẻm nơi tôi chạy thoát sau khi mẹ tôi chết. Tôi nhìn trần trời vào khẩu súng trên tay, và vùng da mướt mà giữa hai hàng lông mày Will.

Một âm thanh mơ hồ ùng ục trong cổ tôi. Nó đã có thể là một tiếng hét nếu như hai hàm răng tôi không nghiến chặt như thế. Mảnh ký ức nhoáng qua

đã kết thúc, nhưng tôi vẫn không nhấc tay nhấc chân lên được.

Tobias nắm gáy ả Dauntless và vặn ả xuống đất. Anh đã tước được súng của ả. Anh dùng ả như tấm chắn để bắn trả qua vai phải của ả về phía mấy tên lính Dauntless phía bên kia phòng.

“Tris!” anh la lớn. “Giúp một tay chứ?”

Tôi kéo áo lên vừa đủ cao để nắm được báng súng, và ngón tay tôi chạm phải lớp kim loại lạnh toát. Lạnh tới nỗi đầu ngón tay tôi phát đau, nhưng không thể như thế được; trong này nóng hầm hập mà. Một tên Dauntless đứng cuối hành lang chĩa khẩu súng lục của hắn vào tôi.

Đốm đen trên đầu nòng súng lớn dần và bao trùm xung quanh tôi, và ngoài tiếng tim mình đập, tôi không nghe thấy bất cứ thứ gì khác nữa.

Anh Caleb lao tới trước và chộp lấy khẩu súng của tôi.

Anh cầm nó bằng cả hai tay và nã đạn vào đầu gối tên Dauntless đứng cách anh chỉ vài mét.

Tên Dauntless thét lên và sụm xuống, tay ôm chân, cho Tobias có cơ hội bắn tiếp một phát vô đầu hắn. Cơn đau của hắn chỉ tồn tại có chốc lát.

Cả người tôi đang run lên cầm cập và không ngừng được. Tobias vẫn đang nắm cổ người phụ nữ Dauntless, nhưng lần này, anh chĩa súng vào người đàn bà Erudite.

“Phun ra một từ nào nữa,” Tobias nói, “là tôi bắn.”

Ả Erudite há miệng, nhưng không nói gì.

Những Abnegation đồng loạt đứng dậy từ gầm bàn và gầm ghế, và bắt đầu hướng về phía cửa. Anh Caleb kéo tôi đứng lên. Tôi bước ra cửa.

Bỗng tôi thấy cái gì đó. Một cái gì đó giật giật, một cử động nhẹ. À Erudite lôi ra một khẩu súng nhỏ, chĩa vô người mặc áo vàng đứng trước mặt tôi. Bản năng, không phải lý trí, đẩy tôi hụp xuống. Tay kéo theo người đó, và viên đạn bắn trúng bức tường thay vì người đó, thay vì tôi.

“Hạ súng xuống,” Tobias ra lệnh, chĩa khẩu súng lục vào ả ta. “Tôi đang có tầm ngắm rất tốt, và cá là bà không có đâu.”

Tôi chớp chớp mắt để hết nhòe. Peter nhìn tôi. Tôi mới vừa cứu mạng nó. Nó không cảm ơn tôi, và tôi không nhận ra sự có mặt của nó.

Người phụ nữ Erudite thả súng xuống. Peter và tôi cùng hướng về cửa ra vào. Tobias theo chân chúng tôi, đi giật lùi để vẫn chĩa súng vào ả ta. Vào giây cuối cùng trước khi bước qua ngưỡng cửa, anh đóng sập cửa giữa hai người.

Và chúng tôi chạy.

Chúng tôi làm thành một bầy phóng muốn hụp hơi qua luống đường trung tâm của vườn cây ăn trái. Không khí ban đêm nặng nề như một tấm chăn và có mùi như mùi mưa. Những tiếng la hét đuổi theo chúng tôi. Tiếng cửa xe đóng sầm. Tôi chạy nhanh hơn nhiều so với khả năng của mình, như thể tôi đang hít thở adrenaline chứ không phải không khí. Tiếng động cơ rù rù đuổi theo tôi qua đám cây. Tobias nắm chặt tay tôi.

Chúng tôi chạy thành một hàng dài băng qua cánh đồng ngô. Những cái xe đã bắt kịp chúng tôi. Đèn pha rọi xuyên qua đám cây cao, chiếu sáng lúc lá ở đây, lúc trái ngô ở kia.

“Tản ra!” ai đó la lên, nghe giống ông Marcus.

Chúng tôi chia ra và tản đi khắp cánh đồng như nước tràn. Tôi chụp tay anh Caleb. Tôi nghe tiếng Susan thở hỗn hển phía sau anh ấy.

Chúng tôi vướng phải hàng đồng thân cây ngô. Những cái lá nặng trĩu cứ cắt phải mặt và cánh tay tôi. Tôi tập trung vào giữa hai vai của Tobias trong lúc chạy. Tôi nghe thấy tiếng dậm đá và la hét. Tiếng la hét vang lên khắp nơi, bên trái, bên phải. Tiếng súng. Những Abnegation lại đang bỏ mạng; giống như khi tôi đang giả vờ bị điều khiển bởi trình mô phỏng. Và tất cả những gì tôi đang làm bây giờ là bỏ chạy.

Cuối cùng chúng tôi cũng đến được chỗ hàng rào.

Tobias chạy dọc theo nó, thử đẩy cho tới khi tìm được một cái lỗ. Anh nhắc mấy sợi xích lên để Anh Caleb, Susan và tôi bò qua. Trước khi tiếp tục guồng chân chạy, tôi dừng lại và quay lại nhìn cánh đồng ngô mà mình vừa mới chạy khỏi. Tôi thấy những ánh đèn pha rọi sáng phía xa. Nhưng không nghe thấy gì.

“Những người khác đâu rồi nhỉ?” Susan thì thầm.

Tôi nói, “Đi rồi.”

Susan nấc lên. Tobias thô bạo kéo tôi tiến tới. Mặt tôi đau rát vết cắt của lá ngô, nhưng mắt thì khô khốc. Cái chết của những Abnegation chỉ thêm một gánh nặng nữa mà tôi không tài nào kham được thôi mà.

Chúng tôi tránh xa con đường đất mà mấy tên Erudite và Dauntless dùng để đi đến khu Amity, đi theo đường ray xe lửa hướng về thành phố. Ở ngoài này không có chỗ nào để trốn, không cây cối hay nhà cửa có thể che chắn cho chúng tôi, nhưng điều đó không thành vấn đề.

Bọn Erudite đằng nào cũng không thể lái xe qua hàng rào, còn đến cánh cổng thì cũng phải tốn cả giờ đồng hồ.

“Em phải... dừng lại...” tiếng Susan vang lên trong bóng tối từ đâu đó sau lưng tôi.

Chúng tôi dừng lại. Susan đổ sụp xuống đất, khóc nức lên, và anh Caleb quỳ xuống cạnh con nhỏ. Tobias và tôi nhìn về hướng thành phố, nơi vẫn đang sáng đèn, vì vẫn chưa tới nửa đêm. Tôi muốn có cảm giác gì đó. Sự hãi, giận dữ, đau đớn. Nhưng không có. Tất cả những gì tôi cảm thấy là cần phải tiếp tục di chuyển.

Tobias quay người về phía tôi.

“Vậy là sao, Tris?” anh hỏi.

“Sao cơ?” tôi nói, và tự thấy xấu hổ là sao giọng mình nghe yếu xìu vậy. Tôi không biết anh đang nói về Peter hay chuyện trước đó nữa hay là chuyện gì khác.

“Em đã hóa đá! Có người sắp sửa giết anh và em chỉ ngồi đó!” Giờ thì anh đang hét lên. “Anh nghĩ anh có thể tin tưởng em ít ra cũng tự cứu lấy cái mạng em chứ!”

“Này!” Anh Caleb gọi. “Cho nó nghỉ một chút chứ, được không?”

“Không,” Tobias trừng mắt nhìn tôi. “Cô ấy không cần nghỉ ngơi.” Giọng anh mềm lại. “Chuyện gì vậy?”

Anh vẫn tin rằng tôi kiên cường. Kiên cường đủ để không cần sự cảm thông của anh. Tôi từng nghĩ rằng anh đúng, nhưng giờ thì tôi không chắc nữa.

Tôi hăng giọng.

“Em đã phát hoảng,” tôi nói. “Sẽ không xảy ra nữa đâu.”

Anh nhướn một bên mày.

“Không xảy ra nữa,” tôi lặp lại, lớn tiếng hơn.

“Được rồi.” Anh có vẻ không bị thuyết phục. “Chúng ta phải tới được nơi nào đó an toàn. Bọn chúng sẽ tập hợp lại và truy lùng chúng ta.”

“Anh nghĩ bọn chúng quan tâm tới tụi mình nhiều vậy sao? Tôi hỏi.

“Tụi mình, đúng thế,” anh đáp. “Tụi mình có khả năng là những người duy nhất bọn chúng thật sự truy lùng, ngoại trừ ông Marcus, lão có nguy cơ đã tiêu đời rồi.”

Tôi không biết mình đã trông mong anh nói về chuyện này như thế nào — với một sự nhẹ nhõm, có thể, vì ông Marcus, ba của anh và mối đe dọa của cuộc đời anh, cuối cùng cũng đã chết. Hay với đau thương và buồn bã, vì ba anh có lẽ đã bị sát hại, và thỉnh thoảng đau buồn cũng không có nghĩa lý gì nhiều lắm. Nhưng anh nói về nó chỉ như một sự thật hiển nhiên, như hướng đi của chúng tôi hay thời gian trong ngày.

“Tobias...” tôi mở miệng, nhưng chợt nhận ra không biết phải nói gì tiếp theo.

“Tới lúc phải đi rồi,” Tobias nói mà không thèm ngoái lại.

Anh Caleb đỡ Susan đứng dậy. Con nhỏ di chuyển được chỉ nhờ tay anh tôi đang đỡ lưng nó, đẩy nó tới trước.

Tới lúc đó tôi mới chợt nhận ra, rằng quá trình nhập môn của phái Dauntless đã dạy tôi một bài học quan trọng: làm thế nào để luôn tiến về phía trước.



## CHƯƠNG TÁM.

CHÚNG TÔI QUYẾT ĐỊNH sẽ đi theo đường ray để đến thành phố, vì không đưa nào giới định hướng. Tôi bước từ mỗi nối này đến mỗi nối khác, Tobias thì giữ thăng bằng trên thanh ray, thỉnh thoảng lao đảo, còn Caleb với Susan thì đi mà cứ như lết sau lưng chúng tôi. Tôi giật mình mỗi lần nghe một tiếng động nào đó không xác định được, cả người căng như dây đàn đến khi nhận ra đó chỉ là tiếng gió thổi, hay tiếng giày của Tobias kêu cót két trên đường ray. Tôi ước chúng tôi có thể tiếp tục chạy, nhưng nhắc mỗi cái chân lên lúc này là cả một kỳ công rồi.

Và rồi tôi nghe thấy một âm thanh rì rì nhỏ từ đường ray.

Tôi quỳ xuống và chống tay lên đường ray, nhắm mắt lại để tập trung vào cảm giác với kim loại bên dưới bàn tay. Sự rung động như một dấu hiệu đối với tôi. Tôi nhìn qua giữa hai đầu gối Susan lên đường ray và không thấy ánh đèn tàu nào, nhưng điều đó chẳng có nghĩa gì hết. Con tàu có thể chạy không còi không đèn báo hiệu cho biết nó đang đến.

Tôi nhìn thấy ánh sáng lập lờ của một toa tàu nhỏ, xa tít tắp nhưng đang tiến lại gần rất nhanh.

“Nó đang tới đó,” tôi thông báo. Đứng dậy là một nỗ lực kỳ diệu khi tất cả những gì tôi muốn làm là ngồi phịch xuống, nhưng tôi vẫn đứng lên, phải phải tay lên quần. “Em nghĩ chúng ta nên lên tàu.”

“Ngay cả nếu nó được điều khiển bởi phái Erudite ư?”

Anh Caleb hỏi.

“Nếu phái Erudite điều khiển đoàn tàu thì bọn chúng đã đi tàu đến khu Amity để tìm chúng ta rồi,” Tobias trả lời. “Tôi nghĩ nó đáng để thử. Trong

thành phố chúng ta sẽ ăn náu được. Còn ở đây chúng ta chỉ có thể ngồi chờ chúng đến tóm cổ thôi.”

Chúng tôi leo xuống khỏi đường ray. Anh Caleb chỉ dẫn Susan từng bước để lên một con tàu đang chạy, cái cách chỉ có một cựu Erudite mới làm được. Tôi quan sát toa tàu đầu tiên chạy đến; lắng nghe nhịp điệu nẩy xóc của nó trên những mối nối, tiếng rì rầm của bánh xe kim loại cọ vào đường ray kim loại.

Khi toa tàu đầu tiên phóng qua, tôi bắt đầu chạy. Tôi lờ đi cái chân đang đau rát. Anh Caleb giúp Susan trèo lên một toa ở giữa trước rồi mới tự mình nhảy lên. Tôi hít một hơi ngắn và quăng mình qua phải, đập lên sàn tàu, chân vấp vấp vèo ngoài rìa. Anh Caleb nắm tay tôi kéo vô trong.

Tobias nắm tay vịn để đu người vô trong ngay sau tôi.

Tôi ngược lên và ngừng thở.

Những cặp mắt sáng rực lên trong bóng tối. Những hình thù đen sì đang ngồi trong toa, đông hơn chúng tôi rất nhiều.

Những kẻ vô môn phái.

+ + +

Gió thổi rít vào trong toa tàu. Tất cả mọi người đều đứng phắt lên và lăm lăm vũ khí — ngoại trừ Susan và tôi, hai đứa không tấc sắt trong tay. Một tên vô môn phái với một bên mắt bị bịt chữa súng vào Tobias. Không hiểu người đó lấy đâu ra cây súng.

Cạnh đó, một người phụ nữ đang cầm một con dao —

loại dao tôi hay dùng cắt bánh mì. Sau lưng người đó là một người khác, cầm một tấm ván thò ra một cây đinh trên tay.

“Tôi chưa từng thấy tên Amity nào mang vũ khí cả,”

người phụ nữ vô môn phái cầm con dao lên tiếng.

Tên vô môn phái cầm súng nhìn quen quá. Quần áo hắn ta rách rưới tả tơi, đủ thứ màu mè khác nhau— một cái áo thun đen bên trong một cái áo khoác Abnegation rách bươm, quần jeans vá chằng vá đụp bằng chỉ đỏ, giày boots màu nâu. Quần áo của tất cả các môn phái đang hiển thị trên nhóm người đứng trước mặt tôi đây: quần đen của Candor mặc với áo đen của Dauntless; váy vàng với áo len xanh mặc chồng bên ngoài. Hầu hết đồ đạc đều te tua xơ mướp hoặc bẩn thỉu theo nhiều cách, nhưng vài cái thì không. Mới thó được, tôi nghĩ vậy.

“Bọn chúng không phải Amity,” tên cầm súng nói.

“Bọn chúng là Dauntless.”

Rồi tôi nhận ra: nó là Edward, một đồng môn khai tâm đã rời Dauntless sau khi bị Peter tấn công bằng một con dao cắt bơ. Đó là lý do nó phải đeo bịt mắt.

Tôi nhớ lại mình đã ôm đầu nó giữ yên khi nó nằm la hét trên sàn, và lau chùi vũng máu nó để lại.

“Xin chào, Edward,” tôi nói.

Nó gật đầu với tôi, nhưng không hạ súng xuống. “Tris.”

“Là ai đi nữa,” người phụ nữ nói, “thì các người cũng phải cuốn xéo khỏi tàu nếu muốn sống sót.”

“Làm ơn,” Susan nói, môi con nhỏ run lấy bầy. Mắt nó ngấn nước. “Chúng tôi đang chạy trốn... và những người còn lại đã chết và tôi không...” Con

nhỏ lại bắt đầu nấc lên. “Tôi không nghĩ là tôi có thể đi tiếp được nữa, tôi...”

Tôi cảm thấy một thôi thúc kỳ cục muốn đập đầu vô tường. Nghe người khác khóc lóc khiến tôi thấy không thoải mái chút nào. Tôi thật ích kỉ, có lẽ thế.

“Chúng tôi đang chạy trốn phái Erudite,” anh Caleb nói. “Nếu chúng tôi xuống, bọn chúng sẽ dễ dàng tóm được chúng tôi hơn. Nên chúng tôi hết sức biết ơn nếu các vị để chúng tôi cùng vào thành phố với các vị.”

“VẬY SAO?” Edward nghiêng đầu. “Mấy người đã từng làm gì cho tội tôi chưa?”

“Tôi đã giúp cậu khi không ai giúp cậu,” tôi nói.

“Nhớ chứ?”

“Cậu, có thể. Nhưng còn mấy người kia?” Edward nói.

“Không nhiều nhận gì lắm thì phải.”

Tobias bước lên trước, thành ra súng của Edward gần như gì vô cỡ hòng anh.

“Tên tôi là Tobias Eaton,” Tobias nói. “Tôi không nghĩ các người muốn đá tôi xuống khỏi con tàu này đâu.”

Hiệu ứng mà cái tên anh gây ra cho những người trên tàu là ngay lập tức và rất khó hiểu: họ hạ vũ khí xuống.

Bọn họ trao nhau những cái nhìn đầy ẩn ý.

“Eaton? Thật sao?” Edward nhướn mày. “Phải thừa nhận là tôi bị bất ngờ.” Nó hăng giọng. “Được thôi, mấy người có thể đi cùng. Nhưng khi đến

thành phố, các người phải đi với bọn tôi.”

Rồi nó nhếch mép cười. “Bọn tôi biết có người đang tìm kiếm anh đó, Tobias Eaton.”

Tobias và tôi ngồi ngoài rìa toa, chân đung đưa ra ngoài.

“Anh biết người đó là ai không?”

Tobias gật đầu.

“Ai vậy?”

“Khó giải thích lắm,” anh nói. “Anh có rất nhiều điều muốn kể cho em nghe.”

Tôi dựa vào người anh.

“Vâng,” tôi nói. “Em cũng thế.”

+ + +

Tôi không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua khi họ bảo chúng tôi xuống tàu. Nhưng lúc đó, chúng tôi đã ở một khu trong thành phố, nơi những người vô môn phái sống, cách nơi tôi lớn lên chừng một dặm. Tôi nhận ra từng tòa nhà chúng tôi đi ngang qua, tòa nhà tôi đi ngang mỗi lần lỡ chuyến xe buýt từ trường về nhà. Tòa nhà với những viên gạch vỡ. Tòa nhà có một cái đèn đường bị ngã đè lên.

Bốn chúng tôi đứng thành hàng trên ngưỡng cửa toa.

Susan khóc thút thít.

“Lỡ tụi mình bị thương thì sao?” con nhỏ hỏi.

Tôi nắm tay nó. “Tụi mình sẽ cùng nhau nhảy. Mình với bồ. Mình đã làm điều này cả tá lần rồi mà chưa bị thương lần nào.”

Con nhỏ gật đầu và siết chặt tay tôi tới phát đau.

“Đếm tới ba. Một,” tôi nói, “Hai. Ba.”

Tôi nhảy, kéo con nhỏ theo. Chân tôi nện lên mặt đất và tiếp tục chạy tới trước, nhưng Susan té xuống vỉa hè và lăn tròn qua một bên. Ngoài cái đầu gối bị trầy xước sơ sơ thì con nhỏ có vẻ ổn. Những người khác nhảy xuống không khó khăn gì — ngay cả anh Caleb, dù trước đây anh chỉ mới nhảy tàu có một lần, theo như tôi biết.

Tôi không biết ai có thể là cái người biết Tobias trong những kẻ vô môn phái. Có thể là Drew hoặc Molly, những đứa đã rớt kỳ nhập môn Dauntless — nhưng tụi nó còn không biết được tên thật của anh cơ mà, thêm nữa, có khi bây giờ Edward xử đẹp tụi nó rồi cũng nên, căn cứ trên cái cách nó đã sẵn sàng nã đạn vào bọn tôi như thế nào. Chắc chắn phải là ai đó từ phái Abnegation hoặc từ trường học.

Susan có vẻ đã bình tĩnh lại. Con nhỏ đã tự đi được, kể bên anh Caleb, hai má con nhỏ không còn nhòe nhoẹt nước mắt nữa.

Tobias đi bên cạnh tôi, khẽ chạm vào vai tôi.

“Lâu rồi anh không kiểm tra cái vai em,” anh nói. “Nó sao rồi?”

“Ổn mà. May là em có đem theo thuốc giảm đau,” tôi đáp. Tôi mừng được nói chuyện về cái gì đó sáng sủa lạc quan — đại khái lạc quan như tình trạng vết thương.

“Em không nghĩ mình để cho nó được yên ổn mà lành lại. Cứ phải dùng tay hay hạ cánh bằng tay hoài.”

“Sẽ có nhiều thời gian cho nó lành lại một khi chuyện này kết thúc.”

“Dạ.” Hoặc có lành hay không cũng chẳng vấn đề gì, tôi im lặng bổ sung, vì em sẽ chết.

“Đây,” anh nói, rút ra một con dao nhỏ từ túi sau và đưa cho tôi. “Đề phòng thôi.”

Tôi thả tọt nó vô túi. Bây giờ tôi còn thấy lo bạo hơn.

Những người vô môn phái dẫn chúng tôi đi dọc con đường và rẽ trái vào một con hẻm bẩn thỉu bốc mùi rác rến. Mấy con chuột chạy tán loạn trước mặt chúng tôi, kêu chít chít sợ hãi, và tôi chỉ thấy những cái đuôi chui tọt vô hàng đồng rác rưởi, thùng rác rỗng, thùng giấy ướt sũng nước. Tôi thở bằng miệng để khỏi phải nôn thốc nôn tháo ra.

Edward dừng lại bên cạnh một trong những tòa nhà bằng gạch đổ nát và đẩy mở một cánh cửa thép. Tôi rụt người lại, nửa như đợi nguyên tòa nhà đổ sụp xuống nếu nó đẩy quá mạnh. Cửa sổ đóng bụi dày tới nỗi hầu như không có tia sáng nào lọt qua được. Chúng tôi theo Edward vào một căn phòng tối thui. Trong ánh sáng lờ mờ của một cái đèn lồng, tôi thấy... người.

Người ngồi bên cạnh những dãy giường. Người sắm soi những lon thức ăn mở. Người tu những chai nước. Và trẻ con, xúm xít quanh những nhóm người lớn, không bị gò bó trong một màu quần áo nào đặc biệt — những đứa trẻ vô môn phái.

Chúng tôi đang ở trong một nhà kho của những kẻ vô môn phái, và những kẻ vô môn phái, những kẻ đáng lý ra phải rải rác khắp nơi, bị cô lập, và không có cộng đồng... lại đang tụ họp tại đây. Cùng nhau, như một phái hần hoi .

Tôi không biết nên mong chờ điều gì từ họ, nhưng tôi ngạc nhiên bởi cái cách họ trông hết sức bình thường.

Họ không đánh lộn với nhau hay tránh né nhau. Vài người đùa giỡn, những người khác thì thăm trò chuyện.

Dù vậy, dần dần họ cũng nhận ra rằng chúng tôi không phải là người nên có mặt ở đây.

“Đi nào,” Edward nói, cong ngón tay vẫy chúng tôi tới gần. “Bà ấy ở đằng sau.”

Những ánh nhìn sẫm soi và sự im lặng chào đón chúng tôi khi theo chân Edward đi sâu hơn vào tòa nhà đáng ra là bị bỏ hoang. Cuối cùng tôi không nhìn được nữa.

“Có chuyện gì ở đây vậy? Sao các vị lại tập trung hết ở đây như thế này?”

“Cậu nghĩ bọn họ — chúng tôi — đều tan tác mỗi người mỗi ngả chớ gì,” Edward không thèm ngoái lại.

“Chà, bọn họ từng như vậy, trong một thời gian dài. Quá đói khát để làm được điều gì khác ngoài việc chăm chăm tìm thứ gì bỏ vô miệng. Nhưng rồi những Cứng Đơ bắt đầu cho họ thực phẩm, quần áo, công cụ, mọi thứ. Và họ trở nên mạnh hơn, và chờ đợi. Họ như thế đó khi tôi tìm thấy họ, và họ đã chào đón tôi.”

Chúng tôi bước vào một hành lang tối om om. Tôi thấy như ở nhà, trong bóng tối và sự im lặng giống như những đường hầm ở tổng hành dinh Dauntless. Tobias, tuy thế, lại cứ xoắn đi xoắn lại trong tay cọng chỉ sút ra từ áo anh. Anh biết người chúng tôi đang đi gặp, nhưng tôi vẫn mù tịt không có chút manh mối nào. Sao tôi lại biết quá ít về người con trai đã nói yêu tôi như thế —



người con trai có cái tên thật đủ quyền lực để giữ chúng tôi sống sót trong một toa tàu đầy ắp kẻ thù?

Edward dừng chân trước một cánh cửa kim loại và đấm rầm rầm.

“Đợi đã, cậu nói họ đang đợi hả?” Anh Caleb hỏi.

“Chính xác thì họ đang đợi cái gì?”

“Đợi thế giới sụp đổ,” Edward đáp. “Và giờ thì nó sụp thiệt rồi.”

Cửa mở ra, và một người phụ nữ nghiêm nghị với một con mắt lười nhác đang đứng sau cánh cửa. Con mắt bình thường kia lướt qua cả bốn chúng tôi “Trẻ lạc hả?” cô ta hỏi.

“Không hẳn, Therese.” Nó chỉ ngón cái ra sau, vào Tobias. “Người này là Tobias Eaton.”

Therese chăm chăm nhìn Tobias một lúc rồi gật đầu.

“Chắc chắn rồi. Chờ chút.”

Cô ta đóng cửa lại. Tobias nuốt nước bọt, yết hầu nhấp nhô.

“Anh biết cô ta sẽ đi gọi ai, đúng không,” anh Caleb hỏi Tobias.

“Caleb,” Tobias nói. “Làm ơn im miệng đi.”

Ngạc nhiên thay, anh trai tôi đã nén lại được cái bản tính tò mò rất Erudite của anh.

Cửa lại mở ra, và Therese lùi lại để chúng tôi vô.

Chúng tôi bước vào một căn phòng chưng cất cũ với những máy móc bất thành hình trôi lên từ dưới đất, va phải đầu gối và cùi chỏ tôi. Therese dẫn

chúng tôi đi xuyên qua một rừng kim loại để đến cuối phòng, nơi vài ba cái bóng đèn đang treo lủng lẳng trên trần phía trên một cái bàn.

Một người phụ nữ trung niên đang đứng sau cái bàn.

Bà ta có mái tóc xoăn màu đen và làn da màu ô-liu. Các đường nét của bà rất nghiêm nghị và góc cạnh tới mức hầu như chẳng thu hút được ai, mà không hẳn như thế.

Tobias siết chặt tay tôi. Ngay giây phút đó, tôi nhận ra anh và người phụ nữ đó có cùng một cái mũi khoằm, nhìn hơi quá cỡ trên mặt bà ta nhưng lại vừa đẹp trên mặt anh. Họ cùng có bộ xương hàm chắc khỏe, cằm thon gọn, môi trên chẻ trái tim, tai hơi vểnh. Chỉ có cặp mắt bà ta là khác — thay vì màu xanh lơ, chúng lại tối tới mức gần như có màu đen.

“Evelyn,” anh nói, giọng hơi run run.

Evelyn là tên vợ của ông Marcus tức mẹ của Tobias.

Nắm tay tôi trên tay Tobias lỏng ra. Mới mấy ngày trước tôi còn nhớ về đám tang của bà ấy. Đám tang của bà ấy.

Và bây giờ bà ấy đang đứng lù lù trước mặt tôi, ánh mắt lạnh lùng hơn gấp nhiều lần đôi mắt của bất kỳ người phụ nữ Abnegation nào tôi từng thấy.

“Chào con.” Bà bước vòng qua bàn, quan sát anh.

“Nhìn con lớn hơn rồi.”

“Chà, thì đúng rồi. Thời gian thường đưa con người ta đi theo con đường đó mà.”

Anh đã sớm biết bà ấy còn sống. Anh đã phát hiện ra điều này bao lâu rồi?

Bà ta mỉm cười. “Vậy là cuối cùng con cũng đến...”

“Không phải vì lý do bà nghĩ,” anh ngắt lời. “Chúng tôi đang chạy trốn bọn Erudite, và cơ hội thoát thân duy nhất đòi hỏi tôi phải tiết lộ danh tính cho đám tay sai vũ trang nghèo nàn đến tội nghiệp của bà.”

Chắc là bà phải chọc giận anh sao đó rồi. Nhưng tôi không thể ngăn mình nghĩ rằng nếu khám phá ra mẹ mình vẫn còn sống sau một thời gian quá dài nghĩ rằng bà đã qua đời, tôi sẽ không đời nào nói chuyện với bà cái cách mà Tobias đang nói chuyện với mẹ anh, dù cho bà ấy đã gây nên những chuyện động trời động đất như thế nào đi nữa.

Sự thật trong ý nghĩ đó làm tôi đau nhói. Tôi gạt nó qua một bên, và thay vào đó, tập trung vào những gì đang diễn ra trước mắt. Trên bàn, đằng sau bà Evelyn là một cái bản đồ lớn đánh dấu chi chít. Bản đồ thành phố, rõ ràng rành rành, nhưng tôi không biết những vệt đánh dấu có nghĩa gì. Trên bức tường sau lưng bà treo một cái bảng đen có vẽ một biểu đồ bằng phấn. Tôi không giải đoán được thông tin trên biểu đồ; nó được viết bằng các ký hiệu tôi chẳng tài nào hiểu nổi.

“Thì ra thế.” Nụ cười của bà Evelyn không đổi, nhưng không còn nét vui vẻ như trước nữa. “Vậy hãy giới thiệu với mẹ cô bạn đồng hành của con đi nào.”

Mắt bà lướt xuống hai bàn tay đang đan vào nhau của chúng tôi. Những ngón tay của Tobias lập tức rời ra. Anh trở vào tôi trước. “Đây là Tris Prior. Anh cô ấy, Caleb. Và bạn của họ Susan Black.”

“Prior,” bà ấy nói. “Tôi có biết vài Prior, nhưng không có ai tên Tris cả. Tuy nhiên, Beatrice thì...”

“Chà,” tôi nói, “Tôi cũng biết vài người Eaton còn sống, nhưng không có ai tên Evelyn cả.”

“Evelyn Johnson là cái tên tôi ưa dùng. Đặc biệt là trong một tập hợp toàn Abnegation.”

“Tris là cái tên tôi ưa dùng,” tôi đáp trả. “Và chúng tôi không phải là Abnegation. Không phải tất cả, ít ra là thế.”

“Đó có phải là các điểm dân số không?” Anh Caleb lên tiếng từ sau lưng tôi. Anh bước lên trước, miệng há hốc. “Và... cái gì đây? Những căn nhà an toàn của nhóm vô môn phái hả? Anh chỉ vào đường kẻ đầu tiên trên biểu đồ, có ghi 7..... Grn Hse. “Ý tôi là, những nơi này, trên bản đồ? Chúng là những căn nhà an toàn, như cái này, đúng không?”

“Cậu thắc mắc hơi nhiều đó,” bà Evelyn nói, nhú một bên mày. Tôi nhận ra biểu hiện này. Nó thuộc về Tobias — cũng giống như sự khó chịu của bà với những câu hỏi. “Vì lý do bảo mật nên tôi sẽ không trả lời bất kỳ thắc mắc nào trong những câu cậu vừa hỏi. Dầu sao chẳng nữa, cũng đã đến giờ ăn tối rồi.”

Bà ra hiệu về phía cửa. Susan và anh Caleb bắt đầu đi ra, theo sau là tôi, Tobias và mẹ anh đi cuối cùng. Chúng tôi lại đi ngang qua mở máy móc dày đặc.

“Mẹ không tới nỗi khờ,” bà thấp giọng. “Mẹ biết con không muốn dính dáng gì tới mẹ — dù mẹ vẫn không hiểu tại sao...”

Tobias khịt mũi.

“Nhưng,” bà nói tiếp, “Mẹ sẽ đưa ra lời mời một lần nữa. Ở đây chúng ta có thể tận dụng sự hỗ trợ của con, và mẹ biết chúng ta có cùng ý kiến về hệ thống môn phái...”

“Evelyn,” Tobias nói. “Tôi đã chọn Dauntless.”

“Lựa chọn có thể đưa ra một lần nữa.”

“Điều gì khiến bà nghĩ tôi thích dành thời gian quanh quần nơi nào gần bà?” anh hỏi. Tôi nghe tiếng bước chân anh dừng lại nên đi chậm lại để

nghe xem bà ấy trả lời như thế nào.

“Vì mẹ là mẹ của con,” giọng bà suýt vỡ òa, mỏng manh hơn bình thường.

“Vì con là con trai của mẹ.”

“Mẹ thật sự không hiểu,” anh đáp. “Mẹ thậm chí còn không có cái khái niệm mơ hồ nhất về những gì đã gây ra cho tôi.” Anh nói nghe như không thờ được. “Tôi không muốn gia nhập cái ban vô môn phái nhỏ xinh này của mẹ. Tôi chỉ muốn biến khỏi đây càng nhanh càng tốt mà thôi.”

“Cái ban vô môn phái nhỏ xinh này của mẹ đông gấp đôi nguyên cả phái Dauntless,” bà Evelyn nói. “Tốt hơn hết là con nên coi trọng nó một chút đi. Hành động của nó có thể sẽ định đoạt tương lai cho cái thành phố này đấy.”

Nói xong, bà đi một lèo, bỏ lại anh và tôi đằng sau. Lời bà nói văng vẳng trong tai tôi: đông gấp đôi nguyên cả phái Dauntless. Họ trở nên hùng mạnh như thế này từ lúc nào vậy?

Tobias nhìn tôi, lông mày chùng xuống.

“Anh biết chuyện lâu chưa?” tôi hỏi.

“Khoảng một năm.” Anh dựa lên tường và nhắm mắt lại. “Bà ấy đã gửi cho anh một tin nhắn được mã hóa lúc anh đang ở Dauntless, nói anh đến gặp bà ấy tại sân ga.

Anh đã đến đó, vì tò mò, và rồi bà ấy ở đó. Còn sống.

Không phải một cuộc hội ngộ vui vẻ cho lắm, chắc em cũng đoán được.”

“Tại sao mẹ anh lại bỏ Abnegation?”

“Bà ấy ngoại tình.” Anh lắc đầu. “Chẳng trách được, vì ba anh...” Anh lại lắc đầu. “Chà, cứ cho là ông Marcus không tử tế với bà ấy hơn là với anh

đâu.”

“Có phải... đó là lý do anh giận mẹ anh không? Vì đã không chung thủy với ông ấy?”

“Không,” anh cứng giọng, mở mắt ra. “Không, đó không phải là lý do khiến anh tức giận.”

Tôi tiến về phía anh như đang tiếp cận với một con thú hoang dã, bước từng bước cẩn trọng trên nền xi măng. “Vậy thì tại sao?”

“Bà ấy phải rời xa khỏi ba anh, điều đó anh hiểu,” anh nói. “Nhưng bà ấy có nghĩ tới chuyện mang anh theo cùng không?”

Tôi mím môi. “Ồ. Bà đã bỏ anh lại cho ông ta.”

Bà ấy đã bỏ anh lại cho cơn ác mộng tồi tệ nhất của anh. Chẳng trách anh lại căm hận bà.

“Đúng thế.” Anh đá đá lên sàn. “Bà ta đã làm vậy đấy.”

Tay tôi đi tìm tay anh, lóng ngóng, và anh dẫn chúng vào giữa các ngón tay anh. Tôi biết hỏi han vậy là đủ rồi, cho nên bây giờ, tôi để sự im lặng len vào giữa hai đứa cho đến khi anh quyết định phá vỡ nó.

“Theo anh thấy,” anh nói, “tốt hơn nên để những người vô môn phái làm bạn hơn là làm kẻ thù.”

“Có lẽ. Nhưng cái giá của tình bằng hữu đó là gì?”

tôi hỏi.

Anh lắc đầu. “Anh không biết. Nhưng có thể chúng ta chẳng còn lựa chọn nào khác.”

## CHƯƠNG CHÍN.

MỘT TRONG NHỮNG người vô môn phái đốt một đồng lửa để hâm nóng đồ ăn. Những ai muốn ăn thì ngồi thành một vòng tròn xung quanh một cái tô kim loại lớn có lửa cháy bên trong, trước hâm nóng cái lon, sau chuyền nhau mấy cái muỗng với nĩa, rồi chuyền mấy cái lon vòng vòng để ai cũng ăn được một miếng của tất cả mọi thứ. Tôi cố không nghĩ tới số lượng bệnh tật có thể lây lan qua con đường này khi nhúng muỗng vào lon súp.

Edward ngồi phịch xuống bên cạnh tôi và nhận lon súp từ tay tôi.

“Vậy ra cậu là Abnegation nguyên con hử?” Nó tọng vài cọng mì và một miếng cà rốt vô họng rồi chuyền cái lon cho người phụ nữ ngồi cạnh.

“Tụi mình,” tôi nói. “Nhưng rõ là Tobias và mình đã nhảy phái, và...” Đột nhiên tôi hiểu là mình không nên hé răng với bất cứ ai chuyện anh Caleb đã gia nhập Erudite cả. “Caleb và Susan vẫn là Abnegation.”

“Và đó là anh cậu. Caleb,” nó nói. “Cậu bỏ cả gia đình mình để trở thành một Dauntless sao?”

“Cậu nghe y như một Candor vậy,” tôi khó chịu.

“Có phiền giữ mấy cái phán xét đó trong đầu cậu thôi không?”

Therese nghiêng tới. “Cậu ấy thiệt ra là gốc Erudite đó. Không phải Candor.”

“Ừ, em biết,” tôi nói, “Em...”

Chị ta ngắt lời tôi. “Tôi cũng vậy. Mà buộc phải rời đi.”

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Tôi không đủ thông tuệ.” Chị ta nhún vai và cầm cái lon từ tay Edward, nhúng muống vô trong. “Không đạt đủ điểm trong bài kiểm tra trí tuệ của kỳ nhập môn. Thế là họ nói, ‘Hoặc là cô dành cả đời để lau chùi phòng thí nghiệm, hoặc cuốn xéo.’ Vậy là tôi vọt lẹ.”

Chị ta nhìn xuống và liếm sạch cái muống. Tôi nhận từ tay chị ta cái lon đậu và chuyền qua cho Tobias, anh đang nhìn chăm chăm vô đồng lửa.

“Có nhiều người các vị xuất thân từ Erudite không?”

Therese lắc đầu. “Thiệt ra phần lớn là từ Dauntless.”

Chị ta hất đầu về phía Edward, nó đang mặt cau mày có.

“Rồi tới Erudite, tới Candor, rồi tới một nhóm Amity. Dù vậy không ai trượt kỳ nhập môn của phái Abnegation cả, nên tụi này có ít mấy người đó lắm, trừ một ít sống sót sau vụ tấn công và tìm tới đây tị nạn.”

“Em đoán là không nên ngạc nhiên vì những Dauntless,” tôi nói.

“Chà, cũng đúng. Máy người sở hữu một trong những kỳ nhập môn kinh hoàng nhất mà, và còn cái vụ tuổi tác nữa chứ.”

“Vụ tuổi tác?” tôi hỏi. Tôi liếc nhìn Tobias. Anh đang lắng nghe, và trông anh gần như đã bình thường trở lại, ánh mắt đầy tâm trạng và tối lại trong ánh lửa.

“Khi một Dauntless chạm đến ngưỡng suy giảm thể chất nhất định,” anh giải thích, “họ được yêu cầu rời đi.

Bằng cách này hay cách khác.”

“Cách khác là cách gì?” Tim tôi đập mạnh, như thể nó đã biết trước câu trả lời mà tôi không tài nào đối mặt được nếu không có ai giúp đỡ.



“Cứ cho là,” Tobias nói, “với vài người thì cái chết vẫn khả quan hơn là bị vô môn phái.”

“Một người đó ngu chưa từng thấy,” Edward lên tiếng.

“Tôi thà bị vô môn phái còn hơn làm một Dauntless.”

“Thật may mắn làm sao là cậu cuối cùng cũng được ở nơi cậu muốn rồi,” Tobias lạnh lùng.

“May mắn?” Edward khịt mũi. “Đúng thế. Tôi thật là may mắn trời ban, độc nhãn tướng quân và mọi thứ.”

“Tôi bỗng nhớ là hình như có nghe tin đồn rằng chính cậu là người khiêu khích để vụ tấn công đó xảy ra thì phải,” Tobias nói.

“Anh đang nói cái gì vậy?” tôi nói. “Cậu ấy đang thẳng thắn, chỉ có vậy thôi, và Peter thấy ghen tị, nên nó chỉ...”

Tôi thấy Edward nhếch mép lên và im bật. Có thể tôi không biết hết về những điều đã xảy ra trong suốt quá trình nhập môn.

“Có một vụ việc mang tính kích động,” Edward nói.

“Là: Peter không phải là kẻ chiến thắng cuối cùng.

Nhưng tôi dĩ nhiên là không cấp phép cho một con dao cắt bơ đâm lòi mắt mình rồi.”

“Không có ý tranh cãi gì ở đây,” Tobias nói. “Nếu nó làm cậu thấy khá hơn, thì thằng đó đã bị bắn vô tay từ cách tận mấy mét trong cuộc tấn công đó.”

Và quả thật chuyện đó làm Edward thấy khá hơn, vì nụ cười của nó còn toe toét hơn khi nãy.

“Ai bắn nó vậy?” nó hỏi. “Anh hả?”

Tobias lắc đầu. “Tris đó.”

“Giỏi lắm.” Edward nói.

Tôi gật đầu, nhưng cảm thấy hơi muốn bệnh vì được ca ngợi kiểu này.

Chà, cũng không bệnh tới mức đó. Dù gì thì đó cũng là Peter mà.

Tôi nhìn chăm chăm vào ngọn lửa đang liếm quanh mảnh gỗ dùng làm củi. Chúng di chuyển liên tục, giống như suy nghĩ của tôi. Tôi nhớ lại lần đầu tiên mình nhận ra là chưa từng bao giờ thấy một Dauntless cao tuổi nào.

Và lần tôi nhận ra ba tôi quá lớn tuổi để leo lên mấy con đường trong Hồ Bẫy. Giờ thì tôi đã hiểu về chuyện đó nhiều hơn mong muốn.

“Cậu có biết tình hình đang như thế nào không?”

Tobias hỏi Edward. “Toàn bộ phái Dauntless đã về phái Erudite rồi hay sao? Phái Candor có động tĩnh gì chưa?”

“Phái Dauntless đang bị xé làm đôi,” Edward vừa đáp vừa nhai nhồm nhoàm. “Một nửa ở tổng hành dinh của phái Erudite, một nửa ở tổng hành dinh phái Candor.

Những Abnegation còn sống sót ở với tụi này. Chưa có gì nhiều cả. Ngoại trừ chuyện của các anh, tôi đoán vậy.”

Tobias gật đầu. Tôi hơi nhẹ nhõm khi biết rằng ít ra còn một nửa phái Dauntless không phải là những kẻ phản trắc.

Tôi dứt vô miệng hết muỗng này đến muỗng khác cho tới khi bụng no căng. Rồi Tobias xoay được cho chúng tôi mấy cái ổ rơm với mấy cái mền, rồi tôi tìm được một góc trống cho chúng tôi nằm xuống. Khi anh cúi

xuống tháo dây giày, tôi nhìn thấy một mẫu biểu tượng của phái Amity trên lưng anh, những nhánh cây cong cong phía trên xương sống anh. Khi anh thẳng người dậy, tôi bước qua cái mền và vòng tay ôm anh, ngón tay xoa xoa lên cái hình xăm.

Tobias nhắm nghiền mắt lại. Tôi nhờ ngọn lửa đang tàn che chắn cho mình khi lần tay lên dọc lưng anh, chạm vào từng hình xăm một mà không cần nhìn chúng.

Tôi hình dung ra con mắt mở lớn của Erudite, chiếc cân của Candor, đôi bàn tay khum khum của Abnegation và ngọn lửa của Dauntless. Tay kia của tôi tìm thấy lưỡi lửa xăm trên xương sườn anh. Tôi cảm giác thấy hơi thở gấp của anh trên má tôi.

“Ước gì chúng ta chỉ có một mình,” anh nói.

“Em hầu như lúc nào cũng ước ao như vậy,” tôi đáp.

+ + +

Tôi thiếp ngủ, bên tai còn văng vẳng nghe tiếng người nói chuyện. Đạo gần đây tôi thấy dễ ngủ hơn khi xung quanh ồn ào náo nhiệt. Tôi có thể tập trung vào những âm thanh đó thay vì bất cứ ý nghĩ quỷ quái gì cứ len vào đầu óc tôi khi xung quanh im lặng. Tiếng ồn và hoạt động là nơi cho tôi ẩn náu khỏi nỗi đau thương vì cái chết và cảm giác tội lỗi.

Lúc tôi tỉnh giấc thì đám lửa chỉ còn là một đốm sáng, và chỉ còn có vài người vô môn phái là còn thức. Mất vài giây tôi mới biết cái gì đã đánh thức mình: tôi nghe tiếng bà Evelyn và Tobias nói chuyện, cách tôi vài mét. Tôi nằm im và hy vọng họ không biết tôi đang thức.

“Mẹ phải nói cho tôi biết chuyện quái quỷ gì đang diễn ra ở đây nếu còn trông mong tôi cân nhắc tới chuyện giúp đỡ mẹ,” anh nói. “Dù tôi vẫn không chắc tại sao mẹ lại cần đến tôi?”

Tôi thấy bóng bà Evelyn in lên tường, bập bùng theo ánh lửa. Vóc người bà gầy và khỏe mạnh, giống y như Tobias. Bà vừa nói vừa lấy tay quần quần tóc.

“Chính xác thì con muốn biết gì?”

“Nói cho tôi nghe về cái biểu đồ. Và tấm bản đồ.”

“Bạn của con đã chính xác khi nghĩ rằng tấm bản đồ và cái biểu đồ liệt kê ra các ngôi nhà an toàn của chúng ta,” bà trả lời. “Thằng bé đã sai về các điểm dân số... đại loại vậy. Các con số đó không ghi lại toàn bộ dân số vô môn phái — chỉ một số người nhất định thôi. Và mẹ cá là con có thể đoán được họ là những ai.”

“Tôi không có tâm trạng chơi trò phán đoán.”

Bà thở dài. “Những Divergent. Chúng ta đang ghi chép lại thông tin về những Divergent.”

“Làm sao biết được là họ?”

“Trước cuộc tấn công, một phần trong những nỗ lực giúp đỡ của phái Abnegation có liên quan đến việc kiểm tra những người vô môn phái để tìm kiếm một loại đột biến gen nào đó,” bà nói. “Thỉnh thoảng những cuộc kiểm tra đó liên quan tới việc thực hiện lại bài kiểm tra tư cách. Thỉnh thoảng phức tạp hơn. Nhưng họ giải thích với bọn ta rằng họ nghĩ chúng ta có dân số Divergent đông nhất so với bất kỳ nhóm nào trong thành phố.”

“Tôi không hiểu. Tại sao...”

“Tại sao bộ phận vô môn phái lại có số Divergent đông nhất chứ gì?” Nghe như bà đang cười chế giễu.

“Rõ ràng là những người không thể tự gò mình vào một lẽ lối suy nghĩ nhất định nào đó thì có xu hướng rời khỏi phái hay rút khỏi kỳ nhập môn nhất còn gì, đúng không?”

“Đó không phải là điều tôi định hỏi,” anh nói. “Tôi muốn biết tại sao mẹ lại quan tâm đến việc có bao nhiêu Divergent tồn tại?”

“Phái Erudite đang cần nguồn nhân lực. Bọn chúng đã tạm thời tìm thấy nó trong phái Dauntless. Bây giờ chúng sẽ tìm kiếm nhiều hơn nữa, và chúng ta là nơi không phải bàn cãi, trừ khi chúng phát hiện ra rằng chúng ta có trong tay nhiều Divergent hơn bất kỳ nhóm hội nào. Trong trường hợp chúng không biết, mẹ vẫn muốn biết bọn mẹ có bao nhiêu người có thể chống lại được trình mô phỏng.”

“Cứ cho là vậy đi,” anh lên tiếng, “nhưng tại sao phái Abnegation lại quan tâm đến việc tìm kiếm những Divergent? Đâu phải để giúp cho ả Jeanine đúng không?”

“Dĩ nhiên là không,” bà trả lời. “Nhưng mẹ e là mẹ cũng không rõ. Phái Abnegation đã không sẵn lòng cung cấp những thông tin chỉ để thỏa mãn trí tò mò. Họ chỉ nói với bọn ta những gì họ tin là bọn ta nên biết thôi.”

“Lạ thật,” anh lầm bầm.

“Có lẽ con nên hỏi ba con về việc này,” bà nói. “Chính ông ta là người kể với mẹ về con.”

“Về tôi,” Tobias nói. “Cái gì về tôi?”

“Rằng ông ấy nghi ngờ con là một Divergent,” bà nói.

“Ông ta đã luôn quan sát con. Chú ý đến cách cư xử của con. Ông rất lưu tâm đến con. Đó là lý do... Đó là lý do mẹ nghĩ con sẽ an toàn hơn nếu ở lại với ông ta hơn là với mẹ.”

Tobias không nói gì.

“Bây giờ mẹ biết mình đã làm.”

Anh vẫn ngậm tã.

“Mẹ ước gì...” bà bắt đầu nói.

“Bà còn dám mở miệng xin lỗi tôi.” Giọng anh run run. “Đây không phải là chuyện có thể lấp liếm cho qua chỉ bằng một hai câu rồi ôm ấp các thứ là xong xuôi hết.”

“Được rồi,” bà nói. “Được rồi. Mẹ sẽ không làm thế.”

“Những người vô môn phái tập hợp lại nhằm mục đích gì?” anh hỏi tiếp.  
“Các người đang âm mưu gì?”

“Bọn ta muốn lật đổ phái Erudite,” bà đáp. “Một khi giải quyết xong bọn chúng rồi thì không còn nhiều thứ ngăn không cho bọn ta tự mình kiểm soát chính phủ cả.”

“Vậy ra đó là cái mẹ mong tôi sẽ giúp một tay. Lật đổ một chính quyền đang sụp đổ và thay nó bằng một dạng chính quyền chuyên chế của những kẻ vô môn phái.”

Anh khịt mũi. “Đừng hòng.”

“Bọn ta không muốn làm một chính quyền chuyên chế,” bà nói. “Bọn ta muốn gây dựng một xã hội mới.

Một xã hội không tồn tại các môn phái.”

Miệng tôi khô khốc. Không môn phái? Một thế giới mà không ai biết mình là ai và mình thuộc về nơi nào ư? Tôi thậm chí còn không hình dung được.

Tôi tưởng tượng ắt phải chỉ có hỗn loạn và cô lập trong cái thế giới đó mà thôi.

Tobias bật cười. “Đúng thế. Và làm cách nào mà các người lật đổ được phái Erudite?”

“Đôi lúc những thay đổi lớn đòi hỏi phải có những tính toán lớn.” Cái bóng của bà Evelyn nhún vai. “Mẹ hình dung nó sẽ liên quan tới một mức độ tàn phá rất lớn.”

Tôi rùng mình khi nghe thấy hai từ “tàn phá.” Đâu đó trong phần tối tăm của con người mình, tôi khao khát được tàn phá, nhất là sự hủy diệt của phái Erudite.

Nhưng hai tiếng đó đã mang một ý nghĩa khác với tôi, khi bây giờ tôi đã biết được nó trông như thế nào rồi: những cái xác mặc áo xám nằm vắt vẻo trên lề đường và rải rác dưới đất, những thủ lĩnh Abnegation bị bắn ngay trước bãi cỏ nhà mình, kể bên thùng thư. Tôi úp mặt xuống ổ rơm của mình, mạnh tới nỗi làm trán tôi bị đau, chỉ để cố xua ký ức đó ra khỏi đầu, đi ra, đi ra.

“Còn về lý do chúng ta cần con,” bà Evelyn nói. “Để làm được điều đó, chúng ta cần tới sự giúp đỡ của phái Dauntless. Họ có vũ khí và kinh nghiệm chiến đấu. Con có thể làm cầu nối giữa họ và bọn ta.”

“Mẹ nghĩ tôi quan trọng với phái Dauntless lắm sao?”

Vì không phải vậy đâu. Tôi chỉ là một người coi trời bằng vung thôi.”

“Cái mẹ đang đề nghị,” bà ta nói, “là con sẽ trở nên quan trọng.” Bà đứng dậy, bóng kéo dài từ trần xuống tận sàn nhà. “Mẹ chắc con sẽ có cách. Hãy nghĩ về chuyện đó đi.”

Bà vén mái tóc xoắn ra sau và cật lại. “Cánh cửa luôn rộng mở.”

Vài phút sau, anh lại nằm xuống cạnh tôi. Tôi không muốn thú nhận là mình đã nghe lóm, nhưng tôi muốn nói với anh là tôi không tin tưởng bà Evelyn, hay những người vô môn phái, hay bất kỳ ai có thể nói về việc hủy diệt cả một môn phái mà lại điềm tĩnh đến thế.

Trước khi tôi thu được đủ can đảm để lên tiếng thì hơi thở anh đã đều đều, và anh ngủ mất tiêu.



## CHƯƠNG MƯỜI.

TÔI CỌ TAY lên gáy để gỡ mấy sợi tóc dính bết vì mồ hôi. Cả người tôi mỗi nhừ, nhất là hai cái chân đang xụi lơ vì acid lactic(\*) ngay cả khi tôi chẳng hề động đậy. Và người tôi không hề thơm tho chút nào. Tôi cần phải tắm.

Tôi lang thang dọc theo hành lang đi tìm phòng tắm.

Tôi không phải là người duy nhất có nhu cầu thanh tẩy cơ thể — một nhóm phụ nữ đang tụ tập quanh mấy cái bồn nước, phân nửa trần như nhộng, nửa còn lại thì hoàn toàn chẳng lấy đó làm vấn đề. Tôi tìm thấy một cái bồn và chìa đầu ra dưới vòi nước, để nước tràn luôn qua lỗ tai.

“Xin chào,” giọng Susan. Tôi nghiêng đầu qua bên.

Nước tràn xuống mặt và chui tọt vô lỗ mũi tôi. Con nhỏ mang theo hai cái khăn tắm: một màu trắng, một màu xám, cả hai đều sờn rách.

*\* Acid lactic: một trong những nguyên nhân chính dẫn đến đau mỏi cơ sau khi vận động quá sức.*

“Chào,” tôi nói.

“Mình có ý này,” nhỏ nói. Nó quay lưng lại và giơ một cái khăn lên, che tôi khỏi phần còn lại của phòng tắm.

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Riêng tư. Nhiều nhất có thể.

Tôi vội vàng trút bỏ quần áo và vợ lấy cục xà phòng kế bên cái bồn nước.

“Bồ thấy sao rồi?” con nhỏ hỏi.

“Mình ổn.” Tôi biết nó chỉ hỏi vì luật của phái buộc như vậy. Tôi ước gì nó cứ nói chuyện thoải mái với tôi cho rồi. “Bồ ổn không Susan?”

“Khá hơn rồi. Therese nói có một nhóm Abnegation rất đông đang tị nạn ở một trong những ngôi nhà an toàn của những người vô môn phái,” Susan nói trong khi tôi chà cục xà phòng lên tóc.

“Vậy hả?” tôi đáp. Tôi chú ý đầu xuống cái vòi nước lần nữa, lần này dùng tay trái chà lên da đầu để rửa sạch xà phòng. “Bồ có tới đó không?”

“Có,” Susan nói. “Trừ khi bồ cần mình giúp gì.”

“Cảm ơn bồ đã đề nghị, nhưng mình nghĩ phái của bồ cần bồ hơn,” tôi tắt vòi nước. Tôi ước gì không phải xỏ quần áo vô lại. Trời quá nóng để mặc quần jeans. Nhưng cuối cùng tôi cũng đành phải nhặt cái khăn tắm trên sàn và lật đặt lau khô người.

Tôi mặc lại cái áo đỏ đã mặc trước đó. Tôi không muốn trông vô người cái thứ dơ như hủi đó nữa nhưng chẳng còn lựa chọn nào khác.

“Mình nghĩ là có vài người phụ nữ vô môn phái có một ít quần áo dư đó,” Susan nói.

“Chắc bồ nói đúng. Được rồi, tới lượt bồ.”

Tôi đứng giương cái khăn cho Susan tắm rửa. Sau một lúc tay tôi đã bắt đầu thấy mỏi, nhưng con nhỏ đã không màng tới cơn mỏi vì tôi, nên tôi cũng sẽ làm vậy vì nó.

Nước bắn lên mắt cá chân tôi khi con nhỏ gội đầu.

“Chưa bao giờ mình nghĩ tụi mình lại ở trong hoàn cảnh này cùng nhau,” một lúc sau tôi lên tiếng. “Tắm tấp trong một cái bồn tắm của một căn nhà hoang, trốn chui trốn nhủi khỏi phái Erudite.”

“Mình cứ nghĩ tụi mình sẽ sống gần nhau chứ,” Susan nói. “Cùng nhau tới dự các sự kiện xã hội. Con cái chúng ta sẽ cùng nhau đi đến trạm xe buýt nữa.”

Tôi cảm thấy. Lỗi của tôi, dĩ nhiên, rằng chuyện đó chưa bao giờ là một khả năng khả dĩ, bởi vì tôi đã lựa chọn một phái khác.

“Xin lỗi, mình không định khơi lên chuyện này,” con nhỏ nói. “Mình chỉ tiếc là mình đã không để ý hơn. Nếu có thì hẳn mình đã biết là bồ sẽ ra đi rồi. Mình đã cư xử thật ích kỷ.”

Tôi khẽ cười. “Susan, cách bồ cư xử chẳng có gì sai trái cả.”

“Mình xong rồi,” nó nói. “Bồ đưa giúp mình cái khăn được không?”

Tôi nhắm mắt và quay đi để con nhỏ có thể lấy được cái khăn từ tay tôi. Khi Therese bước vô phòng tắm, vừa đi vừa tết tóc thành bím thì Susan chớp cơ hội hỏi xin chị ta một ít quần áo.

Khi chúng tôi rời phòng tắm, tôi đã diện trên người một cái quần jeans và một cái áo thun đen cổ rộng rinh cứ chực tuột xuống vai, và Susan thì mặc một cái quần jeans thụng cùng với một cái áo thun Candor màu trắng có cổ. Con nhỏ cài nút kín tới tận cổ. Một Abnegation mẫu mực ngay cả trong hoàn cảnh bất tiện tới đỉnh điểm như thế này.

Khi tôi bước vào căn phòng lớn, một số người vô môn phái đang ra ngoài, cầm theo mấy cái thùng sơn và chổi sơn. Tôi dõi theo cho đến khi cánh cửa khép lại sau lưng họ.

“Họ đi viết một tin nhắn để gửi tới những ngôi nhà an toàn khác,” tiếng bà Evelyn vang lên từ đằng sau tôi.

“Trên một tấm bảng quảng cáo ngoài trời. Mật mã chế từ các thông tin cá nhân — màu sắc ưa thích, tên của con vật cưng nuôi lúc nhỏ.”

Tôi không hiểu sao bà ấy lại chọn tôi để thuyết trình về mật mã của người vô môn phái cho đến khi tôi quay lại. Tôi bắt gặp một tia nhìn quen thuộc trong mắt bà — giống hệt như tia nhìn của Jeanine khi mẹ ta nói với Tobias rằng mẹ đã chế ra một loại huyết thanh có thể chế ngự được anh: kiêu hãnh.

“Rất hay,” tôi nói. “Sáng kiến của cô đó hả?”

“Thật ra là đúng vậy.” Bà ta nhún vai, nhưng tôi không dễ bị lừa. Bà ấy không phải là loại người thờ ơ. “Tôi từng là một Erudite trước khi là Abnegation.”

“Ồ,” tôi thốt lên. “Vậy hẳn là cô đã không thể theo kịp được cuộc sống học thuật đúng không?”

Bà ta không mắc câu. “Đại loại là vậy, đúng thế.” Bà ngừng lại. “Tôi cho rằng ba của cháu cũng rời đi vì lý do tương tự.”

Suýt nữa tôi đã quay đi để chấm dứt cuộc đối thoại, nhưng những lời đó đã tạo ra một hiệu ứng như trời giáng, như thể bà ấy đang bóp nghẹt bộ não tôi giữa hai bàn tay. Tôi tròn mắt.

“Cháu không biết ư?” Bà ta cau mày. “Tôi xin lỗi. Tôi quên mất là các thành viên thường hiếm khi nói chuyện về phái cũ.”

“Cái gì ạ?” giọng tôi run run.

“Ba của cháu sinh ra tại Erudite,” cô ta nói. “Ba mẹ của anh ấy là bạn của ba mẹ Jeanine Matthews, trước khi họ qua đời. Ba cháu và Jeanine đã trải qua thời thơ ấu cùng nhau. Tôi từng thấy hai người họ chuyền sách vở qua lại với nhau ở trường.”

Tôi tưởng tượng ra cảnh ba tôi, một người đàn ông trưởng thành, đang ngồi kế mẹ Jeanine, một người phụ nữ trưởng thành, tại bàn ăn trong cái căn tin

cũ của tôi, ở giữa họ có một quyển sách. Ý tưởng đó kỳ cục tới nỗi tôi khịt mũi, suýt cười phì. Không thể như thế được.

Trừ khi.

Trừ khi: Ba chưa bao giờ kể với gia đình về tuổi thơ của mình.

Trừ khi: Ba không hề có cái thái độ điềm tĩnh của một người lớn lên trong phái Abnegation.

Trừ khi: Sự căm ghét của ba đối với phái Erudite dữ dội tới mức nó hẳn phải mang tính cá nhân.

“Tôi xin lỗi, Beatrice,” bà Evelyn nói. “Tôi không có ý khơi lại vết thương đã lành da.”

Tôi cau mày. “Có, cô có cố ý đó.”

“Ý cháu là sao...”

“Cô hãy nghe kỹ đây,” tôi thấp giọng. Tôi ngó sau lưng cô ta tìm Tobias, để chắc là anh đang không nghe thấy.

Tất cả những gì tôi thấy là anh Caleb và Susan đang ngồi bệt ở góc phòng, chuyên nhau một lọ bơ đậu phộng.

Không thấy bóng dáng Tobias đâu.

“Tôi không phải con ngốc,” tôi nói. “Tôi biết cô đang lợi dụng anh ấy. Và tôi sẽ nói với anh ấy như thế, đó là nếu như Tobias đã không biết tởng rồi.”

“Cháu yêu à,” cô ta nói. “Tôi là gia đình của nó. Tôi là vĩnh cửu. Cháu chỉ là nhất thời mà thôi.”

“Vâng,” tôi nói. “Mẹ thì bỏ rơi, và ba thì đánh đập.”

Làm sao mà lòng trung thành của anh ấy lại không dành cho máu mủ ruột rà của mình, cho một gia đình tuyệt vời đến thế cơ chứ?”

Tôi bỏ đi, tay run bần bật và ngồi xuống sàn cạnh anh Caleb. Susan giờ đang ở bên kia căn phòng, giúp một người vô môn phái lau dọn. Anh đưa cho tôi lọ bơ đậu phộng. Tôi nhớ tới những hàng cây đậu phộng trong những ngôi nhà kính của phái Amity. Họ trồng đậu phộng vì chúng có hàm lượng đạm và chất béo cao, những chất đặc biệt quan trọng với những người vô môn phái. Tôi lấy ngón tay vét một cục bơ đậu phộng ra khỏi lọ rồi bắt đầu ăn.

Có nên kể cho anh nghe những gì bà Evelyn mới nói với tôi không? Tôi không muốn khiến anh nghĩ rằng có một phần Erudite đang chảy trong máu anh. Tôi không muốn anh có bất cứ lý do gì để quay lại với bọn chúng.

Tôi quyết định tạm thời cứ giữ bí mật chuyện này.

“Anh có chuyện này muốn nói với em,” anh Caleb nói.

Tôi gật đầu, vẫn đang cố làm tan bơ trong miệng.

“Susan muốn đi gặp những Abnegation,” anh nói.

“Và anh cũng vậy. Anh cũng muốn chắc rằng cô ấy ổn.

Nhưng anh không muốn bỏ em lại đây.”

“Được mà anh,” tôi nói.

“Sao em không đi cùng với bọn anh đi?” anh đề nghị. “Phái Abnegation sẽ chào mừng em trở lại. Anh chắc đó.”

Tôi cũng chắc — phái Abnegation không nuôi ác cảm với ai. Nhưng tôi đang chơi bập bênh trên miệng của con quái vật mang tên đau thương, và nếu tôi quay trở lại phái cũ của ba mẹ, nó sẽ nuốt chửng lấy tôi.

Tôi lắc đầu. “Em phải đến tổng hành dinh của phái Candor để tìm hiểu coi chuyện gì đang xảy ra,” tôi nói.

“Mù mịt thông tin như thế này đang làm em muốn khùng rồi đây.” Tôi cố nặn ra một nụ cười. “Nhưng anh thì nên đi đi. Susan cần anh. Con nhỏ có vẻ khá hơn rồi, nhưng vẫn cần anh.”

“Được.” Anh Caleb gật đầu. “Chà, anh sẽ nhập bọn lại với mấy đứa sớm. Dù gì cũng cần thận nhé.”

“Lúc nào em chẳng thế?”

“Không, anh nghĩ từ thích hợp để miêu tả tình trạng thường trực của em là ‘liều mạng.’”

Anh Caleb siết nhẹ bên vai lành lặn của tôi. Tôi xơi thêm một ngón tay đầy bơ đậu phộng nữa.

Vài phút sau, Tobias lò dò đi ra từ phòng tắm nam, chiếc áo màu đỏ của Amity đã được thay bằng một cái áo màu đen, mái tóc ngắn của anh lấp lánh nước. Ánh mắt chúng tôi gặp nhau, và tôi biết đã đến lúc phải đi.

+ + +

Tổng hành dinh của phái Candor đủ chỗ chứa cả thế giới. Hay ít ra với tôi là thế.

Đó là một tòa nhà xi măng rộng rãi nhìn ra nơi trước đây từng là con sông. Biển hiệu ghi TRUNG TÂM ÁN

UÔN—nó từng đọc là “trung tâm bán buôn”, nhưng hầu hết người ta đều đọc nó là Trung Tâm Ác Ôn, vì phái Candor khá tàn nhẫn, nhưng chân thật. Họ cũng có vẻ khoái cái biệt danh đó.

Tôi không biết nên trông chờ cái gì, vì chưa bao giờ tôi được vô trong đó. Tobias và tôi dừng lại trên bậc cửa và đưa mắt nhìn nhau.

“Đến rồi đây,” anh nói.

Tôi không thấy gì bên kia hình ảnh phản chiếu của chính tôi trong cánh cửa bằng kính. Nhìn tôi uể oải và dơ bẩn. Lần đầu tiên, tôi chợt nhận ra là chúng tôi không bắt buộc phải làm cái gì hết. Hai đứa tôi có thể cứ ẩn náu chung với những người vô môn phái và để mấy người bọn họ giải quyết cái mớ lộn xộn này. Chúng tôi có thể chỉ là những người vô hình, an toàn, sát cánh bên nhau.

Anh vẫn chưa kể với tôi về cuộc nói chuyện với mẹ anh tối hôm qua, và tôi không nghĩ anh sẽ kể. Anh có vẻ cương quyết tiếp cận với tổng hành dinh Candor quá, tới mức tôi ngờ là anh đang âm mưu chuyện gì khác mà không có tôi.

Tôi không biết tại sao mình lại bước qua ngưỡng cửa.

Có lẽ tôi đã quyết định là đã lỡ tới bước này rồi thì thôi cũng nên biết chuyện gì đang diễn ra. Nhưng tôi ngờ rằng phần nhiều là do tôi nhận thức được điều gì đúng điều gì không. Tôi là một Divergent, không phải người vô hình, không có thứ gì gọi là “an toàn,” và trong đầu tôi còn chứa nhiều thứ khác hơn là ở trong nhà chơi với Tobias. Và rõ ràng là anh cũng thế.

Hành lang rộng rãi và sáng sủa, sàn nhà lát đá hoa cương màu đen suốt tới bên ngoài thang máy. Một vòng tròn bằng đá màu trắng ở trung tâm căn phòng xếp thành biểu tượng của phái Candor: một cán cân lệch biểu tượng cho sự đối lập giữa sự thật và dối trá. Căn phòng đầy ắp lính vũ trang Dauntless.

Một tên lính Dauntless một tay bị bó bột tiến về phía chúng tôi, súng chĩa ra, nòng nhắm ngay vào Tobias.



“Hãy khai báo danh tính,” cô ta nói. Cô ta trẻ tuổi, nhưng không đủ trẻ để biết Tobias.

Những người khác tập trung sau lưng cô ta. Vài người nhìn chúng tôi ngờ vực, những người còn lại tò mò, nhưng lạ lùng hơn hết là tia sáng tôi thấy trong mắt vài người họ. Họ nhận ra. Họ có thể biết Tobias, nhưng làm thế quái nào mà họ nhận ra tôi được cơ chứ?

“Số Bốn,” anh đáp. Anh hất đầu về phía tôi. “Và đây là Tris. Chúng tôi là Dauntless.”

Mắt người lính Dauntless mở lớn, nhưng cô ta không hạ súng.

“Cần trợ giúp ở đây,” cô ta lên tiếng. Vài tên Dauntless bước lên trước, nhưng họ hết sức cẩn trọng, như thể chúng tôi rất nguy hiểm vậy.

“Có vấn đề gì sao?” Tobias hỏi.

“Người có vũ khí không?”

“Dĩ nhiên tôi có vũ khí. Chẳng phải tôi là một Dauntless sao?”

“Đứng im và để tay sau đầu.” Cô ta ra lệnh dè chừng, như thể tin chắc chúng tôi sẽ từ chối. Tôi liếc nhìn Tobias. Tại sao mọi người lại làm như thể chúng tôi sắp sửa tấn công họ vậy?

“Chúng tôi đi vào bằng cửa chính,” tôi chậm rãi nói.

“Các người nghĩ liệu chúng tôi có đại đột như vậy không nếu chúng tôi muốn tấn công các người?”

Tobias không nhìn lại tôi. Anh chỉ vòng tay ra sau đầu. Sau một lúc tôi cũng bắt chước theo. Những người lính Dauntless bao vây chúng tôi. Một người đá Tobias quỳ xuống trong khi người khác tước lấy khẩu súng giắt

trong lưng quần anh. Một người khác, một tên con trai mặt tròn vành vạnh có cặp má hồng hào nhìn tôi áy náy.

“Tôi có một con dao dắt trong túi sau,” tôi nói. “Động một ngón tay lên người tôi, và tôi sẽ làm cho anh hối không kịp đó.”

Tên đó lồm bồm xin lỗi. Nó nhón lấy cán dao bằng đầu ngón tay, cẩn thận để không đụng phải tôi.

“Chuyện gì đang diễn ra vậy?” Tobias hỏi.

Người lính đầu tiên trao đổi những cái nhìn với những người khác.

“Tôi xin lỗi,” cô ta nói. “Nhưng chúng tôi được lệnh phải bắt giữ hai người.”

## CHƯƠNG MƯỜI MỘT.

HỌ BAO VÂY CHÚNG TÔI, nhưng không còng tay, và hộ tống chúng tôi tới thang máy. Bất kể tôi cứ hỏi đi hỏi lại tại sao chúng tôi lại bị bắt, không ai hé răng hay thậm chí nhìn về phía tôi lấy một chút. Cuối cùng tôi đành đầu hàng và im miệng lại, giống Tobias.

Chúng tôi lên tầng ba, sau đó họ dẫn chúng tôi đến một căn phòng nhỏ có sàn lát đá trắng thay vì đá đen.

Không có đồ đạc gì ngoại trừ một cái ghế dài đặt sát tường. Mỗi phái đều có một phòng tạm giam để giữ những kẻ gây rối, nhưng tôi chưa từng bước vào một căn phòng nào như vậy trước đây.

Cánh cửa đóng lại sau lưng chúng tôi, rồi khóa lại, và chúng tôi lại ở một mình.

Tobias ngồi xuống ghế, lông mày nhíu lại. Tôi đi đi lại lại trước mặt anh. Nếu anh có tí ti ý tưởng gì về việc tại sao chúng tôi lại ở đây, anh đã nói với tôi rồi, vậy nên tôi không hỏi. Tôi tiến năm bước rồi lùi năm bước, tiến năm bước rồi lùi năm bước, đều như bấp rang, hy vọng nó sẽ giúp tôi nghĩ ra được cái gì đó.

Nếu phái Erudite đã không chiếm được Candor — mà Edward đã nói là không — thì có làm sao mà phái Candor lại bắt giữ chúng tôi? Chúng tôi đã làm gì họ chứ?

Nếu phái Erudite đã không chiếm được Candor thì tội trạng duy nhất còn lại của tội tôi là về phái bọn chúng. Tôi có làm điều gì để bị khép tội là về cánh hậu với Erudite chẳng? Răng tôi cắn chặt lên môi tới mức thấy đau. Có, có đó. Tôi đã bắn Wil . Tôi đã bắn một số Dauntless. Họ bị điều khiển trong tình mô phỏng, nhưng có lẽ phái Candor không biết hoặc không nghĩ đó là một lý do đủ thuyết phục.

“Em làm ơn bình tĩnh lại được không?” Tobias lên tiếng. “Em đang làm anh căng thẳng đó.”

“Thì em đang bình tĩnh đây nè.”

Anh cúi người tới trước, chống cùi chỏ lên đầu gối và nhìn chăm chăm xuống chân. “Cái môi của em đang cầu cứu với anh kìa.”

Tôi ngồi xuống cạnh anh, một tay ôm đầu gối co tới ngực, tay phải để thả một bên. Trong một lúc lâu, anh không nói gì, còn tay tôi cứ ôm chân càng ngày càng chặt hơn. Tôi cảm thấy như nếu càng nhỏ lại, tôi sẽ càng an toàn.

“Đôi lúc,” anh lên tiếng, “anh lo là em không tin anh.”

“Em tin anh mà,” tôi nói. “Dĩ nhiên là em tin rồi. Sao anh không nghĩ theo chiều ngược lại?”

“Chỉ là có vẻ như có điều gì đó em vẫn không kể với anh. Anh đã kể cho em nghe nhiều thứ...” Anh lắc đầu. “Những thứ anh không đời nào kể với bất cứ ai khác. Nhưng mà có gì đó đang xảy ra cho em mà em chưa kể với anh.”

“Có quá nhiều thứ đang xảy ra. Anh biết mà,” tôi nói.

“Và chẳng nào đi nữa, còn anh thì sao? Em cũng có thể nói điều tương tự về anh vậy.”

Anh chạm vào má tôi, vuốt tóc tôi. Lờ tịt câu hỏi của tôi như tôi lờ đi câu hỏi của anh.

“Nếu đó là về ba mẹ em,” anh nhẹ nhàng, “hãy nói với anh, anh sẽ tin em.”

Đôi mắt anh đáng lý ra phải đầy dè dặt và âu lo, căn cứ trên cái nơi chúng tôi đang ở, nhưng chúng lại rất bình tĩnh và tối sẫm. Chúng đưa tôi đến những nơi quen thuộc. Những nơi an toàn, nơi việc thú nhận rằng tôi đã

bản chất người bạn thân nhất của mình sẽ thật dễ dàng, nơi tôi không phải e sợ về cách Tobias sẽ nhìn tôi khi anh biết về những gì tôi đã gây ra.

Tôi ôm hai bàn tay anh trong tay mình. “Chỉ có vậy thôi anh,” tôi yếu ớt nói.

“Được rồi,” anh nói. Anh áp môi lên môi tôi. Cảm giác tội lỗi làm bụng dạ tôi thắt lại.

Cánh cửa mở ra. Một vài người bước vô — hai Candor mang súng: một người đàn ông da đen lớn hơn; một người phụ nữ Dauntless tôi không nhận ra. Và rồi: ông Jack Kang, đại diện phái Candor.

Theo hầu hết các tiêu chuẩn của các phái, ông ta là thủ lĩnh trẻ nhất — mới chỉ ba mươi chín tuổi. Nhưng theo chuẩn của phái Dauntless, đó chẳng là gì. Eric trở thành thủ lĩnh Dauntless khi mới mười bảy. Nhưng cũng có thể đó là lý do tại sao các phái khác không coi trọng các ý kiến hay quyết định của chúng tôi lắm.

Ông Jack cũng đẹp trai, với mái tóc đen cắt ngắn và đôi mắt ấm áp, giống của cô Tori, và xương gò má cao.

Mặc dù có vẻ ngoài ưa nhìn, ông ta lại không nổi tiếng tử tế cho lắm, có thể vì ông ta là một Candor, và họ coi sự tử tế chẳng qua chỉ là trò lừa bịp mà thôi. Riêng tôi thì tin là ông ta sẽ thật sự nói cho chúng tôi biết chuyện gì đang diễn ra mà không phải phí thời gian bày trò.

Cũng tốt.

“Người của tôi báo cáo rằng các bạn có vẻ bối rối không hiểu sao mình bị bắt,” ông ta nói. Giọng ông ta sâu, nhưng lại ngang phè một cách lạ lùng, giống kiểu nó sẽ không thể tạo ra âm vang nào dù nó có vang lên từ dưới đáy của một cái hang sâu đi nữa. “Với tôi, điều đó có nghĩa là hoặc các bạn bị kết tội sai, hoặc là các bạn giỏi làm bộ làm tịch. Thứ duy nhất...”

“Chúng tôi bị buộc tội gì?” tôi chặn họng ông ta.

“Cậu ta bị buộc tội phạm tội ác chống lại loài người.

Cô bị buộc tội đồng lõa.”

“Tội ác chống lại loài người?” Tobias cuối cùng cũng nổi khùng. Anh nhìn ông Jack phẫn nộ. “Cái quái gì thế?”

“Chúng tôi đã xem đoạn phim ghi lại cuộc tấn công. Cậu đã vận hành trình mô phỏng tấn công,”

ông Jack nói.

“Làm sao các vị xem được đoạn ghi hình? Chúng tôi đã lấy đi hết dữ liệu mà,” Tobias nói.

“Cậu đã lấy đi một bản sao của các dữ liệu. Tất cả các đoạn ghi hình ghi lại hình ảnh của khu Dauntless trong suốt cuộc tấn công đều được gửi đến các máy vi tính khác trong toàn thành phố,” ông Jack nói. “Tất cả chúng tôi đều đã thấy cậu vận hành trình mô phỏng và cô ta suýt nữa bị đánh tới chết trước khi giơ tay đầu hàng.

Rồi cậu dừng lại, rồi cô cậu trúng một dạng tiếng sét ái tình và ăn trộm cái ổ cứng. Một lý do khả dĩ đó là, bởi vì trình mô phỏng đã kết thúc và cậu không muốn chúng tôi lấy được nó.”

Suýt nữa tôi đã phá ra cười. Hành động anh dũng của tôi, điều vĩ đại duy nhất tôi từng làm trong đời, và họ nghĩ đó là hành động làm tay sai cho Erudite.

“Trình mô phỏng không tự nhiên mà kết thúc,” tôi nói. “Chúng tôi đã chặn đứng nó, ông...”

Ông Jack giơ một bàn tay lên. “Ngay bây giờ tôi không hứng thú với những phát ngôn của cô cậu. Sự thật sẽ được phơi bày khi cô cậu được thăm vấn dưới tác dụng của chân dược huyết thanh.”

Christina có lần đã kể cho tôi nghe về chân dược huyết thanh. Con nhỏ nói đó là phần khó khăn nhất trong giai đoạn nhập môn của Candor. Những đứa khai tâm bị ép uống chân dược huyết thanh và phải trả lời những câu hỏi hết sức riêng tư trước mặt toàn thể bá quan văn võ trong phái. Tôi không cần phải suy nghĩ coi những bí mật thâm kín nhất, đen tối nhất của mình là gì mới biết được chân dược huyết thanh là cái thứ cuối cùng tôi muốn đưa vào trong cơ thể mình.

“Chân dược huyết thanh?” Tôi lắc đầu nguầy nguậy.

“Không. Không đời nào.”

“Có điều gì cô muốn giấu giếm sao?” ông Jack nhướn mày.

Tôi muốn nói toẹt vô mặt ông ta là bất cứ ai có một miligram tự trọng nào trong người đều muốn giữ một điều gì đó cho riêng mình biết, nhưng tôi không muốn làm tăng sự nghi ngờ của ông ta. Thế nên tôi lắc đầu.

“Vậy thì tốt.” Ông ta coi đồng hồ. “Bây giờ là giờ trưa.

Buổi thăm vấn sẽ diễn ra vào lúc bảy giờ. Đừng bận tâm chuẩn bị cho nó làm gì. Khi chịu tác động của chân dược huyết thanh thì cô cậu đăng nào cũng chẳng giấu giếm được điều gì đâu.”

Ông ta quay đi và ra khỏi phòng.

“Thật là một người dễ chịu làm sao,” Tobias nói.

+ + +

Một nhóm lính vũ trang Dauntless hộ tống tôi tới phòng tắm chiều hôm đó. Tôi cứ từ từ tà tà, để hai tay đỡ ửng lên dưới vòi nước nóng và nhìn chăm chăm vào mình trong gương. Khi tôi còn ở Abnegation và không được phép nhìn gương, tôi từng nghĩ rằng diện mạo một con người có thể thay đổi nhiều lắm trong ba tháng. Nhưng lần này tôi chỉ mất có mấy ngày.

Nhìn tôi lớn hơn. Có thể do mái tóc ngắn hay có lẽ chỉ là mọi thứ đã trải qua đang đeo trên mặt tôi như một chiếc mặt nạ. Mặt khác, tôi đã luôn nghĩ là khi không còn nhìn giống con nít nữa thì chắc tôi sẽ vui biết là bao. Vậy mà tất cả những gì tôi cảm thấy chỉ là một cục nghẹn ứ trong cổ họng. Tôi không còn là đứa con gái mà ba mẹ biết nữa. Họ cũng sẽ không bao giờ biết một đứa tôi như bây giờ.

Tôi quay đi khỏi cái gương và lấy mu bàn tay đẩy mở cánh cửa dẫn ra hành lang.

Khi mấy Dauntless thả tôi trở lại căn phòng tạm giam, tôi chần chừ dừng lại ngay ngưỡng cửa. Tobias nhìn y như lần đầu tiên tôi gặp anh — áo thun đen, tóc ngắn, gương mặt nghiêm nghị. Nhìn thấy anh từng khiến tôi háo hức một cách đầy lo lắng. Tôi còn nhớ cái lúc tôi nắm lấy tay anh bên ngoài căn phòng huấn luyện, chỉ một tích tắc thôi, và khi chúng tôi ngồi bên nhau trên những tảng đá kê bên bờ vực, và tôi thấy đau nhói khi nhớ nhung về những điều đã xảy ra như thế này.

“Đói không em?” anh hỏi. Anh chìa cho tôi một cái bánh kẹp lấy từ cái đĩa để bên cạnh.

Tôi nhận lấy và ngồi xuống, ngả đầu lên vai anh. Tất cả những gì chúng tôi làm được là chờ đợi, nên chúng tôi chờ. Chúng tôi nhắm nháp cho đến khi hết sạch đồ ăn. Chúng tôi cứ ngồi cho đến lúc cảm thấy không thoải mái. Rồi chúng tôi nằm dài ra sàn, vai chạm vai, cùng hướng mắt nhìn cái trần nhà trắng toát.



“Em sợ phải nói ra điều gì?” anh lên tiếng hỏi.

“Bất cứ gì. Tất tần tật. Em không muốn làm sống lại bất kỳ thứ gì hết.”

Anh gật đầu. Tôi nhắm mắt lại giả bộ ngủ. Trong phòng không có cái đồng hồ nào nên tôi không đếm ngược được đến lúc bị thẩm vấn. Thời gian có lẽ cũng không tồn tại ở nơi này, ngoại trừ lúc tôi thấy như nó đang đè lên ngực tôi khi thời điểm bảy giờ chắc chắn là đang tới gần, ép tôi xuống sàn phòng.

Có lẽ thời gian sẽ không nặng nề như thế nếu tôi không cảm thấy tội lỗi như thế này — cái tội biết được sự thật mà phải chôn vùi nó đi ở nơi không ai có thể nhìn thấy, ngay cả Tobias. Có lẽ tôi không nên e sợ nói ra bất cứ điều gì như thế này, bởi vì sự thành thật sẽ giúp tôi thấy nhẹ nhõm hơn nhiều.

Chắc là tôi ngủ quên mất lúc nào không hay, vì tiếng cửa cọt két mở ra làm tôi giật mình thức dậy. Mấy Dauntless bước vô phòng khi chúng tôi đang đứng lên, và một người kêu tên tôi. Christina xô đẩy những người khác rời lao tới ôm chầm lấy tôi. Ngón tay nó ấn mạnh vào vết thương trên vai khiến tôi la toáng lên.

“Bị bắn,” tôi nói. “Cái vai. Úi.”

“Ôi trời!” Con nhỏ buông tôi ra. “Xin lỗi, Tris.”

Nhìn nó không hề giống với con nhỏ Christina mà tôi nhớ. Tóc nó ngắn hơn, y như một thằng con trai, và da nó nhìn hơi ngả màu xám thay vì màu nâu như trước đây. Nó nhoẻn cười với tôi, nhưng mắt nó không cười, thậm chí còn mệt mỏi nữa. Tôi ráng cười lại, nhưng thần kinh lại đang căng thẳng quá. Christina sẽ ở đó chứng kiến buổi thẩm vấn tôi. Nó sẽ nghe ra cái điều tôi đã gây ra cho Wil. Nó sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi.

Trừ khi tôi cưỡng lại được cái huyết thanh, nuốt chứng sự thật đi — ấy là nếu tôi có khả năng.

Nhưng đó có phải thật sự là điều tôi mong muốn không? Để nó gặm nhấm tâm can tôi đến tận đời?

“Bồ có ổn không? Mình nghe nói bồ đang ở đây nên đòi đi hộ tống bồ đó,” con nhỏ nói khi chúng tôi rời khỏi căn phòng tạm giam. “Mình biết bồ không làm chuyện đó. Bồ không phải là một đứa phản phé.”

“Mình không sao,” tôi đáp. “Và cảm ơn bồ. Bồ sao rồi?”

“Ờ thì mình...” giọng nó nhỏ dần, rồi nó cắn môi. “Có ai nói cho bồ... ý mình là bây giờ chắc không phải lúc thích hợp, nhưng mà...”

“Sao? Chuyện gì?”

“Ừm... Will đã chết trong cuộc tấn công,” con nhỏ nói.

Nó trao cho tôi một cái nhìn lo lắng, một cái nhìn trông đợi. Trông đợi gì kia chứ?

Ôi. Theo lý thì tôi đáng ra phải không biết là Will đã chết mới phải. Tôi có thể giả đò bị xúc động, nhưng rất có khả năng là tôi không thể thuyết phục được ai. Tốt nhất là nên thừa nhận rằng mình đã biết rồi. Nhưng tôi không biết sao để giải thích cho nó mà không nói ra sự thật.

Tự nhiên tôi thấy muốn bệnh. Tôi đang xem xét cách nào tốt nhất để gạt bạn mình đó sao?

“Mình biết,” tôi nói. “Mình đã thấy cậu ấy trên màn hình lúc ở trong phòng điều khiển. Mình rất tiếc, Christina.”

“Ừ.” Nó gật đầu. “Chà, mình... mừng là bồ đã biết rồi.

Mình cũng thật sự không muốn tùy tiện báo tin này cho bồ đâu.”

Một tiếng cười khô khốc. Một nụ cười thoáng qua.

Không có cái nào giống với những nụ cười trước đây cả.

Chúng tôi chen chúc nhau vô thang máy. Tôi có thể cảm giác thấy Tobias đang nhìn tôi — anh biết tôi đã không nhìn thấy Will trên màn hình điều khiển, và anh không hề biết rằng Will đã chết. Tôi nhìn thẳng phía trước và giả đồ rằng ánh mắt anh đang không thiêu cháy tôi.

“Đừng lo quá về chân dượng huyết thanh,” con nhỏ nói.

“Dễ ẹc à. Bồ gần như chẳng biết cái quỷ gì đang diễn ra lúc đang phê hết. Chỉ khi nào bồ rớt xuống mặt đất lại rồi mới biết mình đã phun ra cái gì thôi. Hồi còn nhỏ mình bị tiêm nó hoài. Chuyện thường ngày ở huyện của phái Candor.”

Những Dauntless khác trong thang máy nhìn nhau.

Trong trường hợp bình thường thì người ta đã cực lực lên án việc nó bỏ lơ ba la về phái cũ của nó, nhưng đây không phải là trường hợp bình thường. Trong đời Christina sẽ chẳng có lần thứ hai được hộ tống bạn chí thân của nó, giờ là một kẻ tình nghi phản phé, đến một cuộc thẩm tra công khai như thế này.

“Mấy đứa khác có ổn không?” tôi hỏi. “Uriah nè, Lynn nè, Marlene nữa?”

“Ở đây hết,” nó nói. “Trừ anh của Uriah ra, anh Zeke đó, anh ấy vẫn đang ở bên chỗ mấy Dauntless kia.”

“Cái gì?” Anh Zeke, người đã thắt dây an toàn cho tôi khi chơi trượt dây cáp, một kẻ phản phé ư?

Thang máy dừng ở tầng thượng, và những người khác bước ra.

“Mình biết,” con nhỏ nói. “Chẳng ai ngờ cả.”

Nó nắm cánh tay tôi và dìu tôi ra khỏi thang máy.

Chúng tôi băng qua một cái hành lang lát đá hoa cương — chắc ở tổng hành dinh Candor dễ bị lạc đường lắm, vì mọi thứ nhìn y chang nhau. Chúng tôi lại đi dọc theo một cái hành lang khác và băng qua một đồng cửa.

Nhìn từ bên ngoài, Trung Tâm Bán Buôn là một dãy nhà thấp và rộng với một phần hẹp nhô lên ngay chính giữa. Từ bên trong, cái phần nhô lên đó là một căn phòng ba tầng lõm với những khoảng không trống trong tường thay cho cửa sổ. Tôi nhìn thấy bầu trời đang tối dần trên đầu mình, không có lấy một ánh sao.

Ở đây sàn nhà đá hoa cương có màu trắng, với một biểu tượng của phái Candor ngay trung tâm căn phòng, và những bức tường được chiếu sáng bằng nhiều dãy đèn vàng mờ ảo, thành ra cả căn phòng như tỏa sáng.

Mọi giọng nói đều âm vang.

Gần hết những Candor và những người còn sót lại của phái Dauntless đều đã tề tựu đông đủ. Vài người ngồi trên mấy hàng ghế xếp chồng chất ở rìa căn phòng, nhưng không có đủ chỗ cho tất cả, thành ra những người còn lại xúm xít quanh cái biểu tượng của phái Candor. Ở

chính giữa biểu tượng, giữa hai cái cán cân không bằng nhau, là hai chiếc ghế trống.

Tobias với tay ra tìm tay tôi. Tôi đan ngón tay vào tay anh.

Những người lính gác Dauntless dẫn chúng tôi tới giữa phòng, nơi chúng tôi được chào đón bằng những tiếng rì rầm, đó là nói tốt, và những tiếng

mia mai rửa sả, đó là nói xấu. Tôi nhìn thấy ông Jack Kang ngồi ở hàng ghế đầu tiên của những hàng ghế băng dài.

Một ông già da đen tiến lên phía trước, tay cầm một cái hộp màu đen.

“Tên tôi là Niles,” ông ta nói. “Tôi sẽ là người thăm vấn cô cậu. Cậu...” Ông chỉ Tobias. “Cậu sẽ được thăm vấn trước. Nên làm ơn bước lên trước...”

Tobias siết tay tôi, rồi thả ra, và tôi đứng chung với Christina ở rìa của cái biểu tượng Candor. Không khí trong phòng nóng — ẩm, không khí mùa hè, không khí khi mặt trời lặn — nhưng lại làm người ta thấy lạnh lẽo.

Ông Niles mở cái hộp đen ra. Trong đó có hai cây kim, một cho Tobias và một cho tôi. Ông cũng lôi trong túi ra một miếng bông khử trùng và đưa cho Tobias. Hồi ở Dauntless chúng tôi không thêm bận tâm tới thứ này.

“Nơi tiêm là cổ của cậu,” Niles nói.

Tất cả những gì tôi nghe thấy, khi Tobias chùi miếng bông khử trùng lên cổ anh, là tiếng gió. Ông Niles bước lên trước và ấn cây kim vào cổ Tobias, bóp cho thứ chất lỏng mờ đục nửa xanh nửa tím đó chảy vào mạch máu anh. Lần cuối cùng tôi thấy ai đó tiêm vô cổ Tobias thứ gì đó là lúc mẹ Jeanine đẩy anh vào một trình mô phỏng mới toanh, thứ hiệu quả ngay cả với một Divergent —hoặc là ả ta tin thế. Lúc đó tôi đã nghĩ là mình đã mất anh mãi mãi rồi.

Tôi rùng mình.

## CHƯƠNG MƯỜI HAI.

“TÔI SẼ HỎI cậu một số câu hỏi đơn giản để cậu quen dần với huyết thanh khi nó công hiệu hoàn toàn,” lão Niles nói. “Bắt đầu nào. Tên cậu là gì?”

Tobias ngồi, vai thõng xuống, đầu thì cúi, như thể cơ thể anh đang quá nặng nề với anh. Anh cau mày và rúm người lại trên ghế, và nói qua kẽ răng, “Số Bốn.”

Có thể nói xạo dưới tác dụng của chân dược huyết thanh là điều không tưởng nhưng chọn phiên bản nào của sự thật để nói ra thì cũng khả thi lắm: Số Bốn là tên anh, nhưng cũng không phải tên anh.

“Đó là biệt danh,” ông Niles nói. “Tên thật của cậu là gì?”

“Tobias,” anh nói.

Christina thúc tôi. “Bồ biết cái tên đó không?”

Tôi gật đầu.

“Tên ba mẹ cậu là gì, Tobias?”

Tobias há miệng tính trả lời, rồi nghiêng chặt hai hàm như cố ngăn không cho những từ tiếp theo phun ra.

“Chuyện đó thì liên quan gì?” Tobias hỏi.

Những Candor xung quanh tôi thì thầm với nhau, vài người cau mày. Tôi nhướn mắt nhìn Christina.

“Khi ở dưới tác động của chân dược huyết thanh thì cực kỳ khó để không trả lời những câu hỏi ngay lập tức,”

con nhỏ giải thích. “Có nghĩa là anh ta có một ý chí mạnh mẽ kinh khủng. Và có điều gì đó muốn che giấu.”

“Có thể trước đây nó không liên quan, Tobias,” ông Niles nói, “nhưng giờ khi cậu từ chối trả lời câu hỏi thì có đó. Tên của ba mẹ cậu, làm ơn.”

Tobias nhắm nghiền mắt. “Evelyn và Marcus Eaton.”

Những cái họ chỉ là phương tiện bổ sung để định danh một con người, chỉ hữu ích cho các công đoạn lưu trữ hành chính đỡ loạn xạ lên. Khi chúng ta lập gia đình, người này phải lấy họ của người kia, hoặc cả hai cùng lấy một họ mới. Dù vậy, khi chúng tôi đem những cái tên từ gia đình mình đến môn phái thì thường hiếm khi nhắc tới chúng.

Nhưng ai cũng nhận ra cái họ của ông Marcus. Tôi biết điều đó khi những tiếng râm ran đầy bối rối vang lên khắp phòng sau câu trả lời của Tobias. Tất cả những Candor đều biết rằng ông Marcus là thành viên chính phủ có ảnh hưởng nhất, và vài người trong số họ chắc hẳn đã đọc những bài cáo buộc của mục Jeanine về sự tàn ác của ông ta dành cho con trai mình. Đó là thứ duy nhất mục ta đã nói đúng. Và giờ thì tất cả mọi người đều đã biết Tobias là quý tử của ông ta.

Tobias Eaton là một cái tên đầy quyền lực.

Niles đợi cho đến khi căn phòng im lặng lại. “Vậy cậu là một kẻ nhảy phái, phải vậy không?”

“Đúng vậy.”

“Cậu nhảy phái từ Abnegation sang Dauntless?”

“Đúng,” Tobias nạt. “Bộ không phải rõ quá rồi sao?”

Tôi cảm ơn. Anh nên bình tĩnh lại; anh đang để lộ quá nhiều sơ hở. Anh càng miễn cưỡng trả lời các câu hỏi chùng nào, chùng đó lão Niles lại càng quyết tâm phải nghe cho bằng được câu trả lời hơn.

“Một trong những mục đích của cuộc thẩm vấn này là để xác định lòng trung thành của cậu,” ông Niles nói.

“Vậy nên tôi phải thắc mắc: Tại sao cậu lại nhảy phái?”

Tobias liếc nhìn ông Niles và ngậm tằm. Thời gian cứ thế trôi qua trong im lặng tuyệt đối. Anh càng cố chống lại huyết thanh lâu bao nhiêu thì nó có vẻ khó khăn hơn cho anh bấy nhiêu: mặt anh bắt đầu đỏ lựng lên, hơi thở nhanh hơn, nặng nề hơn. Ngực tôi nhói đau cho anh.

Chi tiết về tuổi thơ của anh chỉ nên giữ lại trong tâm khảm anh mà thôi, nếu đó là nơi anh muốn cất giữ nó.

Phái Candor thật độc ác khi cứ cố ép anh nói ra, khi tước đoạt tự do của anh.

“Chuyện này thật kinh khủng,” tôi nóng nảy nói với Christina. “Sai trái quá rồi.”

“Sao chứ?” con nhỏ nói. “Câu hỏi đơn giản quá chùng mà.”

Tôi lắc đầu. “Bồ không hiểu đâu.”

Christina khẽ mỉm cười với tôi. “Bồ thật sự quan tâm tới anh ấy đấy.”

Tôi quá bận quan sát Tobias nên không trả lời.

Ông Niles nói tiếp, “Tôi sẽ hỏi lại một lần nữa. Việc chúng tôi hiểu được mức độ trung thành của cậu đối với phái đã chọn vô cùng quan trọng. Vậy tại sao cậu lại nhảy phái sang Dauntless hả Tobias?”



“Để bảo vệ chính tôi,” Tobias trả lời. “Tôi nhảy phái để bảo vệ bản thân tôi.”

“Bảo vệ bản thân cậu khỏi cái gì?”

“Ba tôi.”

Toàn bộ tiếng rì rầm trong phòng im bật, và sự im lặng bao trùm mà chúng để lại còn đáng sợ hơn những tiếng bàn tán ban nãy. Tôi đợi ông Niles tiếp tục tra hỏi, nhưng ông ta cũng im luôn.

“Cảm ơn vì đã thành thật,” Niles nói. Những Candor thì thầm theo. Khắp xung quanh tôi là câu “Cảm ơn vì đã thành thật” vang lên với đủ mọi âm lượng và cao độ, và cơn giận dữ trong tôi dần xẹp đi. Những tiếng thì thầm dường như đang chào đón Tobias, vỗ về và xóa đi bí mật thầm kín nhất của anh.

Có lẽ đó không phải sự nhẫn tâm mà chính khát khao được thấu hiểu là thứ tạo động lực cho họ.

Chuyện đó dù gì cũng chẳng làm tôi bớt thảng kinh với cái viễn cảnh bị tác động bởi cái huyết thanh ấy hơn một chút nào.

“Cậu có nguyện trung thành với phái hiện tại của mình không, cậu Tobias?” Ông Niles hỏi.

“Lòng trung thành của tôi trao cho ai không ủng hộ cuộc tấn công vào phái Abnegation,” anh trả lời.

“Nhân nói tới chuyện đó,” ông Niles tiếp, “tôi nghĩ chúng ta nên tập trung về diễn biến của ngày hôm đó.

Cậu còn nhớ gì về việc bị đặt trong tình mô phỏng?”

“Tôi đã không bị đặt trong trình mô phỏng, thoát tiên là vậy,” Tobias nói  
“Nó không công hiệu. ”

Ông Niles khẽ cười. “Ý cậu không công hiệu là sao?”

“Một trong những đặc điểm nhận dạng của Divergent là đầu óc của họ  
kháng lại được các trình mô phỏng,”

Tobias nói. “Và tôi là một Divergent. Vậy nên không, nó không công hiệu.”

Tiếng rì rầm rộ lên nhiều hơn. Christina lấy cùi chỏ huých tôi.

“Bồ cũng vậy đúng không?” con nhỏ ghé sát tai tôi hỏi nhỏ hết mức. “Đó  
có phải lý do bồ vẫn tỉnh táo?”

Tôi nhìn nó. Cả mấy tháng qua tôi đã luôn e ngại nhắc tới chữ “Divergent,”  
hoảng sợ rằng có ai đó sẽ phát hiện ra tôi là một người như thế. Nhưng tôi  
sẽ không còn che giấu được điều đó nữa. Tôi gật đầu.

Hai mắt con nhỏ như lồi khỏi tròng; vậy đó. Tôi thấy hơi khó khăn để giải  
mã được cái biểu hiện đó của nó.

Sốc? E ngại?

Kinh sợ?

“Bồ biết như vậy nghĩa là gì hả?” tôi hỏi.

“Hồi nhỏ mình có nghe nói tới,” nó thì thầm bằng một giọng sùng kính.

Chắc chắn là kinh sợ rồi.

“Giống như chuyện viễn tưởng vậy đó,” nó kể. “‘Có những người sở hữu  
sức mạnh siêu nhiên sống giữa chúng ta! ’ Kiểu kiểu vậy.”

“Chà, không phải chuyện viễn tưởng đâu, với lại cũng không to tát kinh khủng tới vậy,” tôi nói. “Giống như cái bối cảnh kinh hoàng đó — bồ biết hết lúc ở trong đó, và bồ có thể điều chỉnh nó. Còn mình thì với bất cứ trình mô phỏng nào cũng làm được vậy.”

“Nhưng Tris,” con nhỏ đặt tay lên cùi chỏ tôi.

“Chuyện đó bất khả thi mà.”

Ở trung tâm căn phòng, ông Niles giơ tay lên, cố gắng khiến đám đông im miệng đi nhưng ở đó có quá nhiều tiếng rì rầm — kì thị có, thất kinh có, và kính sợ giống Christina cũng có. Rốt cuộc ông Niles phải đứng dậy và hét lên, “Nếu không im lặng, các vị sẽ được yêu cầu phải rời khỏi phòng!”

Cuối cùng thì toàn thể bá quan văn võ cũng nín khe.

Ông Niles ngồi xuống.

“Còn bây giờ,” ông ta nói. “Khi cậu nói ‘kháng lại được các trình mô phỏng,’ ý cậu là sao?”

“Thông thường, nó có nghĩa là chúng tôi nhận thức được suốt quá trình mô phỏng,” Tobias nói. Anh có vẻ đã thoải mái hơn với chân được huyết thanh khi trả lời những câu hỏi liên quan đến sự kiện thay vì những câu hỏi về cảm xúc. Thiết ra anh giờ anh hoàn toàn chẳng có vẻ gì là bị ngấm chân được huyết thanh hết, dù cái dáng rụt lại và ánh mắt mơ màng chứng tỏ điều ngược lại.

“Nhưng trình mô phỏng tấn công lại hoàn toàn khác, nó dùng một loại huyết thanh mô phỏng khác, có chứa những bộ chuyển phát tầm cao. Mà rõ ràng là những bộ chuyển phát tầm cao đó cũng không có tác dụng với Divergent nốt, bằng chứng là sáng hôm đó tôi thức dậy mà vẫn còn tỉnh táo.”

“Cậu nói rằng thoát tiên cậu không bị đặt trong trình mô phỏng. Cậu có thể giải thích kỹ hơn không?”

“Ý tôi là, tôi đã bị phát hiện và mang đến chỗ Jeanine, và cô ta tiêm cho tôi một phiên bản huyết thanh mô phỏng khác đặc biệt dành cho Divergent. Tôi tỉnh táo trong suốt trình mô phỏng đó, nhưng nó cũng chẳng giúp ích gì.”

“Đoạn băng ghi hình từ tổng hành dinh Dauntless cho thấy cậu là người vận hành trình mô phỏng,” ông Niles buộc tội. “Chính xác thì cậu giải thích chuyện đó như thế nào?”

“Khi một trình mô phỏng đang chạy, mắt ông vẫn nhìn thấy được và vận hành trong thế giới thực, nhưng não ông thì không còn hiểu được chúng nữa. Dù vậy, ở một mức độ nào đó, bộ não vẫn biết được mình đang nhìn thấy gì và mình đang ở đâu. Bản chất của cái trình mô phỏng mới này là nó ghi nhớ các phản ứng cảm xúc của tôi với các sự vật, hiện tượng thật,” Tobias nói, nhắm mắt lại một lúc, “và đáp lại bằng cách thay đổi biểu hiện bên ngoài của sự vật, hiện tượng đó. Trình mô phỏng đó biến kẻ thù của tôi thành bạn, biến bạn tôi thành kẻ thù. Lúc đó tôi đã nghĩ là mình đang tắt trình mô phỏng.

Trên thực tế tôi đang nhận lệnh để vận hành nó.”

Christina vừa nghe vừa gật đầu lia lịa. Tôi cảm thấy bình tĩnh hơn khi thấy phần lớn đám đông đều như thế.

Tôi nhận ra đây chính là lợi ích của chân dược huyết thanh. Những lời tâm sự của Tobias sẽ không bị bác bỏ gì được theo cách này.

“Chúng tôi đã xem đoạn ghi hình về việc cuối cùng xảy ra với cậu trong phòng điều khiển,” ông Niles nói, “nhưng nó rồi beng. Làm ơn mô tả lại sự việc cho chúng tôi.”

“Có ai đó đi vào phòng, và tôi đã nghĩ đó là một tên lính Dauntless đang cố ngăn cản tôi đánh sập trình mô phỏng. Tôi đã đánh với cô ấy, và...”

Tobias nhú mào, nỗ lực. “... và rồi cô ấy dừng tay, và tôi bị bối rối. Ngay cả nếu như đang tỉnh thì tôi cũng sẽ thấy bối rối. Tại sao cô ấy lại đầu hàng? Tại sao cô ấy không đơn giản là giết tôi đi?”

Anh đưa mắt tìm trong đám đông cho đến khi tìm thấy tôi. Tim tôi đập thành thịch lên tới cổ tôi, hai má tôi.

“Tới giờ tôi vẫn không hiểu,” anh nói nhẹ nhàng, “làm sao mà cô ấy biết rằng nó sẽ có tác dụng.”

Nhịp tim đập trên từng đầu ngón tay tôi.

“Tôi nghĩ là những cảm xúc mâu thuẫn của tôi đã làm rối loạn trình mô phỏng,” anh tiếp tục. “Và rồi tôi nghe thấy giọng nói của cô ấy. Bằng cách nào đó, nó giúp tôi chống lại được trình mô phỏng.”

Tôi muốn khóc. Tôi đã cố không nghĩ tới giây phút đó nữa, cái giây phút khi tôi nghĩ rằng tôi đã mất anh và rằng tôi sẽ lìa đời sớm thôi, cái giây phút mà tất cả những gì tôi muốn cảm thấy là tiếng tim đập của anh.

Bây giờ tôi đang cố không nghĩ tới nó nữa; tôi chớp mắt để ngăn không cho nước mắt rơi xuống.

“Cuối cùng thì tôi cũng nhận ra cô ấy,” anh nói.

“Chúng tôi quay lại phòng điều khiển và chặn đứng trình mô phỏng lại.”

“Tên người đó là gì?”

“Tris,” anh đáp. “Ý tôi là Beatrice Prior.”

“Cậu có quen cô ấy trước khi chuyện này xảy ra không?”

“Có.”

“Làm sao cậu quen cô bé?”

“Tôi là người hướng dẫn của cô ấy,” anh nói. “Hiện tại chúng tôi là một cặp.”

“Tôi có một câu hỏi cuối cùng,” ông Niles nói. “Trong phái Candor, trước khi một ai đó được chấp nhận vào trong cộng đồng của chúng tôi, họ phải hoàn toàn phơi bày bản thân. Căn cứ vào tình huống hiện tại, chúng tôi phải yêu cầu điều tương tự đối với cậu. Vì thế, Tobias Eaton, điều hối tiếc lớn nhất của cậu là gì?”

Tôi nhìn anh một lượt, từ đôi giày thể thao te tua cho đến những ngón tay thon dài, rồi đến hàng lông mày thẳng tắp.

“Tôi hối tiếc...” Tobias nghiêng đầu và thở dài. “Tôi hối tiếc về chọn lựa của mình.”

“Chọn lựa gì?”

“Dauntless,” anh nói. “Tôi sinh ra ở Abnegation. Tôi đã lên kế hoạch rời bỏ Dauntless và trở thành một kẻ vô môn phái. Nhưng rồi tôi gặp cô ấy... Tôi có cảm giác như mình có thể làm gì đó tốt đẹp hơn từ quyết định khi xưa của mình.”

Cô ấy.

Trong một tích tắc, cứ như thể tôi đang nhìn một con người khác vậy, đang khoác lớp ngoài của Tobias, một người có cuộc đời chẳng hề đơn giản như tôi nghĩ. Anh đã muốn rời bỏ Dauntless, nhưng anh ở lại vì tôi. Chưa bao giờ anh kể với tôi điều đó.

“Chọn Dauntless để trốn khỏi ba tôi là một hành động hèn nhát,” anh nói. “Tôi hối tiếc vì sự hèn nhát đó. Điều đó có nghĩa là tôi không xứng đáng với phái của mình.

Tôi sẽ luôn luôn hối tiếc điều đó.”

Tôi những tưởng những Dauntless sẽ hú lên những âm thanh tức giận, hay xông tới đá ghế và tấn anh một trận ra bã. Bọn họ có khả năng làm những chuyện còn ghê gớm hơn thế. Nhưng không. Họ đứng im như tượng, mặt cũng trơ ra như tượng đá, đưa mắt nhìn người con trai đã không phản bội họ, nhưng cũng chừng bao giờ thật sự cảm thấy là một phần của họ.

Chúng tôi im lặng mất một lúc. Tôi không biết ai là người bắt đầu tiếng thầm thì; cứ như nó bắt nguồn từ thinh không, không đến từ ai. Nhưng ai đó thầm thì, “Cảm ơn vì đã thành thật,” và những người còn lại trong phòng lặp lại theo.

“Cảm ơn vì đã thành thật,” họ thì thầm.

Tôi không tham gia cùng họ.

Tôi là điều duy nhất giữ anh lại cái phái mà anh muốn rời bỏ. Tôi không xứng đáng với điều đó.

Có lẽ anh xứng đáng được biết.

+ + +

Ông Niles đứng giữa phòng với một mũi kim trong tay.

Mấy cái bóng đèn trên trần làm cho nó sáng lóa lên.

Xung quanh tôi, những thành viên Dauntless và Candor đang chờ tôi bước lên và lột trần cả cuộc đời tôi trước mặt bọn họ.

Suy nghĩ lại đến với tôi: Có lẽ mình có thể chống lại được huyết thanh này. Nhưng tôi không biết có nên thử không. Có thể sẽ tốt hơn cho những người tôi thương yêu nếu tôi cứ thành thật hết.

Tôi bước cứng ngắc tới trung tâm căn phòng lúc Tobias rời đi. Khi đi ngang qua nhau, anh nắm lấy tay tôi và siết thật chặt. Rồi anh đi, và chỉ còn tôi đối diện với ông Niles cùng cái mũi kim. Tôi chùi một bên cổ bằng miếng bông khử trùng, nhưng khi ông ta chìa cây kim ra, tôi lại lùi lại.

“Tôi sẽ tự làm,” tôi chìa tay ra. Tôi sẽ không đời nào để bất cứ một ai tiêm chích gì cho tôi nữa, nhất là sau khi Eric đã tiêm vào người tôi cái thứ huyết thanh cho trình mô phỏng tấn công ngay sau bài kiểm tra cuối cùng. Tôi không thay đổi được nội dung của huyết thanh chỉ bằng cách tự đâm kim vô mình, nhưng bết ra bằng cách này, tôi cũng được làm công cụ cho chính sự hủy diệt bản thân mình.

“Cô biết cách không?” ông ta nhướn đôi lông mày rậm rạp.

“Có.”

Ông Niles đưa tôi cái ống tiêm. Tôi đặt nó lên ven máu trên cổ, đâm kim vào và ấn ống bơm. Tôi hầu như không cảm thấy đau. Cả người tôi được sặc đầy adrenaline rồi.

Một người cầm một cái thùng rác tiến tới, và tôi quăng tọt ống tiêm vào đó. Sau đó tôi cảm thấy ngay tức khắc tác dụng của huyết thanh. Nó khiến tôi có cảm giác không phải máu mà là chì đang chạy trong mạch máu tôi. Suýt nữa tôi đã ngã quỵ trên đường tới chỗ cái ghế —

ông Niles phải nắm tay tôi hướng về phía đó mới xong.

Vài giây sau đó não bộ tôi mới yên ắng lại được. Lúc này mình đang nghĩ gì nhỉ? Hình như chẳng thành vấn đề nữa. Không có gì là vấn đề nữa ngoại trừ cái ghế bên dưới tôi và người đàn ông ngồi đối diện tôi.



“Tên cô là gì?” ông ta hỏi.

Ngay khi ông hỏi câu đó, câu trả lời vọt ra ngay khỏi miệng tôi. “Beatrice Prior.”

“Nhưng cô thích gọi bằng Tris?”

“Đúng thế.”

“Tên cha mẹ cô là gì, Tris?”

“Andrew và Natalie Prior.”

“Cô cũng là một kẻ nhảy phái, có đúng vậy không?”

“Đúng thế,” tôi nói, nhưng một ý nghĩ khác chợt thì thầm từ sâu trong góc ngách tâm trí tôi. Cũng? Cũng có nghĩa là có người khác, và trong trường hợp này, người khác đó là Tobias. Tôi cau mày khi cố hình dung ra Tobias, nhưng bắt đầu óc hình dung ra anh sao mà khó quá. Dù không khó tới mức tôi không làm được. Tôi thấy anh, và rồi tôi nháng thấy anh đang ngồi trên cùng một cái ghế như tôi đang ngồi.

“Cô xuất thân từ Abnegation? Và đã chọn Dauntless?”

“Đúng thế,” tôi lại nói, nhưng lần này từ ngữ tuôn ra cụt lủn. Tôi chẳng biết chính xác tại sao lại thế nữa.

“Tại sao cô lại nhảy phái?”

Câu hỏi này phức tạp hơn, nhưng tôi vẫn biết câu trả lời. Tôi không đủ tốt cho phái Abnegation là câu trả lời đang nằm trên đầu lưỡi, nhưng một câu khác lại thay thế nó: Tôi muốn được tự do. Cả hai đều đúng.

Tôi muốn nói cả hai. Tôi siết chặt tay vịn ghế trong lúc cố nhớ ra mình đang ở đâu, đang làm gì. Tôi thấy nhiều người bu xung quanh tôi nhưng lại

không biết sao họ lại ở đó.

Tôi cấu vào tay mình, cách tôi hay cấu khi sắp sửa nghĩ ra được câu trả lời cho một câu hỏi của bài kiểm tra nhưng cuối cùng vẫn không tài nào nhớ ra được.

Hồi đó tôi thường nhắm mắt lại và hình dung ra trang có câu trả lời của cuốn sách giáo khoa. Tôi đấu tranh một lúc nhưng cuối cùng cũng đầu hàng. Tôi không nhớ ra được.

“Tôi không đủ tốt để làm một Abnegation,” tôi nói, “và tôi muốn được tự do. Vì thế nên tôi chọn Dauntless.”

“Tại sao cô lại không đủ tốt?”

“Bởi vì tôi đã rất vị kỷ,” tôi nói.

“Cô đã vị kỷ? Bây giờ không còn vậy nữa ư?”

“Dĩ nhiên là còn rồi. Mẹ tôi nói rằng mọi người ai cũng đều vị kỷ,” tôi nói, “nhưng tôi đã trở nên ít vị kỷ hơn khi gia nhập phái Dauntless. Tôi đã phát hiện ra rằng có người để tôi chiến đấu vì họ. Ngay cả chết vì họ.”

Câu trả lời khiến cả tôi cũng ngạc nhiên — nhưng tại sao? Tôi mím môi một lúc. Bởi vì nó là sự thật. Nếu tôi đã nói ra ở đây rồi thì nó phải là sự thật.

Suy nghĩ đó đã trao cho tôi mắc xích bị thiếu trong chuỗi suy nghĩ mà tôi cố gắng tìm tòi này giờ. Tôi đang ở đây trong một bài kiểm tra phát hiện nói dối. Tất cả những gì tôi nói đều là sự thật. Tôi cảm giác thấy một vệt mồ hôi đang chảy sau gáy.

Bài kiểm tra phát hiện nói dối. Chân dưng huyết thanh. Tôi phải nhắc cho mình nhớ. Quá dễ để bị lạc lối trong mê cung sự thật.

“Tris, hãy kể cho chúng tôi nghe về những gì đã xảy ra vào ngày cuộc tấn công xảy ra.”

“Tôi tỉnh dậy,” tôi bắt đầu kể, “và tất cả mọi người đều đã rơi vào tình mê mẩn. Vậy là tôi giả đờ diễn theo cho đến khi tìm thấy Tobias.”

“Chuyện gì đã xảy ra sau khi cô và Tobias bị tách ra?”

“Mẹ Jeanine đã cố giết tôi, nhưng mẹ đã cứu tôi. Bà đã từng là một Dauntless, vì thế nên bà biết cách xài súng.” Cơ thể tôi dường như còn nặng nề hơn khi này, nhưng không còn lạnh nữa. Tôi cảm thấy như có thứ gì đang cuộn lên trong ngực tôi, tệ hơn cả nỗi buồn, tệ hơn cả sự hối tiếc.

Tôi biết tiếp theo sẽ đến cái gì. Mẹ tôi chết và sau đó tôi giết chết Will; tôi đã bắn nó; tôi đã giết nó.

“Mẹ tôi đã đánh lạc hướng những tên lính Dauntless để tôi chạy thoát, và bọn chúng giết bà,” tôi nói.

Vài người trong bọn chúng chạy đuổi theo tôi, và tôi đã giết chúng. Nhưng có những Dauntless trong đám đông đang đứng xung quanh tôi, Dauntless, tôi đã giết một vài Dauntless, tôi không nên nói đến chuyện đó ở đây.

“Tôi cứ chạy mãi,” tôi nói, “Và...” và Will đuổi theo tôi.

Và tôi giết nó. Không, không. Tôi cảm thấy mồ hôi rịn ra từ chân tóc.

“Và tôi tìm thấy ba và anh trai tôi,” tôi nói, giọng căng thẳng. “Chúng tôi lên một kế hoạch để phá hủy tình mê mẩn.”

Tôi nắm thật chặt tay vịn ghế, đến mức nó cứa vào lòng bàn tay. Tôi đã rút bớt một số sự thật. Dĩ nhiên đó cũng tính là lừa gạt rồi.

Tôi đã đấu tranh chống lại huyết thanh. Và trong khoảnh khắc ngắn ngủi đó, tôi đã thắng.

Đáng ra tôi nên cảm thấy chiến thắng mới phải.

Nhưng thay vì vậy tôi lại thấy gánh nặng của những điều tôi đã gây ra lại đang nghiền nát tôi một lần nữa.

“Chúng tôi đột nhập vào khu Dauntless, ba tôi và tôi chạy lên phòng điều khiển. Ông đã đánh nhau với lính Dauntless cho đến tận lúc chết,” tôi tiếp. “Tôi đến được phòng điều khiển, và Tobias ở đó.”

“Tobias nói rằng cô đã đánh nhau với cậu ta, nhưng rồi dừng tay. Vì sao cô lại làm thế?”

“Bởi vì tôi nhận ra rằng một trong hai chúng tôi sẽ phải giết chết người kia,” tôi nói, “và tôi không muốn phải giết anh ấy.”

“Cô đã đầu hàng?”

“Không!” tôi nạt. Tôi lắc đầu. “Không, không hẳn là vậy. Tôi nhớ lại điều tôi đã làm trong bối cảnh kinh hoàng của giai đoạn nhập môn ở Dauntless... trong một trình mô phỏng, một người phụ nữ đã ra lệnh cho tôi phải giết gia đình mình, và tôi để bà ta bắn chết tôi chứ không ra tay. Lúc đó nó có tác dụng. Tôi đã nghĩ là...” Tôi đưa tay véo cánh mũi. Đầu tôi bắt đầu nhức bưng bưng, tôi đã mất sự kiểm soát và ý nghĩ cứ thế tuôn ào ạt thành lời. “Tôi đã rất hoảng loạn, nhưng tất cả những gì tôi có thể nghĩ được lúc đó là điều đó có một cái gì đó; có một sức mạnh trong hành động đó. Và tôi không thể nào giết anh ấy, vậy nên tôi phải thử.”

Tôi chớp mắt để khỏi khóc.

“Vậy là cô chưa từng bị rơi vào trình mô phỏng?”

“Không.” Tôi đưa hai gang bàn tay lên gạt nước mắt đi để chúng không chảy xuống mặt, nơi người ta có thể thấy.

“Không,” tôi lặp lại. “Không. Tôi là Divergent.”

“Chỉ để cho rõ hơn,” ông Niles nói. “Có phải cô đang nói với tôi rằng cô suýt nữa bị giết hại bởi phái Erudite...

và rồi cô chiến đấu để quay lại khu Dauntless và phá hủy trình mô phỏng?”

“Đúng thế,” tôi nói.

“Tôi nghĩ tôi có thể thay mặt cho tất cả mọi người”

ông ta nói, “khi nói rằng cô đã rất xứng đáng với danh xưng Dauntless.”

Những tiếng hú hét nổi lên từ bên trái căn phòng, và tôi thấy mờ mờ những nắm đấm vung lên trong không gian tối thui. Phái của tôi, đang ca ngợi tôi.

Nhưng không, họ làm rồi, tôi không can đảm, tôi không hề can đảm, tôi đã bắn chết Will và tôi còn không thể thừa nhận chuyện đó, tôi còn không thể thừa nhận chuyện đó...

“Beatrice Prior,” ông Niles nói, “điều hối tiếc lớn nhất của cô là gì?”

Tôi hối tiếc điều gì? Tôi không hối tiếc việc mình đã chọn Dauntless hay rời bỏ Abnegation. Tôi còn không hối tiếc việc đã bắn chết những tên lính gác bên ngoài căn phòng điều khiển, vì lúc đó vượt qua bọn chúng là một nhiệm vụ quan trọng.

“Tôi hối tiếc...”

Mắt tôi rời khỏi gương mặt Niles để quét ngang căn phòng, rồi hướng về Tobias. Anh không có biểu cảm gì, miệng anh mím lại thành một đường mỏng, ánh mắt anh trống rỗng. Tay anh đang khoanh ngang ngực, bàn tay nắm chặt cánh tay tới mức trắng bệch. Đừng kể anh là Christina. Ngực tôi thắt lại, và tôi không thở được.

Tôi phải nói với họ. Tôi phải nói với họ sự thật.

“Wil ,” tôi nói. Tiếng nói nghe như một hơi thở gấp, như thể nó trút thẳng từ ruột tôi mà ra. Không còn đường quay đầu nữa rồi.

“Tôi đã bắn chết Wil ,” tôi nói, “khi cậu ấy đang rơi vào trình mô phỏng. Tôi đã giết cậu ấy. Cậu ấy sắp sửa giết tôi, nhưng tôi đã giết cậu ấy trước. Bạn của tôi.”

Wil , với một nếp nhăn giữa hai hàng lông mày, với đôi mắt xanh như ngọc và khả năng trích dẫn nguyên văn lại tuyên ngôn của phái Dauntless bằng trí nhớ. Cơn đau trong bụng tôi nhói đau tới mức tôi muốn rên lên.

Từng phần trong cơ thể của tôi đều đau đớn.

Và còn điều gì khác nữa, điều gì đó còn tồi tệ hơn mà trước đó tôi không nhận ra. Tôi đã sẵn sàng chết thay vì phải giết Tobias, nhưng ý nghĩ đó chưa hề xuất hiện khi tôi đối mặt với Wil . Tôi đã quyết định giết Will trong một phần ngàn giây.

Tôi thấy trần trụi. Tôi đã không nhận ra rằng mình đã mang bí mật này như một cái áo giáp cho đến khi đã cởi bỏ nó ra, và bây giờ thì ai cũng biết được con người thật của tôi là như thế nào rồi.

“Cảm ơn vì đã thành thật,” họ nói.

Nhưng Christina và Tobias thì không.

## CHƯƠNG MƯỜI BA.

TÔI ĐỨNG LÊN. Tôi không còn thấy chóng mặt như hồi nãy nữa; huyết thanh đang dần mất tác dụng. Đám đông rã ra, và tôi tìm đường đi ra cửa. Thường thì tôi không trốn chạy khỏi cái gì, nhưng với chuyện này thì có.

Mọi người bắt đầu lục đục đi ra, trừ Christina. Con nhỏ vẫn đang đứng y nguyên chỗ cũ, tay siết thành nắm đấm, đang trên đường lỏng ra. Ánh mắt nó chạm phải mắt tôi, mà lại như không nhìn thấy. Nước mắt trào lên trong mắt nó nhưng nó cũng không phải đang khóc.

“Christina,” tôi gọi, nhưng những chữ duy nhất tôi nghĩ ra được — Mình xin lỗi — lại giống một sự sỉ nhục hơn là một lời xin lỗi. Xin lỗi là khi ta lấy cùi chỏ thụi người khác, là khi ta lỡ chặn họng ai đó. Tôi cảm thấy nhiều hơn hai tiếng đó.

“Will có súng,” tôi nói. “Cậu ấy đang sắp sửa bắn mình.

Cậu ấy đang bị rơi vào tình mô phỏng.”

“Bồ đã giết cậu ấy,” nó nói. Những từ những chữ nó nói ra nghe to tát hơn nhiều với so với những gì ngôn từ vốn dĩ có, như thể nó được phóng đại lên trong miệng con nhỏ trước khi nó nói ra vậy. Trong một lúc, nó nhìn tôi như hoàn toàn chẳng nhận ra tôi nữa, rồi quay đi.

Một đứa con gái trẻ hơn cùng một màu da và chiều cao năm lấy tay nó — em gái của Christina. Tôi đã thấy con bé trong Ngày Thăm Viếng, chừng một ngàn năm trước. Cái thứ chân dục huyết thanh đó khiến cho hình ảnh hai chị em cứ bơi lội trước mắt tôi, hay cũng có thể đó là do nước mắt đang dâng lên trong mắt tôi cũng nên.

“Cậu ổn chứ?” Uriah hỏi, hiện ra từ đám đông và chạm vào vai tôi. Tôi đã không gặp nó kể từ cuộc tấn công, nhưng tôi không tài nào mở miệng chào

hỏi gì nó nổi nữa.

“Ừ.”

“Nè.” Nó siết vai tôi. “Cậu đã làm điều phải làm, đúng không?” Để cứu tất cả bọn này khỏi làm nô lệ của phái Erudite. Con nhỏ rồi cũng sẽ hiểu ra thôi. Khi buồn đau vơi đi.”

Tôi còn không thể gật đầu được. Uriah mỉm cười với tôi rồi bước đi. Vài Dauntless khẽ vỗ vai tôi và rì rầm những câu đại loại như biết ơn, hay khen ngợi, hay an ủi.

Những người khác quăng cho tôi cái nhìn đầy xa lánh đằng sau những đôi mắt nheo lại ngờ vực.

Những hình thù vận đồ đen chắn trước mặt tôi.

Trong lòng tôi trống rỗng. Mọi thứ đã bị rút cạn khỏi người tôi rồi.

Tobias đang đứng bên cạnh tôi. Tôi chờ đợi phản ứng của anh.

“Anh lấy lại được vũ khí rồi đây,” anh nói, chìa con dao ra cho tôi.

Tôi dứt nó vô túi sau mà không nhìn vào mắt anh.

“Tụi mình có thể nói về chuyện này sau vào ngày mai,”

anh nói. Một cách trầm lặng. Với Tobias, trầm lặng đồng nghĩa với nguy hiểm.

“Dạ.”

Anh choàng tay qua vai tôi. Tôi quàng tay ôm eo anh và kéo anh lại gần.

Cứ giữ chặt như thế, chúng tôi cùng nhau đi về phía thang máy.



+ + +

Anh kiểm được ở đâu hai cái ổ rơm đặt ở cuối hành lang cho chúng tôi. Hai đũa nằm cách nhau có vài phân, không nói không rằng gì.

Khi bảo đảm là anh đã ngủ rồi, tôi bèn lên chuỗi ra khỏi mền và đi thơ thẩn qua hành lang, ngang qua một tá Dauntless đang say giấc. Tôi tìm thấy cánh cửa dẫn ra cầu thang.

Trong lúc đang leo từng bậc từng bậc một, cơ bắp tôi bắt đầu mỏi nhừ, và hai lá phổi bắt đầu kêu gào đòi không khí, sau nhiều ngày rồi tôi mới có lại cảm giác khuây khỏa như vậy.

Có thể tôi chạy nhảy trên đất bằng giỏi, nhưng leo cầu thang lại là chuyện khác. Tôi xoa xoa lên đùi để giảm cơn co thắt khi bò lên được tới tầng mười hai, và ráng hít vô thật nhiều không khí bù cho lượng tiêu hao này giờ.

Tôi nhe răng cười với cơn đau nhức dữ dội lan khắp hai cẳng chân, lan đến ngực. Dùng nỗi đau để làm vơi bớt nỗi đau. Chẳng có nghĩa lý gì.

Lúc lết lên được tới tầng mười tám, hai chân tôi dường như tan thành thứ chất lỏng gì đó mất rồi. Tôi khập khiễng đi tới căn phòng nơi tôi đã bị thẩm vấn.

Nó giờ trống không, nhưng mấy cái ghế băng xếp vòng cung đó vẫn còn, cái ghế tôi ngồi cũng vậy. Mặt trăng tỏa ánh sáng dịu dịu xuyên qua một đám mây mỏng.

Tôi đặt tay lên lưng ghế. Nó phẳng lì: làm bằng gỗ, hơi nứt nẻ một chút. Thật kì lạ làm sao khi một thứ giản đơn như thế này lại có thể là công cụ cho quyết định hủy hoại một trong những mối quan hệ quan trọng nhất đời tôi, và phá hỏng mối quan hệ kia của tôi.

Việc tôi giết chết Will đã đủ tệ hại rồi, cả việc tôi không suy nghĩ đủ nhanh để tìm ra phương án khác cũng thế.

Bây giờ tôi lại còn phải sống chung với sự phán xét của những người xung quanh và của chính tôi nữa, và còn cái sự thật rằng chẳng có gì — kể cả tôi — sẽ giống như cũ cả.

Phái Candor ca ngợi giá trị của sự thật, nhưng họ sẽ không bao giờ nói cho bạn biết cái giá phải trả cho nó là bao nhiêu.

Cạnh của cái ghế cửa vào tay tôi. Tôi đang siết nó chặt hơn mình tưởng. Tôi nhìn chăm chặp nó một lúc rồi nhấc nó lên, giữ nó thẳng bằng trên cái vai không bị thương. Tôi nhìn quanh phòng kiếm một cái thang hay cầu thang để leo lên. Tất cả những gì tôi thấy là những cái ghế băng xếp vòng cung đặt trên sàn nhà.

Tôi tiến tới cái ghế cao nhất, nhấc cái ghế lên quá đầu. Nó mới chỉ chạm tới bệ dưới của cái cửa sổ. Tôi nhảy lên, ném cái ghế tới trước, và nó trượt lên bệ cửa sổ. Vai tôi đau nhói — đáng ra không nên dùng tay mới đúng — nhưng tôi còn có nhiều thứ khác để mà suy nghĩ trong đầu.

Tôi nhảy lên, chụp cái bệ và đu người lên, tay run bần bật. Tôi quăng chân leo lên và ráng nhấc cả người lên theo. Khi trèo lên được rồi, tôi cứ nằm dài ở đó một lúc, hít không khí vào rồi thở nó ra.

Tôi đứng dậy trên cái bệ, dưới cái khung tò vò của thứ từng là một cái cửa sổ, và nhìn ra ngoài thành phố. Dòng sông khô cạn ôm cua qua tòa nhà và biến mất. Cây cầu, lớp sơn trầy tróc màu đỏ của nó, kéo dài qua đồng rác ngất ngưỡng. Phía bên kia cây cầu là những tòa nhà, phần lớn là trống không. Thật khó mà tin được là hồi xưa trong thành phố có đủ người để mà nhét vô mấy cái nhà đó.

Trong một giây, tôi tự cho phép mình hồi tưởng lại cuộc thăm vấn. Gương mặt không biểu cảm gì của Tobias; cơn giận sau đó của anh, cố nén lại để

tạm giữ cho thần kinh của tôi không bị quá tải. Cái nhìn trống rỗng của Christina. Những tiếng thì thầm, “Cảm ơn vì đã thành thật.” Nói thì dễ ợt khi những chuyện tôi làm có ảnh hưởng gì đến họ đâu.

Tôi níu cái ghế và phóng nó qua gờ tường. Một tiếng rên khê thoát ra khỏi miệng tôi. Nó lớn lên thành một tiếng hét, rồi một tiếng thét, và rồi tôi thấy mình đang đứng trên bờ rìa của Trung Tâm Ác Ôn, gào lên khi cái ghế lao xuống đất, gào thét tới mức muốn rách cổ họng.

Rồi cái ghế chạm đất, bể tan tành như mảnh vụn thủy tinh. Tôi ngồi phịch xuống cái bệ, dựa vào cánh cửa sổ và nhắm nghiền mắt.

Và rồi tôi nghĩ tới Al.

Tôi tự hỏi không biết Al đã đứng bao lâu ở bờ vực trước khi nó nhắm mắt đưa chân nhảy xuống Hồ Bẫy.

Thằng nhỏ chắc phải đứng đó lâu lắm, lên cả một danh sách những việc tồi tệ mà nó đã làm — một trong số đó là suýt giết chết tôi — và một danh sách khác về những điều tốt đẹp, anh hùng, dũng cảm mà nó chưa làm, và sau đó quyết định là nó đã quá mệt mỏi rồi. Mệt mỏi, không chỉ mệt không muốn sống, mà mệt không muốn tồn tại nữa. Mệt mỏi không muốn là Al nữa.

Tôi mở mắt ra, và nhìn trừng trừng vào những mẩu tan tác của cái ghế đang ở xa tít mù trên vỉa hè bên dưới. Lần đầu tiên tôi nghĩ là mình hiểu Al. Tôi cũng mệt mỏi không muốn làm Tris nữa rồi. Tôi đã gây nên nhiều chuyện xấu xa. Tôi không thể đảo ngược được quá khứ, và chúng đã là một phần của tôi rồi. Phần lớn thời gian, chúng có vẻ như là thứ duy nhất tạo nên tôi.

Tôi vươn người tới trước vào thình không, một tay giữ lấy cạnh cửa sổ. Chỉ cần vài phân nữa thôi là trọng lượng cơ thể tôi sẽ kéo tôi xuống đất. Tôi sẽ không cản được chuyện đó.

Nhưng tôi không thể làm như vậy được. Ba mẹ đã đánh đổi mạng sống của mình vì tôi. Đánh mất cái mạng mình không vì lý do gì cả là một cách tệ hại để trả ơn cho sự hy sinh đó, mặc cho tôi đã gây nên tội lỗi gì.

“Hãy để cảm giác tội lỗi dạy cho con cách cư xử lần tới,” ba tôi sẽ nói vậy.

“Dù có chuyện gì xảy ra đi nữa mẹ vẫn yêu con,” mẹ tôi sẽ nói thế.

Một phần trong tôi ước gì tôi có thể xóa sạch hình ảnh họ trong tâm trí để không phải khóc thương cho họ nữa. Nhưng phần còn lại lại e sợ liệu tôi sẽ là ai nếu không có họ.

Mắt tôi mờ đi vì nước mắt, tôi đu người trở xuống phòng thăm vấn.

+ + +

Tôi quay lại cái ổ rơm của mình vào sáng tinh mơ hôm đó, và Tobias đã thức rồi. Anh quay đi và hướng về phía thang máy, tôi đi theo anh, vì tôi biết đó là điều anh muốn. Chúng tôi đứng trong thang máy, sát bên nhau.

Tôi nghe thấy tiếng kêu leng keng trong tai.

Thang máy lên tầng hai, và tôi bắt đầu thấy run. Hai bàn tay trước, rồi đến cánh tay và ngực, cho đến khi cơn run lan đến cả người và tôi không có cách nào ngăn lại được. Chúng tôi đứng giữa những cái thang máy, ngay phía trên một biểu tượng Candor khác, một chiếc cân lệch. Cái biểu tượng đã được vẽ lên giữa cột sống anh.

Mất một lúc anh không thềm ngó ngang gì tới tôi.

Anh chỉ đứng khoanh tay đó, đầu cúi gằm cho tới khi tôi không chịu nổi nữa, cho tới khi tôi muốn hét lên. Tôi nên mở miệng nói gì đó, nhưng tôi không biết phải nói gì. Tôi không thể xin thứ lỗi, vì tôi chỉ nói sự thật thôi mà, và tôi không thể biến sự thật thành một lời nói dối.

Tôi không thể đưa ra được một lời bào chữa nào.

“Em đã không kể với anh,” anh lên tiếng. “Tại sao?”

“Vì em không...” tôi lắc đầu. “Vì em không biết phải kể như thế nào.”

Anh cau mày. “Đâu có khó đâu, Tris...”

“Vậy hả,” tôi gật đầu. “Dễ quá mà. Tất cả những gì em phải làm là tới trước mặt anh và nói. ‘Mà nè nhân tiện, em đã bắn chết Will đó, và giờ lương tâm em đang bị cắn xé thành từng mảnh, nhưng mà ăn sáng có gì ấy nhỉ?’ Đúng không? Đúng không?” Bỗng dưng có quá nhiều thứ, quá nhiều thứ không chịu đựng được. Nước mắt trào ra, và tôi hét lên, “Sao anh không thử giết chết một trong những đứa bạn thân nhất của mình rồi đi giải quyết hậu quả thử coi?”

Tôi gơ hai tay ôm mặt. Tôi không muốn anh lại nhìn thấy tôi nức nở. Anh chạm vào vai tôi.

“Tris,” lần này anh gọi nhẹ nhàng. “Anh xin lỗi. Anh không nên giả bộ rằng mình thông cảm. Ý anh chỉ là...”

Anh ngần ngừ một chút. “Anh ước gì em đủ tin tưởng anh để kể cho anh nghe những chuyện như vậy.”

Em có tin tưởng anh mà, là điều tôi muốn nói. Nhưng không phải vậy — tôi đã không tin rằng anh vẫn sẽ yêu tôi mặc cho những thứ khủng khiếp tôi đã gây nên. Tôi không tin là ai có thể làm vậy, nhưng đó không phải là vấn đề của anh; nó là vấn đề của tôi.

“Ý anh là,” anh nói, “nhờ Caleb nói anh mới biết em suýt nữa thì bị dìm chết trong cái bể nước. Em có thấy chuyện đó hơi lạ lùng không?”

Ngay cái lúc tôi đang định xin lỗi.

Tôi lấy mu bàn tay quẹt mạnh nước mắt đi và trừng mắt nhìn anh.

“Có những thứ còn lạ lùng hơn thế nữa kìa,” tôi cố giữ giọng tỉnh như không. “Chẳng hạn cho tới khi nhìn thấy người thật việc thật mới phát hiện ra người mẹ tưởng đã chết của bạn trai mình lại đang sống tốt. Hay là tình cờ nghe lỏm được kế hoạch làm đồng minh với đám người vô môn phái của anh bạn trai đó, nhưng anh ta thì chẳng đời nào hé răng. Với em đó mới là hơi lạ lùng đó.”

Anh bỏ tay khỏi vai tôi.

“Đừng có giả đò đây toàn vấn đề của em,” tôi nói. “Nếu em không tin anh thì anh cũng có tin tưởng gì em đâu.”

“Anh đã nghĩ là trước sau gì tụi mình cũng sẽ bàn về vấn đề đó,” anh nói. “Có nhất thiết chuyện gì anh cũng phải báo cáo cho em ngay lập tức không?”

Tôi thấy bực mình tới mức mắt một lúc không thốt ra được lời nào. Mặt tôi nóng bừng.

“Chúa ơi, Số Bốn!” tôi lớn tiếng. “Anh không cần phải nói cho em mọi thứ ngay lập tức, nhưng em phải kể cho anh mọi điều ngay và luôn hả? Anh có thấy chuyện đó ngu ngốc cỡ nào không?”

“Đầu tiên, đừng xài cái tên đó làm vũ khí chống lại anh,” anh chỉ tôi. “Thứ hai, anh không hề lên kế hoạch liên minh với những kẻ vô môn phái; anh chỉ suy xét khả năng đó thôi. Nếu anh đã ra quyết định thì đã nói với em rồi. Và thứ ba, chuyện sẽ khác nếu em quả thật có ý định kể cho anh nghe ít gì đó chuyện của Wil , nhưng rõ ràng là em không có.”

“Em đã kể với anh về Will!” tôi nói. “Không phải tại chân dượng huyết thanh mà là em. Em đã nói ra vì em chọn như thế.”

“Em đang nói cái gì vậy?”

“Em đã nhận thức được. Dưới tác dụng của huyết thanh. Em đã có thể nói dối. Em đã có thể giữ kín bí mật đó không cho anh biết. Nhưng em không làm thế, bởi vì em nghĩ anh xứng đáng được biết sự thật.”

“Quả là một cách quá hay ho để kể với anh!” anh cau mày. “Trước mặt cả trăm người như thế! Thật thân tình biết bao!”

“Ồ, vậy ra kể cho anh thôi vẫn chưa thấm vào đâu; lại còn phải đúng khung cảnh mới kể được hả?” tôi nhướn mày. “Lần tới em có nên pha tí trà với kiểm tra coi ánh sáng có chiếu đúng hướng luôn không?”

Tobias thốt lên một tiếng bực bội và quay phắt người bước đi. Khi anh quay mặt lại, mặt anh đổi màu luôn.

Tôi không nhớ trước đây đã trông thấy sắc mặt anh thay đổi như thế này bao giờ chưa.

“Đôi lúc,” anh lặng lẽ nói, “ở bên cạnh em không dễ dàng chút nào Tris à.” Anh nhìn đi chỗ khác.

Tôi muốn nói với anh rằng tôi biết chẳng dễ dàng gì, nhưng tôi đáng ra đã không thể vượt qua được mấy tuần vừa rồi mà không có anh. Nhưng tôi chỉ nhìn anh trừng trừng, tim đập thành thịch trong lồng ngực.

Tôi không thể nói với anh rằng tôi cần anh. Tôi không thể cần anh được, chấm hết — hay thật sự là chúng tôi không thể cần nhau được, bởi vì ai mà biết được trong cuộc chiến này đứa nào sẽ sống được bao lâu?

“Em xin lỗi,” tôi nói, cơn giận đã biến mất. “Lẽ ra em nên thành thật với anh hết mới phải.”

“Vậy thôi đó hả? Đó là tất cả những gì em nói được sao?” Anh cau mày.

“Anh còn muốn em nói gì nữa?”

Anh chỉ lắc đầu. “Không gì cả, Tris. Không gì cả.”

Tôi nhìn anh bước đi. Tôi có cảm giác như một khoảng trống mới hình thành trong người tôi, và đang bành trướng ra nhanh tới nỗi nó sẽ sớm khiến tôi tan nát mất thôi.



## CHƯƠNG MƯỜI BỐN.

“ĐƯỢC RỒI, BỒ ĐANG làm cái quái gì ở đây thế?” một giọng nói vang lên.

Tôi đang ngồi trên một tấm nệm đặt trên một trong mấy cái hành lang. Tôi tới đây để làm cái gì đó, nhưng lúc tới nơi thì tôi đã quên mất tiêu rồi và thay vì thế cứ ngồi ịch xuống thôi. Tôi nhìn lên. Lynn — người mà lần đầu tiên gặp nhau đã đạp lên chân tôi trong thang máy ở tòa Hancock — đang đứng nhưn mày nhìn tôi. Tóc con nhỏ đang mọc ra — vẫn còn ngắn ngủn, nhưng tôi không còn thấy cái hộp sọ của nó nữa.

“Đang ngồi,” tôi nói. “Sao?”

“Thì bồ thật là buồn cười chết đi được chứ sao.” Con nhỏ thở dài. “Gói ghém đồ đạc đi. Bồ là một Dauntless, và đã tới lúc cư xử như một Dauntless rồi. Bồ đang làm suy giảm uy tín của tụi này ở Candor đó, biết không?”

“Chính xác thì mình làm thế như thế nào vậy?”

“Bằng cách cư xử cứ như không quen biết gì tụi này vậy.”

“Mình chỉ đang giúp cho Christina thôi.”

“Christina.” Lynn khịt mũi. “Nó là một con chó con đang đau đớn vì tình thôi. Người ta chết. Chiến tranh thì phải vậy thôi. Sớm muộn gì nó cũng hiểu ra thôi mà.”

“Ừ, người ta chết, nhưng không phải lúc nào cũng bị giết bởi bạn thân của bồ.”

“Sao cũng được.” Lynn thở dài mất kiên nhẫn.

“Đi nào.”

Tôi không có lý do gì để từ chối. Tôi đứng lên và đi theo con nhỏ băng qua một loạt hành lang. Con nhỏ di chuyển thoăn thoắt, và thật trầy trật mới theo kịp được nó.

“Anh bạn trai đáng sợ của bồ đâu rồi?” nó hỏi.

Miệng tôi nhăn quéo lại như mới vừa ăn phải cái gì chua lắm vậy. “Anh ấy đâu có đáng sợ.”

“Dĩ nhiên là không rồi.” Nó cười châm chọc.

“Mình không biết anh ấy đang ở đâu nữa.”

Nó nhún vai. “Chà, bồ kéo thẳng chả theo cũng được.

Tụi này đang cố quên đi mấy đứa nít nôi nhục như cá nục Dauntless pha Erudite đó. Đoàn kết nhau lại.”

Tôi cười lớn. “Mấy đứa nít nôi nhục như cá nục Dauntless pha Erudite há?”

Con nhỏ đẩy cửa mở, và hai đứa tôi đứng trong một căn phòng rộng và thoáng khiến tôi liên tưởng đến sảnh dưới tầng trệt của tòa nhà. Chẳng ngạc nhiên gì khi thấy một cái biểu tượng trắng béc chính giữa căn phòng, trên cái sàn nhà đen thui, nhưng hầu hết diện tích phòng đã được chiếm đóng bởi mấy cái giường tầng. Những người đàn ông, phụ nữ và trẻ con Dauntless ở khắp nơi, không có lấy một mống Candor nào.

Lynn dẫn tôi đến cánh trái căn phòng và đi giữa mấy dãy giường. Nó nhìn một thằng nhóc đang ngồi ở một trong mấy cái giường ở dưới — thằng nhóc nhỏ hơn tụi tôi mấy tuổi, và đang cố tháo một cái nút dây giày.

“Hec,” con nhỏ gọi, “mày phải đi tìm giường khác thôi.”

“Cái gì? Không đời nào,” thằng nhỏ nói mà không thèm liếc mắt lên. “Em sẽ không lại đi kiếm một cái tổ mới chỉ vì chị muốn có một buổi trò chuyện lúc đêm khuya với một trong mấy người bạn ngu ngốc của chị đâu.”

“Con nhỏ này không phải bạn tao,” Lynn nạt. Tôi suýt cười phá lên. Nó nói đúng — điều đầu tiên nó làm khi gặp tôi là đạp lên ngón chân tôi. “Hec, đây là Tris. Tris, đây là em trai tui, Hector.”

Nghe thấy tên tôi, thằng nhóc ngóc cổ lên ngay và trân trối nhìn tôi, miệng há hốc.

“Rất vui được gặp em,” tôi chào.

“Chị là một Divergent, ” nó la lên. “Mẹ nói phải tránh xa chị vì chị có thể rất nguy hiểm.”

“Đúng đó. Chị này là một Divergent đáng sợ khủng khiếp, và chị ấy sẽ làm cho đầu mày nổ banh thành chỉ bằng một cái liếc mắt thôi,” Lynn nói, lấy ngón trỏ gí gí vô trán nó. “Đừng nói với tao là mày thiệt sự tin mấy chuyện trẻ con đó về Divergent đó chứ.”

Mặt thằng nhóc đỏ lựng lên và nó giựt mấy thứ đồ trên cái đồng chất cạnh giường. Tôi thấy áy náy làm nó phải đi chỗ khác cho đến khi thấy nó quăng đồ đạc lên cái giường cách đó có mấy bước. Thằng nhỏ chẳng phải đi đâu xa.

“Mình như vậy cũng được mà,” tôi nó. “Ý mình là ngủ bên đó đó.”

“Ờ, tui biết mà.” Lynn nhe răng. “Nó đáng bị vậy. Nó đã gọi anh Zeke là tên phản phé ngay trước mặt Uriah.”

Không phải là không đúng, nhưng chẳng có lý do gì để lôi chuyện đó ra mà nói hoài. Tui nghĩ phái Candor đang làm hư nó quá. Nó cứ thích gì nói đó vậy đó. Ê, Mar!”

Marlene thò đầu ra bên kia một cái giường và nhả răng cười với tôi.

“Ê, Tris!” Marlene nói. “Chào mừng bồ. Gì đó Lynn?”

“Bồ nói mấy con bé đưa đây mấy cái áo quần gì đó được không?” Lynn nói, “Đừng có lấy toàn áo không.

Quần jeans nè, đồ lót, và nếu được thì một đôi giày nữa?”

“Được thôi,” Marlene đáp.

Tôi đặt con dao xuống cạnh cái giường tầng dưới.

“Mấy ‘chuyện trẻ con’ mà bồ nói tới là gì vậy?” tôi hỏi.

“Divergent. Những người với sức mạnh trí óc đặc biệt á hả? Làm ơn đi.” Con nhỏ nhún vai. “Tui biết bồ tin mấy chuyện vớ vẩn đó, nhưng tui thì không.”

“Vậy bồ giải thích sao chuyện mình vẫn tỉnh táo trong suốt mấy trình mô phỏng đó?” tôi nói. “Hay việc kháng lại được hoàn toàn một trình?”

“Tui nghĩ mấy thủ lĩnh chọn ngẫu nhiên mấy người và thay đổi trình mô phỏng cho họ.”

“Tại sao họ phải làm vậy?”

Nó quơ quơ tay trước mặt tôi. “Để làm sao nhãng. Bồ đang quá bận bịu với mấy chuyện Divergent này nọ —

giống mẹ tui — nên bồ quên bẵng mất chuyện những thủ lĩnh đang làm gì. Nó chỉ là một dạng điều khiển trí óc khác thôi à.”

Mắt nó lướt qua mắt tôi, và nó lấy mũi giày đá đá cái sàn nhà. Tôi băn khoăn không biết con nhỏ có phải đang nhớ lại lần cuối cùng nó bị điều

khiến trí óc hay không.

Là lần xảy ra cuộc tấn công bằng trình mô phỏng.

Tôi đã quá chú tâm đến những chuyện đã xảy ra cho phái Abnegation mà gần như quên mất chuyện đã xảy đến cho phái Dauntless. Hàng trăm Dauntless đã tỉnh dậy và phát hiện ra dấu ấn đen tối mang tên sát nhân đã in lên người họ, mà họ thậm chí còn không được quyền lựa chọn.

Tôi quyết định sẽ không tranh cãi với nó. Nếu nó muốn tin đó là một âm mưu của chính phủ, tôi không nghĩ mình can ngăn gì được nó. Con nhỏ sẽ phải tự mình kiểm chứng thôi.

“Quần áo tới đây,” Marlene nói, xuất hiện trước cái giường tầng của chúng tôi. Nó đang bê một xấp quần áo màu đen cao tới ức, tự hào chìa ra cho tôi. “Mình còn xài chiêu khổ nhục kể với chị của bồ để chị ấy xì ra một cái váy đó Lynn. Chị ấy đem cho ba cái lận.”

“Bồ có chị hả?” tôi hỏi Lynn.

“Ờ,” con nhỏ đáp. “Bả mười tám tuổi. Chung lớp khai tâm với Số Bốn đó.”

“Chị ấy tên gì?”

“Shauna,” nó trả lời. Nó nhìn Marlene. “Tui đã nói với bả là tụi mình chắc không đưa nào cần váy vóc đồ đạc gì đâu, nhưng như thường lệ, bả đâu có nghe đâu.”

Tôi nhớ chị Shauna. Chị ta là một trong những người đã đỡ tôi sau khi tôi trượt xuống bằng dây cáp.

“Mình nghĩ mặc váy đánh nhau sẽ dễ hơn,” Marlene vỗ cằm. “Chân cử động thoải mái hơn. Và ai mà thèm quan tâm coi đối phương có nhìn thấy quần lót của mình không khi mình đang đá nó tới bất tỉnh nhân sự chứ.”

Lynn im re, như thể con nhỏ thấy đó là một ý kiến xuất sắc nhưng lại không thể ép mình thừa nhận vậy.

“Chuyện gì về mấy cái quần lót đó?” Uriah bước đến cạnh giường. “Dù là chuyện gì thì tụi mình cũng xung phong tham gia.”

Marlene đấm vô tay nó.

“Bọn này có mấy người sẽ tới tòa Hancock tối nay,”

Uriah nói. “Mấy người nên đi chung hết đi. Tụi mình sẽ khởi hành lúc mười giờ.”

“Chơi trượt cáp hả?” Lynn hỏi.

“Không. Trinh sát. Tụi này nghe nói bọn Erudite mở đèn suốt đêm, vậy sẽ giúp chúng ta dễ nhìn xuyên qua cửa sổ của bọn chúng hơn. Để coi coi bọn chúng đang làm cái gì.”

“Mình sẽ đi,” tôi nói.

“Tui nữa,” Lynn cũng hòa theo.

“Gì cơ? Chà, mình nữa,” Marlene nói, mỉm cười với Uriah. “Mình đi lấy đồ ăn đây. Muốn đi chung không?”

“Tất nhiên,” nó nói.

Marlene vẫy tay khi tụi nó đi khỏi. Con nhỏ từng bước đi hơi nhún nhảy, như đang nhảy chân sáo vậy đó. Bây giờ thì nó đi đứng bình thường hơn rồi — thanh lịch hơn, có lẽ, nhưng thiếu đi niềm vui hơi giống trẻ con mà tôi thường hình dung về nó. Tôi tự hỏi liệu lúc bị rơi vào tình mô phỏng con nhỏ đã làm gì.

Lynn trề môi.

“Sao vậy?” tôi hỏi.

“Không có gì,” nó đáp cụt lùn. Con nhỏ lắc đầu. “Dạo này tụi nó cứ đánh lè với nhau suốt.”

“Thì nó cần tất cả bạn bè nó có mà, có vẻ thế,” tôi nói.

“Tại chuyện của anh Zeke này nọ nữa.”

“Ừ. Thiệt là một cơn ác mộng. Hôm nay anh ấy còn vậy, mà tiếp theo...” Con nhỏ thở dài. “Dù bồ có huấn luyện con người ta trở nên dũng cảm trong bao lâu đi nữa, bồ cũng chẳng đời nào biết được người ta có dũng cảm được hay không cho tới khi chuyện thật việc thật xảy ra.”

Mắt nó nhìn tôi đăm đăm. Tôi chưa từng để ý rằng chúng lạ như thế nào, một màu nâu vàng sáng rực. Và giờ, khi tóc nó đã phần nào mọc ra, và cái đầu trọc lốc không phải là thứ đầu tiên tôi để mắt tới nữa thì tôi còn thấy cái mũi thon gọn của nó, đôi môi dày — con nhỏ thu hút tự nhiên mà không cần cố gắng. Tôi thoáng ghen tị với nó, rồi tôi nghĩ lại là con nhỏ chắc phải ghét bản thân nó lắm, và đó là lý do nó cạo cái đầu nó trụi lủi trụi lơ.

“Bồ rất dũng cảm,” nó nói. “Không cần tui nói bồ cũng biết rồi. Nhưng tui muốn bồ biết rằng tui biết thế.”

Nó đang khen tôi, nhưng tôi vẫn có cảm giác nó đang thoi vô bụng tôi bằng thứ vũ khí vô hình nào đó.

Rồi nó bổ sung thêm, “Đừng có rối lên.”

+ + +

Vài tiếng sau, sau khi đã ăn trưa và đánh một giấc, tôi ngồi dậy trên thành giường để thay miếng băng trên vai.

Tôi cởi áo thun, vẫn mặc áo lót bên trong — có nhiều Dauntless ở đây, xúm quanh mấy cái giường, cười nói, đùa giỡn. Tôi vừa bôi xong thuốc lên vết thương thì nghe tiếng cười ré lên. Uriah chạy dọc theo lối đi giữa mấy cái giường, đang cõng Marlene trên vai. Con nhỏ vẫy tay với tôi khi tụi nó đi ngang qua, mặt ửng hồng.

Lynn đang ngồi giường kế bên, khịt mũi. “Không thể hiểu nổi sao thằng đó nó lại có tâm trạng mà đi tán tỉnh được vậy chứ, với tất cả những chuyện đang diễn ra như thế này.”

“Vậy chứ nó phải đi thất thểu khắp nơi rồi cau có suốt ngày hả?” tôi nói, với qua đè miếng băng dính xuống vai. “Có lẽ bồ có thể học được gì từ nó đó.”

“Coi ai đang nói kìa,” con nhỏ phản pháo. “Bồ lúc nào chẳng sướt mướt. Tụi này nên gọi bồ là Beatrice Prior, Nữ Hoàng Bi Kịch mới đúng.”

Tôi đứng dậy thụi vô tay nó, mạnh hơn đùa giỡn, nhẹ nhàng hơn nghiêm túc. “Bồ im đi.”

Không thèm nhìn, nó xô tôi vô giường. “Tui không nhận lệnh từ Cứng Đơ đâu nghen.”

Tôi để ý thấy môi nó cong lên và cũng tự mình nhe răng cười.

“Đi được chưa?”

“Mấy đứa định đi đâu đó?” Tobias hỏi, len qua giữa hai cái giường của tôi và anh để đứng với chúng tôi. Miệng tôi khô khốc. Cả ngày nay tôi chưa nói chuyện với anh, và tôi cũng không chắc mình mong chờ cái gì. Sẽ kì cục hay chúng tôi sẽ trở lại như bình thường?

“Đến mái tòa Hancock để dò thám bọn Erudite,” Lynn đáp. “Anh muốn đi chung không?”



Tobias nhìn tôi. “Không, tôi có vài chuyện phải lo ở đây. Nhưng cần thận đó.”

Tôi gật đầu. Tôi biết tại sao anh không muốn đi chung — Tobias cố tránh xa những thứ dính líu đến độ cao nhiều nhất có thể. Anh chạm vào tay tôi, giữ tôi lại một chút. Tôi căng người ra — kể từ trận cãi nhau anh chưa chạm vào người tôi bao giờ — và anh thả tôi ra.

“Anh sẽ gặp em sau,” anh thì thầm. ” Đừng làm gì ngu ngốc đó.”

“Cảm ơn vì đã tiếp thêm tự tin cho em,” tôi cau mày.

“Anh không có ý đó,” anh nói. “Ý anh là đừng để ai làm chuyện gì ngu ngốc. Họ sẽ nghe lời em.”

Anh vươn người tới trước như sắp sửa hôn tôi, rồi chắc suy nghĩ lại nên lại bước lùi, cẩn môi. Chỉ một cử chỉ nhỏ thôi, nhưng vẫn như là một sự từ chối. Tôi tránh ánh mắt anh và chạy đuổi theo Lynn.

Lynn và tôi băng qua hành lang dẫn đến rìa thang máy. Vài Dauntless đã kịp đánh dấu lên tường bằng những hình vuông màu sắc. Tổng hành dinh Candor với họ như một bụi rậm, và họ muốn học cách định hướng.

Tôi chỉ biết đường tới mấy chỗ cơ bản nhất: khu vực ngủ, căn tin, sảnh tầng trệt, và phòng thẩm vấn.

“Tại sao mọi người lại bỏ tổng hành dinh Dauntless mà đi?” tôi hỏi. “Bọn phản phé đâu có ở đó đâu đúng không?”

“Không, bọn chúng ở tổng hành dinh Erudite. Tụi này bỏ đi vì tổng hành dinh Dauntless là nơi có số lượng máy quay giám sát nhiều nhất trong tất cả khu vực của thành phố,” Lynn nói. “Tụi này biết phái Erudite chắc đã đưng tay được tới hết các phim ghi hình rồi, và tìm tháo hết mấy cái máy quay đó thì mất cả đời, nên tụi này nghĩ tốt nhất là bỏ đi cho rồi.”

“Sáng suốt đó.”

“Tụi này có giây phút tỏa sáng của tụi này chứ.”

Con nhỏ ấn mạnh ngón tay lên nút tầng một. Tôi nhìn vào hình ảnh phản chiếu của hai đứa in trên cửa. Nó cao hơn tôi chỉ vài phân, và dù bộ áo quần rộng thùng thình đang cố che giấu đi nhưng tôi vẫn nhìn ra được những đường cong rất con gái của nó.

“Gì đó?” nó nói, sừng sộ nhìn tôi.

“Sao hồi đó bỏ lại cạo đầu?”

“Nhập môn,” nó đáp. “Tụi yêu quý phái Dauntless, nhưng mấy thằng Dauntless lại không coi tụi con gái Dauntless là một mối đe dọa trong suốt kỳ nhập môn.”

Vậy nên tui suy ra là nếu tui nhìn bớt giống con gái hơn thì biết đâu tui nó sẽ không nhìn tui theo cái cách đó nữa.”

“Mình lại nghĩ bỏ có thể tận dụng việc bị đánh giá thấp như vậy làm lợi thế chứ.”

“Ừ, rồi sao nữa? Giả đò xiu lên xiu xuống mỗi lần thấy có thứ gì hơi đáng sợ xuất hiện hả?” Lynn đảo mắt. “Bộ bỏ nghĩ chỉ số tự trọng của tui bằng không hay sao hả?”

“Mình nghĩ một trong những đức tính thiếu sót của phái Dauntless là không chịu lắt léo một chút,” tôi nói.

“Đâu phải nhất thiết lúc nào cũng đập vô mặt người ta cái chi tiết là bỏ mạnh tới mức nào đâu.”

“Có lẽ từ giờ trở đi bỏ nên mặc đồ màu xanh đó,” con nhỏ nói, “nếu bỏ định cư xử nói năng cứ y như một tên Erudite như thế. Thêm nữa, bỏ cũng

làm y chang vậy mà, chỉ là không có màn cạo đầu thôi.”

Tôi linh ra khỏi thang máy trước khi lỡ nói ra thêm điều gì làm tôi phải hối tiếc. Lynn tha thứ mau lắm, nhưng cũng mau bị châm ngòi lắm, giống như hầu hết các Dauntless khác. Giống tôi, ngoại trừ phần “tha thứ mau lắm.”

Như thường lệ, có mấy Dauntless cầm những khẩu súng bự tuần hành lên xuống trước mấy cánh cửa, canh phòng bọn đột nhập. Đứng ngay trước mặt họ là một nhóm Dauntless trẻ hơn, gồm Uriah; Marlene; chị của Lynn - Shauna; và chị Lauren, người đã dạy dỗ những đứa khai tâm Dauntless bẩm sinh trong khi Số Bốn dạy những đứa nháy phái trong suốt kỳ nhập môn. Lỡ tai chị ấy sáng lấp lánh khi chị ấy cử động cái đầu — nó xỏ khuyên từ trên xuống dưới luôn.

Lynn đột ngột dừng lại, làm tôi đạp phải gót chân nó.

Con nhỏ buột miệng chửi thề.

“Thật là một cô gái duyên dáng,” chị Shauna cười với Lynn. Họ nhìn không giống nhau lắm, ngoại trừ mái tóc màu nâu vừa phải, nhưng tóc chị Shauna dài tới cằm, giống tôi.

“Chính xác, đó là mục tiêu phấn đấu của em mà. Phải trở nên duyên dáng,” Lynn đáp trả.

Chị Shauna khoác một tay lên vai Lynn. Cũng hơi lạ lùng khi thấy Lynn có một bà chị — khi thấy Lynn có một mối liên kết với ai đó. Chị Shauna liếc thấy tôi, nụ cười của chị tắt ngúm. Chị nhìn cảnh giác.

“Xin chào,” tôi nói, vì chẳng có gì khác để nói.

“Chào,” chị ấy nói. “Mẹ đã nói với em rồi mà đúng không?”

Lynn giơ một tay che mặt. “Shauna...”

“Lynn. Im cái miệng đi một chút đi,” chị Shauna nói, mắt vẫn dán vào tôi. Chị ấy có vẻ căng thẳng, như thể chị nghĩ, có thể bị tôi có thể tấn công bất cứ lúc nào. Với siêu năng lực trí não của tôi.

“À!” Uriah kêu lên, giải cứu cho tôi. “Tris, cậu biết chị Lauren không?”

“Có,” chị Lauren nói, trước khi tôi kịp trả lời. Giọng chị ta sắc và rõ, giống như chị đang la thẳng nhỏ, ngoại trừ việc hình như đó là cái kiểu bình thường của chị ấy.

“Cô bé này đã đi vô bối cảnh kinh hoàng của chị trong kỳ nhập môn. Thành ra cô bé còn biết chị rõ hơn bình thường, hẳn nhiên rồi.”

“Thiệt hả? Em tưởng mấy đứa nhảy phái được đi vô bối cảnh của Số Bốn chứ,” Uriah nói.

“Làm như cậu ta để cho ai muốn vô thì vô vậy,” chị ấy khịt mũi.

Trong người tôi tự dưng thấy ấm áp. Anh đã để tôi đi vô.

Tôi chợt thấy một cái bóng màu xanh sau lưng chị Lauren, và nghiêng qua người chị để nhìn cho rõ hơn.

Một tiếng súng vang lên.

Những cánh cửa kín nổ tung thành nghìn mảnh.

Những tên lính Dauntless đeo băng tay màu xanh đang đứng trên vệ đường ngay bên ngoài, đeo những khẩu súng tôi chưa từng thấy trước đây, nòng súng phát ra những tia sáng xanh nhỏ, sáng rực.

“Bọn phản phé!” ai đó hét lên.

Những Dauntless rút súng ra, gần như đồng loạt. Tôi không có khẩu súng nào để lôi ra, thế nên đành núp sau hàng những Dauntless trung thành đang

dàn trước mặt, giày nghiêng lên vụn kiếng vỡ, và lòi con dao từ túi sau ra.

Khấp xung quanh tôi, người ta đổ rạp xuống đất.

Những bằng hữu thành viên của phái tôi. Những người bạn thân thiết nhất của tôi. Tất cả đều đã ngã xuống —

đã chết, hoặc đang chết — trong khi tiếng súng nổ đang muốn xé rách lỗ tai tôi.

Rồi tôi đông cứng người. Một tia sáng xanh chiếu ngay lên ngực tôi. Tôi vội nhào qua một bên để tránh luồng đạn, nhưng không đủ nhanh.

Súng nổ. Tôi ngã xuống.

## CHƯƠNG MƯỜI LĂM.

CƠN ĐAU LẮNG XUỐNG chỉ còn nhức rưng rức. Tôi lòn tay vào trong áo khoác sờ vào vết thương.

Tôi không chảy máu. Nhưng lực của phát đạn đã làm tôi đo sần, nên chắc chắn thứ gì đó đã đánh trúng tôi.

Tôi sờ lên vai và sờ trúng một cục sưng cứng ngắc lên ở chỗ trước đây da dẻ vẫn láng mịn bình thường.

Tôi nghe một tiếng rắc trên sàn, ngay kế bên mặt tôi, một cái ống trụ bằng kim loại to bằng bàn tay lăn tới, đụng vô đầu tôi. Trước khi tôi kịp gạt nó đi, khói trắng đã xịt ra từ cả hai đầu. Tôi ho sù sụ và quăng nó ra xa, tuốt luốt ngoài hành lang. Thế nhưng nó không phải là cái ống duy nhất — chúng ở khắp nơi, làm căn phòng chìm trong làn khói không cháy cũng không cay. Thật ra thì nó chỉ làm tầm nhìn của tôi bị mịt mù một chút trước khi bốc hơi hoàn toàn.

Tất cả chuyện này nhằm mục đích gì?

Nằm la liệt xung quanh tôi là những người lính Dauntless, mắt nhắm nghiền. Tôi nhú mày nhìn Uriah từ trên xuống dưới — nó hình như cũng không chảy máu. Tôi không thấy vết thương nào gần những bộ phận quan trọng của nó hết, nghĩa là nó chưa chết. Vậy cái gì đã làm nó bất tỉnh? Tôi ngoái nhìn ra sau, nơi Lynn đang nằm trong một tư thế cong queo kì quặc. Con nhỏ cũng bất tỉnh nhân sự.

Những kẻ phản phé Dauntless bước vô trong hành lang, súng lăm lăm trong tay. Tôi quyết định làm cái điều tôi luôn làm khi không chắc chuyện gì đang diễn ra: giả bộ cư xử như những người khác. Tôi ngả đầu xuống và nhắm mắt lại. Tim tôi đập như trống trận khi tiếng bước chân của bọn

Dauntless càng lúc càng gần hơn, và gần hơn, kêu ken két trên sàn đá. Tôi cắn răng để nén một tiếng thét khi một tên giẫm trúng tay tôi.

“Không biết sao không được nã đạn vô đầu bọn chúng nhỉ,” một tên nói. “Nếu bọn này không có đội quân nào thì tụi mình thắng chắc.”

“Bob, bây giờ chúng ta không thể giết hết bọn chúng được,” một giọng nói lạnh lùng vang lên.

Tóc gáy tôi dựng đứng hết lên. Có làm ma tôi cũng nhận ra giọng nói đó. Nó thuộc về Eric, thủ lĩnh của phái Dauntless.

“Không còn người đồng nghĩa với việc không còn ai để tạo ra cuộc sống phồn vinh nữa,” Eric nói tiếp. “Mà đẳng nào thì mày cũng không được phép hỏi han.” Hắn ta lớn tiếng. “Một nửa vô thang máy, một nửa tản ra thang bộ, trái và phải! Đi!”

Có một khẩu súng cách xa vài mét bên trái tôi. Nếu tôi mở mắt ra, tôi có thể chụp lấy nó và bắn hẵn trước khi hẵn nhận ra được là cái gì bắn trúng mình. Nhưng không có gì bảo đảm tôi có thể rờ được tới nó mà không thất kinh một lần nữa.

Tôi chờ cho đến khi nghe thấy tiếng chân cuối cùng biến mất sau cánh cửa thang máy hay vô cầu thang gì đó trước khi mở mắt ra. Tất cả mọi người trong phòng đều đã bất tỉnh. Bất kể bọn chúng xông chúng tôi bằng thứ gì thì nó chắc hẳn phải có liên quan gì đó với trình mô phỏng, nếu không tôi đã không là người duy nhất còn tỉnh như thế này. Chuyện này không hợp lý gì hết — nó không tuân theo những quy tắc của trình mô phỏng mà tôi từng biết — nhưng tôi không có thời gian suy nghĩ cho ra ngô ra khoai nữa.

Tôi nắm chặt con dao và đứng dậy, cố lờ đi cơn đau trên vai. Tôi nhảy qua xác một tên Dauntless phản phé nằm gần ngưỡng cửa. Cô ta khoảng tuổi trung niên; có vài cọng tóc bạc trên mái tóc đen của cô ta. Tôi cố không

nhìn vô vết đạn trên đầu cô, nhưng ánh đèn mờ chiếu sáng cái gì nhìn giống xương người, và tôi phải đưa tay bịt miệng lại.

Suy nghĩ đi. Tôi không quan tâm cô ta là ai, tên gì, bao nhiêu tuổi. Tôi chỉ quan tâm đến cái băng tay màu xanh mà cô ta đang đeo. Tôi phải tập trung vào nó. Tôi cố lèn ngón tay quanh miếng băng nhưng nó không lỏng ra.

Hình như nó được dán chặt vào trong cái áo khoác đen của cô ta rồi. Vậy là tôi sẽ phải chôn cả cái áo luôn.

Tôi kéo khóa, cởi cái áo của tôi ra và phủ lên đầu cô ta để tôi khỏi nhìn thấy mặt. Rồi tôi kéo khóa áo của cô ta, từ từ lột nó ra, đầu tiên là cánh tay trái, sau đó tới tay phải, răng nghiến ken két khi kéo nó ra khỏi thân người nặng trĩu của cô ta.

“Tris!” ai đó kêu lên. Tôi quay ngoắt người lại, một tay cầm áo, một tay cầm dao. Tôi cất con dao đi — những tên Dauntless đột nhập không mang dao, và tôi không muốn bị lộ.

Uriah đứng sau lưng tôi.

“Divergent hả?” tôi hỏi nó. Không có thời gian để ngạc nhiên.

“Ừ,” nó nói.

“Kiểm một cái áo đi,” tôi nói.

Nó cúi rạp xuống kể một tên phản phé Dauntless khác, tên này trẻ, thậm chí còn chưa đủ lớn để làm một thành viên Dauntless. Tôi rùng mình khi thấy gương mặt tái xám đầy chết chóc của nó. Một đứa nhỏ như vậy lẽ ra không nên chết; thậm chí còn không nên có mặt ở đây ngay từ đầu nữa kìa.

Mặt tôi nóng phừng phừng vì giận dữ, tôi xô tọt vô người cái áo của người phụ nữ. Uriah mặc áo của nó vô, miệng méo đi.



“Bọn chúng là những người duy nhất bỏ mạng,” nó nói khề. “Cậu có thấy có gì bất bình thường không?”

“Bọn chúng chắc phải biết chúng ta sẽ bắn trả, nhưng vẫn đến,” tôi nói. “Thắc mắc để sau. Tội mình phải lên trên kia.”

“Lên trên kia? Chi?” nó hỏi. “Tội mình nên biến khỏi đây.”

“Cậu muốn bỏ chạy trước khi biết chuyện quái gì đang xảy ra ở đây hả?” tôi nạt nó. “Trước khi những Dauntless trên lầu biết cái gì bắn trúng họ hả?”

“Lỡ có người nhận ra bọn mình thì sao?”

Tôi nhún vai. “Đành phải hy vọng điều ngược lại thôi.”

Tôi phóng tới cầu thang, và nó bám theo sau. Ngay khi chân tôi bước lên bậc đầu tiên, tôi tự hỏi ngay mình đang định làm cái quỷ gì vậy. Bên trong tòa nhà nhất định có nhiều Divergent hơn nữa, nhưng liệu họ có biết mình là cái gì không? Họ có biết cách che giấu không? Và tôi mong đợi mình sẽ làm được cái gì khi trà trộn vào cả một đội quân những tên Dauntless phản phé như vậy?

Sâu thẳm bên trong, tôi biết câu trả lời: tôi đang quá khinh suất. Có thể tôi sẽ chẳng đạt được cái gì. Tôi có thể sẽ chết. Thế nhưng có một sự thật còn khó chịu hơn nữa: tôi chẳng quan tâm.

“Bọn chúng sẽ đi dần dần lên trên,” tôi vừa nói vừa thở hỗn hển. “Nên cậu... chạy lên tầng ba đi. Nói mọi người... sơ tán gấp. Khe khề thôi.”

“Còn cậu đi đâu?”

“Tầng hai,” tôi nói. Tôi xông vào cánh cửa dẫn lên tầng hai. Tôi biết mình phải làm gì trên tầng hai: tìm những Divergent.

+ + +

Khi tôi băng ngang hành lang, bước qua những người mặc đồ trắng và đen đang bất tỉnh, tôi nghĩ tới cái lời bài hát mà tụi con nít Candor hay hát khi tụi nó nghĩ không ai nghe thấy:

Dauntless là phái tàn nhẫn nhất trong năm Họ xé nhau ra thành từng mảnh...

Chưa bao giờ tôi thấy nó đúng như lúc này, nhìn những tên Dauntless phản phé đi phun cái thứ trình mô phỏng không khác mấy cái đã buộc họ mưu sát những Abnegation chưa đầy một tháng trước.

Chúng tôi là phái duy nhất có thể chia năm xẻ bảy như thế này. Phái Amity không đời nào chấp nhận sự li gián; không có người nào trong phái Abnegation lại vị kỉ đến mức đó; Candor thì sẽ tranh luận cho đến khi tìm được một giải pháp chung; và ngay cả Erudite cũng không bao giờ làm một chuyện quá sức phi logic như vậy. Chúng tôi thật sự là môn phái tàn nhẫn nhất.

Tôi bước qua một cánh tay và một người phụ nữ đang há hốc miệng, và khẽ hát ư ử đoạn tiếp theo của bài hát.

Erudite là phái lạnh lùng nhất trong năm Kiến thức là thứ đắt đỏ....

Tôi tự hỏi từ lúc nào mẹ Jeanine đã nhận ra Erudite và Dauntless có thể tạo nên một sự kết hợp chết chóc.

Sự tàn nhẫn và tính logic đến lạnh lùng có vẻ sẽ giúp đạt được hầu như bất cứ thứ gì, kể cả việc khiến cả một phái rười chìm vào giấc ngủ.

Tôi vừa đi vừa nhìn qua một lượt những gương mặt và xác người, tìm kiếm một hơi thở bất thường, một cái mi mắt nhấp nháy, bất cứ cái gì cho biết cái

người đang nằm dưới sàn đó chỉ đang giả đồ bất tỉnh mà thôi. Đến giờ, tất cả hơi thở đều đều đặn và mi mắt nào cũng bất động.

Có thể chẳng có Candor nào là Divergent cả.

“Eric!” Tôi nghe có ai đó la lên từ cuối hành lang. Tôi nín thở khi tên đó bước thẳng về phía tôi. Tôi ráng không nhúc nhích. Nếu tôi nhúc nhích, hẳn ta sẽ nhìn về phía tôi, và hẳn sẽ nhận ra tôi, tôi biết thế. Tôi cúi xuống, cả người căng tới mức phát run. Đừng nhìn tôi đừng nhìn tôi đừng nhìn tôi...

Eric sai bước ngang qua tôi, rẽ sang hành lang bên trái. Tôi nên tiếp tục cuộc tìm kiếm càng nhanh càng tốt mới phải, nhưng sự tò mò đẩy tôi tiến lên, về hướng cái người mới gọi Eric. Tiếng kêu nghe có vẻ khẩn cấp.

Khi liếc mắt nhìn lên, tôi thấy một tên lính đang đứng nhìn xuống một người phụ nữ đang quỳ dưới đất. Cô ấy đang mặc một cái sơ mi trắng và một chiếc váy đen, tay đặt sau đầu. Nụ cười của Eric tham lam đến tàn độc ngay cả khi nhìn nghiêng.

“Divergent,” hẳn ta nói. “Tốt lắm. Mang nó vô thang máy. Chúng ta sẽ quyết định xem nên giết ai và giữ ai sau.”

Tên lính Dauntless nắm đuôi tóc người phụ nữ và tiến về phía thang máy, lôi cô ta xềnh xệch sau lưng. Cô ấy rít lên, rồi sụm xuống, người mềm nhũn. Tôi cố nuốt cục nghẹn trong cổ xuống nhưng giống như có một cục bông đang chặn cổ họng tôi rồi vậy.

Eric tiếp tục đi qua bên kia hành lang, xa khỏi chỗ tôi đứng, và tôi cố không nhìn người phụ nữ Candor đang khập khiễng đi ngang qua tôi, tóc cô ta vẫn còn bị nắm chặt trong nắm tay của tên lính Dauntless kia. Tới lúc này tôi đã biết tâm lý thất kinh hoạt động ra sao: tôi để nó điều khiển tôi một chút, rồi buộc mình phải hành động.

Một... hai... ba...

Tôi tiến lên phía trước với một mục đích mới. Kiểm tra từng người để coi họ còn tỉnh hay không quá tốn thời gian. Lúc đi ngang qua thân thể bất động tiếp theo, tôi dẫm mạnh lên ngón tay người đó. Không có phản ứng, thậm chí còn không co giật chút nào. Tôi bỏ qua người đó và tìm ngón tay của người tiếp theo, lấy mũi giày đập mạnh. Cũng không có phản ứng nốt.

Tôi lại nghe một tiếng la khác, “Tóm được một đứa!”

từ một cái hành lang xa tít mù, và tôi bắt đầu phát rồ. Tôi nhảy hết từ người đàn ông này sang người phụ nữ khác, từ trẻ con, thanh niên cho đến người già, đập lên hết tay tới bụng, tới cổ chân, tìm kiếm mọi dấu hiệu cho biết họ thấy đau. Sau một lúc tôi hầu như chẳng nhìn mặt họ nữa, nhưng vẫn không có ai phản ứng lại. Tôi đang chơi trò ú tim với những Divergent, nhưng tôi không phải là người duy nhất được gọi là “nó.”

Và rồi nó xảy đến. Tôi dẫm lên ngón tay của một cô bé Candor, và mặt cô bé nhăn lại. Chỉ một chút thôi — một nỗ lực che giấu cơn đau cực kì ấn tượng — nhưng cũng đủ để khiến tôi chú ý.

Tôi nhìn ra sau để coi có ai ở gần đó không, nhưng bọn chúng đều đã đi tản ra chỗ khác rồi. Tôi nhìn ngó để kiếm một cái cầu thang gần nhất — có một cái cách đó hơn ba mét, ngay bên cạnh cái hành lang bên phải tôi.

Tôi cúi xuống sát đầu cô bé.

“Nè, nhóc,” tôi nói khẽ khàng hết mức. “Ổn rồi. Chị không phải bọn chúng.”

Mắt con bé hé ra một chút.

“Có một cái cầu thang cách khoảng ba mét về phía bên phải,” tôi nói. “Chị sẽ gọi khi không có ai đang nhìn, rồi em phải chạy thật nhanh, hiểu chứ?”

Cô bé gật đầu.

Tôi đứng dậy và chậm chậm đi vòng vòng. Một tên phản phé Dauntless ở bên trái tôi đang nhìn ra chỗ khác, đá đá một Dauntless khác. Hai tên phản phé Dauntless sau lưng tôi đang cười nói về chuyện gì đó. Một tên đằng trước thì đang hướng về phía tôi, nhưng đột nhiên hấn xoay đầu và lại rảo bước về phía cuối hành lang, xa khỏi tôi.

“Đi,” tôi nói.

Cô bé đứng bật dậy và phóng về phía cánh cửa dẫn ra cầu thang bộ. Tôi nhìn theo cô bé cho đến khi cánh cửa đóng lại cái kịch, và nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình ở một trong mấy cái cửa sổ. Nhưng tôi không còn đứng một mình trên cái hành lang đầy người đang ngủ như tôi tưởng nữa. Eric đang đứng ngay sau lưng tôi.

+ + +

Tôi nhìn hấn ta qua kính, và hấn nhìn lại tôi. Tôi có thể tận dụng lúc này. Nếu tôi di chuyển đủ nhanh, hấn ta có thể sẽ không kịp nghĩ tới chuyện tóm tôi. Nhưng tôi cũng biết, ngay cái lúc ý nghĩ đó xuất hiện trong đầu, rằng tôi sẽ không chạy lại hấn ta. Và tôi cũng không thể bắn hấn ta, vì tôi không có súng.

Tôi quay ngoắt lại và hất cùi chỏ vô ngay cái bản mặt Eric. Nó sượt qua cằm hấn nhưng không đủ mạnh để làm hấn bị thương. Hấn chụp lấy tay trái tôi bằng một tay, tay kia ấn họng súng lên trán tôi, nhìn tôi cười khinh bỉ.

“Tao không hiểu,” hấn lên tiếng, “sao mà lại có thể ngu tới mức lên tới đây mà không đem theo khẩu súng nào được vậy.”

“Chà, tao đủ thông minh để làm chuyện này,” tôi nói.

Tôi dùng hết sức bình sinh đạp một phát lên chân hấn, cái chân mà chưa tới một tháng trước tôi mới gửi vô đó một viên đạn. Hấn ta thét lên, mặt nhăn

nhúm lại, và nện báng súng lên hàm tôi. Tôi nghiêng rặng để không rên lên. Máu chảy ròn ròn xuống cổ — hẳn ta đã làm rách da tôi.

Tới vậy mà nắm tay của hẳn trên tay tôi vẫn không lỏng đi chút nào. Nhưng việc hẳn chưa bắn vô đầu tôi cho tôi biết: Hẳn chưa được phép xuống tay với tôi.

“Tao đã rất ngạc nhiên khi biết mày còn sống đó,”

hẳn ta nói. “Xét tới chuyện tao chính là người nói quý cô Jeanine xây cái bể nước đó đặc biệt dành riêng cho mày.”

Tôi cố tìm coi có cách nào làm cho hẳn ta đủ đau đớn để buông tôi ra không. Tôi chỉ mới quyết định sẽ tung một cú địch đáng vô háng thì hẳn đã vòng ra sau lưng tôi và khóa cả hai tay tôi, ép tôi tới mức không nhúc nhích chân cẳng gì được. Móng tay hẳn bấm vào da tôi, và tôi nghiêng rặng ken két, cả bởi vì đau và vì cảm giác muốn bệnh khi ngực hẳn ép lên lưng tôi.

“Cô ta đã nghĩ thật thú vị nếu nghiên cứu được phản ứng của một tên Divergent với một phiên bản trình mô phỏng đời thực,” hẳn nói, và đẩy tôi lên trước, buộc tôi phải bước đi. Hơi thở hẳn làm da đầu tôi ngứa ngáy.

“Và tao cũng nhất trí. Mày thấy đó, trí tuệ — một trong những phẩm chất giá trị nhất của phái Erudite — đòi hỏi sự sáng tạo.”

Hẳn ta đổi tay làm mấy cục chai tay của hẳn chà lên tay tôi. Tôi vừa đi vừa khẽ nhích người qua trái, cố để một chân mình đi chính giữa hai chân đang đi của hẳn.

Tôi để ý với một sự sáng khoái dữ dội rằng hẳn ta đang phải đi cà nhắc.

“Thỉnh thoảng sự sáng tạo có vẻ lãng phí, phi logic...

trừ khi nó phục vụ cho một mục đích lớn lao hơn.

Trong trường hợp này, mục đích đó chính là sự tích lũy kiến thức.”

Tôi dừng bước vừa đủ lâu để nâng gót chân giáng một cú như trời đánh vào giữa hai chân hăn. Một tiếng thét chói tai từ miệng hăn vang lên, và hai tay hăn đơ ra mấy giây. Ngay mấy giây đó, tôi vịn người mạnh hết sức và tự do. Tôi không biết phải chạy đi đâu, nhưng tôi phải chạy, tôi phải...

Hăn tóm lấy cùi chỏ tôi, lôi tôi lại và chọc ngón cái lên vết thương trên vai tôi, vịn xoắn nó cho đến khi cơn đau làm mắt tôi tối sầm đi, và tôi thét lên như chưa bao giờ được thét.

“Tao nghĩ là tao nhớ có coi trong đoạn băng ghi hình mà trong bể nước bị bắn vô cái vai đó,” hăn ta nói. “Có vẻ tao nhớ đúng thì phải.”

Đầu gối tôi muốn rụng ra, và hăn tùy tiện xách cổ áo tôi lôi xềnh xệch về hướng thang máy. Mấy sợi vải bay vô họng làm tôi bị sặc, và tôi đành vấp lên vấp xuống đi sau hăn. Cả người tôi cứ đập thành thịch với cơn đau tưởng như không bao giờ dứt.

Khi chúng tôi tới thang máy, hăn bắt tôi quỳ xuống kế bên người phụ nữ Candor lúc nãy. Cô ta và bốn người khác đang ngồi giữa hai hàng thang máy, được canh giữ bởi những tên Dauntless mang súng.

“Tao muốn luôn có một nòng súng gì vô người con nhỏ này,” Eric ra lệnh. “Không phải chỉ chĩa vô người nó.

Đặt ngay trên người nó.”

Một tên Dauntless áp nòng súng lên gáy tôi. Nó làm thành một cái vòng tròn nhỏ lạnh tanh trên da tôi. Tôi ngược mắt nhìn Eric. Mặt hăn ta đang đỏ bừng, mắt ngấn nước.

“Chuyện gì vậy Eric?” Tôi nhướn mày. “Hoảng sợ trước một cô gái bé nhỏ hả?”

“Tao không có ngu,” hắn nói, đưa tay vuốt tóc. “Cái chiêu cô-gái-bé-nhỏ đó có thể lừa được tao trước đây, nhưng sẽ không lừa được tao lần thứ hai đâu. Mà là con chó cắn càng tốt nhất bọn nó có.” Hắn ta gí sát mặt vào mặt tôi. “Đó là lý do tao chắc mày sẽ bị triệt sớm thôi.”

Một cánh cửa thang máy mở ra, và một tên lính Dauntless xô Uriah — cặp môi nó đang dính đầy máu — về phía cái hàng Divergent ngăn. Uriah liếc nhìn tôi, nhưng tôi không đọc được nét mặt nó đủ để biết nó có thành công hay không. Nếu nó ở đây thì chắc là thất bại rồi. Giờ thì bọn chúng sẽ đi tìm tất cả các Divergent trong tòa nhà này, và phần lớn chúng tôi sẽ mất mạng.

Lẽ ra tôi nên thấy sợ. Nhưng thay vào đó một tiếng cười khùng khục lại xuất hiện bên trong tôi, vì tôi mới nhớ ra một thứ:

Có thể tôi không thể cầm súng. Nhưng tôi có một con dao giắt trong túi sau.



## CHƯƠNG MƯỜI SÁU.

TÔI NHÍCH TAY ra sau, từng phân từng phân một để tên lính đang gi súng vô gáy tôi không để ý. Cửa thang máy lại mở ra, mang đến nhiều Divergent hơn và nhiều kẻ phản phé Dauntless hơn. Người phụ nữ Candor bên phải tôi khẽ rên lên. Mấy lọn tóc đang vướng trong miệng cô ta, ướt nhẹ vì nước miếng hay nước mắt tôi không biết nữa.

Tay tôi đã với được tới góc của cái túi quần sau. Tôi cố giữ nó đứng yên, ngón tay tôi đang run cầm cập vì điều sắp sửa xảy ra. Tôi phải đợi đến khi thời cơ chín muồi, khi Eric đến gần.

Tôi tập trung vào những hơi thở của mình, tưởng tượng không khí tràn vào lấp đi từng bộ phận của phổi khi tôi hít vô, rồi ghi nhớ cái cách mà máu tôi, có chứa oxy và không chứa oxy, chảy đi và về cùng một trái tim như thế nào khi tôi thở ra.

Nghĩ về sinh học như thế dễ dàng hơn nhiều so với nghĩ tới cái hàng Divergent đang ngồi trong chiếu nghỉ giữa mấy cái thang máy. Một thằng bé Candor chắc chưa tới mười một tuổi ngồi bên trái tôi. Thằng bé kiên cường hơn người phụ nữ bên phải tôi nhiều — nó giương mắt nhìn tên lính Dauntless trước mặt nó, không hề sợ sệt.

Hít vào, thở ra. Máu đã lưu thông đến điểm xa nhất trên người tôi — trái tim là một loại cơ bắp mạnh mẽ, cơ bắp khỏe nhất trong cơ thể trên phương diện thời gian hoạt động. Có nhiều tên Dauntless nữa tới, báo cáo về các đợt càn quét thành công trên những tầng cụ thể của Trung Tâm Ác Ôn. Hàng trăm người đang nằm bất tỉnh trên sàn, bị bắn với thứ gì đó không phải đạn, và tôi hoàn toàn không biết đó là thứ gì.

Nhưng tôi đang nghĩ về trái tim. Không phải trái tim tôi nữa, mà là trái tim của Eric, và âm thanh trống rỗng sẽ vang trong lồng ngực hẵn khi tim hẵn không còn đập nữa. Dù tôi căm ghét hẵn tới cỡ nào đi nữa, tôi cũng không

thật sự muốn giết hẳn, bét ra không phải bằng một con dao, gần nơi tôi có thể thấy sự sống đang từ bỏ hẳn. Nhưng tôi chỉ còn một cơ hội duy nhất để làm điều gì đó hữu ích, và tôi muốn đánh vào ngay điểm yếu của phái Erudite, tôi phải lấy đi cái mạng của một trong những thủ lĩnh của bọn chúng.

Tôi để ý thấy không có ai áp giải cô bé Candor mà tôi đã cảnh báo, nghĩa là cô bé đã trốn thoát được rồi. Tốt.

Eric vỗ vỗ tay lên lưng hẳn và bắt đầu điều tới điều lui trước mặt hàng Divergent.

“Ta được lệnh chỉ cần đem hai người trong số các người về tổng hành dinh Erudite phục vụ thí nghiệm mà thôi,” Eric nói. “Những người còn lại sẽ bị xử tử. Có vài cách để quyết định xem ai trong số các người ít hữu dụng nhất với chúng ta đây.”

Bước chân của hẳn chậm lại khi hẳn tiến đến bên cạnh tôi. Ngón tay tôi căng lên, chuẩn bị nắm lấy cán dao, nhưng hẳn chưa tới đủ gần. Hẳn tiếp tục rảo bước và dừng lại trước mặt thẳng bé bên trái tôi.

“Bộ não dừng phát triển ở tuổi hai mươi lăm,” Eric nói. “Do đó Divergent-tính của người vẫn chưa phát triển hoàn chỉnh.”

Hẳn nhắc súng lên và bóp cò.

Tiếng thét nghẹn ngào thoát ra khỏi người tôi khi thân thể thẳng bé đổ ập xuống sàn, và tôi nhắm tịt mắt lại. Mọi thứ thật trong người tôi đòi lao về phía thẳng bé, nhưng tôi kìm lại. Đợi đã, đợi đã, đợi đã. Tôi không được nghĩ tới thẳng bé. Đợi đã. Tôi buộc mình mở mắt ra và nuốt nước mắt vô trong.

Tiếng hét của tôi đã giúp đạt được hai điều: Eric đã đứng trước mặt tôi, mỉm cười. Tôi bắt được sự chú ý của hẳn.

“Mày cũng còn hơi nhỏ,” hắn nói. “Chẳng có gì cho thấy đã phát triển hoàn chỉnh cả.”

Hắn tiến thêm một bước tới gần tôi. Ngón tay tôi chỉ còn cách cái cán dao có vài phân.

“Hầu hết những tên Divergent nhận được hai kết quả trong bài kiểm tra tư cách. Vài đứa chỉ nhận được một.

Chưa có ai nhận được ba, không phải vì tư cách mà đơn giản là vì để có được kết quả đó thì người phải từ chối chọn lựa cái gì đó,” hắn nói, tiến tới gần hơn. Tôi nghiêng đầu ra sau để nhìn hắn, nhìn những mẫu kim loại sáng lóe trên mặt hắn, nhìn cặp mắt trống rỗng của hắn.

“Cấp trên của tao nghi ngờ là mày nhận được hai, Tris à,” hắn nói. “Họ không nghĩ mày phức tạp tới vậy — chỉ là một hỗn hợp cân bằng giữa Abnegation và Dauntless — vô kỉ tới mức ngu độn. Hay có khi là can đảm tới mức thậm ngu không chùng?”

Tôi siết mấy ngón tay quanh cán dao. Hắn ta rướn tới sát hơn.

“Chỉ giữa mày với tao thôi nhé... Tao nghĩ mày có thể nhận được tới ba kết quả, bởi vì mày là cái loại đầu bò không chịu chọn lựa cái gì đơn giản chỉ bởi vì được bảo hãy làm thế đi,” hắn ta nói. “Hiểu tao nói gì chứ?”

Tôi nhào tới trước, rút tay ra khỏi túi. Tôi nhắm nghiền mắt khi đâm con dao vô người hắn. Tôi không muốn nhìn thấy máu của hắn ta.

Tôi cảm giác được con dao xuyên vô trong và rồi giựt nó ra lại. Tim tôi đập muốn rớt ra ngoài. Gáy rịn mồ hôi. Tôi mở mắt ra khi Eric sụm xuống đất, và rồi sau đó — hỗn loạn.

Những tên phản phé Dauntless không mang theo những khẩu súng sát thương, chỉ những khẩu để bắn ra cái thứ khí gì đó mà chúng bắn chúng tôi



Mắt tôi nhòe đi vì nước mắt, và tay tôi bây giờ vô dụng với súng ống. Tôi hét lên qua hai hàm răng nghiền chặt, bực bội. Tôi không giúp đỡ được lấy một chút. Tôi thật vô dụng.

Trên sàn, Eric đang rên rỉ. Vẫn còn sống, tạm thời.

Tiếng súng thưa dần rồi dừng hẳn. Tay tôi ướt nhẹp.

Liếc một cái là thấy nó dính toàn máu là máu — máu của Eric. Tôi chùi nó lên quần và cố chớp chớp mắt cho nước mắt không rơi xuống. Tai tôi ù lên.

“Tris,” Tobias nhắc. “Bỏ dao xuống được rồi em.”

## CHƯƠNG MƯỜI BẢY.

TOBIAS KỂ TÔI nghe câu chuyện như sau:

Khi mấy tên Erudite tới chỗ cầu thang dưới sảnh tầng dưới, có một người đã không lên tầng hai. Thay vì vậy chị ta lại chạy tuốt lên tầng cao nhất của tòa nhà. Ở đó chị ta đã sơ tán một nhóm Dauntless trung thành — bao gồm cả Tobias — bằng một đường thoát khẩn cấp trong trường hợp hỏa hoạn mà bọn phản phé Dauntless còn chưa kịp phong tỏa. Những Dauntless trung thành đó tập trung ở sảnh dưới lầu một và chia làm bốn nhóm, cùng một lúc xông lên cầu thang, bao vây lũ phản phé Dauntless đang tụ tập quanh khoảng nghỉ giữa mấy cái thang máy.

Những tên phản phé Dauntless không chuẩn bị cho một sự kháng cự dữ dội như vậy. Bọn chúng cứ tưởng rằng ngoại trừ chúng ra thì ai cũng bất tỉnh mất rồi, vậy nên chúng chỉ còn biết đánh bài chuẩn.

Người phụ nữ Erudite đó là chị Cara. Chị của Wil .

+ + +

Hít một hơi thật sâu, tôi để cái áo khoác trượt khỏi người và kiểm tra cái vai. Một chiếc đĩa kim loại nhỏ bằng cái móng tay đang dán chặt vào da tôi. Viền xung quanh là một đường màu xanh dương, như thể ai đó đã tiêm thuốc nhuộm xanh vào những mạch máu li ti ngay dưới da tôi. Nhú mào, tôi cố cạy cái đĩa kim loại khỏi tay, và cảm thấy một cơn đau tới cắt da.

Nghiến chặt răng, tôi thọt mũi dao xuống dưới cái đĩa và nạy nó lên. Tôi hét lên qua hai kẽ răng khi cơn đau đâm xuyên qua người tôi, làm mọi thứ tối sầm trong một tích tắc. Nhưng tôi cứ đẩy tiếp, mạnh hết sức có thể, cho tới khi cái đĩa tróc khỏi da đủ để có thể dùng ngón tay mà cầm nó được. Bên dưới cái đĩa là một mũi kim.

Tôi nín thở, cầm cái đĩa bằng mấy đầu ngón tay và giựt ra lần cuối cùng. Lần này, cái mũi kim rớt cuộc cũng rời ra. Nó dài bằng ngón tay út và tanh mùi máu tôi. Tôi lờ đi dòng máu đang chảy dọc cánh tay và cầm cái đĩa với cái mũi kim lên soi dưới cái đèn ngay trên bồn rửa.

Cứ nhìn vết mực màu xanh trên tay tôi và trên cái mũi kim cũng biết bọn chúng chắc chắn đã tiêm thứ gì đó vô người chúng tôi. Nhưng là cái quái gì chứ? Thuốc độc?

Thuốc nổ?

Tôi lắc đầu. Nếu chúng muốn giết chúng tôi thì phần lớn đã nằm bất tỉnh sẵn ra đó rồi, bắn chết chúng tôi dễ như ăn cháo mà. Cái thứ này bất kể là gì thì cũng không phải nhằm mục đích giết chúng tôi.

Có tiếng gõ cửa. Tôi không biết tại sao — tôi đang ở trong nhà vệ sinh công cộng mà.

“Tris, có ở trong đó không?” Cái giọng nghệt nghệt của Uriah hỏi.

“Có,” tôi gọi đáp.

Uriah nhìn đỡ hơn một tiếng trước — nó đã rửa sạch máu dính trên miệng, và mặt mũi cũng đã có chút màu sắc trở lại. Tự nhiên tôi bị bất ngờ bởi vẻ đẹp trai của nó — các đường nét trên mặt nó đều cân đối, đôi mắt sẫm màu và đầy sức sống, làn da màu đồng chắc khỏe. Và có lẽ chắc nó vốn đã đẹp trai như vậy từ trước tới giờ rồi. Chỉ có mấy thằng con trai đẹp trai như vậy từ nhỏ mới mang cái vẻ kiêu hãnh đó trên nụ cười của mình.

Không như Tobias, người cứ mỗi lần cười là xấu hổ, như thế anh thấy ngạc nhiên khi ngay từ đầu người ta đã bận tâm đến mặt mũi anh.

Cổ họng tôi đau rát. Tôi đặt cái mũi kim và cái đĩa lên thành bồn rửa.

Uriah nhìn từ tôi tới cái mũi kim trên tay tới vết máu đang chảy lỏng tỏng từ vai xuống cổ tay tôi.

“Eo ơi,” nó kêu.

“Lờ lơ là mất một chút đó mà,” tôi nói. Tôi đặt cái mũi kim xuống và vớ lấy một tờ giấy vệ sinh, chùi vết máu trên cánh tay. “Những người khác thế nào rồi?”

“Marlene đang tếu táo như thường lệ.” Nụ cười của Uriah nở rộng hơn, làm lộ cái lúm đồng tiền. “Lynn thì đang càu nhàu. Mà khoan đã, cậu tự cạy cái đó ra khỏi tay đó hả?” Nó chỉ vào cái mũi kim. “Trời đất mẹ ơi, Tris. Thần kinh cậu làm bằng xi măng hả?”

“Mình nghĩ mình cần một miếng băng gạc.”

“Cậu nghĩ vậy hả?” Uriah lắc đầu. “Nên chườm tí đá lên mặt luôn đi. Mà bà con đang tỉnh dậy hết rồi đó.

Ngoài kia y chang cái nhà thương điên.”

Tôi sờ mặt. Chỗ bị Eric lấy báng súng thụi vô mềm oặt — phải bôi thuốc vô không thôi nó lại thâm tím lại.

“Eric chết chưa?” tôi không biết mình muốn nghe câu trả lời như thế nào, rồi hay chưa.

“Chưa. Có mấy Candor quyết định đem hẳn đi chữa trị.” Uriah cau mày với cái bồn nước. “Cái gì đó về việc đối xử nhân đạo với tù nhân. Lão Kang đang thăm vấn riêng hẳn. Không muốn tụi mình ở đó, quấy rầy hòa bình hay cái mè gì không biết.”

Tôi khịt mũi.



“Vậy đó. Mà chẳng ai hiểu mô tê gì hết,” nó nói tiếp, chống tay lên cái bồn nước kế bên. “Sao lại dùng dùng xông vô đây, bắn mấy cái thứ đó vô người tụi mình rồi hạ cả đám bất tỉnh làm gì chứ? Sao không giết tụi mình luôn cho rồi?”

“Mù tịt,” tôi nói. “Mình thấy tác dụng duy nhất của chuyện này là giúp chúng biết được ai là Divergent và ai không. Nhưng đó không thể là lý do duy nhất giải thích cho hành động của chúng được.”

“Mình không hiểu chúng nhắm tới tụi mình làm cái gì nữa. Ý mình là, hồi trước lúc chúng cố điều khiển trí óc người ta để tạo ra cho mình một đội quân thì không nói làm gì, nhưng còn bây giờ? Có vẻ đâu còn ích lợi gì nữa đâu?”

Tôi nhú mày trong lúc ấn một cái khăn giấy sạch lên vai để cầm máu. Nó nói đúng. Mụ Jeanine đã có một đội quân rồi. Vậy sao giờ cần giết những Divergent nữa?

“À Jeanine không muốn giết chết hết tất cả mọi người,”

tôi chậm chậm nói. “Cô ta biết như vậy là phi logic. Cả xã hội sẽ ngưng hoạt động nếu thiếu bất kỳ một phái nào, bởi vì mỗi phái đào tạo thành viên của mình cho những công việc đặc thù riêng. Đó là thứ mụ ta muốn điều khiển.”

Tôi liếc nhìn mình trong gương. Hàm tôi đang sưng vù lên, và dấu ngón tay còn in hằn trên cánh tay tôi.

Thật tởm.

“Cô ta hẳn phải đang âm mưu cho một trình mô phỏng khác,” tôi nói. “Giống như lần trước, nhưng lần này, cô ta muốn bảo đảm rằng tất cả mọi người đều nằm trong tầm ảnh hưởng của nó hoặc là chết.”

“Nhưng trình mô phỏng chỉ có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định thôi,” nó đáp. “Nó sẽ vô dụng trừ khi cậu đang cố đạt được một mục tiêu đặc biệt nào đó.”

“Đúng thế.” Tôi thở dài. “Mình không biết. Mình chẳng hiểu nữa.” Tôi lượm cái mũi kim lên ngắm soi.

“Mình cũng không biết cái này là cái quái gì nữa. Nếu như nó giống những mũi tiêm vào trình mô phỏng khác thì nó chỉ xài được một lần. Vậy tại sao lại bắn tui mình với những thứ này chỉ để làm chúng ta bất tỉnh không thôi? Chuyện này không có lý gì hết.”

“Mình không biết, Tris, nhưng ngay bây giờ tui mình đang có cả một tòa nhà bự đầy nhóc những con người đang bay hết hồn vía để giải quyết đây nè. Thôi đi kiểm cho cậu cái băng dán coi.” Thằng nhỏ ngừng một lúc và nói, “Giúp mình một việc được không?”

“Việc gì?”

“Đừng nói ai biết mình là Divergent.” Nó cắn môi.

“Shauna là bạn mình, và mình không muốn chị ấy tự nhiên quay qua sợ mình như sợ cọp đâu.”

“Chắc rồi,” tôi nói, cười gượng. “Mình sẽ giữ bí mật.”

+ + +

Cả đêm tôi không ngủ để lấy kim ra khỏi tay mọi người.

Sau vài giờ tôi thôi không cố nhẹ nhàng nữa. Chỉ lấy hết sức mà nhổ ra thôi.

Tôi phát hiện ra là thằng bé Candor mà Eric đã bắn chết tên là Bobby, và rằng Eric đã ở trong trạng thái ổn định, và rằng trong số hàng trăm người

trong Trung Tâm Ác Ôn, chỉ có tám mươi người là không bị mấy mũi kim đâm vô thịt mà thôi, bảy mươi trong số đó là Dauntless, một trong số đó là Christina. Nguyên buổi tối tôi cứ suy nghĩ mãi về những cái kim và huyết thanh và trình mô phỏng, cố gắng nhìn thấu được tâm trí của kẻ thù.

Sáng hôm sau, tôi đã hết sạch kim cần nhổ và đến căn tin, dụi mắt liên tục. Ông Jack Kang đã thông báo là chúng tôi sẽ có một cuộc họp vào buổi trưa, cho nên có lẽ ăn xong tôi sẽ đánh được một giấc dài.

Khi bước vô căn tin, tôi thấy anh Caleb.

Anh Caleb chạy ào tới và cẩn thận ôm tôi. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi tưởng mình đã tới được “cảnh giới” không cần anh trai mình nữa, nhưng tôi không nghĩ có tồn tại một cấp độ như thế. Tôi thả lỏng người dựa vào anh một lát, và bắt gặp ánh mắt Tobias qua vai anh Caleb.

“Em có sao không?” Anh Caleb hỏi, lúi lúi. “Mặt em...”

“Không sao đâu,” tôi đáp. “Chỉ bị sưng thôi à.”

“Anh nghe nói bọn chúng lừa một nhóm Divergent vô một chỗ rồi bắt đầu nổ súng. Ổn trời chúng không tìm thấy em.”

“Thiệt ra là có. Nhưng chúng mới chỉ giết được một người thôi,” tôi nói. Tôi bóp bóp cánh mũi để xả bớt áp lực trong đầu. “Nhưng em không sao. Anh tới đây hồi nào?”

“Khoảng mười phút trước. Anh tới với chú Marcus,”

anh nói. “Với tư cách là thủ lĩnh chính trị duy nhất hiện giờ của bọn anh, chú ấy thấy trách nhiệm của mình là phải đến đây — bọn anh không biết gì về cuộc tấn công cho tới một tiếng trước. Một người vô môn phái đã thấy bọn Dauntless xông vào tòa nhà, và tin tức mất một lúc mới lan truyền được hết trong cộng đồng những người vô môn phái.”

“Ông Marcus còn sống hả?” tôi hỏi. Chúng tôi chưa bao giờ thật sự thấy ông ta chết khi trốn khỏi khu Amity, nhưng tôi chỉ tự cho là vậy thôi — tôi không chắc về cảm giác của mình nữa. Thất vọng, có lẽ, vì tôi ghét việc ông ta đã đối xử tệ bạc với Tobias? Hay nhẹ nhõm, vì vị thủ lĩnh cuối cùng của phái Abnegation vẫn còn sống? Có thể nào cảm thấy cả hai không?

“Chú ấy với Peter đã thoát được, và quay lại thành phố,” anh Caleb kể.

Tôi không hề nhẹ nhõm khi biết Peter vẫn chưa chết.

“VẬY Peter đâu?”

“Em sẽ chẳng ngạc nhiên gì khi biết nơi nó đang ở đâu,” anh Caleb trả lời.

“Erudite,” tôi nói. Tôi lắc đầu. “Thật là cái đồ...”

Tôi còn không nghĩ được từ nào đủ thâm để mô tả cái thằng đó. Rõ ràng tôi phải tăng cường vốn từ vựng của mình thôi.

Mặt anh Caleb nhăn lại một chút, rồi anh gật đầu và chạm vào vai tôi. “Em có đói không? Muốn anh lấy gì cho ăn không?”

“Dạ, làm ơn,” tôi nói. “Em sẽ quay lại ngay, được chứ?”

Em phải nói chuyện với Tobias.”

“Được rồi.” Anh Caleb siết chặt tay tôi và bỏ đi, chắc là đứng xếp hàng trong cái hàng dài cả dặm trong căn tin.

Trong một lúc, Tobias và tôi đứng cách nhau cả mấy mét.

Anh từ từ tiến lại gần tôi.

“Em ổn chứ?” anh hỏi.

“Trả lời câu này thêm một lần nữa là em ỏi luôn cho coi,” tôi nói. “Em không bị viên đạn nào găm vô đầu, đúng không? Vậy nên em ổn.”

“Cái mặt em sưng tới mức nhìn em như đang ngậm cả họng thức ăn trong miệng vậy, và em còn mới đâm Eric một dao,” anh cau mày. “Vậy mà anh không được phép hỏi thăm em sao?”

Tôi thở dài. Tôi nên nói với anh về ông Marcus, nhưng tôi không muốn nói ở đây, khi có quá nhiều người xung quanh như thế này. “Vâng. Em ổn mà.”

Tay anh lọng cọng cứ như anh đang nghĩ tới chuyện chạm vào tôi nhưng rồi quyết định không làm vậy.

Rồi anh suy nghĩ lại và quàng tay qua người tôi, kéo tôi lại gần.

Đột nhiên tôi nghĩ có lẽ mình sẽ để cho ai khác đi mà mạo hiểm đi, có lẽ tôi sẽ chỉ bắt đầu cư xử vị kỷ để mình có thể ở gần Tobias mà không làm tổn thương anh. Tất cả những gì tôi muốn làm là vùi mặt lên cổ anh và quên hết tất cả mọi thứ trên đời đi.

“Anh xin lỗi đã mất nhiều thời gian như vậy mới đến được chỗ em,” anh thì thầm với tôi.

Tôi thở dài và khẽ chạm lên lưng anh chỉ bằng mấy đầu ngón tay. Tôi có thể cứ đứng đây mãi cho đến khi bất tỉnh vì kiệt sức, nhưng tôi không nên thế; tôi không thể.

Tôi lùi lại và nói, “Em có chuyện muốn nói với anh. Tụi mình đi chỗ nào khác yên ắng hơn được không?”

Anh gật đầu, và chúng tôi đi ra khỏi căn tin. Một Dauntless mà chúng tôi đi ngang qua la lên, “Ôi, nhìn nè! Tobias Eaton kìa!”

Suýt nữa tôi quên bém mất cuộc thăm vấn, và cái tên mà Tobias đã phải tiết lộ cho tất cả những Dauntless.

Một người khác la, “Hồi nãy tôi thấy ba cậu ở đây đó, cậu Eaton! Cậu có định đi trốn không?”

Tobias thẳng người lên và cứng đờ ra, như thể có ai đang chĩa súng lên ngực anh chứ không phải trêu chọc anh thế này.

“Đúng rồi đó, có định đi núp không, đồ hèn?”

Vài người xung quanh phá lên cười. Tôi nắm cánh tay Tobias và dẫn anh đến thang máy trước khi anh kịp phản ứng lại. Nhìn anh như thể sắp sửa đâm vô mặt ai đó. Hoặc tệ hơn.

“Em đang định nói với anh — ông ta đi chung với anh Caleb,” tôi nói. “Ông ấy và Peter đã thoát khỏi khu Amity...”

“VẬY em còn chờ gì nữa hả?” anh nói, nhưng không gay gắt. Giọng anh nghe như xa rời khỏi con người anh, như nó đang trôi nổi giữa hai chúng tôi.

“Đó không phải loại tin tức để thông báo trong căn tin,” tôi nói.

“Cũng đúng,” anh nói.

Hai đứa tôi im lặng chờ đợi trong thang máy, Tobias cứ căn môi và nhìn xa xăm vào khoảng không. Anh cứ như vậy miết tới tầng mười tám, cái tầng đang trống không. Ở đó, sự im lặng bao trùm lấy tôi như cái ôm của anh Caleb lúc nãy, làm tôi thấy bình tĩnh. Tôi ngồi xuống một cái ghế dài ngoài rìa căn phòng thăm vấn, và Tobias kéo cái ghế của ông Niles lại ngồi đối diện tôi.

“Không phải có hai cái này lận hả ta?” anh nói, nhú mày nhìn cái ghế.

“Có,” tôi nói. “Em, ờ... nó bị quăng ra ngoài cửa sổ rồi.”

“Lạ thật,” anh nói. Anh ngồi xuống. “Rồi, giờ em muốn nói về chuyện gì? Chuyện gì về ông Marcus hả?”

“Không, không phải. Mà anh... có sao không?” tôi cẩn thận nói.

“Anh không có viên đạn nào găm trong đầu, đúng không?” anh nói, nhìn hai tay. “Cho nên anh không sao.”

Anh muốn nói về chủ đề khác.”

“Em muốn nói về những trình mô phỏng,” tôi nói.

“Nhưng trước tiên, có chuyện khác — mẹ anh nghĩ tiếp theo mẹ Jeanine sẽ nhắm đến những người vô môn phái. Rõ ràng là bà đã sai — và em không biết tại sao.

Đâu có giống như phái Candor sẵn sàng tham chiến hay gì đâu...”

“Chà, nghĩ về chuyện đó xem,” anh nói. “Suy xét mọi lẽ, như một Erudite.”

Tôi lờm anh.

“Gì chứ?” anh nói. “Nếu em mà không nghĩ được thì những người còn lại bọn anh mất hết hy vọng rồi.”

“Được rồi,” tôi nói. “Ừm... nó phải là vì phái Dauntless và Candor là những mục tiêu thích hợp nhất. Bởi vì...

những người vô môn phái thì ở rải rác khắp nơi, trong khi chúng ta thì đang ở cùng một chỗ.”

“Chính xác,” anh nói. “Còn nữa, khi à Jeanine tấn công phái Abnegation, cô ta có trong tay mọi dữ liệu của Abnegation. Mẹ anh nói với anh là phái

Abnegation có lưu hồ sơ về dân số Divergent của những người vô môn phái, điều này có nghĩa là sau cuộc tấn công, mẹ Jeanine hẳn đã biết được tỉ lệ Divergent trong cộng đồng vô môn phái cao hơn trong phái Candor. Điều đó biến họ thành một mục tiêu không thích hợp.”

“Được rồi. Vậy nói em nghe lại về cái huyết thanh coi,”

tôi nói. “Nó có vài thành phần đúng không?”

“Hai,” anh gật đầu. “Bộ phát tín hiệu và chất lỏng dẫn nhập trình mô phỏng. Bộ phát tín hiệu đưa các thông tin từ máy tính đến bộ não, và ngược lại, chất lỏng biến đổi bộ não để đưa nó vào trong trạng thái mô phỏng.”

Tôi gật đầu. “Và bộ phát tín hiệu chỉ có tác dụng cho một trình mô phỏng thôi đúng không? Sau đó thì sao?”

“Nó tự hủy,” anh đáp. “Theo như anh biết, phái Erudite chưa tạo ra được một bộ phát có thể tồn tại cho hơn một trình mô phỏng, mặc dù cái trình mô phỏng tấn công kéo dài lâu hơn bất cứ trình mô phỏng nào anh từng thấy trước đây.”

Mấy tiếng “theo như anh biết” đọng lại trong đầu tôi.

Jeanine đã dành cả đời để chế ra các loại huyết thanh.

Nếu cô ta vẫn đang săn lùng Divergent như thế này thì hẳn cô ta vẫn đang bị ám ảnh với việc phải tạo ra cho công nghệ này nhiều phiên bản cải tiến hơn nữa.

“Mấy chuyện này là sao, Tris?” anh hỏi.

“Anh thấy cái này chưa?” tôi nói, chỉ vô miếng băng đang dán trên vai.

“Chưa nhìn kĩ,” anh nói. “Uriah và anh bạn khiêng mấy Erudite bị thương lên tầng bốn suốt cả sáng nay.”



Tôi lật một góc miếng băng lên cho anh coi, để lộ vết thủng — máu đã ngừng chảy, ơn trời — còn vết mực xanh không có dấu hiệu gì cho thấy đã mờ đi cả. Rồi tôi rút tay vô túi để lấy ra cái mũi kim đã găm vô tay tôi.

“Khi chúng tấn công vô đây, chúng không cố giết bọn em. Chúng chỉ bắn bọn em với cái này,” tôi nói.

Anh chạm vào vùng da bị nhuộm xanh quanh vết thương. Lâu nay tôi không để ý vì ngày nào cũng nhìn thấy trước mặt, nhưng nhìn anh khác so với trước đây, so với kỳ nhập môn. Anh đã để râu trên mặt mọc nhiều một chút, và chưa bao giờ tôi thấy tóc anh dài hơn vậy —

nhiều đủ để cho tôi thấy nó màu nâu, không phải đen.

Anh cầm cái mũi kim từ tay tôi và vỗ lên cái đĩa kim loại. “Hình như nó rỗng ruột. Nó chắc chắn để chứa cái thứ xanh lè kia trên tay em. Sau khi em bị bắn có gì xảy ra không?”

“Chúng quăng vô phòng mấy cái ống hình trụ xịt khói ra từ hai đầu, rồi mọi người lăn ra bất tỉnh. Vậy đó, tất cả mọi người ngoại trừ Uriah, em và những Divergent khác.”

Tobias không có vẻ gì ngạc nhiên. Tôi nheo mắt.

“Anh đã biết Uriah là Divergent rồi?”

Anh nhún vai. “Dĩ nhiên. Anh cũng chạy trình mô phỏng của nó mà.”

“Và anh không nói cho em biết?”

“Thông tin đặc quyền,” anh nói. “Thông tin nguy hiểm.”

Tôi cảm thấy một ngọn lửa giận dữ bùng lên trong người — anh định giấu tôi bao nhiêu chuyện nữa đây?

— và cố gắng kìm nó lại. Dĩ nhiên anh không thể kể tôi biết Uriah là Divergent rồi. Anh chỉ tôn trọng quyền riêng tư của Uriah thôi mà. Cũng hợp lý thôi.

Tôi hăng giọng. “Anh đã cứu mạng bọn em, anh biết đó,” tôi nói. “Eric đang cố săn lùng và xử đẹp bọn em.”

“Anh nghĩ tội mình bắt đầu mất đầu mỗi coi đứa nào cứu mạng đứa nào rồi.” Anh nhìn tôi một lúc lâu.

“Mà,” tôi lên tiếng để phá tan sự im lặng. “Sau khi phát hiện mọi người đều đã bất tỉnh, Uriah đã chạy lên tầng trên để cảnh báo mấy người ở trên đó, còn em thì lên tầng hai để coi tình hình. Eric lừa hết những Divergent đến thang máy, và hẳn cứ cố chọn coi sẽ giữ lại ai để bắt về theo hẳn. Hẳn nói hẳn được phép đem về hai người.

Em không biết hẳn đem người về để làm gì.”

“Lạ thật,” anh nói.

“Anh có ý tưởng gì không?”

“Theo phỏng đoán của anh thì cái mũi kim là để tiêm vô người em một bộ chuyển phát tín hiệu,” anh nói, “và khí ga là một dạng thuốc xịt của cái chất lỏng biến đổi bộ não. Nhưng tại sao...” Một nếp nhăn xuất hiện giữa hai hàng lông mày anh. “À. Mụ ta làm mọi người ngủ để biết ai là Divergent.”

“Anh nghĩ đó là lý do duy nhất để bắn mấy cái bộ chuyển phát vô mọi người hả?”

Anh lắc đầu, mắt anh dán chặt lên mắt tôi. Màu xanh của chúng thắm và quen thuộc tới nỗi tôi có cảm giác nó có thể nuốt chửng cả người mình. Trong một tích tắc tôi ước gì nó nuốt luôn cho rồi, để tôi có thể thoát khỏi cái chốn này và khỏi tất cả những thứ đã xảy ra.

“Anh nghĩ là em đã biết rồi,” anh nói, “nhưng em muốn anh phản biện lại. Và anh không làm thế đâu.”

“Bọn chúng đã chế tạo được một loại bộ chuyển phát dài hơi,” tôi nói.

Anh gật đầu.

“Vậy là bây giờ tất cả chúng ta đều bị nối với rất nhiều trình mô phỏng,” tôi bổ sung. “Có lẽ là mẹ Jeanine muốn nhiều chùng nào là có chùng đó.”

Anh gật đầu thêm một lần nữa.

Hơi thở của tôi run lên khi tôi mở miệng nói những từ tiếp theo. “Chuyện này vô cùng không hay, Tobias ạ.”

+ + +

Trong hành lang bên ngoài căn phòng thẩm vấn, anh dừng bước, tựa lưng vào tường.

“Vậy là em đã tấn công Eric,” anh nói. “Suốt trong lúc bọn chúng xâm nhập hả? Hay khi em ở cạnh thang máy?”

“Lúc ở cạnh thang máy,” tôi đáp.

“Có một điều anh không hiểu,” anh nói. “Em đang ở tầng dưới. Em có thể bỏ chạy mà. Nhưng thay vào đó, em lại quyết định một mình một bóng dẫn thân vào một đám Dauntless vũ trang đầy mình. Và anh sẵn lòng cá là em còn không có khẩu súng nào trong tay.”

Tôi mím môi.

“Có đúng không?” anh hỏi.

“Điều gì khiến anh nghĩ em không cầm súng?” tôi cau có.

“Kể từ cuộc tấn công tới giờ em có đụng được vô khẩu súng nào đâu,” anh nói. “Anh hiểu lý do, vì chuyện của Wil , nhưng...”

“Không liên quan gì tới chuyện đó hết.”

“Không ư?” Anh nhướn mày.

“Em chỉ làm việc phải làm thôi.”

“Đúng. Nhưng em đã có thể tiêu đời rồi,” anh nói, thôi không dựa tường nữa mà đứng thẳng dậy để đối mặt với tôi. Những cái hành lang trong khu Candor rất rộng, đủ để tôi giữ khoảng cách giữa hai chúng tôi rộng chừng như tôi muốn. “Đáng lẽ em nên ở lại bên Amity.

Đáng lẽ em phải tránh xa tất cả những chuyện này ra.”

“Không, em không nên,” tôi nói. “Anh nghĩ anh biết điều gì là tốt nhất cho em hả? Anh không biết gì hết. Em đang muốn phát điên lên với phái Amity. Còn ở đây em thấy... sáng khoái trở lại.”

“Đó chính là điều kì cục, xét trên việc em đang cư xử như một bệnh nhân tâm thần bạo lực vậy,” anh nói. “Nó không phải là can đảm, cái việc em chọn ở trong vị trí ngày hôm qua ấy. Nó còn hơn cả ngu ngốc — nó là tự sát. Em không có chút quan tâm nào tới cái mạng của mình hay sao?”

“Dĩ nhiên là có!” Tôi nạt lại. “Em chỉ cố làm điều gì đó có ích thôi!”

Mất vài giây anh chỉ nhìn tôi chăm chăm.

“Em còn hơn cả một Dauntless,” anh trầm giọng.

“Nhưng nếu như em muốn chỉ giống họ thôi, tự đẩy mình vào những tình huống nực cười chỉ vì những lý do không đâu vô đâu và ăn miếng trả miếng với kẻ thù mà không màng gì tới đạo đức thì cứ việc. Anh cứ tưởng em tốt đẹp hơn như vậy chứ, nhưng có lẽ anh lầm rồi.”

“Anh không nên si nhục phái Dauntless,” tôi nói. “Họ đã tiếp nhận anh khi anh không còn nơi nào để đi. Tin tưởng giao cho anh một công việc tốt. Cho anh gặp tất cả bạn bè của anh.”

Tôi dựa lên tường, mắt dán xuống đất. Những viên đá lát sàn trong Trung Tâm Ác Ôn lúc nào cũng là màu đen và trắng, và ở đây, chúng được xếp kiểu ca rô. Nếu hai mắt không quá tập trung, tôi sẽ thấy chính xác thứ mà phái Candor không đặt lòng tin — màu xám. Có lẽ Tobias và tôi không cũng không tin nó. Không hẳn.

Người tôi quá nặng nề, hơn mức mà bộ khung xương của tôi có thể đỡ được, quá nặng nên lẽ ra tôi phải rơi xuyên sâu qua sàn nhà mới phải.

“Tris.”

Tôi vẫn mở mắt trừng trừng.

“Tris.”

Cuối cùng tôi cũng nhìn anh.

“Anh chỉ không muốn mất em thôi.”

Chúng tôi cứ đứng đó một lúc. Tôi không muốn nói ra điều đang nghĩ trong đầu, rằng anh có thể đã nói đúng.

Có một phần trong tôi khao khát được tiêu biến đi, đấu tranh để đến với ba mẹ và Will để tôi không phải đau đớn vì họ nữa. Một phần trong tôi muốn chứng kiến bất cứ thứ gì sắp sửa đến.

+ + +

“Vậy ra anh là anh của nó hả?” Lynn hỏi. “Vậy là tui đoán được ai là người được di truyền gen tốt rồi.”

Tôi phá ra cười khi thấy cái vẻ mặt của anh Caleb, mắt chữ O miệng chữ A luôn.

“Khi nào anh phải về?” tôi nói, thúc cùi chỏ vô người anh.

Tôi cắn một miếng từ cái bánh sandwich anh Caleb xếp hàng lấy cho tôi trong căn tin. Có anh ở đây làm tôi lo lắng, khi trộn cái phần hăm hiu còn sót lại của gia đình với phần hăm hiu còn sót lại của cuộc sống Dauntless của tôi. Anh sẽ nghĩ gì về bạn bè tôi, về môn phái của tôi? Môn phái của tôi sẽ nghĩ gì về anh?

“Sớm thôi,” anh nói. “Anh không muốn ai phải lo lắng.”

“Em không biết là Susan đã đổi tên thành ‘Ai’ đó,” tôi nhướn mày.

“Ha-ha,” anh nói, làm mặt hề với tôi.

Anh em trong nhà đùa cợt với nhau đáng ra phải đem lại cảm giác quen thuộc, nhưng với chúng tôi thì không.

Phái Abnegation không khuyến khích bất cứ gì có khả năng làm cho ai đó cảm thấy không thoải mái, bao gồm cả việc đùa cợt.

Tôi có thể thấy hai chúng tôi cần trọng với nhau như thế nào, nhất là bây giờ, khi chúng tôi đã khám phá ra một cách liên hệ khác giữa hai đứa sau khi mỗi đứa gia nhập một phái mới và sau cái chết của ba mẹ tôi. Mỗi lần nhìn anh, tôi nhận ra anh là gia đình duy nhất còn sót lại của tôi và tôi cảm thấy khao khát, khao khát đến tuyệt vọng có anh ở gần bên, khao khát đến tuyệt vọng được thu hẹp khoảng cách giữa hai anh em.

“Susan có phải là một người bỏ phái Erudite khác không?” Lynn hỏi, lấy nữa đâm một miếng đậu leo. Uriah và Tobias vẫn đang xếp hàng lấy đồ ăn, đứng chờ sau cả hai tá Candor đang bận cãi vã để lấy được đồ ăn.

“Không, nhỏ đó là hàng xóm của tụi này hồi nhỏ. Nó là Abnegation,” tôi nói.

“Và anh đang dây dưa với con nhỏ hả?” nó hỏi anh Caleb. “Bộ anh không nghĩ vậy hơi ngu hả? Ý tui là khi tất cả chuyện này kết thúc, hai người sẽ ở hai phái khác nhau, sống ở những nơi hoàn toàn khác nhau...”

“Lynn,” Marlene nhắc, chạm lên vai con nhỏ, “im cái miệng bồ giùm cái được không?”

Bên kia phòng, một cái bóng xanh làm tôi chú ý. Chị Cara mới vừa bước vào. Tôi để miếng bánh kẹp xuống, cơn đói biến mất, và tôi liếc mắt lên nhìn chị ấy trong khi vẫn cúi đầu thấp xuống. Chị ta đi đến tuốt cái góc bên kia căn tin, nơi những người tị nạn Erudite đang ngồi thành mấy bàn. Hầu hết bọn họ đều đã trút bỏ những bộ đồ màu xanh, thay bằng đồ màu trắng và đen, nhưng họ vẫn còn mang kính. Tôi cố tập trung vào anh Caleb — nhưng cả anh Caleb cũng đang nhìn mấy Erudite kia.

“Tôi không thể quay lại Erudite hay khá gì hơn bọn họ,” anh Caleb nói. “Khi chuyện này kết thúc, tôi sẽ không có phái nào để thuộc về cả.”

Lần đầu tiên tôi mới để ý nhìn anh Caleb buồn như thế nào khi nhắc đến phái Erudite. Tôi đã không nhận ra quyết định rời bỏ nó đã khó khăn với anh tới dường nào.

“Anh có thể đến ngồi với họ,” tôi nói, hất đầu về phía những người tị nạn Erudite.

“Anh không quen mấy người đó.” Anh nhún vai. “Anh mới chỉ ở đó vôn vẹn có một tháng, nhớ chứ?”

Uriah thả cái khay xuống bàn, càu nhàu. “Mình nghe lén được ai đó nói về cuộc thăm vấn Eric trong lúc xếp hàng. Rõ ràng là tên đó hầu như chẳng biết cái quái gì về kế hoạch của mẹ Jeanine cả.”

“Cái gì?” Lynn động cái nĩa lên bàn. “Vậy cũng được hả?”

Uriah nhún vai và ngồi xuống.

“Anh chẳng ngạc nhiên,” anh Caleb nói.

Ai nấy hết thấy đều nhìn anh ấy.

“Sao chứ?” anh Caleb đỏ mặt. “Sẽ rất ngu ngốc khi gửi gắm cả kế hoạch của mấy đứa chỉ cho một người. Sẽ khôn ngoan hơn nhiều nếu cho những người làm việc chung với mấy đứa mỗi người biết một chút. Bằng cách đó, nếu có ai phản bội thì mất mát cũng không quá lớn.”

“Ồ,” Uriah thốt lên.

Lynn lượm cái nĩa lên và bắt đầu ăn lại.

“Mình nghe nói phái Candor làm được kem,”

Marlene nói, ngó nghiêng qua lại để nhìn cái hàng lấy cơm. “Mấy bồ biết đó, kiểu như ‘bị tấn công thì đúng là tệ thật nhưng bét ra còn có món tráng miệng mà ăn’ đó.”

“Chưa gì đã thấy khá hơn rồi đó,” Lynn nói khô khốc.

“Mà chắc nó không ngon bằng bánh của Dauntless đâu,” Marlene rên rỉ. Con nhỏ thờ dài, một túm tóc màu nâu xỉn phủ xuống mắt nó.

“Tụi em có bánh ngon tuyệt cú mèo,” tôi nói với anh Caleb.

“Tụi anh có nước uống có ga,” anh nói.

“A, nhưng anh có cái gờ nào nhìn ra một con sông ngầm dưới lòng đất không?” Marlene hỏi, quệt lông mày. “Hay một căn phòng nơi anh có thể đối mặt với tất tần tật những cơn ác mộng của mình cùng một lúc?”



“Không,” anh Caleb đáp, “và nói thật, anh thấy vậy ổn với anh.”

“Nhát-cáy,” Marlene ngân nga.

“Tất tần tật những cơn ác mộng hả?” Anh Caleb hỏi, mắt sáng rực lên. “Nó hoạt động như thế nào? Ý anh là mấy cơn ác mộng đó được làm ra bởi máy tính hay bộ não của mọi người?”

“Trời đất quỷ thần ơi,” Lynn gục đầu xuống hai tay.

“Tối rồi đó.”

Marlene lao vào mô tả những trình mô phỏng, và tôi để giọng của nó, của anh Caleb trôi từ tai này qua tai kia trong khi ăn nốt miếng bánh. Sau đó, bất chấp tiếng lanh canh của dao muỗng nĩa và tiếng rền rĩ của hàng trăm cuộc nói chuyện xung quanh, tôi gục đầu lên bàn và chìm vào giấc ngủ.

## CHƯƠNG MƯỜI TÁM.

“XIN MỌI NGƯỜI IM LẶNG!”

Ông Jack Kang giơ tay lên, và đám đông lập tức im lặng. Đó là một biệt tài.

Tôi đứng giữa những Dauntless đến trễ, khi chỉ còn hai chỗ ngồi. Tôi thấy một tia sáng lóe lên — sét. Đây không phải là thời điểm hội họp tốt nhất khi trên tường lỗ chỗ toàn lỗ là lỗ thay vì cửa sổ, nhưng đây là căn phòng lớn nhất họ có.

“Tôi hiểu rất nhiều người đang bối rối và bàng hoàng vì sự việc xảy ra hôm qua,” ông Jack nói. “Tôi đã nghe nhiều báo cáo từ nhiều phương diện khác nhau, và nắm được chuyện gì minh bạch, chuyện gì cần điều tra thêm.”

Tôi vén mấy cọng tóc ướt nhẹp ra sau tai. Tôi đã thức dậy chỉ mười phút trước cuộc họp và tắm như ăn cướp.

Mặc dù vẫn còn kiệt sức nhưng tôi đã thấy tỉnh táo hơn.

“Chuyện đòi hỏi điều tra sâu thêm,” ông Jack nói, “là Divergent.”

Nhìn ông ta có vẻ mệt mỏi — mắt thâm quầng, và cái đầu tóc ngắn chĩa ra lung tung, như thể ông ta đã dành cả đêm để vò đầu bứt tai. Bất chấp không khí ngột ngạt trong phòng, ông ta vẫn mặc một cái áo dài tay cài nút tới tận cổ tay — sáng nay lúc mặc đồ chắc ông ta đã để tâm trí đi du lịch đâu đó rồi.

“Ai trong số các vị là Divergent, vui lòng bước lên trước để chúng tôi có thể lắng nghe câu chuyện của các vị.”

Tôi nhìn sang Uriah. Việc này có vẻ nguy hiểm. Danh tính Divergent là thứ nên che giấu. Thừa nhận là chết.

Nhưng bây giờ giấu giếm chẳng có nghĩa lý gì nữa —

bọn họ đã biết tỏng tôi rồi.

Tobias là người đầu tiên di chuyển. Anh bắt đầu len giữa đám đông, trước tiên lách qua mọi người, rồi khi họ lùi lại nhường đường cho anh, anh tiến thẳng tới ông Jack Kang, ngực ưỡn thẳng.

Tôi cũng di chuyển, lầm bầm “Xin lỗi” với những người chặn trước mặt tôi. Họ lập tức lùi lại như thể tôi mới đe dọa sẽ phun thuốc độc vô người họ không bằng.

Vài người nữa cũng bước lên, trong trang phục trắng đen của Candor, nhưng không nhiều. Một trong số đó là cô bé tôi đã giúp.

Mặc cho tai tiếng hiện tại của Tobias trong nội bộ nhóm Dauntless, và danh hiệu mới Cô Gái Đâm Lò Ruột Eric của tôi, chúng tôi không phải là tâm điểm chú ý thật sự của tất cả mọi người. Mà là ông Marcus.

“Anh ư, Marcus?” Ông Jack thốt lên khi ông Marcus đến chính giữa căn phòng và đứng ngay trên đỉnh của cái cân trên sàn.

“Đúng thế,” ông Marcus nói. “Tôi biết anh lo lắng — tất cả các vị đều lo lắng. Mới một tuần trước các vị còn chưa từng nghe nói đến Divergent, và bây giờ tất cả những gì các vị biết là họ miễn nhiệm với thứ có tác dụng rất tốt trên các vị, và đó là một điều đáng sợ. Nhưng tôi có thể đảm bảo rằng về phần chúng tôi, không có gì phải sợ cả.”

Trong lúc ông ta nói, đầu ông nghiêng qua một bên, lông mày nhướn lên một cách đầy cảm thông, và tôi hiểu ngay tại sao vài người lại khoái ông ta. Ông khiến người ta có cảm giác nếu cứ đặt mọi thứ vào tay ông thì ông ấy sẽ lo hết mọi chuyện.

“Tôi nhận thấy rất rõ,” ông Jack nói, “là chúng ta đã bị phái Erudite tấn công nhằm truy lùng những Divergent.

Anh có biết lý do tại sao không?”

“Không, tôi không biết,” ông Marcus nói. “Có lẽ ý định của họ đơn thuần chỉ để nhận dạng chúng tôi. Đó có vẻ là một thông tin hữu ích, nếu bọn chúng có ý định sử dụng những trình mô phỏng một lần nữa.”

“Đó không phải là ý định của chúng.” Mấy từ đó vượt khỏi miệng tôi trước khi tôi quyết định phát biểu. Giọng tôi vang lên hơi chói và yếu so với giọng ông Marcus và ông Jack, nhưng đã quá trễ để dừng lại. “Chúng muốn giết chúng tôi. Chúng đã giết chóc chúng tôi từ trước khi những chuyện này xảy ra rồi.”

Lông mày ông Jack nhíu lại. Tôi nghe thấy hàng trăm âm thanh tí tách, những hạt nước mưa đang quất lên mái nhà. Căn phòng tối lại, như thể bị điều tôi vừa nói bao trùm.

“Điều cô vừa nói nghe có vẻ như một âm mưu,” ông Jack nói. “Lý do gì khiến phái Erudite phải ra tay giết các vị?”

Mẹ tôi nói người ta sợ những Divergent vì chúng tôi không thể bị kiểm soát. Điều đó có thể đúng, nhưng sợ hãi những kẻ bất khả kiểm soát không phải là một lý do đủ chắc chắn để ông Jack Kang hiểu được tại sao phái Erudite lại muốn chúng tôi chết. Tim tôi đập nhanh khi tôi nhận ra mình không thể trả lời được câu hỏi của ông ta.

“Tôi...” tôi mở miệng. Tobias ngắt lời tôi.

“Hiển nhiên chúng tôi không biết,” anh nói, “nhưng đã có ghi nhận về gần một tá cái chết bí hiểm trong phái Dauntless trong suốt sáu năm qua, và có một mối liên hệ giữa những người này và các kết quả kiểm tra tư cách hay kết quả kỳ nhập môn không bình thường.”

Một tia sét nháng lên, làm cả căn phòng rực sáng. Ông Jack lắc đầu. “Mặc dù điều đó gây tò mò nhưng mối liên hệ đó không cấu thành bằng chứng.”

“Một thủ lĩnh Dauntless đã nã đạn vô đầu một đứa trẻ Candor,” tôi đốp lại. “Không ai báo cáo ông về việc đó à?”

Nó có đáng để ‘điều tra sâu thêm’ không?”

“Thực tế tôi đã điều tra rồi,” ông ta nói. “Và việc lạnh lùng bắn một đứa trẻ là một tội ác không thể nào bỏ qua mà không bị trừng phạt. May mắn thay, thủ phạm đã bị bắt giữ và sẽ được xét xử thích đáng. Tuy nhiên, chúng ta phải ghi nhớ rằng những người lính Dauntless đã không cho thấy bằng chứng nào về việc muốn hãm hại phần đông chúng tôi, nếu không họ đã giết chúng tôi khi chúng tôi đang bất tỉnh rồi.”

Xung quanh tôi vang lên những tiếng rì rầm tức tối.

“Cuộc xâm nhập vô hại của họ cho tôi thấy có khả năng thương thuyết về một hiệp ước hòa bình với phái Erudite và những Dauntless khác,” ông ta tiếp tục. “Vậy nên tôi sẽ sắp xếp một cuộc họp với Jeanine Matthews để thảo luận về khả năng đó sớm nhất có thể.”

“Cuộc xâm nhập của bọn chúng không hề vô hại, ” tôi nói. Từ chỗ của mình tôi có thể nhìn thấy khoe miệng của Tobias, và anh đang mỉm cười. Tôi hít một hơi sâu và bắt đầu lại. “Chỉ vì bọn chúng không nã đạn vào đầu tất cả các người không có nghĩa là ý định của chúng lại đáng kính trọng. Sao ông không nghĩ tại sao chúng lại đến đây? Chỉ để chạy lên chạy xuống hành lang, hạ các người chết giấc rồi bỏ đi thôi sao?”

“Tôi cho rằng họ đến đây vì những người như cô,” ông Jack đáp. “Và mặc dù tôi quan tâm đến sự an toàn của các vị, tôi không nghĩ chúng tôi có thể tấn công họ chỉ vì họ muốn giết một phần nhỏ dân số của chúng tôi.”

“Giết các người không phải là điều tồi tệ nhất bọn chúng có thể làm,” tôi nói. “Mà là điều khiến các người.”

Môi ông Jack cong lên chế giễu. “Vậy sao? Và làm cách nào mà họ làm được điều đó?”

“Bọn chúng đã bắn vô người các vị những mũi kim,”

Tobias tiếp lời. “Những mũi kim chứa đầy các bộ chuyển phát tín hiệu cho trình mô phỏng. Các trình mô phỏng điều khiển các vị. Đó là cách đấy.”

“Chúng tôi biết các trình mô phỏng hoạt động như thế nào,” ông Jack nói. “Bộ chuyển phát tín hiệu không phải là một mô cấy vĩnh viễn. Nếu bọn họ có mưu đồ kiểm soát chúng tôi thì họ đã làm ngay tức khắc rồi.”

“Nhưng...” tôi mở miệng.

Ông ta ngắt lời tôi. “Tôi biết cô đã phải chịu đựng rất nhiều áp lực, Tris ạ,” ông ta lặng lẽ nói, “và rằng cô đã làm được một việc rất vĩ đại cho phái của cô và phái Abnegation. Nhưng tôi nghĩ những trải nghiệm đau thương có thể đã ảnh hưởng tới khả năng nhận xét hoàn toàn khách quan của cô. Tôi không thể phát động một cuộc tấn công dựa trên những suy đoán của một cô bé con được.”

Tôi đứng im như phỗng, không thể tin được rằng ông ta lại có thể ngu ngốc tới vậy. Mặt tôi nóng lên.

Cô bé con, ông ta gọi tôi vậy đấy. Một cô bé con bị căng thẳng tới độ hoang tưởng. Đó không phải là tôi, nhưng ngay bây giờ, đó là người mà phái Candor đang nhìn thấy.

“Ông không ra quyết định thay cho chúng tôi được đâu, Kang,” Tobias nói.

Khắp xung quanh tôi, những Dauntless hò reo tán thành. Ai đó còn hét lên, “Ông không phải là thủ lĩnh của chúng tôi!”

Ông Jack đợi cho đến khi tiếng hò hét lắng xuống rồi mới lên tiếng, “Đúng vậy. Nếu muốn, các vị cứ thoải mái tự xông vào khu Erudite. Nhưng các vị sẽ không có được sự ủng hộ của chúng tôi, và xin được phép nhắc nhở rằng các vị bị áp đảo về số lượng và không được chuẩn bị đầy đủ.”

Ông ta nói đúng. Chúng tôi không thể tấn công những tên Dauntless phản phé và lũ Erudite mà không có quân số của Candor. Sẽ là một cuộc tắm máu nếu chúng tôi liều thử. Ông Jack Kang nắm trong tay mọi quyền lực.

Và chúng tôi đều biết thế.

“Tôi biết điều đó,” ông ta nói đầy tự mãn. “Rất tốt. Tôi sẽ liên lạc với Jeanine Matthews và xem liệu chúng tôi có thể thương thảo một hiệp ước hòa bình không. Có ý kiến phản đối nào không?”

Chúng tôi không thể tấn công mà không có phái Candor, tôi nghĩ, trừ khi chúng tôi có những kẻ vô môn phái.

## CHƯƠNG MƯỜI CHÍN.

CHIỀU HÔM ĐÓ tôi tham gia với một nhóm Candor và Dauntless dọn dẹp mấy cái cửa sổ bị bể trong sảnh lớn.

Tôi tập trung lia chổi, dán mắt lên đám bụi đất lẫn giữa những mảnh kính vỡ. Các cơ bắp của tôi ghi nhớ những chuyển động trước khi phần còn lại của cơ thể nhớ ra, nhưng khi tôi nhìn xuống, thay vì những phiến đá lát màu đen, tôi lại thấy gạch màu trắng và chân một bức tường màu xám nhạt; tôi nhìn thấy những lọn tóc vàng mà mẹ tôi đã cắt, và tấm gương được giấu an toàn sau cánh cửa trượt trên tường.

Cả người tôi đột nhiên yếu xìu đi, và tôi phải dựa lên cán chổi để đứng vững.

Một bàn tay đặt lên vai tôi, tôi giật mình né ra. Nhưng đó chỉ là một cô bé Candor — một đứa nhỏ. Nó ngược lên nhìn tôi, mắt tròn xoe.

“Chị có sao không?” cô bé hỏi, giọng cao chót vót và phát âm không rõ.

“Không sao,” tôi nói. Hơi quá cụt lùn. Tôi lật đật sửa lại. “Chị chỉ hơi mệt chút thôi. Cảm ơn em.”

“Em nghĩ chị đang nói xạo,” cô bé nói.

Tôi để ý thấy một miếng băng gạc thò ra từ tay áo cô bé, chắc để đắp lên vết kim đâm. Cái ý tưởng rằng một đứa bé nhỏ xíu như vậy bị rơi vào trình mô phỏng làm tôi buồn nôn. Tôi còn không thể nhìn con bé nữa. Tôi quay người đi.

Và tôi thấy họ: bên ngoài, một tên Dauntless phản phé, đang dìu một người phụ nữ chân đang chảy máu đầm đìa. Tôi nhìn thấy những mảng màu xám trên tóc người phụ nữ đó, cái mũi khoằm của người nam và cái băng tay



màu xanh của một tên phản phé dưới vai họ, và nhận ra cả hai. Cô Tori và anh Zeke.

Cô Tori đang cố bước đi, nhưng một chân của cô kéo lê đằng sau, không dùng được nữa. Một miếng vải ướt đẫm, tối màu băng gần hết đùi cô ấy.

Những Candor dừng quét dọn và nhìn họ chăm chăm.

Mấy người lính gác Dauntless đứng gần thang máy lật đặt chạy về phía lối ra, súng lăm lăm trong tay. Những người đang quét dọn chung với tôi liền lùi lại nhường đường, nhưng tôi cứ đứng nguyên tại chỗ, người nóng bừng lên trong lúc anh Zeke và cô Tori đang tiến tới gần.

“Bọn họ có vũ khí không vậy?” ai đó hỏi.

Cô Tori và anh Zeke đến chỗ trước đây từng là cái cửa, và anh ta giơ một tay lên khi thấy một hàng Dauntless đang chĩa súng vô người anh. Tay kia vẫn choàng quanh eo cô Tori.

“Cô ấy cần được chăm sóc y tế,” anh Zeke nói. “Ngay lập tức.”

“Tại sao chúng tôi nên chăm sóc y tế cho một tên phản phé chứ?” một người đàn ông Dauntless với mái tóc dài màu vàng và hai cái khuyên xỏ trên môi vừa giương súng vừa hỏi. Một vết mực xanh quét trên trán ông ta.

Cô Tori rên lên, và tôi lách qua hai Dauntless để bước đến bên cô ấy. Cô đặt bàn tay nhớp nháp máu lên tay tôi. Anh Zeke khẽ rên lên và hạ cô Tori xuống đất.

“Tris,” cô ấy gọi, như bị mê sảng.

“Lùi lại đi, cô bé,” người đàn ông Dauntless tóc vàng gọi.

“Không,” tôi nói. “Chú bỏ súng xuống đi.”

“Đã nói là mấy Divergent bị điên mà,” một Dauntless có vũ trang khác lắm bầm với người phụ nữ đứng kế bên.

“Tôi không quan tâm nếu mấy người muốn đem cô ấy lên lầu rồi trói vô giường để ngăn không cho cô ấy đi bắn loạn bắn xạ!” Anh Zeke quắc mắt. “Đừng để cô ta chảy máu tới chết ngay tại sảnh của tổng hành dinh Candor chứ!”

Cuối cùng, vài Dauntless cũng đến đỡ cô Tori dậy.

“Nên đưa cô ta... tới đâu đây?” một người hỏi.

“Hãy tìm Helena,” anh Zeke nói. “Y tá Dauntless”.

Người kia gật đầu và dìu cô Tori đến thang máy. Anh Zeke và tôi nhìn nhau.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” tôi hỏi anh.

“Những tên phản phé Dauntless đã phát giác ra là tụi anh đang ăn cắp thông tin từ bọn chúng,” anh kể. “Cô Tori đã cố bỏ trốn, nhưng đang chạy thì bị bọn chúng bắn trúng. Anh giúp cô ấy đến đây.”

“Một câu chuyện hay đấy,” cái ông Dauntless tóc vàng nói. “Có muốn kể lại nó dưới tác dụng của chân dược huyết thanh không?”

Anh Zeke nhún vai. “Được thôi.” Anh làm bộ chụm cổ tay lại trước mặt ông ta. “Bắt tôi đi nè, nếu ông chú nhất quyết muốn vậy.”

Đột nhiên ánh mắt anh tập trung vào cái gì đó phía sau tôi, và anh bước tới. Tôi quay lại và thấy Uriah đang lững thững đi đến từ chỗ khoảng nghỉ thang máy. Nó đang nhăn răng.

“Nghe giang hồ đồn ông anh là một tên phản phé ti tiện thì phải,” Uriah lên tiếng.

“Ờ, sao cũng được,” anh Zeke nói.

Hai người họ đâm sầm vô nhau trong một cái ôm mà theo tôi thấy thì có vẻ hơi đau đớn, vỗ lưng nhau đầm độp, phá ra cười với hai nắm tay đập vô nhau.

+ + +

“Không thể tin được là anh lại giấu nhem tội này,” Lynn lắc đầu. Con nhỏ ngồi phía bên kia bàn, đối diện tôi, hay tay khoanh lại, chân vắt chữ ngũ.

“Ôi đừng có bức bối chuyện đó chứ,” anh Zeke nói.

“Anh còn không được nói với Shauna và Uriah nữa kìa.

Nếu mà cứ đi bô lô ba la với tất cả mọi người thì còn gì là làm gián điệp nữa.”

Chúng tôi đang ngồi trong một căn phòng ở tổng hành dinh phái Candor có tên Hội Điểm, cái tên mà những Dauntless tranh thủ mọi cơ hội để móc xia.

Nó là một căn phòng lớn và luôn mở cửa, tường treo toàn vải màu đen và trắng, và một vòng tròn những khán đài ngay chính giữa căn phòng. Quanh mấy cái khán đài đó là những cái bàn tròn lớn. Lynn nói với tôi họ tổ chức những buổi tranh luận ở đây hàng tháng, để giải trí, và cũng tổ chức những sự kiện tín ngưỡng mỗi tuần một lần. Nhưng ngay cả khi không có sự kiện nào diễn ra thì căn phòng vẫn luôn đầy nhóc người.

Anh Zeke đã được phái Candor kiểm tra một tiếng trước, trong một cuộc thẩm vấn ngắn trên tầng mười tám. Đó không phải là một cuộc thẩm vấn u ám như của tôi và Tobias, một phần bởi vì không có đoạn băng ghi hình nào cho thấy anh Zeke đã phạm tội, và phần nữa là do anh ấy rất hài hước ngay cả khi bị tiêm chân dươc huyết thanh. Có lẽ đặc biệt là vì vậy cũng

nên. Đẳng nào đi nữa thì chúng tôi cũng tới Hội Điểm để dự bữa tiệc mừng “Ê, anh không phải một tên phản phé hèn hạ,” theo cách gọi của Uriah.

“Đúng, nhưng mà bọn này đã dành biết bao nhiêu thời gian để sỉ nhục anh kể từ cuộc tấn công mô phỏng,”

Lynn nói. “Và giờ em thấy mình như con dờ hơi vậy đó.”

Anh Zeke vòng tay ôm chị Shauna. “Thì cô em mà đúng là một đứa dờ hơi còn gì. Đó là một phần sự quyến rũ của em mà.”

Lynn phóng cái ly nhựa vô mặt anh Zeke, anh gạt đi như không. Nước đổ tung tóe lên bàn, bắn cả vào mắt anh ấy.

“Mà như anh đang nói,” anh Zeke vừa nói vừa chùi mắt, “Tụi anh chủ yếu giúp những người tị nạn Erudite thoát ra an toàn. Đó là lý do tại sao có một nhóm lớn bọn họ đang ở đây, và một nhóm nhỏ ở tổng hành dinh Amity. Nhưng Tori... anh không biết cô ta đang làm cái gì. Cô ấy cứ lẩn đi đâu mất mỗi lần mấy tiếng đồng hồ, và lúc nào cô ấy luẩn quẩn xung quanh cũng như thể cô ấy sắp sửa nổ tung tới nơi. Chẳng trách cô ta làm bọn anh bị lộ.”

“Sao anh lại được giao nhiệm vụ đó?” Lynn hỏi. “Anh đâu có đặc biệt tới mức đó đâu.”

“Chủ yếu là do chỗ anh ở sau cuộc tấn công mô phỏng. Kẹt cứng giữa một đám phản phé Dauntless.

Anh quyết định theo lao luôn,” anh Zeke kể. “Còn cô Tori thì không biết.”

“Cô ấy nhảy phái từ Erudite,” tôi lên tiếng.

Điều tôi không nói, vì tôi biết chắc cô ấy sẽ không muốn mọi người biết, là Tori có vẻ muốn nổ tung trong tổng hành dinh Erudite có lẽ là vì bọn chúng đã sát hại anh trai cô vì anh ấy là Divergent.

Có lần cô ấy đã nói với tôi là cô ấy đang chờ đợi một cơ hội để trả thù.

“Ồ,” anh Zeke nói. “Sao em biết?”

“Chà, tất cả những kẻ nhảy phái đều có một hội kín,”

tôi dựa lên thành ghế. “Bọn em gặp nhau vào ngày thứ năm của tuần thứ ba hàng tháng mà.”

Anh Zeke khịt mũi.

“Số Bốn đâu rồi?” Uriah hỏi, nhìn đồng hồ. “Chúng ta có nên đi mà không có anh ấy không?”

“Không được,” anh Zeke nói. “Cậu ấy đang đi lấy Thông Tin.”

Uriah gật đầu như biết nó có nghĩa là gì. Rồi nó khựng lại và nói, “Mà thông tin gì cơ?”

“Thông tin về cuộc họp trị an nho nhỏ của lão Kang với mụ Jeanine,” anh Zeke nói. “Rõ rồi còn gì.”

Bên kia căn phòng, tôi nhìn thấy Christina đang ngồi với em nó. Hai người họ đều đang đọc cái gì đó.

Cả người tôi căng lên. Chị Cara, chị của Wil, đang đi ngang căn phòng đến chỗ Christina. Tôi cúi gằm mặt xuống.

“Sao vậy?” Uriah hỏi, ngoái nhìn ra sau. Tôi những muốn đấm cho nó một phát.

“Thôi đi!” tôi nói. “Bạn có lộ liễu hơn vậy được không?” tôi vươn người tới trước, khoanh hai tay trên bàn. “Chị của Will đang ở bên kia.”

“Ừ, anh từng nói chuyện với cô ta về việc trốn khỏi Erudite hồi anh còn ở đó,” anh Zeke nói. “Cô ấy nói từng thấy một người phụ nữ Abnegation bị giết khi cô ấy đang làm nhiệm vụ cho Jeanine và từ đó không tiêu hóa nổi chuyện đó nữa.”

“Có chắc là chị ta không phải là một gián điệp Erudite không?” Lynn hỏi.

“Lynn, cô ấy đã cứu phân nửa phái tụi mình khỏi cái này đó,” Marlene nói, vỗ lên miếng băng trên tay con nhỏ nơi bị những tên phản phé Dauntless bắn trúng.

“Chà, một nửa của một nửa của phái tụi mình.”

“Trong mấy cái vòng tròn thì người ta gọi là một phần tư, Mar à,” Lynn nói.

“Đằng nào đi nữa thì ai mà thèm quan tâm coi cô ta có phải là một tên phản phé không cơ chứ?” Anh Zeke phát biểu. “Mình đang chẳng có kế hoạch nào để cô ta báo lại được cho bọn chúng cả. Mà nếu có đi chẳng nữa thì chắc chắn là chẳng đời nào mình gộp cô ả vô trong đó.”

“Có cả đồng thông tin cho chị ta thu thập ở đây đấy chứ,” Lynn nói. “Chúng ta có bao nhiêu người chẳng hạn, hoặc chúng ta có bao nhiêu người không bị nổi vào trình mô phỏng?”

“Mấy đứa không thấy cô ấy lúc nói với anh lý do tại sao cô ấy đi đâu,” anh Zeke nói. “Anh tin cô ta.”

Chị Cara và Christina đã đứng dậy, và bước ra khỏi phòng.

“Mình sẽ quay lại ngay,” tôi nói. “Mình phải vô phòng tắm chút.”

Tôi đợi đến khi chị Cara và Christina đã đi qua cửa, rồi nửa đi nửa chạy về hướng đó. Tôi chậm chậm mở một cánh cửa để không phát ra tiếng động,

rồi chậm chậm đóng nó lại sau lưng. Tôi đang đứng trong một cái hành lang sáng lờ mờ có mùi như cái thùng rác — đây chắc là nơi đổ rác của phái Candor.

Tôi nghe hai giọng con gái ở ngay góc quẹo và linh tới cuối hành lang để nghe cho rõ hơn.

“... không thể nào chịu được khi thấy nó quanh quẩn ở đây,” một giọng nấc lên. Christina. “Em không thể không hình dung ra chuyện đó được... chuyện nó đã làm... em không hiểu sao nó lại làm điều đó được cơ chứ!”

Tiếng khóc của Christina khiến tôi muốn vỡ vụn.

Chị Cara từ tốn trả lời.

“Chà, chị thì hiểu,” chị ấy nói.

“Gì cơ?” Christina nấc cục.

“Em phải hiểu thế này; bọn chị được huấn luyện để nhìn mọi việc càng logic càng tốt,” chị Cara nói. “Thế nên đừng nghĩ chị vô tâm. Nhưng con bé đó đã quá hoảng sợ, lúc đó dĩ nhiên sẽ chẳng thể nào mà suy xét tình huống cho tỉnh táo được, mà đã có bao giờ tỉnh táo gì cho cam đâu.”

Mắt tôi trợn lên. Thật là — tôi liền điếm qua một danh sách những câu rủa sả trong đầu trước khi nghe chị ta nói tiếp.

“Và trình mô phỏng khiến con bé không thể nói lý do lý trấu gì với nó, cho nên khi nó đe dọa tới tính mạng con bé, con bé đã phản ứng lại theo đúng như cái cách phái Dauntless đã huấn luyện nó phản ứng lại: Bắn để giết.”

“Vậy ý chị là gì?” Christina cay đắng hỏi. “Chúng ta chỉ đơn giản là quên đi hết bởi vì nó hoàn toàn hợp lý hả?”

“Dĩ nhiên là không,” chị Cara nói. Giọng chị ấy hơi run run, và chị phải lặp lại, lần này lặng lẽ hơn. “Dĩ nhiên là không.”

Chị ta hăng giọng. “Chỉ là em phải ở gần nó, và chị muốn em thấy dễ dàng hơn mà thôi. Em không cần phải tha thứ cho con bé. Thật ra chị không hiểu sao ngay từ đầu em lại làm bạn với nó nữa; lúc nào chị cũng thấy nó hơi bất ổn.”

Tôi thấy căng thẳng khi chờ Christina đồng ý với chị ta, nhưng ngạc nhiên thay — và nhẹ nhõm thay — nó không nói gì.

Chị Cara tiếp tục. “Thế này nhé. Em không cần phải tha thứ cho nó, nhưng em nên cố hiểu rằng việc nó đã gây ra không phải bắt nguồn từ một tâm địa ác độc; đó là do hoảng sợ mà ra. Bằng cách đó, em có thể nhìn nó mà không muốn đấm một phát vô cái mũi dài vô tiền khoáng hậu của nó.”

Tay tôi tự động rờ lên mũi. Christina khẽ cười, nghe như bị chọc vô xương sườn vậy. Tôi lùi lại phía cánh cửa để trở lại Hội Điểm.

Mặc dù chị Cara thô lỗ — và nhận xét về cái mũi như tát nước vô mặt — tôi rất biết ơn về những điều chị ta vừa nói.

+ + +

Tobias xuất hiện từ một cánh cửa ẩn phía sau một tấm vải trắng dài. Anh khó chịu gạt tấm vải qua một bên trước khi tiến về phía chúng tôi và ngồi xuống bên cạnh tôi ở cái bàn trong Hội Điểm.

“Lão Kang sẽ đi gặp một đại diện của Jeanine Matthews vào bảy giờ sáng mai,” anh thông báo.

“Một đại diện hả?” Anh Zeke hỏi. “Mụ ta không tự đến ư?”



“Đúng, và đứng phè ra giữa thanh thiên bạch nhật nơi một đám người đang nổi đóa có thể nhắm súng vô đầu á hả?” Uriah khẽ nhếch mép. “Cũng muốn coi mụ ta thử làm vậy lắm. Không, thiệt đó, muốn coi thiệt mà.”

“Thế bét ra Ngài Kang Thông Thái phải đem theo một người hộ tống Dauntless chứ nhỉ?” Lynn hỏi.

“Đúng thế,” Tobias nói. “Một số thành viên lớn tuổi hơn đã tình nguyện. Nhưng ông ta nói sẽ nghe ngóng kỹ càng và báo lại cho chúng ta.”

Tôi cau mày nhìn anh. Làm sao anh biết được hết thấy những thông tin này? Và tại sao, sau hai năm trời tránh né việc trở thành một thủ lĩnh Dauntless bằng mọi giá, anh lại đột nhiên cư xử như một thủ lĩnh thực thụ vậy?

“Vậy tôi đoán câu hỏi thật sự là,” anh Zeke lên tiếng, khoanh tay lên bàn, “nếu là một Erudite, mọi người sẽ nói gì tại cuộc gặp?”

Tất cả chĩa ánh mắt vào tôi. Đầy trông đợi.

“Sao chứ?” tôi nói.

“Em là Divergent,” anh Zeke trả lời.

“Tobias cũng vậy mà.”

“Đúng vậy, nhưng cậu ta không có kết quả tư cách là Erudite.”

“Và sao anh biết là em có?”

Anh Zeke nhún vai. “Có vẻ là thế. Không phải giống quá sao?”

Uriah và Lynn gật đầu. Miệng Tobias cong lên như đang cười, nhưng nếu là vậy thì anh cũng nén nó lại được. Tôi cảm thấy giống như một tảng đá mới rơi tọt vô bụng.

“Lần cuối cùng tôi coi thì bộ não mấy người vẫn hoạt động bình thường mà,” tôi nói. “Mấy người cũng nghĩ được như Erudite vậy.”

“Nhưng tụi mình không có bộ não đặc biệt của Divergent!” Marlene nói. Con nhỏ đung mấy đầu ngón tay lên đỉnh đầu tôi và chọc nhẹ. “Thôi nào, hãy làm phép đi.”

“Chẳng có cái gì gọi là phép thuật Divergent cả, Mar à,” Lynn nói.

“Và nếu có, chúng ta cũng không nên nhờ nó làm cố vấn,” chị Shauna nói. Đó là câu đầu tiên chị ta nói kể từ lúc chúng tôi ngồi xuống. Chị nói mà không buồn nhìn qua tôi lấy một cái; chỉ chăm chú nhìn cô em của mình.

“Shauna...” Anh Zeke bắt đầu.

“Đừng có ‘Shauna’ tôi!” chị ấy nạt, chuyển sang quắc mắt với anh. “Bộ mấy người không nghĩ là cái người với tư cách đa môn phái sẽ có vấn đề về lòng trung thành hả? Nếu con nhỏ này có tư cách của một Erudite, sao chúng ta chắc được nó đang không làm việc cho phái Erudite chứ?”

“Đừng có vớ vẩn,” Tobias nói, hạ giọng.

“Tôi không hề vớ vẩn.” Chị ta đập bàn. “Tôi biết mình thuộc về Dauntless vì tất cả những gì tôi làm trong cái bài kiểm tra tư cách đều nói với tôi như thế. Tôi trung thành với phái của mình vì lý do đó — vì tôi không thể ở nơi nào khác. Nhưng còn con bé này thì sao? Còn cậu?”

Chị ta lắc đầu. “Tôi không mảy may biết lòng trung thành của hai người nằm ở đâu. Và tôi sẽ không giả vờ như mọi chuyện đều ổn thỏa cả.”

Chị ta đứng dậy, và khi anh Zeke giơ tay định chạm vô người chị, chị ta gạt tay anh qua một bên, hăm hăm tiến về một trong những cánh cửa. Tôi dõi theo chị ấy đến khi cánh cửa đóng lại sau lưng và tấm vải đen treo trước nó thôi không phất phơ nữa.

Tôi cảm thấy khó chịu, muốn hét lên, chỉ là chị Shauna không ở đây cho tôi hét vô mặt.

“Nó không phải phép thuật, ” tôi nóng nảy. “Bồ chỉ phải hỏi bản thân bồ xem câu trả lời logic nhất cho một tình huống cụ thể là gì.”

Đáp lại tôi là những ánh mắt trống rỗng.

“Một cách nghiêm túc,” tôi nói. “Nếu mình ở trong tình huống đang đối mặt với một nhóm bảo vệ Dauntless và ông Jack Kang, có khả năng mình sẽ không xài tới bạo lực, đúng chứ?”

“Chà, có thể chứ, nếu như em cũng có riêng một toán bảo vệ Dauntless. Và tất cả những gì cần là một phát súng — đừng, ông ta tiêu đời, và phái Erudite cũng hết thời luôn,” anh Zeke nói.

“Bất kể bọn chúng gửi ai đi nói chuyện với ông Jack Kang thì cũng không phải là một đứa con nít Erudite bất kỳ nào đó đâu; phải là một ai đó quan trọng,” tôi nói. “Sẽ là một động thái ngu ngốc nếu bắn lão Jack Kang và mạo hiểm để mất bất kỳ kẻ nào mà chúng cử làm đại diện của mẹ Jeanine.”

“Thấy chưa? Đây là lý do tại sao em cần em để phân tích tình hình,” anh Zeke nói. “Nếu là anh thì anh sẽ giết quách ông ta đi; cũng đáng để mạo hiểm đó chứ.”

Tôi bóp hai cánh mũi. Chưa gì đã thấy đau đầu rồi.

“Tốt thôi.”

Tôi cố đặt mình vào vị trí mẹ Jeanine Matthews. Tôi đã biết mẹ ta sẽ không thương thảo gì với ông Jack Kang. Sao mẹ ta lại cần vậy chứ? Ông ta không có gì để trao cho mẹ. Mẹ ta sẽ lợi dụng tình hình để làm lợi cho mình.

“Em nghĩ,” tôi nói, “rằng mẹ Jeanine Matthews sẽ điều khiển ông ta. Và ông ta sẽ làm bất cứ thứ gì để bảo vệ phái của mình, ngay cả nếu nó đồng nghĩa với việc hy sinh những Divergent.” Tôi dừng một lúc, nhớ lại cách ông ta đưa ra tầm ảnh hưởng của phái mình để nắm đầu chúng tôi trong cuộc họp. “Hoặc hy sinh những Dauntless. Thế nên chúng ta cần phải nghe được bọn họ nói gì trong cuộc gặp.”

Uriah và anh Zeke nhìn nhau. Lynn mỉm cười, nhưng không phải nụ cười thông thường của con nhỏ. Nó không lan tới mắt, đôi mắt có màu vàng đậm hơn bao giờ hết, đôi mắt lạnh lẽo.

“Vậy thì đi nghe thôi,” nó chốt hạ.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI.

TÔI KIỂM TRA đồng hồ. Đã bảy giờ tối. Chỉ còn mười hai tiếng nữa là đến lúc chúng tôi đi nghe lén mụ Jeanine nói gì với ông Jack Kang. Nửa tiếng vừa rồi tôi coi đồng hồ ít nhất phải đến một tá lần, cứ như làm vậy thì thời gian trôi qua nhanh hơn không bằng ấy. Tôi đang nóng ruột muốn làm một cái gì đó — bất cứ cái gì ngoại trừ ngồi một đống trong căn tin với Lynn, Tobias và chị Lauren, nhâm nhi bữa tối và len lén nhìn Christina, nhỏ đang ngồi ở bàn khác với gia đình Candor của mình.

“Không biết khi tất cả chuyện này đã kết thúc rồi thì chúng ta có trở lại như cũ được không nhỉ,” chị Lauren lên tiếng. Chị ấy và Tobias đã bàn luận về các phương pháp huấn luyện những kẻ khai tâm Dauntless suốt ít nhất là năm phút rồi. Đó hình như là điểm chung duy nhất của hai người họ.

“Nếu còn có phái nào sót lại sau mớ hỗn độn này,”

Lynn nói, đập đập món khoai tây nghiền của nó lên cái bánh cuốn.

“Đừng nói mình là bồ định ăn một cái bánh kẹp khoai tây nghiền đó nghe,” tôi nói với nó.

“Thì sao chứ?”

Một nhóm Dauntless bước đến giữa bàn chúng tôi và bàn kế bên. Họ lớn hơn Tobias, nhưng không nhiều lắm. Một chị con gái có mái tóc tới năm màu, hai tay phủ kín hình xăm tới nỗi tôi không thấy một phân da trống nào. Một tên con trai ghé sát vô Tobias, anh đang quay lưng lại với họ, và thì thầm, “Đồ hèn,” khi đi ngang qua.

Vài người khác cũng làm y hệt vậy, rít lên hai từ “đồ hèn” vô tai Tobias rồi đi tiếp. Anh bất động với con dao cắm sâu vào miếng bánh mì, một mẫu bơ chưa kịp trét, và dán mắt lên bàn.

Tôi chờ đợi, trong căng thẳng, giây phút anh tức nước vỡ bờ.

“Đúng là lữ ngu,” Lauren thốt lên. “Cả mấy tên Candor nữa, đem chuyện đời tư của người ta mà phơi ra cho cả bàn dân thiên hạ... bọn họ cũng ngu không chịu được.”

Tobias không trả lời. Anh đặt dao với miếng bánh mì xuống, rồi ngồi lúi lại. Anh ngước mắt lên và tập trung vô cái gì đó bên kia căn phòng.

“Chuyện này cần phải chấm dứt,” anh nói một cách xa xăm, và đã bắt đầu hướng về cái thứ lúc này anh đang nhìn trước khi tôi phát giác ra nó là cái gì. Không hay rồi.

Anh lách qua bàn ghế và qua người ta giống như anh là chất lỏng chứ không phải ở thể rắn nữa, và tôi vấp vấp đuổi theo anh, lồm bồm xin lỗi khi xô người ta qua hai bên.

Và rồi tôi nhìn thấy chính xác người Tobias đang hướng đến. Marcus. Ông ta đang ngồi với một vài Candor lớn tuổi.

Tobias tới bên và chụp lấy cổ ông ta, vạt ông té khỏi ghế. Ông Marcus há miệng tính nói, và đó là sai lầm của ông ấy, vì Tobias đã giáng một cú thật mạnh vô hàm răng ông. Ai đó la lên, nhưng không ai đến giúp ông ta cả. Sau cùng thì chúng tôi cũng đang ở trong một căn phòng toàn Dauntless mà.

Tobias xô ông Marcus đến giữa phòng, nơi khoảng trống giữa mấy cái bàn để lộ biểu tượng của phái Candor.

Ông Marcus té sấp ngửa ngay phía trên một trong hai cái cân, tay che mặt nên tôi không thấy được tổn hại mà Tobias đã gây ra.

Tobias lại đẩy ông ta xuống đất và nhấn gót giày lên cổ họng ba của anh. Ông Marcus đánh vô chân Tobias, miệng rỉ máu, nhưng ngay cả nếu như

ông ta đã vận hết sức thì cũng không thể nào khỏe bằng con trai của ông ta được. Tobias tháo khóa dây nịt ra và kéo nó ra khỏi mấy con đĩa quần.

Anh nhắc chân khỏi cổ họng ông Marcus và thu dây lại.

“Tôi chỉ muốn tốt cho ông thôi,” anh nói.

Câu đó, tôi nhớ, là câu ông Marcus, và một đồng phân thân của ông ta, đã luôn miệng nói với Tobias trong bối cảnh kinh hoàng của anh.

Rồi cái thắt lưng vung lên trời và quất lên cánh tay ông Marcus. Mặt ông ta đỏ lên, và ông ta phải ôm đầu khi nhát tiếp theo quất xuống, nhát này quất lên lưng. Xung quanh tôi rộ lên những tiếng cười, phát ra từ những cái bàn Dauntless, nhưng tôi không cười. Tôi không thể cười với chuyện này được.

Cuối cùng tôi cũng sực tỉnh. Tôi chạy về phía Tobias và chụp lấy vai anh.

“Dừng lại đi!” tôi kêu lên. “Tobias, dừng lại ngay!”

Tôi tưởng sẽ thấy một ánh nhìn kích động từ anh, nhưng khi anh nhìn tôi thì không phải vậy. Máu không hề dồn lên mặt, hơi thở đều đặn. Đây tuyệt nhiên không phải hành động do bị kích động mà ra.

Đó là một hành động có tính toán.

Anh hạ cái dây thắt lưng xuống và lần tay vô túi. Anh lôi ra một sợi dây xích nhỏ bằng bạc có treo toòng teng một cái nhẫn. Ông Marcus nằm nghiêng một bên, thở dốc. Tobias thả cái nhẫn xuống đất kế bên mặt của ba anh. Nó làm bằng kim loại đã bị xỉn đen, một cái đai đám cưới của phái Abnegation.

“Mẹ tôi,” Tobias nói, “gửi lời chào.”

Tobias bỏ đi, và mất mấy giây tôi mới thở lại được. Tôi bỏ ông Marcus co rúm trên sàn và chạy đuổi theo anh.

Phải chạy tới hành lang tôi mới bắt kịp anh.

“Vậy là sao?” tôi hỏi.

Tobias ấn nút XUỐNG trên thang máy và không nhìn sang tôi.

“Điều đó là cần thiết,” anh đáp.

“Cần thiết cho cái gì?” tôi nói.

“Mà sao, giờ em thấy tội nghiệp ông ta à?” Tobias nói, quay lại quắc mắt nhìn tôi. “Em có biết ông ta đã làm như vậy với tôi biết bao nhiêu lần không? Em nghĩ tôi học mấy động tác đó ở đâu chứ?”

Tôi thấy mong manh, như thể bản thân có thể vỡ tan. Quả thật nó có vẻ như đã được tập dợt, như thể Tobias đã ôn đi ôn lại các bước trong đầu anh, đọc thuộc lòng những câu những chữ đó trước gương.

Anh thuộc nó nằm lòng; chỉ là lần này anh đã đóng một vai khác mà thôi.

“Không,” tôi lặng lẽ nói. “Không, em không thấy tội nghiệp cho ông ta, không một mảy may.”

“Vậy thì cái gì hả Tris?” Giọng anh cộc cằn; đó có thể là thứ làm tôi vỡ tan. “Suốt một tuần rồi em đâu có thèm quan tâm coi tôi làm hay nói gì đâu; sao bây giờ để ý làm chi?”

Tôi gần như sợ anh. Tôi không biết phải nói gì hay làm gì khi anh đang không bình thường, và nó đây, phập phồng ngay dưới bề mặt của những điều anh làm, giống y như phần người tàn nhẫn trong tôi. Chiến tranh tiềm ẩn trong người của cả hai đứa. Đôi lúc nó giữ cho chúng tôi sống sót. Đôi lúc nó đe dọa hủy hoại chúng tôi.

“Không có gì,” tôi nói.



Thang máy kêu “bíp” báo hiệu đã đến nơi. Anh bước vô trong, ấn nút ĐÓNG và cánh cửa đóng lại giữa chúng tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào tấm kim loại và cố nghĩ cho thông suốt chuyện của mười phút vừa rồi.

“Chuyện này cần phải chấm dứt,” anh đã nói thế.

“Chuyện này” chính là sự nhạo báng, kết quả của cuộc thăm vấn, nơi anh đã thừa nhận rằng anh gia nhập vào Dauntless chỉ để trốn khỏi ba anh. Và rồi anh đánh ba anh — ở một nơi công khai, nơi những Dauntless có thể chứng kiến.

Tại sao? Để cứu vãn danh tiếng ư? Không thể nào.

Hành động này có dụng ý nhiều hơn mục đích đó rất nhiều.

+ + +

Trên đường trở về căn tin, tôi thấy một ông Candor dìu ông Marcus vô nhà vệ sinh. Ông ta bước chậm chạp, nhưng không khom người, chứng tỏ Tobias đã không gây cho ông ta thương tích gì nghiêm trọng lắm. Tôi nhìn cánh cửa đóng lại sau lưng ông ta.

Tôi vẫn không quên những gì đã nghe được trong khu Amity, về cái thông tin mà vì nó ba tôi đã liều cả mạng sống của ông. Giả sử vậy, tôi tự nhắc mình. Có thể rất thiếu khôn ngoan nếu đặt lòng tin vào ông Marcus. Và tôi đã tự hứa với mình sẽ không hỏi ông ta chuyện đó một lần nào nữa.

Tôi cứ lượn qua lượn lại bên ngoài nhà vệ sinh cho đến khi cái ông Candor bước ra, rồi linh vô trong trước khi cánh cửa có cơ hội đóng lại. Ông Marcus đang ngồi bệt trên sàn bên cạnh cái bồn nước với một nùi khăn giấy đắp lên miệng. Ông ta không có vẻ gì là vui mừng khi thấy tôi.

“Sao, đến để cười vô mặt tôi sao?” ông ta hỏi.

“Biển đi.”

“Không,” tôi nói.

Chính xác thì tại sao tôi lại ở đây vậy nhỉ? Ông ta nhìn tôi đầy trông đợi.  
“Vậy thì sao?”

“Tôi nghĩ ông cần được nhắc nhở,” tôi nói. “Bất kể ông muốn lấy lại thứ gì từ mẹ Jeanine, ông sẽ không thể làm điều đó một mình, và ông sẽ không thể làm điều đó chỉ với sự giúp đỡ của phái Abnegation mà thôi.”

“Tôi nghĩ chúng ta đã nói chuyện này rồi.” Giọng ông nghệt nghệt vì đồng giấy. “Cứ nghĩ tới chuyện cô có thể giúp...”

“Tôi không biết ông lấy đâu ra cái ảo giác rằng tôi là một đứa vô dụng, nhưng tình hình là vậy đó,” tôi nạt lại. “Và tôi không hứng thú gì ngồi nghe ông lái nhài về chuyện đó. Tất cả những gì tôi muốn nói là khi ông thôi ảo tưởng đi và bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng vì quá bơ vơ không tự mình làm được công lên chuyện xuống gì thì ông biết phải tìm đến ai rồi đó.”

Tôi đi ra khỏi nhà vệ sinh vừa đúng lúc ông Candor kia quay lại với một cái túi chườm đá.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI MỐT.

TÔI ĐỨNG TRƯỚC mấy cái bồn nước trong phòng tắm nữ trên một tầng nhà mới được cấp theo yêu cầu riêng cho phái Dauntless, một khẩu súng nằm trong lòng bàn tay. Lynn mới đặt nó ở đó mấy phút trước; con nhỏ hơi bối rối vì không thấy tôi cầm nó mà cứ để nó đại đâu đó, trong bao súng hoặc dưới lưng quần tôi. Tôi cứ để nó ở đó, và vô phòng tắm trước khi bắt đầu phát hoảng lên.

Đừng có ngu như vậy chứ. Tôi không thể bắt tay vào việc mình đang làm mà không có khẩu súng nào trong tay được. Chuyện đó sẽ điên rồ biết bao. Vậy nên tôi phải giải quyết cho được vấn đề kinh niên này của mình trong vòng năm phút tiếp theo.

Tôi vòng ngón tay út qua báng súng trước, sau đó đến ngón áp út, rồi mới tới những ngón khác. Trọng lượng này có vẻ quen thuộc. Ngón trỏ tôi trượt quanh cò súng.

Tôi thở hắt ra.

Tôi bắt đầu nhấc nó lên, tay trái chập vào tay phải để giữ nó yên vị. Tôi giơ súng ra xa khỏi người, tay giữ thẳng, như Số Bốn đã dạy tôi, khi đó là cái tên duy nhất của anh. Tôi đã dùng một khẩu súng giống thế này để bảo vệ ba và anh tôi khỏi những Dauntless bị chìm đắm trong tình mê phỏng. Tôi đã dùng nó để ngăn không cho Eric bắn vô đầu Tobias. Nó vốn dĩ không tai hại. Nó chỉ là một công cụ mà thôi.

Tôi thoáng thấy một cử động nhỏ trong gương, và trước khi có thể ngăn mình lại, tôi đã nhìn chăm chăm vào mình trong gương. Cậu ấy đã nhìn thấy mình như thế này đây, tôi nghĩ. Khi bắn cậu ấy trông mình như thế này đây.

Rên lên như một con thú bị thương, tôi để mặc khẩu súng trôi tuột khỏi tay mình và lấy hai tay ôm bụng. Tôi muốn nấc lên vì tôi biết làm vậy sẽ giúp tôi thấy dễ chịu hơn, nhưng tôi không thể nặn ra được giọt nước mắt nào. Tôi chỉ quỳ sụp xuống sàn, nhìn trần trời lên những viên gạch trắng toát. Tôi không làm được. Tôi không mang khẩu súng theo mình được.

Thậm chí tôi còn không nên đi; nhưng tôi vẫn sẽ đi.

“Tris?” Ai đó gõ cửa. Tôi đứng dậy, thả tay ra khi cánh cửa cốt kết mở ra vài phân. Tobias bước vào trong phòng.

“Zeke và Uriah nói anh, mấy đứa định đi nghe trộm ông Jack,” anh nói.

“Ờ.”

“Em có đi không?”

“Tại sao em phải nói cho anh biết? Anh có thèm nói với em kế hoạch của anh đâu.”

Hàng lông mày thẳng tắp của anh cau lại. “Em đang nói gì vậy?”

“Em đang nói về việc anh tấn ông Marcus như tử trước mặt tất cả những Dauntless chẳng vì lý do gì cả.” Tôi sẵn tới trước. “Nhưng có lý do gì đó, đúng không? Bởi vì đâu phải anh mất tự chủ đâu; ông ta cũng không làm gì khiêu khích anh, vậy nên chắc chắn phải có lý do!”

“Anh cần phải chứng minh với những Dauntless anh không phải là một kẻ hèn nhất,” anh nói. “Chỉ vậy thôi.”

Tất cả chỉ có vậy thôi.”

“Sao anh lại cần phải...” tôi bắt đầu.

Tại sao Tobias lại cần chứng tỏ mình cho những Dauntless? Chỉ khi anh muốn họ coi trọng anh. Chỉ khi anh muốn trở thành một thủ lĩnh Dauntless. Tôi còn nhớ giọng nói của bà Evelyn, vang lên trong bóng tối trong căn nhà an toàn của những kẻ vô môn phái: “Cái mẹ đang đề nghị là con sẽ trở nên quan trọng.”

Anh muốn phái Dauntless liên minh với những kẻ vô môn phái, và anh biết cách duy nhất để điều đó xảy ra là tự mình khiến nó xảy ra.

Lý do anh không thấy cần thiết chia sẻ kế hoạch này với tôi lại là một điều thần bí khác. Trước khi tôi kịp hỏi han gì thì anh đã nói, “VẬY em có định đi nghe trộm hay không vậy?”

“Nó thì quan trọng gì với anh?”

“Em lại đang vô duyên vô cớ dẫn thân vô nguy hiểm đó,” anh nói. “Giống y như khi em xông lên tấn công bọn Erudite chỉ với một... một con dao bỏ túi để tự vệ vậy.”

“Có một lý do. Một lý do chính đáng. Chúng ta sẽ không biết được chuyện gì đang xảy ra nếu không nghe lỏm được, và chúng ta cần phải biết chuyện gì đang xảy ra.”

Anh khoanh tay lại. Anh không to con theo cái kiểu của mấy tay Dauntless. Và vài đứa con gái có thể tập trung vào cái cánh tay anh chìa ra ngoài, hay cái cánh mũi anh khoằm xuống, nhưng với tôi...

Tôi cố nuốt trôi phần còn lại của ý nghĩ đó. Anh đang ở đây la hét vô mặt tôi. Anh đã luôn giấu giếm tôi đủ thứ chuyện. Tôi không thể nuông chiều những ý nghĩ rằng anh thật hấp dẫn. Nó chỉ gây thêm khó khăn cho tôi để làm những gì cần làm. Và ngay bây giờ, đó là việc nghe xem ông Jack Kang nói gì với phái Erudite.

“Anh không còn cắt tóc như thành viên Abnegation nữa,” tôi nói. “Vì anh muốn nhìn có vẻ Dauntless hơn hả?”

“Đừng đánh trống lảng,” anh nói. “Đã có bốn người đi do thám rồi. Em đâu cần phải đi nữa.”

“Sao anh lại cương quyết bắt em ở nhà vậy?” Tôi tăng âm lượng. “Em không phải là loại người cứ lùi lại rồi để cho người khác mạo hiểm thay phần mình!”

“Lúc nào em còn là một người không biết quý cái mạng của chính mình... một người còn không cầm được một khẩu súng và bóp cò nữa...” Anh nghiêng người tới trước tôi. “Thì em nên lùi lại và để người khác mạo hiểm thay cho phần em đi.”

Giọng nói lặng như nước của anh đập thành thạch quanh tôi như nhịp tim thứ hai. Tôi cứ nghe thấy mấy tiếng “không biết quý cái mạng của chính mình” vang đi vang lại mãi trong tai.

“Anh định làm gì?” tôi nói. “Nhốt tôi trong phòng tắm ư? Vì đó là cách duy nhất để anh ngăn được tôi không đi đấy.”

Anh vỗ trán và để tay trượt xuống một bên mặt. Chưa bao giờ tôi thấy mặt anh xệ xuống như vậy.

“Anh không muốn ngăn cản em. Anh chỉ muốn em ngăn chính bản thân mình lại thôi,” anh nói. “Nhưng nếu em khinh suất nhường vậy thì không cản anh đi theo được đâu.”

+ + +

Trời vẫn còn tối, nhưng chỉ hơi hơi thôi, khi chúng tôi đến chỗ cây cầu. Cây cầu có hai tầng, mỗi góc được chống bằng vài cái trụ bằng đá. Chúng tôi men xuống những bậc thang kế bên mấy cái trụ đá và rón rén đi trên cái

tầng ngang mặt sông. Những vũng nước đọng lớn lấp lánh dưới những tia nắng đầu tiên. Mặt trời đang mọc; chúng tôi đã vào vị trí.

Uriah và anh Zeke đang nấp trong mấy tòa nhà hai bên phía cây cầu để có góc nhìn tốt hơn và yểm trợ được cho chúng tôi từ xa. Hai người họ có tầm ngắm tốt hơn Lynn hay chị Shauna, chị ấy chỉ đi theo vì được Lynn yêu cầu, mặc cho đã lên cơn lúc ở Hội Điểm.

Lynn đi trước, lưng nó ép sát vô đá khi con nhỏ nhích từng phân một dọc theo môi dưới của mấy cái nhịp cầu.

Tôi theo sau nó, chị Shauna và Tobias ở ngay sau lưng tôi. Cây cầu được chống đỡ bằng bốn kết cấu cong tròn bằng kim loại gắn nó vào bức tường đá, và bằng một rừng rầm cầu mỏng ngay phía dưới cái tầng dưới. Lynn nện người dưới một trong mấy cái kết cấu kim loại đó và nhanh chóng leo lên, đạp lên những cái rầm cầu để tìm đường trèo lên tới giữa cây cầu.

Tôi để chị Shauna đi trước tôi vì tôi không leo nhanh được. Tay trái tôi run lẩy bẩy lúc cố giữ thăng bằng trên đỉnh cái cấu trúc kim loại. Tôi cảm thấy bàn tay mát lạnh của Tobias đặt trên eo tôi, giữ tôi đứng vững.

Tôi cúi thấp người để nện vừa người vô khoảng trống giữa gầm cầu và những cái rầm cầu bên dưới tôi. Đi được không bao nhiêu thì tôi đã phải dừng lại, chân đặt trên một cái rầm cầu còn tay trái thì đặt trên một cái gầm cầu khác. Và tôi còn phải giữ đúng tư thế đó kha khá lâu nữa.

Tobias trượt dọc theo một cái rầm cầu và đặt chân ngay dưới chân tôi. Chân anh đủ dài để vươn qua dưới tôi đến cái rầm cầu thứ hai. Tôi thở phào và mỉm cười với anh như một kiểu cảm ơn. Đây là lần đầu tiên chúng tôi chấp nhận lẫn nhau kể từ lúc rời khỏi Trung Tâm Ác Ôn.

Anh cười lại, nhưng hơi quá dứt khoát.

Chúng tôi chờ đợi trong im lặng. Tôi thở bằng miệng và cố kiểm soát tứ chi đang run lẩy bẩy. Chị Shauna và Lynn dường như giao tiếp được với nhau mà không cần mở miệng nói chuyện. Họ trao nhau những nét mặt mà tôi không hiểu được, rồi gật đầu và nhe răng cười với nhau khi cùng hiểu ra cái gì đó. Tôi chưa từng nghĩ tới chuyện sẽ có một người chị em gái thì sẽ như thế nào. Liệu anh Caleb với tôi có gần gũi hơn không nếu anh ấy là con gái?

Thành phố buổi sáng yên lặng tới nỗi tiếng chân bọn họ vang vọng khắp nơi khi họ tiến đến cây cầu. Âm thanh đến từ phía sau tôi, tức là ông Jack và những người hộ tống Dauntless của ông ta đã đến, không phải bọn Erudite. Những Dauntless biết chúng tôi đang ở đây, dù tự ông Jack Kang thì không biết. Nếu ông ta chịu khó nhìn xuống dưới một chút thì có thể nhìn thấy chúng tôi xuyên qua những kẽ hở kim loại dưới chân. Tôi cố hít thở nhẹ nhàng hết sức có thể.

Tobias coi đồng hồ, và chìa tay ra cho tôi coi giờ. Bảy giờ đúng.

Tôi liếc lên và nhìn chăm chú xuyên qua cái lưới thép trên đầu. Những bàn chân bước ngang qua đầu tôi. Và rồi tôi nghe tiếng hấn ta.

“Xin chào Jack,” hấn nói.

Đó là ông Max, kẻ đã chỉ định Eric làm thủ lĩnh Dauntless theo chỉ thị của mẹ Jeanine, kẻ đã thi hành nhiều chính sách tàn bạo và hung ác trong giai đoạn nhập môn ở Dauntless. Tôi chưa bao giờ trực tiếp nói chuyện với lão nhưng giọng nói của lão làm tôi rùng mình.

“Max,” ông Jack nói. “Jeanine đâu? Tôi tưởng ít ra cô ta cũng theo phép lịch sự mà tự dẫn thân đến đây chứ.”

“Jeanine và tôi phân chia trách nhiệm dựa theo ưu điểm của mỗi người,” lão nói. “Điều đó có nghĩa là tôi ra toàn bộ các quyết định về mặt quân sự. Tôi tin rằng điều đó bao gồm việc chúng ta đang làm ở đây hôm nay.”



Tôi cau mày. Tôi chưa nghe lão Max nói nhiều, nhưng có cái gì đó trong câu chữ lão dùng, và nhịp điệu của chúng nghe có vẻ... bất lực.

“Được thôi,” ông Jack đáp. “Tôi đến để...”

“Tôi nên thông báo cho anh biết rằng đây sẽ không phải là một cuộc thương lượng,” Max nói. “Để thương lượng, anh phải có vị thế ngang bằng, và anh, Jack, anh không có.”

“Ý anh là sao?”

“Ý tôi là các vị chỉ là một phái có cũng được, không có cũng chẳng sao. Phái Candor không đem lại cho chúng tôi sự bảo vệ, phương tiện sinh sống hay đổi mới công nghệ nào. Vì thế với chúng tôi các vị có thể là con tốt thí. Và các vị cũng không làm được gì nhiều để được lòng các vị khách Dauntless của mình,” lão Max nói tiếp, “nên thành ra các vị hoàn toàn yếu thế và vô dụng. Vì thế nên tôi gợi ý là các vị nên tuân theo chính xác những gì tôi nói.”

“Ồ cặn bã,” ông Jack nghiêng răng. “Sao người dám...”

“Đừng giận hờn như thế chứ,” lão Max nói. Tôi cắn môi. Tôi nên tin vào bản năng của mình, và bản năng của tôi mách bảo rằng có điều gì đó rất không ổn ở đây.

Không có một người đàn ông Dauntless tự trọng nào lại thốt ra hai từ “giận hờn” cả. Cũng không phản ứng lại hết sức bình tĩnh trước một lời nhục mạ như thế. Lão ta đang nói chuyện giống một người khác. Lão ta đang nói chuyện giống mẹ Jeanine.

Gáy tôi nhột nhột. Mọi thứ đều khớp. Mẹ Jeanine không tin tưởng một ai, nhất là đó lại là một tên Dauntless không kiên định, để thay mặt mẹ ta phát ngôn. Giải pháp tốt nhất là gắn cho lão Max một cái tai nghe. Và tín hiệu từ cái tai nghe đó có thể phát xa trong phạm vi nhiều nhất là bốn trăm mét.

Tôi bắt gặp ánh mắt Tobias, và chăm chăm chỉ tay vô tai mình. Rồi tôi chỉ lên đầu, ráng ước lượng tốt nhất nơi lão Max đang đứng.

Tobias cau mày một tích tặc, rồi gật đầu, nhưng tôi không chắc liệu anh có hiểu ý tôi hay không.

“Tôi có ba yêu cầu,” lão Max nói. “Thứ nhất, các người phải giao nộp nguyên vẹn vị thủ lĩnh Dauntless mà các người hiện đang giam giữ. Thứ hai, anh phải để lính của chúng tôi lục soát khu nhà của các người để trục xuất những tên Divergent; và thứ ba, anh cung cấp cho chúng tôi tên của những người chưa bị tiêm huyết thanh mô phỏng.”

“Tại sao?” Ông Jack hỏi cay đắng. “Các người đang tìm kiếm điều gì? Và tại sao lại cần những cái tên đó?”

Các người định làm gì bọn họ?”

“Mục đích của cuộc lục soát là để định vị và di dời tất cả những Divergent ra khỏi những khu dân cư. Còn những cái tên thì không phải chuyện của anh.”

“Không phải chuyện của tôi!” Tôi nghe tiếng bước chân kêu cọt két trên đầu và liếc lên để nhìn qua mắt lưới. Theo tôi thấy thì ông Jack đang tóm lấy cổ áo lão Max.

“Thả tôi ra,” lão Max nói. “Nếu không tôi sẽ ra lệnh cho bảo vệ nổ súng.”

Tôi cau mày. Nếu mục Jeanine đang nói chuyện thông qua gã Max, mục ta phải nhìn thấy mới biết được lão ta đang bị nắm cổ chứ. Tôi nghiêng người tới trước để nhìn những tòa nhà bên kia cây cầu. Bên trái tôi, dòng sông cong xuống, để lộ một ngôi nhà thấp bằng kính đứng ngay bên bờ. Chắc hẳn mục ta đang ở trong đó.

Tôi bắt đầu trèo lùi lại, nhắm tới cái cấu trúc kim loại đang đỡ cây cầu, hướng về những bậc thang sẽ dẫn tôi tới đường Wacker Drive. Tobias lập tức theo sau, và chị Shauna vỗ lên vai Lynn. Nhưng Lynn lại đang bận làm chuyện gì đó khác.

Tôi đã quá bận nghĩ ngợi về mẹ Jeanine. Tôi không hề để ý Lynn đã rút súng ra từ hồi nào và bắt đầu leo lên thành cầu. Miệng chị Shauna há hốc, mắt tròn xoe khi Lynn cứ đu người lên, tay nắm gờ rìa cây cầu rồi vắt cả cánh tay lên trên. Ngón tay nó siết cò súng.

Lão Max thở dốc, đập tay lên ngực và loạng choạng lùi lại. Khi lão rút tay ra, nó đã thấm đẫm màu máu.

Tôi không còn bận tâm tới chuyện leo trèo nữa. Tôi nhảy xuống đồng bùn, Tobias theo sát đằng sau, rồi tới Lynn và chị Shauna. Cẳng chân tôi lún sâu vào trong bùn và bàn chân phát ra những tiếng nhóp nháp khi tôi nhấc lên. Giày tôi tuột ra nhưng tôi cứ đi tiếp cho tới khi chạm được khối bê tông. Súng nổ và đạn găm xuống vũng bùn kế bên tôi. Tôi lao người dựa vô vách dưới cây cầu để chúng không ngắm được tới tôi.

Tobias áp sát vào vách tường ngay phía sau tôi, gần tới nỗi cảm anh cứ sượt qua đầu tôi và tôi có thể cảm thấy ngực anh đang đụng vô vai tôi. Che chắn cho tôi.

Tôi có thể chạy ngược về lại tổng hành dinh Candor, và về phía an toàn nhất thời. Hoặc tôi có thể truy tìm mẹ Jeanine khi mẹ ta đang ở trong trạng thái có thể nói là sơ hở nhất từ nay tới về sau.

Nó thậm chí không phải là một chọn lựa nữa.

“Đi thôi!” Tôi nói. Tôi phóng vèo lên mấy bậc thang, mấy người kia theo sát gót. Trên nhịp cầu thấp hơn, những Dauntless của chúng tôi đang nhả đạn vào những tên phản phé Dauntless. Ông Jack không sao, đang còng rạp người, một Dauntless khác đang quàng tay qua lưng đỡ ông ta. Tôi tăng

tốc. Tôi chạy ngang qua cầu mà không buồn nhìn ra sau lưng. Tôi đã nghe thấy tiếng chân Tobias rồi. Anh là người duy nhất có thể bắt kịp được tôi.

Tòa nhà kính đã trong tầm mắt. Và rồi tôi nghe thấy nhiều tiếng chân hơn, nhiều tiếng súng hơn. Tôi vừa chạy vừa lạng hết từ bên này sang bên khác để những tên phản phé Dauntless khó bắn trúng tôi hơn.

Tôi đã đến gần tòa nhà rồi. Chỉ còn cách mấy mét thôi. Tôi nghiêng rặng và cố chạy nhanh hơn nữa. Chân tôi đã bắt đầu mất cảm giác; tôi hầu như không còn cảm thấy mặt đất dưới chân nữa. Nhưng trước khi chạm tới được cánh cửa, tôi bỗng thấy một chuyển động trong con hẻm phía bên phải. Tôi đổi hướng và bám theo nó.

Ba hình thù đang chạy dọc con hẻm. Một tóc vàng.

Một cao lớn. Và một là Peter.

Tôi vấp chân, suýt té nhào.

“Peter!” tôi hét lên. Nó giơ súng lên, và phía sau tôi, Tobias cũng giơ súng của anh lên, và chúng tôi chỉ đứng cách nhau có vài mét, im như tượng. Phía sau nó, người phụ nữ tóc vàng — mẹ Jeanine, có lẽ thế — và tên Dauntless cao lớn đã rẽ qua bên góc. Mặc dù trong tay tôi đang không một tấc sắt, và tôi không có một kế hoạch nào, tôi vẫn muốn đuổi theo bọn chúng, và đáng lẽ tôi đã làm rồi nếu Tobias không đặt tay lên vai tôi và giữ tôi lại.

“Đồ phản bội,” tôi hét vô mặt Peter. “Tao biết mà. Tao biết mà.”

Một tiếng thét xé toạc không khí. Nó chất chứa đau đớn và là tiếng của phụ nữ.

“Có vẻ như bạn của mày cần mày đó,” Peter khẽ nhếch mép cười — hoặc chỉ là nhe răng thôi, tôi không biết. Nó vẫn cầm chắc khẩu súng. “Mày

được quyền chọn lựa.

Mày để bọn tao đi, hoặc cứ cố đuổi theo rồi bỏ mạng.”

Suýt nữa là tôi đã hét lên. Chúng tôi đều biết tôi sẽ làm gì.

“Tao mong cho mày chết đi,” tôi nói.

Tôi lùi lại và va phải Tobias, anh cũng đang lùi lại với tôi, cho đến khi chúng tôi ra khỏi con hẻm, rồi quay người lại và chạy thực mạng.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI HAI.

CHỊ SHAUNA NẪM trên mặt đất, úp mặt, máu thấm đỏ áo. Lynn quỳ bên cạnh chị. Nhìn trần trối. Bất động.

“Là lỗi của em,” Lynn lắp bắp. “Em không nên bắn hăn. Em không nên...”

Tôi nhìn vết máu. Một viên đạn đã găm vô lưng chị ấy. Tôi không biết chị còn thở hay không. Tobias đặt hai ngón tay lên một bên cổ của chị và gập đầu.

“Chúng ta phải đi khỏi đây,” anh nói. “Lynn, nhìn tôi này. Tôi sẽ vác cô ấy đi, và cô ấy sẽ đau lắm nhưng đó là lựa chọn duy nhất của chúng ta.”

Lynn gập đầu. Tobias khom người xuống chị Shauna và đặt bàn tay dưới cánh tay chị ấy. Anh nhắc chị dậy, và chị rên lên. Tôi vội đến giúp anh đỡ thân hình mềm oặt của chị Shauna lên vai anh. Cổ họng tôi thắt lại, phải ho ra mấy tiếng để tổng bớt áp lực đi.

Tobias “hự” lên một tiếng gắng sức rồi đứng lên, và chúng tôi cùng nhau hướng về Trung Tâm Ác Ôn —

Lynn đi trước, súng lăm lăm trong tay, tôi đi sau cùng.

Tôi đi giật lùi để cảnh giác phía sau, nhưng tôi không thấy ai. Tôi nghĩ bọn Dauntless phản phé đã rút quân rồi. Nhưng tôi cần phải biết chắc.

“Ê!” ai đó gọi. Là Uriah, đang đi về phía chúng tôi.

“Zeke phải giúp bọn họ đưa Jack... ôi không.” Nó dừng phắt lạ. “Ôi không. Chị Shauna hả?”

“Giờ không phải lúc,” Tobias đánh giọng. “Chạy về Trung Tâm Ác Ôn và kiếm một bác sĩ đi.”

Nhưng Uriah chỉ đứng đó nhìn trăn trối.

“Uriah! Đi đi, ngay lập tức!” Tiếng la vang lên, không có thứ gì trên đường làm dịu nó lại. Uriah cuối cùng cũng quay đi và phóng về hướng Trung Tâm Ác Ôn.

Chỉ còn nửa dặm nữa là về tới nơi, nhưng với tiếng lầm bầm của Tobias, tiếng thở hỗn hển của Lynn và cái sự thật là chị Shauna đang mất máu tới chết, đoạn đường dường như dài vô tận. Tôi nhìn những cơ bắp trên lưng Tobias nở ra và thu lại theo mỗi nhịp thở nặng nhọc, và tôi không còn nghe tiếng bước chân của chúng tôi nữa. Tôi chỉ còn nghe tim mình đập mà thôi.

Khi cuối cùng chúng tôi cũng về tới chỗ những cánh cửa, tôi có cảm giác như sắp ói tới nơi, hay xỉu đi, hay hét lên hết cỡ.

Uriah, một người đàn ông Erudite với một vài cọng tóc vắt ngang qua cái đầu hói sọc, và chị Cara gặp chúng tôi ngay ngưỡng lối ra vào. Họ trải một tấm nệm cho chị Shauna nằm lên. Tobias hạ chị ấy xuống, và người bác sĩ lập tức bắt tay vào việc, cắt lưng áo chị Shauna ra. Tôi quay đi. Tôi không muốn nhìn thấy vết đạn bắn.

Tobias đứng phía trước tôi, mặt anh đỏ ửng vì cố sức.

Tôi muốn anh lại ôm lấy tôi trong tay, như hồi sau khi vụ tấn công gần nhất xảy ra, nhưng anh không làm vậy, và tôi biết tốt hơn là không khơi cái chủ đề đó lên.

“Anh sẽ không giả đò mình biết chuyện quái gì đang diễn ra trong đầu em,” anh nói. “Nhưng nếu em lại điên khùng mà đi liều cái mạng mình nữa...”

“Em không phải điên khùng mà đi liều cái mạng mình. Em đang cố hy sinh, như ba mẹ em, như...”

“Em không phải là ba mẹ em. Em chỉ là một cô gái mười sáu tuổi...”

Tôi nghiêng rặng. “Sao anh dám...”

“... ai không hiểu rằng giá trị của sự hy sinh nằm ở tính cần thiết của nó, chứ không phải là cứ liều thí cái mạng mình đi! Và nếu em còn làm điều đó một lần nữa, anh và em coi như chấm dứt.”

Tôi đã không mong đợi nghe anh nói điều này.

“Anh đang ra tối hậu thư cho em đó ư?” tôi cố giữ giọng nhỏ để những người khác không nghe thấy.

Anh lắc đầu. “Không, anh đang nói với em một sự thật.” Môi anh mím lại thành một đường thẳng. “Nếu em lại lao đầu vô nguy hiểm không vì lý do gì cả một lần nữa, lúc đó em sẽ chẳng là gì khác ngoài một tên Dauntless nghiện adrenaline đang tìm kiếm một cú ăn thành công, và anh sẽ không giúp em làm điều đó.”

Anh thốt ra những lời đó đầy cay đắng. “Anh yêu Tris Divergent, người ra quyết định không phụ thuộc vào lòng trung thành với môn phái, người không phải là một hình mẫu chuẩn mực nào đó của một môn phái thông thường. Nhưng không phải là Tris, người đang cố hết sức để hủy hoại bản thân... Anh không thể yêu con người đó.”

Tôi muốn hét lên. Nhưng không phải vì giận dữ mà là vì tôi sợ rằng anh nói đúng. Tay tôi run lên và tôi phải níu lấy ve áo để giữ yên nó.

Anh chạm trán anh vào trán tôi và nhắm mắt lại. “Anh tin rằng em vẫn còn trong đó,” anh thì thầm trên môi tôi.

“Hãy trở lại đi.”

Anh nhẹ nhàng hôn tôi, và tôi sửng sốt tới mức quên cả ngăn anh lại.



Anh quay lại bên cạnh chị Shauna, và tôi đứng lại ngay trên một trong hai cái cán cân Candor trong sảnh, hoang mang.

+ + +

“Lâu rồi mới gặp.”

Tôi ngồi phịch xuống cái giường đối diện cô Tori. Cô ngồi dậy, chân gác lên một chông gối.

“Vâng, lâu quá rồi,” tôi nói. “Cô thấy sao rồi?”

“Giống như bị bắn thoi.” Một nụ cười thoáng qua môi cô. “Nghe nói em đã quá quen với cảm giác này rồi mà.”

“Đúng thế. Tuyệt cú mèo luôn, đúng không?” Tất cả những gì tôi có thể nghĩ tới là viên đạn trong lưng chị Shauna. Ít ra cô Tori và tôi còn hồi phục được sau vết thương.

“Em có phát hiện ra điều gì thú vị trong cuộc gặp của Jack không?” Cô Tori hỏi.

“Cũng có vài thứ. Cô có biết làm sao chúng ta có thể tổ chức một cuộc họp Dauntless không?”

“Tôi có thể làm được điều đó. Một lợi ích của một nghệ sĩ xăm mình ở Dauntless là... em quen biết khá là nhiều người.”

“Đúng ha,” tôi nói. “Cô còn có thanh thế của một cựu gián điệp nữa.”

Miệng cô trề ra. “Tí nữa thì quên.”

“Cô có phát hiện ra điều gì thú vị không? Ý em là lúc còn là gián điệp ấy.”

“Nhiệm vụ của tôi chủ yếu tập trung vào Jeanine Matthews.” Cô ấy nhìn xuống hai bàn tay. “Hàng ngày mục ta làm gì. Và quan trọng hơn, mục ta làm nó ở đâu.”

“Không phải ở trong văn phòng của mục ta sao?”

Cô Tori không trả lời ngay.

“Tôi đoán là có thể tin em, Divergent ạ.” Cô nhìn tôi bằng khóe mắt. “Mục ta có một phòng thí nghiệm riêng trên tầng thượng. Được bảo vệ bằng những biện pháp an ninh kinh khủng. Tôi bị bọn chúng phát hiện ra khi đang cố tìm cách lên trên đó.”

“Cô đang cố lên trên đó,” tôi lặp lại. Mắt cô Tori chuyển hướng khác, không nhìn tôi nữa. “Không phải để do thám, em cho là vậy.”

“Tôi nghĩ sẽ... thiết thực hơn nhiều nếu mục Jeanine Matthews không còn tồn tại trên cõi đời này thêm một giây nào nữa.”

Tôi nhận thấy một sự khao khát trong cách biểu đạt của cô, giống như cái lần cô kể với tôi về anh trai mình trong căn phòng hậu của tiệm xăm. Trước khi cuộc tấn công mô phỏng xảy ra, tôi có thể gọi nó là khát khao công lý, hay thậm chí là trả thù, nhưng giờ tôi có thể định hình được nó chính là sự khát máu. Và mặc dù nó làm tôi thấy sợ, nhưng tôi hiểu được.

Điều đó còn làm tôi thấy sợ hãi hơn.

Cô Tori nói, “Tôi sẽ mở cuộc họp đó.”

+ + +

Những Dauntless tập trung lại khoảng trống giữa những hàng giường và những cánh cửa, tất cả đều được lèn bằng mấy tấm ra giường vụn chặt, thứ ổ khóa tốt nhất mà những Dauntless có thể kiếm được. Tôi không nghi ngờ

gì việc ông Jack Kang sẽ nghe theo những yêu cầu của mẹ Jeanine. Ở đây chúng tôi không còn an toàn nữa.

“Những điều kiện đó là gì?” cô Tori hỏi. Cô đang ngồi trên một cái ghế đặt giữa mấy cái giường, cái chân bị thương gác lên trước. Cô đang hỏi Tobias, nhưng anh hình như không chú ý. Anh chỉ dựa vào một trong mấy cái giường, khoanh tay lại và nhìn chăm chăm xuống sàn nhà.

Tôi hăng giọng. “Có ba điều. Trả Eric lại cho phái Erudite. Báo cáo tên tuổi của tất cả những ai không bị bắn mũi tiêm vô người lần trước. Và giao nộp những Divergent đến tổng hành dinh Erudite.”

Tôi nhìn Marlene. Con nhỏ buồn rầu mỉm cười với tôi. Nó hẳn đang lo lắng cho chị Shauna, chị ấy vẫn đang ở chỗ ông bác sĩ Dauntless. Lynn, Hector, ba mẹ họ, và anh Zeke cũng đang ở đó với chị ấy.

“Nếu Jack Kang đang thỏa thuận với bọn Erudite thì chúng ta không thể ở lại đây được nữa,” cô Tori nói. “Vậy chúng ta có thể đi đâu được?”

Tôi nghĩ tới vũng máu trên áo chị Shauna, và nhớ về những khu vườn của Amity, âm thanh gió lùa qua khe lá, cảm giác vỏ cây cạ vào bàn tay. Chưa bao giờ tôi nghĩ mình sẽ ao ước nơi đó đến vậy. Tôi còn không nghĩ nó còn đọng lại trong người tôi nữa kìa.

Tôi khẽ nhắm mắt lại, và khi mở mắt ra, tôi quay lại với thực tại, và Amity chỉ là một giấc mơ.

“Về nhà,” Tobias lên tiếng, cuối cùng cũng ngẩng đầu lên. Mọi người đều đồng tai lên nghe. “Chúng ta nên lấy lại những gì thuộc về mình. Chúng ta có thể phá hủy những máy quay an ninh ở tổng hành dinh Dauntless để bọn Erudite không thấy được chúng ta. Chúng ta nên về nhà.”

Ai đó la lên tán thành, và ai đó nữa hòa theo. Đó là cách mọi thứ ở Dauntless được quyết định: với những cái gật đầu và tiếng la hét. Trong

những lúc như thế này, chúng tôi không còn là những cá nhân riêng biệt nữa. Tất cả chúng tôi đều là một phần của một bộ óc duy nhất.

“Nhưng trước khi làm điều đó,” Bud nói, anh ta là người đã cùng làm việc với cô Tori trong tiệm xăm và giờ đang đứng và đặt một tay lên lưng ghế cô Tori, “chúng ta cần phải quyết định sẽ làm gì với Eric. Để hắn ở lại đây với những Erudite hay xử tử hắn.”

“Eric là một Dauntless,” chị Lauren nói, xoay xoay cái khuyên trên môi. “Điều đó có nghĩa là chúng ta là người quyết định sẽ làm gì với hắn. Không phải phái Candor.”

Lần này một tiếng la tán thành tự nguyện thoát ra khỏi người tôi, hòa cùng với những người khác.

“Theo luật của Dauntless, chỉ có những thủ lĩnh Dauntless mới được phép thi hành án tử. Toàn bộ năm cựu thủ lĩnh của chúng ta đều là những kẻ phản phé Dauntless,” cô Tori nói. “Vậy nên tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta chọn ra những thủ lĩnh mới. Luật chỉ rõ rằng chúng ta cần có nhiều hơn một, và phải là số lẻ. Nếu các vị có đề xuất gì thì nên nói ra bây giờ, và chúng ta sẽ bỏ phiếu nếu cần thiết.”

“Cô!” Ai đó la.

“Được rồi,” cô Tori nói. “Ai nữa?”

Marlene bắt loa tay lên miệng và hét, “Tris!”

Tim tôi muốn rớt ra. Nhưng trong sự ngạc nhiên tột độ của tôi, không ai xì xầm bất đồng hay cười cợt gì.

Thay vào đó, vài người lại gật đầu, như khi tên cô Tori được xưng lên. Tôi nhìn lướt qua đám đông và thấy Christina. Con nhỏ đang đứng khoanh tay, và không phản ứng gì với đề cử vừa rồi.

Tôi tự hỏi tôi trông như thế nào với bọn họ. Họ chắc phải nhìn thấy một con người mà tôi không thấy. Một con người có tài và mạnh mẽ. Một con người không thể nào là tôi; một con người tôi có thể trở thành.

Cô Tori gạt đầu ra dấu ghi nhận ý kiến của Marlene và nhìn một lượt qua đám đông chờ một đề cử khác.

“Harrison,” ai đó nói. Tôi không biết ông Harission là ai cho đến khi ai đó vỗ lên vai một người đàn ông trung niên có mái tóc vàng cột đuôi ngựa, và ông ta nhe răng cười. Tôi nhận ra ông ta — ông chính là người đã gọi tôi là “cô bé” khi anh Zeke và cô Tori trở về từ tổng hành dinh Erudite.

Đám đông Dauntless im lặng một lúc.

“Tôi đề cử Số Bốn,” cô Tori nói.

Trừ vài tiếng rì rầm ở cuối phòng, không ai phản đối.

Không ai gọi anh là đồ hèn nữa, nhất là sau khi anh đã tấn ba anh một trận ra trò trong căn tin. Tôi tự hỏi không biết họ sẽ phản ứng thế nào nếu biết anh tính toán hết chuyện đó rồi.

Giờ đây anh có thể đạt được chính xác điều anh dự định. Trừ khi tôi cản đường anh.

“Chúng ta chỉ cần ba thủ lĩnh,” cô Tori nói. “Chúng ta sẽ phải bỏ phiếu.”

Họ sẽ chẳng đời nào để mắt tới tôi nếu tôi không chặn đứng trình mô phỏng tấn công. Và có lẽ họ sẽ chẳng đời nào để mắt tới tôi nếu tôi không tặng Eric một dao cạnh những cái thang máy ấy, hay liều mình dưới cây cầu đó. Càng liều lĩnh bao nhiêu, tôi lại càng nổi tiếng với những Dauntless hơn bấy nhiêu.

Tobias nhìn tôi. Tôi không được nổi tiếng với những Dauntless, vì Tobias nói đúng — tôi không phải là một Dauntless. Tôi là Divergent. Tôi là bất cứ ai tôi lựa chọn.

Và tôi không thể lựa chọn trở thành thế này. Tôi phải tránh xa bọn họ.

“Không,” tôi lên tiếng. Tôi hăng giọng và nói lớn hơn.

“Không, các vị không cần phải bỏ phiếu. Tôi từ chối tranh cử.”

Cô Tori nhướn mày nhìn tôi. “Em chắc chứ, Tris?”

“Vâng,” tôi nói. “Em không muốn. Em chắc chắn.”

Và rồi, không tranh cãi, không lễ nghi rườm rà, Tobias được chọn làm thủ lĩnh phái Dauntless. Và tôi thì không.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI B A.

CHƯA ĐẦY MƯỜI GIÂY sau khi chúng tôi chọn được thủ lĩnh mới, có tiếng gì đó kêu rít lên — một nhịp dài, hai nhịp ngắn. Tôi hướng về phía phát ra âm thanh, tai phải hướng về phía bức tường và thấy một cái loa treo lủng lẳng trên trần. Một cái khác treo phía bên kia phòng.

Rồi giọng ông Jack Kang vang lên khắp nơi.

“Các cư dân đang có mặt tại tổng hành dinh Candor hãy chú ý. Vài tiếng trước tôi đã có một cuộc gặp với một đại diện của Jeanine Matthews. Ông ta nhắc tôi rằng phái Candor đang yếu thế, phụ thuộc rất nhiều vào phái Erudite để sinh tồn, và rằng nếu tôi muốn phái của mình được tự do, tôi phải đáp ứng một số điều kiện.”

Tôi trợn mắt nhìn cái loa, sững sốt. Tôi không nên ngạc nhiên là thủ lĩnh của phái Candor lại thẳng ruột ngựa như thế mới đúng, nhưng tôi cũng không hề ngờ tới một thông báo công cộng như thế này.

“Chiếu theo những điều kiện này, tôi yêu cầu tất cả mọi người tập trung về Hợp Điểm để báo cáo về tình trạng tiêm nhiễm của mình,” ông ta nói. “Phái Erudite cũng lệnh giao nộp tất cả Divergent về cho Erudite. Tôi không biết mục đích để làm gì.”

Giọng ông ta nghe thờ ơ. Bại trận. Chà, ông ta quả thật đã bại, tôi nghĩ. Bởi vì ông ta quá yếu đuối nên không đấu tranh lại được.

Có một điều phái Dauntless biết mà phái Candor không biết, đó là tiếp tục đấu tranh ngay cả khi đấu tranh dường như vô ích.

Thình thoảng tôi cảm thấy như mình đang thu thập những bài học mà mỗi phái dạy cho tôi, và cất giữ chúng trong đầu làm sách hướng dẫn cho tôi

hành động trong thế giới này. Luôn luôn có điều gì đó để học, luôn luôn có thứ gì đó quan trọng cần phải hiểu.

Thông báo của ông Jack Kang kết thúc với ba tiếng rít như lúc bắt đầu. Những Dauntless lật đật chạy qua chạy lại trong phòng, ném đồ đạc vô giỏ. Vài anh Dauntless cắt tấm ra trải giường đang chèn cửa, la hét gì đó về Eric.

Cùi chỏ của ai đó đẩy tôi vô tường, và tôi chỉ đứng đó mà nhìn trời đất hỗn loạn.

Mặt khác, có một điều phái Candor biết mà phái Dauntless không biết, đó là cách không bị kích động.

+ + +

Những Dauntless đứng thành một nửa vòng tròn quanh cái ghế thẩm vấn, nơi Eric đang ngồi. Nhìn hẳn như người chết rồi. Hẳn ngồi lọt thỏm trên ghế, mồ hôi nhễ nhại sáng bóng trên cái trán tái nhợt. Hẳn chăm chăm nhìn Tobias với cái đầu hơi cúi xuống, thế là lông mi lẫn với lông mày. Tôi cố nhìn hẳn, nhưng nụ cười của hẳn — cái cách những cái lỗ xỏ khuyên nở rộng khi môi hẳn giãn ra — thật kinh khủng quá mức chịu đựng.

“Người có muốn ta liệt kê ra những tội trạng của người không?” Cô Tori lên tiếng. “Hay người muốn tự mình kể ra?”

Nước mưa bắn lên một bên tòa nhà và chảy dọc xuống những bức tường. Chúng tôi đang đứng trong phòng thẩm vấn, lầu trên cùng của Trung Tâm Ác Ôn. Cơn bão chiều nghe ồn hơn nhiều ở đây. Mỗi tiếng sấm và tia sét đều khiến tóc gáy tôi dựng đứng, như thể có một luồng điện đang nhảy múa trên da tôi vậy.

Tôi thích ngửi mùi via hè ướt nước mưa. Ở đây ngọt ngào quá, nhưng khi đã xong xuôi, toàn bộ những Dauntless sẽ chạy ầm ầm xuống cầu thang và



để lại Trung Tâm Ác Ôn sau lưng, và những vĩa hè ướt nước mưa sẽ là những thứ duy nhất tôi nghĩ thấy.

Chúng tôi đều vác túi theo. Túi của tôi là một cái bao tải làm bằng khăn trải giường và mấy sợi thừng. Trong đó đựng quần áo và một đôi giày. Tôi đang mặc cái áo khoác lột được của tên phản phé Dauntless — tôi muốn Eric thấy nó nếu hắn có nhìn tôi.

Eric lướt mắt qua đám đông một lúc, và mắt hắn dừng lại trên mặt tôi. Hắn đan các ngón tay lại với nhau —

một cách thận trọng — và đặt trong lòng. “Tôi muốn ‘con đó’ kể ra. Vì nó là kẻ duy nhất đã đâm tôi nên rõ là nó quen với chúng lắm.”

Tôi không biết hắn đang chơi trò gì, hay làm tôi bối rối để làm cái quái gì, nhất là bây giờ, ngay trước khi hắn bị hành hình. Hắn có vẻ ngạo mạn, nhưng tôi để ý thấy ngón tay hắn đang run lẩy bẩy. Ngay cả Eric cũng phải sợ lưỡi hái tử thần.

“Đừng có lôi cô ấy vô chuyện này,” Tobias nói.

“Vì sao? Vì mày đang chơi con nhỏ hả?” Eric mỉa mai.

“Ô chờ đã, tao quên mất. Cứng Đơ không làm chuyện kiểu vậy. Bọn chúng chỉ lo cột dây giày và cắt tóc cho nhau thôi.”

Nét mặt Tobias không hề thay đổi. Tôi nghĩ là tôi đã hiểu: Eric không thật sự bận tâm tới tôi. Nhưng hắn biết chính xác phải đánh Tobias ở đâu, và mạnh như thế nào.

Và một trong những điểm đánh vào Tobias mạnh nhất là đánh vào tôi.

Đây chính là điều tôi muốn tránh nhất: những thành bại của tôi trở thành những thành bại của anh. Đó là lý do tôi không thể để anh đứng ra bảo vệ

cho tôi lúc này.

“Tôi muốn nó liệt kê chúng ra,” Eric lặp lại.

Tôi nói, giọng đều đều hết mức:

“Người là đồng mưu với phái Erudite. Người chịu trách nhiệm cho cái chết của hàng trăm Abnegation.”

Càng nói, tôi càng không giữ giọng mình bình tĩnh được nữa. Tôi bắt đầu phun chữ ra như phun nọc độc. “Người đã phản bội phái Dauntless. Người nã đạn vào đầu một đứa con nít. Người là một món đồ chơi lỗ bịch của mẹ Jeanine Matthews.”

Nụ cười của hắn tắt ngúm.

“Tao có đáng phải chết không?” hắn hỏi.

Tobias há miệng định xen vô. Nhưng tôi đã trả lời trước khi anh kịp nói.

“Có.”

“Được thôi.” Đôi mắt đen của hắn trống rỗng, tựa như hai cái hố, tựa như bầu trời đen kịt không sao. “Nhưng mà có quyền quyết định chuyện đó không hả, Beatrice Prior? Như mà đã quyết định số phận của thằng nhãi đó — tên nó là gì nhỉ? Will?”

Tôi không trả lời. Tôi nghe tiếng ba hỏi tôi, “Điều gì khiến con nghĩ mình có quyền bắt người khác?” khi chúng tôi đang tìm đường lên phòng điều khiển trong tổng hành dinh phái Dauntless. Ba đã nói với tôi luôn có một cách đúng đắn để giải quyết vấn đề, và tôi cần phải tìm ra coi cách đó là gì. Tôi thấy cổ họng mình nghèn nghẹn, như có một cục sáp mắc trong đó vậy, dày tới nỗi tôi không nuốt nước bọt được, không thở được.

“Người đã phạm phải tất cả các tội trạng đủ để khép cho một án tử, theo luật của phái Dauntless,” Tobias nói. “Bọn ta có quyền hành hình người, theo luật lệ Dauntless.”

Anh cúi xuống cạnh ba khẩu súng đặt trên sàn, gần chân Eric. Từng cái một, anh tháo tung ổ đạn. Những viên đạn kêu leng keng khi rớt xuống sàn, rồi lăn tròn, dừng lại kể bên giày của Tobias. Anh nhặt khẩu súng ở chính giữa lên và lắp một viên đạn vào trong khe đầu tiên.

Rồi anh dịch chuyển ba khẩu súng trên sàn, vòng qua vòng lại, tới khi mắt tôi không còn bắt kịp khẩu ở giữa lúc này nữa. Tôi mất dấu khẩu súng có đạn. Anh nhặt mấy khẩu súng lên và đưa một khẩu cho cô Tori, một khẩu cho ông Harrison.

Tôi cố nhớ tới vụ tấn công bằng trình mô phỏng, và những điều nó đã gây ra cho phái Abnegation. Tất cả những người vô tội mặc đồ xám nằm chết trên đường.

Những Abnegation sót lại còn không đủ để thu dọn những cái xác nữa, nên phần lớn bọn họ vẫn còn ở đó.

Và điều đó có thể đã không xảy ra nếu không có Eric.

Tôi nghĩ tới thằng bé Candor, bị Eric nã súng vô đầu mà không chút may mắn do dự, thân thể đã đơ ra như thế nào khi nó gục xuống đất bên cạnh tôi.

Có lẽ chúng tôi không phải là người quyết định Eric sống hay chết. Có lẽ hẳn ta chính là người đã định đoạt điều đó, khi hẳn gây nên tất cả những chuyện kinh khủng đó.

Nhưng vẫn thật khó thờ.

Tôi nhìn hẳn không ác ý, không ghét bỏ, không sợ hãi.

Những cái khuyên lấp lánh trên mặt hấn, và một lọn tóc bấn xòa xuống mắt hấn.

“Khoan đã,” hấn nói. “Tôi có một đề nghị.”

“Bọn ta không nghe theo đề nghị của lũ tội phạm,” cô Tori nói. Cô đang đứng bằng một chân, và đã đứng vậy suốt những phút vừa rồi. Cô ấy có vẻ mệt mỏi — chắc chỉ muốn làm chuyện này cho xong để còn được ngồi xuống. Với cô Tori, hành hình này chỉ là một sự phiền phức mà thôi.

“Tôi là một thủ lĩnh Dauntless,” hấn nói. “Và tất cả những gì tôi muốn là Số Bốn sẽ là người bắn viên đạn đó.”

“Tại sao?” Tobias hỏi.

“Để mày có thể sống mãi với cảm giác tội lỗi,” Eric trả lời. “Biết rằng mày đã cướp ngôi tao và bắn vô đầu tao.”

Tôi nghĩ là mình hiểu. Hấn muốn nhìn thấy người ta tan nát — lúc nào cũng muốn vậy, từ khi hấn lắp mấy cái máy quay trong phòng hành hình tôi khi tôi suýt chút nữa là chết đuối, và có thể là từ trước đó rất lâu nữa. Và hấn tin rằng nếu Tobias phải giết hấn, hấn sẽ thấy được điều đó trước khi nhắm mắt.

Bệnh hoạn.

“Sẽ chẳng có cảm giác tội lỗi nào cả,” Tobias nói.

“Vậy thì chẳng có vấn đề gì khiến mày không làm được cả.” Eric lại cười.

Tobias nhặt một viên đạn lên.

“Hãy nói cho tao biết,” Eric lặng lẽ nói, “vì tao đã luôn thắc mắc. Có phải ông ba mày là người luôn xuất hiện trong tất cả những bối cảnh kinh hoàng của mày không?”

Tobias lắp đạn vào trong ổ đạn trống mà không buồn nhìn lên.

“Không thích câu hỏi đó à?” Eric nói. “Sao chứ, sợ những Dauntless sẽ thay đổi suy nghĩ về mày sao? Nhận ra rằng dù mày chỉ có bốn nỗi sợ đi nữa thì mày vẫn chỉ là một thằng hèn ư?”

Hắn ngồi thẳng người lên và đặt hai tay lên tay vịn.

Tobias giương súng lên.

“Eric,” anh nói, “hãy can đảm lên.”

Anh siết cò.

Tôi nhắm nghiền mắt lại.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI BỐN.

MÀU MÁU LÀ một màu sắc lạ lùng. Nó luôn đậm hơn nhiều so với ta mong đợi.

Tôi nhìn xuống tay Marlene đang nắm chặt cánh tay tôi. Móng tay con nhỏ ngắn cũn và lờm chờm — con nhỏ đã tự cắn nát móng tay nó. Nó đẩy tôi lên trước, và chắc là tôi phải đang đi, vì tôi có thể cảm thấy mình đang di chuyển, nhưng trong tâm trí tôi vẫn đang đứng trước mặt Eric và hẳn vẫn còn sống.

Hẳn đã chết như Wil . Đổ sụp xuống như Wil .

Tôi tưởng cái cảm giác sưng phù trong họng tôi sẽ biến mất một khi hẳn đã chết, nhưng không phải thế.

Tôi phải hít những hơi thật sâu, thật nặng nhọc để hớp đủ không khí. May là đám đông xung quanh tôi ồn ào quá thành ra không ai nghe thấy tôi. Chúng tôi hướng về phía cửa ra. Đi đầu là ông Harrison, công cô Tori trên vai như một đứa con nít. Cô ta cười lớn, tay vòng qua ôm cổ ông.

Tobias đặt tay lên lưng tôi. Tôi biết vì tôi thấy anh từ đằng sau bước đến và làm điều đó, chứ không phải vì tôi cảm thấy điều đó. Tôi không cảm thấy bất kỳ điều gì hết.

Ai đó từ bên ngoài mở những cánh cửa ra. Chúng tôi dừng phắt lại, suýt nữa đâm sầm vào ông Jack Kang và nhóm Candor theo sau ông ta.

“Các vị đã làm gì vậy?” ông ta hỏi. “Tôi mới vừa được báo cáo là Eric đã biến khỏi phòng giam.”

“Xét xử hẳn ta là việc nằm trong phạm vi quyền hạn của chúng tôi,” cô Tori nói. “Chúng tôi đã mở một phiên tòa xét xử và hành hình hẳn rồi. Ông phải cảm ơn chúng tôi mới phải đấy.”

“Tại sao...” Mặt ông Jack đỏ lên. Máu đỏ hơn màu mặt đỏ, mặc dù cái này bao gồm cái kia. “Tại sao tôi lại phải cảm ơn các vị?”

“Vì ông cũng muốn hãn bị hành hình, đúng không?”

Vì hãn ta đã sát hại một trong những đứa con của ông?”

Cô Tori nghiêng đầu, mắt mở to, ngay thẳng. “Chà, chúng tôi đã giúp ông lo chuyện đó rồi. Và bây giờ, nếu ông không phiền, chúng tôi sẽ ra đi.”

“Cái... Ra đi ư?” Ông Jack lắp bắp.

Nếu chúng tôi bỏ đi, ông ta sẽ không thể đáp ứng hai trong số ba yêu cầu của Max. Ý nghĩ đó khiến ông ta kinh hoàng, và nó in lên mặt ông ấy.

“Tôi không thể để các người làm vậy được,” ông ta nói.

“Ông không có quyền cho hay không cho chúng tôi làm bất cứ thứ gì hết,” Tobias nói. “Nếu ông không tránh qua một bên, chúng tôi buộc phải bước qua xác ông chứ không phải đi ngang qua ông.”

“Không phải các người đến đây để tìm đồng minh hay sao?” Ông Jack sững sủa. “Nếu các người làm vậy, chúng tôi sẽ về phái Erudite, tôi hứa đấy, và các người sẽ không đời nào tìm ra một đồng minh nào khác ở đây, các người...”

“Chúng tôi không cần các người làm đồng minh,” cô Tori đáp. “Chúng tôi là Dauntless.”

Mọi người hú lên, và bằng cách nào đó tiếng hú hét của họ xé toạc lớp sương mù hoang mang đang phủ lấy tôi. Nguyên đám đông lập tức sấn tới trước.

Những Candor trong hành lang kêu ăng ẳng lên và dạt ra hai bên khi chúng tôi tràn ra đường đi như ống nước bị bể, nước Dauntless tràn vào mọi góc

ngách xó xinh.

Nắm tay của Marlene trên tay tôi buông ra. Tôi chạy xuống cầu thang, đuổi theo chân của những Dauntless đằng trước, lờ đi những cái cùi chỏ thụi vô người và những tiếng la hét xung quanh. Tôi có cảm giác mình lại là một kẻ khai tâm, ào xuống cầu thang của tòa Trung Tâm ngay sau buổi Lễ Chọn. Chân tôi mỏi nhừ, nhưng không hề gì.

Chúng tôi xuống tới sảnh. Một nhóm Candor và Erudite đang đợi ở đó, bao gồm cả người phụ nữ Divergent tóc vàng bị nắm tóc kéo lê tới thang máy lúc trước, cô bé tôi giúp trốn thoát, và chị Cara. Họ nhìn dòng Dauntless ào qua với cái nhìn bất lực.

Chị Cara thấy tôi và nắm lấy tay tôi, kéo tôi lại. “Máy người đi đâu vậy?”

“Tổng hành dinh Dauntless.” Tôi cố giật tay lại, nhưng chị ấy không buông ra. Tôi không dám nhìn mặt chị ấy.

Tôi không thể nhìn chị ấy bây giờ.

“Hãy đến Amity đi,” tôi nói. “Họ đã hứa sẽ đem lại an toàn cho ai mong muốn. Ở đây chị sẽ không được an toàn đâu.”

Chị buông tôi ra, gần như là đẩy tôi ra xa.

Bên ngoài, mặt đất trơn như lươn dưới giày tôi, và bao quần áo cứ nảy lên nảy xuống trên lưng khi tôi giảm tốc độ lại chỉ còn chạy chậm chậm. Mưa tí tách rơi trên đầu và lưng tôi. Tôi lội trong những vũng nước, làm hai ống quần ướt lướt thướt.

Tôi ngửi thấy mùi via hè ướt nước, và giả dờ rằng đó là tất cả những gì đang tồn tại.

+ + +



Tôi đang đứng trên cái rào chắn nhìn xuống vực. Nước bắn lên tường bên dưới, nhưng không đủ cao để văng trúng giày tôi.

Cách đó gần một trăm thước, Bud đang chuyên đi mấy khẩu súng sơn. Người khác chuyên đạn sơn. Chỉ chốc lát nữa thôi, mỗi một góc ngách tại khu tổng hành dinh Dauntless sẽ được tắm trong những vệt sơn màu sắc, che sạch mấy con mắt của các máy quay giám sát.

“Ê, Tris,” anh Zeke gọi, nhập bọn với tôi. Mắt anh đỏ kè và sưng húp, nhưng miệng thì đã cong được lên thành một nụ cười nhẹ.

“Chào. Anh bắt kịp rồi.”

“Ừ. Tụi anh đợi tới khi Shauna ổn định lại chút rồi đem cô ấy về đây.” Anh lấy ngón cái xoa xoa mắt. “Anh không muốn bắt cô ấy di chuyển, nhưng... ở Candor không còn an toàn nữa. Rõ là vậy.”

“Chị ấy sao rồi anh?”

“Không biết nữa. Cô ấy sẽ vượt qua được thôi, nhưng y tá nghĩ là cô ấy sẽ bị bán thân bất toại. Anh thì chẳng phiền gì đâu, nhưng...” Anh nhún vai. “Làm sao cô ấy có thể là một Dauntless được nữa nếu không thể đi lại chứ?”

Tôi nhìn qua bên kia Hồ Bẫy, chỗ mấy đứa con nít Dauntless đang rượt đuổi nhau âm ỉ, ném đạn sơn tóe loe lên tường. Một quả vỡ ra và làm bắn màu vàng tung tóe lên sàn.

Tôi nghĩ về những điều Tobias nói với tôi cái đêm chúng tôi ở chung với những kẻ vô môn phái, về những Dauntless lớn tuổi phải rời phái vì họ không còn đủ thể lực để ở đây nữa. Tôi nghĩ tới giai điệu bài hát của Candor, nó gọi chúng tôi là phái tàn nhẫn nhất.

“Chị ấy có thể mà,” tôi nói.

“Tris. Cô ấy còn không đi lại được nữa mà.”

“Chắc chắn sẽ được thôi.” Tôi ngược lên nhìn anh.

“Shauna có thể ngồi xe lăn, và ai đó có thể đẩy chị ấy lên những con đường của Hồ Bẫy, với lại mấy tòa nhà ở trên cũng có thang máy mà.” Tôi chỉ lên đầu. “Chị ấy đâu cần phải đi lại được để trượt xuống bằng dây cáp hay bắn súng đâu.”

“Cô ấy sẽ không muốn anh đẩy xe cho đâu.” Giọng anh hơi vỡ ra. “Cô ấy sẽ không muốn anh bế hay cõng gì đâu.”

“Vậy thì Shauna sẽ phải cố mà vượt qua chuyện đó thôi. Anh có định để chị té khỏi Dauntless chỉ vì một lý do hết sức vớ vẩn là không đi lại được không?”

Anh Zeke im lặng một lúc. Anh nhìn tôi, và nheo mắt lại như thể đang cân đo đong đếm gì tôi vậy.

Rồi anh quay lại, cúi xuống và vòng tay qua người tôi.

Đã lâu lắm rồi mới lại có người ôm tôi, thế nên tôi đơ luôn. Rồi tôi cũng giãn người ra, và để cử chỉ đó thôi một hơi ấm vào thân người đang lạnh ngắt vì bộ quần áo ướt của mình.

“Anh đi bắn vài thứ đây,” anh vừa nói vừa lùi lại. “Đi chung không?”

Tôi nhún vai và đuổi theo anh ngang qua tầng Hồ Bẫy.

Bud đưa cho mỗi đứa một khẩu súng sơn, và tôi nạp đầy đạn vào khẩu của tôi. Sức nặng, hình dáng và chất liệu của nó khác xa với một khẩu súng lục tới mức tôi chẳng gặp khó khăn nào để cầm nó lên cả.

“Chúng ta gần như đã kiểm soát được Hồ Bẫy và dưới hầm rồi,” Bud nói. “Nhưng hai đứa cũng nên hạ Con Rệp đi.”

“Con Rệp?”

Bud chỉ lên cái nhà bằng kính phía trên đầu chúng tôi.

Cảnh tượng khiến người tôi nhói lên như bị đâm kim.

Lần cuối cùng tôi đứng tại vị trí này và nhìn lên trần là lúc tôi đang gánh trên vai nhiệm vụ phá hủy trình mô phỏng. Tôi đã ở cùng với ba tôi.

Anh Zeke đã khởi hành rồi. Tôi buộc mình phải theo anh ấy, một chân trước, rồi tới chân kia. Thật khó để bước đi vì thở thôi cũng thật khó nhưng tôi cũng xoay sở được. Lúc tôi tới được chỗ cầu thang thì áp lực đè trên ngực cũng gần như tiêu tan hết rồi.

Khi chúng tôi đã vào trong Con Rệp, anh Zeke giương súng lên và nhắm vô một cái máy quay gần trần nhà.

Anh nổ súng, và sơn xanh bắn lên khắp cửa sổ, trật khỏi cái ống kính.

“Ui cha... a... a... ,” tôi giả bộ nhăn nhó. “Đau thật.”

“Vậy sao? Anh muốn coi cô em mày bắn được một phát hoàn hảo ngay lần đầu tiên đó.”

“Thích thì chiều.” Tôi nhắc súng của mình lên, tựa lên vai trái thay vì vai phải. Khẩu súng nằm trong tay trái không quen lắm, nhưng bên phải tôi chưa chịu được sức nặng như vậy. Qua kính ngắm tôi nhìn thấy cái máy quay, rồi nheo mắt lại để nhắm tới cái ống kính.

Một giọng nói thì thầm trong đầu tôi. Hít vào. Nhắm.

Thở ra. Bắn. Tôi bóp cò và quả đạn sơn bắn ngay vào cái máy quay, xịt sơn xanh lên hết cái ống kính. “Đó.

Thấy chưa. Bằng tay không thuận đó nhé.”

Anh Zeke lằm bằm gì đó nghe không dễ chịu cho lắm.

“Ê!” một giọng nói vui vẻ vang lên. Marlene thò đầu lên từ cái sàn bằng kính. Sơn lem luốc trên trán con nhỏ, khiến lông mày nó tím ngắt. Nở một nụ cười tinh quái, nó nhắm anh Zeke, bắn trúng chân anh, rồi tới tôi. Quả đạn sơn bắn trúng tay tôi, hơi nhức.

Marlene phá ra cười rồi chui xuống dưới lớp kính.

Anh Zeke và tôi nhìn nhau, rồi cùng rượt theo Marlene.

Con nhỏ vừa cười to vừa phóng xuống, lách qua một đám con nít. Tôi bắn nó, và bắn trượt lên tường. Marlene bắn một thằng nhóc đứng gần rào chắn — Hector, em trai Lynn. Thoạt tiên thằng nhỏ sừng sốt, nhưng rồi liền bắn trả, trúng ngay người đứng gần Marlene.

Tiếng bụp bụp vang lên khắp nơi khi mọi người trong Hồ Bẫy bắt đầu bắn nhau loạn xạ, già cũng như trẻ, những cái máy quay tạm thời bị quên lãng. Tôi đâm bổ xuống đường, vây xung quanh bởi những tiếng cười và hú hét. Chúng tôi tụm lại để chia đội, rồi quay qua bắn nhau tá lả.

Khi trận chiến kết thúc, quần áo tôi đã được nhuộm toàn màu là màu thay vì màu đen như trước. Tôi quyết định giữ cái áo này để nhắc mình nhớ tại sao ngay từ đầu tôi lại chọn Dauntless: không phải vì họ hoàn hảo mà vì họ thật sự đang sống. Vì họ tự do.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI LĂM.

AI ĐÓ ĐÃ LỤC LỘI nhà bếp Dauntless và nổi lửa hâm mấy thứ đồ khô cất ở đó, thế là tối đó chúng tôi có được một bữa tối ấm cúng. Tôi ngồi tại cùng một cái bàn đã từng ngồi với Christina, Al và Wil . Từ giây phút đặt mông xuống ghế, tôi đã thấy cổ họng nghẹn ứ. Sao giờ chúng tôi chỉ còn lại một nửa thế này?

Tôi thấy mình phải chịu trách nhiệm cho việc đó. Sự tha thứ của tôi đã có thể cứu Al, nhưng tôi đã từ chối.

Cái đầu tỉnh táo của tôi đã có thể tha cho Wil , nhưng tôi đã không triệu vời nó được.

Trước khi tôi kịp đắm chìm trong cảm giác tội lỗi, Uriah đã thả cái khay của nó xuống cạnh tôi. Trên đó đầy thịt bò hầm và bánh sô-cô-la. Tôi trợn mắt nhìn mớ bánh.

“Có bánh hả?” tôi hỏi, tự nhìn xuống đĩa của mình, được chất đồ ăn hợp lý hơn nhiều cái đĩa của Uriah.

“Ừ, có người mới lôi ra được. Thấy mấy hộp bột ở đằng sau rồi cứ thế nướng lên,” nó nói. “Cho cậu một ít nè.”

“Một ít à? Vậy là cậu đang định ngốn hết cái núi bánh này một mình đó hả?”

“Ừ,” nó bối rối. “Sao chứ?”

“Thôi bỏ qua đi.”

Christina ngồi bên kia bàn, tránh tôi càng xa càng tốt. Anh Zeke đặt khay xuống kế bên con nhỏ. Nhóm chúng tôi nhanh chóng đón thêm Lynn, Hecto và Marlene. Tôi thoáng thấy một chuyển động dưới gầm bàn, và

nhìn thấy tay Marlene nắm lấy tay Uriah trên đầu gối nó. Ngón tay tụi nó đan vào nhau. Hai đứa rõ là đang cố tỏ ra bình thường nhưng cứ lén lút nhìn nhau hoài.

Phía bên trái Marlene, Lynn nhìn cứ như thể mới ăn trứng cái gì chua lắm ấy. Con nhỏ đưa muỗng lên miệng tới tấp.

“Có chấy ở đâu hả?” Uriah hỏi nó. “Cậu mà cứ ăn nhanh vậy là ói ra cho coi.”

Lynn cắn nhần. “Đằng nào tui cũng ói nếu cứ thấy hai người liếc qua liếc lại nhau suốt buổi như vậy.”

Tai Uriah đỏ lựng lên. “Cậu đang nói gì vậy?”

“Tui đâu có ngu, mà cũng không ai ngu tới mức không thấy hết. Sao hai đứa không ngủ với nhau cho xong luôn cho rồi?”

Uriah dòm sừng sốt chưa từng thấy. Marlene, ngược lại, trừng mắt nhìn Lynn rồi hôn Uriah một cái thật kêu lên miệng, tay con nhỏ ôm vòng qua cổ nó, dưới cả lớp cổ áo. Tất cả những hạt đậu tụi nó găm trên nĩa chuẩn bị bỏ vô miệng lần lượt rớt hết xuống đất.

Lynn ôm cái khay đùng đùng bỏ đi.

“Vậy là sao?” Anh Zeke thắc mắc.

“Đừng hỏi em,” Hector nói. “Lúc nào bà chị em chẳng nổi khùng với một cái gì đó. Riết rồi em chẳng thèm để ý nữa.”

Mặt Uriah với Marlene vẫn dán vào nhau. Và hai đứa nó vẫn đang cười toe toét.

Tôi bắt mình nhìn xuống đĩa của mình. Thấy hai người mà mình quen biết chẳng liên quan gì nhau lại yêu đương như vậy quả thật hơi là lạ, dù trước

đây tôi đã chứng kiến việc tương tự như vậy rồi. Tôi nghe thấy tiếng cọt két khi Christina lấy nĩa cào cào vu vơ lên đĩa của nó.

“Số Bốn!” Anh Zeke hét gọi, vẫy vẫy. Nhìn có vẻ đỡ căng thẳng hơn. “Tối đây, còn chỗ nè.”

Tobias đặt tay lên cái vai lạnh lặn của tôi. Mu bàn tay anh hơi trầy xước, máu nhìn còn tươi. “Xin lỗi, tôi không ở lại được.”

Anh cúi xuống rồi nói, “Anh mượn em chút được không?”

Tôi đứng dậy, vẫy tay chào tạm biệt mọi con mắt đang dồn sự chú ý vào hai chúng tôi — mà thiệt ra chỉ có mình anh Zeke, vì Christina và Hector còn đang bận chúm mũi vô đĩa của tụi nó, còn Uriah và Marlene thì đang thì thầm tâm sự. Tobias và tôi bước ra khỏi căn tin.

“Tụi mình đang đi đâu đây?”

“Tối chỗ con tàu,” anh đáp. “Anh sắp dự một cuộc họp, và anh muốn em cùng đi để giúp anh đọc tình hình ở đó.”

Chúng tôi trèo lên những con đường dọc theo thành Hồ Bẫy, hướng về phía những bậc thang dẫn chúng tôi lên Con Rệp.

“Sao anh lại cần em để...”

“Vì em giỏi chuyện đó hơn anh.”

Tôi không trả lời. Chúng tôi leo lên cầu thang và băng qua sàn kính. Trên đường ra ngoài, chúng tôi đi qua căn phòng tối mà tôi từng trải qua bối cảnh kinh hoàng.

Nhìn cái ống tiêm vút dưới sàn thì chắc hẳn mới có người vô trong đó gần đây.

“Hôm nay anh có vào bối cảnh kinh hoàng không?” tôi hỏi.

“Sao em lại hỏi vậy?” Đôi mắt thâm màu của anh nhìn tôi dò xét. Anh đẩy cửa mở, và tôi chìm trong bầu không khí mùa hè. Không hề có một cơn gió nào.

“Tay anh trầy xước tùm lum và ai đó thì mới vừa xài căn phòng đó.”

“Đây chính xác là điều anh nhắm tới. Em nhạy cảm hơn hầu hết mọi người.” Anh coi đồng hồ. “Bọn họ nói anh bắt chuyến tàu rời đi lúc 8: 05. Đi nào.”

Tôi thấy chút hy vọng dấy lên. Có thể lần này chúng tôi sẽ không gây nhau nữa. Có thể mọi việc giữa chúng tôi cuối cùng cũng sẽ khá hơn.

Chúng tôi tới bên đường ray. Lần cuối cùng hai đứa làm chuyện này, anh đã muốn chỉ cho tôi thấy khu Erudite vẫn còn sáng đèn, đã muốn nói tôi biết rằng phái Erudite đang âm mưu tấn công phái Abnegation. Tôi có linh cảm rằng chúng tôi đang sắp sửa đi gặp những kẻ vô môn phái.

“Đủ nhạy cảm để biết anh đang đánh trống lảng,”

tôi nói.

Anh thở dài. “Đúng, anh đã vào bối cảnh kinh hoàng.

Anh muốn xem thử liệu nó có thay đổi gì không.”

“Có. Đúng không?”

Anh vén mấy sợi tóc xòa xuống mặt và tránh ánh mắt tôi. Tôi đã không biết tóc anh dài đến vậy — rất khó nhìn khi nó ngắn cũn, tóc Abnegation, nhưng giờ thì nó dài tới hơn năm phân và gần như phủ kín trán anh.



Nó khiến anh trông ít đáng sợ hơn, giống với người chỉ mình tôi đã từng biết hơn.

“Ừ,” anh nói. “Nhưng số lượng thì vẫn vậy.”

Tôi nghe thấy tiếng còi tàu vang lên bên trái, nhưng cái đèn gắn trên toa tàu đầu tiên vẫn chưa mở. Thay vì thế nó lại âm thầm trườn tới như một thứ gì đó rất rùng rợn.

“Toa thứ năm đằng sau!” anh la lớn.

Chúng tôi guồng chân lao về phía trước. Tôi nhìn thấy toa tàu thứ năm và chụp lấy tay vịn bên hông bằng tay trái, kéo người lên mạnh hết sức. Tôi cố quăng hai cẳng vô trong nhưng không được; chúng đang treo hết sức nguy hiểm gần sát mấy cái bánh xe — tôi rít lên, rồi lê đầu gối trên sàn, cố kéo cái thân mình vô trong.

Tobias nhảy lên ngay sau tôi và quỳ bên cạnh tôi. Tôi giữ chặt hai đầu gối và nghiêng răng.

“Đây, để anh coi,” anh nói. Anh kéo ống quần tôi lên quá đầu gối. Ngón tay anh để lại những đường lạnh ngắt trên da tôi, mắt không nhìn thấy, và tôi mừng rỡ tới chuyện năm áo anh trong năm tay tôi và kéo anh lại để hôn; tôi nghĩ tới chuyện áp sát vào người anh, nhưng tôi không thể, vì tất cả những bí mật của chúng tôi sẽ đẩy chúng tôi xa nhau.

Đầu gối tôi đỏ máu. “Trầy sơ. Sẽ lành lại mau thôi,”

anh nói.

Tôi gật đầu. Cơn đau đã lắng xuống. Anh xắn ống quần tôi lên để nó ở yên đó. Tôi nằm dài ra sàn, đưa mắt nhìn trần nhà.

“Vậy ông ta có còn ở trong bối cảnh kinh hoàng của anh không?” tôi hỏi.

Giống như có ai đó quẹt một que diêm trong mắt anh.

“Còn. Nhưng không giống như hồi trước nữa.”

Có lần anh kể với tôi là bối cảnh kinh hoàng của anh chưa hề thay đổi suốt từ lần đầu tiên anh trải qua trong giai đoạn nhập môn của anh. Vậy nên nếu nó đã thay đổi, dù nhỏ, điều đó cũng có ý nghĩa gì đó.

“Mà em cũng có mặt ở trong đó.” Anh nhú mào với hai bàn tay. “Thay vì buộc phải bắn người đàn bà kia như hồi xưa thì anh phải đứng nhìn em chết. Mà anh không làm gì để ngăn nó lại được hết.”

Tay anh run lên. Tôi cố nghĩ ra điều gì đó để nói.

Em sẽ không chết đâu — chẳng hạn — nhưng tôi không biết được. Chúng tôi đang sống trong một thế giới đầy rẫy hiểm nguy, và tôi cũng không tha thiết với cuộc sống tới mức sẵn sàng làm mọi thứ để sống sót. Tôi không thể đảm bảo với anh điều đó.

Anh nhìn đồng hồ. “Họ sẽ tới đây ngay bây giờ thôi.”

Tôi đứng dậy, và thấy bà Evelyn cùng Edward đang đứng kế bên đường ray. Họ guồng chân chạy trước khi con tàu lướt ngang qua, và nhảy lên gần như nhẹ nhàng như Tobias. Hẳn họ đã luyện tập nhiều lần rồi.

Edward nhếch mép cười với tôi. Hôm nay nó đeo một cái băng bịt mắt có một chữ “X” màu xanh to đùng.

“Xin chào,” bà Evelyn mở lời. Bà ta chỉ nhìn Tobias mà nói, như thể tôi không có mặt ở đó vậy.

“Địa điểm gặp mặt tốt đó,” Tobias nói. Trời đã tối nên tôi chỉ còn thấy bóng của những tòa nhà in trên nền trời đen thẫm, và một vài ánh đèn lập lờ gần cái hồ chắc là của tổng hành dinh Erudite.

Con tàu rẽ qua một khúc cua mà thông thường nó không đi — ngoặt bên trái, xa khỏi ánh sáng chói lòa của phái Erudite để đi vào khu vực bỏ hoang của thành phố. Khi không khí trong toa tàu chìm vào yên lặng, tôi biết nó đang giảm tốc độ.

“Có vẻ đây là nơi an toàn nhất,” bà Evelyn nói. “VẬY là con muốn gặp ta.”

“Phải. Tôi muốn bàn về chuyện kết liên minh.”

“Một liên minh,” Edward lặp lại. “Và ai cho anh cái quyền làm điều đó?”

“Anh ấy là một thủ lĩnh Dauntless,” tôi nói. “Anh ấy có quyền.”

Edward nhướn mày, trông có vẻ ấn tượng. Ánh mắt của bà Evelyn cuối cùng cũng hướng về phía tôi, nhưng chỉ trong tích tắc trước khi lại mỉm cười với Tobias.

“Thú vị thật,” bà nói. “Và cô bé này cũng là một thủ lĩnh Dauntless ư?”

“Không,” anh nói. “Cô ấy ở đây để giúp tôi quyết định có nên tin bà hay không.”

Bà Evelyn mím môi. Một phần trong tôi những muốn nhăn mũi với bà ta và nói, “Thấy chưa!” Nhưng tôi cũng yên ổn được với một nụ cười.

“Bọn ta dĩ nhiên đồng ý một sự liên minh... với một số điều kiện nhất định,” bà Evelyn nói. “Một vị trí đảm bảo — và bằng vai phải lứa — trong bất kỳ hình thái chính phủ nào được thành lập sau khi phái Erudite sụp đổ, và quyền kiểm soát hoàn toàn tất cả các dữ liệu của Erudite sau cuộc tấn công. Rõ ràng...”

“Các người sẽ làm gì với những dữ liệu của Erudite?”

Tôi ngắt lời bà.

“Dĩ nhiên là bọn ta sẽ tiêu hủy nó. Cách duy nhất để tước đi sức mạnh của phái Erudite là tước đi kiến thức của chúng.”

Bản năng đầu tiên của tôi là nói với bà ta rằng bà ta bị mất trí rồi. Nhưng có gì đó ngăn tôi lại. Không có công nghệ mô phỏng, không có những dữ liệu của họ về các phái khác, không có những tiến bộ công nghệ của họ thì vụ tấn công phái Abnegation đã không xảy ra. Ba mẹ tôi đã còn sống.

Ngay cả nếu như chúng tôi xoay sở mà giết được mẹ Jeanine, liệu có thể tin tưởng phái Erudite sẽ không tấn công chúng tôi một lần nữa không? Tôi không chắc.

“Đổi lại, chúng tôi sẽ nhận được gì?” Tobias hỏi.

“Sức người cần thiết của bọn ta, để đánh sập tổng hành dinh Erudite, và một vị trí ngang hàng trong chính phủ.”

“Tôi chắc là cô Tori sẽ yêu cầu quyền được hành quyết mẹ Jeanine Matthews,” anh thấp giọng.

Tôi nhướn mày. Tôi biết nỗi căm ghét của cô Tori với mẹ Jeanine không phải là chuyện ai cũng biết — hoặc có thể có. Anh hẳn phải biết nhiều chuyện về cô ấy mà người khác không biết, nhất là bây giờ khi cô Tori cũng là một thủ lĩnh.

“Mẹ chắc là chuyện đó có thể thu xếp được,” bà Evelyn đáp. “Mẹ không quan tâm ai giết ả ta. Mẹ chỉ muốn ả ta không còn tồn tại trên cõi đời này nữa thôi.”

Tobias liếc nhìn tôi. Ước gì tôi có thể giải thích với anh tại sao mình lại thấy mâu thuẫn như thế này... nói cho anh biết tại sao tôi, trong số tất cả mọi người, lại không mong muốn biến phái Erudite thành tro thành bụi. Nhưng ngay cả khi có thời gian thì tôi cũng không nói được. Anh quay lại phía bà Evelyn.

“VẬY thì chúng tôi đồng ý,” anh nói.

Anh chìa tay ra, và bà ta bắt tay anh.

“Chúng ta nên nhóm họp trong vòng một tuần tới,” bà Evelyn nói. “Tại một khu vực trung lập. Hầu hết những Abnegation đã tử tế cho chúng ta ở nhờ trong khu của họ trong thành phố để lên kế hoạch trong khi họ dọn dẹp tàn tích của cuộc tấn công.”

“Hầu hết bọn họ,” anh nói.

Vẻ mặt bà Evelyn chuyển qua vô cảm. “Mẹ e là ba của con vẫn yêu cầu bọn họ thể hiện lòng trung thành, và ông ấy đã khuyên họ tránh xa chúng ta khi ông ấy tới đó thăm hỏi vài ngày trước.” Bà cười cay đắng. “Và họ đã đồng ý, cũng giống y như khi ông ấy thuyết phục bọn họ đày mẹ đi.”

“Bọn họ đã đày bà đi ư?” Tobias hỏi. “Tôi tưởng bà bỏ đi chứ.”

“Không, phái Abnegation thường có khuynh hướng vị tha và hòa giải, chắc con mong đợi vậy. Nhưng ba con có ảnh hưởng rất lớn lên những Abnegation, luôn là như vậy. Mẹ đã quyết định thà bỏ đi còn hơn đối mặt với sự sỉ nhục khi bị tuyên bố đày ải công khai.”

Tobias choáng váng.

Edward, mới vừa nhào người ra ngoài toa tàu vài giây xong, lên tiếng, “Tới lúc rồi!”

“Hẹn gặp con một tuần nữa,” bà Evelyn nói.

Khi con tàu lao xuống ngang mặt đường, Edward nhảy phóc ra. Mấy giây sau, bà Evelyn cũng nhảy theo.

Tobias và tôi vẫn đứng lại trên tàu, lắng nghe tiếng rít của nó trên đường ray, không đứa nào mở miệng nói gì.

“Sao anh lại đem em theo làm gì nếu đảng nào anh cũng kết liên minh với họ?” tôi hỏi thẳng.

“Em đâu có cản anh.”

“Chớ em phải làm gì, vầy rồi vầy rít anh hả?” Tôi quắc mắt nhìn anh. “Em không thích chuyện này.”

“Phải như vậy thôi.”

“Em không nghĩ bắt buộc phải vậy đâu,” tôi nói. “Chắc chắn phải có cách khác...”

“Cách khác là cách gì?” anh khoanh tay. “Em chỉ không ưa bà ấy thôi. Ngay từ lần đầu em gặp mặt bà ấy rồi.”

“Rõ ràng là em không thích bà ta! Bà ấy đã bỏ rơi anh!”

“Họ đã đày bà ấy. Và nếu anh quyết định tha thứ cho bà ấy thì em cũng nên cố mà làm vậy đi! Anh mới là người bị bỏ rơi, không phải em.”

“Chuyện này còn hơn vậy nữa. Em không tin bà ta.

Em nghĩ bà ta đang cố lợi dụng anh đó.”

“Chà, không tới lượt em quyết định đâu.”

“Hỏi lại, anh đem em theo làm chi?” tôi nói, bắt chước anh khoanh hai tay trước ngực. “À đúng rồi — để em nhận định tình hình giúp anh. Chà, thì em nhận định rồi đó, và chỉ vì anh không thích điều em quyết định không có nghĩa là...”

“Anh đã quên mất là những thành kiến thường che mờ phán đoán của em như thế nào. Nếu nhớ ra thì anh đã không đem em theo làm gì.”

“Những thành kiến của em. Còn thành kiến của anh thì sao? Còn cái suy nghĩ rằng bất cứ ai chỉ cần ghét ba anh nhiều giống anh cũng thành đồng minh hết thì sao?”

“Vấn đề không phải là ông ta!”

“Dĩ nhiên là về ông ấy rồi! Ông ta biết điều gì đó, Tobias à. Và chúng ta nên thử tìm xem chúng là gì.”

“Nữa hả? Anh tưởng tụi mình đã thông qua chuyện này rồi. Ông ta là một kẻ dối trá, Tris.”

“Vậy sao?” Tôi nhướn mày. “Chà, mẹ anh cũng thế thôi. Anh nghĩ phải Abnegation thật sự sẽ đày ải ai đó sao? Vì em không nghĩ thế.”

“Đừng có nói về mẹ anh với cái giọng đó.”

Tôi thấy ánh đèn phía trước. Đèn của Con Rệp.

“Tốt thôi.” Tôi bước về phía cửa ra. “Không nói nữa.”

Tôi nhảy ra ngoài, chạy một vài bước để giữ thăng bằng. Tobias nhảy tiếp sau tôi, nhưng tôi không cho anh cơ hội bắt kịp — tôi bước một mạch vô trong nhà, xuống cầu thang, và quay lại Hồ Bẫy để kiểm chỗ ngủ.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI SÁU.

CÁI GÌ ĐÓ lay tôi dậy.

“Tris! Dậy đi!”

Một tiếng kêu. Tôi không thắc mắc. Tôi quăng chân khỏi giường và để một bàn tay lôi tôi về phía cửa. Tôi đi chân trần, và mặt đất ở đây thì không bằng phẳng. Nó cào lên ngón chân và gót chân tôi. Tôi nheo mắt nhìn về phía trước để coi coi ai đang kéo tôi xềnh xệch thế này.

Christina. Con nhỏ gầy như đang kéo tay tôi muốn đứt lìa khỏi khớp.

“Chuyện gì thế?” tôi hỏi. “Chuyện gì đang diễn ra vậy?”

“Im đi và chạy nhanh lên!”

Chúng tôi chạy tới Hồ Bẫy, tiếng gầm của con sông theo tôi lên tới tận mấy con đường. Lần cuối cùng Christina kéo tôi ra khỏi giường là để nhìn xác Al được mang lên khỏi vực. Tôi nghiêng rặng và cố không nghĩ tới điều đó. Không thể xảy ra chuyện tương tự vậy nữa.

Không thể nào.

Tôi thờ dốt — con nhỏ chạy nhanh hơn tôi — khi chúng tôi phóng ngang qua cái sàn bằng kính của Con Rệp. Christina nện bàn tay lên nút thang máy và vội lách vô trong trước khi cửa mở ra hết, kéo tôi theo. Nó động cái nút ĐÓNG, và tới cái nút lên tầng trên cùng.

“Trình mô phỏng,” nó nói. “Có một trình mô phỏng.

Không phải ai cũng bị, chỉ có... có vài người thôi.”

Nó chống hai tay lên đầu gối và hít sâu.



“Một người trong số đó nói gì đó về Divergent,”

nó nói.

“Nói cái đó?” tôi thốt lên. “Trong lúc bị rơi vào trình mô phỏng hả?”

Nó gật đầu. “Marlene đó. Không còn giống nó nữa.

Giọng cứ... đều đều.”

Cửa mở, và tôi theo chân nó đi dọc hành lang tới cánh cửa ghi CỬA LÊN MÁI.

“Christina,” tôi gọi, “sao tụi mình lại lên nóc nhà?”

Nó không trả lời tôi. Cầu thang dẫn lên mái có mùi như mùi quần áo cũ. Những hình vẽ graffiti bằng sơn đen của Dauntless nguệch ngoạc khắp trên những bức tường toàn xi măng. Biểu tượng của phái Dauntless.

Những chữ in nghiêng và những dấu cộng: RG + NT, BR + FH. Những cặp bồ bịch mà chắc giờ đã già rồi, hay chia tay rồi cũng nên. Tôi đặt tay lên ngực để cảm nhận tiếng tim đập. Nó đập nhanh quá, kể cũng thật kỳ diệu khi tôi còn thở được.

Không khí buổi tối mát lạnh; làm tay tôi nổi da gà.

Mắt tôi đã kịp quen dần với bóng tối, và phía bên kia mái nhà, tôi thấy ba bóng người đang đứng ngay bờ rìa, quay mặt về phía tôi. Một người là Marlene. Một là Hector.

Người kia tôi không biết ai — một cô bé Dauntless nhỏ xíu, chừng tám tuổi, có một lọn tóc nhuộm màu xanh lá cây.

Ba người đó đứng như tượng trên bờ rìa, dù gió đang mạnh, thổi tung tóc trước trán tụi nó, thổi vào trong mắt, trong miệng tụi nó. Quần áo tụi nó bay

phần phật trong gió, nhưng tụi nó vẫn đứng trơ trơ bất động.

“Bước xuống khỏi bờ rìa đi,” Christina gọi. “Đừng làm gì ngu ngốc hết nhé. Đi mà, liền đi...”

“Tụi nó không nghe thấy bờ đâu,” tôi lặng lẽ nói, vừa bước về phía chúng. “Cũng không nhìn thấy bờ luôn.”

“Vậy tụi mình cùng lao ra túm tụi nó vô một lượt đi.

Mình lo Hec, bồ...”

“Như vậy sẽ có rủi ro tụi mình đẩy tụi nó xuống khỏi mái nhà mất. Bồ đứng kể con bé đi, đề phòng thôi.”

Con bé còn quá nhỏ cho chuyện này mà, tôi nghĩ, nhưng tôi không dám nói thành lời, vì vậy có nghĩa là Marlene đã đủ lớn.

Tôi nhìn Marlene, ánh mắt nó trống rỗng như hai viên đá cuội được sơn màu, như hai mảnh kính. Tôi có cảm giác như thể những viên đá đó đang trôi tuột xuống cổ họng và nằm trong dạ dày tôi, kéo tôi xuống mặt đất.

Không có cách nào kéo con nhỏ khỏi bờ rìa.

Cuối cùng nó cũng mở miệng và cất tiếng.

“Ta có một tin nhắn cho những tên Divergent.” Giọng nó đều đều ngang phè. Trình mô phỏng đang dùng dây thanh âm của con nhỏ, nhưng đã tước nó khỏi những ngữ điệu tự nhiên của cảm xúc con người.

Tôi nhìn từ Marlene sang Hector. Hector, cái thằng nhóc đã từng sợ tôi như sợ ma bởi vì mẹ nó bảo nó phải như vậy. Lynn có lẽ vẫn đang ở cạnh giường chị Shauna, hy vọng chị ấy có thể cử động được chân khi tỉnh dậy.

Lynn không thể mất Hector.

Tôi bước lên để nhận tin nhắn.

“Đây không phải một cuộc thương lượng. Đây là một lời cảnh báo,” trình mô phỏng dùng Marlene để tiếp tục, làm môi nó cử động và cổ họng nó rung rung. “Cho tới khi một trong các người đến nộp mình tại tổng hành dinh Dauntless, cứ mỗi hai ngày chuyện này sẽ xảy ra một lần.”

Chuyện này.

Marlene lùi lại, và tôi lao tới trước, nhưng không phải về phía nó. Không phải về phía Marlene, người đã từng vì thách đố mà để Uriah bắn một cái bánh rớt khỏi đầu mình. Người đã từng đi gom một chồng đồ cao ngất về cho tôi mặc. Người luôn luôn, luôn luôn chào tôi với một nụ cười. Không, không phải về phía Marlene.

Khi Marlene và cô bé Dauntless kia bước khỏi rìa mái nhà, tôi lao đến Hector.

Tôi chụp vội bất cứ cái gì tay tôi chạm tới được. Một cánh tay. Một nắm áo. Tầng thượng gõ ghè cào xước đầu gối tôi khi sức nặng của thằng bé lôi tôi về phía trước.

Tôi không đủ khỏe để kéo nó lên. Tôi thì thào, “Cứu với,”

vì tôi không tài nào nói lớn hơn được.

Christina đã đến bên cạnh tôi. Nó giúp tôi kéo thân người xụi lơ của Hector lên mái nhà. Tay thằng bé rơi sang một bên, như chết rồi. Cách đó vài mét, cô bé con nằm ngửa trên mái nhà.

Rồi trình mô phỏng chấm dứt. Hector mở mắt ra, và chúng không còn trống rỗng nữa.

“Ôi,” nó nói. “Chuyện gì đang diễn ra vậy?”

Cô bé kia thút thít, và Christina đến bên cạnh nó, thì thầm gì đó bằng giọng trấn an.

Tôi đứng lên, cả người run lẩy bẩy. Tôi nhích tới rìa mái nhà và nhìn trần trời xuống mặt đất. Con đường phía dưới không sáng lắm, nhưng tôi thấy được hình bóng mờ mờ của Marlene nằm trên vỉa hè.

Thở — ai thềm quan tâm gì tới chuyện hít thở nữa chứ?

Tôi quay người đi khỏi cảnh tượng đó, lắng nghe tiếng trái tim đang đập thành thịch trong tai. Miệng Christina hé mở. Tôi lờ nó đi, và bước tới cánh cửa, xuống cầu thang, ngang qua hành lang và vào trong thang máy.

Cửa đóng lại và tôi thả phịch người xuống đất, hết như Marlene sau khi tôi quyết định sẽ không cứu nó, tôi hét lên, hai bàn tay xé rách quần áo. Chỉ mấy giây sau cổ họng tôi đã đau buốt, rồi sau đó trên tay xuất hiện nhiều vết cào xước ở nơi không có vải che, nhưng tôi vẫn tiếp tục gào lên.

Thang máy dừng lại với một tiếng bính boong.

Cửa mở. Tôi kéo thẳng áo, vuốt tóc, và bước ra ngoài.

+ + +

Ta có một tin nhắn cho những tên Divergent.

Tôi là một Divergent.

Đây không phải một cuộc thương lượng.

Không, không phải.

Đây là một lời cảnh báo.

Tôi biết.

Cho tới khi một trong các người đến nộp mình tại tổng hành dinh Dauntless, cứ mỗi hai ngày...

Tôi sẽ đến...

chuyện này sẽ xảy ra một lần.

Nó sẽ không bao giờ xảy ra nữa.

## CHƯƠNG HAI MƯỜI BẢY.

TÔI LÁCH QUA đám đông đang chen chúc cạnh cái vực.

Trong Hồ Bẫy đang rất ồn ào, mà không chỉ bởi vì tiếng gầm rú của con sông không thôi. Tôi muốn tìm nơi nào đó yên lặng, thế nên tôi trốn ra cái hành lang dẫn tới khu phòng ngủ. Tôi không muốn nghe bài diễn văn mà cô Tori sẽ đọc thay mặt Marlene hay luẩn quẩn ở đó để nâng ly và la hét như một Dauntless để chúc tụng cho cuộc đời và sự can đảm của nó.

Sáng nay chị Lauren đã báo lại là chúng tôi bị mất mấy cái máy quay trong phòng ngủ của đám khai tâm, nơi ngủ của Christina, anh Zeke, chị Lauren, Marlene, nhóc Hector và Kee, cô bé con có lọn tóc màu xanh. Đó chính là cách mẹ Jeanine biết được ai là người trình mô phỏng đang điều khiển. Tôi không nghi ngờ gì việc mẹ ta chọn những Dauntless trẻ tuổi vì mẹ ta biết cái chết của chúng sẽ ảnh hưởng tới chúng tôi nhiều hơn.

Tôi dừng chân trong một hành lang lạ hoắc và gục đầu lên tường. Tường đá thô ráp và mát rượi dưới da tôi. Tôi có thể nghe được tiếng những Dauntless đang la hét sau lưng tôi, giọng họ bị hàng lớp đá làm cho nghẹt lại.

Tôi nghe có người đang bước tới gần và quay sang bên. Christina, vẫn mặc y nguyên bộ đồ tối hôm qua, đang đứng cách tôi vài mét.

“Chào,” nó nói.

“Thiệt sự mình không có tâm trạng nào để thấy tội lỗi hơn được nữa đâu. Nên bồ làm ơn đi chỗ khác đi.”

“Mình chỉ muốn nói một điều này thôi, nói xong mình sẽ đi.”

Mắt nó sừng húp và giọng nó nghe hơi lè nhè, chắc một là do kiệt sức, hai là do có chút hơi men, hoặc cả hai. Nhưng ánh mắt nó thì nghiêm túc tới

mức con nhỏ chắc chắn phải biết mình đang nói gì. Tôi thẳng người khỏi bức tường.

“Mình chưa bao giờ nhìn thấy loại trình mô phỏng đó trước đây. Bờ biết đó, từ bên ngoài. Nhưng hôm qua...” Nó lắc đầu. “Bờ nói đúng. Họ không nghe thấy bờ, không nhìn thấy bờ. Giống y như Wil ...”

Nó nghẹn lời khi nói ra tên cậu bạn. Dừng lại, hít một hơi sâu, nuốt khan. Chớp mắt mấy lần. Rồi lại nhìn tôi.

“Bờ đã nói với mình rằng bờ buộc phải làm vậy, nếu không bạn ấy sẽ bắn bờ, và mình đã không tin. Giờ thì mình tin bờ rồi, và... mình sẽ tha thứ cho bờ. Đó... là tất cả những gì mình muốn nói.”

Một phần trong tôi cảm thấy nhẹ nhõm. Nó tin tôi, nó đang cố gắng tha thứ cho tôi, mặc dù điều đó không hề dễ dàng.

Nhưng một phần lớn hơn lại cảm thấy giận điên người. Vậy trước giờ nó nghĩ cái quái gì trong đầu vậy?

Rằng tôi muốn găm đạn vào người Wil , một trong những đứa bạn thân thiết nhất của tôi sao? Đáng ra nó phải tin tôi ngay từ đầu, phải biết rằng tôi đã không làm như thế nếu ngay lúc đó tôi có được một lựa chọn khác.

“May mắn làm sao khi cuối cùng bờ cũng có bằng chứng rằng mình không phải một kẻ sát nhân máu lạnh.

Bờ biết đó, ngoại trừ lời nói của mình ra. Ý mình là, bờ có lý do gì để mà tin vào điều đó cơ chứ?” Tôi ráng nặn ra một tiếng cười, cố tỏ ra thờ ơ. Nó mở miệng định nói, nhưng tôi cứ huyên thuyên, không thể ngăn mình lại được. “Bờ nên tha thứ cho mình nhanh lên, vì cũng không còn nhiều thời gian...”

Giọng tôi vỡ òa, và tôi không thể nào gồng tiếp được nữa. Tôi bắt đầu khóc nức nở. Tôi phải dựa lên tường và thấy mình đang trượt dần xuống đất, chân căng trở nên yếu ớt quá đỗi.

Mắt tôi mờ quá nên không nhìn thấy được con nhỏ, nhưng tôi cảm giác được nó khi nó vòng tay qua người tôi và siết chặt tới phát đau. Từ người nó tỏa ra mùi như dầu dừa và tôi cảm thấy nó thật khỏe mạnh, chính xác như hồi trong giai đoạn nhập môn để vào Dauntless, như hồi nó bám toòng teng bằng mấy ngón tay trên cái vực.

Hai đứa tôi quỳ trên sàn đá, và tôi ôm siết lấy nó cũng chặt như nó đang ôm siết tôi.

“Xong rồi,” nó lên tiếng. “Ý mình là thế đó. Mình đã tha thứ cho bồ rồi.”

+ + +

Tất cả những Dauntless đều im lặng khi tôi bước vào căn tin tối hôm đó. Tôi không trách họ. Là một trong những Divergent, tôi nắm trong tay quyền để mụ Jeanine sát hại một trong số họ. Phần lớn bọn họ chắc đang mong tôi hy sinh bản thân mình đi. Hoặc họ đang sợ rằng tôi sẽ không làm thế.

Nếu đây là phái Abnegation, lúc này sẽ không có Divergent nào còn ngồi tại đây.

Trong một lúc, tôi không biết phải đi đâu hay đi tới đó bằng cách nào. Nhưng rồi anh Zeke vẫy tôi tới bàn của anh, quả quyết, và tôi hướng bàn chân mình về phía đó. Nhưng trước khi tôi tới nơi, Lynn đã tiến đến trước mặt tôi.

Con nhỏ là một Lynn khác với cái đứa mà tôi luôn biết. Mắt nó không có ánh nhìn dữ tợn. Thay vào đó nhìn nó nhợt nhạt và cứ cắn môi hoài để người ta không thấy môi nó đang run.



“Ừm...” con nhỏ mở lời. Nó nhìn sang trái, sang phải, nhìn lung tung chứ không nhìn thẳng mặt tôi. “Tui thật sự... Tui nhớ Marlene. Tui đã quen nó lâu rồi, và tui...”

Nó lắc đầu. “Vấn đề là, tui không nghĩ nói như vậy là có ý gì về Malene,” nó nói, giống như đang rầy la tôi, “nhưng... cảm ơn bồ đã cứu Hector.”

Lynn cứ nhấp nha nhấp nhồm trên hết chân này tới chân kia, mắt nó cứ đảo tới đảo lui khắp phòng. Rồi nó ôm tôi bằng một tay, bàn tay túm chặt lấy áo tôi. Vai tôi đau nhói lên. Tôi không mở miệng than vãn gì về chuyện đó.

Con nhỏ buông ra, hít vào, và quay lưng bỏ đi tới bàn của nó như chưa có chuyện gì xảy ra. Tôi nhìn nó quay lưng đi một lúc, rồi ngồi xuống.

Anh Zeke và Uriah ngồi kế nhau ở đầu cái bàn trống.

Gương mặt Uriah cứ lơ lơ, như thể nó còn chưa tỉnh dậy hẳn. Trước mặt nó là một cái chai màu nâu đậm, cứ mỗi mấy giây nó lại nhấp một ngụm.

Tôi cảm thấy phải thận trọng khi ở gần nó. Tôi đã cứu Hec — nghĩa là tôi đã không cứu được Marlene. Nhưng Uriah không nhìn tôi. Tôi kéo cái ghế đối diện nó ra và ngồi xuống sát mép ghế.

“Chị Shauna đâu rồi?” tôi hỏi. “Vẫn ở trong bệnh xá hả anh?”

“Không, cô ấy ở đằng kia,” anh Zeke nói, hất đầu về phía cái bàn Lynn về lúc nãy. Tôi thấy chị, nhợt nhạt tới mức gần như trong suốt, đang ngồi trên một cái xe lăn. “Shauna đáng lý không nên ở đây đâu, nhưng con bé Lynn nó cứ nặng xị hết cả lên, thế là cô ấy phải đi theo.”

“Nhưng nếu cậu đang tự hỏi sao bọn họ lại ngồi tuốt luốt phía bên đó thì... Chị Shauna đã phát hiện ra mình là Divergent,” Uriah uể oải nói. “Và chị ấy không muốn đụng chạm gì nữa hết.”

“Ôi.”

“Cô ấy cũng thành ra kì cục với anh luôn,” anh Zeke thở dài. “Sao anh biết em trai của anh đang không âm mưu phản lại chúng ta? Anh có để mắt tới nó không? ’

Anh không nhìn được ý muốn đấm vô mặt cái người nào đã đầu độc trí óc của cô ấy một phát cho hả.”

“Anh đâu cần phải nhìn nhục gì,” Uriah nói. “Mẹ chị ấy đang ngồi ngay đó kia. Tới đó mà đấm bà ta đi.”

Tôi nhìn theo ánh mắt nó tới một người phụ nữ nhuộm tóc màu xanh dương, bấm khuyên che hết sạch cái dải tai. Bà ta xinh đẹp, giống như Lynn.

Một lúc sau Tobias bước vô phòng, đi sau lưng là cô Tori và ông Harrison. Tôi cứ tránh mặt anh suốt. Tôi đã không nói chuyện với anh kể từ lúc hai đứa cãi nhau, trước khi Marlene...

“Chào em, Tris,” Tobias nói khi tôi ở đủ gần để nghe tiếng anh. Giọng anh trầm, và thô. Nó đưa tôi đến những nơi tĩnh lặng.

“Chào anh,” tôi trả lời bằng một giọng nhỏ xíu không thuộc về mình.

Anh ngồi xuống cạnh tôi và đặt tay lên lưng ghế tôi, dựa sát vào ghế. Tôi không nhìn lại — tôi không muốn nhìn lại.

Tôi nhìn lại.

Đôi mắt thâm màu — một màu xanh da trời đậm thật đặc biệt, bằng cách nào đó có khả năng, làm biến mất phần còn lại của cả cái căn tin, có khả năng an ủi tôi và cũng nhắc tôi nhớ rằng chúng tôi đang ở cách xa nhau gấp nhiều lần so với tôi mong muốn.

“Anh không hỏi em có ổn không à?” tôi nói.

“Không, anh hơi chắc là em không ổn tí nào.” Anh lắc đầu. “Anh sẽ yêu cầu em đừng vội ra quyết định gì cho tới khi chúng ta bàn bạc về chuyện này.”

Quá trễ rồi, tôi nghĩ. Quyết định đã được hình thành.

“Cho tới khi chúng ta bàn bạc về chuyện này, ý anh là vì tất cả chúng ta đều dính vô đó hả,” Uriah nói. “Em không nghĩ rằng ai đó nên tự đi nộp mạng vậy hết.”

“Không ai ư?” tôi hỏi lại.

“Không!” Uriah cau có. “Mình nghĩ tội mình nên tấn công đáp trả lại.”

“Đúng thế,” tôi giả bộ, “hãy chọc điên người đàn bà có khả năng bắt phân nửa cái khu nhà này lao đầu tự vẫn đi. Ý kiến tuyệt cú mèo đó.”

Tôi đã cộc cằn quá. Uriah nốc một hơi hết veo thứ chất lỏng trong cái chai của nó. Nó động cái chai xuống bàn mạnh tới nỗi tôi sợ nó có thể bể tan tành luôn.

“Đừng nói về việc ấy với cái kiểu đó,” nó gầm gừ.

“Mình xin lỗi,” tôi nói. “Nhưng cậu biết mình nói đúng mà. Cách tốt nhất để đảm bảo phân nửa phái của chúng ta không chết là hy sinh một mạng người.”

Tôi không biết mình đã trông đợi điều gì. Có thể là Uriah, người biết quá rõ hậu quả nếu một trong chúng tôi không đi, sẽ tình nguyện thí mạng. Nhưng nó cụp mắt nhìn xuống. Không sẵn lòng.

“Tori và Harrison và anh đã quyết định tăng cường an ninh. Hy vọng là nếu tất cả mọi người nhận thức rõ hơn về những cuộc tấn công này, chúng ta có

thể ngăn được chúng,” Tobias nói. “Nếu không hiệu quả thì bọn anh sẽ nghĩ ra một phương án khác. Chấm dứt cuộc thảo luận. Nhưng chưa ai động tay động chân gì hết nhé. Được không?”

Anh nhìn tôi khi nói câu đó và nhướn mày.

“Được rồi,” tôi nói, không hẳn là nhìn thẳng vào mắt anh.

+ + +

Sau bữa tối, tối cố quay lại phòng ngủ nơi tôi ngủ mấy hôm nay, nhưng tôi không bước qua cánh cửa được.

Thay vào đó, tôi xuyên qua hành lang, những ngón tay lướt trên tường đá, lắng nghe tiếng chân tôi vang vọng trong không trung.

Không cố ý, tôi đi ngang qua cái vòi phun nước nơi Peter, Drew và Al đã tấn công tôi. Tôi đã biết đó là Al khi ngửi thấy mùi hương đó — tôi vẫn còn nhớ cái mùi cỏ chanh đó trong đầu. Giờ đây tôi gắn liền nó không phải với bạn tôi mà là với sự bất lực mà tôi đã cảm thấy khi bọn nó kéo tôi tới cái vực.

Tôi bước nhanh hơn, mở to mắt để trong đầu khó hình dung lại cuộc tấn công hơn. Tôi phải đi khỏi đây, đi khỏi nơi mà bạn tôi đã tấn công tôi, nơi Peter đâm mù mắt Edward, nơi một đội quân đui mù toàn bạn bè tôi bắt đầu hành quân về khu Abnegation và tất cả những thứ điên loạn này bắt đầu.

Tôi tới thẳng chỗ cuối cùng mà tôi thấy an toàn: căn hộ nhỏ của Tobias. Ngay giây phút chạm tới năm đấm cửa, tôi liền thấy bình tĩnh hơn.

Cửa đang không đóng hoàn toàn. Tôi lấy chân đẩy nó ra. Anh không có ở đây, nhưng tôi không bỏ đi. Tôi ngồi trên giường anh và ôm cái mền trong tay, vùi mặt lên đồng vải và dùng mũi hít thật sâu. Mùi hương thường có của nó gần như đã biến mất rồi, đã rất lâu anh không ngủ ở đây.

Cửa mở toang và Tobias bước vô. Tay tôi cứng đờ, và cái mền rớt xuống bụng. Tôi sẽ giải thích sự hiện diện của mình ở đây thế nào đây? Đáng lẽ ra tôi phải đang giận anh chứ.

Anh không cần nhăn, nhưng miệng anh căng tới mức tôi biết anh đang giận dữ với tôi.

“Đừng trở thành một kẻ ngốc đó,” anh nói.

“Một kẻ ngốc?”

“Em đã nói dối. Em nói em sẽ không đến phái Erudite, và em nói dối, và đi đến phái Erudite sẽ biến em thành một kẻ ngốc. Thế nên đừng.”

Tôi đặt cái mền xuống và đứng dậy. “Đừng cố làm mọi việc trở nên đơn giản,” tôi nói. “Không phải vậy đâu. Anh cũng như em, biết rõ đây là điều đúng đắn phải làm.”

“Em chọn lúc này để hành xử như một Abnegation ư?” Giọng anh vang khắp phòng và làm ngực tôi nhói lên sợ hãi. Cơn giận của anh thật bất thành linh. Quá lạ.

“Từ đó tới giờ lúc nào em cũng khẳng định như đinh đóng cột rằng em quá ích kỉ để hợp với họ, và bây giờ, khi mạng sống của em đang trong đường tơ kẽ tóc, em phải đóng vai anh hùng sao? Em bị cái gì vậy hả?”

“Anh bị cái gì thì có? Người ta đã chết. Họ bước thẳng xuống rìa một tòa nhà! Và em có thể ngăn không cho điều đó xảy ra một lần nữa!”

“Em quá quan trọng để chỉ... chết.” Anh lắc lắc đầu.

Anh còn không nhìn vào mắt tôi — ánh mắt anh cứ lướt ngang qua mặt tôi, hướng về bức tường sau lưng hay cái trần nhà trên đầu tôi, hướng về mọi thứ ngoại trừ tôi.

Tôi sửng sốt tới mức quên cả giận dữ.

“Em không quan trọng gì hết. Mọi người sẽ vẫn tốt mà không cần có em,” tôi nói.

“Ai thèm quan tâm tới mọi người chứ? Còn anh thì sao?”

Anh gục mặt xuống hai bàn tay, che mắt lại. Ngón tay anh đang run rẩy.

Rồi anh rải hai bước dài ngang qua căn phòng và ấn môi lên môi tôi. Hành động nhẹ nhàng đó xóa tan mấy tháng vừa rồi, và tôi lại là đứa con gái đã ngồi trên phiến đá sát bên vực, dòng sông bắn nước lên mắt cá chân và hôn anh lần đầu tiên. Tôi lại là đứa con gái đã nắm lấy tay anh trong hành lang chỉ vì muốn như thế.

Tôi lùi lại, đặt tay lên ngực anh để ngăn anh lại. Vấn đề là, tôi cũng là đứa con gái đã bán Will và nói dối về chuyện đó, và đã phân vân chọn lựa giữa Hector với Marlene, và ngoài ra còn hàng trăm hàng ngàn điều khác nữa. Và tôi không thể nào xóa tan những chuyện đó nổi.

“Anh sẽ ổn thôi.” Tôi không dám nhìn anh. Tôi chỉ dán mắt vào cái áo thun của anh đang nằm dưới tay tôi và vệt mực đen vòng quanh cổ anh, nhưng tôi không nhìn thẳng vào mặt anh. “Ban đầu thì không. Nhưng anh sẽ vượt qua được, và làm những gì phải làm.”

Anh vòng tay ôm eo tôi và kéo tôi tới gần. “Nói dối,”

anh nói, trước khi hôn tôi thêm lần nữa.

Sai lầm. Thật sai lầm khi tôi quên mất cái con người tôi đã trở thành, và khi để anh vẫn hôn tôi trong khi tôi biết mình sắp sửa làm gì.

Nhưng tôi muốn thế. Ôi, tôi muốn thế.

Tôi nhón chân và vòng tay ôm anh. Tôi ấn một tay giữa hai vai anh và vòng tay kia quanh cổ anh. Tôi có thể cảm thấy hơi thở của anh trong lòng bàn tay tôi, người anh mở ra và thắt lại, và tôi biết anh rất khỏe, chắc nịch, không thể ngăn lại được. Tất cả những thứ tôi cần phải có, nhưng tôi không có, tôi không có.

Anh bước lui lại, kéo tôi theo nên tôi bị vấp. Tôi vấp tới tuột đôi giày ra. Anh ngồi trên thành giường và tôi đứng ngay phía trước anh, và cuối cùng mắt chúng tôi cũng chạm nhau.

Anh khẽ chạm vào mặt tôi, hai bàn tay ôm lấy hai má tôi, trượt ngón tay xuống cổ tôi, đặt tay lên đường cong ở hông tôi.

Tôi không dừng lại được.

Tôi áp miệng mình lên miệng anh, và anh có vị thuần khiết như nước, mùi như luồng không khí trong lành.

Tôi vuốt tay từ cổ xuống tới đốt sống lưng anh, luồn tay dưới áo anh. Anh hôn tôi nồng nàn hơn.

Tôi biết anh rất khỏe; tôi không biết là tới mức nào cho tới khi tôi tự mình cảm nhận điều đó, cơ bắp trên lưng anh siết lại bên dưới những ngón tay tôi.

Dừng lại đi, tôi tự nói với mình.

Đột nhiên, như thể chúng tôi đang chạy nước rút, ngón tay anh vuốt ve bên hông dưới lần áo tôi, tôi níu lấy anh, cố kéo anh tới gần hơn nhưng đâu có gần thêm được nữa. Chưa bao giờ tôi muốn một người như thế này, nhiều như thế này.

Anh lùi lại một chút đủ để nhìn vào mắt tôi, mi mắt anh hạ xuống.

“Hứa với anh đi,” anh thì thầm, “rằng em sẽ không ra đi. Vì anh. Hãy làm điều này vì anh nhé.”

Tôi làm được không? Tôi có thể ở lại đây, sửa chữa mọi thứ, với anh, để người khác chết thay cho tôi được không? Ngược nhìn anh, tôi thoáng tin rằng mình có thể. Và rồi tôi thấy Wil . Nếp nhăn giữa hai hàng lông mày nó. Đôi mắt trống rỗng, chìm trong tình mô phỏng của nó. Thân thể xụi lơ của nó.

Hãy làm điều này vì anh. Đôi mắt thăm xanh của anh dán lên mắt tôi.

Nhưng nếu tôi không đến phái Erudite, ai sẽ đi?

Tobias ư? Đó là chuyện anh có thể làm lắm.

Tôi cảm thấy ngực nhói lên đau đớn khi nói dối anh.

“Được rồi anh.”

“Hứa đi,” anh cau mày.

Cái nhói đau chuyển thành cơn đau, lan ra khắp nơi — tất cả mọi thứ trộn lại, tội lỗi và nỗi kinh hoàng và khao khát. “Em hứa.”



## CHƯƠNG HAI MƯỜI TÁM.

KHI CHUẨN BỊ CHÌM vào giấc ngủ, anh vẫn quyết liệt giữ tôi trong vòng tay anh - một nhà lao bảo toàn tính mạng. Nhưng tôi đợi, tỉnh táo bởi ý nghĩ về những cái xác rơi xuống mặt đất, cho tới khi vòng tay của anh lỏng dần và hơi thở của anh trở nên đều đều.

Tôi sẽ không để Tobias đi đến phái Erudite khi chuyện này lại xảy ra, khi lại có ai đó bỏ mạng. Không. Tôi trườn khỏi tay anh. Tôi tròng vô người một cái áo len thun của anh để có thể đem mùi hương của anh đi theo cùng tôi.

Tôi sọt chân vô giày. Tôi không đem theo vũ khí hay vật lưu niệm gì.

Tôi dừng lại ở ngưỡng cửa và nhìn anh, nấp nửa mặt xuống mền, thanh thản và “Em yêu anh,” tôi khẽ nói. Tôi bước đi, đóng cửa lại sau lưng.

Đã đến lúc thiết lập lại trật tự cho mọi thứ.

Tôi đi tới phòng ngủ nơi những đứa khai tâm Dauntless đã từng ngủ. Căn phòng nhìn vẫn y như căn phòng tôi đã ngủ lúc còn là một đứa khai tâm: dài và hẹp, những cái giường tầng xếp kín hai bên phòng và một tấm bảng đen treo trên tường. Nhờ một ánh đèn xanh thấp trong góc phòng mà tôi nhìn thấy chẳng ai buồn xóa đi kết quả xếp hạng viết trên đó — tên của Uriah vẫn đang xếp đầu.

Christina đang ngủ ở giường dưới, dưới Lynn. Tôi không muốn làm nó giật mình nhưng không còn cách nào khác để đánh thức nó dậy, nên tôi giơ tay bịt miệng con nhỏ. Nó giật nảy mình, mắt trợn lên cho tới lúc thấy tôi. Tôi ấn một ngón tay lên môi và vẫy nó đi theo tôi.

Tôi đi đến cuối hành lang và rẽ qua một góc. Hành lang này được chiếu sáng bởi một cái đèn dính be bét sơn màu treo gần cửa thoát hiểm.

Christina không mang giày; nó phải quặp ngón chân xuống cho khỏi lạnh.

“Cái gì vậy? nó hỏi. “Bồ đang định đi đâu hả?”

“Ừ, mình...” tôi phải nói dối, nếu không nó sẽ cảm tôi.

“Mình định tới chỗ anh mình coi sao. Anh ấy đang ở với phái Abnegation, nhớ không?”

Nó nheo mắt.

“Xin lỗi đã đánh thức bồ,” tôi nói. “Nhưng có chuyện này mình cần bồ làm giúp. Rất quan trọng.”

“Được rồi, Tris, bồ đang cư xử rất lạ đó biết không. Bồ có chắc là bồ không...”

“Không. Nghe mình nè. Thời điểm của vụ tấn công mô phỏng không hề ngẫu nhiên. Lý do nó diễn ra ngay thời điểm đó là do phái Abnegation đang chuẩn bị làm điều gì đó — mình không biết là chuyện gì nhưng nó liên quan đến một số thông tin quan trọng, và giờ mụ Jeanine đã nắm được những thông tin đó...”

“Cái gì?” Nó cau mày. “Bồ không biết họ đã định làm gì hả? Bồ có biết thông tin đó là gì không?”

“Không.” Giọng điệu tôi nghe chắc khùng điên lắm.

“Vấn đề là, mình chưa tìm hiểu được gì nhiều vì Marcus Eaton là người duy nhất nắm được mọi thứ, và ông ta không thèm nói gì với mình. Mình chỉ... đó là lý do của cuộc tấn công. Đó là lý do. Và chúng ta cần phải biết.”

Tôi không biết phải nói thêm gì nữa. Nhưng Christina đã gật đầu lia lịa.

“Lý do mẹ Jeanine buộc chúng mình phải tấn công những người vô tội,” nó cay đắng. “Ừ. Chúng ta cần phải biết.”

Suýt nữa tôi quên mất — con nhỏ đã bị rơi vào trình mô phỏng. Bị dẫn lối bởi trình mô phỏng, nó đã giết bao nhiêu Abnegation? Nó cảm thấy thế nào khi tỉnh dậy thấy mình là một tên sát nhân? Tôi chưa bao giờ hỏi, và sẽ không bao giờ.

“Mình muốn bồ giúp đỡ, và phải nhanh. Mình cần có người thuyết phục ông Marcus hợp tác, và mình nghĩ là bồ làm được.”

Con nhỏ nghiêng đầu và nhìn tôi chăm chăm một lúc.

“Tris. Đừng làm điều gì ngu ngốc nhé.”

Tôi ráng nặn ra một nụ cười. “Sao mọi người cứ nói câu này với mình hoài vậy nhỉ?”

Nó nắm cánh tay tôi. “Mình không nói giỡn đâu.”

“Mình nói rồi, mình đi thăm anh Caleb thôi mà. Mấy ngày nữa mình sẽ về, rồi lúc đó tụi mình sẽ lên chiến lược cụ thể sau. Mình chỉ nghĩ sẽ tốt hơn nếu có người biết về tất cả chuyện này trước khi mình đi thôi. Cẩn tắc vô... áy náy mà. Được chứ?”

Nó nắm tay tôi một lúc rồi thả ra. “Được rồi,” nó nói.

Tôi hướng về cửa ra. Tôi ráng gồng mình tới lúc bước qua cánh cửa, và rồi nước mắt trào ra.

Cuộc trò chuyện cuối cùng chưa từng có của tôi với nhỏ bạn thân, và nó ngập tràn những lời dối trá.

+ + +

Khi đã ở ngoài, tôi trùm cái mũ áo của Tobias lên đầu.

Lúc tới cuối đường, tôi liếc ngang liếc dọc, tìm kiếm một dấu hiệu của sự sống. Không có gì.

Không khí mát lạnh lùa vào phổi tôi và phả ra thành từng cụm hơi trắng mỏng. Mùa đông sắp đến rồi. Tôi không biết lúc đó phái Erudite và Dauntless có còn án binh bất động, nhóm này đợi nhóm kia đánh tan tành hay không. Tôi mừng là mình sẽ không phải chứng kiến cảnh đó.

Trước khi tôi chọn Dauntless, những ý nghĩ như thế này không mấy may xuất hiện trong đầu tôi. Tôi đã rất an tâm về tuổi thọ của mình, nếu không có gì đặc biệt xảy đến. Giờ không còn chắc chắn như vậy nữa, ngoại trừ nơi tôi đang đến, tôi đi đến đó vì tôi lựa chọn như vậy.

Tôi bước dưới những bóng nhà, hy vọng tiếng bước chân mình không thu hút sự chú ý của ai. Ở khu vực này không có bóng đèn nào được bật, nhưng ánh trăng đủ sáng để tôi có thể bước đi mà không gặp rắc rối nào.

Tôi rảo bước dưới mấy cái đường ray vượt trên đầu.

Chúng rung lên bần bật báo hiệu một đoàn tàu đang đến. Tôi phải nhanh chân lên nếu muốn đến đó trước khi có ai nhận ra là tôi đã biến mất. Tôi bước tránh một vết nứt lớn trên đường, và nhảy phóc qua một cái đèn đường đang ngã chỏng gọng.

Khi mới bắt đầu tôi đã không nghĩ tới chuyện mình phải đi bao xa để đến nơi. Không lâu sau, cả người tôi bắt đầu nóng lên do ráng sức đi bộ và cứ ngoái ra sau lưng với lại tránh vật cản trên đường. Tôi tăng tốc, nửa đi nửa chạy.

Chẳng bao lâu sau, tôi đã đến một phần của thành phố mà tôi nhận ra. Đường phố ở đây được chăm sóc cẩn thận hơn, quét dọn sạch sẽ, chỉ có ít ổ gà. Xa xa phía trước, tôi nhìn thấy ánh đèn tỏa ra từ tổng hành dinh phái

Erudite, đèn đuốc của họ đang vi phạm những điều luật tiết kiệm năng lượng của chúng tôi. Tôi không biết sẽ làm gì khi tới đó. Yêu cầu được gặp mẹ Jeanine ư? Hay chỉ đứng đó cho tới khi có ai chú ý?

Ngón tay tôi lướt trên một ô cửa sổ của tòa nhà ngay bên cạnh. Không còn lâu nữa. Giờ đã đến gần thế này, người tôi bắt đầu run rẩy, làm tôi thấy thật khó để nhắc chân. Ngay cả việc hít thở cũng chẳng dễ nữa. Tôi thôi không ráng thở nhẹ nữa, và cứ để không khí khò khè đi vào đi ra hai lá phổi. Bọn chúng sẽ làm gì tôi khi tôi tới đó? Bọn chúng có kế hoạch gì với tôi trước khi tôi hết giá trị lợi dụng, giết tôi chẳng? Tôi không nghi ngờ gì chuyện cuối cùng chúng sẽ lấy mạng tôi. Tôi tập trung tiến lên phía trước, tập trung cử động hai chân ngay cả khi chúng dường như đang chẳng muốn đỡ cái thân tôi chút nào.

Và rồi tôi đang đứng trước tổng hành dinh phái Erudite.

Bên trong, nhiều đám người áo xanh đang ngồi trên bàn, đánh máy hay cúi mũi đọc sách hay chuyên qua chuyên lại hàng đồng giấy tờ. Vài người trong số họ là những người đứng đắn, không biết phái của họ đã gây ra những chuyện gì, nhưng nếu cả tòa nhà có sập xuống đầu họ trước mắt tôi đi nữa thì tôi cũng chẳng thêm quan tâm.

Giờ là giờ phút cuối cùng tôi có thể quay đầu lại.

Không khí lạnh buốt thổi lên mặt và tay tôi trong lúc tôi đang lưỡng lự. Tôi có thể bỏ đi ngay bây giờ. Ẩn nấp tại khu Dauntless. Hy vọng và cầu nguyện và mong ước không có ai nữa phải chết vì sự ích kỉ của tôi.

Nhưng tôi không thể bỏ đi được, sức nặng của mạng sống của Wil , và của ba mẹ tôi, và giờ là của Marlene sẽ đè vỡ xương tôi, sẽ khiến tôi khó thở.

Tôi chậm chậm bước về phía tòa nhà và mở cửa.

Đây là cách duy nhất giúp tôi không bị tức thở mà chết.

+ + +

Một tích tắc sau khi đặt chân lên cái sàn nhà gỗ, tôi đứng đó, trước tấm chân dung khổng lồ của ả Jeanine Matthews treo trên bức tường đối diện, không ai chú ý tới tôi, ngay cả hai tên phản phé Dauntless đang đảo qua đảo lại gần lối ra cũng không. Tôi tiến tới bàn tiếp tân, nơi một người đàn ông trung niên bị hói một mảng trên đầu đang ngồi phân loại một chồng giấy. Tôi chống hai tay lên bàn.

“Xin lỗi,” tôi nói.

“Đợi chút,” ông ta nói mà không buồn nhìn lên.

“Không.”

Nghe vậy ông ta mới nhìn lên, cặp mắt kính bị lệch, quắc mắt như thể sắp đập tôi tới nơi. Bất kể lời hay ý đẹp gì ông ta đang định xài dường như đều tắc lại trong họng. Ông ta trợn mắt nhìn tôi, miệng há hốc, mắt liếc từ mặt tôi tới cái áo đen tôi đang mặc.

Trong lúc tôi đang sợ mất mật thì ông ta lại có vẻ thích thú. Tôi nhoèn cười một chút và giấu hai bàn tay đang run rẩy sau lưng.

“Tôi tin Jeanine Matthews muốn gặp tôi,” tôi nói. “Nên tôi rất biết ơn nếu ông có thể liên lạc với cô ta.”

Ông ta ra hiệu cho những tên phản phé Dauntless gần cửa, nhưng không cần thiết. Mấy tên lính gác đó đã kịp nắm được tình hình. Những tên lính Dauntless bắt đầu tiến đến từ những khu khác của căn phòng, và bọn chúng bao vây tôi, nhưng không đụng vào tôi, không nói năng gì với tôi. Tôi lướt qua từng khuôn mặt, cố tỏ vẻ điềm tĩnh nhất có thể.

“Divergent?” một người cuối cùng cũng lên tiếng hỏi trong khi người đàn ông ngồi sau bàn nhắc cái ống nhận của hệ thống liên lạc trong tòa nhà lên.

Nếu tôi nắm tay thành nắm đấm, tôi có thể ngăn chúng khỏi run cầm cập. Tôi gật đầu.

Mắt tôi chuyển hướng sang những tên Dauntless đang bước ra khỏi thang máy phía bên trái căn phòng, và mặt tôi đơ ra. Peter đang hướng về phía chúng tôi.

Một ngàn lẻ một cách phản ứng tiềm năng, từ lao tới bóp cổ Peter cho đến khóc lóc cho đến nói tếu nói táo, cùng lúc hiện lên trong đầu tôi. Tôi không quyết định được sẽ dùng cách nào. Vậy nên tôi đứng im đó và quan sát nó. Mụ Jeanine hẳn đã biết tôi sẽ đến, mụ ta hẳn đã cố ý chọn Peter để áp giải tôi, hẳn là như thế.

“Tụi này được chỉ thị đưa mày lên lầu,” Peter nói.

Tôi định nói cái gì đó sắc sảo, hay lãnh đạm, nhưng âm thanh duy nhất thoát ra từ miệng tôi là một âm thanh đồng ý, bị bóp nghẹt bởi cái cổ họng nghẹn ứ của tôi. Peter bắt đầu tiến về phía mấy cái thang máy, và tôi đi theo nó.

Chúng tôi đi qua một dọc các hành lang bóng loáng.

Mặc cho cái sự thật là chúng tôi đang leo lên những tầng cầu thang, tôi vẫn có cảm giác như mình đang bị hút vào lòng đất.

Tôi tưởng chúng sẽ dẫn tôi đi gặp mụ Jeanine, nhưng không phải thế. Chúng dừng lại trong một cái hành lang ngăn với một loạt cánh cửa bằng kim loại ở hai bên. Peter gõ vào một mã số và một cánh cửa bật mở, và những tên phản phé Dauntless vây quanh tôi, vai kề vai, tạo thành một đường hầm hẹp để tôi đi vô trong phòng.

Căn phòng nhỏ xíu, có lẽ chừng hai mét dài, hai mét rộng. Sàn, tường và trần đều làm bằng cùng một loại pa-nô nhẹ, giờ thì sáng lờ mờ như thứ ánh

sáng trong căn phòng kiểm tra tư cách. Mỗi góc có gắn một cái máy quay tí xiu màu đen.

Rốt cuộc tôi cũng để bản thân hoảng sợ.

Tôi đưa mắt nhìn từ góc này tới góc kia, ngó mấy cái máy quay và đấu tranh chống lại tiếng hét đang dần hình thành trong dạ, lồng ngực và cổ họng, tiếng hét lấp đầy từng tế bào trong tôi. Tôi lại có cảm giác tội lỗi và cơn đau buồn đang cào xé tim gan tôi, chúng nó đang đánh nhau để giành quyền thống trị, nhưng nỗi khiếp đảm lại mạnh hơn cả hai. Tôi hít vào, và không thở ra. Ba tôi từng bảo rằng đó là cách trị nấc cục. Tôi đã hỏi ba rằng nếu cứ nín thở thì có chết được không.

“Không,” ba nói. “Bản năng cơ thể con sẽ thắng và buộc con phải thở thôi.”

Thật đáng xấu hổ. Tôi có thể thoát bằng cách đó. Nghĩ tới đó khiến tôi muốn bật cười. Và rồi hét lên.

Tôi cuộn người lại để úp mặt lên đầu gối. Tôi phải lập một kế hoạch. Nếu tôi lập được một kế hoạch, tôi sẽ không còn quá sợ sệt như vậy nữa.

Nhưng chẳng có kế hoạch nào. Không có lối thoát từ tận sâu trong tổng hành dinh phái Erudite, không có lối thoát khỏi mẹ Jeanine, và không có lối thoát khỏi những gì tôi đã làm.



## CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN.

TÔI QUÊN MANG theo đồng hồ.

Nhiều phút hay nhiều giờ sau, khi cơn hoảng sợ đã nguôi đi, đó là điều tôi hối tiếc nhất. Đã không nghĩ đến ngay từ đầu — đó là một lựa chọn rõ ràng quá mà —

nhưng cái cổ tay trống trơn đã khiến tôi chẳng thể biết được mình đã ngồi trong căn phòng này bao lâu rồi.

Lưng tôi đau nhừ, cũng là dấu hiệu chỉ giờ gì đó, nhưng nó không đủ rõ ràng.

Một lúc sau tôi đứng dậy đi tới đi lui, đưa hai tay lên trời. Tôi lưỡng lự không biết có nên làm gì khi mấy cái máy quay đang treo ở đây không, nhưng chúng chẳng thể nghiên cứu được gì thông qua việc quan sát tôi chạm mấy cái ngón chân được.

Nghĩ vậy khiến tay tôi run lẩy bẩy, nhưng tôi không cố dấy suy nghĩ đó ra khỏi đầu. Thay vì vậy tôi tự nhủ rằng tôi là một Dauntless và tôi chẳng xa lạ gì với những nỗi sợ cả. Tôi sẽ chết ở đây. Chắc sớm thôi. Đó là sự thật.

Nhưng còn có thể nghĩ về việc đó theo cách khác. Tôi sẽ làm rạng danh ba mẹ tôi bằng cách hy sinh như họ đã hy sinh. Và nếu tất cả những gì họ tin về cái chết là thật thì tôi sẽ sớm được đoàn tụ với họ ở thế giới bên kia.

Tôi vừa rảo qua rảo lại vừa lắc lắc tay. Chúng vẫn còn run rẩy. Tôi muốn biết bây giờ là mấy giờ. Tôi đã đến đây sau nửa đêm một chút. Chắc giờ là sáng sớm rồi, khoảng 4: 00 hay 5: 00 gì đó. Hoặc cũng chưa lâu tới vậy, và nó chỉ có vẻ như vậy vì từ đó tới giờ tôi ngồi không, chẳng làm gì cả.

Cửa mở, và cuối cùng tôi cũng đối mặt với kẻ thù của mình cùng những tên vệ sĩ Dauntless của mẹ.

“Xin chào Beatrice,” mẹ Jeanine nói. Mẹ ta mặc một cái áo xanh Erudite, một cặp kính Erudite và đeo một cái nhìn Erudite hết sức kẻ cả mà ba tôi đã dạy tôi phải căm ghét. “Tôi đã nghĩ cô sẽ là người đến trình diện.”

Nhưng tôi không cảm thấy căm ghét khi nhìn mẹ ta.

Tôi chẳng cảm thấy gì cả, mặc dù tôi biết mẹ ta chịu trách nhiệm cho vô số cái chết, bao gồm cái chết của Marlene. Những cái chết tồn tại trong tâm trí tôi như một chuỗi phương trình vô nghĩa, và tôi đứng đó hóa đá, vô phương giải được chúng.

“Chào cô, Jeanine,” tôi nói, vì đó là câu duy nhất hiện ra trong đầu.

Tôi nhìn từ đôi mắt xám mọng nước của mẹ ấy sang những tên Dauntless đứng sát sườn mẹ. Peter đứng phía bên phải mẹ, và một người phụ nữ hai bên khóe miệng đầy đường kẻ đứng phía bên trái. Sau mẹ là một ông hói đầu với cái sọ trọc một đường thẳng tắp. Tôi nhú mày.

Sao Peter có thể được đứng ở một vị trí danh giá như thế này được, làm vệ sĩ của Jeanine Matthews? Logic nằm ở đâu?

“Tôi muốn biết bây giờ là mấy giờ,” tôi nói.

“VẬY SAO,” mẹ ta đáp. “Thật thú vị.”

Lẽ ra tôi phải biết mẹ sẽ không trả lời tôi. Mỗi mẩu thông tin mẹ nhận được đều trở thành một nhân tố hình thành nên chiến lược của mẹ ta, và mẹ sẽ không cho tôi biết giờ giấc trừ khi mẹ quyết định rằng việc cung cấp thông tin đó có ích hơn việc giếm nó đi.

“Ta chắc những người bạn đồng hành Dauntless của ta đang thất vọng lắm,” mẹ ta nói, “rằng người còn chưa cố móc mắt ta ra.”

“Làm như vậy rất ngu ngốc.”

“Đúng thế. Nhưng hợp với xu hướng hành xử ‘làm trước, nghĩ sau’ của các người mà.”

“Tôi mười sáu tuổi.” Tôi mím môi. “Thay đổi là chuyện bình thường thôi.”

“Thật khoan khoái làm sao.” Mẹ ta có cái cách hạ tông ngay cả những cụm từ đáng ra phải có âm điệu. “Đi tham quan một vòng chứ?”

Mẹ Jeanine lùi lại và ra hiệu về phía cửa. Chẳng đời nào tôi muốn bước ra khỏi căn phòng này và đi đến một nơi không xác định, nhưng tôi không do dự. Tôi bước ra, cái bà Dauntless nhìn siêu nghiêm khắc kia đi trước tôi. Peter lập tức theo sau tôi.

Hành lang dài và xám ngoét. Chúng tôi rẽ qua một góc và bước dọc theo cái hành lang thứ hai nhìn không khác gì cái đầu tiên.

Hai hành lang nữa. Giờ thì tôi đã mất phương hướng tới mức có thả ra tôi cũng không biết đường về. Nhưng rồi cảnh vật xung quanh tôi thay đổi — con đường nhỏ màu trắng mở ra một căn phòng lớn nơi có những người đàn ông và phụ nữ Erudite mặc những cái áo khoác dài màu xanh đang ngồi sau bàn, vài người đang cầm dụng cụ, vài người hòa trộn những chất lỏng đủ màu, vài người dán mắt lên màn hình máy tính. Nếu phải đoán, tôi sẽ đoán bọn họ pha chế những huyết thanh mô phỏng ở đây, nhưng tôi do dự không chắc công việc của phái Erudite chỉ hạn chế trong phạm vi trình mô phỏng thôi.

Phần lớn bọn họ dừng phắt lại để quan sát khi chúng tôi bước dọc theo con đường chính giữa. Hoặc cụ thể hơn, họ quan sát tôi. Vài người thì thầm với nhau, nhưng hầu hết vẫn im lặng. Ở đây thật yên ắng.

Tôi theo bà Dauntless phản phé đi qua một cánh cửa, và dừng phắt lại làm Peter tông sầm vô người tôi.

Căn phòng này cũng lớn bằng căn phòng trước, nhưng trong đó chỉ chứa một thứ duy nhất: một cái bàn lớn bằng kim loại, kế bên đặt một cái máy. Cái máy tôi ngờ ngờ nhận ra là một cái máy điện tâm đồ. Và treo lủng lẳng phía trên là một cái máy ghi hình. Không hề cố ý, tôi giật nảy mình. Vì tôi biết đó là cái gì.

“Ta rất hài lòng rằng ngươi, đặc biệt là ngươi, ở đây,”

Jeanine nói. Mụ ta đi ngang qua tôi và ngồi lên bàn, ngón tay cong lại vuốt ve thành bàn. “Ta hài lòng, dĩ nhiên, vì các kết quả bài của bài kiểm tra tư cách của ngươi.” Mái tóc vàng của mụ, được cột chặt sát đầu, phản chiếu ánh sáng, khiến tôi chú ý.

“Ngay cả trong đám Divergent thì ngươi cũng là một trường hợp cá biệt, vì ngươi có tư cách của những ba phái. Abnegation, Dauntless, và Erudite.”

“Làm sao...” Giọng tôi run rẩy. Tôi cố phun ra câu hỏi luôn. “Làm sao bà biết được?”

“Cái gì cần biết phải biết thôi,” mụ ta nói. “Từ kết quả của ngươi, ta đã xác định ngươi là tên Divergent mạnh nhất, ta nói điều đó không phải để khen ngợi mà là để giải thích ý đồ của ta. Nếu ta muốn tạo ra một loại trình mô phỏng không thể bị phá bĩnh bởi những bộ não Divergent, ta phải nghiên cứu bộ não Divergent mạnh nhất để cải thiện tất cả các nhược điểm của công nghệ này. Hiểu chứ?”

Tôi không trả lời. Tôi vẫn đang nhìn chăm chăm cái máy điện tâm đồ cạnh cái bàn.

“Do đó, trong thời gian có thể, các nhà khoa học đồng nghiệp và ta sẽ nghiên cứu ngươi.” Mụ ta khẽ mỉm cười.

“Và sau đó, khi nghiên cứu của ta khép lại, ngươi sẽ bị xử tử.”

Tôi biết điều đó. Tôi biết, vậy tại sao hai đầu gối tôi lại bủn rủn thế này, tại sao bụng dạ tôi lại thắt lại thế này, tại sao?

“Cuộc xử tử sẽ được thực hiện ở đây.” Mụ ta lướt ngón tay trên mặt bàn. “Trên cái bàn này. Ta nghĩ chỉ cho người xem sẽ thú vị lắm.”

Mụ ta muốn nghiên cứu phản ứng của tôi. Tôi gần như nín thở. Tôi từng nghĩ độc ác đòi hỏi phải có ác tâm, nhưng điều đó không đúng. Mụ Jeanine không có lý do gì để hành động dựa trên ác tâm. Nhưng mụ ta độc ác vì mụ ta không thèm quan tâm coi mình làm gì, chừng nào mà điều đó còn khiến mụ ta hứng thú. Tôi có lẽ cũng giống như một câu đố hay một cái máy bị hư mà mụ ta muốn sửa thôi. Mụ ta sẽ mổ phanh sọ tôi ra chỉ để xem bộ não tôi bên trong hoạt động như thế nào. Tôi sẽ chết ở đây, và đó sẽ là một điều nhân từ.

“Tôi biết điều gì sẽ xảy ra khi đến đây,” tôi nói. “Chỉ là một cái bàn thôi mà. Và tôi muốn quay lại phòng bây giờ.”

+ + +

Tôi không thật sự có chút ý niệm nào về thời gian đang trôi qua, ít ra không theo cách tôi nhận thức lúc trước, lúc mà thời gian còn quá sẵn có đối với tôi. Nên khi cánh cửa mở ra lần nữa và Peter bước vô phòng giam của tôi, tôi không biết bao nhiêu lâu đã trôi qua rồi, chỉ biết rằng tôi đã kiệt sức.

“Đi thôi, Cứng Đơ,” nó gọi.

“Tao không còn là Abnegation nữa.” Tôi vươn vai, hai tay quẹt qua tường. “Và nhân việc này giờ là một tên đầy tớ của Erudite, mà không được gọi tao là ‘Cứng Đơ’

nữa. Cái tên đó không chính xác.”

“Tao nói, đi thôi.”

“Cái gì, không ý kiến ý cò gì sao?” Tôi ngược nhìn nó với vẻ ngạc nhiên mỉa mai. “Không có ‘mày thiệt là ngu ngoại hạng mới tới đây, đầu óc mày chắc phải không bình thường như tất cả những đứa Divergent’ hả?”

“Điều đó không nói ra thì ai cũng biết mà, đúng chứ?”

nó đáp. “Hoặc là mày đứng dậy, hoặc là tao sẽ lôi mày qua hành lang. Cho mày chọn đó.”

Tôi thấy bình tĩnh hơn. Peter lúc nào cũng hăn học với tôi; như vậy mới là quen thuộc.

Tôi đứng dậy và bước ra khỏi phòng. Tôi để ý là cánh tay của Peter, cánh tay mà tôi bắn, không còn bị treo lên nữa.

“Bọn chúng đã chữa vết đạn bắn cho mày hả?”

“Đúng vậy,” nó nói. “Giờ thì mày phải tìm một điểm yếu khác để khai thác thôi. Quá tệ là tao chẳng còn điểm yếu nào nữa cho mày.” Nó nắm cánh tay lạnh lặn của tôi và bước nhanh hơn, kéo tôi theo với nó. “Trễ rồi.”

Mặc dù hành lang dài ngoằng và trống trơn, tiếng bước chân của chúng tôi lại không vang vọng lắm. Tôi có cảm giác như có ai đó đang lấy tay bịt hai tai tôi mà tới giờ tôi mới để ý. Tôi cố ghi nhớ những hành lang mà chúng tôi đi xuyên qua, nhưng sau một lúc tôi thôi không đếm nữa. Chúng tôi tới cuối một cái hành lang rồi quẹo trái, vào một căn phòng lờ mờ mà tôi thấy giống như một cái bể nước. Một bức tường được làm bằng kính nhìn một chiều — tôi nhìn thì thấy hình phản chiếu, nhưng tôi chắc là phía bên kia nhìn trong suốt.

Một cái máy to bự chễm chệ phía bên kia phòng, thò ra một cái khay to bằng người. Tôi nhận ra nó có trong cuốn sách giáo khoa Lịch Sử Môn Phái, bài về Erudite và thuốc men. Một cái máy MRI(\*). Nó sẽ chụp hình não bộ của tôi.

Cái gì đó lóe lên trong tôi. Đã quá lâu rồi kể từ lần cuối cùng tôi có cảm giác này nên ban đầu tôi không nhận ra. Sự tò mò.

Một giọng nói — của Jeanine — vang lên qua hệ thống liên lạc.

“Năm xuống đi, Beatrice.” Tôi nhìn cái khay to bằng người sẽ đưa tôi trượt vô bên trong cái máy.

“Không.”

Mụ ta thở dài. “Nếu người không tự làm, bọn ta cũng có cách buộc người phải làm thôi.”

Peter đang đứng đằng sau tôi. Ngay cả với một cánh tay bị thương, nó vẫn khỏe hơn tôi. Tôi tưởng tượng tay nó chạm vào người tôi, đè tôi năm xuống khay, xô tôi xuống lớp kim loại, kéo cái đai đang treo toong teng trên cái khay ngang qua người tôi, quá chặt.

“Thỏa thuận như vậy đi,” tôi lên tiếng. “Nếu tôi hợp tác, tôi sẽ được xem tấm phim.”

“Người sẽ hợp tác dù muốn hay không.”

Tôi giơ một ngón tay lên. “Không đúng.”

Tôi nhìn vào gương. Giả đồ tôi đang nói chuyện với mụ Jeanine khi đang nói với chính hình ảnh phản chiếu \* Máy MRI: máy chụp cộng hưởng từ.

của mình thiệt ra không khó lắm. Tóc tôi cũng vàng như tóc mụ; chúng tôi đều tái xanh và nghiêm nghị. Suy nghĩ đó làm xáo trộn tôi tới mức tôi để lạc dòng suy nghĩ mất vài giây, và thay vì vậy cứ đứng giơ một tay lên không trong im lặng.

Tôi có làn da tái tái, tóc tái tái, và lạnh lùng. Tôi tò mò về bức hình chụp bộ não tôi. Tôi giống mụ Jeanine ấy. Và tôi có thể xem thường điều đó, tấn

công nó, trừ tiệt nó...

hoặc tôi có thể sử dụng nó.

“Không đúng,” tôi lặp lại. “Dù có sử dụng bao nhiêu biện pháp kiềm hãm đi chăng nữa thì bà cũng không thể giữ tôi nằm im đủ để chụp được một tấm phim rõ ràng.”

Tôi hăng giọng. “Tôi muốn thấy những tấm phim chụp.

Đằng nào bà cũng giết tôi, vậy thì việc tôi biết được bao nhiêu về bộ não của mình trước khi bà ra tay có thật sự quan trọng không?”

Im lặng.

“Tại sao người lại tha thiết muốn nhìn thấy chúng vậy?” mẹ ta hỏi.

“Chắc chắn bà, trong tất cả mọi người, phải hiểu.

Sau cùng thì tôi cũng có kết quả tư cách Erudite cũng bằng như Dauntless và Abnegation.”

“Thôi được. Người có thể xem chúng. Nằm xuống.”

Tôi bước tới bên cái khay và nằm xuống. Lớp kim loại lạnh như đá. Cái khay trượt ra sau, và tôi nằm ở bên trong cái máy. Tôi nhìn trừng trừng vào không gian màu trắng. Khi còn nhỏ, tôi đã nghĩ rằng thiên đường chắc giống như vậy, tất cả đều màu trắng và không có gì khác nữa. Giờ thì tôi biết là không đúng rồi, vì ánh sáng trắng chứa đầy đe dọa.

Tôi nghe tiếng thành thạch, và tôi nhắm mắt lại khi nhớ về một trong những chương ngại trong bối cảnh kinh hoàng của mình, những năm đắm thụi lên cửa sổ phòng tôi và những tên đui mù cố bắt cóc tôi. Tôi giả đồ như tiếng thành thạch là tiếng tim đập, tiếng trống. Con sông đang xô lên những bờ tường của cái vực trong khu Dauntless. Những bàn chân giậm xuống đất tại



buổi lễ kết thúc kỳ nhập môn. Những bàn chân nện rầm rầm trên cầu thang sau buổi Lễ Chọn.

Tôi không biết đã bao lâu trôi qua trước khi tiếng thành thịch chấm dứt và cái khay trượt ra. Tôi ngồi dậy, lấy tay gãi gãi cổ.

Cửa mở, tôi thấy Peter đang đứng trong hành lang.

Nó vẫy tôi. “Đi thôi. Giờ mà có thể đến xem mấy tấm phim chụp.”

Tôi nhảy khỏi cái khay và bước về phía nó. Khi chúng tôi đang đi trên hành lang, nó lắc đầu với tôi.

“Sao chứ?”

“Tao không biết sao mà mà luôn xoay xử để có được điều mà muốn.”

“Đúng, vì tao chẳng mong muốn gì hơn là bị giam giữ trong một nhà ngục tại tổng hành dinh phái Erudite.

Tao muốn bị xử tử mà.”

Tôi nói một cách ngạo mạn, làm như xử tử là chuyện tôi đối mặt hàng ngày vậy. Nhưng chỉ mỗi việc cái miệng co giãn thành hai chữ “xử tử” thôi cũng khiến tôi rùng mình rồi. Tôi giả bộ bị lạnh và siết chặt hai cánh tay mình.

“Bộ không phải vậy sao?” nó nói. “Ý tao là mình đã tự nguyện dẫn xác tới đây. Đó không phải thứ mà tao gọi là một bản năng sinh tồn tuyệt vời đâu.”

Nó gõ một chuỗi số lên một bàn phím trên cánh cửa kế bên, và cửa mở ra. Tôi bước vô trong căn phòng ở phía bên kia tấm gương. Trong đó toàn màn hình và đèn, phản chiếu trên những cặp kính của mấy Erudite ngồi đó. Bên kia căn phòng, một cánh cửa khác đóng lại cái cách. Có một cái ghế trống phía sau một màn hình, vẫn đang xoay vòng vòng. Ai đó vừa mới đi.

Peter đứng hơi quá gần sau lưng tôi — sẵn sàng tóm lấy tôi nếu tôi quyết định tấn công ai đó. Nhưng tôi sẽ không tấn công ai. Nếu có thử thì liệu tôi sẽ chạy trốn được bao xa? Hết một cái hành lang ư, hay hai? Rồi tôi sẽ bị lạc. Tôi không thể thoát khỏi đây, ngay cả nếu không có tên lính nào nhảy ra chặn đường trốn của tôi.

“Chiếu chúng lên kia,” mẹ Jeanine nói, chỉ về phía cái màn hình lớn phía bên trái. Một nhà khoa học Erudite gõ lên màn hình máy tính của ông ta, và một tấm hình hiện lên trên bức tường bên trái. Hình bộ não của tôi.

Tôi không biết chính xác mình đang nhìn cái gì. Tôi biết một bộ não nhìn như thế nào, và đại khái mỗi vùng có chức năng gì, nhưng tôi không biết não bộ của tôi khác như thế nào so với các bộ não khác. Mẹ Jeanine nhấp nhấp lên cằm và cứ nhìn nó chăm chăm trong mấy giây mà tưởng chừng như mấy tiếng.

Cuối cùng mẹ ta cũng lên tiếng, “Ai đó hãy chỉ cho cô Prior đây biết chức năng của vùng vỏ não trước trán.”

“Đó là vùng não đằng sau trán, có thể nói như thế,”

một nhà khoa học nói. Chị ta nhìn không lớn hơn tôi là mấy, và đang đeo một cặp kính to tròn khiến mắt chị ta to đùng. “Nó chịu trách nhiệm tổ chức sắp xếp các suy nghĩ và hành động để chúng ta đạt được mục đích của mình.”

“Chính xác,” mẹ Jeanine nói. “Giờ ai đó hãy nói cho tôi biết đã quan sát được gì về vỏ não trước trán của cô Prior xem.”

“Nó lớn,” một nhà khoa học khác — người này là một người đàn ông có mái tóc mỏng dính — nói.

“Rõ ràng hơn,” mẹ ta tiếp tục. Như thể mẹ ta đang tra khảo ông ta vậy.

Tôi nhận ra mình đang ở trong một lớp học, vì mọi căn phòng có chứa hơn một Erudite đều là một lớp học.

Và trong số đó, mẹ Jeanine là giáo viên được trọng vọng nhất của họ. Họ đều nhìn mẹ ta với đôi mắt mở to đầy háo hức, miệng há hốc, chờ đợi để gây ấn tượng với mẹ.

“Nó lớn hơn rất nhiều so với bình thường,” người đàn ông với mái tóc lưa thưa chỉnh lại.

“Khá hơn rồi đấy.” Mẹ ta nghiêng đầu. “Thật ra, đó là một trong những phần vỏ não trước trán lớn nhất mà tôi từng thấy. Tuy nhiên vỏ não trán ồ mắt lại nhỏ một cách đáng chú ý. Hai điều này chỉ ra điều gì?”

“Vỏ não trán ồ mắt là trung tâm khen thưởng của bộ não. Những người phạm hành vi nhằm mục đích được khen thưởng thường có vùng vỏ não trán ồ mắt lớn,” ai đó nói. “Điều đó có nghĩa là cô Prior có rất ít hành vi tìm kiếm sự tưởng thưởng.”

“Không chỉ có thế.” Mẹ Jeanine khẽ mỉm cười. Ánh đèn xanh trên những cái màn hình khiến gò má và trán của mẹ sáng hơn nhưng làm hai hốc mắt mẹ tối tăm hơn. “Nó không chỉ đơn thuần chỉ ra điều gì đó về hành vi của cô ta, mà còn về khao khát của cô ta. Cô ta không lấy sự tưởng thưởng làm động cơ thúc đẩy. Thế nhưng cô ta lại cực kỳ xuất sắc trong việc hướng suy nghĩ và hành động về phía các mục tiêu của mình. Điều đó giải thích cho xu hướng hành vi có hại – nhưng – không vị kỷ của cô ta, và có lẽ cả khả năng thoát khỏi trình mô phỏng của cô ta. Điều này thay đổi cách tiếp cận của chúng ta với huyết thanh mô phỏng mới như thế nào?”

“Nó phải kiểm chế một vài, chứ không phải tất cả, các hoạt động của vùng vỏ não trước trán,” nhà khoa học mang cặp kính tròn xoe phát biểu.

“Hoàn toàn đúng,” “cô giáo” Jeanine nói. Cuối cùng mẹ ta cũng nhìn đến tôi, mắt long lên phần khích. “Vậy đó sẽ là cách chúng ta tiến hành. Việc

này đã đáp ứng được phần kết của thỏa thuận giữa chúng ta chưa hả, cô Prior?”

Miệng tôi khô khốc, nuốt nước bọt cũng trở nên quá khó nhọc.

Và lỡ họ kiềm chế được hoạt động trong vùng vỏ não trước trán của tôi — nếu họ phá hủy khả năng ra quyết định của tôi thì sao? Lỡ cái thứ huyết thanh này có tác dụng, và tôi trở thành nô lệ của những trình mô phỏng như tất cả những người khác thì sao? Lỡ tôi hoàn toàn quên mất thực tại thì sao?

Tôi đã không biết rằng toàn bộ tính cách, toàn bộ con người tôi, có thể bị thải hồi như một sản phẩm phụ của môn giải phẫu học. Lỡ tôi thật sự chỉ là một người có một vỏ não trước trán lớn đến ngạc nhiên... không có gì hơn thì sao?

“Rồi,” tôi nói. “Nó đã đáp ứng được rồi.”

+ + +

Peter và tôi trở về phòng trong im lặng. Chúng tôi rẽ trái, và thấy một nhóm người đang đứng ở cuối hành lang. Đó là cái hành lang dài nhất mà chúng tôi sẽ đi qua, nhưng khoảng cách đó co ngắn lại tức thì khi tôi nhìn thấy anh.

Bị một tên Dauntless phản phé giữ cả hai tay, một khẩu súng chĩa sau đầu.

Tobias, máu chảy ròng ròng một bên mặt và nhuộm đỏ chiếc áo trắng anh mặc; Tobias, bằng hữu Divergent, đang đứng trong cái “lò luyện đan” sắp thiêu rụi tôi.

Hai tay Peter kẹp chặt vai tôi, giữ tôi đứng nguyên tại chỗ.

“Tobias,” tôi gọi, và tiếng kêu nghe như một tiếng thở dốc.

Tên phản phé Dauntless mang súng đẩy Tobias đi về phía tôi. Peter cũng cố đẩy tôi tiến lên, nhưng chân tôi vẫn cắm rễ một chỗ. Tôi đến đây để không ai khác phải chết. Tôi đến đây để bảo vệ càng nhiều người càng tốt trong khả năng của tôi. Và tôi lo cho sự an toàn của Tobias nhiều hơn của bất cứ ai khác. Vậy tại sao tôi lại ở đây, nếu anh ở đây? Có ý nghĩa gì nữa?

“Anh đã làm gì vậy?” tôi thì thào. Giờ anh chỉ cách tôi có mấy mét, nhưng không đủ gần để nghe thấy tôi.

Khi đi ngang qua tôi, anh vớ tay ra. Anh nắm lấy tay tôi và siết chặt. Siết chặt, rồi thả ra. Mắt anh đỏ ngầu; nhìn anh tái nhợt.

“Anh đã làm gì vậy?” Lần này câu hỏi găm gù thoát ra từ cổ họng tôi.

Tôi lao người tới anh, vùng vẫy thoát khỏi sự kìm kẹp của Peter, dù tay nó đang cào tôi.

“Anh đã làm gì vậy?” Tôi gào lên.

“Em chết, anh cũng chết.” Tobias ngoái lại nhìn tôi.

“Anh đã nói em đừng làm gì hết. Em có quyết định của em. Đây là hậu quả.”

Anh biến mất qua khúc quanh. Hình ảnh cuối cùng của anh và những tên Dauntless phản phé đang dẫn anh đi là cái nòng súng lóe sáng và máu từ một vết thương sau tai anh mà ban nãy tôi không thấy.

Ngay khi anh biến mất, toàn bộ sự sống của tôi liền bay biến theo. Tôi thôi vùng vẫy và để Peter đẩy mình về phòng giam. Tôi sụp xuống đất ngay khi vừa bước vô trong, chờ cánh cửa đóng lại cho biết Peter đã đi rồi, nhưng không có gì đóng lại cả.

“Tại sao hãn ta lại đến đây?” Peter nói.

Tôi liếc nhìn nó.

“Vì anh ta là một tên ngốc.”

“Chà, đúng vậy.”

Tôi gục đầu lên tường.

“Hắn ta nghĩ là có thể cứu được mày hả?” Peter khịt mũi một chút. “Có vẻ là hành động tiêu biểu của một tên Cứng Đơ bẩm sinh.”

“Tao không nghĩ vậy,” tôi nói. Nếu Tobias định cứu tôi, anh sẽ phải suy nghĩ thấu đáo mọi đường; anh sẽ đem theo những người khác. Anh sẽ không chỉ một thân một mình xông vào tổng hành dinh Erudite.

Nước mắt dâng lên trong mắt tôi, và tôi không buồn cố nuốt nó xuống. Thay vì thế tôi nhìn qua làn nước mắt để thấy mọi thứ xung quanh mờ nhòe trộn vào nhau.

Vài ngày trước, tôi sẽ không đời nào khóc lóc trước mặt Peter, nhưng tôi không quan tâm nữa. Nó chỉ là hạt cát so với tất cả những kẻ thù của tôi.

“Tao nghĩ anh ấy đến đây để chết cùng với tao,” tôi nói.

Tôi đưa tay lên bịt miệng để ngăn một tiếng nấc. Nếu tôi tiếp tục hít thở được, tôi sẽ dừng khóc được. Tôi đã không cần hay muốn anh lìa đời cùng với tôi. Tôi đã muốn giữ cho anh được an toàn. Thật là ngu ngốc làm sao, tôi nghĩ, nhưng con tim tôi lại không thật sự muốn thế.

“Nực cười,” nó nói. “Chẳng có ý nghĩa gì hết. Hắn ta mới mười tám tuổi; và hắn sẽ kiếm được một con bò khác sau khi mày chết. Và hắn ta quả thật là ngu nếu không biết điều đó.”

Nước mắt lăn dài trên má tôi, nóng lúc đầu, sau trở nên lạnh ngắt. Tôi nhắm nghiền mắt. “Nếu mày nghĩ đó là tất cả...” tôi nén một tiếng nấc khác. “...

thì mày mới chính là đứa ngu ngốc.”

“Ờ. Sao cũng được.”

Giày nó kêu cọt két khi nó quay lưng lại. Chuẩn bị đi.

“Đợi chút!” tôi nhìn lên cái bóng mờ nhòe của nó, không thể nhìn được rõ mặt. “Bọn họ sẽ làm gì anh ấy?”

Cũng giống như với tao đúng không?”

“Tao không biết.”

“Mày tìm hiểu được không?” Tôi lấy mu bàn tay chùi mặt, thấy nản lòng.  
“Mày có thể ít nhất xem thử anh ấy có ổn không, được không?”

Nó nói, “Tại sao tao phải làm vậy? Tại sao tao phải làm điều đó cho mày?”

Một giây sau tôi nghe tiếng cửa đóng lại.

## CHƯƠNG B AM Ư Ơ I.

CÓ LẦN TÔI ĐÃ ĐỌC ĐÂU ĐÓ, rằng khóc thách thức mọi lý giải khoa học. Nước mắt vốn chỉ có tác dụng bôi trơn đôi mắt. Không có lý do thật sự để tuyến lệ sản xuất ra quá số lượng nước mắt theo mệnh lệnh của cảm xúc.

Tôi nghĩ chúng ta khóc để giải phóng phần thú vật trong mỗi người mà không làm mất đi nhân tính. Bởi vì bên trong tôi có một con quái vật đang gầm gừ và cố sức vươn người về phía tự do, về phía Tobias, và trên tất cả, về phía sự sống. Và dù đã rất cố gắng, tôi vẫn không thể giết chết nó.

Thay vì vậy tôi gục mặt lên tay và khóc nức nở.

+ + +

Trái, phải, phải. Trái, phải, trái. Phải, phải. Những ngả rẽ của chúng tôi, tuần tự, từ điểm xuất phát — phòng giam của tôi — đến điểm đến.

Nó là một căn phòng mới. Trong đó đặt một cái ghế tựa cao, như ghế nha sĩ. Trong một góc treo một cái màn hình và có một cái bàn. Mụ Jeanine ngồi ở cái bàn đó.

“Anh ấy đâu rồi?” tôi hỏi.

Tôi đã chờ đợi nhiều giờ để hỏi câu hỏi đó. Tôi đã thiếp ngủ và mơ thấy mình đang đuổi theo Tobias xuyên qua tổng hành dinh Dauntless. Bất kể tôi có chạy nhanh tới đâu anh cũng luôn ở trước tôi một khoảng cách đủ xa để tôi chỉ kịp thấy anh biến mất sau mỗi khúc quanh, kịp nhìn thấy tay áo hay gót giày anh.

Mụ Jeanine trao cho tôi một cái nhìn bối rối. Nhưng mụ ta không bị bối rối. Mụ ta đang chơi đùa với tôi.



“Tobias,” cỡ nào tôi cũng nói. Tay tôi run lên, nhưng lần này không phải vì sợ mà là vì giận dữ. “Anh ấy đâu rồi? Các người đang làm gì anh ấy?”

“Ta không thấy có lý do gì để cung cấp thông tin đó cho người cả,” mẹ ấy nói. “Và vì người đã chẳng còn gì để tạo nên thế đòn bẫy, ta không thấy người có cách nào đưa ra cho ta được một lý do, trừ khi người muốn thay đổi các điều kiện trong thỏa thuận của chúng ta.”

Tôi muốn gào lên với mẹ ta rằng dĩ nhiên, dĩ nhiên tôi thà biết về Tobias còn hơn biết về cái bản chất Divergent của mình, nhưng tôi không làm thế. Tôi không thể ra những quyết định vội vàng thế được. Mẹ ta sẽ làm bất cứ thứ gì mẹ ta định làm với Tobias bất kể tôi có biết về điều đó hay không. Việc tôi hiểu rõ cái gì đang xảy ra với tôi quan trọng hơn.

Tôi hít vào bằng mũi, và thở ra bằng mũi. Tôi lắc lắc hai tay. Tôi ngồi xuống ghế.

“Thú vị thật,” mẹ ta nói.

“Không phải bà đang bận bịu điều hành một môn phái và vạch kế hoạch cho một cuộc chiến tranh ư?” tôi nói.

“Bà đang làm gì ở đây vậy, làm các thể loại thử nghiệm khác nhau trên một đứa con gái mười sáu tuổi sao?”

“Người chọn những cách khác nhau để nói về chính mình tùy vào việc thế nào là thuận tiện nhất,” mẹ ta nói, dựa ra sau. “Đôi lúc người quả quyết người không còn là một đứa bé con, và đôi lúc người quả quyết mình đúng là như vậy. Điều ta tò mò muốn biết là: người thật sự nhìn nhận bản thân như thế nào? Là thế này hay thế kia?

Hay cả hai? Hay không là ai cả?”

Tôi giữ giọng mình đều đều và mang tính trần thuật, giống mẹ ta. “Tôi không thấy có lý do gì để cung cấp cho bà thông tin đó cả.”

Tôi nghe một tiếng khịt mũi cười nhỏ. Peter đang lấy tay che miệng. Mẹ Jeanine liếc nó, và tiếng cười của nó dễ dàng biến thành một tiếng ho khan.

“Chế nhạo người khác trẻ con vô cùng, Beatrice à,”

mẹ ta nói. “Nó không thích hợp với người.”

“Chế nhạo người khác trẻ con vô cùng, Beatrice à,” tôi lặp lại bằng cách bắt chước giọng nói của mẹ. “Nó không thích hợp với người.”

“Huyết thanh,” mẹ Jeanine nói, liếc mắt ra hiệu cho Peter. Nó tiến lên phía trước và lần mò trong một cái hộp đen đặt trên bàn, lấy ra một cái ống tiêm đã gắn sẵn một mũi kim.

Peter tiến về phía tôi, và tôi chìa tay ra.

“Cho phép tôi,” tôi nói.

Nó nhìn Jeanine đợi lệnh, và mẹ ta nói. “Cũng được.”

Nó đưa cho tôi cái ống và tôi đâm cây kim vô một bên cổ, ấn cái pít-tông xuống. Mẹ ta nhấn một ngón tay lên một cái nút, và mọi thứ tối đen lại.

+ + +

Mẹ tôi đứng giữa lối đi với một tay vươn lên đầu để nắm được thanh xà. Mặt mẹ quay đi, không phải về phía những người đang ngồi quanh tôi mà về phía thành phố mà chúng tôi lướt qua khi chuyển xe buýt lao về phía trước. Tôi thấy những nếp nhăn trên trán và quanh miệng mẹ khi bà cau mày.

“Gì vậy mẹ?” tôi hỏi.

“Có nhiều thứ phải làm quá,” mẹ vừa trả lời vừa ra hiệu về phía cửa sổ xe.  
“Mà chúng ta còn lại quá ít người để làm.”

Quá rõ bà đang nói về cái gì. Trong tầm mắt, tôi thấy toàn gạch đá vụn trước đầu xe buýt. Bên kia đường, một tòa nhà đổ sập, bị hư hại hoàn toàn. Những mảnh kính vỡ rải khắp những con hẻm. Tôi thắc mắc không biết thứ gì đã gây nên sự tàn phá kinh khủng như vậy.

“Chúng ta đang đi đâu vậy?” tôi hỏi.

Mẹ mỉm cười với tôi, và tôi thấy những nếp nhăn khác với lúc trước, trên khóe mắt của mẹ. “Chúng ta đang đến tổng hành dinh phái Erudite.”

Tôi nhú mào. Gần hết cuộc đời tôi đã trôi qua trong sự tránh né tổng hành dinh phái Erudite. Ba tôi từng bảo là ông thậm chí còn không thích thở bầu không khí ở đó.

“Sao mình lại tới đó?”

“Họ sẽ giúp chúng ta.”

Tại sao tôi lại thấy một cơn thốn trong dạ dày khi nghĩ tới ba? Tôi hình dung gương mặt ông, thắm mệt vì cả đời luôn thất vọng với thế giới xung quanh ông, và mái tóc của ông, cắt ngắn theo mẫu mực Abnegation, và cảm thấy một cơn đau trong dạ dày giống như khi tôi không ăn gì trong một thời gian dài — một cơn đau trống rỗng.

“Ba gặp chuyện gì rồi hả mẹ?” tôi hỏi.

Bà lắc đầu. “Sao con lại hỏi vậy?”

“Con không biết.”

Tôi không cảm thấy đau đớn khi nhìn mẹ. Nhưng tôi cảm thấy như thể mỗi giây chúng tôi đứng cách nhau chỉ vài phân này, là mỗi giây tôi phải ghi

khắc vào tâm trí mình cho đến khi toàn bộ trí nhớ của tôi vừa vụn với hình hài của nó. Nhưng nếu mẹ không tồn tại vĩnh cửu, bà là gì?

Chiếc xe buýt dừng lại, và cửa cót két mở ra. Mẹ tôi bắt đầu sải bước giữa lối đi, và tôi bám gót mẹ. Bà cao hơn tôi, nên tôi chỉ biết nhìn giữa hai vai mẹ, khúc gằn gáy. Nhìn bà thật mong manh, nhưng thật sự không phải thế.

Tôi bước xuống vỉa hè. Những mảnh kính lạo xạ dưới chân tôi. Chúng có màu xanh, và nhìn mấy cái lỗ trên tòa nhà bên phải tôi thì biết chúng từng là những ô cửa sổ.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Chiến tranh,” mẹ tôi nói. “Đây chính là thứ chúng ta đã cố công để tránh khỏi.”

“Và phái Erudite sẽ giúp chúng ta... bằng cách nào?”

“Mẹ lo là những lời khoác lác của ba con về phái Erudite đã gây hại cho con rồi,” bà dịu dàng nói. “Họ có phạm sai lầm, dĩ nhiên, nhưng họ, cũng giống như những người khác, là sự pha trộn giữa tính tốt và tính xấu, không cái này thì cái kia. Chúng ta phải làm gì khi không có các bác sĩ, nhà khoa học hay giáo viên?”

Mẹ vuốt tóc tôi.

“Hãy ghi nhớ điều đó, Beatrice à.”

“Dạ,” tôi hứa.

Chúng tôi tiếp tục bước đi. Nhưng có cái gì đó trong những điều mẹ nói khiến tôi băn khoăn. Có phải là điều mẹ nói về ba không? Không — ba tôi lúc nào cũng cảm râm về phái Erudite. Có phải là điều mẹ nói về phái

Erudite không? Tôi nhảy phóc qua một đồng kính bể lớn. Không, không thể là nó. Bà đã đứng về phái Erudite.

Tất cả thầy cô giáo của tôi đều là Erudite, cô bác sĩ đã nắn xương cho mẹ tôi hồi bà bị gãy tay mấy năm trước cũng vậy.

Đó là phần cuối cùng. “Hãy ghi nhớ điều đó.” Như thế bà sẽ không còn cơ hội nào để nhắc nhở tôi nữa.

Tôi có cảm giác cái gì đó trong đầu mình thay đổi, như thể cái gì đó đang đóng mới vừa mở ra.

“Mẹ?” tôi gọi Bà nhìn lại tôi. Một chùm tóc vàng tuột khỏi búi và xòa xuống mặt mẹ.

“Mẹ yêu con.”

Tôi chỉ sang cánh cửa sổ bên trái, và nó nổ tung. Một trận mưa thủy tinh bắn về phía chúng tôi Tôi không muốn tỉnh dậy trong một căn phòng ở tổng hành dinh Erudite, thế nên tôi không mở mắt ra ngay, ngay cả khi trình mô phỏng đã mất. Tôi cố giữ lâu nhất có thể những hình ảnh về mẹ và những cọng tóc dính bết lên mặt mẹ. Nhưng khi tất cả những gì tôi thấy là màu đỏ của mí mắt của chính mình, tôi đành phải mở mắt ra.

“Bà sẽ phải làm khá hơn vậy đấy,” tôi nói với Jeanine.

Mụ ta nói, “Đó mới là phần mở đầu thôi.”

## CHƯƠNG BẢM ƯƠI MỐT.

ĐÊM ĐÓ TÔI nằm mơ, không phải về Tobias, không phải Wil , mà là mẹ tôi. Chúng tôi đứng trong vườn cây ăn trái của phái Amity, nơi những trái táo chín đỏ treo lủng lẳng cách đều chúng tôi có vài phân. Bóng lá in lên mặt mẹ, và bà mặc đồ đen, dù tôi chưa từng nhìn thấy mẹ mặc đồ đen lần nào khi còn sống. Mẹ đang dạy tôi tết tóc, đang thử lấy một lọn tóc của chính mình làm mẫu, cười vang khi tay tôi lóng ngóng làm không xong.

Tôi tỉnh giấc, tự hỏi sao mà tôi đã không để ý cơ chứ, mỗi ngày tôi ngồi đối diện mẹ trên bàn ăn sáng, rằng mẹ lúc nào cũng chực bùng phát năng lượng Dauntless.

Có phải vì mẹ che giấu quá tốt không? Hay là vì tôi đã không để ý tới bà?

Tôi vùi mặt lên tấm nệm ngủ mỏng tang. Tôi sẽ không bao giờ hiểu được mẹ. Nhưng ít nhất mẹ cũng sẽ không bao giờ biết được chuyện tôi đã gây ra cho Wil . Lúc này đây, tôi không nghĩ mình có thể chịu đựng được nếu mẹ mà biết chuyện đó.

Tôi vẫn đang chớp mắt liên tục cho thoát khỏi cơn buồn ngủ trong khi theo chân Peter đi ngang qua hành lang, vài giây hay vài phút sau, tôi chẳng biết.

“Peter.” Cổ họng tôi đau rát; chắc tôi đã la hét trong lúc ngủ. “Mấy giờ rồi?”

Nó có đeo đồng hồ, nhưng mặt đồng hồ bị che mất nên tôi không thấy gì. Nó còn không thèm ngó qua lấy một cái.

“Sao mà cứ đi theo hộ tống tao hoài vậy?” tôi hỏi.

“Bộ không còn hoạt động trái luân thường đạo lý nào khác cho mà tham gia hả? Đá chó con hay nhìn lên tụi con gái thay đồ hay đại loại vậy?”

“Tao biết mày đã làm gì Wil , mày biết đó. Đừng giả bộ mày tốt đẹp hơn tao, vì mày và tao, chúng ta cũng giống y như nhau thôi.”

Ở đây, thứ duy nhất để phân biệt cái hành lang này với hành lang khác là độ dài của chúng. Tôi quyết định đặt tên cho chúng theo số bước chân trước khi rẽ ngoặt sang góc khác. Mười. Bốn mươi bảy. Hai mươi chín.

“Mày lắm,” tôi nói. “Chúng ta có thể đều xấu xa, nhưng có một sự khác biệt khổng lồ giữa tao với mày —

tao không mẫn nguyện với việc trở nên thế này.”

Peter khẽ khịt mũi, và chúng tôi bước đi giữa mấy cái bàn thí nghiệm của Erudite. Đó là lúc tôi nhận ra mình đang ở đâu, và chúng tôi đang đi đâu: về lại căn phòng mà mẹ Jeanine đã chỉ cho tôi. Căn phòng nơi tôi sẽ bị xử tử. Tôi rùng mình mạnh tới mức răng va vào nhau lập cập, và thật khó khăn làm sao để tiếp tục cất bước, để suy nghĩ cho mạch lạc. Chỉ là một căn phòng thôi, tôi tự nhủ.

Chỉ là một căn phòng như bao căn phòng khác thôi mà.

Tôi đúng là một đứa dối trá.

Lần này căn buồng tử hình không để trống. Bốn tên Dauntless phản phé đi vòng quanh một góc phòng, và hai Erudite, một bà da đen và một ông già hơn, cả hai đều mặc áo thí nghiệm, đang đứng với mẹ Jeanine gần cái bàn kim loại đặt chính giữa phòng. Vài cái máy được dựng xung quanh đó, dây nhợ giăng khắp mọi nơi.

Tôi không biết phần lớn mấy cái máy đó có chức năng gì, nhưng trong số đó có một cái máy điện tâm đồ. Mẹ Jeanine âm mưu làm cái quỷ gì mà phải xài tới máy điện tâm đồ vậy kìa?

“Đặt nó nằm lên bàn,” bà ta nói, có vẻ chán chường.

Tôi trợn mắt nhìn cái tấm thép đang đợi tôi kia một giây.

Lỡ mù ta đã đổi ý về việc chờ đợi hành hình tôi thì sao?

Lỡ đây là lúc tôi về châu trời thì sao? Hai bàn tay Peter nắm lấy cánh tay tôi và tôi giãy ra, vận hết sức lực để vùng vẫy.

Nhưng nó chỉ nhắc bồng tôi lên, né hai cái cẳng chân đang đá lia lịa của tôi và quăng tôi xuống tấm kim loại mạnh tới xé gió. Tôi thờ đốc, và vung một nắm đấm vào bất cứ chỗ nào tôi đụng tới được, tình cờ mà cái chỗ đó lại là cái cổ tay của Peter. Nó rụt người lại, nhưng bấy giờ những tên phản phé Dauntless khác đã lao đến yểm trợ rồi.

Một tên trong bọn chúng nắm cổ chân tôi, tên kia đè vai tôi xuống trong lúc Peter kéo mấy cái đai màu đen ngang người tôi để đè chặt tôi nằm xuống. Tôi rúm người lại vì vết thương trên vai và thoi vùng vẫy.

“Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra vậy?” Tôi hỏi, rướn cổ lên để nhìn mù Jeanine. “Chúng ta đã thỏa thuận — hợp tác để trao đổi kết quả cho nhau! Chúng ta đã thỏa thuận...”

“Việc này hoàn toàn không dính dáng gì tới thỏa thuận của chúng ta,” mù ta nói, liếc nhìn đồng hồ. “Việc này không phải về người, Beatrice.”

Cửa lại mở ra.

Tobias bước vô — khập khiễng đi vô — bị kèm sát sườn bởi hai tên phản phé Dauntless. Mặt anh bầm tím và có một vết cắt phía trên lông mày anh. Anh không cử động với sự cẩn thận thường lệ; anh đang cố hết sức đứng thẳng người. Anh hẳn đã bị thương rồi. Tôi cố không nghĩ tới chuyện làm sao mà anh lại bị như vậy.

“Cái gì đây?” Anh lên tiếng, giọng khản đặc.



Chắc là do gào thét.

Cổ họng tôi lại nghẹn ứ.

“Tris,” anh gọi, và lao về phía tôi, nhưng những tên phản phé Dauntless lại quá nhanh. Chúng chụp được anh trước khi anh bước được hơn vài ba bước. “Tris, em có sao không?”

“Em không sao,” tôi đáp. “Anh thì sao?”

Anh gật đầu. Tôi không tin anh.

“Thay vì phí phạm nhiều thời gian hơn nữa, ông Eaton, tôi thiết nghĩ chúng ta sẽ tiếp cận theo cách logic nhất. Chân dực huyết thanh dĩ nhiên được ưa thích hơn, nhưng sẽ mất nhiều ngày trời để buộc lão Jack Kang giao ra vài ống, vì chúng đang bị phái Candor canh giữ với thái độ đầy ghen ăn tức ở, và ta thì không muốn mất nhiều ngày.” Mụ ta bước lên trước, tay cầm một cái ống tiêm. Thứ huyết thanh đó có màu xám nhạt. Đó nó thể là một phiên bản mới của huyết thanh mô phỏng, nhưng tôi ngờ lắm.

Tôi thắc mắc không biết nó để làm gì. Không thể tốt được, nếu như mụ ta nhìn tự mãn như vậy.

“Mấy giây nữa, ta sẽ tiêm vô người Tris chất lỏng này. Lúc đó, ta tin rằng bản năng không vị kỷ của người sẽ vùng lên và người sẽ nói cho ta biết chính xác điều ta muốn.”

“Mụ ta muốn biết gì vậy anh?” tôi ngắt lời mụ.

“Thông tin về những căn nhà an toàn của những người vô môn phái,” anh đáp mà không nhìn tôi.

Tôi tròn mắt. Những người vô môn phái là hy vọng cuối cùng của tất cả chúng tôi, nhất là khi giờ đây phân nửa những Dauntless trung thành và

toàn bộ phái Candor đều đã sẵn sàng rơi vào trình mô phỏng bất cứ lúc nào, và một nửa phái Abnegation đã bị sát hại.

“Đừng nói cho mẹ ta. Đẳng nào em cũng chết. Đừng nói cho mẹ ta biết bất cứ điều gì hết.”

“Hãy cho tôi biết, ngài Eaton,” mẹ Jeanine nói. “Những trình mô phỏng Dauntless thường làm gì?”

“Đây không phải là lớp học,” anh trả lời qua hai hàm răng nghiến chặt. “Cứ nói toẹt ra điều bà định làm đi.”

“Ta sẽ nói nếu người trả lời cho ta câu hỏi hết sức đơn giản đó.”

“Được.” Ánh mắt Tobias hướng về phía tôi. “Các trình mô phỏng mô phỏng các hạch hạnh nhân, nơi chịu trách nhiệm tạo ra các nỗi sợ, gây ra ảo giác dựa trên nỗi sợ đó, và sau đó chuyển dữ liệu đến một cái máy tính để được xử lý và quan sát.”

Nghe như anh đã thuộc lòng nó từ lâu lắm rồi. Có lẽ vậy — anh quả thật đã dành rất nhiều thời gian để điều hành các trình mô phỏng mà.

“Rất tốt,” mẹ ta nói. “Nhiều năm trước, khi ta đang phát triển các trình mô phỏng cho phái Dauntless, chúng ta đã phát hiện ra rằng có một số mức độ hiệu nghiệm nhất định, áp đảo được cả bộ não và khiến nó tê liệt vì nỗi sợ, tới mức không thể tạo ra bối cảnh gì mới mẻ cả, vì thế bọn ta đã quyết định sẽ pha loãng dung dịch để các trình mô phỏng mang tính chỉ dẫn hơn. Nhưng ta vẫn còn nhớ cách chế tạo nó.”

Mẹ ta lấy móng tay gõ gõ lên cái ống tiêm.

“Nỗi sợ hãi,” mẹ ta tiếp, “còn đau đớn hơn cả nỗi đau.”

Vậy người có điều gì muốn nói trước khi ta tiêm cho cô Prior đây không?”

Tobias mím môi.

Và mẹ Jeanine nhấn mũi kim.

+ + +

Nó bắt đầu một cách lặng lẽ, với tiếng tim đập. Ban đầu, tôi không chắc mình đang nghe tiếng tim của ai, bởi vì nó quá lớn để có thể là nhịp tim của tôi. Nhưng rồi tôi nhận ra đó chính là tiếng tim của tôi, và mỗi lúc nó lại càng đập nhanh hơn.

Mồ hôi ướt nhẹ trong lòng bàn tay và sau tai tôi.

Và rồi tôi phải há miệng ngáp ngáp mới thở được.

Đó là lúc những tiếng gào thét bắt đầu.

Và tôi Không Nghĩ Được.

+ + +

Tobias đang đánh nhau với những tên phản phé Dauntless ngoài cửa.

Tôi nghe thấy tiếng gì như tiếng la của một đứa trẻ bên cạnh tôi, và nghiêng đầu qua để coi nó đến từ đâu, nhưng chỉ có cái máy điện tâm đồ ở đó. Bên trên tôi, những đường vạch giữa những viên đá lát trần cong vồng và xoắn lại thành những sinh vật quái dị. Mùi thịt thối ngập tràn trong không khí và tôi nôn khan. Những sinh vật quái dị kia bắt đầu có hình dạng cụ thể hơn —

chúng là chim, là quạ, với những cái mỏ dài bằng cẳng tay tôi và những đôi cánh đen tới mức như sắp sửa nuốt chửng cả ánh sáng.

“Tris,” Tobias gọi. Tôi quay khỏi mấy con quạ.

Anh đang đứng cạnh cửa, nơi anh đã đứng trước khi tôi bị tiêm, nhưng giờ thì anh đang cầm trong tay một con dao. Anh giơ nó ra để phần lưỡi dao chĩa vô trong, ngay bụng anh. Rồi anh đưa dao về phía mình, chạm mũi dao lên bụng.

“Anh đang làm gì vậy? Dừng lại đi!”

Anh khẽ mỉm cười và nói, “Anh làm điều này vì em đó.”

Anh ấn con dao vào sâu hơn, chậm chậm, và máu loang ra trên vạt áo anh. Tôi nôn khan, và vùng vẫy để thoát khỏi những cái dây đai đang cột chặt tôi vào bàn.

“Không, dừng lại đi!” Tôi quấy mạnh và nếu đang ở trong một trình mô phỏng thì chắc chắn tôi phải thoát ra được rồi, vậy nên điều này có nghĩa đây là sự thật, là thật. Tôi hét lên và anh ấn con dao lút tới tận cán.

Anh ngã sụp xuống sàn, máu anh đổ ra ào ạt và bao lấy anh. Những con chim bằng bóng hướng những đôi mắt tham lam về phía anh và hợp thành một cơn bão toàn cánh và móng vuốt, mổ lên da anh. Tôi nhìn thấy đôi mắt anh qua những bộ lông xoáy tít, và anh vẫn còn tỉnh.

Một con chim hạ cánh trên mấy ngón tay đang nắm cán dao. Anh rút nó ra và nó rơi leng keng xuống đất, tôi nên hy vọng rằng anh chết rồi mới phải, nhưng tôi quá ích kỷ nên không thể mong như thế được. Lưng tôi đã nhấc được khỏi bàn và toàn bộ cơ bắp của tôi gồng lên, cổ họng đau rát vì tiếng hét không còn được định hình bằng từ ngữ và sẽ không bao giờ chấm dứt.

“Thuốc giảm đau,” một giọng nói nghiêm nghị vang lên.

Một mũi kim khác đâm vô cổ tôi, và tim tôi bắt đầu đập chậm lại. Tôi nấc lên nhẹ nhõm. Mất một lúc, tất cả những gì tôi làm được là khóc nấc lên nhẹ nhõm.

Đó không phải là nỗi sợ hãi. Đó là một thứ gì đó khác; một cảm xúc không nên tồn tại.

“Thả tôi ra,” Tobias nói, và nghe giọng anh còn khản đặc hơn cả khi nãy. Tôi chớp mắt nhanh để có thể nhìn thấy anh qua làn nước mắt. Tay anh hằn lên những vết đỏ nơi những tên phản phé Dauntless giữ anh lại, nhưng anh không đang chết; anh không sao. “Đó là cách duy nhất để tôi nói với bà, nếu bà thả tôi ra.”

Mụ Jeanine gật đầu, và anh chạy ào tới bên tôi. Một tay anh nắm lấy tay tôi và tay kia vuốt tóc tôi. Ngón tay anh cũng ướt nước mắt. Anh không chùi nó đi. Anh cúi người tới và tựa trán mình lên trán tôi.

“Những ngôi nhà an toàn của những người vô môn phái,” anh nói đều đều, hơi thở phả lên mặt tôi. “Lấy cho tôi một tấm bản đồ rồi tôi sẽ đánh dấu cho.”

Trán anh mát rượi và khô ráo. Cơ bắp tôi đau nhức, có lẽ vì đã gồng lên trong khoảng thời gian có trời mới biết là bao lâu khi Jeanine để cái thứ huyết thanh đó tuần hoàn trong người tôi.

Anh lui lại, tay anh nắm tay tôi suốt cho đến tận khi đám phản phé Dauntless kéo anh ra để dẫn anh đến nơi khác. Tay tôi nặng nề rớt phịch lên bàn. Tôi không muốn vùng vẫy khỏi mấy cái đai nữa. Tất cả những gì tôi muốn là ngủ thôi.

“Trong lúc người còn ở đây...” Mụ Jeanine lên tiếng khi Tobias và đội hộ tống anh đã đi khỏi. Mụ ta ngược lên và chiếu ánh mắt mọng nước lên một trong những tên Erudite ở đó. “Dẫn tên kia tới đây. Tới lúc rồi.”

Mụ ta lại cúi xuống nhìn tôi.

“Trong lúc người ngủ, bọn ta sẽ tiến hành một quy trình ngắn để quan sát một số thứ về não bộ của người.

Nó sẽ không bị xâm phạm. Nhưng trước đó... ta đã hứa sẽ minh bạch hoàn toàn với người về những quy trình này. Vậy nên ta cảm thấy chỉ thật sự công bằng khi người được biết chính xác ai là người đã trợ giúp ta trong những nỗ lực này.” Mụ ta nhoẻn miệng cười. “Người đã nói cho ta biết ba phải kết quả tư cách của người, và cơ hội tốt nhất của bọn ta là bắt người phải tới đây, và đặt mẹ người vào trình mô phỏng vừa rồi để khiến nó hiệu quả hơn.”

Mụ ta hướng ánh nhìn về phía cửa đúng lúc thuốc giảm đau bắt đầu có tác dụng, làm mọi thứ đều mờ mờ ảo ảo trong mắt tôi. Tôi ngoái ra sau, và qua đám sương mờ do tác dụng của thuốc. Tôi thấy anh ấy.

Caleb.

## CHƯƠNG BÀ MƯỜI HAI.

TÔI THỨC DẬY trong cơn đau đầu khủng khiếp. Tôi cố ngủ lại — ít ra thì lúc ngủ tôi còn bình tĩnh được —

nhưng hình ảnh anh Caleb đứng trước cửa cứ hiện lên trong đầu tôi suốt, đi kèm theo là tiếng kêu quang quác của bầy quạ.

Tại sao tôi chưa bao giờ thắc mắc rằng sao Eric và mẹ Jeanine biết tôi có kết quả tư cách cho ba phái cơ chứ?

Tại sao chưa bao giờ tôi nghĩ tới chuyện trên đời này chỉ có ba người biết được điều đó: cô Tori, anh Caleb, và Tobias?

Tim tôi nện thình thịch trong lồng ngực. Tôi không hiểu được. Tôi không biết tại sao anh Caleb lại phản bội tôi. Tôi tự hỏi không biết điều đó bắt đầu từ khi nào — sau vụ tấn công mô phỏng? Sau khi trốn thoát từ phái Amity? Hay còn sớm hơn nữa — có phải suốt từ khi ba tôi còn sống hay không? Anh Caleb đã nói rằng anh ấy bỏ Erudite khi phát hiện ra kế hoạch — anh đã nói dối chẳng?

Chắc chắn là vậy rồi. Tôi nhấn gang bàn tay lên trán.

Anh trai tôi đã chọn môn phái thay vì máu mủ. Chắc chắn phải có lý do. Mẹ ta hẳn đã đe dọa anh. Hay bằng cách nào đó ép buộc anh.

Cửa mở. Tôi không buồn ngẩng đầu lên hay mở mắt ra.

“Cứng Đơ.” Là Peter. Dĩ nhiên.

“Ừ.” Khi tôi hạ tay xuống, một lọn tóc xõa xuống theo.

Tôi nhìn nó qua khước mắt. Tóc tôi chưa bóng nhẫy thế này bao giờ.

Peter đặt một chai nước xuống cạnh giường, và một cái bánh kẹp. Ý nghĩ phải ăn uống khiến tôi muốn lộn mửa.

“Chết nào rồi hả?” nó hỏi.

“Không nghĩ thế.”

“Đừng có chắc chắn quá.”

“Ha-ha,” tôi nói. “Tao ngủ bao lâu rồi?”

“Khoảng một ngày. Tao có nhiệm vụ phải dẫn mày đi tắm.”

“Nếu mày mở miệng nói tiếng nào về chuyện tao cần phải tắm tới mức nào,” tôi mệt mỏi, “tao sẽ chọc lòi mắt mày liền đó.”

Căn phòng quay mòng mòng khi tôi ngóc đầu dậy, nhưng tôi vẫn cố nhấc hai chân ra khỏi giường và đứng lên. Peter và tôi bước qua hành lang. Khi chúng tôi rẽ qua một ngã rẽ để đến phòng tắm, có một đồng người đang đứng sẵn ở cuối hành lang bên kia.

Một người trong đó là Tobias. Tôi có thể thấy nơi con đường của chúng tôi giao nhau, giữa nơi tôi đang đứng và cửa phòng giam của tôi. Tôi nhìn chăm chú, không phải nhìn anh mà là nhìn nơi anh sẽ đứng khi anh chìa tay ra nắm lấy tay tôi, như anh đã làm khi chúng tôi đi ngang qua nhau hôm qua. Da tôi ngứa ngáy mong đợi.

Chỉ một khắc nữa thôi, tôi sẽ lại được chạm vào anh.

Sáu bước nữa là chúng tôi sẽ đi ngang qua nhau.

Năm bước.

Ở bước thứ tư, Tobias dừng lại. Cả người anh bỗng dưng cứng đơ, làm tên phản phé Dauntless đang áp giải anh không phản ứng kịp. Tên đó bất thành



lình lơ tay, và Tobias hụp xuống đất.

Rồi anh quay phắt người lại. Lao tới trước. Anh chụp khẩu súng khỏi bao súng của tên phản phé Dauntless lùn hơn.

Súng nổ. Peter bổ nhào sang bên phải, kéo tôi theo.

Đầu tôi xém nữa đập vô tường. Tên lính gác Dauntless há to miệng — chắc hẳn đang la hét. Tôi không nghe được gì.

Tobias tung một cước vô bụng hẳn. Phần Dauntless trong tôi ngưỡng mộ hình thể của anh — hoàn hảo —

và tốc độ của anh — thật đáng kinh ngạc. Rồi anh quay ngoắt lại, chĩa súng vào Peter. Nhưng Peter đã thả tôi ra sẵn rồi.

Tobias với tới nắm lấy tay trái tôi, đỡ tôi đứng dậy, và bắt đầu chạy. Tôi lóng ngóng chạy theo anh. Mỗi bước chân đặt xuống đất đều làm cơn đau xuyên qua đầu tôi, nhưng tôi không thể dừng lại được. Tôi chớp mắt để nước mắt không rơi ra. Chạy, tôi tự nói với mình, làm như nó sẽ giúp tôi chạy dễ dàng hơn. Tay Tobias thô ráp và mạnh mẽ. Tôi để nó dẫn tôi chạy vòng qua một góc rẽ.

“Tobias,” tôi thở khò khè.

Anh dừng lại, quay lại nhìn tôi. “Ôi không,” anh nói, đưa tay vuốt má tôi. “Đi nào. Trèo lên lưng anh.”

Anh cúi xuống, và tôi choàng tay qua cổ anh, gục mặt lên giữa hai vai anh. Anh nhắc tôi lên dễ dàng và ôm chân tôi bằng tay trái. Tay phải vẫn cầm chắc súng.

Anh guồng chân chạy, và ngay cả với sức nặng của tôi, anh vẫn rất nhanh. Tôi nghĩ vẫn vơ. Làm sao mà anh có thể từng là một Abnegation được

chứ? Dường như anh được thiết kế dành riêng cho tốc độ và sự chân xác chết người. Nhưng không phải cho sức mạnh, không cá biệt cho điều đó — anh thông minh, nhưng không mạnh.

Chỉ đủ mạnh để công tôi thôi.

Những hành lang đến giờ vẫn trống không, nhưng sẽ không được lâu. Tất cả những tên Dauntless trong tòa nhà này sẽ sớm đuổi theo chúng tôi từ mọi hướng, và chúng tôi sẽ bị kẹt giữa cái mê cung này. Tôi tự hỏi không biết Tobias làm sao để vượt qua được bọn chúng.

Tôi ngóc đầu lên đủ lâu để thấy anh vừa chạy qua một lối ra. “Tobias, anh lỡ mất rồi kìa.”

“Lỡ... cái gì cơ?” anh vừa thở hốt hển vừa nói.

“Một lối ra.”

“Anh đâu có cố thoát ra. Đi là bị bắn ngay,” anh nói.

“Đang cố... tìm một thứ.”

Chắc tôi sẽ ngờ là mình đang nằm mơ nếu cơn đau trong đầu tôi không dữ dội như vậy. Thường thì chỉ có những giấc mơ của tôi mới mù mờ vậy thôi. Tại sao, nếu anh không định tẩu thoát thì anh đem tôi theo làm gì?

Và anh đang làm gì vậy nếu như không phải tìm cách trốn đi?

Anh đột ngột dừng lại, suýt nữa làm rớt tôi xuống, khi anh chạy đến một hành lang rộng với những ô cửa kính hai bên, để lộ cơ man là văn phòng. Những Erudite ngồi như hóa đá trên bàn, nhìn chúng tôi trân trối. Tobias không may may chú ý tới bọn họ; ánh mắt anh, theo như tôi thấy, dán chặt lên cánh cửa cuối hành lang. Một tấm bảng treo ngoài cửa ghi PHÒNG

ĐIỀU KHIỂN – A.

Tobias kiểm tra mọi góc trong phòng, và giơ súng bắn vào một cái máy quay treo trên trần bên phải chúng tôi.

Cái máy quay rớt xuống. Anh bắn vào cái máy quay trên trần bên trái. Ống kính của nó vỡ tan.

“Xuống được rồi,” anh nói. “Không chạy nữa đâu, anh hứa đó.”

Tôi trượt khỏi lưng anh và nắm tay anh. Anh bước về phía cánh cửa đóng kín mà hồi nãy chúng tôi chạy ngang qua, và bước vô trong một cái buồng đựng đồ. Anh đóng cửa lại và lèn một cái ghế dưới tay nắm cửa. Tôi đứng đối mặt với anh, sau lưng là một cái kệ chất đầy giấy má. Trên đầu chúng tôi, một ngọn đèn xanh nhấp nha nhấp nháy.

Mắt anh gần như ngẫu nhiên lướt trên mặt tôi.

“Anh không có nhiều thời gian, nên anh sẽ nói thẳng luôn nhé,” anh lên tiếng.

Tôi gật đầu.

“Anh không đến đây để ôm bom liều chết,” anh nói.

“Anh đến đây vì hai lý do. Thứ nhất là để tìm ra hai căn phòng điều khiển trung tâm của phái Erudite để khi bọn anh xâm nhập, bọn anh sẽ biết phải phá hủy cái gì đầu tiên nhằm loại bỏ tất cả các dữ liệu của trình mô phỏng, khiến mục ta không thể kích hoạt được các bộ chuyển phát gắn trong người những Dauntless.”

Điều đó giải thích cho việc cứ chạy mà không tẩu thoát. Và chúng tôi đã tìm được một phòng điều khiển, ở cuối cái hành lang khi nãy.

Tôi nhìn anh, vẫn còn choáng váng vì mấy phút vừa rồi.

“Thứ hai,” anh tiếp tục, hăng giọng, “là để biết chắc em vẫn còn trụ được, vì bọn anh có một kế hoạch.”

“Kế hoạch gì?”

“Theo một tay trong của chúng ta thì cuộc hành hình em được lên lịch sẽ diễn ra trong vòng hai tuần nữa kể từ hôm nay,” anh nói. “Ít ra, đó là thời hạn để tung ra thứ trình mô phỏng mới kháng-Divergent của ả Jeanine. Vậy nên mười bốn ngày nữa kể từ hôm nay, những người vô môn phái, Dauntless trung thành, và những Abnegation nào sẵn lòng chiến đấu sẽ xông vào khu Erudite và phá hoại vũ khí xịn nhất của chúng — hệ thống máy tính.

Điều đó đồng nghĩa với việc chúng ta sẽ áp đảo bọn phản phé Dauntless về số lượng, và do đó áp đảo luôn cả phái Erudite.”

“Nhưng anh đã nói cho mẹ Jeanine biết chỗ những ngôi nhà an toàn của những người vô môn phái rồi.”

“Đúng thế.” Anh khẽ cau mày. “Sẽ rắc rối đó. Nhưng như cả em và anh đều biết, rất nhiều những người vô môn phái là Divergent, và rất đông trong số họ đã chuyển sang khu vực Abnegation khi anh đi, cho nên chỉ có vài người còn ở lại nhà an toàn mới bị ảnh hưởng thôi. Thế nên họ sẽ có một đội quân khổng lồ để đóng góp vào cuộc xâm nhập.”

Hai tuần. Tôi có sống sót được qua hai tuần đó không?

Bây giờ tôi đã mệt tới mức đứng còn không nổi rồi. Ngay cả kế hoạch giải cứu mà Tobias đang giải thích với tôi cũng hầu như không làm tôi hứng thú nổi. Tôi không muốn được tự do. Tôi chỉ muốn ngủ. Tôi muốn chuyện này chấm dứt cho rồi.

“Em không...” tôi không nói nên lời và bắt đầu khóc.

“Em không thể... chịu được... lâu như thế đâu.”

“Tris,” anh gọi nghiêm khắc. Anh chưa bao giờ nâng niu tôi. Tôi ước gì, chỉ một lần này thôi, anh sẽ nâng niu tôi. “Em phải chịu đựng. Em phải vượt qua được chuyện này.”

“Tại sao?” Câu hỏi hình thành trong bụng tôi và tuột khỏi miệng như một tiếng than van. Tôi thấy như mình đang thụi nắm đấm lên ngực anh, như một đứa con nít đang trút cơn tam bành của nó. Nước mắt trào xuống má tôi, và tôi biết mình đang cư xử buồn cười hết sức nhưng tôi không dừng được. “Tại sao em lại phải làm vậy? Tại sao không có ai khác thử làm cái gì đó một lần đi? Lỡ em không muốn làm điều này nữa thì sao?”

Và điều này, tôi nhận ra, chính là sống. Tôi không muốn. Tôi muốn ba mẹ mình và hàng tuần liền tôi đã ở gần họ. Tôi đã cố gắng bám víu, quay về với họ, và giờ khi tôi đã gần họ lắm rồi thì anh lại bảo tôi không được làm vậy.

“Anh biết.” Chưa bao giờ tôi nghe giọng anh dịu dàng đến thế. “Anh biết là khó lắm. Việc khó khăn nhất mà em từng buộc phải làm.”

Tôi lắc đầu.

“Anh không thể ép em. Anh không thể bắt em muốn vượt qua được chuyện này.” Anh kéo tôi vào lòng và vuốt tóc tôi, vén nó sau tai tôi. Tay anh lướt dọc xuống cổ đến vai tôi, và anh nói, “Nhưng em sẽ làm được. Việc em có tin mình làm được hay không không quan trọng. Em sẽ làm được, vì em là như vậy mà.”

Tôi lùi lại và ấn môi mình lên môi anh, không nhẹ nhàng, không ngần ngại. Tôi hôn anh như tôi đã từng hôn, khi tôi còn chắc chắn về hai chúng tôi, và tôi lướt tay trên lưng anh, dọc cánh tay anh, như tôi đã từng như thế.

Tôi không muốn nói với anh sự thật, rằng anh sai rồi, rằng tôi không muốn sống sót mà vượt qua chuyện này.

Cửa mở ra. Những tên phản phé Dauntless đổ xô vào trong cái buồng chứa dụng cụ. Tobias lùi lại, quay khẩu súng trong tay và chìa bóng súng ra cho tên phản phé Dauntless gần nhất.

## CHƯƠNG B A M Ư Ớ I B A.

“BEATRICE.”

Tôi giật mình dậy. Căn phòng tôi đang nằm — vì bất kỳ cái thí nghiệm khi gió gì chúng muốn làm với tôi — rất lớn, vô số màn hình treo trên tường phía sau và những ngọn đèn xanh tỏa sáng ngay bên trên sàn nhà, những hàng ghế dài có lót nệm được xếp ngang qua giữa phòng. Tôi đang ngồi trên cái ghế xa nhất phía sau với Peter ngồi kề sát bên trái, đầu ngửa ra dựa tường. Tôi dường như vẫn chưa được ngủ nghê đủ.

Bây giờ thì tôi ước giá mà đừng dậy cho rồi. Anh Caleb đang đứng cách tôi vài mét, trọng tâm dồn lên một chân, một thế đứng không đáng tin.

“Anh đã từng bao giờ rời bỏ phái Erudite chưa vậy?”

tôi hỏi.

“Không đơn giản như thế đâu,” anh Caleb bắt đầu nói. “Anh...”

“Nó đơn giản như thế đó.” Tôi muốn hét lên, nhưng giọng tôi lại vang lên đều đều. “Anh đã phản bội gia đình mình từ khi nào vậy? Trước khi ba mẹ chết, hay sau đó?”

“Anh đã làm điều phải làm. Em nghĩ mình hiểu chuyện, Beatrice à, nhưng em không hiểu đâu. Toàn bộ cái tình huống này... nó to lớn hơn nhiều so với em tưởng tượng đó.” Ánh mắt anh ấy cầu xin tôi thông cảm, nhưng tôi nhận ra cái ngữ điệu đó — đó là cái giọng điệu anh thường xài khi còn nhỏ, để la mắng tôi. Giọng bề trên.

Kiêu ngạo là một trong những thói xấu trong trái tim của Erudite — tôi biết. Vì nó cũng thường nằm trong tim tôi.

Nhưng lòng tham lại là một thứ khác. Và tôi không có thứ đó. Nên tôi nửa trong nửa ngoài, như đó giờ vẫn vậy.

Tôi gượng đứng dậy. “Anh vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi.”

Anh Caleb lùi lại.

“Việc này không phải là về phái Erudite; việc này là về tất cả mọi người. Tất cả các phái,” anh nói, “và cả thành phố. Và những gì bên ngoài hàng rào.”

“Tôi không quan tâm,” tôi nói, nhưng điều đó không đúng. Cụm từ “bên ngoài hàng rào” chọc vào đầu tôi.

Bên ngoài? Làm sao mà có chuyện gì trong những chuyện này liên quan tới thứ ở bên ngoài chứ?

Điều gì đó đột nhiên lóe lên trong đầu tôi. Ông Marcus đã nói rằng thông tin mà phái Abnegation sở hữu đã thúc đẩy mẹ Jeanine tiến hành cuộc tấn công phái Abnegation. Có phải thông tin đó cũng liên quan tới thứ ở bên ngoài đó không?

Tôi tạm thời xua ý nghĩ đó khỏi đầu.

“Tôi tưởng anh tôn sùng sự thật chứ? Tôn sùng tự do thông tin? Chà, còn sự thật này thì sao hả, Caleb? Khi...”

Giọng tôi run rẩy. “Khi anh phản bội ba mẹ chúng ta?”

“Lúc nào anh cũng là Erudite,” anh nhẹ nhàng. “Ngay cả khi anh đáng ra phải là một Abnegation.”

“Nếu anh cùng phái với mẹ Jeanine thì tôi căm ghét anh. Giống như ba chúng ta sẽ căm ghét anh.”



“Ba chúng ta.” Anh Caleb cười khẩy. “Ba của chúng ta từng là Erudite, Beatrice à. Jeanine đã nói với anh — ba là bạn đồng môn của cô ấy.”

“Ông ấy không phải Erudite,” tôi nói sau mấy giây.

“Ông ấy đã chọn từ bỏ họ. Ông ấy đã chọn một thân phận khác, cũng giống như anh, và đã trở thành người khác. Chỉ có anh là chọn sự... sự xấu xa này thôi.”

“Nói năng y như một Dauntless thực thụ nhỉ,” anh Caleb lạnh lùng. “Không trắng thì đen. Không có sắc màu nào khác. Thế giới không vận hành như vậy, Beatrice. Sự xấu xa còn tùy thuộc coi em đang đứng ở đâu kia.”

“Có đứng đâu đi nữa thì tôi sẽ vẫn nghĩ thao túng trí não của toàn bộ người dân trong một thành phố là xấu xa.” Tôi thấy môi mình run run. “Tôi sẽ vẫn nghĩ hiến tế em gái mình để nó bị đâm và bị hành hình là xấu xa!”

Anh ta là anh trai tôi, nhưng tôi muốn xé xác anh ta thành nghìn mảnh.

Thay vì thử làm vậy, tôi lại thấy mình ngồi phịch xuống. Tôi không thể nào làm anh tổn thương đủ để khiến sự phản bội của anh thôi làm tôi đau đớn. Đau thật, đau đến từng tế bào cơ thể. Tôi xoa tay lên ngực để xua đi bớt sự căng thẳng đau đớn lúc này.

Mụ Jeanine và đội quân các nhà khoa học Erudite của mụ ta cùng với những tên phản phé Dauntless bước vô đúng ngay lúc tôi đang chùi nước mắt. Tôi chớp mắt thật nhanh để mụ ta không nhìn thấy. Mụ còn không buồn liếc tôi lấy một cái.

“Chúng ta hãy cùng xem kết quả chứ?” mụ thông báo.

Anh Caleb đang đứng gần mấy cái màn hình, anh nhấn vô cái gì đó phía trước căn phòng, và toàn bộ màn hình sáng lên. Những con chữ và số má mà tôi không hiểu tí gì hiện lên kín đặc màn hình.

“Bọn ta đã khám phá được một thứ cực kì thú vị, cô Prior à.” Tôi chưa từng thấy mẹ ta hớn hở như vậy trước đây. Mẹ gần như cười toe toét — nhưng không hẳn. “Người có rất nhiều một loại tế bào thần kinh đặc biệt, được gọi một cách đơn giản là tế bào thần kinh gương. Có ai vui lòng giải thích cho cô Prior chính xác thì nhiệm vụ của tế bào thần kinh gương là gì không nhỉ?”

Những nhà khoa học Erudite đồng loạt giơ tay. Mẹ ta chỉ một người phụ nữ lớn tuổi hàng trên cùng.

“Các tế bào thần kinh gương được kích thích cả khi một người thực hiện một hành động nào đó và khi một người nhìn thấy người khác thực hiện hành động đó. Chúng cho phép chúng ta mô phỏng theo các loại hành vi.”

“Chúng còn có chức năng gì nữa?” “Cô giáo” Jeanine lướt nhìn “lớp học” của mẹ ta theo cái cách mà giáo viên của tôi hay nhìn ở Lớp Thượng. Một Erudite khác giơ tay lên.

“Học tiếng, hiểu được ý định của người khác dựa trên hành vi của họ, ừm...” Anh ta nhú mày. “Và thấu cảm.”

“Chính xác hơn,” mẹ ấy nói, và lần này mẹ ta nhoèn cười với tôi, toe toét, làm hai bên má nhăn lại, “người có nhiều tế bào thần kinh gương mạnh có thể có một tính cách linh hoạt — có khả năng bắt chước người khác khi tình huống yêu cầu thay vì giữ nguyên trạng thái.”

Tôi hiểu tại sao mẹ ta lại cười. Tôi có cảm giác như đầu óc tôi đang bị mở banh ra, mọi bí mật cuối cùng đã đổ tràn trên mặt đất cho tôi được thấy.

“Một tính cách linh hoạt,” mẹ tiếp, “có khả năng cho ra tư cách của hơn một phái, đồng ý không, cô Prior?”

“Có thể,” tôi nói. “Bây giờ nếu các người chế ra được một loại trình mô phỏng trấn áp được cái khả năng đặc biệt đó, chúng tôi coi như xong.”

“Mỗi lần một thứ thôi.” Mẹ ta ngừng lại. “Ta phải thừa nhận là ta hơi bối rối khi thấy người háo hức với cuộc hành hình của chính mình như vậy đấy.”

“Không phải thế.” Tôi nhắm mắt lại. “Bà không bối rối một chút nào cả.” Tôi thở dài. “Tôi về phòng giam được chưa?”

Nhìn tôi chắc có vẻ thờ ơ lắm, nhưng không phải vậy đâu. Tôi muốn quay về phòng để có thể yên ổn mà khóc.

Nhưng tôi không muốn mẹ ta biết.

“Đừng có thoải mái quá,” mẹ ta líu lo. “Bọn ta sẽ thử nghiệm một huyết thanh mô phỏng sớm thôi.”

“Ừm,” tôi nói. “Sao cũng được.”

+ + +

Ai đó lắc lắc vai tôi. Tôi giật mình dậy, mắt mở lớn và nhìn ngó xung quanh, và tôi thấy Tobias đang quỳ xuống kế bên tôi. Anh đang mặc cái áo khoác của tội phạm phé Dauntless, và máu me loang lổ nguyên một bên đầu. Máu chảy ra từ một vết thương trên tai anh — chóp tai của anh đã biến mất. Tôi rụt lại.

“Chuyện gì xảy ra vậy anh?” tôi hỏi.

“Dậy đi em. Mình phải chạy thôi.”

“Còn sớm quá mà anh. Chưa được hai tuần mà.”

“Anh không có thời gian giải thích. Đi nào.”

“Ôi trời. Tobias.”

Tôi ngồi dậy và quàng tay ôm anh, vùi mặt lên cổ anh.

Anh ôm lại tôi và siết chặt. Hơi ấm lan khắp người tôi, thật dễ chịu. Anh đang ở đây, nghĩa là tôi được an toàn.

Nước mắt của tôi làm da anh trơn tuột.

Anh đứng dậy và kéo tôi đứng lên theo, làm vết thương trên vai tôi thốn lên.

“Quân tiếp viện sẽ tới đây bây giờ. Đi thôi.”

Tôi để anh dẫn tôi ra khỏi phòng. Chúng tôi đi hết hành lang đầu tiên mà không gặp phải trở ngại nào, nhưng tới cái hành lang thứ hai, chúng tôi đụng độ hai tên lính canh Dauntless, một tên con trai và một bà trung niên. Tobias lập tức nã hai phát súng, cả hai đều trúng đích, một vô đầu và một găm ngay ngực. Người phụ nữ bị bắn ngay ngực, khuỵu xuống dựa lên tường nhưng chưa chết.

Chúng tôi tiếp tục đi. Một cái hành lang, rồi tới cái khác, cái nào nhìn cũng y chang nhau. Nắm tay Tobias trên tay tôi không hề do dự. Tôi biết nếu anh có thể ném một con dao bay sát mép tai tôi thì anh có thể găm bắn chính xác vào những tên lính Dauntless đã mai phục chúng tôi. Chúng tôi bước qua những xác người trên đất — những người Tobias đã giết trên đường vô, chắc thế — và cuối cùng cũng đến được lối thoát hiểm khẩn cấp.

Tobias thả tay tôi ra và mở cửa, và chuông báo cháy kêu rít lên, nhưng chúng tôi vẫn tiếp tục chạy. Tôi đang thở hổn hển, cổ họng không khí nhưng tôi không quan tâm, nhất là khi cuối cùng tôi cũng đang đào tẩu, nhất là khi cơn ác mộng này cuối cùng cũng chấm dứt. Trường nhìn của tôi bắt đầu tối đi từ hai khóe mắt, nên tôi chụp tay Tobias và giữ chặt, tin tưởng anh sẽ dẫn tôi an toàn xuống hết cầu thang.

Tôi không tài nào chạy thêm được một bước nào nữa, và tôi mở mắt ra. Tobias sắp mở cánh cửa thoát ra rồi, nhưng tôi giữ anh lại. “Cho em... thở một cái đã...”

Anh dừng lại, và tôi chống hai tay lên đầu gối, cúi gập người. Vai tôi vẫn thốn đau. Tôi cau mày, và ngược nhìn anh.

“Đi nào, ra khỏi đây thôi,” anh khăng khăng.

Bao tử tôi chùng xuống. Tôi nhìn thẳng vào mắt anh.

Chúng có màu xanh thẫm, có một mảnh màu xanh nhạt trên con người.

Tôi nâng cằm anh trong tay và kéo anh xuống, chậm rãi hôn anh, và thở dài khi lùi lại.

“Chúng ta không thể thoát khỏi đây được,” tôi nói. “Vì đây là một trình mô phỏng.”

Anh nắm tay phải tôi để kéo tôi lên. Tobias thật sẽ nhớ tới vết thương trên vai tôi.

“Cái gì?” Anh quắc mắt nhìn tôi. “Bộ em không nghĩ anh sẽ phải biết nếu anh đang rơi vào trong một trình mô phỏng sao?”

“Anh không phải đang ở trong một trình mô phỏng.

Anh chính là trình mô phỏng.” Tôi ngẩng lên và nói đồng dục, “Bà phải làm khá hơn thế nữa, Jeanine à.”

Tất cả những gì tôi phải làm là tỉnh dậy, và tôi biết cách làm thế nào — trước đây tôi từng làm rồi, trong bối cảnh kinh hoàng của mình, khi tôi làm bể cái bồn nước bằng kính chỉ bằng cách chạm tay lên nó, hay khi tôi khiến một khẩu súng xuất hiện trong đám cỏ để bắn bầy chim đang hạ cánh. Tôi

rút trong túi ra một con dao — một con dao mà một giây trước không hề có ở đó — và quyết chí khiến chân mình phải cứng như kim cương.

Tôi đâm con dao xuống đùi, lưỡi dao cắm vào thật ngọt.

+ + +

Tôi tỉnh dậy, nước mắt đầm đìa. Tôi tỉnh dậy trong tiếng hét thất vọng của mẹ Jeanine.

“Đó là cái gì vậy?” Mẹ ta giựt phắt cây súng khỏi tay Peter và hùng hổ đi ngang qua phòng, ấn nòng súng lên trán tôi. Người tôi cứng lại, lạnh ngắt. Mẹ ta sẽ không bắn tôi. Tôi là một bài toán mẹ ta không giải được. Mẹ sẽ không bắn tôi.

“Cái gì đã làm lộ? Nói cho ta biết. Nói cho ta biết bằng không ta sẽ giết người.”

Tôi chậm rãi vươn người khỏi cái ghế, đứng dậy, tự nhấn mạnh da mình lên nòng súng. “Bà nghĩ tôi sẽ nói cho bà biết sao?” tôi nói. “Bà nghĩ tôi tin là bà sẽ giết chết tôi mà chưa tìm ra đáp án cho câu hỏi này à?”

“Con bé ngu ngốc,” mẹ ta nói. “Mày nghĩ tất cả là về mày và bộ não bất bình thường của mày hả? Chuyện này chẳng phải vì mày. Nó là về việc bảo vệ cái thành phố này an toàn khỏi tay những người định nhấn chìm nó xuống địa ngục!”

Tôi triệu hồi toàn bộ sức lực còn sót lại trong người và lao tới mẹ ta, quắp móng tay vào bất cứ phần da thịt nào mà tôi chạm tới được, cắm vào mạnh hết sức có thể. Mẹ ta gào lên hết cỡ, âm thanh làm máu tôi sôi lên. Tôi thụi một cú đấm trời giáng vào chính giữa mặt mẹ.

Hai cánh tay ôm ngang người tôi, kéo tôi ra khỏi mẹ, và một nắm đấm giáng lên một bên mặt tôi. Tôi rên lên và lại sấn tới mẹ ta, Peter cố ngăn tôi

lại.

“Đau đớn không thể khiến tôi nói với bà. Chân dợt huyết thanh không thể khiến tôi nói với bà. Những trình mô phỏng không thể khiến tôi nói với bà. Tôi miễn nhiệm với cả ba thứ đó.”

Mũi mũi ta đang rỉ máu, và tôi thấy vết móng tay cào hằn lên mặt mũi, lên một bên cổ mũi, ửng đỏ với những đốm máu. Mũi ta trừng mắt nhìn tôi, tay bóp mũi, tóc tai rối bời, bàn tay kia run lên bần bật.

“Bà đã thất bại rồi. Bà không thể kiểm soát được tôi!”

Tôi hét lên, lớn tới mức cổ họng phát đau. Tôi thôi vùng vẫy và chùng người xuống dựa trên ngực Peter. “Bà sẽ không bao giờ có thể kiểm soát được tôi.”

Tôi phá ra cười, không phải cười vui, một tiếng cười điên loạn. Tôi nhắm nháp cái quắc mắt của mũi ta, cái nhìn căm hận trong mắt mũi ta. Mũi ta bước đi như một cái máy; mũi ta lạnh lùng và vô cảm, bị trói buộc bởi những lý luận logic. Và tôi đã hạ gục mũi.

Tôi đã hạ gục mũi.

## CHƯƠNG BĂM MƯỜI BỐN.

KHI ĐÃ Ở TRONG hành lang, tôi thôi không vùng vẫy để lao vào mẹ Jeanine nữa. Bên hông tôi, chỗ bị Peter đánh, đập thành thịch, nhưng nó không là gì khi so với nhịp đập chiến thắng đang rộn ràng trong người tôi.

Peter dẫn tôi về lại phòng giam mà không nói tiếng nào. Tôi đứng giữa phòng một lúc lâu, nhìn trần trời cái máy quay treo trên góc bên trái. Ai là người theo dõi tôi cả ngày lẫn đêm? Là những tên Daunltess phản phé canh gác tôi, hay phái Erudite quan sát tôi?

Khi mặt tôi đã nguội lại và bên sườn đã thôi đau, tôi nằm xuống.

Ngay khi tôi nhắm mắt lại, một hình ảnh của ba mẹ liền ùa vào đầu. Một lần nọ, hồi tôi khoảng chừng mười một tuổi, tôi đã đứng ở ngưỡng cửa phòng ngủ của ba mẹ để nhìn hai người dọn giường cùng nhau. Ba tôi mỉm cười với mẹ khi họ kéo khăn trải giường và vuốt nó lại cho thật thẳng thớm. Nhìn cái cách ba nhìn mẹ, tôi biết rằng ba tôn trọng mẹ còn hơn cả bản thân mình.

Không có sự ích kỉ hay bất an nào ngăn không cho ba nhìn thấy trọn vẹn những đức tính tốt của mẹ, như nó thường ngăn trở chúng tôi. Tình yêu như thế có lẽ chỉ tồn tại trong phái Abnegation mà thôi. Tôi không biết.

Ba tôi: sinh ra là Erudite, trưởng thành là Abnegation.

Ông đã từng thấy khó khăn để đáp ứng được các yêu cầu của môn phái mà mình đã chọn, cũng giống như tôi. Nhưng ông đã cố gắng, và ông biết như thế nào là sự không vị kỷ thật sự khi ông nhìn thấy nó.

Tôi ghì cái gối sát ngực và vùi mặt vào nó. Tôi không khóc. Chỉ đau đớn mà thôi.



Sự đau buồn không nặng nề như cảm giác tội lỗi, nhưng nó cướp đi của người ta nhiều thứ hơn.

+ + +

“Cứng Đơ.”

Tôi giật mình dậy, tay vẫn đang ghì chặt cái gối. Bên dưới mặt tôi có một mảng trên nệm bị ướt. Tôi ngồi dậy, chùi mắt bằng đầu ngón tay.

Lông mày của Peter, thường nhướn lên ở giữa, giờ đang nhăn lại.

“Chuyện gì vậy?” Dù là chuyện gì đi nữa thì chắc cũng chẳng tốt lành gì.

“Buổi hành hình mày đã được ấn định vào sáng mai, lúc tám giờ.”

“Hành hình tao? Nhưng mẹ ta... mẹ ta chưa chế ra được loại trình mô phỏng đúng mà; mẹ ta không thể nào...”

“Cô ta nói sẽ tiếp tục tiến hành thí nghiệm trên Tobias thay cho mày,” nó đáp.

Tất cả những gì tôi thốt lên được là: “Ôi.”

Tôi níu chặt tấm nệm và ngồi lắc lư hết tới rồi lui, tới rồi lui. Ngày mai, cuộc sống của tôi sẽ chấm dứt. Tobias có thể sống sót đủ lâu để thoát ra được khi những người vô môn phái xâm nhập. Phái Dauntless sẽ chọn ra một thủ lĩnh mới. Tất cả những mối nỗi lo lắng tôi để lại rồi sẽ dễ dàng được cột chặt lại.

Tôi gật đầu. Không còn gia đình, không lỗ hổng, không có mất mát gì lớn lao.

“Tao đã có thể tha thứ cho mày, mày biết đó,” tôi nói.

“Cho việc đã cố giết tao suốt kỳ nhập môn. Tao đã có thể làm thế.”

Chúng tôi đều im lặng một lúc. Tôi không biết sao mình lại nói với nó như vậy. Có lẽ chỉ vì đó là sự thật, và đêm nay, trong tất cả các đêm, là thời gian dành cho sự thành thật. Đêm nay tôi sẽ thành thật, và không vị kỷ, và can đảm. Divergent.

“Tao chưa bao giờ yêu cầu mày làm thế,” nó quay người bỏ đi. Nhưng rồi nó dừng lại ở cửa và nói, “Bây giờ là 9: 24.”

Nói cho tôi biết giờ giấc là một hành động tạo phản nho nhỏ — và do đó cũng là một hành động can đảm thông thường. Đây có lẽ là lần đầu tiên tôi thấy Peter là một Dauntless thực thụ.

+ + +

Ngày mai tôi sẽ chết. Đã lâu rồi tôi mới thấy chắc chắn về một việc gì đó đến như vậy, vì thế nên nó như thể một món quà vậy. Đêm nay, không có gì. Ngày mai, bất cứ cái gì đến sau cuộc sống cũng được. Và mẹ Jeanine vẫn không biết cách kiểm soát những Divergent.

Khi bắt đầu khóc, tôi ghì chặt cái gối vô ngực và cứ thế mà nấc lên. Tôi khóc òa lên, như một đứa con nít, cho đến khi mặt nóng lên và tôi có cảm giác mình sắp bệnh tới nơi. Tôi có thể giả đò can đảm, nhưng tôi không làm thế.

Tôi tin bây giờ là lúc để cầu xin sự tha thứ cho tất cả những điều tôi đã gây ra, nhưng tôi chắc rằng danh sách của tôi sẽ chẳng bao giờ hoàn thành được. Tôi cũng không tin rằng cuộc đời sau cái chết lại phụ thuộc vào việc tôi có thuật lại chính xác danh sách tội trạng của mình hay không — nghe quá ư giống một kiếp sau đậm đặc Erudite, tất cả đều chính xác và không có cảm xúc.

Tôi không tin thứ gì đến sau đó lại phụ thuộc vô cái này hay cái khác.

Tốt hơn hết là tôi nên làm như phái Abnegation đã dạy: quay lưng lại với chính mình, hướng hết tâm trí ra bên ngoài, và hy vọng rằng dù bất cứ thứ gì xảy ra tiếp theo thì tôi cũng sẽ tốt đẹp hơn bây giờ.

Tôi khẽ mỉm cười. Ước gì tôi có thể nói với ba mẹ rằng tôi sẽ chết như một Abnegation. Họ sẽ tự hào lắm, tôi nghĩ vậy.

## CHƯƠNG BẢM ƯƠI LĂM.

SÁNG NAY TÔI trông vô người một bộ quần áo sạch sẽ mà người ta đưa: một cái quần đen — rộng thùng thình, nhưng ai thèm quan tâm? — và một cái áo sơ mi đen dài tay. Không có giày.

Chưa đến giờ. Tôi nhận ra ngón tay tôi đang đan vào nhau và đầu thì cúi gằm. Thịnh thoảng ba tôi thường làm thế này vào buổi sáng trước khi ngồi xuống bàn ăn sáng, nhưng tôi chưa bao giờ hỏi ba đang làm gì. Tuy nhiên, tôi cũng muốn lại có cảm giác như mình là của ba trước khi tôi... chà, trước khi mọi chuyện kết thúc.

Sau mấy phút im lặng, Peter nhắc tôi đã tới lúc phải đi.

Nó hầu như không nhìn tôi, thay vào đó cứ trừng mắt nhìn bức tường sau lưng. Tôi đồ rằng hỏi han, gặp gỡ một gương mặt quen thuộc vào sáng nay là quá nhiều. Tôi đứng dậy, và chúng tôi cùng nhau bước xuống hành lang.

Ngón chân tôi lạnh ngắt. Hai bàn chân như dính xuống đất. Chúng tôi rẽ qua một góc, và tôi nghe những tiếng kêu nghèn nghẹn. Thoạt tiên tôi không nghe được giọng nói đó nói cái gì, nhưng khi chúng tôi tới gần, câu chữ nghe rõ hơn.

“Tôi muốn... cô ấy!” Tobias. “Tôi... gặp cô ấy!”

Tôi liếc qua Peter. “Tao không thể nói chuyện với anh ấy lần cuối, phải không?”

Peter lắc đầu. “Sẽ có một cái cửa sổ. Có lẽ nếu anh ta nhìn thấy mày thì anh ta cuối cùng sẽ chịu im miệng lại.”

Nó dẫn tôi đi qua một cái ngõ cụt chỉ dài gần hai mét.

Cuối đường là một cánh cửa, và Peter nói đúng, có một ô cửa sổ nhỏ sát trần, cách đầu tôi chừng ba mươi phân.

“Tris!” Giọng Tobias nghe từ đây còn rõ hơn. “Tôi muốn gặp cô ấy!”

Tôi vói lên và ấn bàn tay lên kính. Tiếng la im bật, và gương mặt anh xuất hiện sau lớp kính. Mắt anh đỏ ngầu; mặt anh, đầy vết bẩn. Đẹp trai. Anh nhìn chăm chăm xuống tôi một lúc và rồi áp bàn tay lên kính để khớp với tay tôi. Tôi giả dò như mình có thể cảm thấy được hơi ấm của nó qua ô cửa sổ.

Anh tựa trán lên cửa và nhắm nghiền mắt lại.

Tôi bỏ tay xuống và quay đi trước khi anh mở mắt ra.

Ngực tôi đau thắt, còn tệ hơn khi tôi bị bắn vào vai. Tôi siết chặt vạt áo phía trước, nuốt nước mắt và quay lại với Peter đang đợi ở hành lang chính.

“Cảm ơn,” tôi nói khẽ. Tôi đã định nói câu đó lớn hơn.

“Sao cũng được.” Peter lại lầm bầm. “Đi thôi.”

Tôi nghe tiếng gì ầm ầm đằng trước — âm thanh của một đám đông. Cái hành lang tiếp theo chất đống những tên phản phé Dauntless, cao và lùn, trẻ và già, có vũ trang và tay không. Tất cả bọn chúng đều mang băng đeo tay phản bội màu xanh.

“Này!” Peter la lên. “Tránh đường!”

Những tên phản phé Dauntless đứng gần nhất nghe thấy, và dạt ra hai bên để nhường đường cho chúng tôi. Những tên khác cũng lập tức làm theo, cả thầy đều im phăng phắc.

Peter lùi lại để tôi đi trước. Từ đây tôi biết đường đi.

Tôi không biết tiếng đập thình thình bắt đầu ở đâu, nhưng có ai đó dẫm lên tường, và những người khác cũng làm theo, và tôi bước trên lối đi giữa những tên phản phé Dauntless trang-trọng-nhưng- ồn-ào, những bàn tay chuyển động bên hông. Tiếng đập nhanh tới mức tim tôi cũng tăng tốc mà đập thình thình theo.

Một vài tên phản phé Dauntless nghiêng đầu trước tôi — tôi không chắc tại sao. Chẳng quan trọng nữa.

Tôi đến cuối hành lang và mở cánh cửa dẫn đến căn phòng hành hình chính mình.

Tôi mở cửa.

Những tên phản phé Dauntless tụ tập ngoài hành lang; phái Erudite thì tụ tập trong phòng hành hình, nhưng ở đó, chúng đã tạo sẵn một con đường cho tôi rồi. Một cách lạng lẽ, chúng quan sát tôi khi tôi bước đến cái bàn kim loại đặt chính giữa phòng. Mụ Jeanine đứng cách đó vài bước. Những vết xước trên mặt mụ vẫn lộ ra sau lớp trang điểm cầu thả. Mụ ta không nhìn tôi.

Bốn cái máy quay treo trên trần, mỗi cái quay một góc cái bàn. Tôi ngồi xuống trước, chùi tay lên quần, và nằm xuống.

Cái bàn lạnh ngắt. Lạnh giá, thấm qua da tôi, len vào tận xương tủy tôi. Cũng thích hợp thôi, có lẽ, vì đó là điều sẽ xảy đến với cơ thể tôi khi sự sống từ bỏ nó; nó sẽ trở nên lạnh lẽo và nặng nề, nặng nhất so với tôi từ trước tới giờ. Còn với phần còn lại của mình, tôi không chắc. Có người tin là tôi sẽ đi về vô cực, và có lẽ họ đúng, nhưng cũng có thể không. Mấy suy đoán đó chẳng nào cũng chẳng còn hữu ích gì cho tôi nữa.

Peter luồn một cái điện cực xuống dưới cổ áo tôi và dán nó lên ngực tôi, ngay phía trên tim. Nó gắn thêm dây vào cái điện cực và bật cái máy điện tâm đồ lên.

Tôi nghe thấy tiếng tim mình đập, nhanh và mạnh. Sớm thôi, ở nơi phát ra âm thanh nhịp nhàng đó sẽ chẳng còn gì nữa.

Và rồi, trào lên trong người tôi là một ý nghĩ duy nhất: Tôi không muốn chết.

Tất thảy những lần Tobias la mắng tôi vì đã liều lĩnh với mạng sống của mình, chưa bao giờ tôi coi lời anh là nghiêm túc. Tôi đã tin rằng mình muốn được đoàn tụ với ba mẹ và để cho tất cả những chuyện này chấm dứt đi. Tôi đã chắc rằng mình muốn noi theo sự hy sinh của họ. Nhưng không. Không, không.

Đang thiêu đốt và sôi sùng sục trong tôi là khát khao được sống.

Tôi không muốn chết tôi không muốn chết tôi không muốn!

Mụ Jeanine bước tới trước với một xi-lanh chứa đầy một thứ huyết thanh màu tím. Cặp kính của mụ phản chiếu ánh đèn huỳnh quang trên đầu nên tôi không nhìn thấy được ánh mắt mụ.

Mọi bộ phận trên cơ thể tôi đồng loạt kêu lên. Sống, sống, sống. Tôi đã nghĩ rằng để đổi lại mạng sống của Wil , đổi lại mạng sống của ba mẹ, tôi cần phải chết, nhưng tôi đã lầm. Tôi cần phải sống cuộc sống của tôi dưới ánh sáng chiếu rọi bởi sự ra đi của họ. Tôi cần phải sống.

Mụ Jeanine giữ yên đầu tôi bằng một tay, tay kia đâm mũi kim vô cổ tôi.

Tôi không hết đời! Tôi hét lên trong đầu, không phải với Jeanine. Tôi chưa hết đời ở đây đâu!

Mụ ta nhấn cái pit-tông xuống. Peter vươn người tới và nhìn vào mắt tôi.

“Huyết thanh sẽ có tác dụng trong một phút nữa,” nó nói. “Can đảm lên, Tris.”

Những lời đó làm tôi giật mình, vì đó chính là điều Tobias đã nói khi anh đưa tôi vào trình mô phỏng đầu tiên.

Tim tôi bắt đầu đập nhanh.

Tại sao Peter lại bảo tôi phải can đảm lên? Thậm chí tại sao nó còn nói chuyện với tôi nữa cơ chứ?

Tất cả các cơ bắp trong người tôi lập tức giãn ra. Một cảm giác nặng nề, lỏng lỏng xuất hiện trong tứ chi tôi. Nếu đó là cái chết thì hóa ra cũng không tệ lắm.

Mắt tôi vẫn mở, nhưng đầu đã gục qua một bên. Tôi cố nhắm mắt lại, nhưng tôi không thể — tôi không thể nhúc nhích.

Rồi cái máy điện tâm đồ ngừng kêu.



## CHƯƠNG BẢM MƯỜI SÁU.

NHƯNG TÔI VẪN đang thở. Không sâu; không đủ dễ chịu, nhưng vẫn đang thở. Peter vượt mắt tôi xuống. Nó có biết tôi chưa chết không? Mẹ Jeanine biết không? Mẹ ta có thấy tôi thở không?

“Đem cái xác tới phòng thí nghiệm,” mẹ ta nói. “Lịch mổ xác đã được lên cho chiều nay rồi.”

“Tuân lệnh,” Peter đáp.

Peter đẩy cái bàn tới. Tôi nghe nhiều tiếng rì rầm xung quanh khi chúng tôi đi ngang qua nhóm khán giả Erudite. Tay tôi trượt khỏi thành bàn khi chúng tôi rẽ qua một khúc cua, và đập vô tường. Đầu ngón tay tôi có cảm giác đau nhói nhưng tôi không nhúc nhích gì được bàn tay, dù đã cố hết sức.

Lần này, khi chúng tôi bước qua hành lang nơi có những tên phản phé Dauntless, hành lang im phăng phắc. Thoạt đầu Peter còn đi chậm chạp, rồi sau đó nó rẽ qua một góc khác và tăng tốc. Nó gần như bay xuyên qua cái hành lang tiếp theo, rồi đột ngột dừng lại. Tôi đang ở đâu? Không lý nào đã tới phòng thí nghiệm rồi được. Sao nó lại dừng lại?

Tay Peter lòn xuống dưới đầu gối và vai tôi, rồi nó nhắc bổng tôi lên. Đầu tôi gục lên vai nó.

“Nhỏ người vậy mà nặng quá đó, Cứng Đơ à,” nó lầm bầm.

Nó biết tôi còn tỉnh. Nó biết.

Tôi nghe một loạt tiếng bíp, và tiếng cửa trượt — một cánh cửa bị khóa, đang mở ra.

“Cái gì...” Giọng của Tobias. Tobias! “Ôi trời. Ôi...”

“Tha cho tôi, đừng bù lu bù loa lên, được chứ?” Peter nói. “Con nhỏ chưa chết đâu; chỉ bị tê liệt tạm thời thôi.

Nó chỉ kéo dài khoảng một phút à. Giờ chuẩn bị vắt giò lên cổ mà chạy đi là vừa.”

Tôi không hiểu.

Làm sao Peter biết?

“Để tôi bế cô ấy,” Tobias nói.

“Không. Anh bắn giỏi hơn tôi. Cầm lấy súng tôi nè.

Tôi sẽ công nó.”

Tôi nghe tiếng khẩu súng được rút khỏi bao. Tobias xoa lên trán tôi. Hai người họ bắt đầu chạy.

Đầu tiên tất cả những gì tôi nghe được là tiếng chân của họ, và đầu tôi cứ nảy lên nảy xuống đau muốn chết.

Tay chân tôi thì ngứa ran như có kiến bò. Peter hét lên với Tobias, “Trái!”

Rồi một tiếng kêu vang lên bên kia hành lang. “Này, cái gì... !”

Một tiếng đùng. Rồi im re.

Chạy nhanh hơn. Peter la, “Phải!” Tôi nghe một tiếng nổ khác, thêm một tiếng nữa. “Chu cha,” nó lằm bằm.

“Chờ đã, dừng lại ở đây!”

Cơn ngứa chạy dọc xương sống tôi. Tôi mở mắt ra khi Peter đang mở một cánh cửa khác. Nó phóng qua đó, và ngay trước khi tôi bị đập đầu lên khung cửa, tôi dang tay ra và ngăn cả bọn lại.

“Coi chừng!” tôi gượng giọng. Cổ họng tôi vẫn đang nghẹn ứ như lúc nó tiêm tôi và tôi thấy thật khó thở.

Peter nghiêng người để đem được tôi qua cửa, rồi lấy gót chân đá nó đóng lại và thả tôi xuống đất.

Căn phòng gần như trống không, ngoại trừ một dãy mấy cái thùng rác rỗng không dọc một bức tường và một cái cửa kim loại hình vuông ở tường bên kia, vừa đủ to để nhét vừa cái thùng.

“Tris,” Tobias gọi, cúi xuống tôi. Mặt anh tái mét, gần như vàng vọt.

Có quá nhiều thứ tôi muốn nói. Câu đầu tiên phun ra là “Beatrice.”

Anh bật cười yếu ớt.

“Beatrice,” anh sửa lại, và chạm môi lên môi tôi. Tôi cong ngón tay nắm áo anh.

“Trừ khi hai người muốn tôi ói hết lên người, còn không thì để dành sau đi.”

“Chúng ta đang ở đâu đây?” tôi hỏi.

“Đây là lò đốt rác,” Peter đáp, vỗ vỗ lên cánh cửa hình vuông. “Tôi đã tắt nó rồi. Tôi sẽ dẫn chúng ta ra con hẻm. Và rồi tài ngấm bần của anh tốt nhất là phải ‘bách phát bách trúng’ đó, Số Bốn, nếu anh muốn sống sót mà thoát khỏi khu Erudite.”

“Đừng có lo về tài ngấm bần của tôi,” Tobias nạt lại.

Anh, giống tôi, đang đi chân đất.

Peter mở cánh cửa ra cái lò đốt rác. “Tris, đi trước đi.”

Cái máng đổ rác rộng khoảng chừng một mét và cao một mét hai. Tôi thò một chân vô cái máng, và với sự giúp đỡ của Tobias, quăng nốt chân còn lại vô. Dạ dày tôi muốn rớt ra ngoài khi trượt xuống một cái ống ngăn bằng kim loại. Rồi một loạt con lăn lăn qua lưng tôi khi tôi trượt qua chúng.

Tôi ngửi thấy mùi lửa và tro, nhưng tôi không bị cháy.

Rồi tôi rớt xuống, tay đập lên bức tường kim loại, khiến tôi phải rên lên. Tôi đập xuống một cái sàn xi măng, mạnh, và cơn đau từ cú va đập nện lên căng chân tôi.

“Ôi.” Tôi lách qua khỏi cái lỗ và la lên, “Tới luôn bác tài!”

Lúc Peter rớt xuống, té nghiêng qua một bên chứ không đập xuống bằng chân, thì chân tôi cũng hết đau rồi. Nó rên lên và lết khỏi cái lỗ để còn sửa sang lại.

Tôi nhìn quanh. Chúng tôi đang ở trong cái lò đốt, nếu không có những đường sáng tạo thành hình một cái cửa nhỏ nhỏ ở bên kia thì chắc đã tối thui tối mò rồi.

Sàn chỗ này thì làm bằng kim loại đặc, chỗ kia thì làm bằng lưới kim loại. Không khí nồng nặc mùi rác rến thối rữa và lửa.

“Đừng có nói là tôi chưa bao giờ dẫn mấy người tới chỗ nào hay ho đó,” Peter nói.

“Không mơ xa như thế,” tôi nói.

Tobias rớt xuống sàn, hạ cánh đầu tiên bằng chân rồi chúi tới trước, quỳ trên đầu gối, nhăn nhúm lại. Tôi kéo anh đứng lên và nép sát vào người anh. Tất cả các mùi hương và hình ảnh và cảm giác của cả thế giới có cảm giác như đều được phóng đại lên. Tôi suýt nữa đã chết, nhưng thay vào đó lại đang còn sống. Nhờ Peter.

Trong số tất cả mọi người.

Peter bước ngang qua cái vỉ lò và mở một cánh cửa nhỏ nhỏ. Ánh sáng tràn vào trong lò đốt. Tobias cùng tôi bước ra khỏi cái mùi lửa, ra khỏi cái lò kim loại, vào trong căn phòng tường bằng xi măng chứa cái lò đó.

“Có súng đó không?” Peter nói với Tobias.

“Không,” Tobias đáp. “Tôi phát hiện ra là mình có thể bắn đạn bằng lỗ mũi nên để nó trên lầu rồi.”

“Ôi, im đi.” Peter chìa một khẩu súng khác ra trước mặt nó và rời khỏi lò đốt. Một cái hành lang tối tăm với những đường ống lồ lộ trên trần chào đón chúng tôi, nhưng nó chỉ dài chừng hơn ba mét. Cái biển treo cạnh cánh cửa ghi LỐI RA. Tôi còn sống, và tôi đang rời đi.

+ + +

Mảnh đất giữa khu tổng hành dinh Dauntless và Erudite nhìn từ hướng ngược lại khác hẳn. Tôi đồ rằng mọi thứ nhất định nhìn khác đi khi người ta không đang trên đường đi gặp Diêm Vương.

Khi chúng tôi tới cuối con hẻm, Tobias nép sát vô tường và rướn tới một chút vừa đủ để nhìn qua góc bên kia. Mặt anh không biểu lộ cảm xúc gì, anh thò một tay qua bên kia chỗ ngoặt, giữ thẳng bằng với bức tường, và bắn hai phát. Tôi nhét hai ngón tay vô lỗ tai và cố không chú ý tới tiếng súng nổ cùng những thứ khiến tôi phải nhớ đời.

“Nhanh lên,” Tobias gọi.

Chúng tôi vắt giò lên cổ mà chạy, Peter trước, tới tôi, rồi tới Tobias, xuyên qua Đại lộ Wabash. Tôi ngoái ra sau lưng để nhìn coi Tobias đã bắn ai, và thấy hai người đang nằm dưới đất sau tổng hành dinh Erudite. Một người

không nhúc nhích gì, còn người kia thì đang bấu chặt một cánh tay và chạy về phía cánh cửa. Bọn chúng sẽ cử người đuổi theo chúng tôi.

Đầu óc tôi mù mịt đi, có lẽ vì kiệt sức, nhưng adrenaline giữ cho tôi chạy tiếp.

“Hãy đi đường nào bất hợp lý nhất ấy!” Tobias la.

“Cái gì?” Peter hỏi lại.

“Đường bất hợp lý nhất,” Tobias nói. “Để bọn chúng không tìm ra chúng ta!”

Peter lượn qua bên trái, xuống một con hẻm khác, con hẻm này chất đầy những thùng cạc-tông chứa những cái mền xơ bung và một đồng gối dơ ồm — chỗ trú ngụ cũ của những người vô môn phái, tôi nghĩ vậy. Nó nhảy phóc qua một cái hộp, tôi đi sau vấp phải ngay cái hộp đó, đá nó lăn lông lốc ra sau.

Đến cuối hẻm nó rẽ trái, hướng về phía đầm lầy.

Chúng tôi quay lại Đại lộ Michigan. Từ tổng hành dinh Erudite có thể nhìn thấy chỗ này mờ mờ, nếu có ai đó thèm nhìn xuống đường.

“Ý tời rồi!” Tôi hét lên.

Peter tiếp tục rẽ phải. Ít nhất đường phố ở đây còn thoáng đãng — không có cây đèn đường nào để né hay cái ổ voi nào để nhảy qua. Phối tôi muốn bốc cháy như thể tôi đang hít khí độc vô người vậy. Chân tôi, ban đầu chỉ đau thôi, còn giờ thì tê cứng luôn, thiệt ra vậy tốt hơn. Từ nơi nào đó xa lơ xa lắc, tôi nghe thấy tiếng kêu.

Rồi đột nhiên tôi nhận ra: Việc làm vô lý nhất đó là ngừng chạy.

Tôi chụp tay áo Peter và kéo nó tới tòa nhà gần nhất.

Nó cao sáu tầng, có nhiều cửa sổ rộng xếp thành một hàng kẻ ô, phân chia bởi những cây cột bằng gạch. Cánh cửa đầu tiên tôi mở thử bị khóa, thế là Tobias bắn vô ô cửa sổ kế bên cho tới khi nó bể tan nát, và mở cửa từ bên trong.

Tòa nhà hoàn toàn trống không. Không có lấy một cái ghế hay cái bàn nào. Và có quá nhiều cửa sổ. Chúng tôi tiến tới chỗ cầu thang thoát hiểm, và tôi bò xuống dưới đợt cầu thang đầu tiên để nó che chắn cho chúng tôi.

Tobias ngồi xuống kế bên tôi, và Peter ngồi đối diện cả hai đứa, đầu gối co lên ngực.

Tôi cố thở đều lại và lấy lại hồn vía, nhưng chẳng dễ gì. Tôi đã chết. Tôi đã chết rồi mà, và rồi không phải vậy, tại sao? Nhờ Peter? Peter ư?

Tôi trợn mắt nhìn nó. Nó trông vẫn hết sức ngây thơ vô tội, dù thành tích của nó chứng tỏ điều ngược lại. Tóc nó vẫn nằm mượt mà trên đầu, bóng láng và đen tuyền, cứ như không phải cả bọn mới vừa chạy bán sống bán chết cả dặm đường xong vậy. Đôi mắt tròn to của nó lướt qua cầu thang rồi chiếu lên mặt tôi.

“Sao?” nó hỏi. “Sao nhìn tui cái kiểu đó?”

“Ông đã làm cách nào vậy?” tôi hỏi.

“Cũng không khó lắm đâu,” nó nói, “tui nhuộm tím một loại huyết thanh gây tê liệt tạm thời rồi tráo nó với tử huyết thanh. Thay cái dây đáng ra là để ghi nhịp tim bằng một cái dây bị hư. Cái phần với cái máy điện tâm đồ thì khó hơn; tui phải cầu viện tới sự giúp đỡ của vài Erudite với mấy cái điều khiển từ xa và này nọ — mà tui có giải thích bà cũng không hiểu đâu.”

“Sao ông lại làm vậy?” tôi nói. “Ông muốn tui chết mà. Ông còn sẵn sàng tự xuống tay mà! Cái gì đã thay đổi vậy?”

Nó mím môi và quay đi, không lâu lắm. Rồi nó mở miệng, hơi do dự, và nói, “Tui không muốn nợ nần ai hết. Được chứ? Cái chuyện tui nợ bà cái gì đó làm tui muốn bệnh. Tui tỉnh dậy giữa đêm mà cảm giác như sắp ói ra hết tới nơi. Mắc nợ một đũa Cứng Đơ ư? Thật nực cười. Nực cười kinh khủng. Và tui không chịu được.”

“Ông đang nói gì vậy? Bộ ông nợ tui cái gì sao?”

Nó đảo mắt. “Khu Amity. Có người bắn tui — viên đạn bay ngang tầm đầu; đáng lẽ nó đã găm ngay vô giữa hai mắt tui rồi. Và bà đã xô tui ra khỏi đường đạn. Trước đó nữa tui mình đang huề nhau — tui suýt giết bà trong kỳ nhập môn, bà thì suýt giết tui trong vụ tấn công mô phỏng; tui mình huề, đúng chứ? Nhưng sau đó...”

“Cậu điên rồi,” Tobias nói. “Đó không phải cách thế giới tồn tại... cái cách ai ai cũng lo quân bình tỉ số như thế.”

“Không phải ư?” Peter nhướn mày. “Tôi không biết thế giới anh sống thì sao, nhưng trong thế giới của tôi, người ta chỉ làm điều gì đó cho người khác khi có một hoặc hai lý do. Lý do đầu tiên là khi họ muốn được đáp trả thứ gì. Lý do thứ hai là khi họ cảm thấy họ mắc nợ anh thứ gì.”

“Đó không phải là lý do người ta làm điều gì đó cho ông,” tôi nói. “Thỉnh thoảng họ làm bởi vì họ yêu quý ông thôi. Chà, có lẽ không phải ông, nhưng...”

Peter khịt mũi. “Đó chính xác là thứ rác rưởi tui đợi nghe từ miệng một tên Cứng Đơ bị hoang tưởng đó.”

“Thôi, tôi đoán là chúng ta nên chắc là cậu nợ chúng tôi,” Tobias nói. “Nếu không, cậu sẽ lại chạy tới đầu quân cho bất cứ ai hứa hẹn mà cậu thấy xuôi tai nhất mất.”

“Đúng thế,” Peter nói. “Rất có khả năng như vậy đó.”



Tôi lắc đầu. Tôi không tưởng tượng được sống theo cái cách của nó sẽ như thế nào — lúc nào cũng phải ghi nhớ coi ai đã cho tôi cái gì và tôi nên cho lại người ta cái gì, không thể yêu hay trung thành hay tha thứ, một người chỉ có một mắt với một con dao lăm lăm trong tay, tìm kiếm con mắt của người khác để chọc lòi ra. Đó không phải là cuộc sống. Đó là một phiên bản nhợt nhạt hơn của cuộc sống. Tôi băn khoăn không biết nó học điều đó từ đâu.

“Vậy anh nghĩ khi nào chúng ta ra khỏi đây được?”

Peter hỏi.

“Mấy tiếng nữa,” Tobias đáp. “Chúng ta nên đến khu Abnegation. Giờ này thì đó là nơi những người vô môn phái và những Dauntless không bị kết với trình mô phỏng đang ở rồi.”

“Tuyệt,” Peter phán.

Tobias quàng tay qua người tôi. Tôi tựa lên lưng anh, và nhắm nghiền mắt lại để không phải nhìn thấy Peter.

Tôi biết có rất nhiều thứ để nói, dù tôi không chắc chắn chính xác nó là gì, nhưng chúng tôi không thể nói ra ở đây, hay bây giờ.

+ + +

Khi chúng tôi rảo bước trên những con đường tôi từng gọi là nhà, những cuộc trò chuyện đi từ lấp ba lấp bấp đến hết hẳn, và mọi cặp mắt đổ dồn lên mặt, lên người tôi. Theo như họ biết — và tôi chắc là họ biết, vì mẹ Jeanine rất biết cách loan báo tin tức — tôi đã đi chầu ông bà từ sáu tiếng trước rồi. Tôi để ý thấy vài người vô môn phái tôi đi ngang quang được đánh dấu bởi vết mực xanh. Bọn họ đã ở trong trạng thái trực-mô phỏng.

Giờ tôi đã ở đây, và an toàn, tôi mới nhận ra bàn chân tôi đầy vết cắt do chạy chân không trên vỉa hè gồ ghề và những đồng kính vỡ. Mỗi bước đều nhói đau. Tôi tập trung vào đó thay vì những tia nhìn.

“Tris?” ai đó gọi to phía trước chúng tôi. Tôi ngẩng đầu lên, và tôi nhìn thấy Uriah với Christina trên lề đường, đang so súng. Uriah làm rút luôn khẩu súng lên cò và phóng tới. Christina theo chân nó, nhưng với tốc độ chậm hơn.

Uriah dang tay ra định ôm tôi, nhưng Tobias đã đặt một tay lên vai nó ngăn lại. Tôi thấy trào lên sự biết ơn.

Tôi không nghĩ mình chịu được cái ôm của Uriah, hay những câu hỏi han của nó, hay sự ngạc nhiên của nó vào lúc này.

“Cô ấy đã trải qua rất nhiều chuyện,” Tobias nói. “Cô ấy chỉ cần được ngủ thôi. Cô ấy sẽ ở ngay cuối đường —

số ba mươi bảy. Ngày mai hãy đến thăm nhé.”

Uriah cau mày nhìn tôi. Dauntless thường không hiểu được rằng đôi khi cũng phải dè dặt một chút, và Uriah trước giờ luôn vang danh là một Dauntless. Nhưng nó hẳn phải tôn trọng những điều Tobias vừa phán về tôi, vì nó gật đầu và nói, “Được rồi. Ngày mai.”

Christina giơ tay ra khi tôi đi ngang qua nó và siết nhẹ vai tôi. Tôi cố đứng thẳng dậy, nhưng cơ bắp của tôi như một cái lồng, giữ vai tôi gù xuống. Những cặp mắt dõi theo tôi suốt trên đường, dán chặt lên gáy tôi.

Tôi cảm thấy nhẹ nhõm khi Tobias dẫn đầu đoàn lên cái cầu thang trước căn nhà màu xám từng thuộc về ông Marcus Eaton.

Tôi không biết sức mạnh nào đã giúp Tobias bước qua ngưỡng cửa. Với anh, căn nhà này hẳn phải chứa toàn âm thanh dội lại của hai vị phụ huynh

đang la hét và tiếng dây thắt lưng vụt vun vút và hàng tiếng đồng hồ ngồi bó gối trong cái tủ đựng đồ chật chội, tắm tối, thế mà nhìn anh vẫn bình thường khi dẫn Peter và tôi vào trong phòng bếp. Nếu có gì thì là anh đứng còn cao hơn.

Nhưng có thể đó mới là Tobias — khi ngờ là phải yếu đuối, anh lại mạnh mẽ.

Cô Tori, ông Harrison và bà Evelyn đang ở trong bếp.

Cảnh tượng đó làm tôi thấy ngợp. Tôi dựa vai lên tường và nhắm nghiền mắt lại. Hình ảnh cái bàn hành hình như dán chặt lên mi mắt tôi. Tôi mở mắt ra. Tôi cố hít thở. Họ đang nói chuyện nhưng tôi không nghe được họ đang nói gì. Tại sao bà Evelyn lại ở đây, trong nhà ông Marcus? Ông ấy đâu rồi?

Bà Evelyn vòng một tay qua người Tobias và tay kia vuốt má anh, chạm má lên má anh. Bà nói gì đó với anh.

Anh mỉm cười với bà trong lúc lùi lại. Mẹ và con trai, đã giảng hòa. Tôi không chắc điều đó là sáng suốt.

Tobias quay người tôi lại, một tay vẫn đặt trên cánh tay tôi, tay kia đặt lên eo, để tránh vết thương trên vai tôi, đẩy tôi về phía cầu thang. Chúng tôi cùng nhau trèo lên.

Trên lầu là phòng ngủ khi xưa của ba mẹ anh và phòng ngủ cũ của anh, với một cái phòng tắm ở giữa, và chỉ có chùng đó. Anh dẫn tôi vô phòng anh, và tôi đứng đó một lúc, nhìn quanh căn phòng nơi anh đã trải qua phần lớn cuộc đời.

Anh giữ tay mình trên tay tôi. Anh cứ chạm vô người tôi bằng cách này hay cách khác kể từ lúc chúng tôi đi khỏi cái cầu thang trong tòa nhà kia, như thể anh nghĩ tôi có thể bể vụn mất nếu anh không giữ tôi lại.

“Ông ấy không hề bước vô đây sau khi anh bỏ đi, anh khá chắc đó,” Tobias nói. “Vì lúc anh quay lại đây thì không thấy có gì bị dịch chuyển hết.”

Những thành viên của phái Abnegation không sở hữu nhiều đồ trang trí lắm, vì chúng được xem là sự tự nuông chiều bản thân, nhưng trong những thứ chúng tôi được phép có thì anh có hết. Một chồng giấy vở. Một cái kệ sách nhỏ. Và, lạ lùng thay, một bức tượng thủy tinh màu xanh đặt trên tủ áo.

“Mẹ lén đưa cho anh hồi anh còn nhỏ. Nói anh giấu đi,” anh nói. “Ngày diễn ra buổi lễ, anh đã đặt nó lên tủ trước khi đi. Để ông ta nhìn thấy. Một hành động thách thức nho nhỏ đó mà.”

Tôi gật đầu. Thật lạ lùng khi đứng tại nơi gợi lại một kỷ niệm hoàn chỉnh như vậy. Căn phòng này là một Tobias-mười-sáu-tuổi, sắp sửa chọn phái Dauntless để thoát khỏi người cha của mình.

“Giờ thì xem đến cái chân của em nào,” anh nói.

Nhưng anh không cử động, chỉ nhích ngón tay lên phần bên trong cùi chỏ tôi.

“Dạ,” tôi nói.

Chúng tôi đi qua phòng tắm ở sát bên, và tôi ngồi xuống trên thành của cái bồn tắm. Anh ngồi xuống kế tôi, một tay đặt trên đầu gối tôi khi anh vịn vôi nước và bít cái lỗ thoát nước lại. Nước dâng lên trong bồn, ngập tới bàn chân tôi. Máu tôi nhuộm hồng cả nước.

Anh cúi xuống cái bồn và đặt bàn chân tôi lên lòng anh, chấm nhẹ những vết cắt sâu hơn bằng một cái khăn thấm. Tôi không cảm thấy gì hết. Ngay cả khi anh bôi bọt xà phòng lên, tôi cũng chẳng cảm thấy gì. Nước trong bồn chuyển sang màu xám.

Tôi cầm cục xà phòng lên và chà chà nó trong tay cho tới khi da tôi toàn bọt là bọt. Tôi với tới và chà những ngón tay mình lên tay anh, cẩn thận không chừa những đường chỉ tay và kẽ tay. Cảm giác thật tốt khi được làm điều gì đó, được làm sạch cái gì đó, và lại được đặt tay mình vào tay anh.

Chúng tôi để nước văng tung tóe lên sàn phòng tắm khi tự vỗ nước lên người để rửa sạch xà phòng. Nước làm tôi thấy lạnh, nhưng tôi rùng mình và không thèm quan tâm. Anh lấy khăn tắm và bắt đầu lau khô tay cho tôi.

“Em không...” nghe giọng tôi như đang bị siết cổ. “Gia đình em chết hết cả rồi, còn không thì lại là phản bội; làm sao em...”

Tôi đang lảm nhảm cái gì chẳng có nghĩa gì hết. Tiếng nấc dâng lên trong người tôi, trong tâm trí tôi, mọi thứ.

Anh kéo tôi lại gần, và nước trong bồn ngập tới cẳng chân tôi. Anh ôm chặt. Tôi lắng nghe nhịp tim của anh, và sau một lúc, tìm được cách để cho nhịp điệu đó vỗ về tôi.

“Từ giờ anh sẽ là gia đình của em,” anh nói.

“Em yêu anh,” tôi nói.

Tôi đã nói điều đó một lần, trước khi tôi đến tổng hành dinh Erudite, nhưng lúc đó anh đang ngủ. Tôi không biết sao mình lại không nói khi anh có thể nghe được. Có lẽ vì tôi đã sợ phải phó thác cho anh điều riêng tư đến thế, lòng tin yêu của tôi. Hay sợ rằng tôi đã không biết yêu một người là như thế nào. Nhưng giờ tôi nghĩ điều đáng sợ chính là không nói ra trước khi quá trễ.

Không nói ra trước khi suýt nữa là quá trễ đối với tôi.

Tôi là của anh, và anh là của tôi, trước giờ vẫn luôn là như thế.

Anh nhìn tôi. Tôi chờ đợi với hai bàn tay níu lấy tay anh để ngồi cho vững trong khi anh đang cân nhắc câu trả lời.

Anh nhú mào với tôi. “Nói lại xem.”

“Tobias,” tôi nói. “Em yêu anh.”

Da anh trơn tuột vì nước và anh có mùi như mồ hôi và áo tôi dính lên tay anh khi anh vòng hai tay qua người tôi. Anh vùi mặt lên cổ tôi và hôn tôi ngay trên xương đòn, hôn lên má tôi, hôn lên môi tôi.

“Anh cũng yêu em,” anh nói.

## CHƯƠNG BẢM ƯƠI BẢ Y.

KHI TÔI CHÌM vào giấc ngủ, anh nằm ngay bên cạnh.

Tôi tưởng sẽ gặp ác mộng, nhưng chắc tôi đã quá mệt, vì đầu óc tôi trống rỗng. Khi tôi mở mắt ra thì anh đã đi rồi, nhưng có một chõng quần áo được xếp sẵn gọn ghẽ trên giường, kế bên tôi.

Tôi ngồi dậy và bước vô phòng tắm, và tôi thấy cả người thô ráp, như thể da tôi được cạo cho sạch và mỗi hơi thở ra đều nhói đau một chút, nhưng vững vàng. Tôi không bật đèn phòng tắm vì tôi biết chúng sẽ nhợt nhạt và chói chang, như ánh đèn trong khu Erudite. Tôi tắm trong bóng tối, chẳng phân biệt được đâu là dầu gội, đâu là dầu xả, và tự nhủ rằng tôi sẽ bước ra ngoài tươi mới và mạnh mẽ, rằng nước sẽ chữa trị cho tôi.

Trước khi ra khỏi phòng tắm, tôi nhéo mạnh hai má để đem chút máu lên da cho hồng hào. Hơi ngốc, nhưng tôi không muốn trông yếu ớt và kiệt sức trước mặt mọi người.

Khi tôi trở vô lại phòng của Tobias, Uriah đang nằm dài, úp mặt trên giường; Christina đang sắm soi bức tượng màu xanh trên bàn Tobias; và Lynn đang giơ một cái gối trên đầu Uriah, một nụ cười ranh mãnh toét ra trên miệng nó.

Lynn nện một cú trời giáng xuống gáy Uriah, Christina gọi, “Chào Tris!” và Uriah la lên, “Ui! Làm thế quái nào mà cậu đánh bằng cái gối cũng đau vậy hả, Lynn?”

“Sức mạnh siêu nhiên của mình,” con nhỏ đáp. “Bồ có bị đánh đập gì không vậy, Tris? Một bên má đỏ ửng kia kìa.”

Chắc tôi chưa nhéo bên kia đủ mạnh. “Không, chỉ là...

ánh ban mai thôi mà.”

Tôi cố pha trò mà như nói một thứ tiếng mới ấy.

Christina phá ra cười, có lẽ hơi quá so với hiệu quả thật của câu nói đùa, nhưng tôi cũng rất cảm kích nỗ lực đó của nó. Uriah nhảy nhót trên giường mấy cái trên đường lết xuống đất.

“Để coi, về cái vấn đề mà cả đám tụi mình đều tránh nói tới,” nó nói. Nó hất đầu về phía tôi. “Cậu suýt nữa thì tử ọ, một thằng bánh bèo tâm địa ác độc cứu mạng cậu, và giờ tất thảy chúng ta đang tiến hành một cuộc chiến tranh thật sự với đồng minh là những kẻ vô môn phái.”

“Bánh bèo hả?” Christina hỏi.

“Tiếng lóng của Dauntless đó mà.” Lynn nhếch mép.

“Đáng ra là từ ám chỉ một sự sỉ nhục kinh khủng lắm, chỉ có điều giờ chẳng ai xài nữa thôi.”

“Tại nó xúc phạm quá,” Uriah gật đầu.

“Không phải. Vì nó ngu ngốc tới mức chẳng Dauntless có tri giác nào thèm phun nó ra, chưa nói tới chuyện nghĩ tới nó. Bánh bèo. Bờ nhiều tuổi rồi, mười hai hả?”

“Rười,” nó đáp.

Tôi có cảm giác tụi nó đùa giỡn để làm vui lòng tôi, để tôi không phải nói gì hết; tôi chỉ việc cười thôi. Và tôi cười thật, đủ để làm ấm viên sạn mới xuất hiện trong bụng tôi.

“Dưới lầu có đồ ăn đó,” Christina nói. “Tobias làm trứng bác(\*), cái món hóa ra thật là kinh dị.”

“Này,” tôi nói. “Mình thích trứng bác.”



“VẬY chắc là bữa sáng điển hình của Cứng Đơ rồi.” Nó nắm tay tôi. “Đi thôi.”

Chúng tôi cùng nhau xuống dưới lầu, chân nện rầm rầm, còn lâu tụi nó mới được đi lại kiểu đó trong căn nhà của ba mẹ tôi. Ba tôi từng la tôi vì cái tội chạy xuống \* Trứng bác – Scrambled Eggs là món trứng khi chế biến thì làm không liền miếng, mềm, hay có thể nói là nan nát. (theo internet) cầu thang. “Đừng có làm người khác chú ý,” ông nói.

“Làm vậy là bất lịch sự với những người xung quanh đó.”

Tôi nghe tiếng nói trong phòng khách — thật ra là cả một dàn hợp xướng, thỉnh thoảng lọt vô mấy tràng cười và tiếng nhạc cụ nhỏ xíu, tiếng trống banjo hay đàn ghi-ta gì đó. Đó không phải là điều tôi mong đợi trong một căn nhà Abnegation, nơi mọi thứ thường im lặng như tờ, bất kể có bao nhiêu người đang ở trong đi chẳng nữa. Tiếng nói cười và tiếng nhạc như thổi sức sống vào những bức tường ủ rũ. Tôi thấy ấm người hơn.

Tôi đứng ở ngưỡng cửa. Năm người đang chen nhau ngồi trên cái ghế sa lông dành cho ba người, chơi một loại bài tôi đã thấy ở tổng hành dinh Dauntless. Một anh con trai ngồi trên một cái ghế dựa với một chị ngồi trong lòng anh ta, và người khác ngự trên thành ghế, tay cầm một hộp súp. Tobias ngồi bệt trên sàn, dựa lưng vào cái bàn uống nước. Mỗi một phần trong cái tư thế đó đều cho thấy sự thoải mái — một chân cong lại, chân kia duỗi thẳng, một cánh tay ôm gối, đầu nghiêng qua một bên để lắng nghe. Tôi chưa từng thấy anh thoải mái như thế này mà không có một khẩu súng kề bên. Tôi còn không nghĩ chuyện đó khả thi nữa.

Bụng dạ tôi bỗng cảm thấy cùng một cái cảm giác nôn nao như mỗi lần tôi biết người ta nói dối tôi, nhưng tôi không biết lần này người nói dối tôi là ai, hay chính xác là về cái gì. Nhưng đây không phải là điều tôi đã được dạy để trông đợi từ những người vô môn phái. Tôi được dạy rằng vô môn phái còn tệ hơn là chết.

Tôi cứ đứng đó một lúc trước khi mọi người nhận ra sự có mặt của tôi. Những cuộc trò chuyện của họ thưa dần rồi tắt hẳn. Tôi chùi tay lên vạt áo. Quá nhiều cặp mắt, và quá nhiều im lặng.

Bà Evelyn hắng giọng. “Mọi người, đây là Tris Prior.

Tôi tin hôm qua các bạn đã nghe rất nhiều về cô bé này rồi.”

“Và Chisritina, Uriah, và Lynn,” Tobias bổ sung. Tôi biết ơn nỗ lực của anh để làm chệch hướng chú ý của mọi người, nhưng nó chẳng có tác dụng.

Tôi đứng chôn chân ở ngưỡng cửa một lúc, rồi một người vô môn phái — lớn hơn, làn da nhăn nheo đầy hình xăm — lên tiếng.

“Sao nghe nói cô về châu trời rồi?”

Vài người cười rộ lên, và tôi cố nhe răng cười. Nó hiện lên méo xệch.

“Tin đồn thôi,” tôi nói.

“Thế nhưng chúng tôi không thích trao cho Jeanine Matthews điều mẹ ta muốn,” Tobias nói. Anh đứng dậy và đưa tôi một hộp đậu — nhưng nó không chứa đậu; nó đầy trứng bác. Cái hộp nhôm âm ỉm trên tay tôi.

Anh ngồi xuống, tôi ngồi xuống kế anh rồi dứt vài miếng trứng vô miệng. Tôi không đói, nhưng tôi biết mình cần phải ăn, thế nên tôi cứ nhai nuốt. Tôi đã quen với cách những người vô môn phái ăn uống nên chuyền trứng cho Christina, rồi cầm một hộp đào từ tay Tobias.

“Tại sao tất cả mọi người lại cắm trại trong nhà ông Marcus vậy?” tôi hỏi anh.

“Mẹ Evelyn đã đá ông ta ra ngoài. Nói đó cũng là nhà của mẹ, và ông ta đã sử dụng nó cả chục năm nay rồi, giờ tới lượt bà.” Tobias nhe răng cười.

“Một trận cãi nhau nảy lửa đã nổ ra trên bãi cỏ trước nhà, nhưng cuối cùng mẹ Evelyn toàn thắng.”

Tôi liếc nhìn mẹ của Tobias. Bà ta đang ở góc bên kia căn phòng, đang nói chuyện với Peter và ăn nhiều trứng hơn từ một cái lon khác. Bụng dạ tôi cuộn lên. Tobias nói về bà với giọng gần như tôn kính. Nhưng tôi vẫn còn nhớ những gì bà ấy nói với tôi về sự hiện diện ngăn ngủi của tôi trong đời Tobias.

“Hình như đâu đây có bánh mì đó.” Anh cầm lên một cái giỏ từ bàn uống cà phê và đưa cho tôi. “Lấy hai miếng đi. Em cần nó đó.”

Vừa nhai vỏ bánh mì, tôi vừa tiếp tục chiếu tướng Peter và bà Evelyn.

“Anh nghĩ mẹ đang thử chiêu mộ cậu ta,” Tobias nói.

“Bà có cách kể chuyện khiến cho cuộc sống vô môn phái nghe quyến rũ một cách phi thường.”

“Bất cứ thứ gì giúp nó biến khỏi Dauntless cũng được.

Em không quan tâm nó có cứu mạng em hay không, em vẫn không thích nó.”

“Hy vọng khi chuyện này kết thúc chúng ta không phải lo về việc phân biệt phe phái nữa. Nó sẽ rất hay, anh nghĩ vậy.”

Tôi ngậm tăm. Tôi không muốn gây gổ với anh ở đây.

Hay nhắc anh nhớ là sẽ không hề dễ dàng để thuyết phục phái Dauntless và Candor nhập hội với những người vô môn phái trong chiến dịch chống lại hệ thống môn phái. Có thể nó sẽ phải tổn thêm một cuộc chiến tranh nữa.

Cửa trước mở toang, và Edward bước vô. Hôm nay nó đeo một cái miếng bịt mắt có vẽ một con mắt màu xanh, hoàn chỉnh với cả một mí mắt khép

hờ nữa chứ. Hiệu quả của con mắt to quá khổ đó với gương mặt đẹp trai của nó vừa kì cục lại vừa mắc cười.

“Eddie!” ai đó kêu lên chào. Nhưng con mắt nguyên vẹn của Edward đã dán lên Peter. Nó đi xuyên qua phòng, suýt nữa đã bay lon thốc ăn ra khỏi tay của một người. Peter lùi vô trong ngưỡng cửa như thể nó đang cố biến mất vô trong đó.

Edward dừng lại cách Peter mấy phân, rồi thành linh nhá người tới như chuẩn bị thoi cho thẳng kia một đấm tới nơi. Peter giật mình lùi lại mạnh tới nỗi nó đập luôn đầu vô tường. Edward nhe răng, và khắp xung quanh chúng tôi, những người vô môn phái rộ lên cười.

“Không can đảm lắm giữa thanh thiên bạch nhật nhỉ,”

Edward nói. Và sau đó, với bà Evelyn, “Hãy coi chừng, đừng đưa cho nó bất kỳ thứ dụng cụ bếp núc nào nhé.

Chẳng biết nó sẽ làm gì với chúng đâu.”

Vừa nói, nó vừa giật mạnh cái nĩa trong tay Peter.

“Trả lại đây,” Peter nói.

Edward vung cái tay đang rảnh chặn họng Peter lại, và chĩa cái nĩa qua ngón tay nó, lên ngay yết hầu của Peter.

Peter cứng người lại, mặt đỏ lên.

“Khôn hồn thì im cái miệng mày lại khi ở gần tao,” nó hạ giọng, “bằng không tao sẽ làm lại đấy, chỉ là lần tới, tao sẽ đâm nó xuyên qua cổ họng của mày.”

“Đủ rồi,” bà Evelyn lên tiếng. Edward thả cái nĩa và buông Peter ra. Rồi nó bước ngang qua phòng và ngồi xuống cạnh cái người lúc này đã gọi nó là

“Eddie.”

“Không biết em có biết không,” Tobias nói, “nhưng Edward hơi không được ổn định lắm.”

“Em đang dần thấy rồi,” tôi nói.

“Cái tên Drew gì đó, người đã giúp Peter thực hiện thủ đoạn với con dao cắt bơ đó,” Tobias nói. “Hình như sau khi cậu ta bị đá khỏi phái Dauntless, cu cậu đã cố gia nhập vào cùng một nhóm vô môn phái với Edward. Có để ý là em không thấy Drew đâu không?”

“Edward giết nó rồi sao?” tôi hỏi.

“Suýt nữa,” Tobias nói. “Rõ ràng đó là lý do mà kẻ nhảy phái kia — Myra phải không? — lại bỏ Edward.

Quá hiền lành nên không chịu được.”

Tôi thấy trống rỗng khi nghĩ tới Drew, suýt nữa bỏ mạng dưới tay Edward. Drew cũng đã tấn công tôi.

“Em không muốn nói về chuyện này,” tôi nói.

“Được rồi,” Tobias nói. Anh chạm lên vai tôi. “Ở trong một căn nhà Abnegation như thế này có khó cho em không? Hồi trước anh định hỏi em rồi. Chúng ta có thể đi chỗ khác nếu em muốn.”

Tôi ăn hết miếng bánh mì thứ hai. Tất cả những ngôi nhà Abnegation đều giống như nhau, nên thành ra cái phòng khách này giống y chang phòng khách nhà tôi, và nó quả thật khơi gợi lại ký ức, nếu tôi nhìn cẩn thận.

Ánh sáng chiếu lên rèm mỗi sáng, đủ cho ba tôi đọc sách báo. Tiếng cách cách khi mẹ tôi đan len mỗi tối. Nhưng tôi không cảm thấy nghẹt thở. Đây là sự bắt đầu.

“Có,” tôi nói. “Nhưng không quá khó như anh nghĩ đâu.”

Anh nhướn một bên mày.

“Thật đó. Trình mô phỏng trong tổng hành dinh Erudite... bằng cách nào đó, đã giúp em. Giúp em đứng vững, có lẽ thế.” Tôi nhúu mày. “Hoặc có lẽ không. Có lẽ chúng đã giúp em thôi không còn ôm khư khư quá chặt nó trong lòng nữa.” Nghe có vẻ đúng. “Một ngày nào đó em sẽ kể với anh.” Giọng tôi vang lên xa xăm.

Anh chạm vào má tôi, và mặc dù chúng tôi đang ở trong một căn phòng đầy nhóc người, vây xung quanh bởi cơ man là tiếng nói cười, anh chậm rãi hôn tôi.

“Chu choa, Tobias,” người bên trái tôi thốt lên. “Không phải hai người được nuôi dạy trở thành Cứng Đơ hả? Cứ nghĩ mấy người nghiêm túc lắm là... đừng nhẹ lên tay hay gì đó thôi chứ.”

“Vậy chớ anh nghĩ con nít Abnegation từ đâu chui ra?” Tobias nhướn mày.

“Chúng được đem đến với cuộc đời hoàn toàn chỉ bằng sức mạnh của ý chí,” người phụ nữ đang ngồi trên cái tay vịn ghế chêm vào. “Cậu không biết chuyện đó sao, Tobias?”

“Không, tôi không hề biết đấy.” Anh nhoén miệng cười. “Xin thứ lỗi cho tôi.”

Bọn họ cười ồ lên. Chúng tôi cười ồ lên. Và tôi chợt nhận ra rằng có lẽ tôi đang gặp gỡ môn phái thật của Tobias. Bọn họ không bị định hình bởi một đức tính đặc biệt nào. Họ nhận tất cả màu sắc, hành động, tính tình, và tất cả thói xấu của mình.

Tôi không biết cái gì gắn kết họ lại với nhau. Điểm chung duy nhất của họ mà tôi biết là sự thất bại. Bất kể là cái gì, có vẻ vậy là đủ.

Tôi cảm thấy, khi tôi nhìn anh, rằng cuối cùng tôi cũng thấy anh đúng với con người thật của mình, thay vì là anh ở trong mối quan hệ với tôi. Vậy tôi biết anh rõ tới mức nào, nếu trước đây tôi chưa từng thấy anh như thế này?

+ + +

Mặt trời bắt đầu lặn. Khu Abnegation còn lâu mới yên lặng được. Những Dauntless và những người vô môn phái rảo bước trên đường phố, vài người một tay cầm chai, tay kia vung vẩy súng.

Phía trước tôi, anh Zeke đang đẩy cái xe lăn của chị Shauna đi ngang qua căn nhà của cô Alice Brewster, cựu thủ lĩnh Abnegation. Họ không nhìn thấy tôi.

“Làm lại đi!” chị ấy nói.

“Chắc không?”

“Chắc!”

“Được thôi...” anh Zeke bắt đầu đẩy nhanh cái xe đi thật. Rồi khi anh hầu như đi quá xa tầm mắt tôi, anh vịn tay cầm và nhắc người lên để chân không chạm đất, và họ cùng nhau bay xuống lòng đường, chị Shauna rít lên, anh Zeke phá ra cười.

Tôi rẽ trái ở ngã tư tiếp theo và bước đi trên cái vỉa hè nứt nẻ, hướng về phía tòa nhà nơi phái Abnegation tổ chức cuộc họp toàn phái hàng tháng. Dù lần cuối cùng tôi ở đây cứ như thể là từ một chục năm trước rồi, tôi vẫn còn nhớ nó ở đâu. Một khối nhà về phía Nam, hai khối nhà về phía Tây.

Mặt trời từ từ hạ xuống đường chân trời trong lúc tôi bước đi. Trong ánh sáng chập choạng buổi chiều đêm, màu trời trên những tòa nhà xung quanh nhạt dần, cuối cùng tất cả đều chuyển sang màu xám.

Mặt trước của tổng hành dinh Abnegation chỉ là một hình chữ nhật bằng xi măng, giống như tất cả những tòa nhà khác trong khu vực Abnegation. Nhưng khi tôi mở tung cánh cửa, những cái sàn gỗ và những dãy ghế gỗ xếp thành hình vuông quen thuộc chào đón tôi. Chính giữa căn phòng là một ô cửa sổ gắn trên trần, để lọt một ô vuông ánh mặt trời cam rực. Đó là món trang trí duy nhất trong phòng. Tôi ngồi trên cái ghế cũ của gia đình tôi. Tôi từng ngồi cạnh ba, và anh Caleb ngồi kế mẹ. Giờ tôi thấy như mình là người cuối cùng còn sót lại. Prior cuối cùng.

“Đẹp, phải không?” ông Marcus bước vô và ngồi xuống đối diện tôi, tay khoanh lại trong lòng. Ánh nắng xiên giữa chúng tôi.

Trên hàm ông ta có một vết bầm lớn, nơi bị Tobias đánh, và tóc ông ta như mới bị vò xong.

“Nó đẹp,” tôi nói, thẳng người lên. “Ông làm gì ở đây?”

“Tôi thấy cháu đi vô.” Ông ta cẩn thận kiểm tra móng tay. “Và tôi muốn nói chuyện với cháu về thông tin mà Jeanine Matthews đã lấy cắp.”

“Lỡ ông đã quá trễ rồi thì sao? Lỡ tôi đã biết nó là gì rồi thì sao?”

Ông Marcus rời mắt khỏi mấy cái móng tay, đôi mắt sẫm màu nheo lại. Cái nhìn độc địa hơn gấp nhiều lần so với Tobias có thể gom được, dù anh thừa hưởng đôi mắt từ ông ta. “Cháu không thể nào biết được.”

“Ông không biết điều đó.”

“Thật ra tôi có biết. Bởi vì tôi đã chứng kiến điều gì đã xảy ra khi người ta nghe được sự thật. Họ nhìn như thể đã quên mất điều mình đang tìm kiếm, và cứ đi lòng vòng cố mà nhớ lại.”

Một cơn ớn lạnh bỗng ủa lên sống lưng tôi và lan xuống hai cánh tay, làm tôi nổi da gà.



“Tôi biết mẹ Jeanine đã quyết định giết hại cả một nửa một môn phái để đánh cắp nó, vì thế nó phải rất rất quan trọng,” tôi nói. Tôi ngừng lại. Tôi còn biết một thứ khác nữa, nhưng tới giờ tôi mới nhận ra.

Trước khi tôi tấn công Jeanine, mẹ ta đã nói. “Chuyện này không phải là về người! Không phải chuyện về ta!”

Và chuyện này nghĩa là những gì mẹ đã làm với tôi —

cố gắng tìm ra một loại trình mô phỏng có tác dụng với tôi. Với Divergent.

“Tôi biết có liên quan gì đó đến những Divergent,” tôi buột miệng. “Tôi biết thông tin là về cái gì đó bên ngoài hàng rào.”

“Đó không phải là điều tương tự như biết cái gì đó bên ngoài hàng rào.”

“Chà, ông có định nói với tôi không hay cứ treo trên đầu tôi rồi nhử cho tôi phải nhảy lên chụp lấy nó đây?”

“Tôi không đến đây để cãi nhau. Và không, tôi sẽ không nói với cháu, nhưng không phải vì tôi không muốn. Là bởi vì tôi không biết phải tả với cháu như thế nào. Cháu phải tận mắt nhìn mới được.”

Trong khi ông ta nói, tôi để ý ánh nắng đang ngả sang màu cam nhiều hơn vàng, và làm xuất hiện nhiều bóng đen hơn trên mặt ông ta.

“Tôi nghĩ có lẽ Tobias nói đúng,” tôi nói. “Ông thích là người duy nhất biết chuyện. Ông thích thú khi tôi không biết gì. Nó làm ông cảm thấy mình quan trọng. Đó là lý do ông không nói với tôi, chứ không phải vì nó không mô tả được.”

“Điều đó không đúng.”

“Làm sao mà tôi biết được cơ chứ?”

Ông Marcus nhìn tôi chăm chăm, và tôi nhìn lại.

“Một tuần trước cuộc tấn công mô phỏng, những thủ lĩnh Abnegation đã quyết định đã đến lúc công bố thông tin trong hồ sơ cho tất cả mọi người. Tất cả mọi người, trong toàn thành phố. Ngày bọn ta dự định sẽ công bố nó là khoảng bảy ngày sau cuộc tấn công mô phỏng. Rõ ràng là bọn ta đã không làm được.”

“Mụ ta không muốn các ông tiết lộ cái gì bên kia hàng rào ư? Tại sao không? Làm sao ngay từ đầu mụ ta lại biết về nó? Tôi tưởng ông nói là chỉ có những thủ lĩnh Abnegation mới biết thôi chứ.”

“Chúng ta không phải đến từ đây, Beatrice. Chúng ta được bố trí ở đây, vì một mục đích đặc biệt. Một thời gian trước, phái Abnegation đã bị buộc phải tranh thủ sự giúp đỡ của phái Erudite để đạt được mục đích đó, nhưng cuối cùng mọi thứ trở nên không như mong đợi bởi vì Jeanine. Vì cô ta không muốn làm việc mà chúng ta đáng lẽ phải làm. Cô ta thà dùng đến phương thức giết người còn hơn.”

Được bố trí ở đây.

Não tôi kêu vù vù với những thông tin mới nghe. Tôi níu chặt thành ghế phía dưới mình.

“Việc chúng ta đáng lẽ phải làm là gì” tôi hỏi, giọng chỉ lớn hơn tiếng thì thầm một chút.

“Tôi đã kể cho cháu đủ để thuyết phục cháu rằng tôi không phải là một kẻ dối trá. Phần còn lại, tôi thật sự không thấy mình có nhiệm vụ phải giải thích cho cháu.

Tôi chỉ nói với cháu này giờ vì tình huống đã trở nên tàn khốc mà thôi.”

Tàn khốc. Đột nhiên tôi hiểu ra vấn đề. Những người vô môn phái lên kế hoạch phá hủy, không chỉ những yếu nhân của phái Erudite, mà còn tất cả những dữ liệu mà bọn chúng nắm giữ. Họ sẽ san bằng mọi thứ.

Tôi chưa từng nghĩ rằng kế hoạch đó là một ý tốt, nhưng tôi biết chúng tôi có thể hồi sinh nhờ nó, vì phái Erudite vẫn biết những thông tin liên quan, cho dù họ có mất hết dữ liệu đi chẳng nữa. Nhưng đây là thứ mà đến những Erudite thông thái nhất cũng không biết; điều đó là nếu tất cả mọi thứ bị phá hủy, chúng tôi không thể tái tạo được.

“Nếu tôi giúp ông, tôi phải phản bội Tobias. Tôi sẽ mất anh ấy.” Tôi nặng nhọc nuốt nước bọt. “Vì thế nên ông phải cho tôi một lý do thuyết phục.”

“Bên cạnh lợi ích của toàn thể mọi người trong xã hội của chúng ta ư?” ông Marcus nhăn mũi ghê tởm. “VẬY CHƯA ĐỦ VỚI CHÁU SAO?”

“Xã hội của chúng ta đã nát như cám rồi. Vậy nên không, chưa đủ.”

Ông ấy thở dài.

“Ba mẹ cháu đã chết vì cháu, điều đó đúng. Nhưng lý do mẹ cháu ở tổng hành dinh Abnegation cái đêm cháu suýt nữa bị hành hình không phải là để cứu cháu. Cô ấy không biết cháu ở đó. Cô ấy đang cố cứu lấy tập tin đó khỏi tay Jeanine. Và khi nghe thấy cháu sắp chết, cô ấy lật đật đi cứu cháu, để tập tin rơi vào tay Jeanine.”

“Đó không phải là điều mẹ nói với tôi,” tôi nóng nảy.

“Cô ấy đã nói dối. Vì cô ấy buộc phải làm thế. Nhưng Beatrice, vấn đề là... vấn đề là mẹ cháu đã biết cô ấy sẽ không thể sống sót thoát ra khỏi tổng hành dinh Abnegation, nhưng cô ấy phải thử. Tập tin này, đó là thứ mà cô ấy sẵn sàng bỏ mạng vì nó. Hiểu không?”

Những Abnegation sẵn sàng bỏ mạng vì bất cứ ai, thù hay bạn, nếu tình huống đòi hỏi. Đó, có lẽ, là lý do tại sao họ lại khó sống sót trong những tình huống đe dọa tới tính mạng. Bởi vì có vài thứ họ sẵn sàng đánh đổi mạng sống. Họ không trân trọng nhiều thứ lắm trong thế giới vật chất.

Vậy nếu ông ta đang nói với tôi sự thật, và mẹ tôi thật sự đã sẵn sàng chết để thông tin đó được công bố rộng rãi... Tôi sẽ làm bất cứ thứ gì để hoàn thành mục tiêu mà mẹ đã không đạt được.

“Ông đang cố lôi kéo tôi. Đúng không?”

“Tôi cho là,” ông ta nói khi những cái bóng đen trượt vào trong hốc mắt ông ta như nước đen, “đó là thứ mà cháu phải tự mình quyết định thôi.

## CHƯƠNG BẢM ƯƠI T Á M.

TÔI KHÔNG VỘI trên đường về lại nhà Eaton, và cố nhớ lại mẹ đã nói với tôi những gì khi bà cứu tôi khỏi cái bể nước trong cuộc tấn công mô phỏng. Cái gì đó về việc đã theo dõi con tàu từ khi cuộc tấn công mô phỏng nổ ra.

Mẹ không biết phải làm gì nếu tìm thấy con nữa. Nhưng mẹ luôn có ý định sẽ cứu con.

Nhưng khi tôi tua lại ký ức về giọng nói của mẹ trong đầu, nó nghe có vẻ khác đi. Mẹ không biết phải làm gì nếu tìm thấy con nữa. Ý nghĩa: mẹ không biết làm sao để cứu cả con và cả tập tin. Nhưng mẹ luôn có ý định sẽ cứu con.

Tôi lắc đầu. Có phải đó là cách mẹ đã nói không, hay có phải tôi đang gây ảnh hưởng đến trí nhớ của chính tôi vì những điều ông Marcus mới nói không? Không có cách nào biết được. Tất cả những gì tôi có thể làm là quyết định xem có nên tin ông ấy hay không.

Và dù ông ta đã làm những chuyện độc ác, xấu xa thì xã hội của chúng tôi vẫn không phải chia làm hai nửa “tốt” và “xấu.” Sự độc ác không làm cho con người ta không trung thực, giống như sự can đảm không khiến con người ta tốt đẹp vậy. Ông Marcus không tốt hết cũng không xấu hết mà là cả hai.

Chà, ông ta thì hầu như xấu nhiều hơn.

Nhưng điều đó không có nghĩa là ông ta đang nói dối.

Trên con đường trước mặt, tôi thấy ánh sáng cam bập bùng của một ngọn lửa. Hoảng hốt, tôi bước nhanh hơn, và thấy ngọn lửa nổi lên từ những cái tô bụi, to bằng người đặt trên vệ đường. Những Dauntless và người vô môn

phái xúm xít giữa chúng, một đường hẹp chia nhóm này với nhóm kia. Và đứng đằng trước họ là bà Evelyn, ông Harrison, cô Tori và Tobias.

Tôi phát hiện ra Christina, Uriah, Lynn, anh Zeke và chị Shauna đang đứng bên phải nhóm Dauntless, và đến đứng với họ.

“Bồ đã ở đâu vậy?” Christina hỏi. “Tụi này tìm bồ suốt này giờ.”

“Mình đi dạo chút thôi. Chuyện gì ở đây vậy?”

“Bọn họ rất cuộc cũng chịu nói với tụi mình kế hoạch tấn công,” Uriah hờ hởi nói.

“Ôi,” tôi nói.

Bà Evelyn giơ tay lên, lòng bàn tay hướng ra ngoài, và tất cả những người vô môn phái đều im re. Bọn họ được bảo ban tốt hơn những Dauntless, những người phải tốn tới ba chục giây mới thôi nói được.

“Mấy tuần qua, chúng tôi đã lên một kế hoạch để đấu với phái Erudite,” bà Evelyn nói, giọng nói trầm thấp của bà vang xa một cách dễ dàng. “Và hiện chúng tôi đã hoàn chỉnh nó, chúng tôi muốn chia sẻ nó với tất cả các bạn.”

Bà Evelyn gật đầu với cô Tori, cô Tori tiếp lời. “Chiến lược của chúng ta không trực diện, nhưng khá quát.

Không có cách nào biết được ai trong phái Erudite ủng hộ Jeanine và ai không. Do đó sẽ an toàn hơn khi giả định rằng tất cả những ai không ủng hộ cô ta đã di tản khỏi tổng hành dinh phái Erudite rồi.”

“Chúng ta đều biết sức mạnh của phái Erudite không phải nằm ở con người mà là ở những thông tin,” bà Evelyn nói. “Chừng nào bọn chúng còn sở hữu những thông tin đó, chừng đó chúng ta sẽ còn bị phụ thuộc vào chúng, nhất là khi rất đông trong chúng ta đều đang bị gắn với trình mô phỏng rồi.

Bọn chúng đã sử dụng thông tin để điều khiển và nắm đầu chúng ta quá lâu rồi.”

Một tiếng hú, khởi đầu trong đám vô môn phái rồi lan qua nhóm Dauntless, nổi lên từ đám đông như thể chúng tôi tất thảy đều là những phần của một cơ thể, đang tuân theo mệnh lệnh của một bộ não duy nhất.

Nhưng tôi không chắc mình đang nghĩ gì, hay cảm thấy như thế nào. Có một phần trong tôi cũng đang hú hét —

kêu la ủng hộ sự hủy diệt từng tên Erudite một và tất cả những gì chúng yêu quý.

Tôi nhìn Tobias. Vẻ mặt anh rất trung lập, và anh đang đứng sau ánh sáng của ngọn lửa, khó mà nhìn được rõ anh ở nơi đó. Tôi tự hỏi không biết anh nghĩ gì về chuyện này.

“Tôi rất tiếc phải nói rằng những ai đã bị bắn bộ chuyển phát mô phỏng vô người sẽ phải ở lại đây,” cô Tori nói, “nếu không các bạn có khả năng bị kích hoạt trở thành vũ khí của phái Erudite bất cứ lúc nào.”

Vài tiếng kêu phản đối vang lên, nhưng không ai quá ngạc nhiên. Họ biết quá rõ mục Jeanine có thể làm gì với những trình mô phỏng, có lẽ thế.

Lynn rên lên và quay sang Uriah. “Tội mình phải ở lại sao?”

“Cậu phải ở lại,” nó đáp.

“Cậu cũng bị bắn mà,” con nhỏ nói. “Mình thấy mà.”

“Divergent, nhớ không?” Uriah nói. Lynn đảo mắt, và thằng kia lật đật nói tiếp, có lẽ để khỏi phải nghe Lynn lải nhải về cái thuyết khủng bố Divergent của nó. “Mà mình cá là không ai thèm kiểm tra đâu, và chính xác thì tỉ lệ mục ta kích hoạt cậu là bao nhiêu, nếu mục ta biết tất cả những người

khác mang bộ chuyển phát tín hiệu mô phỏng trong người đều đang ở nhà hết rồi?”

Lynn nhú mày, nghiêm túc cân nhắc điều này. Nhưng nhìn con nhỏ vui hơn được một chút — vui hết cỡ của Lynn — khi cô Tori lại lên tiếng.

“Những người còn lại sẽ chia làm các nhóm trộn lẫn giữa vô môn phái và Dauntless,” cô Tori nói. “Một nhóm đơn lớn sẽ cố gắng thâm nhập vào khu tổng hành dinh Erudite và tìm đường vào trong tòa nhà, quét sạch tụi Erudite trong đó. Vài nhóm nhỏ hơn khác sẽ lập tức di chuyển lên các tầng cao hơn trong tòa nhà để loại trừ một số viên chức Erudite chủ chốt nhất định. Mọi người sẽ nhận được nhiệm vụ cụ thể của nhóm mình vào tối nay.”

“Ba ngày nữa chúng ta sẽ tấn công,” bà Evelyn nói.

“Hãy chuẩn bị đi. Việc này sẽ vô cùng nguy hiểm và khó khăn. Nhưng những người vô môn phái đã quen với khó khăn...”

Những người vô môn phái reo hò, và điều này nhắc tôi nhớ rằng chúng tôi, phái Dauntless là những người mà chỉ mới vài tuần trước còn chỉ trích phái Abnegation vì đã cung cấp thực phẩm và các nhu yếu phẩm khác cho những người vô môn phái. Làm sao có thể quên điều đó một cách dễ dàng như vậy được?

“Và phái Dauntless thì đã quen với nguy hiểm...”

Tất cả những người xung quanh tôi vung nắm đấm lên trời và hú lên. Tôi cảm nhận được âm thanh đó trong đầu mình, và cảm giác chiến thắng cháy bỏng trong ngực khiến tôi muốn hòa chung với bọn họ.

Nét mặt của bà Evelyn quá trống rỗng so với một người đang diễn thuyết một bài quá sức xúc động như vậy. Mặt bà ta như một cái mặt nạ.



“Triệt hạ Erudite!” cô Tori hét lên, và mọi người hét lặp lại, tất cả hòa cùng một nhịp, không để ý phái nào là phái nào. Chúng tôi có chung một kẻ thù, nhưng điều đó có khiến chúng tôi trở thành bạn bè không?

Tôi để ý Tobias không tham gia hô hào, Christina cũng vậy.

“Điều này hình như không đúng,” nó nói.

“Ý bồ là sao?” Lynn nói giữa những tiếng kêu la đang vang lên quanh chúng tôi. “Bồ không nhớ bọn chúng đã làm gì chúng ta sao? Đặt trí não chúng ta vào trình mô phỏng và buộc chúng ta phải nhắm mắt bắn người? Sát hại từng thủ lĩnh Abnegation một?”

“Nhớ chứ,” Christina nói. “Chỉ là... Xâm nhập vào tổng hành dinh của một phái và giết chóc, đó không phải là điều phái Erudite đã làm với phái Abnegation sao?”

“Chuyện này khác. Đây không phải là một cuộc tấn công từ trên trời rớt xuống, vô duyên vô cớ,” Lynn cau có với con nhỏ.

“Ừ,” Christina nói. “Ừ, mình biết.”

Con nhỏ nhìn tôi. Tôi không nói gì. Nó nói cũng có lý, điều này có vẻ không đúng đắn.

Tôi quay về nhà Eaton để tìm kiếm chút yên lặng.

Tôi mở cửa trước và leo lên lầu. Khi tới phòng của Tobias, tôi ngồi xuống giường và nhìn ra cửa sổ, nơi những người vô môn phái và Dauntless đang tụ tập quanh đồng lửa, cười đùa và trò chuyện. Nhưng bọn họ không ngồi xen nhau; vẫn có một sự phân chia không thoải mái giữa họ; những người vô môn phái bên này và Dauntless bên kia.

Tôi nhìn Lynn, Uriah và Christina đứng quanh một ngọn lửa. Uriah vọc vô trong ngọn lửa, quá nhanh để bị bén lửa. Nụ cười của nó giống với một cái nhăn nhó hơn, như thể bị vụn vẹo bởi đau thương.

Sau vài phút, tôi nghe thấy tiếng bước chân lên cầu thang, và Tobias bước vô trong phòng, tuột giày để lại ngưỡng cửa.

“Sao vậy em?” anh hỏi.

“Không có gì đâu, thật đó,” tôi nói. “Em chỉ đang nghĩ ngợi chút thôi. Em ngạc nhiên là những người vô môn phái chịu hợp tác với phái Dauntless dễ dàng vậy. Phái Dauntless trước đây đâu phải tử tế gì với họ cho cam đâu.”

Anh đứng sau lưng tôi, cạnh cửa sổ và dựa vào khung cửa.

“Nó không phải là một sự liên minh tự nhiên,” anh nói. “Nhưng chúng ta có cùng một mục đích.”

“Bây giờ thì là vậy. Nhưng sẽ ra sao nếu mục đích đó thay đổi? Những người vô môn phái muốn xóa bỏ các môn phái, còn phái Dauntless thì không.”

Tobias mím môi. Đột nhiên tôi nhớ tới ông Marcus và cô Johanna, sánh bước trong khu vườn cây ăn trái — ông ta đã mang cùng một vẻ mặt đó khi giữ bí mật chuyện gì đó với cô ấy.

Tobias có thừa hưởng vẻ mặt đó từ ba anh không?

Hay nó mang ý nghĩa gì khác?

“Em nằm trong nhóm anh,” anh nói. “Trong cuộc tấn công. Hy vọng em không phiền. Chúng ta sẽ dẫn đường vào phòng điều khiển.”

Cuộc tấn công. Nếu tôi tham gia cuộc tấn công, tôi không thể truy tìm thông tin mà mẹ Jeanine đã đánh cắp từ phái Abnegation được. Tôi phải

chọn một trong hai.

Tobias nói rằng giải quyết vấn đề với phái Erudite quan trọng hơn nhiều việc tìm ra sự thật. Và nếu anh đã không hứa hẹn trao quyền điều khiển tất cả dữ liệu của Erudite cho người vô môn phái, có lẽ anh nói đúng.

Nhưng anh khiến tôi không còn lựa chọn nào khác. Tôi phải giúp ông Marcus, nếu như có một mảy may cơ hội là ông ta nói thật. Tôi phải chống lại những người tôi yêu thương nhất.

Và ngay bây giờ, tôi phải nói dối.

Tôi vắn vắn ngón tay.

“Gì vậy?” anh hỏi.

“Em vẫn không nổ súng được.” Tôi ngược nhìn anh.

“Và sau những gì xảy ra ở tổng hành dinh Erudite...” tôi hắng giọng. “Mạo hiểm cái mạng mình không còn sức lôi cuốn em nữa.”

“Tris.” Đầu ngón tay anh vuốt nhẹ lên má tôi. “Em không phải đi đâu.”

“Em không muốn bị nhìn như một đứa thờ ơ.”

“Này.” Ngón tay anh giữ dưới hàm tôi. Chúng mát lạnh. Anh nhìn tôi nghiêm khắc. “Em đã cống hiến cho cái phái này nhiều hơn bất kỳ ai. Em...”

Anh thở dài, và chạm trán lên trán tôi.

“Em là người can đảm nhất mà anh từng gặp. Hãy ở lại đây. Để người em lành lặn lại đi.”

Anh hôn tôi, và tôi thấy mình lại như đang vỡ vụn, bắt đầu từ phần sâu thẳm nhất trong người. Anh nghĩ tôi sẽ ở lại đây, nhưng tôi sẽ hành động chống lại anh, hợp tác với người cha anh khinh miệt. Lời dối trá này — lời dối trá tệ nhất tôi từng nói. Tôi sẽ không bao giờ có thể rút nó lại.

Khi chúng tôi rời nhau ra, tôi sợ anh sẽ nghe thấy hơi thở tôi run rẩy, nên tôi quay người qua cửa sổ.

## CHƯƠNG BĂM ƯƠI CHÍN.

“ĐÚNG THẾ. BỒ nhìn hoàn toàn giống một ả ẻo lả chơi trống banjo,” Christina nhận xét.

“Thiệt á hả?”

“Không. Thiệt ra không hề. Chỉ là... để mình chỉnh lại một chút, được chứ?”

Con nhỏ lục trong túi một chặp rồi lôi ra một cái hộp nhỏ. Trong đó là một đồng những cái ống kích cỡ khác nhau và những cái lọ mà tôi nhận ra là đồ trang điểm, nhưng mù tịt không biết làm gì với chúng.

Chúng tôi đang ở trong ngôi nhà của ba mẹ tôi. Đây là nơi duy nhất tôi có thể nghĩ ra để sửa soạn. Christina không có ý định hạn chế ngó nghiêng lung tung — chưa gì nó đã khám phá ra hai cuốn sách giáo khoa nhét giữa tủ áo và bức tường, bằng chứng cho khuynh hướng Erudite của anh Caleb.

“Để mình nói lại cho rõ nhé. Vậy là bồ rời khỏi khu Dauntless để chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh... và đem theo cái túi trang điểm hả?”

“Đúng thế. Mình luận ra là người ta sẽ khó bắt mình hơn nếu thấy mình quyến rũ một cách ấn tượng như thế nào,” con nhỏ đáp, kéo lông mày xuống.

Nó vặn nắp một cái ống tuýp màu đen cỡ bằng ngón tay, để lộ một cái thỏi màu đỏ. Sơn môi, rõ ràng rành.

Nó quẹt lên miệng tôi và chấm chấm nhẹ cho tới khi màu phủ lên hết môi tôi. Tôi cảm giác được khi mím môi lại.

“Có ai từng nói cho bồ biết điều kỳ diệu của việc tia lông mày chưa?” nó nói, giơ lên một cái nhíp.

“Đừng để nó đụng vô người mình.”

“Tốt thôi.” Nó thở dài.

“Mình sẽ không đánh má hồng, nhưng mình khá chắc là màu đỏ không hợp với bồ.”

“Ha-ha,” nó đáp.

Lúc chúng tôi đi, tôi đã có một cặp môi đỏ chót và lông mi cong vút, và tôi đang mặc một cái váy màu đỏ chói. Và đầu gối thì đang giắt một con dao. Thật là hợp tình hợp lý hết sức.

“Ngài Marcus - Kẻ Hủy Diệt Cuộc Sống, sẽ gặp tụi mình ở đâu?” Christina hỏi. Nó đang bận đồ màu vàng Amity chứ không phải màu đỏ, và nó nổi bần bật trên da con nhỏ.

Tôi cười. “Phía sau tổng hành dinh Abnegation.”

Chúng tôi bước trên lề đường trong bóng tối. Những người khác giờ đang ăn tối — tôi chắc chắn là vậy —

nhưng trong trường hợp tụi tôi đụng phải ai thì cái áo khoác đen tụi tôi đang mặc cũng che được hầu hết đồ màu vàng Amity của hai đứa rồi. Theo thói quen, tôi nhảy phóc qua một vết nứt trên đường.

“Hai người đang đi đâu vậy?” Giọng Peter vang lên.

Tôi ngoái ra sau. Nó đang đứng trên lề đường sau lưng chúng tôi. Tôi tự hỏi không biết thằng này đã đứng đó bao lâu rồi.

“Sao ông không ăn tối với nhóm tấn công của ông đi?”

tôi hỏi.

“Tui không có nhóm nào hết.” Nó vỗ vỗ cánh tay bị tôi bắn. “Tui bị thương mà.”

“Ờ đúng rồi, bị thương!” Christina nói.

“Chà, tui không muốn cãi vã với một đám vô môn phái,” nó nói, cặp mắt xanh lóe lên. “Nên tui sẽ ở đây.”

“Như một thằng hèn,” Christina nói, môi nó cong lên khinh bỉ. “Để người khác dọn dẹp đống lộn xộn dùm mù.”

“Ừ đó!” Nó nói với một sự khoái trá nham hiểm. Nó vỗ tay. “Đi chết vui vẻ nhé.”

Nó băng qua đường, vừa đi theo hướng ngược lại vừa chu mỏ huýt sáo.

“Chà, tụi mình đã làm nó xao lãng rồi,” con nhỏ nói.

“Nó còn không hỏi lại coi tụi mình đang đi đâu nữa.”

“Ừ. Vậy tốt.” Tôi hăng giọng. “Để coi, cái cái kế hoạch này. Nó hơi ngu, đúng không?”

“Nó không... ngu. ”

“Thôi đi. Tin tưởng ông Marcus là ngu ngốc. Cố gắng vượt qua những Dauntless canh chừng hàng rào là ngu ngốc. Chống lại phái Dauntless và những người vô môn phái là ngu ngốc. Cả ba cái cộng lại... đúng là một dạng ngu ngốc vô tiền khoáng hậu mà.”

“Không may là nó cũng đồng thời là kế hoạch hay ho nhất mà tụi mình có,” con nhỏ chỉ ra. “Nếu tụi mình muốn mọi người biết được sự thật.”

Tôi đã tin tưởng giao cho Christina gánh vác nhiệm vụ này khi tôi nghĩ mình sẽ chết, thế nên sẽ thật ngu ngốc nếu không tin tưởng nó bây giờ. Tôi

đã lo rằng con nhỏ sẽ không đi với tôi, nhưng tôi quên mất Christina đến từ phái nào: Candor, nơi mưu cầu sự thật quan trọng hơn bất cứ thứ gì trên đời. Nó hiện nay có thể là một Dauntless đấy, nhưng nếu có một điều tôi học được sau tất cả những chuyện này thì đó là chúng tôi không bao giờ bỏ phái cũ của mình lại sau lưng.

“VẬY RA ĐÂY LÀ NƠI BỒ LỚN LÊN. BỒ CÓ THÍCH Ở ĐÂY KHÔNG?” Con nhỏ nhú mày. “Mình đoán là không, nếu không bồ đã chẳng muốn bỏ đi.”

Mặt trời nhích dần xuống đường chân trời trong khi chúng tôi bước đi. Tôi chưa bao giờ thích ánh đèn ban đêm vì nó khiến mọi thứ ở khu Abnegation trở nên còn lờ mờ hơn màu sắc vốn dĩ của nó, nhưng bây giờ tôi lại thấy cái màu xám không đổi này khá dễ chịu.

“Mình thích vài thứ và ghét vài thứ,” tôi nói. “Và có nhiều thứ mình đã không biết là mình có cho tới khi mình đánh mất nó.”

Chúng tôi tới tổng hành dinh Abnegation, và mặt tiền của nó cũng chỉ là một cái hình vuông bằng xi măng giống tất thảy mọi thứ khác trong khu Abnegation. Tôi sẽ thích vô trong phòng họp và hít thở mùi hương của gỗ lâu ngày, nhưng chúng tôi không có thời gian. Chúng tôi lách vô cái hẻm kế bên tòa nhà và ra phía sau, nơi ông Marcus nói tôi ông ta sẽ đợi.

Một cái xe tải nhẹ màu xanh dương đang đợi ở đó, máy đã nổ sẵn. Ông Marcus đang ngồi sau tay lái. Tôi để Christina đi trước tôi để con nhỏ trèo vô ngồi chính giữa. Tôi không muốn ngồi gần ông ta, tránh được thì tránh. Tôi cảm thấy nếu vẫn ghét ông ấy trong lúc làm việc với nhau sẽ sao đó mà làm giảm bớt cảm giác phản bội lại Tobias của tôi.

Mày không còn lựa chọn nào khác, tôi tự nhủ bản thân.

Không còn cách nào khác hết.



Nghĩ thế, tôi đóng cửa xe lại và quay qua quay lại kiểm cái đai an toàn để thắt vô. Tôi chỉ thấy một đầu cái đai bị sờn với một cái khóa bị bể.

“Ông kiểm cái đồng sắt vụn này ở đâu ra vậy?”

Christina hỏi.

“Tôi trộm nó của những kẻ vô môn phái. Họ đang sửa chúng lại. Khởi động được nó cũng trần ai lắm. Tốt nhất là ném mấy cái áo đó đi, các cô gái.”

Tôi vo hai cái áo lại và ném nó qua cái cửa sổ đang mở phân nửa. Ông Marcus rờ má, và cái xe tải gầm lên. Tôi nửa mong nó đứng yên khi ông ta nhấn ga, nhưng nó cứ chuyển động.

Từ những gì tôi nhớ được thì lái xe từ khu Abnegation đến tổng hành dinh phái Amity mất chừng một giờ, và chuyển đi đòi hỏi một tay lái lẹ. Ông Marcus phóng ra một trong những con đường chính và đạp lên bàn đạp ga. Chúng tôi chú ý trước, tránh được một cái ổ voi trên đường trong đường tơ kẽ tóc. Tôi chụp cái bản đồng hồ để giữ thẳng bằng.

“Bớt căng thẳng đi, Beatrice,” ông ta nói. “Trước đây tôi đã từng lái xe rồi.”

“Trước đây tôi đã từng làm hàng tỉ chuyện, nhưng không có nghĩa tôi là chuyên gia trong mấy chuyện đó.”

Ông Marcus cười và thỉnh thoảng nhìn qua bên trái, giúp chúng tôi không tông phải một cái đèn giao thông đang ngã chổng kèn. Christina reo lên khi chúng tôi đụng phải một miếng xà bần, như thể nó đang có thời gian vui vẻ nhất trên đời vậy.

“Một dạng ngu ngốc khác, đúng không?” nó nói, đủ to để qua tiếng gió vù vù trong khoang xe như thế này mà tôi vẫn nghe được.

Tôi bám chặt ghế và cố không nghĩ tới mình đã tọng cái gì vô bụng lúc ban chiều.

+ + +

Khi chúng tôi tới hàng rào, những Dauntless đang đứng trước đèn pha xe, chặn đường tới cánh cổng. Cái băng đeo tay màu xanh của chúng nổi bật trên bộ đồ. Tôi cố giữ cho vẻ mặt mình vui vẻ. Tôi sẽ không phỉnh được chúng nghĩ tôi là Amity với cái mặt cau có được.

Một người đàn ông da đen lăm lăm khẩu súng trong tay và tiến tới cửa sổ bên ông Marcus. Hắn ta chiếu đèn pin lên mặt ông trước, rồi tới Christina, xong tới tôi. Tôi nheo mắt vì ánh sáng, và cố rặn ra một nụ cười với hắn như thể tôi chẳng mấy may thấy phiền hà gì với những ánh đèn chói chang rọi thẳng vô mắt và súng ống chĩa thẳng vô đầu vậy.

Nếu đây quả thật là điều phái Amity nghĩ thì mấy người họ chắc loạn óc hết cả rồi. Hoặc là họ đã nuốt vô bụng quá nhiều cái thứ bánh mì đó.

“Hãy nói cho tôi biết,” hắn lên tiếng. “Một thành viên Abnegation làm gì trong một cái xe tải với hai Amity?”

“Hai cô bé này tình nguyện mang lương thực dự trữ vào thành phố,” ông nói, “và tôi tình nguyện đi theo hộ tống để hai cô bé được an toàn.”

“Với lại chúng tôi cũng không biết lái xe,” Christina cười toe toét. “Ba tôi thử dạy tôi chạy cả mấy năm nay rồi nhưng tôi cứ lộn cái chân ga với chân thắng hoài, và chú cứ tưởng tượng xem nó thật là thảm họa tới mức nào! Đằng nào đi nữa thì chú Joshua cũng thật sự tốt bụng vì đã tình nguyện chở chúng tôi đi, vì để tụi tôi tự đi thì muôn đời cũng chưa chắc tới nơi, mà mấy cái hộp này thì lại nặng quá xá...”

Tên Dauntless giơ tay lên. “Thôi được rồi, hiểu rồi.”

“Ôi, dĩ nhiên rồi. Xin lỗi.” Christina khúc khích.

“Tôi chỉ nghĩ cần phải giải thích, vì coi bộ chú bị bối rối quá, mà bảo sao, vì chú gặp cảnh này biết bao nhiêu lần rồi mà...”

“Đúng thế,” hắn ta nói. “Và các vị có định quay lại thành phố không?”

“Không sớm đâu,” ông Marcus nói.

“Được rồi. Vậy mời đi.” Hắn gạt đầu với mấy tên Dauntless đứng cạnh cánh cổng. Một tên gõ một loạt số trên bàn phím, và cánh cổng mở toang cho chúng tôi đi qua. Ông Marcus gạt đầu với tên gác cổng đã để chúng tôi đi qua và lái xe bon bon trên con đường mòn dẫn đến tổng hành dinh phái Amity. Đèn pha xe lia thấy vết bánh xe và rọi lên đồng cỏ, mấy con côn trùng bay dập dìu đằng trước. Bên phải tôi, trong bóng tối, tôi thấy rất nhiều đom đóm sáng lên theo một nhịp điệu như nhịp tim đập.

Một lúc sau, ông Marcus liếc Christina. “Chuyện vừa nãy là sao vậy?”

“Một Dauntless chẳng ghét gì hơn là những tiếng riu ra riu rít vui vẻ của phái Amity,” Christina nhún vai. “Tôi cho là nếu hắn thấy phiền phức thì sẽ bị phân tâm và cho chúng ta qua thôi.”

Tôi cười nhe hết cả răng lợi. “Bồ là thiên tài.”

“Mình biết.” Con nhỏ hất đầu lên giống như đang hất tóc qua vai, chỉ có điều nó không có đủ tóc để hất.

“Ngoại trừ việc,” ông Marcus nói, “Joshua không phải là một cái tên Abnegation.”

“Sao cũng được. Làm như có ai thêm để ý chỗ khác nhau ấy.”

Tôi nhìn thấy ánh đèn của tổng hành dinh Amity phía trước, một cụm nhà gỗ quen thuộc với cái nhà kính ở trung tâm. Chúng tôi lái xuyên qua vườn

táo. Không khí nồng mùi đất.

Tôi lại nhớ hình ảnh mẹ tôi vươn tay vặt một trái táo trong chính khu vườn này, nhiều năm trước khi chúng tôi đến giúp phái Amity thu hoạch mùa màng. Ngược tôi bỗng nhói đau, nhưng ký ức không làm tôi choáng ngợp như mấy tuần trước. Có lẽ vì tôi đang làm một nhiệm vụ để tỏ lòng tôn kính với mẹ. Hoặc có lẽ vì tôi quá sợ những gì sắp tới mà đau lòng cho đúng đắn. Nhưng có điều gì đó đã thay đổi.

Ông Marcus đậu xích xe lại đằng sau một trong những cái ca-bin đang nghỉ. Lần đầu tiên tôi để ý thấy trong ổ không có chìa khóa.

“Sao ông khởi động xe được?” tôi hỏi ông ta.

“Ba tôi đã dạy tôi rất nhiều về cơ khí và máy tính,” ông ta đáp. “Những kiến thức mà tôi đã truyền lại cho con trai mình. Cháu không nghĩ là nó tự học được hết mấy thứ đó đấy chứ?”

“Thật ra là đúng, tôi nghĩ vậy đó.” Tôi mở cửa xe và leo xuống. Cỏ cạ lên ngón chân tôi và vào bắp chân tôi.

Christina đứng ngay bên phải tôi và nghiêng đầu ra sau.

“Ngoài này khác quá ha,” nó nói. “Bồ có thể gần như quên hết mọi sự đang diễn ra ở trong đó.” Nó chìa ngón tay cái về phía thành phố.

“Và họ thường quên thật,” tôi nói.

“Mà bọn họ biết có cái gì bên kia thành phố chứ, đúng không?” nó hỏi.

“Họ biết cũng nhiều như đội tuần tra Dauntless thôi,”

“Sao ông biết họ biết những gì?” tôi hỏi.

“Vì đó là điều chúng tôi nói với họ,” ông ta đáp, và tiến về phía nhà kính.

Tôi với Christina nhìn nhau. Rồi chúng tôi bước nhanh để bắt kịp ông ta.

“Vậy là sao?”

“Khi các cháu được tin tưởng giao cho các thông tin, các cháu phải quyết định xem những người khác nên biết nhiều tới mức nào,” ông đáp. “Những thủ lĩnh Abnegation nói với họ những gì chúng tôi phải nói.

Còn bây giờ, hãy hy vọng là Johanna còn giữ thói quen thường nhật của cô ấy. Cô ấy thường đi thăm nhà kính vào đầu hôm thế này.”

Ông ta mở cánh cửa nhà kính. Không khí vẫn đậm đặc như lần cuối cùng tôi ở đây, nhưng giờ nó cũng mù mịt sương nữa. Hơi ẩm làm hai má tôi mát rượi.

“Chu choa,” Christina thốt lên.

Căn phòng được soi sáng bởi ánh trăng, thế nên khó mà phân biệt được cỏ với cây với cấu trúc nhân tạo. Lá cây cọ lên mặt tôi khi tôi đi vòng quanh rìa căn phòng.

Và rồi tôi nhìn thấy cô Johanna, đang lom khom bên một bụi cây, tay cầm một cái chén, đang hái cái gì đó hình như là quả mâm xôi. Tóc cô ta cột ra đằng sau nên tôi nhìn thấy được vết sẹo của cô.

“Tôi không nghĩ sẽ lại gặp cô ở đây, cô Prior,” cô ta nói.

“Có phải vì đáng ra tôi phải chết rồi không?” tôi đáp.

“Tôi luôn nghĩ những ai sống cùng súng ống sẽ chết bởi súng ống. Thường thì tôi luôn bị bắt ngờ một cách dễ chịu.” Cô ấy đặt cái chén thẳng bằng trên đầu gối và ngược nhìn tôi. “Dù tôi biết nghĩ rằng cô quay về đây vì cô thích nơi này thì hay hơn.”

“Không,” tôi nói. “Chúng tôi đến đây vì chuyện khác.”

“Được rồi,” cô ta đứng dậy. “Vậy hãy đi nói về chuyện đó nào.”

Cô Johanna đem cái chén tới giữa phòng, nơi những buổi họp của phái Amity diễn ra. Chúng tôi theo cô ta leo lên mấy cái rế cây, rồi cô ngồi xuống và chìa cái chén mâm xôi cho tôi. Tôi hốt một nắm nhỏ và chuyền cái chén qua cho Christina.

“Johanna, đây là Christina,” ông Marcus nói. “Một Dauntless xuất thân từ Candor.”

“Chào mừng đến tổng hành dinh Amity, Christina.”

Cô Johanna mỉm cười hiểu biết. Cũng thật lạ là hai người sinh ra ở Candor rồi cuộc lại kết thúc ở hai nơi khác nhau tới vậy: Dauntless và Amity.

“Nói tôi biết đi, Marcus,” cô ấy nói. “Vì sao anh đến đây?”

“Tôi nghĩ Beatrice nên đảm đương phần này,” ông ta nói. “Tôi chỉ đơn thuần là người vận chuyển thôi.”

Cô ta chuyển sự chú ý sang tôi mà không hề thắc mắc, nhưng nhìn ánh mắt là biết tổng cô khoái nói chuyện với ông Marcus hơn. Cô ta sẽ chối bay nếu tôi hỏi, nhưng tôi gần như chắc chắn là cô Johanna Reyes không ưa tôi.

“Ừm...” tôi nói. Không phải lời mào đầu xuất chúng nhất rồi. Tôi chùi tay lên váy. “Mọi việc đã trở nên xấu đi.”

Chữ nghĩa bắt đầu tuôn ra ào ạt, không trau chuốt hay bị phức tạp hóa gì. Tôi giải thích là phái Dauntless đã liên minh với những người vô môn phái, và họ đang định triệt cùng phá tận toàn bộ phái Erudite, khiến chúng tôi mất đi một trong hai phái thiết yếu nhất.

Tôi nói với cô ta rằng có những thông tin quan trọng trong khu Erudite, bên cạnh tất cả những kiến thức họ đang sở hữu, cần được phục hồi. Nói

xong, tôi nhận ra mình chưa nói với cô ta chuyện đó thì dính líu gì tới cô hay phái của cô, nhưng tôi không biết làm sao mà nói ra được.

“Tôi hơi rối đó Beatrice,” cô Johanna nói. “Chính xác thì các vị muốn chúng tôi làm gì?”

“Tôi không đến đây để cầu xin cô giúp đỡ,” tôi nói.

“Tôi chỉ nghĩ cô nên biết là rất nhiều người sắp sửa mất mạng, sớm thôi. Và tôi biết cô không muốn chôn chân ở đây không làm được gì hết khi chuyện đó xảy ra, ngay cả nếu như vài người trong phái cô muốn như vậy đi chăng nữa.”

Cô ta cúi gằm xuống, cái miệng méo đi tố giác rằng tôi đã nói đúng.

“Tôi cũng muốn hỏi liệu chúng tôi có thể nói chuyện với những Erudite lưu trú an toàn tại đây không,” tôi nói. “Tôi biết họ đang ẩn thân, nhưng tôi cần tiếp cận được với họ.”

“Và cô định làm gì?” cô ta hỏi.

“Bắn bỏ,” tôi đảo mắt.

“Hài hước đó.”

Tôi thở dài. “Xin lỗi. Tôi cần thông tin. Chỉ vậy thôi.”

“Chà, vậy các vị phải đợi tới ngày mai thôi,” cô Johanna kết luận. “Các vị có thể ngủ lại đây.”

+ + +

Vừa đặt đầu xuống gối là tôi ngủ như chết, nhưng lại dậy sớm hơn tôi tưởng. Nhìn đường chân trời đang sáng dần lên là tôi biết mặt trời sắp mọc rồi.

Nằm bên kia cái gác giữa hai cái giường là Christina, mặt nó úp xuống nệm, gối up lên đầu. Giữa chúng tôi là một cái tủ đồ có một cái đèn bàn bên trên. Sàn gỗ thì đục tới đâu là kê cót két tới đó. Còn trên bức tường bên trái có treo một cái gương tạm bợ. Bất cứ ai ngoại trừ Abnegation đều coi những cái gương là vật rất đổi bình thường. Còn tôi thì vẫn chưa thoát được cảm giác ngỡ ngàng mỗi lần thấy gương treo lơ lửng bên ngoài như thế này.

Tôi mặc đồ, không thèm bận tâm khẽ khàng làm gì — có năm trăm Dauntless chạy rầm rầm cũng không đánh thức nổi Christina khi con nhỏ đang ngủ say như chết, dù một tiếng thì thào của một Erudite cũng có khả năng làm được điều đó. Con nhỏ kì cục kiểu như vậy.

Tôi bước ra ngoài vừa lúc mặt trời nhú lên sau những nhánh cây, và thấy một nhóm Amity nhỏ đang xúm xít gần vườn cây. Tôi tới gần hơn để coi họ đang làm gì.

Họ đang đứng thành vòng tròn, tay nắm lấy tay. Một nửa trong nhóm là thanh niên, nửa kia là người lớn.

Người lớn nhất, một cô có búi tóc bạc, lên tiếng.

“Chúng con tin vào Chúa trời, người đã ban cho chúng con hòa bình và nuôi dưỡng nó,” cô ấy nói. “Vậy nên chúng con trao hòa bình cho nhau và nuôi dưỡng nó.”

Tôi không nghe ra nó là một lời báo hiệu, nhưng những Amity thì có. Họ bắt đầu cử động cùng một lúc, tìm người đứng bên kia vòng tròn và siết tay nhau. Khi mọi người đều đã bắt cặp với nhau, họ cứ đứng đó nhìn nhau. Vài người thì thào câu gì đó, vài người mỉm cười, vài người vẫn lặng thinh và đứng im. Rồi họ tách ra và chuyển qua người khác, làm lại y xì những hành động vừa nãy.

Tôi chưa từng chứng kiến một nghi lễ tôn giáo nào của Amity trước đây. Tôi chỉ quen với tín ngưỡng của phái ba mẹ tôi, cái mà một phần trong tôi



vẫn còn níu giữ và phần kia thì điên cuồng chối bỏ — những lời cầu nguyện trước khi ăn tối, những buổi hội họp hàng tuần, những việc làm công ích, bài thơ về một vị Chúa vị tha. Còn đây là thứ gì đó rất khác, thứ gì đó thật huyền bí.

“Đến đây tham gia cùng chúng tôi nào,” người phụ nữ tóc bạc gọi. Phải mất mấy giây tôi mới ngớ ra là cô ấy đang gọi tôi. Cô vẫy tôi tới, mỉm cười.

“Ôi không,” tôi nói. “Cháu chỉ...”

“Đến đây,” cô lại gọi, và tôi thấy như chẳng có lựa chọn nào khác ngoài việc bước tới và nhập bọn với họ.

Cô tới với tôi đầu tiên, siết chặt tay tôi. Ngón tay cô khô và thô ráp, ánh mắt cô dán chặt lên mắt tôi, kiên quyết, dù tôi cứ thấy là lạ khi nhìn đáp lại ánh mắt cô ấy.

Tác động đến ngay tức khắc và rất khác thường. Tôi đứng như tượng, và mọi bộ phận trên cơ thể đều đờ ra, như thể chúng mới vừa tăng thêm trọng lượng, chỉ có điều sức nặng đó không khó chịu chút nào. Mắt cô có màu nâu, cùng một sắc từ trong ra ngoài, và không chuyển động.

“Chúa sẽ ở bên cạnh cháu,” cô nói, giọng trầm xuống, “ngay cả giữa bọn bề rả rồi.”

“Vì có gì?” tôi nói rất khẽ để không ai khác nghe được.

“Sau những gì cháu đã làm...”

“Không phải mọi chuyện đều là về cháu,” cô nói. “Nó là một món quà. Cháu không tự tìm kiếm nó được, bằng không nó chẳng còn là món quà nữa.”

Cô buông tôi ra và di chuyển sang người khác, nhưng tôi cứ đứng đó, tay giơ ra, một mình. Có ai đó đến nắm tay tôi, nhưng tôi chuồn đi, mới đầu chỉ bước, sau đó là chạy đi luôn.

Tôi phóng như bay vào trong đám cây cối um tùm, chỉ khi phổi muốn bốc cháy tôi mới dừng lại.

Tôi tựa trán lên thân cây gần nhất, mặc cho nó cào lên da tôi, và cố nín khóc.

+ + +

Trưa hơn một chút, tôi bước trong cơn mưa phùn để đến nhà kính. Cô Johanna đã mở một cuộc họp khẩn.

Tôi ẩn mình hết mức có thể ngoài rìa căn phòng, giữa hai bụi cây lớn treo lơ lửng trong dung dịch vô cơ. Mất mấy phút tôi mới tìm thấy Christina, đang mặc bộ đồ màu vàng Amity và ngồi bên phải căn phòng, nhưng tìm ông Marcus thì dễ dàng thôi, vì ông ta đang đứng trên đám rễ của cái cây khổng lồ với cô Johanna.

Cô Johanna đan tay đặt trước mặt, tóc cột hết ra sau. Vết thương để lại vết sẹo trên mặt cô ta cũng hủy hoại một con mắt của cô luôn — con người giãn ra choáng gần hết móng mắt, và mắt trái cô ta không nhúc nhích trong lúc mắt phải nhìn một lượt những Amity trước mặt.

Nhưng không chỉ có Amity. Ở đó còn có những người tóc ngắn sát gáy và tóc búi chặt chắc chắn phải là Abnegation, và vài hàng người đeo kính hiển nhiên là Erudite. Chị Cara là một trong số họ.

“Tôi vừa mới nhận được một tin nhắn từ thành phố,”

cô Johanna cất tiếng khi mọi người đã im lặng. “Và tôi muốn truyền đạt lại cho mọi người.”

Cô ta giật mạnh vạt áo cho thẳng rồi bắt chéo hai tay trước mặt. Có vẻ hồi hộp.

“Phái Dauntless đã kết liên minh với những người vô môn phái,” cô nói. “Bọn họ dự định sẽ tấn công phái Erudite trong hai ngày nữa. Cuộc chiến của họ sẽ không nhắm đến đội quân Erudite – Dauntless mà nhắm đến những cư dân Erudite vô tội và thông tin mà họ đã kỳ công lắm mới giành được.”

Cô ta nhìn xuống, hít một hơi thật sâu rồi tiếp tục:

“Tôi biết chúng ta không công nhận vị trí thủ lĩnh, nên tôi không có quyền gì để nói chuyện với các bạn như thể tôi là một thủ lĩnh,” cô ấy nói. “Nhưng tôi mong rằng các bạn sẽ tha thứ cho tôi, chỉ lần này thôi, khi đề nghị chúng ta cân nhắc lại quyết định giữ vị thế trung lập trước đây.”

Tiếng rì rầm nổi lên. Chúng không giống tiếng rì rầm kiểu Dauntless — chúng nhã nhặn hơn, như chim ríu rít trên cây.

“Mặc cho quan hệ của chúng ta với phái Erudite, hơn ai hết, chúng ta hiểu vai trò của họ trong xã hội này thiết yếu như thế nào,” cô nói. “Họ phải được bảo vệ khỏi cuộc tàn sát không cần thiết, nếu không phải vì họ cũng là con người thì cũng vì chúng ta không thể sống sót mà không có họ. Tôi đề xuất là chúng ta hãy vào thành phố một cách bất bạo động, như những người bảo vệ hòa bình chí công vô tư để bằng mọi cách kiềm chế tình trạng bạo động quá khích không nghi ngờ gì sẽ xảy ra.

Xin vui lòng thảo luận về điều này.”

Mưa lác rác rơi trên những tấm bảng trên đầu chúng tôi. Cô Johanna ngồi trên rễ cây chờ đợi, những Amity không ồ lên nói chuyện xôn xao như lần trước tôi ở đây.

Những tiếng thì thầm, gần như không phân biệt được với tiếng mưa, chuyển thành tiếng nói chuyện bình thường, và tôi nghe vài giọng nói to hơn những giọng kia, gần như hét lên, nhưng không hẳn thế.

Mỗi lần ai đó cao giọng lên là tôi điếng cả người. Tôi đã nghe biết bao nhiêu vụ cãi nhau trong đời, phần lớn là trong hai tháng qua, nhưng không có vụ nào trong số chúng làm tôi sợ như bây giờ. Phái Amity thường được cho là không gây gổ với nhau.

Tôi quyết định không chờ đợi lâu hơn nữa. Tôi bước dọc theo rìa của khu vực họp, chen qua những Amity đang đứng lơ nhố, nhảy qua những bàn tay và mấy cái chân duỗi ra. Vài người trở mắt nhìn tôi — tôi có thể đang mặc một cái áo đỏ, nhưng những hình xăm đầy trên xương đòn tôi thì rõ như ban ngày, ở xa tí cũng còn nhìn thấy được.

Tôi dừng bước gần hàng Erudite. Chị Cara đứng dậy khi tôi tới gần, tay khoanh lại.

“Cô làm gì ở đây?” chị ta hỏi.

“Em đến để thuật với cô Johanna tình hình đang diễn ra,” tôi đáp. “Và đề nghị các vị giúp đỡ.”

“Tôi?” chị ta hỏi lại. “Tại sao...”

“Không phải chị,” tôi nói. Tôi ráng quên đi mấy nhận xét của chị ta về cái mũi của tôi, nhưng khó quá. “Tất cả các vị. Tôi có một kế hoạch có thể cứu một số dữ liệu của phái các vị, nhưng tôi cần các vị giúp đỡ.”

“Thật ra,” Christina nói, xuất hiện bên trái tôi, “tụi em có một kế hoạch.”

Chị Cara nhìn hết tôi tới Christina rồi lại đảo ngược lại tôi.

“Cô muốn giúp đỡ phái Erudite?” chị ta nói. “Tôi hơi hoang mang đó.”

“Chị cũng đã muốn giúp đỡ phái Dauntless,” tôi nói.

“Chị nghĩ mình là người duy nhất không đơn thuần là mù quáng làm theo những gì phái của chị nói chị phải làm ư?”

“Nó là về việc tuân thủ theo lối hành xử mẫu của cô mà,” chị Cara nói. “Sau cùng thì gã đàn ông nào chặn đường cô là một nét Dauntless rõ ràng còn gì.”

Cổ họng tôi thắt lại. Chị ta nhìn giống em trai mình quá, từ nếp nhăn giữa hai hàng lông mày cho đến những lọn tóc đen ẩn hiện trên mái tóc vàng óng.

“Cara,” Christina nói. “Chị có giúp tụi em hay là không đây?”

Chị Cara thở dài. “Dĩ nhiên là có rồi. Chị chắc những người khác cũng sẽ bằng lòng thôi. Hãy gặp tụi chị trong phòng ngủ chung của Erudite sau buổi họp và nói tụi chị nghe đầu đuôi kế hoạch thế nào nhé.”

+ + +

Cuộc họp kéo dài thêm một tiếng đồng hồ nữa. Lúc đó mưa cũng vừa tạnh, dù nước vẫn còn lắc rắc lên tường và những tấm pa-nô lát trần. Christina và tôi đã ngồi dựa vô tường suốt, chơi trò mà đứa này phải cố đè ngón tay cái của đứa kia xuống. Con nhỏ thắng hoài.

Cuối cùng, cô Johanna với mấy người nữa là chủ trì những cuộc thảo luận cũng đứng dậy, xếp thành một hàng ngang trên đám rế cây. Tóc cô ấy giờ xõa xuống cái mặt đang cúi gằm. Đáng lẽ cô ta phải nói cho chúng tôi biết kế quả của cuộc thảo luận, nhưng cô chỉ đứng lên, khoanh tay lại, ngón tay gõ gõ lên cùi chỏ.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Christina hỏi.

Cuối cùng cô Johanna cũng ngẩng mặt lên.

“Rõ ràng tìm được sự nhất trí chung rất khó,” cô ta lên tiếng. “Nhưng đa số các bạn vẫn mong muốn duy trì chính sách trung lập của chúng ta.”

Tôi chẳng bận tâm liệu phái Amity có quyết định vô thành phố hay không. Nhưng tôi đã bắt đầu hy vọng là không phải tất cả bọn họ đều nhát như thỏ, và với tôi, cái quyết định này đích thực là của những con thỏ để. Tôi dựa lùi lại lên cửa sổ.

“Tôi không có ý nguyện ủng hộ sự chia rẽ trong cộng đồng của chúng ta, nơi đã đem lại cho tôi rất nhiều điều,” cô Johanna nói. “Nhưng lương tâm buộc tôi phải đi ngược lại quyết định này. Những ai được lương tâm chỉ đường về thành phố, hoan nghênh các bạn đi cùng tôi.”

Thoạt tiên, cũng giống những người khác, tôi không chắc cô ta đang nói cái gì. Cô Johanna nghiêng đầu qua một bên để che vết sẹo, rồi bổ sung, “Tôi hiểu rằng điều này có thể đồng nghĩa với việc tôi không thể là một phần của phái Amity nữa.” Cô sụt sịt. “Nhưng xin hiểu cho rằng nếu tôi phải rời bỏ các bạn, tôi để lại nơi đây tình yêu chứ không phải lòng thù hận.”

Cô Johanna cúi đầu chào đám đông, vén tóc ra sau tai, và bước về phía lối ra. Có mấy Amity cũng vội vàng đứng lên, rồi mấy người nữa, rồi chẳng lâu sau cả đám đông đều đứng lên, và vài người trong đó — không nhiều, nhưng cũng có một số — theo chân cô.

“Đó,” Christina thốt lên, “quả không phải là điều mình mong đợi.”

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI.

PHÒNG NGỦ CHUNG của phái Erudite là một trong những phòng ngủ lớn nhất trong tổng hành dinh Amity.

Có tổng cộng mười hai cái giường: một hàng tám cái nhồi nhét cạnh nhau dọc theo tường bên kia, mỗi đầu nhét thêm hai cái, chừa một khoảng trống siêu rộng chính giữa phòng. Một cái bàn lớn chiếm khoảng trống đó, chất đầy trên đó là những dụng cụ, vô số mảnh kim loại và bánh răng, những linh kiện máy tính và dây nhợ cũ mèm.

Christina và tôi mới vừa giải thích xong kế hoạch của chúng tôi trong sự im lặng tuyệt đối với hơn một tá cặp mắt chiếu tướng hai đứa suốt lúc tôi nói.

“Kế hoạch của hai đứa thiếu sót đủ thứ,” chị Cara nói.

Chị là người đầu tiên lên tiếng phản hồi.

“Đó là lý do tại em tới tìm chị,” tôi nói. “Để bọn chị có thể bày tại em sửa nó như thế nào.”

“Để coi, đầu tiên là cái thông tin quan trọng mà mấy đứa muốn cứu,” chị nói. “Chép nó lên đĩa là một ý tưởng cực kỳ vớ vẩn. Mấy cái đĩa không chóng thì chầy cũng bể vụn hay lọt vô tay nhầm người, như tất cả những đồ đạc vật chất khác thôi. Chị đề nghị mấy đứa tận dụng mạng lưới dữ liệu đi.”

“Mạng... gì cơ?”

Chị ấy liếc nhìn những Erudite khác. Một người —

một anh đeo kính da nâu — lên tiếng, “Tôi luôn đi. Nói cho sắp nhỏ biết. Đâu có lý do gì để giữ bí mật nữa đâu.”

Chị Cara quay lại nhìn tôi. “Rất nhiều máy tính trong khu Erudite được thiết lập để truy cập dữ liệu từ các máy tính ở những phái khác. Đó là lý do vì sao mẹ Jeanine vẫn dễ dàng vận hành trình mô phỏng tấn công từ một máy tính Dauntless chứ không phải từ một cái máy ở Erudite.”

“Sao cơ?” Christina thắc mắc. “Ý chị là chị có thể muốn lúc nào thì cứ thế mà đảo qua được hết dữ liệu của tất cả các phái lúc đó hả?”

“Em không thể ‘đảo qua’ dữ liệu được,” cái anh trẻ trẻ kia nói. “Điều đó là phi logic.”

“Ấn dụ vậy thôi mà,” Christina nói. Con nhỏ nhú mày. “Được chứ?”

“Một phép ẩn dụ, hay đơn giản chỉ là một cách nói?”

anh kia cũng nhú mày theo. “Hay có phải một phép ẩn dụ là một phạm trù xác định bên dưới cái vỏ bọc mang tên ‘cách nói’ không?”

“Fernando,” chị Cara gọi. “Tập trung đi.”

Anh gật đầu.

“Sự thật là,” chị Cara tiếp tục, “mạng lưới dữ liệu tồn tại, và điều đó là đáng ngờ về mặt đạo lý, nhưng chị tin là chúng ta có thể lợi dụng nó trong vụ này. Đồng thời với việc các máy tính có thể truy cập dữ liệu từ các phái khác, chúng cũng có thể gửi dữ liệu đến các phái khác.

Nếu chúng ta gửi được cái dữ liệu mấy đĩa cần tới hết các phái kia, việc hủy nó đi sẽ trở nên bất khả thi.”

“Khi chị nói ‘chúng ta’” tôi nói, “có phải chị ám chỉ là...”

“Là bọn chị sẽ đi chung với mấy đĩa hả?” chị ấy hỏi. “Rõ ràng không phải tất cả bọn chị đều đi, nhưng vài người thì bắt buộc. Làm sao mà mấy đĩa trông mong tự mình định hướng được trong tổng hành dinh Erudite chứ?”



“Chị biết là nếu đi với bọn em, có khả năng chị sẽ bị bắn chết,” Christina nói. Nó mỉm cười. “Và sẽ không có việc núp sau lưng tụi này vì chị không muốn gãy kính hay bất cứ gì khác đâu nhé.”

Chị Cara cởi kính ra và bẻ nó làm đôi.

“Bọn chị đã liều cái mạng này khi đào thoát khỏi phái của chị,” chị Cara nói, “và bọn chị sẽ lại liều mạng thêm một lần nữa để cứu phái của bọn chị khỏi chính nó.”

“Còn nữa,” một giọng nói nhỏ xíu vang lên sau lưng chị Cara. Một cô bé không quá mười hay mười một tuổi lấp ló sau cùi chỏ chị ấy. Mái tóc đen của nó ngắn cũn, giống tôi, và một quầng tóc dợn sóng bao quanh đầu nó.

“Bọn em có những dụng cụ hữu ích.”

Christina và tôi nhìn nhau.

Tôi hỏi, “Dụng cụ như thế nào?”

“Chúng chỉ là những vật mẫu đầu tiên thôi,” anh Fernando nói, “vậy nên không cần phải soi kỹ lưỡng làm gì đâu.”

“Soi xét không thật sự là nghề của tụi này,” Christina nói.

“Vậy làm sao các chị khiến mọi thứ tốt hơn được?” cô bé con hỏi.

“Thiệt ra là tụi chị không làm được,” Christina thở dài.

“Mọi thứ kiểu như càng ngày càng tệ lậu hơn mà thôi.”

Cô bé gật đầu. “Entropy.”

“Cái gì?”

“Entropy,” cô bé líu lo. “Đó là thuyết cho rằng tất cả vật chất trong vũ trụ đều đang dần hướng tới cùng một nhiệt độ. Còn được gọi là ‘nhiệt độ tử thần.’”

“Elia,” chị Cara nói, “đó là một sự đơn giản hóa quá mức chưa đủ căn cứ.”

Elia le lưỡi với chị Cara. Tôi không thể nhin cười. Tôi chưa từng thấy Erudite nào le lưỡi trước đây. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, tôi còn chưa giao tiếp với nhiều Erudite trẻ cho lắm. Chỉ có Jeanine và những người làm việc cho mẹ. Bao gồm anh trai tôi.

Anh Fernando cúi xuống cạnh một cái giường và lôi ra một cái hộp. Anh mò mò trong đó một lúc rồi lấy ra một cái đĩa tròn nhỏ. Nó làm bằng một thứ kim loại tai tái tôi hay thấy ở tổng hành dinh Erudite nhưng chưa từng thấy ở đâu khác. Anh đặt nó trên lòng bàn tay rồi mang tới chỗ tôi. Khi tôi giơ tay ra định cầm, anh ta liền giật nó lại.

“Cẩn thận!” anh ta nói. “Anh lấy nó từ tổng hành dinh đó. Nó không phải là thứ tụi anh chế ra ở chỗ này đâu.”

Em có ở đó khi bọn họ tấn công phái Candor không?

“Có” tôi đáp. “Ở ngay đó luôn.”

“Nhớ lúc cửa kính bể nát ra chứ?”

“Anh có ở đó hả?” tôi nheo mắt.

“Không. Bọn họ có ghi hình nó lại và chiếu lại tại tổng hành dinh Erudite,” anh ta nói. “Chà, nhìn thì cứ như thể kính bể là vì bọn họ bắn vào nó, nhưng không hoàn toàn đúng vậy đâu. Một trong những tên lính Dauntless đã quăng cái này lại gần cửa sổ. Nó phát ra một tín hiệu tai không nghe được, nhưng sẽ khiến cửa kính phải bể tan tành.”

“Hiểu,” tôi nói. “Và làm thế quái nào mà chuyện đó lại có ích cho chúng ta?”

“Mấy đứa sẽ thấy là người ta dễ dàng bị phân tán khi tất cả kính cửa sổ của họ lại bị bể tan tành cùng một lúc,”

anh khẽ mỉm cười. “Đặc biệt là trong tổng hành dinh Erudite, nơi có quá nhiều cửa sổ.”

“Đúng rồi,” tôi nói.

“Anh chị còn có gì nữa?” Christina hỏi.

“Mấy Amity sẽ thích cái này cho coi,” chị Cara nói.

“Đâu rồi ta? À. Đây rồi.”

Chị ấy lượm lên một cái hộp nhựa màu đen, đủ nhỏ nhắn để nằm gọn trong lòng bàn tay. Trên cùng của cái hộp là hai miếng kim loại nhìn giống như bánh răng.

Chị bật một cái nút bên dưới cái hộp, và một tia sáng màu xanh phóng ngang qua cái lỗ giữa hai cái bánh răng.

“Fernando,” chị Cara gọi. “Muốn biểu diễn không?”

“Nói chơi hả?” anh ta nói, trợn mắt lên. “Không đời nào tôi làm trò đó nữa đâu. Cậu rõ là nguy hiểm với cái thứ đó trong tay.”

Chị Cara nhe răng cười với anh ta và giải thích, “Nếu bây giờ chị đụng cái thứ cừ khôi này vô người hai đứa, nó sẽ làm hai đứa đau lên bờ xuống ruộng, rồi sau đó làm cho hai đứa tê liệt, và rồi hết xài luôn. Anh Fernando mới phát hiện ra điều đó bằng một cách rất kinh khủng mới hôm qua. Chị đã chế ra nó để giúp phái Amity có cách tự vệ mà không cần phải bắn ai.”

“Đó...” tôi nhú mày. “Quả thật rất tử tế.”

“Chà, công nghệ dù gì cũng là để giúp cuộc sống tốt đẹp hơn mà,” chị ấy nói. “Bất kể em tin tưởng vào điều gì, công nghệ luôn sẵn sàng ngoài kia cho em.”

Mẹ tôi đã nói gì trong cái trình mô phỏng đó nhỉ? “Mẹ lo là những lời khoác lác của ba con về phái Erudite đã gây hại cho con rồi.” Lỡ mẹ nói đúng thì sao, ngay cả khi bà chỉ là một phần của trình mô phỏng mà thôi? Ba tôi đã dạy tôi nhìn phái Erudite theo một cách đặc biệt. Ông từng dạy tôi rằng họ không phán xét về điều con người ta tin tưởng, mà sáng chế ra những thứ cho con người trong ranh giới của những đức tin đó. Ông chưa từng nói với tôi rằng họ có thể hài hước, hay có thể phê bình phái của chính họ ngay từ bên trong.

Chị Cara chồm tới anh Fernando với cái hộp sốc điện, phá ra cười khi thấy anh ấy nhảy lui chơi lùi lại.

Ba chưa từng nói rằng một Erudite có thể đề nghị giúp đỡ tôi ngay cả sau khi tôi đã giết chết em trai của người đó.

+ + +

Vụ tấn công sẽ bắt đầu vào buổi chiều, trước khi trời quá tối không thấy được mấy cái băng đeo tay màu xanh đánh dấu những tên phản phé Dauntless. Ngay khi chốt xong kế hoạch, chúng tôi liền băng qua vườn cây đến chỗ khu đất trống nơi đậu mấy cái xe tải. Mới bước ra khỏi đám cây, tôi nhìn thấy cô Johanna Reyes đang ngồi trên nắp của một trong mấy cái xe, đứng đưa chìa khóa xe trong tay.

Đằng sau cô ta là một đoàn xe hộ tống nho nhỏ chất đầy những Amity — mà không chỉ có Amity, vì có cả những Abnegation, với kiểu tóc giản dị và những cái miệng nín khe. Robert — anh trai của Susan — cũng có mặt trong số đó.

Cô Johanna nhảy từ trên nắp xe xuống. Đằng sau cái xe tải cô mới nhảy khỏi chất một chồng những cái sọt có ghi chữ TÁO và BỘT và BẮP. May là chúng tôi chỉ phải nhét thêm hai người đằng sau.

“Xin chào, Johanna,” ông Marcus nói.

“Marcus,” cô ấy nói. “Tôi hy vọng anh không phiền nếu tôi đi theo các vị vào thành phố.”

“Dĩ nhiên là không,” ông ta đáp. “Mời dẫn đường.”

Cô Johanna đưa chìa khóa cho ông Marcus và trèo lên thùng của một trong mấy cái xe kia. Christina hướng về cái ca-bin đằng trước xe, còn tôi thì ra sau thùng xe, anh Fernando đi theo.

“Bồ không muốn ngồi đằng trước hả?” Christina hỏi.

“VẬY MÀ BỒ TỰ NHẬN MÌNH LÀ MỘT DAUNTLESS...”

“Mình nhảy vào nơi mình ít có nguy cơ ói ra mật xanh mật vàng nhất, trên một cái xe tải,” tôi nói.

“Ói mửa là một phần của cuộc sống mà.”

Tôi đang định hỏi nó coi chính xác thì nó định tương lai sẽ ói mửa định kỳ bao lâu một lần thì cái xe phóng tới trước. Tôi chụp thành xe bằng cả hai tay để không bị rớt, nhưng sau vài phút, khi đã quen với những cú hết nẩy tới xóc thì tôi thả ra. Mấy cái xe khác lăn bánh đằng trước chúng tôi, sau xe của cô Johanna, cái xe đang đi tiên phong.

Tôi thấy bình tĩnh khi chúng tôi tới chỗ hàng rào. Tôi đợi đặng độ với cùng mấy tên lính đã cố ngăn chúng tôi trên đường vô, nhưng cánh cổng bị bỏ trống, mở toang hoác. Một sự chấn động nổ ra trong ngực tôi rồi lan tới hai bàn tay tôi. Trong lúc mải mê gặp gỡ làm quen người mới và hoạch định kế

hoạch, tôi quên mất kế hoạch của tôi là xông thẳng vô trận chiến có thể lấy cái mạng tôi.

Ngay sau khi tôi nhận ra là cuộc sống của tôi cũng còn đáng sống.

Đoàn xe hộ tống chạy chậm lại khi chúng tôi vượt qua hàng rào, như thể họ trông đợi ai đó sẽ nhảy phốc ra và ngăn chúng tôi lại. Mọi thứ đều yên như tờ ngoài trừ tiếng ve kêu trên những cái cây ở xa lắc và tiếng động cơ.

“Anh nghĩ nó đã bắt đầu chưa?” tôi hỏi anh Fernando.

“Có thể rồi. Có thể chưa,” anh nói. “Jeanine có rất nhiều người cung cấp tin tức. Không chừng có người đã báo với cô ta có chuyện gì đó sắp sửa xảy ra, thế nên cô ta mới rút hết lực lượng Dauntless về tổng hành dinh Erudite.”

Tôi gật đầu, nhưng thật ra đang nghĩ về anh Caleb.

Anh là một trong những kẻ cung cấp tin tức đó. Tôi tự hỏi tại sao anh lại tin tưởng mạnh mẽ đến vậy, rằng thế giới bên ngoài nên được che giấu khỏi chúng tôi, tới nỗi anh sẵn sàng phản bội lại tất cả những người đáng ra anh phải quan tâm vì mẹ Jeanine, người chẳng hề quan tâm tới ai.

“Anh có từng gặp ai tên Caleb chưa?” tôi hỏi.

“Caleb,” anh Fernando nói. “Rồi, có một Caleb trong lớp nhập môn của tôi. Thông minh sáng chói, nhưng cậu ta... từ thông tục là gì nhỉ? Nịnh bợ.” Anh ta nhếch mép. “Có một sự phân chia nhỏ giữa những kẻ khai tâm.

Những đứa nâng niu từng lời bà Jeanine nói và những đứa không làm thế. Rõ ràng tôi là thành viên của nhóm thứ hai. Caleb là thành viên của nhóm đầu. Mà sao em lại hỏi?”

“Em gặp anh ta hồi còn bị nhốt,” tôi nói, và ngay cả tôi mà còn nghe giọng mình sao mà xa vời vợi. “Em chỉ tò mò thôi.”

“Tôi sẽ không nhận xét cậu ta hà khắc quá,” anh Fernando nói. “Jeanine có thể có sức thuyết phục phi thường đối với những người không hay nghi ngờ bẩm sinh. Còn tôi đã luôn là một đứa đa nghi bẩm sinh.”

Tôi phóng tầm mắt qua vai trái anh ta, vào đường chân trời đang ngày càng rõ hơn khi chúng tôi tới gần thành phố hơn. Tôi tìm hai cái nhánh trên đỉnh tòa Trung Tâm, và khi thấy chúng, tôi cảm thấy khá hơn và tẻ hơn cùng một lúc — khá hơn, vì tòa nhà quen thuộc quá đỗi, và tẻ hơn, vì nhìn thấy hai cái nhánh nghĩa là chúng tôi đang tiến tới gần mục tiêu hơn.

“Đúng thế,” tôi nói. “Em cũng vậy.”

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI MỐT.

VÀO LÚC CHÚNG TÔI tới được thành phố, mọi cuộc nói chuyện trên xe đã ngừng lại, thay bằng những đôi môi mím chặt và những gương mặt tái mét. Ông Marcus lái vòng qua mấy cái ổ gà to bằng người và những phần còn sót lại của một cái xe buýt hỏng. Xe chạy êm hơn khi chúng tôi ra khỏi khu vực vô môn phái để vào trong những phần sạch sẽ của thành phố.

Rồi tôi nghe tiếng súng nổ. Từ khoảng cách này, chúng nghe như tiếng lộp bộp.

Trong một tích tắc tôi bị rối trí, và tất cả những gì tôi nhìn thấy là những thủ lĩnh của phái Abnegation đang quỳ gối trên lề đường và những Dauntless với khuôn mặt vô hồn lăm lăm súng trong tay; tất cả những gì tôi nhìn thấy là mẹ tôi quay người lại để hứng đạn, và Will đổ xuống đất. Tôi phải cắn vô tay để ngăn không bật lên mà khóc, và cơn đau đưa tôi trở về thực tại.

Mẹ đã dặn tôi phải can đảm lên. Nhưng nếu mẹ biết cái chết của bà lại làm tôi sợ như vậy, liệu mẹ có sẵn sàng hy sinh thân mình như vậy không?

Tách khỏi đoàn xe hộ tống, ông Marcus rẽ sang Đại lộ Madison và, khi chúng tôi chỉ còn cách Đại lộ Michigan hai khối nhà, ông ta đậu xe vào trong một con hẻm và tắt máy.

Anh Fernando nhảy xuống xe và chìa tay ra cho tôi.

“Đi nào, Insurgent,” anh nháy mắt.

“Gì cơ?” tôi hỏi. Tôi vịn cánh tay anh và trượt xuống bên thành xe.

Anh Fernando mở cái túi nãy giờ để sát bên mình.



Trong đó toàn quần áo màu xanh. Anh sục tay vô trong rồi ném quần áo cho Christina và tôi. Tôi nhận được một cái áo thun màu xanh sáng và một cái quần jeans.

“Insurgent - Kẻ Nổi Loạn,” anh nói. “Một danh từ.

Một người hành động chống lại chính quyền đã được thiết lập, một người không nhất thiết được xem là một người tham chiến.”

“Cậu có cần phải đụng cái gì cũng đặt tên cho cái đó không?” chị Cara nói, cào cào tay lên mái tóc màu vàng xin để nhét mấy cọng tóc lơ thơ vô cho gọn gàng.

“Chúng ta chỉ đang làm cùng một việc rồi vô tình mà lọt vô một nhóm thôi. Đâu cần thiết phải có một cái danh hiệu mới đâu.”

“Mình chỉ tình cờ thích phân loại các thứ thôi mà,”

anh Fernando đáp, tinh quái kéo một bên lông mày cong xuống.

Tôi nhìn anh Fernando. Lần cuối tôi đột nhập vào trong tổng hành dinh một phái, tôi đã mang theo một khẩu súng trong tay và để lại sau lưng những xác người.

Tôi muốn lần này phải khác. Tôi cần lần đột nhập này để khiến mọi thứ khác đi. “Em thích nó,” tôi nói. “Kẻ Nổi Loạn. Thật hoàn hảo.”

“Thấy chưa?” Anh Fernando nói với chị Cara. “Mình đâu phải người duy nhất.”

“Chúc mừng,” chị ấy nhăn nhó.

Tôi nhìn không chớp mắt bộ đồ Erudite của mình trong lúc những người khác đang lục tục cởi lớp quần áo bên ngoài ra.

“Không có thời gian cho đoạn chính mẫu mực đâu, Cứng Đơ!” Christina nói, trao cho tôi một cái nhìn “điểm huyết”.

Tôi biết nó nói đúng, thế là tôi cởi phăng cái áo đỏ đang mặc ra rồi tròng lên người cái áo màu xanh. Tôi liếc qua anh Fernando và ông Marcus để đảm bảo hai người đó không nhìn, rồi thay nốt cái quần. Tôi phải xắn ống quần lên tới bốn lai, và khi nịt lại thì cái lưng quần túm lại thành túm giống y như mấy cái bao giấy.

“Con bé mới gọi em là ‘Cứng Đơ’ hả?” anh Fernando hỏi.

“Dạ,” tôi nói. “Em từ Abnegation nhảy phái sang Dauntless mà.”

“Hừ.” Anh nhíu mày. “Thay đổi ra trò đó. Ngày nay sự biến đổi thành linh về tính cách giữa các thế hệ như vậy về mặt di truyền học là gần như không thể.”

“Thỉnh thoảng tính cách không ảnh hưởng gì tới sự lựa chọn môn phái của người ta,” tôi nói, nghĩ tới mẹ tôi. Mẹ đã rời Dauntless không phải vì tính cách không phù hợp mà là vì Divergent ở phái Abnegation thì sẽ an toàn hơn. Rồi còn Tobias, người chuyển qua Dauntless để thoát khỏi ba anh. “Có rất nhiều nhân tố ảnh hưởng.”

Để thoát khỏi người đàn ông tôi mới vừa kết liên minh. Tôi cảm thấy lương tâm cắn rứt.

“Cứ nói chuyện kiểu đó đi rồi chẳng ai phát hiện ra em không phải là một Erudite thực thụ đâu,” anh Fernando nói.

Tôi lấy lược chải cho tóc xẹp xuống rồi vén ra sau tai.

“Nè,” chị Cara nói. Chị ấy kéo một ít tóc đang xõa trên mặt tôi lên và dùng một cái kẹp màu bạc kẹp nó lên, cách mấy đứa con gái Erudite hay làm.

Christina lôi mấy khẩu súng chúng tôi đem theo ra và nhìn tôi.

“Muốn một khẩu không?” nó hỏi. “Hay bồ muốn cầm hộp sốc điện hơn?”

Tôi nhìn khẩu súng trong tay con nhỏ. Nếu tôi không cầm cái hộp sốc điện, tôi sẽ phơi cái thân mình không khiêng không giáp ra cho những kẻ sẽ sẵn sàng nã đạn vô người tôi. Còn nếu cầm thì tức là tôi thừa nhận sự yếu đuối của mình trước anh Fernando, chị Cara, và ông Marcus.

“Bồ biết Will sẽ nói gì không?” Christina nói.

“Nói gì?” giọng tôi run run.

“Cậu ấy sẽ nói bồ phải vượt qua cảm giác đó đi,” nó nói. “Phải thôi vô lý như vậy và cầm khẩu súng ngu ngốc này lên đi.”

Will rất ít kiên nhẫn với những người vô lý. Chắc Christina nói đúng; nó hiểu cậu ấy hơn tôi.

Và nó — người đã mất đi người thương yêu nhất đời ngày hôm đó, cũng như tôi — đã tha thứ được cho tôi, một hành động tưởng như không làm được. Nếu đổi lại là tôi thì tôi đã chẳng làm được thế. Vậy tại sao tôi lại khó tha thứ cho bản thân mình như vậy?

Tôi siết tay quanh khẩu súng Christina đưa tôi. Chỗ nó cầm kim loại vẫn còn ấm. Tôi cảm thấy cái ký ức lúc tôi bắn Will vẫn còn ẩn hiện sâu trong tâm trí tôi, và cố vượt qua nó. Nhưng nó sẽ không để bị cho qua. Tôi buông khẩu súng ra.

“Cái hộp sốc điện là một lựa chọn hoàn hảo,” Chị Cara vừa nói vừa kéo một cọng tóc ra khỏi ống tay áo. “Nếu mấy đứa hỏi chị thì chị thấy đảng nào phái Dauntless cũng vui vẻ thái quá với súng ống rồi.”

Anh Fernando đưa cho tôi cái hộp sốc điện. Ước gì tôi có thể truyền đạt cái sự biết ơn của mình tới Cara, nhưng chị đang không nhìn tôi.

“Làm sao giấu cái này được đây ta?” tôi hỏi.

“Đừng bận tâm làm gì,” anh Fernando đáp.

“Ừ ha.”

“Xuất phát thôi,” ông Marcus nói, liếc đồng hồ.

Tim tôi đập mạnh tới mức mỗi giây trôi qua đều hết sức đáng kể với tôi, nhưng cả người còn lại thì tê cứng. Tôi còn không cảm thấy được mặt đất dưới chân nữa. Trước đây tôi chưa từng thấy sợ như vậy bao giờ, và đó là tính luôn cả những thứ tôi đã nhìn thấy trong những trình mô phỏng, và tất cả những điều tôi đã làm trong cuộc tấn công mô phỏng nữa, thật vô lý.

Hoặc không. Điều mà phái Abnegation chuẩn bị công bố cho mọi người biết trước cuộc tấn công, bất kể nó là cái gì cũng đủ để khiến mẹ Jeanine phải dùng những biện pháp quyết liệt và kinh khủng để ngăn nó lại. Và bây giờ tôi chuẩn bị hoàn thành công việc của họ, công việc mà vì nó phái cũ của tôi đã tiêu tan. Điều đó có ý nghĩa hơn rất nhiều so với cái việc tính mạng tôi đang bị đe dọa hiện giờ.

Christina và tôi đi đầu. Chúng tôi chạy băng qua những vỉa hè sạch sẽ, băng phẳng trên Đại lộ Madison, ngang qua đường State, hướng về Đại lộ Michigan.

Khi chỉ còn cách tổng hành dinh Erudite nửa khối nhà, tôi đột ngột dừng lại.

Đứng cách bốn dãy nhà trước mặt chúng tôi là một nhóm người, hầu hết bận đồ đen và trắng, người này cách người kia hai bàn chân, súng ống giơ lên sẵn sàng.

Tôi chớp mắt và họ trở thành những Dauntless bị trình mô phỏng điều khiển trong khu Abnegation, trong suốt cuộc tấn công mô phỏng. Trấn tĩnh lại! Trấn tĩnh lại trấn tĩnh lại... Tôi chớp mắt lần nữa và bọn họ lại trở về là những Candor — dù có vài người vận đồ đen quã là nhìn giống Dauntless thật. Nếu không cẩn thận, tôi sẽ quên mất mình đang ở đâu, và lúc này là lúc nào.

“Ôi trời đất ơi,” Christina thốt lên. “Em mình, ba mẹ mình... ờ họ...”

Con nhỏ nhìn tôi, và tôi nghĩ là mình biết nó nghĩ gì, vì tôi đã từng trải qua hoàn cảnh tương tự rồi. Ba mẹ tôi đâu? Tôi phải đi tìm họ. Nhưng nếu ba mẹ nó cũng giống như những Candor này, bị trình mô phỏng điều khiển và có vũ trang, chẳng có gì nó có thể làm để giúp họ.

Tôi tự hỏi không biết Lynn có đứng trong những hàng người đó không, hay đang ở đâu đó.

“Chúng ta làm gì bây giờ đây?” Anh Fernando hỏi.

Tôi bước về phía những Candor. Có lẽ họ không được lập trình để nổ súng đâu. Tôi nhìn chăm chăm vào một cặp mắt đờ đẫn của một người phụ nữ mặc áo trắng và quần đen. Cô ấy nhìn như mới vừa đi làm về. Tôi bước thêm một bước nữa.

Bang. Theo bản năng, tôi hụp xuống đất, hai tay che đầu, và loạng choạng lùi ra sau, đụng trúng giày của anh Fernando. Anh giúp tôi đứng dậy.

“Anh đề nghị không làm chuyện đó nhé?” anh Fernando nói.

Tôi rướn tới trước — không xa lắm — và ló đầu vô trong con hẻm giữa tòa nhà kế bên và tổng hành dinh Erudite. Những Candor cũng đang ở trong hẻm. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu đang có một lớp Candor dày đặc đang bao quanh toàn bộ khu phức hợp các tòa nhà của Erudite.

“Còn đường nào khác để tới tổng hành dinh Erudite không?” tôi hỏi.

“Chị không biết đường nào,” chị Cara nói. “Trừ khi mấy đứa muốn nhảy từ nóc nhà này qua nóc nhà khác.”

Nói tới đó chị Cara khẽ cười, như chị chỉ nói chơi thôi. Tôi nhướn mày nhìn chị ta.

“Đợi đã,” chị ấy nói. “Mấy đứa không phải đang nghĩ tới chuyện...”

“Mái nhà hả?” tôi nói. “Không. Cửa sổ cơ.”

Tôi bước sang bên trái, cẩn thận không tiến thêm một phân nào về phía những Candor. Tòa nhà bên trái tôi che khuất một phần tổng hành dinh Erudite về phía xa bên trái. Chắc chắn phải có một vài cánh cửa sổ nằm đối diện nhau.

Chị Cara lầm bầm cái gì đó về những trò liều mạng kiểu Dauntless, nhưng cũng chạy theo tôi, rồi tới anh Fernando và ông Marcus, theo sau là Christina. Tôi thử mở cửa sau của tòa nhà nhưng nó lại khóa mất.

Christina bước lên trước và hùng hồn, “Lùi lại.” Con nhỏ chĩa khẩu súng vô ổ khóa. Tôi lấy một cánh tay che mặt khi nó bóp cò. Chúng tôi nghe một tiếng nổ lớn, rồi một tiếng leng keng cao chót vót, di chứng của việc nghe tiếng súng trong một không gian sát sạt như vậy. Cái ổ khóa đã bị bể.

Tôi kéo cửa mở ra và bước vô trong. Một hành lang lát gạch dài tít tắp chào đón tôi, hai bên - bên nào cũng có cửa, cái đóng cái mở. Khi nhìn vô trong mấy căn phòng đang mở toang, tôi thấy hàng dãy bàn cũ và bảng đen trên tường như những cái ở tổng hành dinh Dauntless.

Không khí sực mùi mốc, như mùi của hàng trăm trang sách thư viện trộn với mùi dung dịch lau nhà vậy.

“Đây từng là một tòa nhà thương mại,” anh Fernando nói, “nhưng phái Erudite đã biến nó thành một ngôi trường, cho giáo dục hậu Lễ Chọn. Sau những cải tiến lớn trong tổng hành dinh Erudite chừng một thập kỷ trước — mấy đứa biết đó, khi tất cả những tòa nhà đối diện tòa Thiên Niên Kỷ được nối với nhau đó — họ thôi không còn dạy học gì ở đây nữa. Quá cũ kĩ, khó lòng mà nâng cấp được.”

“Đội ơn anh vì bài học lịch sử,” Christina nói.

Khi tới cuối hành lang, tôi bước vào một căn phòng để coi mình đang ở đâu. Tôi nhìn thấy mặt sau của tổng hành dinh Erudite, nhưng bên kia lối đi không có cái cửa sổ nào cao ngang với mặt đường cả.

Ngay ngoài cửa sổ, gần tới mức tôi chỉ cần vươn tay ra ngoài là đụng được, là một đứa nhóc Candor, một cô bé, đang cầm một khẩu súng dài bằng cẳng tay nó. Nó đứng im tới mức tôi tự hỏi nó có đang thở hay không.

Tôi ngھnh cổ lên để nhìn những cánh cửa sổ cao hơn mặt đường. Trên đầu tôi, trong ngôi trường này có vô số cửa sổ. Ở mặt sau của tổng hành dinh Erudite, chỉ có một cái cửa sổ ngang với tòa nhà này. Và nó nằm trên tầng ba.

“Tin tốt đây,” tôi lên tiếng. “Em đã tìm được đường đi qua bên kia.”

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI HAI.

MỌI NGƯỜI TỎA RA khắp tòa nhà để tìm cái buồng của người gác cửa, theo chỉ dẫn của tôi, để đi kiểm một cái thang. Tôi nghe tiếng giày cót két trên gạch lát và những tiếng kêu “Thấy rồi — không, chờ đã, toàn xô với chậu, bỏ đi” và “Cái thang phải dài chừng nào mới được? Thang bậc không ổn, đúng không?”

Trong lúc bọn họ đang lục lạo, tôi đi tìm thấy một phòng học trên tầng ba có thể nhìn thẳng sang cái cửa sổ bên Erudite. Phải thử ba lần tôi mới mở được đúng cửa.

Tôi thò đầu ra, bên trên lối đi, và la lên, “Ê!” Rồi vội thụp xuống. Nhưng tôi không nghe thấy tiếng súng nổ — Tốt, tôi nghĩ. Bọn họ không phản ứng với tiếng động.

Christina bước vô phòng, một tay cắp thang, tay kia chắp sau lưng. “Tìm được một cái rồi! Mình nghĩ đặt nó nằm ngang ra thì cũng đủ dài.”

Con nhỏ quay người lại quá sớm, thành ra cái thang nện luôn vô vai anh Fernando.

“Ôi! Xin lỗi, Nando.”

Cú va chạm làm cặp kiếng của anh lệch đi. Anh cười với Christina và cởi kiếng ra nhét vô túi.

“Nando?” tôi nói với anh. “Tưởng Erudite không thích đặt biệt danh chứ?”

“Khi một cô gái xinh đẹp gọi em bằng biệt danh,” anh nói, “thì hợp lý nhất là trả lời lại thôi.”

Christina lảng đi chỗ khác, ban đầu tôi tưởng nó bẽn lễn, nhưng sau đó tôi thấy mặt nó nhăn đùng như anh ta vừa tát nó chứ không phải khen nó vậy.



Còn quá sớm sau sự ra đi của Will để con nhỏ hứng thú lại với mấy trò tán tỉnh.

Tôi phụ nó đỡ cái thang xuyên qua cửa sổ phòng học, bắc ngang qua con hẻm giữa hai tòa nhà. Ông Marcus giúp tụi tôi cố định nó. Anh Fernando reo lên khi cái thang chạm tới cái cửa sổ Erudite bên kia.

“Tới lúc đập bể kính rồi,” tôi nói.

Anh Fernando lấy trong túi ra cái dụng cụ làm bể kính và đưa cho tôi. “Em chắc là người nhắm tốt nhất đó.”

“Em không dám cá đâu,” tôi nói. “Tay phải em đang không xài được. Em phải bắn bằng tay trái.”

“Để mình làm cho,” Christina nói.

Con nhỏ nhấn cái nút bên hông của cái máy đó rồi quăng qua bên kia hẻm, lén lút. Tôi siết chặt tay đợi nó chạm đất. Nó nảy lên khung cửa sổ rồi lăn tròn tới mặt kính. Một tia sáng màu cam lóe lên, rồi cùng một lúc, các cánh cửa sổ — cả những cửa sổ ở trên, ở dưới và bên cạnh nó — bể vụn thành hàng trăm mảnh nhỏ xíu, ào ạt rớt xuống đầu những Candor bên dưới.

Cùng lúc đó, những Candor đồng loạt xoay người và bắn lên trời. Mấy người kia nằm rạp xuống đất, nhưng tôi vẫn đứng yên, một phần kinh ngạc với sự đồng bộ đó, phần khác cảm thấy thật kinh tởm cái cách Jeanine Mathews đã biến các thành viên của một phái khác từ con người thành những bộ phận của một cỗ máy. Không có viên đạn nào bắn trúng tới cánh của sổ phòng học chứ đừng nói tới lọt vô trong phòng.

Khi những Candor thôi không bắn tiếp loạt thứ hai, tôi ló đầu ra nhìn. Họ đã trở lại tư thế ban đầu, nửa quay mặt ra Đại lộ Madison, nửa quay ra đường Washington.

“Bọn họ chỉ phản ứng lại với cử động thôi, nên... đừng té khỏi thang nhé,” tôi nói. “Người nào đi trước sẽ phải giữ cái thang thật chắc ở đầu bên kia.”

Tôi để ý thấy ông Marcus, người đáng lẽ ra phải tự nguyện một cách không vị kỷ trong mọi nhiệm vụ, không hề xung phong.

“Hôm nay không cảm thấy Cứng Đơ lắm phải không, ngài Marcus?” Christina nói.

“Nếu tôi là cháu, tôi sẽ cẩn thận coi mình đang si nhục ai,” ông ta nói. “Tôi vẫn là người duy nhất ở đây có thể tìm được thứ chúng ta đang tìm kiếm đó.”

“Đó là một lời đe dọa đó hả?”

“Để mình đi trước,” tôi nói, trước khi ông Marcus kịp trả lời. “Mình cũng có một phần Cứng Đơ mà, đúng không?”

Tôi nhét cái hộp sốc điện xuống dưới thắt lưng quần jeans và trèo lên một cái bàn để dễ leo lên cửa sổ hơn.

Christina đứng một bên giữ cái thang khi tôi trèo lên trên và tiến tới trước.

Khi đã ra khỏi được cửa sổ rồi, tôi đặt chân lên cái cạnh nhỏ xíu của cái thang, tay bám vào những cái thanh ngang. Cái thang coi bộ cũng chắc chắn và vững vàng cỡ như một cái lon nhôm. Nó cứ kêu cọt két và cong oằn xuống dưới trọng lượng cơ thể tôi. Tôi cố không nhìn xuống những Candor ở dưới; cố không nghĩ tới chuyện những cây súng của họ sẽ chĩa lên và bắn vô người tôi.

Thở hỗn hển, tôi nhìn chăm chăm tới đích đến của mình, cánh cửa sổ Erudite. Chỉ còn cách vài thanh ngang nữa thôi.

Một cơn gió nhẹ thổi qua con hẻm, thổi luôn tôi qua một bên, và tôi nhớ tới hồi leo lên cái đu quay với Tobias.

Lúc đó anh là người đã giữ cho tôi đứng yên. Giờ chẳng có ai giúp tôi nữa.

Tôi nhìn lướt xuống đất, ba tầng bên dưới, những viên gạch nhỏ hơn thường lệ, hàng người Candor mà mẹ Jeanine đã bắt làm nô lệ. Tay tôi — đặc biệt là tay phải — cứ nhói đau mỗi lần tôi nhích tới ngang qua khoảng trống.

Cái thang nhúc nhích, nhích gần hơn tới rìa cái bệ cửa sổ bên kia. Christina đang giữ chắc một đầu, nhưng nó không thể giữ cái thang không trượt khỏi đầu bên kia được. Tôi nghiêng rặng và cố không làm nó trượt đi nhiều, nhưng tôi không thể cử động cả hai chân cùng một lúc được. Tôi phải để cái thang quay một chút. Chỉ còn bốn thanh ngang nữa thôi.

Cái thang thỉnh thoảng chạy qua bên trái, rồi khi tôi đưa chân phải lên trước, tôi bước hụt cái thang.

Tôi hét lên khi cả người ngã qua một bên, hai tay vắt lên cái thang còn chân thì đòng đưa trong không khí.

“Bồ có sao không?” Christina gọi với từ đằng sau.

Tôi không trả lời. Tôi vung chân lên và ném nó dưới người tôi. Cú ngã đã làm cái thang trượt còn xa hơn khỏi bệ cửa sổ. Giờ nó chỉ còn gác lên một milimet xi măng mà thôi.

Tôi quyết định phải di chuyển thật nhanh. Tôi phóng tới cái bệ cửa sổ đối diện vừa kịp lúc cái thang trượt ra.

Tôi kịp bám lên ngưỡng cửa, móng tay cạo sần sạt trên xi măng khi người tôi trĩ xuống. Có mấy tiếng hét lên sau lưng tôi.

Tôi nghiêng rặng cổ đu người lên, vai phải muốn rít lên vì đau. Tôi đá đá cái tường gạch, hy vọng có thể tì lên nó mà đu lên, nhưng chẳng có tác dụng gì. Tôi hét lên qua kẽ răng khi gắng hết sức đu lên qua bệ cửa, nửa người đã lọt vô trong nhà, nửa kia vẫn treo toòng teng. Hú hồn, Christina không để cái thang rơi xa quá. Không có Candor nào nã súng vô người tôi.

Tôi đu người vô căn phòng Erudite bên kia con hẻm.

Đó là một phòng tắm. Tôi đổ sụp xuống sàn nhà trên vai trái, và cố gắng hít thở dù đang đau muốn chết. Mồ hôi rịn ra trên trán.

Một người phụ nữ Erudite xuất hiện từ sau cái giá treo đồ, và tôi vội đứng dậy, rút cái hộp sốc điện ra chìa vô người cô ta mà không kịp nghĩ ngợi.

Cô ta cứng người, hai cánh tay giơ lên, giày còn vướng giấy vệ sinh.

“Đừng bắn!” Mắt cô ta lồi lên.

Rồi tôi nhớ ra là tôi đang ăn mặc như một Erudite. Tôi đặt cái hộp sốc điện lên thành bồn rửa.

“Xin thứ lỗi,” tôi nói. Tôi cố nói bằng cái giọng trịnh trọng của các Erudite. “Tôi có hơi bực mình một chút với những gì đang diễn ra xung quanh. Chúng tôi đang tái thâm nhập để khôi phục lại một vài kết quả thí nghiệm từ... phòng thí nghiệm 4-A.”

“Ồ,” người phụ nữ đáp. “Có vẻ hơi không sáng suốt cho lắm đó.”

“Dữ liệu thuộc loại tối quan trọng,” tôi nói tiếp, cố gắng nghe có vẻ kiêu ngạo như một vài Erudite tôi từng gặp. “Tôi không muốn để nó dính lỗ chỗ toàn vết đạn bắn.”

“Nhà tôi khó lòng nào ngăn cô thử phục hồi nó được,”

cô ta nói. “Còn giờ nếu cô thứ lỗi, tôi phải đi rửa tay và che chắn cửa nẻo lại đây.”

“Có vẻ hay đó,” tôi nói. Tôi quyết định không nói cho cô ấy biết giày cô dính giấy vệ sinh.

Tôi quay lại cửa sổ. Bên kia hẻm, Christina và anh Fernando đang cố nhấc cái thang trở lại bệ cửa. Dù cánh tay và bàn tay đang đau như dằm, tôi cũng rướn ra ngoài cửa sổ và nắm lấy đầu kia của cái thang, nhấc nó trở lại bệ cửa. Rồi tôi giữ chắc nó cho Christina bò qua.

Lần này cái thang đứng yên hơn, và Christina vượt qua mà không gặp khó khăn gì. Con nhỏ thay tôi giữ thang để tôi lăn cái thùng rác chặn cửa lại, không cho ai vô nữa. Rồi tôi nhúng tay vô nước lạnh để làm dịu bớt cơn đau.

“Thông minh đó, Tris,” con nhỏ nói.

“Đâu cần phải ngạc nhiên vậy.”

“Chỉ là...” Nó ngập ngừng. “Bồ đã có tư cách của Erudite, đúng không?”

“Có vấn đề gì không?” tôi hơi cao giọng quá. “Môn phái gì thì cũng đã bị phá hủy hết rồi, mà ngay từ đầu chuyện môn phái đó đã rất ngu ngốc rồi.”

Tôi chưa từng nói điều gì tương tự vậy trước đây. Tôi còn chưa từng nghĩ tới nó. Nhưng tôi ngạc nhiên khi thấy mình tin là vậy — ngạc nhiên khi thấy tôi đồng ý với Tobias.

“Mình không phải đang cố sỉ nhục bồ,” Christina nói. “Có tư cách Erudite không phải là việc xấu. Nhất là bây giờ.”

“Xin lỗi. Mình chỉ... căng thẳng. Có vậy thôi.”

Ông Marcus trèo qua cửa sổ và thả phịch người xuống sàn. Chị Cara thì lanh lẹ đáng ngạc nhiên — chị ấy di chuyển trên mấy cái thanh ngang cứ như đang gảy đàn vậy, thanh này chạm một chút rồi di chuyển tới thanh khác liền.

Anh Fernando sẽ là người cuối cùng, và anh sẽ ở cùng vị trí như tôi hồi này, với cái thang được giữ vững chỉ một đầu. Tôi nhích tới gần cái cửa sổ hơn để có thể nói anh dừng nếu tôi thấy cái thang bị trượt.

Anh Fernando, người tôi không nghĩ sẽ gặp khó khăn gì, lại di chuyển vụng về hơn hết thấy những người còn lại. Có lẽ anh đã dành cả cuộc đời đăng sau màn hình máy tính hay cuốn sách cũng nên. Anh lết tới trước, mặt đỏ au, và nắm mấy cái thanh ngang chặt tới mức tay cáu bẩn và tím tái luôn.

Bò được nửa đường, tôi nhìn thấy cái gì đó tuột khỏi túi áo anh ấy. Cặp mắt kính.

Tôi hét lên, “Fernan...”

Nhưng đã quá trễ.

Cặp mắt kính rơi ra, nảy trên cái thang, và rớt xuống vệ đường.

Theo một làn sóng, những Candor bên dưới quay đầu và bắn lên trời. Anh Fernando hét lên, rồi đổ sụp xuống cái thang. Một viên đạn bắn trúng chân anh. Tôi không thấy những viên kia đi đâu, nhưng nhìn máu nhỏ giọt xuống từ những thanh ngang, tôi biết nó đã găm vào những chỗ không tốt chút nào.

Anh Fernando nhìn Christina, mặt tái xám lại.

Christina lao lên trước, nhào người ra khỏi cửa sổ, định với tới chụp lấy anh.

“Đừng khờ vậy chứ!” anh nói yếu ớt. “Bỏ anh lại đi.”

Đó là điều cuối cùng anh nói.

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI BA.

CHRISTINA LÙI LẠI vô phòng. Tất cả chúng tôi đứng như hóa đá.

“Tôi không có ý bất lịch sự,” ông Marcus lên tiếng, “nhưng chúng ta phải đi trước khi phái Dauntless và những người vô môn phái xông vô tòa nhà này. Đó là nếu họ còn chưa làm gì đó.”

Tôi nghe thấy tiếng vỗ trên cửa sổ và quay phắt đầu qua một bên, trong một khắc, tôi tin rằng đó là anh Fernando đang cố vô trong. Nhưng chỉ là trời mưa thôi.

Chúng tôi theo chị Cara ra khỏi phòng tắm. Giờ chị là người dẫn đầu. Chị ấy rành tổng hành dinh Erudite nhất. Christina theo sau, tới ông Marcus, rồi tới tôi.

Chúng tôi rời phòng tắm, và đứng trong một cái hành lang Erudite y như tất cả những hành lang khác: nhợt nhạt, chói chang, vô trùng.

Nhưng cái hành lang này náo nhiệt hơn nhiều so với tôi từng thấy. Những người trong những bộ đồ Erudite màu xanh chạy tới chạy lui, theo nhóm hoặc một mình, la hét với nhau những câu đại loại như, “Chúng tới cửa trước rồi! Lên càng cao càng tốt đi!” và “Chúng vô hiệu hóa thang máy rồi! Chạy tới cầu thang bộ đi!” Chỉ có ở đó, giữa những hỗn loạn, tôi mới nhận ra mình đã để quên mất cái hộp sốc điện trong phòng tắm rồi. Một lần nữa tay tôi lại không một tắc sắt.

Những tên phản phé Dauntless cũng chạy ngang qua chúng tôi, dù chúng không phát rồ như những Erudite.

Tôi tự hỏi cô Johanna, những Amity và Abnegation đang làm gì trong lúc hỗn mang này. Có phải họ đang chăm sóc cho những người bị thương? Hay



họ đang đứng giữa những khẩu súng Dauntless và những Erudite vô tội, hứng đạn vô người để gìn giữ hòa bình?

Tôi rùng mình. Chị Cara dẫn chúng tôi tới một cái cầu thang phía sau, và chúng tôi nhập vô một nhóm Erudite đang hoảng loạn, chạy lên một, hai, rồi ba tầng cầu thang. Rồi chị Cara tông vai vô một cánh cửa kế bên đầu cầu thang, súng ép sát người.

Tôi nhận ra tầng này.

Tầng của tôi.

Đầu óc tôi tự nhiên lơ đãng. Tôi đã suýt chết ở đây. Tôi đã khẩn nài được chết ở đây.

Tôi chậm lại và tuột lại phía sau. Tôi không thể thoát khỏi cơn mụ mị, dù người ta cứ hối hả chạy ngang qua tôi, và ông Marcus đang la với tôi cái gì đó, nhưng giọng nói của ông ta nghe thật xa xăm. Christina quành lại tóm lấy tôi, kéo tôi tới phòng Điều Khiển – A.

Trong phòng điều khiển, tôi thấy hàng dãy máy vi tính nhưng lại không thật sự thấy chúng; có một tấm phim mờ cứ che mắt tôi. Tôi cố chớp mắt để làm nó biến đi. Ông Marcus ngồi xuống trước một cái máy tính, chị Cara ngồi xuống một cái khác. Họ sẽ gửi toàn bộ dữ liệu từ các máy tính Erudite đến máy tính của các phái khác.

Sau lưng tôi, cửa mở ra.

Và tôi nghe giọng anh Caleb vang lên, “Các người làm gì ở đây?”

+ + +

Giọng anh làm tôi sực tỉnh. Tôi quay người lại và nhìn ngay vô họng súng.

Cặp mắt anh là cặp mắt của mẹ tôi — một màu xanh lá đục, gần ngả xám, dù cái áo xanh đã khiến cái màu đó ẩn tượng hơn một chút.

“Caleb,” tôi nói. “Anh nghĩ anh đang làm gì vậy?”

“Tôi ở đây để ngăn chặn bất cứ cái gì mấy người định làm!” Giọng anh run rẩy. Khẩu súng rung rung trên tay anh.

“Chúng tôi ở đây để cứu lấy những dữ liệu của Erudite mà những người vô môn phái muốn phá hủy,” tôi nói.

“Tôi không nghĩ anh muốn ngăn chúng tôi lại đâu.”

“Không đúng,” anh nói. Anh hất đầu về phía ông Marcus. “Tại sao em lại mang ông ta theo nếu như không phải đang cố tìm cái gì đó khác? Cái gì đó quan trọng với ông ta hơn tất cả dữ liệu của Erudite cộng lại?”

“Mụ ta nói với cậu về việc đó sao?” ông Marcus hỏi.

“Cậu, một đứa con nít vắt mũi chưa sạch?”

“Ban đầu cô ấy không chịu nói với tôi,” anh Caleb nói.

“Nhưng cô ấy không muốn tôi phải chọn lựa ở bên nào mà chưa biết được sự thật!”

“Sự thật,” ông Marcus nói, “là cô ta hoảng sợ trước thực tế, còn phái Abnegation thì không. Bây giờ vẫn vậy.

Và em gái của cậu cũng không. Đáng khen cho cô bé.”

Tôi cau mày. Ngay cả khi ông ta đang khen ngợi tôi, tôi vẫn muốn đập ông ta.

“Em gái tôi,” anh Caleb nhẹ nhàng nói, quay qua nhìn tôi, “không biết nó đang vướng vô chuyện gì. Không biết cái thứ ông muốn trưng ra cho mọi người thấy là cái gì...

không biết rằng nó sẽ hủy hoại mọi thứ!”

“Chúng ta ở đây để phục vụ cho một mục đích!”

ông Marcus gần như hét lên. “Chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ của mình, và đã đến lúc chúng ta thực hiện cái điều chúng ta được gửi tới đây để làm!”

Tôi không biết cái mục đích hay nhiệm vụ mà ông ấy đang nói tới, nhưng anh Caleb không có vẻ bối rối.

“Chúng ta không được gửi tới đây,” anh Caleb nói.

“Chúng ta không hề có trách nhiệm với bất cứ ai khác ngoài bản thân chúng ta.”

“Cái kiểu suy nghĩ vì lợi ích bản thân đó chính là thứ tôi mong đợi từ những người đã dành quá nhiều thời gian theo đuổi Jeanine Matthews. Các người không sẵn sàng từ bỏ sự an nhàn nên sự ích kỉ đã rút cạn nhân tính của các người!”

Tôi không thèm nghe nữa. Trong khi anh Caleb đang bận trừng mắt nhìn ông Marcus thì tôi xoay người và phóng một cước cực mạnh lên cổ tay anh Caleb. Cú đá làm anh bất ngờ, và làm rớt súng xuống đất. Tôi đá nó trượt qua bên kia phòng.

“Em phải tin anh, Beatrice,” anh nói, cầm nghiêng qua một bên.

“Sau khi anh giúp mẹ ta tra tấn tôi ư? Sau khi anh để mẹ ta suýt nữa giết chết tôi ư?”

“Anh đâu có giúp cô ấy tra...”

“Anh chắc chắn cũng đâu có ngăn mụ ta đâu! Anh đứng ngay ở đó, và anh chỉ nhìn...”

“Chứ anh làm được gì? Anh...”

“Anh có thể thử mà, đồ hèn!” tôi hét lớn tới mức mặt tôi nóng bừng lên và nước mắt trào lên. “Thử, và thất bại, vì anh yêu thương tôi!”

Tôi thở hỗn hển, chỉ để hít đủ không khí. Tất cả những gì tôi nghe thấy là tiếng bàn phím lách cách khi chị Cara đang tích cực thực hiện nhiệm vụ. Anh Caleb dường như không kiểm được câu gì để đáp lại. Vẻ mặt cầu xin của anh chậm chạp biến mất, thay thế bằng một cái nhìn trống rỗng.

“Em sẽ không tìm thấy thứ cần tìm ở đây đâu,” anh nói. “Cô ấy sẽ không giữ những tập tin quan trọng như vậy trên những cái máy tính công. Như vậy là phi logic.”

“Vậy là cô ta chưa hủy nó ư?” ông Marcus hỏi.

Anh Caleb lắc đầu. “Cô ấy không tin vào việc hủy đi thông tin. Chỉ tin vào việc ngăn chặn nó thôi.”

“Chà, tạ ơn trời vì điều đó,” ông ta nói. “Cô ta giữ nó ở đâu?”

“Tôi sẽ không nói với các người,” anh Caleb nói.

“Tôi nghĩ tôi biết,” tôi nói. Anh Caleb nói mụ ta sẽ không cất giữ thông tin trên máy tính công. Như vậy anh phải ám chỉ là mụ ta đang giữ nó trong máy tính cá nhân: hoặc là ở trong văn phòng của mụ, hoặc là ở trong cái phòng thí nghiệm mà cô Tori từng kể với tôi.

Anh Caleb không nhìn tôi.

Ông Marcus lượm khẩu súng lục của anh Caleb lên và xoay nó trong tay, khiến bóng súng lòi ra từ nắm tay ông ta. Rồi ông ta quay phắt lại, giáng một cú trời giáng lên mặt anh Caleb. Mắt anh đảo tròn, rồi anh lăn đùng xuống đất.

Tôi không muốn biết sao mà ông Marcus thực hiện động tác đó hoàn hảo như vậy.

“Chúng ta không thể để cậu ta chạy đi báo cho ai đó chúng ta đang làm gì được,” ông ta nói. “Đi thôi. Cara lo được phần còn lại, đúng không?”

Chị Cara gật đầu mà không buồn ngẩng lên khỏi cái máy tính. Bụng dạ tôi cảm giác muốn bệnh, tôi theo ông Marcus và Christina ra khỏi phòng điều khiển, thẳng tiến về cầu thang.

+ + +

Hành lang bên ngoài trống trơn. Mảnh giấy xé vụn và dấu chân rải khắp nơi trên sàn. Ông Marcus, Christina và tôi xếp một hàng bước nhanh tới cầu thang. Tôi nhìn phía sau đầu ông ta, nơi đường nét của hộp sọ ông ta nổi lên qua mái tóc bù nhùi.

Tất cả những gì tôi thấy khi nhìn ông ta là cái thắt lưng đang vụt lên người Tobias, và cái bóng súng táng lên mặt anh Caleb. Tôi không quan tâm ông có làm anh Caleb bị thương hay không — là tôi thì tôi cũng làm vậy — nhưng cái việc ông ta cùng một lúc vừa là một người biết cách làm bị thương người ta, vừa là một người diễu quanh khắp nơi với tư cách một vị thủ lĩnh hết sức biết cách xóa đi cái tôi của phái Abnegation, đột nhiên làm tôi tức giận tới mức không nhìn thẳng được nữa.

Nhất là vì tôi đã chọn ông ta. Tôi đã chọn ông ta thay vì Tobias.

“Anh trai cháu là một tên phản bội,” ông ấy nói khi chúng tôi cua qua một góc. “Cậu ta đáng bị hơn thế.

Không cần phải nhìn tôi bằng ánh mắt đó.”

“Im đi!” tôi hét lên, xô ông ta vô tường. Ông ta quá bất ngờ tới mức không đẩy lại. “Tôi ghét ông, ông biết điều đó! Tôi ghét ông vì những gì ông đã gây ra cho anh ấy, và tôi không phải nói về anh Caleb đâu.” Tôi gí sát mắt mình vô mặt ông ta và thì thầm. “Và dù tôi có thể không tự tay bắn ông, tôi nhất định sẽ không giúp đỡ gì ông khi có ai khác muốn giết ông, vậy nên tốt hơn là ông nên cầu trời cho chúng ta không bị rơi vào tình huống đó đi.”

Ông ta nhìn tôi chăm chăm, dường như thờ ơ. Tôi buông ông ta ra và tiếp tục hướng về cái cầu thang, Christina theo bèn gót, ông Marcus đi cách vài bước đằng sau.

“Chúng ta đang đi đâu đây?” con nhỏ hỏi.

“Caleb nói thứ chúng ta đang tìm không có trong một cái máy tính công, vậy nó phải nằm trong một cái máy tính cá nhân. Theo như mình biết, Jeanine chỉ có hai cái máy tính cá nhân, một trong văn phòng của mẹ, và một trong phòng thí nghiệm,” tôi đáp.

“Vậy tụi mình tới chỗ cái nào?”

“Cô Tori từng nói với mình phòng thí nghiệm của mẹ Jeanine có những biện pháp an ninh rất ‘khủng’,” tôi nói.

“Và mình đã từng tới văn phòng của mẹ ta rồi; chỉ là một căn phòng bình thường thôi.”

“Vậy thì... phòng thí nghiệm thẳng tiến.”

“Tầng trên cùng.”

Chúng tôi đã đến cửa dẫn ra cầu thang, và khi tôi mở tung cửa ra, một nhóm Erudite, có cả con nít, đang phóng như bay xuống cầu thang. Tôi

bám vào tay vịn và dùng cùi chỏ mở đường đi ngược hướng họ, không nhìn vô mặt ai, như thể họ không phải là con người, chỉ là một bức tường đặc ngột cần phải bỏ qua một bên.

Tôi đợi dòng suối người đó chấm dứt, nhưng lại có thêm một dòng người ủa ra từ đầu cầu thang tiếp theo, một dòng người mặc đồ màu xanh trong ánh sáng mờ mờ màu xanh, sắc trắng trong mắt họ sáng như bóng đèn khi tương phản với những thứ khác. Những tiếng khóc lóc sợ hãi của họ dội lại hàng trăm lần trong căn buồng xi măng, tiếng kêu thét của những con quỷ dữ có đôi mắt sáng rực.

Khi chúng tôi leo tới chiếu nghỉ thứ bảy, đám đông thưa dần, rồi biến mất. Tôi chà tay lên hai cánh tay để giữ bỏ bóng ma của nào tóc tai, nào tay áo và da thịt đã quẹt qua người tôi trên đường đi lên. Từ đây tôi có thể thấy được đầu cầu thang.

Tôi cũng thấy thân người của một lính gác, tay người đó đang đu đưa ngoài rìa cầu thang, và đứng phía trên hẳn ta là một người vô môn phái với một bên mắt bị bịt.

Edward.

+ + +

“Coi ai kìa,” Edward lên tiếng. Nó đứng trên đầu của một tầng cầu thang, chỉ dài bảy bậc, và tôi đứng dưới cùng tầng đó. Tên lính gác Dauntless phản phé nằm giữa chúng tôi, mắt đờ đi, một vết sẫm màu trên ngực nơi ai đó — Edward, có lẽ thế — đã bắn hẳn.

“Đó quả là một bộ đồ hơi lạ với người được cho là coi thường phái Erudite đó,” nó nói. “Tôi tưởng cậu đang ở nhà, chờ anh bạn trai trở về như một người hùng chứ?”

“Như cậu chắc có lẽ cũng gom lại mà hiểu được,” tôi nói, bước lên một bước, “rằng chẳng đời nào có chuyện đó.” Ánh đèn màu xanh đổ bóng xuống dưới hai gò má thấp của Edward. Nó với tay ra sau.

Nếu nó ở đây có nghĩa là cô Tori đã ở trên đây rồi. Có nghĩa là mẹ Jeanine có thể đã chết rồi.

Tôi cảm thấy Christina đang ở sát sau lưng tôi; tôi nghe tiếng con nhỏ thở.

“Tụi này sẽ đi qua cậu,” tôi nói, bước lên thêm bước nữa.

“Tôi nghi ngờ điều đó đấy,” nó trả lời. Nó chụp khẩu súng. Tôi lao về phía trước, nhảy qua tên lính đã bị hạ.

Nó nổ súng, nhưng tay tôi đã tóm quanh cổ tay nó, nên nó không bắn được thẳng.

Tai tôi kêu leng keng, và chân phải vật lộn để đứng vững trên xác tên lính gác.

Christina vung một cú đấm phía trên đầu tôi. Khớp đốt tay nó đấm trúng mũi Edward. Tôi không thể giữ thăng bằng trên cái xác; tôi té đập đầu gối xuống, găm móng tay vô cổ tay nó. Nó vặn tôi qua một bên và tiếp tục bóp cò, bắn trúng chân Christina.

Thở dốc, Christina rút súng ra và bắn. Viên đạn bắn vô bên hông nó. Edward kêu lên và làm rớt súng, chúi về phía trước. Nó té đè lên người tôi, làm tôi đập đầu xuống cái bậc thang xi măng. Cánh tay của tên lính chèn dưới xương sống tôi.

Ông Marcus lượm khẩu súng của Edward lên và chĩa nó vào cả hai chúng tôi.



“Đứng dậy đi Tris,” ông ta nói. Và với Edward: “Còn cậu. Đừng nhúc nhích.”

Tôi quơ tay tìm góc cầu thang, rồi vịn người thoát khỏi cả Edward lẫn tên lính đã chết. Edward nhồm người dậy thành một thế ngồi trên đầu tên lính — như thể hẳn là một loại đệm bông vậy — hai tay ôm chặt bên sườn.

“Bồ có sao không?” tôi hỏi Christina.

Mặt nó nhăn nhúm lại. “Aaa. Không sao. Đạn trúng phần mềm thôi, không trúng xương.”

Tôi với tới để đỡ nó dậy.

“Beatrice,” ông Marcus nói. “Chúng ta phải để cô bé lại thôi.”

“Để lại là sao?” tôi hỏi. “Chúng ta không thể để bạn ấy lại được! Chuyện gì đó kinh khủng có thể xảy ra đó!”

Ông ta nhấn ngón trỏ lên xương ức tôi, giữa hai xương đòn, và dựa sát vào người tôi.

“Nghe ta nói đây,” ông ta nói. “Jeanine Mathews sẽ rút lui vào phòng thí nghiệm của cô ta khi thấy dấu hiệu đầu tiên của cuộc tấn công, bởi vì đó là căn phòng an toàn nhất tòa nhà này. Và bất cứ lúc nào cô ta cũng có thể quyết định rằng phái Erudite thế là bại trận rồi, và tốt hơn hết là xóa sạch dữ liệu đi thay vì liều lĩnh với nguy cơ để người khác tìm thấy, và nhiệm vụ này của chúng ta sẽ trở nên vô ích.”

Và tôi sẽ mất tất cả mọi người: ba mẹ tôi, anh Caleb, và cuối cùng, Tobias, người sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi vì đã hợp tác với ba của anh, nhất là khi tôi không có cách nào chứng minh được điều đó là đáng liều mình.

“Chúng ta sẽ bỏ bạn của cháu lại đây.” Hơi thở của ông ta bốc mùi cũ mốt.  
“Và tiếp tục, trừ khi cháu muốn tôi đi một mình.”

“Ông ấy nói đúng đó,” Christina nói. “Không còn thời gian đâu. Mình sẽ ở lại đây và giữ cho Ed không đuổi theo bờ.”

Tôi gạt đầu. Ông Marcus bỏ tay ra, để lại một cái đường cong vòng trên người tôi. Tôi chà chà lên ngực và mở cánh cửa trên đầu cầu thang ra. Tôi ngoái nhìn lại trước khi bước qua ngưỡng cửa, và Christina trao cho tôi một nụ cười đau đớn, tay ép chặt lên đùi.

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI BỐN.

CĂN PHÒNG KẾ BÊN giống một cái hành lang hơn: nó rộng, nhưng không sâu, lát gạch màu xanh, tường xanh, và trần nhà cũng màu xanh, tất cả đều cùng một sắc độ.

Mọi thứ đều rực sáng, nhưng tôi không biết ánh sáng từ đâu mà ra.

Thoạt tiên tôi không thấy bất kỳ cánh cửa nào, nhưng khi mắt đã quen với cú sốc màu sắc, tôi nhìn thấy một hình chữ nhật trên tường bên trái, một cái nữa bên phải.

Chỉ có hai cánh cửa.

“Chúng ta phải chia ra,” tôi nói. “Không có đủ thời gian để cùng thử từng cánh cửa một.”

“Cháu muốn cái nào?” ông Marcus hỏi.

“Phải,” tôi nói. “Khoan, không. Trái.”

“Được. Tôi sẽ đi cửa bên phải.”

“Nếu tôi tìm ra cái máy tính,” tôi nói, “tôi phải tìm cái gì?”

“Nếu tìm thấy cái máy tính, cháu sẽ tìm thấy Jeanine.

Tôi cuộc là cháu biết vài cách để buộc cô ta phải làm những điều cháu muốn. Sau cùng thì cô ta không quen phải chịu đau đâu,” ông ta nói.

Tôi gật đầu. Chúng tôi bước cùng một nhịp về cánh cửa tương ứng của mình. Một giây trước tôi còn nói được tách khỏi ông Marcus thật là nhẹ nhõm vô cùng.

Nhưng đi một mình có cái giá của nó. Sẽ ra sao nếu tôi không vượt qua được những biện pháp an ninh mà mẹ Jeanine, không nghi ngờ gì, sẽ lắp đặt để chống những kẻ xâm nhập? Sẽ ra sao, nếu tôi xoay sở vượt qua được mà lại không tìm được đúng tập tin?

Tôi đặt tay lên tay nắm cửa. Hình như không có ổ khóa. Khi cô Tori nói tới những biện pháp an ninh ‘khủng’, tôi cứ nghĩ cô ám chỉ mấy cái máy quét mắt và mặt khẩu và ổ khóa này nọ chứ, nhưng tới giờ thì mọi thứ đều mở hết mà.

Tại sao điều đó lại làm tôi lo lắng vậy kìa?

Tôi mở cánh cửa của tôi, và ông Marcus mở cánh cửa của ông ta. Chúng tôi nhìn nhau. Tôi bước vô trong căn phòng bên kia.

+ + +

Căn phòng, như hành lang bên ngoài, có màu xanh, dù ở đây thấy rõ đèn chiếu ra từ đâu. Nó phát sáng từ trung tâm của mỗi tấm pa-nô, trần nhà, sàn nhà và những bức tường.

Khi cánh cửa khép lại sau lưng tôi, tôi nghe một tiếng cạch như tiếng của một cái then cài vào ổ. Tôi nắm lại tay nắm cửa và cố hết sức bẻ nó xuống nhưng nó không thềm lay chuyển. Tôi đã bị mắc kẹt.

Những tia sáng nhỏ, sắc nhọn chiếu vô người tôi từ mọi góc. Mi mắt tôi không đủ để chặn chúng lại, nên tôi phải đưa cả hai lòng bàn tay lên che mắt.

Tôi nghe thấy một giọng nữ điềm tĩnh vang lên:

“Beatrice Prior, đời thứ hai. Phái gốc: Abnegation.

Phái chọn: Dauntless. Đã xác nhận Divergent.”

Làm sao căn phòng này biết tôi là ai?

Và “thế hệ thứ hai” nghĩa là gì?

“Tình trạng: Xâm nhập.”

Tôi nghe một tiếng “cách” , và hé ngón tay ra vừa đủ để nhìn coi đèn tắt chưa. Chúng chưa tắt, nhưng mấy cái hộp cố định trên trần nhà đang xịt ra một thứ hơi nước màu nhàn nhạt. Theo bản năng, tôi đưa tay bịt miệng.

Trong một tích tắc tôi nhìn xuyên qua một màn sương màu xanh. Rồi không còn gì nữa.

Giờ tôi đứng trong bóng tối, mịt mù tới mức giơ tay ra ngay trước mũi mà tôi còn không thấy được bóng của nó nữa kia. Tôi nên bước tới và kiểm cái cửa phía bên kia căn phòng mới phải, nhưng tôi sợ phải di chuyển — ai mà biết được cái gì sẽ xảy ra nếu tôi làm vậy?

Rồi đèn bật lên, và tôi thấy mình đang đứng trong căn phòng huấn luyện ở Dauntless, trong cái sàn đấu nơi chúng tôi từng học xấp lá cà. Tôi có quá nhiều kỷ niệm vui buồn lẫn lộn trong sàn đấu này, có cái ngập tràn hương vị chiến thắng, như việc đánh bại Mol y, và có cái lại đầy ám ảnh — việc Peter đã đánh tôi tới bất tỉnh. Tôi khịt mũi, và không khí vẫn có mùi y như cũ, mùi mồ hôi và bụi đất.

Bên kia sàn đấu là một cánh cửa màu xanh vốn không thuộc về nơi này. Tôi cau mày nhìn nó.

“Kẻ xâm nhập,” giọng nói đó lại vang lên, và bây giờ nó nghe giống giọng mẹ Jeanine, nhưng cũng có thể do tôi tưởng tượng ra thôi. “Người có năm phút để đến được cánh cửa màu xanh trước khi chất độc phát tán.”

“Cái gì? ”

Nhưng tôi biết cô ta nói gì. Chất độc. Năm phút. Tôi không nên ngạc nhiên; đây là tác phẩm của mẹ Jeanine, vô lương tâm như chính bản thân mẹ ta. Tôi rùng mình, và tự hỏi liệu đó có phải chất độc không, liệu chất độc đó có đang làm não bộ tôi chết dần không.

Tập trung. Tôi không thể thoát được; tôi phải tiến tới trước, nếu không...

Không thì không gì hết. Tôi phải tiến tới trước.

Tôi bắt đầu hướng tới cánh cửa, và có ai đó xuất hiện trên đường đi của tôi. Cô ta thấp người, ốm, và tóc vàng, hai mắt có quầng thâm. Cô ta là tôi.

Một hình ảnh phản chiếu? Tôi vẫy vẫy người đó để coi cô ta có phản chiếu tôi không. Câu trả lời là không.

“Xin chào,” tôi nói. Cô ta không trả lời. Tôi cũng không nghĩ là cô ta sẽ trả lời.

Cái gì đây? Tôi nuốt nước bọt để bớt lùng bùng hai lỗ tai, hai cái đang cảm thấy như bị nhét đầy bông gòn bên trong. Nếu mẹ Jeanine thiết kế ra thứ này, nó có khả năng là một bài kiểm tra trí thông minh hoặc tư duy logic, có nghĩa là tôi sẽ phải suy nghĩ sáng suốt, có nghĩa là tôi phải bình tĩnh lại. Tôi đặt tay lên ngực rồi đè xuống, hy vọng áp lực sẽ giúp tôi thấy an toàn, giống như một cái ôm vậy.

Không có tác dụng.

Tôi bước sang trái để có góc nhìn rõ hơn tới cái cửa, và phân thân của tôi cũng nhảy qua một bên, giày cô ta lê trên đất, lại chắn mặt tôi.

Tôi nghĩ mình biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu cứ đi tới cánh cửa, nhưng tôi phải thử. Tôi vọt chạy, định chạy lệch vòng qua cô ta, nhưng cô ta đã đứng trước mặt tôi: cô ta chụp lấy bên vai bị thương của tôi và vặn tôi qua một bên. Tôi hét lên lớn tới mức cổ họng muốn rách toạc ra; tôi có cảm giác

như hàng chục con dao đang đâm càng lúc càng sâu vô thân người bên phải tôi. Khi tôi bắt đầu sụm xuống đầu gối, cô ta đá vô bụng tôi làm tôi phải bò dài ra sàn, hít vô toàn bụi là bụi.

Đó, tôi nhận ra khi đang ôm bụng, chính xác là điều tôi sẽ làm nếu ở vị trí của cô ta. Có nghĩa là để đánh bại cô ta, tôi phải nghĩ ra cách đánh bại chính tôi. Và làm sao tôi có thể là một đấu sĩ giỏi hơn chính mình được, nếu cô ta cũng biết cùng chiến thuật như tôi, và có tài xoay sở và lanh lợi như tôi?

Cô ta lại tiến về phía tôi, tôi vội đứng dậy và cố gạt qua một bên cơn đau trên vai. Tim tôi đập nhanh hơn. Tôi muốn đâm cô ta, nhưng cô ta đã hành động trước. Tôi hụp người xuống đúng vào giây cuối cùng, và năm đâm chạm trúng tai tôi, đẩy tôi mất thăng bằng.

Tôi lùi lại mấy bước, hy vọng cô ta sẽ không đuổi theo tôi, nhưng có. Cô ta lại bước về phía tôi, lần này chụp lấy vai tôi rồi kéo tôi xuống, hướng về cái đầu gối đang cong lên thành thế.

Tôi giơ tay lên chặn giữa bụng tôi với đầu gối cô ả, rồi dùng hết sức bình sinh đẩy mạnh. Cô ta không ngờ tới chuyện đó; cô ả loạng choạng lùi lại, nhưng không ngã.

Tôi lao tới, và ngay lúc khao khát đá cho cô ả một phát xuất hiện trong đầu tôi, tôi nhận ra rằng đó cũng chính là khao khát của cô ta. Tôi xoay người tránh được bàn chân cô ta.

Ngay lúc tôi muốn thứ gì, cô ta cũng muốn thứ đó.

Cô ả và tôi chỉ có thể có trạng thái tốt nhất là đứng im — nhưng tôi cần phải đánh bại cô ta để qua được cánh cửa. Để sống sót.

Tôi cố suy nghĩ, nhưng cô ta lại tiến tới tôi nữa, trán nhấn lại thành một cái cau mày đầy tập trung. Cô ta chụp lấy tay tôi, và tôi chụp tay cô ta, thế là

chúng tôi đứng bám vào tay nhau.

Cùng một lúc, chúng tôi giật mạnh cùi chỏ lại và vung tay tới trước. Tôi né qua một bên ở giây cuối cùng, còn cùi chỏ tôi đánh trúng hàm răng của cô ta.

Cả hai chúng tôi cùng hét lên. Máu rỉ trên môi cô ả, và chảy trên cẳng tay tôi. Cô ả ngiến răng và thét lên, xông vào tôi, hùng hổ hơn tôi mong đợi.

Cả người cô ta làm tôi ngã xuống đất. Cô ta đè tôi lên sàn bằng đầu gối và cổ đâm vô mặt tôi, nhưng tôi đã bắt chéo hai tay trước mặt. Năm đâm của cô ta thay vì thế lại đánh trúng tay tôi, mỗi cú đều nặng tựa trời giáng.

Nặng nhọc thở ra, tôi chụp cổ tay cô ta, và tôi để ý thấy đom đóm đang nhảy múa trong khóe mắt tôi.

Chết độc.

Tập trung.

Trong lúc cô ả đang vùng vẫy thoát ra, tôi co gối lên ngực. Rồi tôi đẩy cô ta ra, găm lêm trong nỗ lực, cho tới khi tôi ấn được hai chân lên bụng cô ta. Tôi đá cô ả một cú, mặt nóng phừng phừng.

Một câu đố logic: Trong một trận chiến giữa hai người hoàn toàn ngang tài ngang sức, làm sao một bên thắng được?

Câu trả lời: Không bên nào có thể thắng.

Cô ta gượng dậy và chùi máu trên miệng đi.

Vì thế: chúng tôi nhất thiết phải không được hoàn toàn ngang tài ngang sức. Vậy điểm khác biệt giữa chúng tôi là gì?



Cô ta lại bước về phía tôi, nhưng tôi cần thêm thời gian suy nghĩ, bên cô ả cứ bước lên một bước là tôi lùi xuống một bước. Căn phòng quay mòng mòng, rồi xoắn lại, và tôi lách qua một bên, cào tay trên đất để giữ thăng bằng.

Điểm khác biệt giữa chúng tôi là gì? Chúng tôi có cùng trọng lượng, kỹ năng, lối suy nghĩ...

Tôi nhìn cánh cửa đang sau lưng cô ả, và tôi nhận ra: Chúng tôi có mục đích khác nhau. Tôi phải đi qua cánh cửa đó. Cô ta phải bảo vệ cánh cửa. Nhưng ngay cả ở trong một trình mô phỏng thì không có cách nào mà cô ta có khao khát dữ dội như tôi.

Tôi phóng về phía rìa của sàn đấu, nơi có một cái bàn.

Một khắc trước, nó còn trống không, nhưng tôi biết quy luật của các trình mô phỏng và làm thế nào để điều khiển nó. Một khẩu súng xuất hiện bên trên ngay khi tôi nghĩ tới nó.

Tôi va vào cái bàn, đom đóm che mất tầm nhìn của tôi.

Tôi còn không thấy đau khi va phải nó nữa kìa. Tôi cảm thấy mạch đập trên mặt mình, như thể quả tim tôi đã bị bứt khỏi lồng ngực và bắt đầu chạy lên não tôi vậy.

Bên kia căn phòng, một khẩu súng cũng hiện lên trên sàn trước mặt phân thân của tôi. Chúng tôi đều với tay lấy vũ khí của mình.

Tôi cảm thấy sức nặng của khẩu súng, và sự mượt mà của nó, và tôi quên mất con nhỏ kia; tôi quên mất chất độc; tôi quên mọi thứ.

Cổ họng tôi thắt lại, và tôi cảm giác như có một bàn tay đang bóp chặt nó. Đầu tôi bưng bưng vì đột ngột thiếu không khí, và tôi cảm thấy mạch đập khắp nơi, khắp nơi.

Bên kia căn phòng, người đứng ngăn giữa tôi và mục tiêu không còn là phân thân của tôi nữa; là Wil . Không, không. Không thể là Will được. Tôi buộc mình phải hít vô. Chất độc đang chặn không cho oxy thông lên não tôi. Nó chỉ là một ảo giác trong trình mô phỏng thôi mà.

Tôi vừa thở ra vừa nấc lên.

Trong một khoảnh khắc tôi lại thấy phân thân của mình, đang chĩa súng ra nhưng rõ ràng là đang run cầm cập, giơ vũ khí xa khỏi người hết sức có thể. Cô ta cũng yếu đuối như tôi. Không, không bằng, vì cô ta không chuẩn bị bị mù và mất không khí như tôi, nhưng yếu gần bằng, gần bằng.

Rồi Will lại hiện ra, ánh mắt nó đờ đẫn vì trình mô phỏng, mái tóc làm thành một quầng vàng quanh đầu.

Những tòa nhà bằng gạch hiện ra lờ mờ khắp hai bên, nhưng sau lưng nó là cánh cửa, cánh cửa chia cách tôi khỏi ba và anh tôi.

Không, không, đó là cánh cửa chia cách tôi khỏi mẹ Jeanine và mục tiêu của tôi.

Tôi phải qua được cánh cửa đó. Tôi phải làm được.

Tôi nhắc súng lên, dù làm vậy khiến vai tôi đau thốn, và một tay nắm, tay kia giữ vững nó.

“Mình...” tôi nghẹn lời, và nước mắt tràn xuống hai má tôi, chảy vô miệng tôi. Mẫn mẫn. “Mình xin lỗi.”

Và tôi làm một việc mà phân thân của tôi không thể nào làm được, vì cô ta không đủ khao khát đến mức tuyệt vọng:

Tôi bóp cò.

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI LĂM.

TÔI KHÔNG NHÌN cậu ấy chết thêm một lần nữa.

Tôi nhắm mắt lại lúc cò súng bật trả về vị trí cũ, và khi mở mắt ra, người đang nằm trên đất giữa những mảng tối trong tầm mắt tôi là Tris kia; là tôi.

Tôi thả rơi súng và phóng về cánh cửa, suýt nữa vấp phải nó. Tôi quăng mình vô cửa, vịn tay cầm, và đổ nhào qua bên kia. Tay tôi đông cứng, tôi đóng cửa lại phía sau, và lắc lắc tay để lấy lại cảm giác.

Căn phòng kế bên lớn gấp đôi phòng đầu tiên, và nó cũng ngập tràn ánh đèn xanh, nhưng nhạt hơn.

Một cái bàn lớn đặt chính giữa phòng, và dán trên tường là vô số những tấm hình, biểu đồ và danh sách.

Tôi hít một hơi thật sâu, và tầm nhìn của tôi bắt đầu rõ ràng trở lại, nhịp tim quay về mức bình thường.

Trong số những bức hình dán trên tường, tôi nhận ra gương mặt của chính mình, của Tobias, ông Marcus, và Uriah. Một danh sách dài những hóa chất được dán trên tường bên cạnh chân dung của chúng tôi. Mỗi hình được gạch chéo bằng bút đánh dấu màu đỏ. Đây hẳn phải là nơi mẹ Jeanine nghiên cứu các huyết thanh mô phỏng.

Tôi nghe thấy tiếng nói vang lên đâu đó đằng trước, và tự la mình. Còn làm cái gì vậy? Nhanh lên!

“Tên anh trai của ta,” tôi nghe. “Ta muốn nghe người nói cái tên đó.”

Giọng cô Tori.

Làm sao cô vượt qua trình mô phỏng đó được? Cô ấy cũng là Divergent ư?

“Tôi không giết cậu ta.” Giọng mẹ Jeanine.

“Người nghĩ điều đó sẽ miễn tội cho người sao? Người nghĩ điều đó có nghĩa là người không đáng chết sao?”

Cô Tori không la hét, nhưng than van, toàn bộ nỗi đau buồn của cô đang thoát ra từ miệng cô. Tôi hướng về cánh cửa. Quá nhanh, vì hông tôi va vô góc của cái bàn giữa phòng, và tôi phải ngừng lại, co rúm người.

“Lý do cho những hành động của tôi vượt xa tầm hiểu biết của cô,” mẹ Jeanine nói. “Tôi đã sẵn lòng hy sinh vì lợi ích lớn lao hơn, vì thứ mà cô chưa bao giờ hiểu được, ngay cả khi chúng ta là bạn cùng lớp!”

Tôi đi cà nhắc về phía cánh cửa, một ô kính mờ.

Nó trượt qua một bên cho tôi bước vô, và tôi thấy mẹ Jeanine, dựa sát vào tường, cô Tori đứng cách đó vài mét, súng giơ cao.

Đằng sau họ là một cái bàn bằng kính với một cái hộp bằng bạc bên trên — một cái máy vi tính — và bàn phím. Nguyên cả bức tường bên kia được lấp đầy bằng màn hình máy tính.

Mẹ Jeanine nhìn tôi trân trối, nhưng cô Tori thì không nhúc nhích một li nào; không có vẻ gì là nghe thấy tôi.

Mặt cô đỏ gay và nhòe nhoẹt nước mắt, tay run rẩy.

Tôi không có chút tự tin nào là sẽ tự mình tìm ra cái tập tin video. Nếu Jeanine ở đây, tôi có thể bắt mẹ ta tìm nó giùm tôi, nhưng nếu mẹ ta chết...

“Không!” tôi hét lên. “Cô Tori, đừng!”

Nhưng ngón tay cô ấy đã đặt lên cò súng. Tôi vận hết sức lao vô người cô, hai cánh tay đập vào một bên sườn cô Tori. Súng nổ, và tôi nghe một tiếng hét.

Đầu tôi đập xuống sàn. Tôi lờ đi đom đóm đang nổ ra trong mắt và lại xông tới cô Tori. Tôi đẩy khẩu súng văng tới trước và đá nó ra xa khỏi chúng tôi.

Sao không chụp nó, đồ ngu? !

Cô Tori vung nắm đấm thoi vô họng tôi. Tôi nghệt thở, và cô liền tận dụng cơ hội để đẩy tôi ra, bò về phía khẩu súng.

Mụ Jeanine đang sụp xuống đất, máu loang ướm đẫm trên chân mụ ta. Chân! Tôi nhớ ra, và đấm một cú ra trò lên gần vết đạn bắn trên bắp đùi cô Tori. Cô hét lên, và tôi vội vàng đứng dậy.

Tôi tiến tới chỗ khẩu súng nằm lăn lóc, nhưng cô Tori quá nhanh. Cô vòng hai tay qua chân tôi và giật mạnh.

Đầu gối tôi đập xuống sàn, nhưng tôi vẫn còn ở phía trên; tôi đập xuống, lên xương sườn cô ấy.

Cô Tori rên lên, không gì ngăn cô ấy lại được; lúc tôi cố lết tới chỗ khẩu súng, cô ấy cắn phập hàm răng vô tay tôi. Đó là một cơn đau khác hẳn với tất cả các thể loại đau đớn tôi từng gặp trên đời, khác ngay cả với vết thương do đạn bắn. Tôi hét lên, không nghĩ mình tạo được âm lượng to như vậy, mắt mờ đi vì nước mắt.

Tôi không đi tới nước này rồi lại để cô Tori bắn chết mụ Jeanine trước khi tôi có được thứ mình cần đâu.

Tôi giật mạnh tay ra khỏi hàm răng của cô, bốn khước mắt bắt đầu tối sầm lại, và thành linh chụp lấy bóng súng.

Tôi quay ngoắt lại và chĩa súng vô cô Tori.

Tay tôi. Tay tôi ngập trong máu, và cằm của cô Tori cũng vậy. Tôi che bàn tay khỏi tầm nhìn để dễ lờ cơn đau đi hơn và lồm cồm đứng dậy, vẫn chĩa

súng vô người cô.

“Tôi thật không ngờ em lại là một tên phản bội, Tris,”

cô Tori nói, và nó nghe như một tiếng gầm gừ, không phải âm thanh một con người có thể phát ra.

“Em không phản bội,” tôi nói. Tôi chớp mắt cho nước mắt chảy xuống má để nhìn cô rõ hơn. “Em không thể giải thích ngay bây giờ, nhưng... tất cả những gì em yêu cầu là cô hãy tin em, làm ơn đi. Có một thứ rất quan trọng, một thứ chỉ có cô ta biết chỗ...”

“Đúng thế!” mẹ Jeanine lên tiếng. “Nó ở trong cái máy tính đó, Beatrice, và chỉ có ta mới định vị được nó.

Nếu người không giúp ta sống sót, nó sẽ xuống mồ cùng với ta.”

“Mẹ ta nói dối,” cô Tori nói. “Một kẻ dối trá, và nếu cô tin mẹ ta thì cô không những mang tội phản bội mà còn ngu ngốc nữa, Tris à!”

“Em tin mẹ ta,” tôi nói. “Em tin mẹ ta vì nó hoàn toàn hợp lý! Thông tin nhạy cảm nhất đang tồn tại trên đời và nó được giấu trong cái máy tính đó, cô Tori!” Tôi hít một hơi sâu, và hạ giọng. “Xin hãy nghe em. Em cũng cảm hận mẹ ta như cô. Em không có lý do gì để bảo vệ mẹ.

Em đang nói với cô sự thật. Chuyện này rất quan trọng.”

Cô Tori im lặng. Trong một tích tắc, tôi nghĩ mình đã thắng, rằng tôi đã thuyết phục được cô ấy. Nhưng rồi cô Tori lên tiếng, “Không có gì quan trọng hơn cái chết của mẹ ta.”

“Nếu đó là cái cô khẳng khẳng tin tưởng,” tôi nói, “em không thể giúp cô. Nhưng em cũng sẽ không để cô giết mẹ ta được.”

Cô Tori gượng quỳ dậy, chùi máu trên cằm. Cô ngược lên nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Ta là một thủ lĩnh Dauntless,” cô nói. “Cô không có quyền quyết định ta phải làm gì.”

Và trước khi tôi kịp nghĩ tiếp...

Trước khi tôi kịp nghĩ tới việc bóp cò khẩu súng trên tay...

Cô rút ra một con dao dài từ trong giày, nhào tới và đâm vô bụng mẹ Jeanine.

Tôi hét lên. Mẹ Jeanine kêu lên một tiếng kinh khiếp — một âm thanh ùng ục, thất thanh, chết chóc. Tôi thấy hàm răng đang nghiến chặt của cô Tori, tôi nghe thấy cô lẩm bẩm tên anh của cô — “Jonathan Wu” — và rồi tôi nhìn con dao lại cắm sâu thêm.

Và cặp mắt mẹ Jeanine biến thành thủy tinh.

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI SÁU.

CÔ TORI ĐỨNG LÊN, cái nhìn hoang dại trong mắt, và quay về phía tôi.

Tôi chết lặng đi.

Tất cả những trò liều mạng tôi đã làm để lên được tới đây — hiệp lực với ông Marcus, yêu cầu sự giúp đỡ của những Erudite, bò ngang qua một cái thang cách mặt đất ba tầng nhà, bắn chính mình trong một trình mô phỏng — và những hy sinh của tôi — quan hệ của tôi với Tobias, mạng sống của anh Fernando, vị trí của tôi trong phái Dauntless — đều đã đổ sông đổ biển.

Đổ sông đổ biển.

Một giây sau, cánh cửa kính mở ra. Tobias và Uriah xông vô như thể chuẩn bị nhào vô một trận chiến —

Uriah ho sù sụ, chắc vì chất độc — nhưng trận chiến đã kết thúc rồi. Mụ Jeanine đã chết, cô Tori đã chiến thắng, và tôi là một kẻ phản phé Dauntless.

Đang đi, Tobias dừng phắt lại, suýt nữa tự vấp phải chân mình, khi anh nhìn thấy tôi. Mắt anh trợn tròn.

“Cô ta là một kẻ phản bội,” cô Tori nói. “Cô ta mới vừa suýt nữa thì bắn tôi để bảo vệ Jeanine.”

“Cái gì?” Uriah hỏi. “Tris, chuyện gì đang xảy ra vậy?”

Cô ấy nói đúng không? Mà sao cậu lại ở đây?”

Nhưng tôi chỉ nhìn Tobias. Một tia hy vọng xuyên qua người tôi, đau đớn một cách lạ lùng, khi kết hợp với cảm giác tội lỗi khi tôi đã đánh lừa anh. Tobias rất ương bướng và tự trọng, nhưng anh là của tôi — có thể anh sẽ



lắng nghe, có thể có một cơ hội rằng những gì tôi làm không phải là vô ích...

“Anh biết vì sao em lại ở đây,” tôi lặng lẽ nói. “Đúng không?”

Tôi chìa khẩu súng của cô Tori ra. Anh bước lên, hơi khập khiễng, và cầm nó.

“Bọn anh tìm thấy ông Marcus trong phòng bên kia, bị vướng trong một trình mô phỏng,” Tobias nói. “Em đã lên đây với ông ta.”

“Đúng thế,” tôi nói, máu từ chỗ bị cô Tori cắn chảy dọc cánh tay tôi.

“Tôi đã tin em,” anh nói, cả người run lên vì giận dữ.

“Tôi đã tin em và em bỏ tôi để hợp tác với ông ta sao?”

“Không.” Tôi lắc đầu. “Ông ta đã kể với em về một thứ, và tất cả những điều anh trai em nói, tất cả những điều mẹ Jeanine đã nói trong lúc em ở tổng hành dinh Erudite, hoàn toàn khớp với những gì ông ta kể với em.

Và em muốn — em cần phải biết sự thật.”

“Sự thật.” Anh khịt mũi. “Em nghĩ em sẽ biết được sự thật từ một kẻ dối trá, một kẻ phản bội, và một kẻ tâm thần ư?”

“Sự thật?” Cô Tori hỏi. “Hai người đang nói về chuyện gì vậy?”

Tobias và tôi nhìn nhau chăm chăm. Đôi mắt xanh của anh, bình thường ân cần là thế, bây giờ lại thật gay gắt và xét nét, như thể chúng đang bóc hết lớp này đến lớp khác của con người tôi và kiểm tra từng lớp một.

“Em nghĩ vậy đó,” tôi nói. Tôi phải dừng lại lấy hơi, vì tôi chưa thuyết phục được anh; tôi đã thất bại, và có lẽ đây sẽ là điều cuối cùng họ để tôi nói trước khi bắt tôi.

“Em nghĩ anh mới là kẻ dối trá!” Tôi nói, giọng run rẩy. “Anh nói là anh yêu em, anh tin em, anh nghĩ em có nhận thức hơn một người bình thường. Và giây phút đầu tiên sự tin tưởng vào nhận thức của em đó, lòng tin đó, tình yêu đó bị thử thách, nó tan tành thành mây khói.” Tôi đang khóc, nhưng tôi không xấu hổ vì nước mắt đang lăn trên gò má hay vì giọng nói nghẹn ngào của tôi. “Nên anh hẳn đã nói dối khi nói với em tất cả những điều đó... anh đã nói dối, vì em không tin được tình yêu của anh lại yếu ớt tới mức đó.”

Tôi bước lại gần anh hơn, để khoảng cách giữa chúng tôi thu lại chỉ còn mấy phân, và để những người khác không nghe thấy tôi.

“Em vẫn là người thà chết còn hơn giết anh,” tôi nói, nhớ lại cuộc tấn công mô phỏng và cảm giác tiếng tim anh đập dưới lòng bàn tay tôi. “Em chính xác là người anh nghĩ. Và ngay bây giờ đây, em đang nói với anh rằng em biết... em biết thông tin này sẽ thay đổi mọi thứ. Tất cả mọi thứ chúng ta đã làm, và mọi thứ chúng ta chuẩn bị làm.”

Tôi nhìn anh không chớp mắt cứ như có thể truyền đạt sự thật đến với anh bằng ánh mắt vậy, nhưng điều đó là không thể. Anh nhìn đi chỗ khác, và tôi không chắc liệu anh có nghe thấy tôi không nữa.

“Sướt mướt đủ rồi,” cô Tori nói. “Dẫn cô ta xuống lầu. Cô ta sẽ bị xét xử cùng với các tội phạm chiến tranh khác.”

Tobias không nhúc nhích. Uriah nắm cánh tay tôi và dẫn tôi đi xa khỏi anh, băng qua phòng thí nghiệm, qua căn phòng ánh sáng, qua cái hành lang màu xanh. Chị Therese của bên vô môn phái nhập với tụi tôi ở đó, nhìn tôi tò mò.

Khi chúng tôi ở trong cầu thang, tôi cảm thấy cái gì đó thúc vô bên sườn mình. Nhìn ra đằng sau, tôi thấy một nắm gạch bông trong tay Uriah. Tôi nhận lấy, cố nặn với nó một nụ cười biết ơn nhưng bất thành.

Khi chúng tôi bước xuống cầu thang, tôi siết nắm gạc thật chặt trong tay, bước tránh những cái xác mà không nhìn mặt họ. Uriah giữ cùi chỏ tôi để tôi không bị té.

Miếng gạc không giúp vết thương chỗ bị cắn bớt đau, nhưng nó làm tôi thấy khá hơn một chút, cũng như sự thật là ít ra Uriah không có vẻ ghét tôi.

Lần đầu tiên sự coi thường tuổi tác của phái Dauntless không mang lại cảm giác như nó là một cơ hội. Nó có khả năng sẽ là thứ kết án tôi. Người ta sẽ không nói, Nhưng cô ta còn trẻ; chắc cô ta bị hoang mang lẫn lộn thôi. Họ sẽ nói, Cô ta đã trưởng thành, và cô ta tự có lựa chọn của mình.

Dĩ nhiên, tôi đồng ý với họ. Tôi đã có lựa chọn của mình. Tôi chọn mẹ và ba tôi, và những gì, mà vì nó, họ đã tranh đấu.

+ + +

Đi xuống cầu thang dễ hơn đi lên. Chúng tôi xuống tới tầng năm tôi mới nhận ra chúng tôi đang đi xuống sảnh lớn.

“Đưa súng của cậu cho tôi đi, Uriah,” Therese nói.

“Cần có người bắn được khi gặp những kẻ tấn công bất thành linh, còn cậu bận giữ cô ta không té cầu thang thì không bắn được đâu.”

Uriah giao khẩu súng cho Therese mà không thắc mắc gì thêm. Tôi nhú mày — Therese đã có một khẩu súng rồi, vậy tại sao việc cậu ấy có đưa súng cho cô ta hay không lại là vấn đề? Nhưng tôi không hỏi. Tôi đã có thừa rắc rối để lo rồi.

Chúng tôi chạm chân tới tầng dưới cùng và đi ngang qua một phòng họp lớn đầy người mặc đồ trắng và đen.

Tôi dừng lại một chút để quan sát họ. Vài người co cụm lại thành những nhóm nhỏ, dựa lên người nhau, nước mắt lăn dài trên má. Những người khác ngồi một mình, dựa lên tường hay ngồi bó gối trong góc, ánh mắt họ trống rỗng, không thì cũng nhìn cái gì xa xăm trước mặt.

“Tội mình phải bắn rất nhiều người,” Uriah thì thầm, siết chặt tay tôi. “Chỉ để thâm nhập được vô tòa nhà, tội mình buộc phải làm thế.”

“Mình biết,” tôi đáp.

Tôi thấy em và mẹ của Christina đang ôm nhau ở phía bên phải căn phòng. Còn bên trái, một đứa con trai với mái tóc sẫm màu sáng bóng dưới ánh đèn huỳnh quang — Peter. Tay nó đặt trên vai một người phụ nữ trung niên mà tôi nhận ra là mẹ nó.

“Nó làm gì ở đây?” tôi hỏi.

“Con thả để xuất hiện lúc hạ màn, sau khi tất cả mọi việc đã xong xuôi hết rồi,” Uriah nói. “Nghe nói ba nó chết rồi. Nhưng có vẻ mẹ nó vẫn ổn.”

Peter nhìn ra sau lưng, và ánh mắt của nó gặp ánh mắt tôi, trong một giây. Trong giây phút đó tôi cố triệu hồi một chút thương xót cho con người đã cứu mạng tôi.

Nhưng trong lúc nổi ghét bỏ tôi từng có với nó đã biến mất, tôi vẫn không cảm thấy gì.

“Sao lại kẹt lại vậy?” Chị Therese hỏi. “Đi tiếp thôi.”

Chúng tôi đi ngang qua phòng họp để đến sảnh chính, nơi tôi đã từng ôm lấy anh Caleb. Bức chân dung khổng lồ của mẹ Jeanine tan nát thành từng mảnh trên sàn.

Làn khói lớn vờn trong không khí tụ lại quanh những giá sách đã cháy thành tro. Tất cả các máy vi tính đều bị bể nát, rải khắp trên sàn nhà.

Ngồi thành hàng giữa phòng là một số Erudite không thoát được, và những tên phản phé Dauntless sống sót. Tôi nhìn khắp những gương mặt để coi có ai quen không. Tôi nhìn thấy anh Caleb ngồi gần cuối, có vẻ choáng váng. Tôi nhìn lảng đi chỗ khác.

“Tris!” tôi nghe tiếng kêu. Christina ngồi đằng trước, kế bên chị Cara, chân con nhỏ đã được băng bó bằng vải. Nó vẫy tôi, và tôi ngồi xuống bên cạnh nó.

“Không thành công hả?” nó lặng lẽ hỏi.

Tôi lắc đầu.

Con nhỏ thở dài, rồi vòng tay ôm tôi. Cử chỉ đó an ủi tới mức tôi suýt òa ra khóc. Nhưng Christina và tôi không phải là những người cùng khóc với nhau; chúng tôi là những người cùng chiến đấu với nhau. Thế nên tôi nuốt nước mắt vô trong.

“Mình thấy mẹ với em bồ bên phòng bên kia,” tôi nói.

“Ừ, mình cũng thấy rồi,” nó nói. “Gia đình mình không sao.”

“Tốt,” tôi nói. “Chân bồ sao rồi?”

“Ồn, chị Cara nói nó sẽ ổn thôi; không mất máu quá nhiều. Một y tá Erudite đã kịp nhồi vài thứ thuốc giảm đau rồi thuốc kháng khuẩn với mấy miếng gạc vô túi trước khi bị lôi xuống đây, thành ra nó cũng không đau lắm,” nó nói. Bên cạnh con nhỏ, chị Cara đang xem xét cánh tay của một Erudite khác. “Ông Marcus đâu?”

“Không biết nữa,” tôi nói. “Tụi mình phải tách ra. Ông ta đáng lẽ phải ở dưới này. Trừ khi họ giết ông ấy hay gì gì rồi.”

“Thiệt tình mình sẽ không ngạc nhiên đâu,” nó nói.

Căn phòng bát nháo mất một lúc — người ta chạy vô chạy ra, những người lính gác vô môn phái đổi chỗ với nhau, thêm những Erudite mặc đồ màu xanh bị đưa tới ngồi cùng với chúng tôi — nhưng dần dần mọi thứ cũng lắng xuống, và rồi tôi thấy anh: Tobias, đang bước qua cánh cửa cầu thang.

Tôi cắn môi, mạnh, và cố không nghĩ ngợi gì, cố không day đi day lại cái cảm giác lạnh lẽo đang bao quanh lồng ngực và sức nặng đang treo lơ lửng trên đầu. Anh ghét tôi. Anh không tin tôi.

Christina ghì tôi chặt hơn khi anh đi ngang qua, không buồn ngoái tới tôi. Tôi nhìn anh qua vai. Anh dừng lại cạnh anh Caleb, nắm cánh tay, và kéo anh ấy đứng lên. Anh Caleb vùng vẫy một chút, nhưng anh không khỏe bằng Tobias và không giãy ra được.

“Gì chứ?” Anh Caleb phát hoảng. “Anh muốn gì?”

“Tôi muốn anh dỡ bỏ hệ thống bảo mật trong phòng thí nghiệm của Jeanine,” Tobias nói mà không thèm nhìn ra sau. “Để những người vô môn phái có thể truy cập vào máy tính của mẹ ta.”

Và phá hủy nó, tôi nghĩ, nếu có thể, tim tôi còn cảm thấy nặng nề hơn. Tobias và anh Caleb lại biến mất vào cái cầu thang.

Christina dựa vô người tôi, và tôi dựa vô người nó.

Chúng tôi làm điểm tựa cho nhau.

“Mẹ Jeanine đã kích hoạt tất cả các bộ chuyên phát trong người các thành viên Dauntless, bồ biết không,” Christina nói. “Một nhóm vô môn phái từ

khu Abnegation tới tham chiến hơi trễ đã bị mai phục bởi những Dauntless-  
bị- trình-mô-phòng-điều-khiển, khoảng mười phút trước. Mình đoán là  
những kẻ vô môn phái đã thắng, dù thật tình cũng không biết sao có thể gọi  
việc nã súng vô một đám người nhũn não là chiến thắng nữa.”

“Ừ.” Không còn chuyện gì nhiều để nói nữa. Con nhỏ dường như cũng  
nhận ra thế.

“Chuyện gì xảy ra sau khi mình bị bắn vậy?” nó hỏi.

Tôi tả lại cái hành lang màu xanh có hai cánh cửa, và trình mô phỏng sau  
đó, từ lúc tôi nhận ra căn phòng tập luyện của Dauntless tới lúc tôi bắn vô  
chính mình. Tôi không kể cho con nhỏ đoạn ảo giác về Wil .

“Đợi đã,” nó nói. “Một trình mô phỏng? Không có bộ chuyên phát ư?”

Tôi cau mày. Tôi đã không bận tâm bắn khoản về chuyện đó. Nhất là ngay  
lúc đó. “Nếu căn phòng thí nghiệm nhận ra người ta, có lẽ nó cũng biết dữ  
liệu về tất cả mọi người, và có thể chiếu ra một môi trường mô phỏng  
tương ứng tùy theo phái của người ta.”

Bây giờ, khám phá ra cách mụ Jeanine thiết lập biện pháp an ninh trên  
phòng thí nghiệm của mụ ta không còn quan trọng nữa, so với tất cả những  
điều khác.

Nhưng thấy mình đang làm gì đó cũng tốt, nghĩ ra một vấn đề mới để giải  
quyết khi đã thất bại thê thảm trong việc giải quyết vấn đề quan trọng nhất.

Christina ngồi dậy thẳng hơn. Có lẽ nó cũng cảm thấy y như vậy.

“Hoặc chất độc bằng cách nào đó có chứa bộ chuyên phát trong nó.”

Tôi đã không nghĩ tới chuyện đó.

“Nhưng làm sao mà cô Tori vượt qua được? Cô ấy có phải Divergent đâu.”

Tôi nghiêng đầu. “Mình không biết.”

Có thể cô ấy là một Divergent, tôi nghĩ. Anh cô là một người như thế, và sau những gì xảy ra cho anh mình, cô ấy có lẽ chẳng đời nào dám thừa nhận, bất kể việc đó sẽ được đón nhận như thế nào.

Tôi khám phá ra con người là hàng lớp hàng lớp những bí mật. Bạn tin rằng mình biết họ, rằng mình hiểu họ, nhưng động cơ của họ luôn luôn được giấu kín khỏi bạn, chôn chặt trong trái tim của riêng họ. Bạn sẽ không bao giờ hiểu được họ, nhưng đôi lúc bạn quyết định tin vào họ.

“Bồ nghĩ bọn họ sẽ làm gì chúng ta khi kết luận là chúng ta có tội?” con nhỏ nói sau mấy phút im lặng.

“Thật lòng hả?”

“Bây giờ có giống lúc phải thật lòng không?”

Tôi liếc nhìn nó. “Mình nghĩ họ sẽ bắt tội mình ăn một lô một lốc bánh rồi đi ngủ một giấc dài một cách hết sức vô lý.”

Nó phá ra cười. Tôi cố không cười — nếu tôi để mình cười, tôi cũng sẽ khóc òa lên mất.

+ + +

Tôi nghe một tiếng hét, và ngó qua đám đông để coi tiếng hét phát ra từ đâu.

“Lynn!” Tiếng hét là của Uriah. Nó phóng ra cửa, nơi hai Dauntless đang khiêng Lynn vô trên một cái cáng dã chiến, làm bằng cái gì giống như một cái kệ sách. Con nhỏ tái nhợt — quá nhợt nhạt — và tay nó gấp lại đặt trên bụng.



Tôi nhảy dựng lên và dợm chạy về phía nó, nhưng mấy khẩu súng của những người vô môn phái đã ngăn tôi bước được bước nào xa hơn. Tôi giơ hai tay lên và đứng yên, quan sát.

Uriah bước qua đám đông các tội phạm chiến tranh và chỉ một người phụ nữ Erudite khắc khổ có mái tóc muối tiêu. “Cô. Tới đây.”

Người phụ nữ đứng lên và phúi quần. Cô ta bước cà nhắc tới vòng ngoài của đám đông đang ngồi và nhìn Uriah đầy hy vọng.

“Cô là bác sĩ phải không?” nó hỏi.

“Đúng thế,” cô ta trả lời.

“Vậ thì chữa cho bạn ấy đi!” Nó quắc mắt. “Bạn ấy bị thương.”

Cô bác sĩ tiến lại gần Lynn và bảo hai Dauntless đặt nó xuống đất. Bọn họ làm theo, rồi cô quỳ xuống cái cẳng.

“Cháu yêu,” cô nói. “Nhấc tay ra khỏi vết thương đi cháu.”

“Cháu không thể,” Lynn rên lên. “Đau lắm.”

“Cô biết là đau lắm,” cô bác sĩ nói. “Nhưng cô không thể xem xét vết thương nếu cháu không cho cô coi được.”

Uriah quỳ đối diện cô bác sĩ và giúp cô nhấc tay Lynn ra khỏi bụng. Cô bác sĩ kéo áo Lynn khỏi bụng nó. Vết đạn bản thân nó chỉ là một vòng tròn màu đỏ trên da Lynn, nhưng xung quanh nó là cái gì đó giống như vết bầm đen. Tôi chưa từng thấy vết bầm nào đen thui như vậy bao giờ.

Cô bác sĩ mím môi, và tôi biết Lynn coi như xong rồi.

“Chữa cho bạn ấy đi!” Uriah nói. “Cô có thể chữa cho bạn ấy mà, làm đi mà!”

“Ngược lại,” cô bác sĩ nói, ngược nhìn nói. “Vì các người đã thiêu rụi những tầng bệnh viện trong tòa nhà này, tôi không thể chữa được cho cô bé.”

“Còn nhiều bệnh viện khác mà!” nó gần như hét lên.

“Cô có thể lấy dụng cụ ở đó rồi chữa cho bạn ấy!”

“Tình trạng của cô bé trầm trọng quá rồi,” cô bác sĩ lặng lẽ nói. “Nếu các người không khăng khăng đốt cháy hết tất cả mọi thứ chặn đường các người thì tôi có thể thử cố gắng, nhưng trong tình huống này thì có cố cũng vô dụng thôi.”

“Cô im đi!” nó hét lên, chĩa súng lên ngực cô. “Tôi không phải là người đã thiêu rụi bệnh viện! Cậu ấy là bạn tôi, và tôi... tôi chỉ...”

“Uri,” Lynn gọi. “Thôi đi. Trễ quá rồi.”

Uriah buông súng rớt lách cách xuống sàn và nắm lấy tay Lynn, miệng nó run run.

“Tôi cũng là bạn của cậu ấy,” tôi nói với cái người vô môn phái đang chĩa súng vào tôi. “Ít ra, có thể nào chĩa súng vô người tôi ở bên đó không?”

Họ để tôi đi, và tôi chạy tới bên Lynn, nắm lấy bàn tay kia của nó, bàn tay nhớp nháp vì máu. Tôi lờ đi những họng súng đang gí vô đầu và tập trung vào gương mặt của Lynn, bây giờ vàng ệch thay vì trắng bệch như lúc nãy.

Nó không có vẻ gì là thấy tôi. Nó chỉ tập trung vào Uriah.

“Mình chỉ mừng là mình không chết dưới trình mô phỏng,” nó nói yếu ớt.

“Cậu sẽ không chết bây giờ đâu,” thằng nhỏ nói.

“Đừng ngốc thế,” nó nói. “Uri, nghe nè. Mình cũng yêu bạn ấy nữa. Mình yêu bạn ấy.”

“Cậu yêu ai?” nói hỏi lại, giọng vỡ òa.

“Marlene,” Lynn nói.

“Ừ, tụi mình ai cũng yêu quý Marlene mà,” nó đáp.

“Không, đó không phải ý mình muốn nói.” Con nhỏ lắc đầu. Mắt nó khép lại.

Ấy thế mà mất vài phút sau tay con nhỏ mới mềm rũ đi trong tay tôi. Tôi đặt tay Lynn lên bụng, rồi làm tương tự với bàn tay kia từ tay Uriah. Thằng nhỏ quệt nước mắt trước khi có giọt nào kịp chảy ra. Ánh mắt chúng tôi gặp nhau giữa thi thể con nhỏ.

“Cậu nên nói với chị Shauna,” tôi nói. “Và Hector nữa.”

“Ừ.” Nó sứt sứt và đưa tay áp lên má Lynn. Tôi tự hỏi không biết má con nhỏ còn ấm không. Tôi không muốn chạm vào nó và thấy nó đã lạnh ngắt.

Tôi đứng dậy và bước trở lại phía Christina.

## CHƯƠNG BỐN MƯƠI BẢY.

ĐẦU ÓC TÔI cứ kéo tôi về với những ký ức về Lynn, trong nỗ lực thuyết phục chính bản thân mình rằng con nhỏ đã thật sự ra đi rồi, nhưng tôi gạt đi những ký ức ngăn ngui ngay khi chúng vừa lóe lên. Một ngày nào đó tôi sẽ thôi không làm vậy nữa, đó là nếu tôi không bị hành hình vì tội phản bội, hay bất cứ cái gì mà những thủ lĩnh mới của chúng tôi định làm. Nhưng ngay bây giờ tôi phải chiến đấu để giữ đầu óc mình trống không, để giả đò rằng căn phòng này là thứ duy nhất đang tồn tại, và sẽ là thứ duy nhất tồn tại. Nó không nên dễ dàng gì, nhưng sự thật là thế. Tôi đã học được cách tránh né được đau đớn.

Một lúc sau cô Tori và ông Harrison bước vào sảnh, cô Tori khập khiễng tới chỗ cái ghế — tôi lại suýt nữa quên mất vết thương vì đạn bắn của cô; cô đã rất nhanh nhẹn khi giết mẹ Jeanine — và ông Harrison đi theo cô ấy.

Đằng sau hai người họ là một Dauntless đang vác thi thể mẹ Jeanine trên vai. Ông ta lăn mẹ ấy như lăn một tảng đá lên trên bàn trước hàng Erudite và Dauntless phản phé.

Sau lưng tôi vang lên những tiếng thở hổn hển và rì rầm, nhưng không có tiếng khóc nào. Mẹ Jeanine không phải là loại thủ lĩnh khiến cho người ta phải khóc thương.

Tôi nhìn chăm chăm xác của mẹ, mẹ ta có vẻ nhỏ bé hơn nhiều so với lúc còn sống. Mẹ ta chỉ cao hơn tôi vài phân, tóc đậm màu hơn một chút. Bây giờ nhìn mẹ có vẻ bình thản, gần như thanh bình. Tôi thấy khó mà gấn cái xác này với người phụ nữ tôi biết, người phụ nữ không có lương tâm.

Và ngay cả mẹ ta cũng phức tạp nhiều hơn tôi tưởng, gìn giữ một bí mật mà mẹ ta nghĩ quá khủng khiếp để tiết lộ ra, bằng bản năng bảo vệ bị bóp méo ngoài sức tưởng tượng.

Cô Johanna Reyes bước vô trong sảnh, ướt như chuột lột vì mưa, bộ đồ đỏ của cô thấm đi vì ướt. Những người vô môn phái gì súng vô người cô ấy, nhưng cô ấy có vẻ không chú ý tới họ hay súng ống họ mang.

“Xin chào,” cô nói với ông Harrison và cô Tori. “Các vị đang muốn làm gì thế?”

“Tôi không biết thủ lĩnh phái Amity lại nói năng cộc lốc như vậy đấy,” cô Tori đáp với một nụ cười gượng gạo.

“Bộ đó không phải là đi ngược với tuyên ngôn của các vị sao?”

“Nếu cô quả thật quen thuộc với phong tục của phái Amity đến thế, cô sẽ biết rằng họ không có một thủ lĩnh về hình thức,” cô Johanna nói, giọng cô vừa nhã nhặn vừa cứng rắn cùng một lúc. “Nhưng tôi không còn là đại biểu của phái Amity nữa. Tôi đã từ chức để đến đây.”

“Vâng, tôi đã thấy cô và cái nhóm gìn giữ trật tự trị an nho nhỏ của cô, chặn đường chặn lối hết thầy mọi người,” cô Tori nói.

“Đúng thế, việc đó là chủ tâm,” cô Johanna đáp lời. “Vì chặn đường chặn lối có nghĩa là đứng chặn giữa súng ống với người vô tội, và cứu được rất nhiều mạng người.”

Hai má cô ta đỏ màu, và tôi lại nghĩ: rằng cô Johanna Reyes có thể vẫn rất xinh đẹp. Ngoại trừ bây giờ tôi nghĩ rằng cô không chỉ đẹp, bất kể vết sẹo, bằng cách nào đó, cô ấy rất đẹp với nó, giống như Lynn với mái tóc rối nùi của nó, như Tobias với ký ức về sự độc ác của người cha mà anh mang theo như một tấm áo giáp, như mẹ tôi với bộ đồ màu xám trơn.

“Vì cô vẫn vô cùng tốt bụng,” Tori nói, “tôi tự hỏi không biết cô có thể mang một thông điệp về truyền lại cho phái Amity được không nhỉ.”

“Tôi không cảm thấy thoải mái khi để các vị và đoàn quân của các vị lại đây ban phát công lý theo kiểu của các vị,” cô Johanna nói, “nhưng tôi nhất định sẽ cử người khác tới phái Amity với thông điệp của quý vị.”

“Cũng được,” cô Tori nói. “Hãy nói với họ rằng một hệ thống chính trị mới sẽ sớm được thành lập và loại trừ sự hiện diện của họ. Chúng tôi tin rằng điều này là hình phạt thích đáng cho việc không chọn bên nào trong cuộc xung đột này. Dĩ nhiên, họ sẽ bị buộc phải tiếp tục sản xuất và cung cấp lương thực cho thành phố, nhưng họ sẽ nằm dưới sự giám sát của một trong những phái lãnh đạo.”

Trong một giây, tôi nghĩ cô Johanna sẽ lao tới vặn cổ cô Tori. Nhưng cô ấy chỉ đứng thẳng người lên và nói, “Chỉ vậy thôi sao?”

“Đúng thế.”

“Được,” cô nói. “Tôi sẽ đi làm cái gì đó hữu ích. Tôi không cho rằng các vị sẽ để vài người chúng tôi vô đây và săn sóc những người bị thương này đúng không?”

Cô Tori nhìn cô ta.

“Tôi không nghĩ vậy,” cô Johanna nói. “Dù vậy, hãy nhớ rằng đôi lúc những người cô áp bức sẽ trở nên hùng mạnh hơn cô mong đợi đấy.”

Cô Johanna quay đi và bước ra khỏi sảnh.

Điều gì đó trong lời nói của cô làm tôi giật mình. Tôi chắc cô ấy có ý đe dọa, hơi yếu ớt, nhưng nó kêu leng keng trong đầu tôi như thể nó còn có nghĩa nhiều hơn thế — như thể cô không nói về phái Amity mà là về một nhóm bị đàn áp khác. Vô môn phái.

Và khi nhìn một vòng quanh phòng, nhìn từng người lính Dauntless và từng người lính vô môn phái, tôi bắt đầu thấy một mô hình.

“Christina,” tôi gọi. “Những người vô môn phái cầm hết súng rồi kìa.”

Nó nhìn quanh, rồi lại nhìn tôi, cau mày.

Trong đầu tôi thấy hình ảnh Therese, cầm súng của Uriah khi cô ta đã có một khẩu rồi. Tôi thấy miệng Tobias mím lại khi tôi hỏi anh về những phiền phức của liên minh Dauntless-vô môn phái đem lại, kìm nén điều gì đó.

Rồi bà Evelyn hiện lên trong sảnh, dáng đứng quyền lực, như một nữ hoàng trở lại vương quốc của mình.

Tobias không theo sau bà ta. Anh đâu rồi?

Bà Evelyn đứng đằng sau cái bàn đặt xác Jeanine Matthews. Edward khập khiễng đi vô sảnh sau lưng bà.

Bà ta rút ra một khẩu súng, chĩa nó vào bức chân dung bị rớt của mẹ Jeanine, và nổ súng.

Im lặng bao trùm căn phòng. Bà Evelyn thả súng lên bàn, cạnh đầu mẹ Jeanine.

“Cảm ơn,” bà ta lên tiếng. “Tôi biết các bạn đang thắc mắc không biết tiếp theo sẽ như thế nào, nên tôi ở đây để nói cho các bạn biết.”

Cô Tori ngồi thẳng dậy trên ghế và nghiêng người tới bà Evelyn, cứ như cô muốn nói gì đó. Nhưng bà Evelyn không thềm để ý.

“Hệ thống môn phái lâu nay được chống đỡ trên lưng của những con người bị đàn áp sẽ bị bãi bỏ ngay lập tức,”

bà Evelyn tuyên bố. “Chúng tôi biết sự chuyển tiếp này sẽ gây khó khăn cho các bạn, nhưng...”

“Chúng tôi?” cô Tori ngắt lời, có vẻ bị xúc phạm. “Bà đang nói gì vậy, bãi bỏ?”

“Điều tôi đang nói,” bà Evelyn nói, lần đầu tiên nhìn tới cô Tori, “là phái của các vị, phái mà tới vài tuần trước còn hòa với phái Erudite kêu gọi cấm đoán việc phân phát thực phẩm và đồ đạc cho những người vô môn phái, sự kêu gọi đã dẫn tới kết quả là sự hủy diệt của phái Abnegation, sẽ không còn tồn tại nữa.”

Bà Evelyn khẽ mỉm cười. “Và nếu các vị quyết định cầm vũ khí chống lại chúng tôi,” bà ta nói, “các vị sẽ khó mà tìm được chút vũ khí nào để mà giương lên đấy.”

Sau đó, tôi quan sát mỗi người lính vô môn phái giơ lên một khẩu súng. Những người vô môn phái dàn quanh phòng theo một khoảng cách đều đặn, và biến mất vào trong một cái cầu thang bộ. Chúng tôi đã bị họ bao vây.

Thật tao nhã, thật khéo léo, khiến tôi suýt phá ra cười.

“Tôi đã chỉ dẫn cho phân nửa đội quân của tôi cất bớt gánh nặng vũ khí cho phân nửa đội quân của cô ngay khi nhiệm vụ của họ hoàn thành,” bà Evelyn nói. “Tôi thấy là bọn họ đã thành công đó. Tôi rất tiếc về trò hai mang này, nhưng chúng tôi biết rằng các vị đã bị ước định phải bám vào cái hệ thống môn phái này như thể nó là mẹ của các vị, và rằng chúng tôi sẽ nhẹ nhàng đưa các vị vào kỷ nguyên mới này.”

“Nhẹ nhàng đưa chúng tôi?” cô Tori hỏi. Cô gượng đứng lên và khập khiễng đi về phía bà Evelyn, bà ta đang bình tĩnh cầm súng lên và chìa thẳng lên người cô Tori.

“Tôi không chết đói cả hơn một thập kỷ chỉ để giơ tay đầu hàng một phụ nữ Dauntless què chân,” bà Evelyn nói. “Nên trừ khi cô muốn tôi bóp cò thì hãy ngồi xuống với những cựu thành viên môn phái của cô đi.”



Tôi thấy tất cả các bắp thịt trên tay bà Evelyn đều gồng lên, ánh mắt bà ta không lạnh giá như mẹ Jeanine, nhưng đầy tính toán, ước định, mưu mô. Tôi không biết sao người phụ nữ này lại từng có lúc khúm núm trước ông chồng Marcus của mình. Lúc đó chắc hẳn bà ta không phải là người phụ nữ bây giờ, cứng rắn như thép, được tôi luyện trong lửa.

Cô Tori cứ đứng như vậy trước mặt bà Evelyn một lúc.

Rồi cô cà nhắc đi lùi lại, tránh khỏi khẩu súng và hướng về phía rìa căn phòng.

“Ai trong các vị đã hỗ trợ chúng tôi trong nỗ lực triệt hạ phái Erudite sẽ được tưởng thưởng,” bà Evelyn nói.

“Ai chống cự lại chúng tôi sẽ bị xét xử và trừng phạt tùy theo tội trạng.” Bà ta cao giọng khi nói câu cuối, và tôi ngạc nhiên khi thấy nó vang vọng khắp căn phòng.

Sau lưng bà ta, cánh cửa cầu thang mở ra, và Tobias bước ra cùng với ông Marcus và anh Caleb, hầu như không ai chú ý tới họ. Hầu như, ngoại trừ tôi có chú ý tới anh, vì tôi đã luyện bản thân luôn chú ý tới anh. Tôi dõi theo đôi giày anh khi anh tiến tới gần hơn. Chúng là giày thể thao màu đen với những lỗ khâu giày bằng crom. Chúng dừng lại ngay cạnh tôi, và anh cúi xuống ngang vai tôi.

Tôi nhìn anh, đợi thấy một ánh mắt lạnh lùng và không nhượng bộ.

Nhưng tôi không thấy.

Bà Evelyn vẫn đang nói, nhưng tôi chỉ còn nghe mơ mơ hồ hồ.

“Em nói đúng,” Tobias lặng lẽ nói, giữ thẳng băng trên hai chân. Anh khẽ mỉm cười. “Anh biết em là người như thế nào. Anh chỉ cần được nhắc nhở về việc đó thôi.”

Tôi há miệng tính nói, nhưng không có gì để nói hết.

Rồi tất cả màn hình trong sảnh Erudite — ít nhất là những cái chưa bị phá nát trong cuộc chiến — bật sáng, kể cả cái máy chiếu gắn trên tường nơi từng treo bức chân dung của mẹ Jeanine.

Bà Evelyn dừng phắt giữa chừng câu nói. Tobias nắm tay tôi và kéo tôi đứng dậy.

“Chuyện gì đây?” bà Evelyn hỏi.

“Đây,” anh nói, chỉ cho tôi nghe, “là thông tin sẽ thay đổi mọi thứ.”

Chân tôi run lên vì nhẹ nhõm và e sợ. “Anh đã làm được rồi sao?” tôi hỏi.

“Em đã làm được,” anh nói. “Tất cả những gì anh làm là ép Caleb hợp tác thôi.”

Tôi quàng tay qua cổ anh và ấn môi lên môi anh. Anh gần như ôm lấy mặt tôi bằng cả hai tay và hôn đáp lại.

Tôi ôm chặt cho tới khi khoảng cách giữa hai chúng tôi biến mất, nghiền nát những bí mật mà chúng tôi đã giữ kín cùng những nghi ngờ mà chúng tôi đã mang trong lòng bấy lâu nay — mãi mãi, hy vọng vậy.

Và rồi tôi nghe một giọng nói vang lên.

Chúng tôi tách ra và hướng về bức tường, nơi đang phát ra hình ảnh một người phụ nữ với mái tóc ngắn màu nâu. Cô ta ngồi bên một cái bàn bằng kim loại, hai tay đan trước mặt, ở một địa điểm tôi không biết là đâu.

Phía sau nhìn không rõ.

“Xin chào,” cô ta nói. “Tên tôi là Amanda Ritter. Trong tập tin này tôi sẽ kể cho các bạn nghe chỉ điều các bạn cần biết. Tôi là người đứng đầu của một

tổ chức đấu tranh vì công lý và hòa bình. Cuộc đấu tranh này đã trở nên ngày càng quan trọng — và do đó, gần như là bất khả thi —

trong vài thập kỷ qua. Đó là do nguyên nhân sau.”

Những hình ảnh vụt qua tường, hầu như quá nhanh tôi không kịp thấy gì. Một người đàn ông đang quỳ gối với một khẩu súng gi trên trán. Một người phụ nữ đang chĩa súng vô ông ta, gương mặt vô cảm.

Phía xa xa, một hình người nhỏ xíu đang bị treo cổ bằng một sợi dây điện thoại.

Một cái hố trong lòng đất to bằng cả một ngôi nhà, chất đầy xác người.

Và còn có nhiều hình ảnh khác nữa, nhưng chúng vụt qua mỗi lúc một nhanh, nên tôi chỉ kịp có ấn tượng về máu me, xương cốt và chết chóc và sự tàn bạo, những gương mặt trống rỗng, những đôi mắt vô hồn, những đôi mắt kinh hoàng.

Ngay khi tôi không chịu đựng thêm được nữa, khi tôi cảm giác như muốn hét lên nếu phải nhìn thấy nhiều hơn nữa, người phụ nữ kia lại xuất hiện trên màn hình, vẫn ngồi sau bàn.

“Các bạn không nhớ những điều này,” cô ta nói.

“Nhưng nếu các bạn đang nghĩ đây là những hành động của một nhóm khủng bố hay một chế độ bạo ngược, các vị chỉ đúng một phần mà thôi. Một nửa những người trong các bức hình đó, phạm những tội ác kinh khủng đó, là hàng xóm của các bạn. Họ hàng của các bạn. Đồng nghiệp của các bạn. Trận chiến chúng tôi đang chiến đấu không phải chống lại một nhóm người riêng biệt nào.

Nó chống lại chính bản chất con người — hay ít nhất là thứ mà bản chất con người bị biến thành.”

Đây chính là điều mà vì nó mà mẹ Jeanine sẵn lòng biến bộ não của người ta thành nô lệ và giết người — để chúng tôi không biết được. Để giữ tất cả chúng tôi luôn mù mờ và an toàn và ở trong hàng rào.

Có một phần trong tôi hiểu điều đó “Đó là lý do vì sao các bạn rất quan trọng,” cô Amanda nói. “Cuộc đấu tranh của chúng ta chống lại bạo lực và sự tàn ác chỉ điều trị được những triệu chứng chứ không chữa lành được căn bệnh. Các bạn chính là thuốc chữa.

“Để bảo vệ sự an toàn của các bạn, chúng tôi đã nghĩ ra một cách để tách các bạn khỏi chúng tôi. Khỏi nguồn nước của chúng tôi. Khỏi công nghệ của chúng tôi. Khỏi cấu trúc xã hội của chúng tôi. Chúng tôi đã hình thành nên xã hội của các bạn theo một cách đặc biệt với hy vọng rằng các bạn sẽ tái khám phá được các ý thức đạo đức mà phần lớn chúng tôi đã đánh mất. Qua thời gian, chúng tôi hy vọng rằng các bạn sẽ bắt đầu thay đổi, vì chúng tôi không thể.

“Lý do tôi để lại đoạn ghi hình này cho các bạn là để các bạn biết được lúc nào sẽ là lúc để giúp chúng tôi. Các bạn sẽ biết rằng đã đến lúc khi có rất nhiều người trong số các bạn có đầu óc dường như linh hoạt hơn nhiều người khác. Cái tên mà các bạn nên đặt cho những người đó là Divergent. Một khi họ xuất hiện nhiều lên trong cộng đồng các bạn, những thủ lĩnh của các bạn sẽ ra lệnh cho phái Amity mở cánh cổng mãi mãi, để các bạn có thể thoát khỏi sự cô lập của mình.”

Và đó là điều ba mẹ tôi đã muốn làm: dùng những thứ chúng tôi đã học được để giúp đỡ người khác.

Abnegation cho tới lúc chết.

“Thông tin trong đoạn băng này chỉ hạn chế cho những thành viên chính phủ,” cô Amanda nói. “Các bạn chuẩn bị thoát khỏi các ràng buộc. Nhưng đừng quên chúng tôi nhé.”

Cô ta khẽ mỉm cười.

“Tôi sắp sửa gia nhập với các bạn,” cô ta nói. “Như tất cả các bạn, tôi sẽ tình nguyện quên đi tên tuổi của tôi, gia đình của tôi, mái nhà của tôi. Tôi sẽ mang một nhân dạng mới, với ký ức giả và tiền sử giả. Nhưng để các bạn biết thông tin tôi cung cấp là chính xác, tôi sẽ nói cho các bạn biết cái tên tôi sẽ sử dụng.”

Nụ cười của cô ta nở rộng, và trong một tích tắc, tôi có cảm giác là mình biết cô ta.

“Tên tôi là Edith Prior,” cô ta nói. “Và có rất nhiều thứ tôi rất vui được quên đi.”

Prior.

Đoạn băng chấm dứt. Cái máy chiếu chỉ còn chiếu xanh xanh trên tường. Tôi siết chặt tay Tobias, và có một khoảnh khắc im lặng không ai dám thở.

Rồi những tiếng hét bắt đầu vang lên.

## LỜI CẢM ƠN.

CẢM ƠN CHÚA vì đã giữ lời hứa.

Cảm ơn:

Nelson, siêu độc giả, người ủng hộ không biết mệt mỏi, nhiếp ảnh gia, bạn thân nhất và quan trọng nhất, người chồng tốt nhất... Em nghĩ ban nhạc Beach Boy nói rất chính xác: Có Chúa mới biết không có anh em sẽ ra sao.

Joanna Volpe, tôi không thể đòi hỏi một nhà phát hành và người bạn nào tốt hơn chị. Molly O'Neil, biên tập viên tuyệt vời của tôi, vì đã làm việc không mệt mỏi trong tất cả các vòng đấu của cuốn sách này. Katherine Tegen, vì đã vô cùng tử tế và sáng suốt, và cả nhóm KT

Books vì đã giúp đỡ tôi.

Susan Jeffers, Andrea Curley, và Brenna Franzitta danh tiếng, vì đã kiểm tra từ ngữ hộ tôi; Joel Tippie và Amy Ryan, vì đã khiến cho cuốn sách này đẹp tới nhường này; và Jean McGinley và Alpha Wong, vì đã đem cuốn sách này đi xa hơn sự mong đợi của tôi.

Jessica Berg, Suzanne Daghlian, Barb Fitzsimmons, Lauren Flower, Kate Jackson, Susan Katz, Alison Lisnow, Casey McIntyre, Diane Naughton, Colleen O'Connell, Aubrey Parks-Fried, Andrea Pappenheimer, Shayna Ramos, Patty Rosati, Sandee Roston, Jenny Sheridan, Megan Sugrue, Molly Thomas, và Allison Verost, cũng như tất cả mọi người trong bộ phận âm thanh, thiết kế, tài chính, kinh doanh quốc tế, kiểm kê, luật, quản lý biên tập, tiếp thị, tiếp thị trực tuyến, quảng cáo, sản xuất, bán hàng và tiếp thị thư viện và trường học, kinh doanh đặc biệt, và quyền phát hành tại HarperCollins, vì những công việc vô cùng tuyệt vời trong thế giới sách truyện cũng như thế giới sách của tôi.

Tất cả những thầy cô giáo, thủ thư và người bán sách đã giúp đỡ sách của tôi bằng tất cả nhiệt tình.

Những blogger về sách, những cây bút đánh giá và độc giả mọi lứa tuổi từ khắp các quốc gia. Có lẽ tôi hơi thiên vị, nhưng tôi nghĩ tôi có những độc giả tuyệt vời nhất quả đất.

Lara Ehrlich, vì sự thông thái trong viết lách. Những người bạn nhà văn của tôi — kể ra tất cả những người trong cộng đồng viết văn đã vô cùng tử tế với tôi sẽ tốn hàng đồng trang giấy, nhưng tôi không thể đòi hỏi gì hơn. Alice, Mary Katherine, Mallory, và Danielle — thật là những người bạn số một.

Nancy Coffey, vì đôi mắt và sự hiểu biết của chị.

Pouya Shahbazian và Steve Younger, nhóm làm phim kì lạ của tôi; và hãng Summit Entertainment, Red Wagon, và Evan Daugherty vì đã muốn sống trong thế giới tôi đã tạo ra.

Gia đình tôi: người mẹ- xuyệt-nhà tâm lí học-xuyệt-hoạt não viên, Frank Sr. , Karl, Ingrid, Frank Jr. , Candice, McCal , và Dave. Mọi người là những người tuyệt vời và tôi rất mừng vì có mọi người bên cạnh.

Beth và Darby, những người đã đem lại cho tôi nhiều độc giả hơn mức tôi có thể đếm được bằng sự duyên dáng và quyết tâm cao ngút của mình; và Chase-baci cùng Sha-neni, những người đã chăm sóc chúng tôi ở Romania. Roger, Trevor, Tyler, Rachel, Fred, Billie, và Granny vì đã dễ dàng yêu thương tôi như là một người trong các bạn.

Multumesc/Köszönöm to Cluj-Napoca/Kolozsvár, vì tất cả những cảm hứng và những người bạn yêu quý tôi để lại ở đó — nhưng không phải mãi mãi đâu.

# Table of Contents

CHƯƠNG MỘT.  
CHƯƠNG HAI.  
CHƯƠNG BA.  
CHƯƠNG BỐN.  
CHƯƠNG NĂM.  
CHƯƠNG SÁU.  
CHƯƠNG BẢY.  
CHƯƠNG TÁM.  
CHƯƠNG CHÍN.  
CHƯƠNG MƯỜI.  
CHƯƠNG MƯỜI MỘT.  
CHƯƠNG MƯỜI HAI.  
CHƯƠNG MƯỜI BA.  
CHƯƠNG MƯỜI BỐN.  
CHƯƠNG MƯỜI LĂM.  
CHƯƠNG MƯỜI SÁU.  
CHƯƠNG MƯỜI BẢY.  
CHƯƠNG MƯỜI TÁM.  
CHƯƠNG MƯỜI CHÍN.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI MỘT.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI BA.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI BỐN.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI BẢY.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI TÁM.  
CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN.



CHƯƠNG BẢMƯƠI.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI MỐT.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI HAI.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI BA.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI BỐN.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI LĂM.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI SÁU.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI BẢY.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI TÁM.  
CHƯƠNG BẢMƯƠI CHÍN.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI MỐT.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI HAI.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI BA.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI BỐN.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI LĂM.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI SÁU.  
CHƯƠNG BỐN MƯƠI BẢY.  
LỜI CẢM ƠN.